

WILLIAM J. O'NEIL
NHÂN VĂN (biên dịch)

Kiếm tiền Bằng cách Đầu tư Chứng Khoán



PHƯƠNG PHÁP
ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU ĐÚNG Đắn,
THÍCH HỢP CHO MỌI THỜI ĐIỂM
THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN



NHÀ XUẤT BẢN THÔNG KÊ

KIẾM TIỀN BẰNG CÁCH ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN

NHÀ XUẤT BẢN THỐNG KÊ

Chịu trách nhiệm xuất bản:
CÁT VĂN THÀNH

Biên tập : Thành Văn
Trình bày : Thế Anh
Bìa : Lê Thành

TỔNG PHÁT HÀNH

CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA NHÂN VĂN

Số 1 Trường Chinh – P.11 – Q.Tân Bình – TP. Hồ Chí Minh

ĐT: 9712285 – 9710306 – 8490048 • FAX: 9712286

NHÀ SÁCH NHÂN VĂN • 189 Đường số 7, P.7, Q.Tân Bình – TP. Hồ Chí Minh

ĐT: 9700420

NHÀ SÁCH NHÂN VĂN • 486 Nguyễn Thị Minh Khai – P.2 – Q.3 – TP.Hồ Chí Minh

ĐT: 8396733

SIÊU THỊ SÁCH NHÂN VĂN • 394 Quốc lộ 15 – P. Trung Dũng – TP. Biên Hòa

ĐT: (061)917839

NHÀ SÁCH LÊ LAI • 171 Lê Lai – TP. Vũng Tàu. ĐT: (064)510959

In 1000 cuốn, khổ 14 x 20cm. Tại Công ty TNHH Việt Văn Khoa, 59 Đường số 23, Hiệp Bình Chánh Q. Thủ Đức TP.HCM, ĐT: 7268056.
Giấy xác nhận đăng ký KHXB số: 2412/2005/CXB ngày 27/12/2005.
Quyết định xuất bản số: 18-2006/CXB/396-59/TK, do Cục xuất bản cấp ngày 14 tháng 8 năm 2006.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 9 năm 2006.

LỜI MỞ ĐẦU

Cuốn sách “Kiếm tiền bằng cách đầu tư chứng khoán” sẽ cung cấp cho bạn một hệ thống dựa trên các số liệu thực tế, đơn giản và đã được thực tiễn chứng minh có tên gọi là CAN SLIM™. Hệ thống này bao gồm các quy luật mua bán sau khi phân tích tất cả những cổ phiếu thắng lớn nhất của từng năm trong nửa thế kỷ qua.

Tất cả những biến số và số liệu cơ bản và về kỹ thuật (giá cả và số lượng) đã được nghiên cứu từng chi tiết để xác định những đặc điểm phổ biến thường xảy ra trước khi các siêu cổ phiếu tăng lên một lượng khổng lồ và những biến số này thay đổi như thế nào khi cổ phiếu đạt đỉnh và bắt đầu giảm đáng kể.

Quy luật mua và bán trong quyển sách này nói về những thực tế vận hành thị trường chứng khoán đã được kiểm chứng qua thời gian, không phải là ý kiến cá nhân tôi và chắc chắn cũng không phải là những quan điểm cá nhân và niềm tin hiện nay của hầu hết những nhà phân tích hay nhà chiến lược của Wall Street trên TV.

Cũng như những lần trước, lần xuất bản thứ ba này chúng tôi sẽ cung cấp nhiều bảng biểu, dữ liệu chứng khoán và tin tức công ty quan trọng hơn trong tờ Investor's Business Daily. Chúng tôi đã thiết kế và xuất bản IBD để cung cấp cho những doanh nhân và nhà đầu tư tất cả các mức độ kinh nghiệm hàng ngày đang diễn ra qua báo và Web site, cho đến thông tin nghiên cứu có giá trị được mô tả trong *Làm thế nào để Sinh lợi từ Cổ phiếu*.

Các quy luật này đã hoạt động như thế nào trong cuộc chiến trên thương trường diễn ra hàng ngày? Chúng tôi đã có

một bộ sưu tập hơn 500 câu chuyện có thật của các đọc giả có hiểu biết của *Làm thế nào để Sinh lợi từ Cổ phiếu* và những người đăng ký mua báo Investor's Business Daily®. Họ đã duy trì được lợi nhuận cổ phiếu vài trăm phần trăm hoặc sử dụng những quy luật và quy tắc trong cả hai tài liệu trên.

Họ là ai? G.Hall, một nhà đầu tư độc lập, cho biết “Tôi đã mua cuốn *24 Bài học Thiết yếu để Đầu tư Thành công* của Bill O'Neil. Tôi nhút nhát chỉ đầu tư 5.000 đô la vào thị trường chứng khoán cùng một lúc, gấp đôi số đó lên trong năm đầu học tập và kinh doanh bằng cách sử dụng lời khuyên của ông. Năm thứ hai của tôi bắt đầu tháng này... vốn đầu tư của tôi đã tăng 24%. Sự thăng hoa gần đây nhất xảy ra cùng lúc khi tôi đặt mua báo IBD và investors.com là kết quả của quy tắc từ từ ăn sâu trong tôi nhờ các công cụ tuyệt diệu này. Sự lưỡng lự trước đây đã biến thành một sự tự tin tuyệt đối rằng tôi có thể có những lựa chọn cần thiết để tăng giá trị đầu tư của mình lên. Tôi xin cảm ơn và đối với những nhà đầu tư nhỏ không biết phải tìm lời khuyên ở đâu... không thể có nơi đâu tốt hơn chỗ này!”

P.Kaiser cho biết cô đã “thử những lý thuyết khác nhưng không có kết quả. Cuối cùng tôi đã đọc sách của William O'Neil. Tôi chưa bao giờ nghe ai khác. Tôi về hưu đã được hai năm, mua một căn nhà và một căn hộ chung cư nhờ sử dụng IBD và Daily Graphs! Xin cảm ơn!”

Trước đây Barbara James chưa bao giờ mua cổ phiếu. Cô ta sợ thị trường nên đã giữ khoản tiết kiệm trong ngân hàng địa phương S&L. Sau khi tham dự một trong những hội thảo miễn phí của chúng tôi ở Nam California năm 1996, cô đã kinh doanh trên báo trong một năm, sau đó cô có đủ tự tin áp dụng các quy luật và mua cổ phiếu đầu tiên của Công ty EMC. Nó tăng 1300%. Cô đã bán vào tháng 9/2000. Cổ phiếu thứ hai của cô tăng 286%.

Allen Cecil, người mà bạn có thể đã gặp trên các quảng cáo trên truyền hình của IBD phát biểu “Nếu bạn dạy một người đàn ông câu cá thì bạn phải nuôi anh ta suốt đời”. Anh đã đạt 1200% trong những năm 1990 và đã thực hiện được giấc mơ có một căn nhà đẹp có 5 phòng ngủ ở Colorado bằng cách cẩn thận làm theo hệ thống quy luật. Allen nói “Investor’s Business Daily dựa trên khoa học nhờ cơ sở dữ liệu và những câu chuyện có thật đằng sau nó, và tôi không thấy có cái gì ngoài những điều đó là có thể đạt kết quả.”

Jim Sugano tham dự một hội thảo vào giữa những năm 1980 khi chúng tôi bàn về Home Depot. Anh ta đã làm theo các quy luật và mua rất nhiều cổ phần. Mỗi lần nó tăng, anh lại mua thêm cổ phần. Anh đã giữ mức tăng đó được hơn 16 năm trong khi nó đã chia ra 9 lần.

Một trong những cổ đông hàng đầu của Morgan Stanley ở thành phố New York đã dự ba hội thảo Thứ bảy và phải nộp phí. Ông đã tăng tài khoản của ông lên từ 250.000 đô la lên 6 triệu đô la. Một luật sư tuổi trung niên ở miền Nam cũng tham dự một số phần trong các hội thảo và có đến 300.000–18 triệu đô la Mỹ như Yahoo!, AOL, và Qualcomm và sau đó đã nghỉ hưu non.

K.Phillips cho biết “Vài năm trở lại đây, chồng tôi khuyên tôi học cách đầu tư. Bây giờ tôi yêu Investor’s Business Daily và CAN SLIM. [Có] quá nhiều thông tin và Ông O’Neil đã cung cấp những bài học hay nhất trong quyển *Làm thế nào để Sinh lợi từ Cổ phiếu*. Từ khi tôi bắt đầu sử dụng CAN SLIM và IBD, và bây giờ là investors.com, tôi đã có thể đạt 359% trên vốn đầu tư của mình! IBD có nhiều đặc tính giúp tôi tìm những cổ phiếu ngon nhất. Tôi rất biết ơn những gì bạn đã làm để giúp đỡ các nhà đầu tư.”

E.Boboch, nhà đầu tư độc lập cho chúng tôi biết “Tôi bắt đầu mua bán cổ phiếu năm 1995 và đặt mua IBD, đọc lại quyển *Làm thế nào để Sinh lợi từ Cổ phiếu* bốn lần, và phân tích những lần tôi thất bại một năm một lần để biết cái gì tôi không nên làm. Nay giờ tôi đã kiếm đủ tiền trong thị trường chứng khoán để mua một chiếc xe mới bằng tiền mặt và sắp trả hết tiền thế chấp nhà. Mục tiêu kế tiếp là hoạt động tài chính hoàn toàn độc lập.”

Mark Zeitchick và Vincent Mangone là quản lý tài chính và là đọc giả trung thành của IBD, làm việc tại Công ty Tài chính Ladenburg Thalmann, chỉ ra tầm quan trọng của “The Big Picture” trong quá trình đưa ra những quyết định hàng ngày của mình: “Chính *The Big Picture* đã chỉ chúng tôi ra khỏi thị trường mùa xuân 2000, dành dụm được hàng triệu đô trong vốn đầu tư. Mỗi nhà đầu tư từ người mới vào nghề đến chuyên nghiệp đều nên đọc *The Big Picture* và *Investor's Corner* hàng ngày. IBD không chỉ là một tờ báo mà còn là một công cụ đầu tư thiết yếu.”

Tiến sĩ John Edmund Haggai, Giáo sĩ sáng lập Viện Haggai, đã làm rất tốt sau khi ông dùng hệ thống này và hàng năm ông tặng những khoản tiền rất lớn cho các hội từ thiện. Dĩ nhiên tiếp đó có những người như Lee Freestone, David Ryan, Ced Moses, Dan Running, và Jay Plisco, người thì chiến thắng hoặc dẫn đầu trong cuộc thi kinh doanh tiền thật sự vào thập niên 80 và 90 sau khi áp dụng hệ thống CAN SLIMTM trong quyển *Làm thế nào để Sinh lợi từ Cổ phiếu*.

Dựa trên các cuộc khảo sát, chúng tôi ước tính có 50.000 đọc giả kinh nghiệm của IBD đã thu được những khoản lời rất lớn trong thập niên 90. Họ làm được điều đó do làm theo những quy luật bán cổ phiếu cá nhân trong Chương 9 và 10 và các luật bán trên thị trường chung trong Chương 7 của

quyển *Làm thế nào để Sinh lợi từ Cổ phiếu*, đồng thời họ cũng đề ý đến chuyên mục thị trường hàng ngày “The Big Picture” của Chris Gessel. Chuyên mục đó tìm ra những luật kinh doanh tương tự và là một trong số hiếm các nguồn tài liệu mà chỉ cho bạn đã đến lúc bán và tăng khoản tiền của bạn vào tháng 3 và 4/2000 và trở lại vào tháng 9/2000.

Một vấn đề nghiêm trọng của tất cả những nhà đầu tư hiện nay là có quá nhiều thông tin, quảng cáo miễn phí, khuyến mãi, ý kiến cá nhân, và lời khuyên về thị trường chứng khoán. Có thể bạn lấy từ bạn bè, bà con, đồng nghiệp, Internet, cổ động, nhà phân tích chứng khoán, cố vấn, các chương trình thị trường trên truyền hình cáp, và các phương tiện thông tin đại chúng khác. Làm như vậy là rất mạo hiểm và có thể nguy hiểm. Trên thực tế, không có nhiều người bạn nên nghe theo nếu như bạn muốn tránh những ý kiến riêng về thị trường mâu thuẫn nhau và sai lầm.

Bạn cần phải giới hạn chỉ vài nguồn tài liệu có những thông tin số liệu có liên quan nhau và một hệ thống đúng đắn đã được chứng minh theo thời gian là chính xác và mang lại lợi nhuận. Thông tin thực tế luôn tốt hơn là ý kiến cá nhân.

Hiệp hội Những nhà đầu tư độc lập Hoa Kỳ đã so sánh CAN SLIMTM trong *Làm thế nào để Sinh lợi từ Cổ phiếu* với các phương pháp chọn lựa chứng khoán nổi tiếng khác như phương pháp của Peter Lynch, Warren Buffet, và nhiều người khác vào những năm 1998 và 1999 đối với thị trường đầu cơ giá lên và năm 2000 thị trường đầu tư giá hạ. Nghiên cứu độc lập của họ xuất bản năm 2001 cho thấy CAN SLIMTM có kỷ lục thành tích nhất quán cao nhất hàng năm. Kết quả như sau: 1998, +28,2%; 1999, +36,6%; 2000, +30,2%.

Có lẽ kỷ lục chọn thị trường chứng khoán lâu nhất khi áp dụng các quy luật trong quyển *Làm thế nào để Sinh lợi từ Cổ*

phiếu là của William O'Neil + dịch vụ tư vấn của công ty gọi là Những Ý kiến mới về Thị trường Chứng khoán®. Khoảng 1000 trên 8400 người mua những lời khuyên xuất bản hàng tuần trên 24 năm (1977–2001) đều trong các bảng kèm theo. Nó còn qua mặt những cổ phiếu xếp hàng đầu của Value Line trong 10–20 năm qua. Có ít công ty xuất bản hết tất cả các kết quả những lời khuyên của mình. Tuy nhiên, chúng tôi tin rằng kỷ lục của New Stock Market Ideas® nằm trong top ở Wall Street.

Sau các quy luật trong quyển *Làm thế nào để Sinh lợi từ Cổ phiếu*, tôi có được một khoảng 2 năm tuyệt vời (1998 và 1999), tăng 401% và 322% tương ứng. Những nhà chiến thắng là America Online, Charles Schwab, Qualcomm, và Sun Microsystems.



HỆ THỐNG THÀNH CÔNG: CAN SLIM

LỜI GIỚI THIỆU

HỌC TỪ NHỮNG CÔNG TY TIÊU BIỂU NHẤT

Trong những chương tiếp theo, tôi sẽ chỉ cho bạn một cách chính xác làm thế nào để chọn được những công ty tiêu biểu trong thị trường chứng khoán, cũng như làm thế nào để giảm thiểu các tổn thất và sai phạm.

Nhiều người chơi chứng khoán theo kiểu “cưỡi ngựa xem hoa” thường chỉ đạt kết quả không đáng kể hay tồi tệ hơn là thua hết tiền. Nguyên nhân chính là do họ thiếu kiến thức. Bạn hoàn toàn có thể học để đầu tư một cách thông minh. Quyển sách này sẽ cung cấp cho bạn những kiến thức về đầu tư chứng khoán, kỹ năng và phương pháp cần thiết để trở thành một nhà đầu tư thành công.

Không chỉ trong quốc gia này, tôi cho rằng hầu hết mọi người khắp nơi trên thế giới không phân biệt tuổi tác, nghề nghiệp, trình độ học vấn hay vị thế kinh tế đều nên sở hữu những cổ phiếu phổ thông. Đối tượng mà quyển sách này nhắm đến là những người muốn có cơ hội gia tăng tiềm lực tài chính của mình. Vấn đề tuổi tác không quan trọng vì không bao giờ là quá già hay quá trẻ để bắt đầu tham gia một lĩnh vực đầu tư đầy hấp dẫn này.

BẠN CÓ THỂ BẮT ĐẦU BẰNG SỐ TIỀN NHỎ. Nếu là một công nhân bình thường hay người mới bắt đầu, bạn không nên dùng nhiều tiền. Hãy bắt đầu bằng một khoản từ

500\$ đến 1000\$ và tăng dần lên khi bạn kiếm và tiết kiệm được nhiều tiền hơn. Năm 21 tuổi, khi vừa ra trường, tôi đã bắt đầu bằng việc mua năm cổ phiếu của Procter & Gamble.

Mike Webster là một trong số những nhà quản lý tài chính của chúng tôi. Ông cũng bắt đầu bằng một khoản nhỏ. Thật ra, Mike đã bán các vật dụng cá nhân bao gồm cả bộ sưu tập CD nhạc để tăng lượng tiền mặt dành cho đầu tư chứng khoán. Trước khi đảm nhận nhiệm vụ quản lý tài chính cho công ty, ông đã kiếm được hơn 1000% từ tài khoản cá nhân vào năm 1999. Trong suốt thời kỳ khó khăn từ đầu năm 2000 đến cuối năm 2003, khoản thu nhập vẫn tăng 135% trong khi chỉ số Nasdaq giảm 53% trong cùng khoảng thời gian.

Steve Birch, một nhà quản lý tài chính khác, đã bắt đầu kinh doanh chứng khoán từ rất sớm. Giữa năm 1996 và 2003, ông đã kiếm được hơn 1300%. Cả Mike và Steve đều có những năm sóng gió. Tuy nhiên, họ đã học và rút kinh nghiệm từ những sai lầm, thất bại của mình để đạt được những thành tích thật ấn tượng như tôi vừa nêu.

Bạn đang sống trong một thế giới với muôn vàn cơ hội, một kỷ nguyên của những ý tưởng, những ngành công nghiệp và lĩnh vực mới. Tuy nhiên, bạn phải đọc hết phần còn lại của cuốn sách này để biết cách làm thế nào nhận ra và tận dụng những cơ hội mà thời đại ngày nay mang lại.

Cơ hội chia đều cho tất cả mọi người. Hiện tại, bạn đang sống trong lòng một châu Mỹ thay đổi không ngừng. Chúng ta dẫn đầu thế giới trong các ngành công nghệ cao, Internet, tiến bộ về y học, phần mềm máy tính, tiềm lực quân sự. Hệ thống cộng sản/chủ nghĩa xã hội và quan niệm của “nền kinh tế chỉ huy” đang bị loại bỏ theo đồng tro tàn của lịch sử. Hệ thống của chúng ta về tự do và cơ hội được xem như là một

kiểu mẫu thành công cho đa số các quốc gia khác trên thế giới học tập.

Ngày nay, có lẽ sẽ không đủ nếu bạn chỉ làm việc và sống dựa vào đồng lương của mình. Để làm những điều bạn muốn, đến những nơi bạn thích và có những thứ bạn muốn trong cuộc đời, hãy biết tiết kiệm và đầu tư một cách thông minh. Nguồn thu nhập thứ hai từ những khoản đầu tư và lợi nhuận thuần sẽ giúp bạn đạt được mục tiêu. Bên cạnh đó, bạn cũng có được một sự bảo đảm thực sự cho cuộc sống về mặt kinh tế. Quyển sách này sẽ làm thay đổi toàn bộ cuộc đời bạn.

LỜI KHUYÊN – Bước đầu tiên khi học để trở thành nhà đầu tư chứng khoán thành công là phải xem xét toàn cảnh của thị trường trong một khoảng thời gian càng dài càng tốt. Từ sự quan sát này, bạn sẽ nắm được một số thông tin về cổ phiếu cũng như các quy luật, chu kỳ lên xuống của giá trên thị trường.

Một số thông tin khác bạn phải tìm hiểu bao gồm: thu nhập hàng quý của các công ty tại từng thời điểm, lợi nhuận hàng năm trong vòng ba năm trở lại đây, khối lượng giao dịch hiện tại, mức độ dao động của giá cổ phiếu trước những thành tích, tiềm năng của công ty và có bao nhiêu cổ phiếu phổ thông trong quá trình cổ phần hóa của mỗi công ty.

Rất dễ dàng để thực hiện bản phân tích về tất cả các công ty lớn trên thị trường chứng khoán trong thời gian trước đây. Tôi đã hoàn tất một nghiên cứu tương tự như vậy. Trong bài phân tích của mình, chúng tôi đã chọn ra những cổ phiếu thành công nhất trên thị trường chứng khoán trong mỗi năm (căn cứ vào phần trăm tăng lên trong năm). Khoảng thời gian chọn nghiên cứu là trong vòng nửa thế kỷ trước (1950 – 2000).

Chúng tôi đặt tên cho công trình nghiên cứu là *Quyển sách mẫu về những cổ phiếu thành công nhất*. Sách tập trung

nghiên cứu trong khoảng thời gian từ những năm 1950 đến năm 2000 và phân tích chi tiết hơn 600 công ty xuất sắc nhất trong lịch sử thị trường chứng khoán: những siêu cổ phiếu chẳng hạn như Texas Instruments có giá tăng từ 25\$ lên đến 250\$ chỉ trong khoảng thời gian từ tháng Một năm 1958 đến tháng Năm năm 1960; Xerox từ 160\$ đến 1340\$ từ tháng Ba năm 1963 đến tháng Sáu năm 1966; Syntex từ 100\$ đến 570\$ chỉ trong sáu tháng cuối năm 1963; Dome Petroleum và Prime Computer tăng 1000% và 1595% trong giai đoạn 1978–1980; Limited Stores hoàn toàn làm hài lòng các nhà đầu tư với mức tăng 3500% giữa những năm 1982 và 1987; và Cisco System với giá cổ phiếu từ 0.1\$ tăng lên 82\$ trong khoảng thời gian từ tháng Mười 1990 đến tháng Ba 2000. Home Depot và Microsoft tăng hơn 20 lần trong suốt những năm 1980 và đầu những năm 1990. Tất cả những công ty này đều có những đường lối kinh doanh đúng đắn và liên tục cho ra đời những dòng sản phẩm mới hấp dẫn.

Bạn có muốn biết những đặc điểm phổ biến và quy tắc thành công mà chúng tôi khám phá ra được từ bài nghiên cứu chuyên sâu này không?

Tất cả đều nằm trong những chương tiếp theo của quyển sách. Một công thức rất dễ nhớ mà chúng tôi nghĩ ra, đó là CAN SLIMTM. Mỗi chữ trong từ CAN SLIM đều đại diện cho một trong bảy đặc điểm chính của những cổ phiếu thành công nhất. Hãy viết công thức này ra và lặp lại vài lần để không bị quên. Lý do CAN SLIM luôn hiệu quả là do nó được đúc kết từ thực tế và quy luật hoạt động của thị trường chứng khoán chứ không phải từ ý kiến cá nhân của chúng tôi hay bất kỳ ai khác, kể cả phố Wall.

Bạn hoàn toàn có thể học để chọn những công ty tiêu biểu nhất trên thị trường chứng khoán và bạn có thể trở thành

người sở hữu một phần những công ty tốt nhất trên thế giới. Vì vậy, hãy bắt đầu ngay. Sau đây là sơ lược về cụm từ CAN SLIM:

C Thu nhập quý hiện tại trên cổ phiếu: Càng cao, càng tốt

A Mức tăng lợi nhuận hàng năm: Tìm kiếm sự tăng trưởng đáng kể

N Sản phẩm mới, Quản lý mới: Mua đúng thời điểm

S Cung và Cầu: Cổ phiếu nắm giữ cộng thêm nhu cầu lớn

L Người tiên phong hay lạc hậu: Which is your Stock?

I Tổ chức tài trợ: Hãy theo những người dẫn đầu

M Định hướng thị trường: Làm thế nào để xác định



CHƯƠNG 1

C = THU NHẬP QUÝ HIỆN TẠI TRÊN CỔ PHIẾU: CÀNG CAO, CÀNG TỐT

Dell Computer, America Online, Cisco System – tại sao trong số hàng ngàn cổ phiếu giao dịch mỗi ngày chỉ ba cổ phiếu này có thành tích rất tốt trong suốt những năm 1990? Và những điểm chung nào mà cả ba cổ phiếu đều có? (Chúng ta sẽ thảo luận khi bán cổ phiếu và thu về lợi nhuận trong chương 10).

Tất cả đều không phải là những câu hỏi vô bổ. Câu trả lời sẽ hé mở bí mật để thực sự thành công trên thị trường chứng khoán.

Nghiên cứu của chúng tôi cho thấy những cổ phiếu này đều có đặc điểm chung. Tuy nhiên, không có gì đáng chú ý bằng lợi nhuận mà mỗi công ty công bố trong một hoặc hai quý gần nhất trước khi có sự tăng vọt về giá cổ phiếu. Chẳng hạn như:

- Cisco Systems công bố 500đồng.com cổ tức đạt 150% và 155% trong hai quý vào cuối tháng Mười 1990, trước khi giá cổ phiếu của công ty tăng 1467% trong ba năm sau đó.
- Thu nhập của Dell Computer tăng 74% và 108% trong hai quý trước khi giá tăng 1780% sau 27 tháng kể từ tháng Mười Một năm 1996.
- Ascend Communication công bố thu nhập tăng 1500% vào tháng Tám 1994, chỉ trước khi giá tăng 1380% qua 15 tháng kế tiếp.

Thật ra, nếu xem qua danh sách những công ty thành công trên thị trường chứng khoán, ngay lập tức bạn sẽ nhận ra mối quan hệ giữa lợi nhuận và cổ phiếu. Bạn sẽ thấy rằng tại sao nghiên cứu của chúng tôi lại kết luận rằng:

Nên chọn cổ phiếu có thu nhập trên mỗi cổ phiếu của quý hiện tại tăng đáng kể so với cùng thời điểm của năm trước đó

Trong số 600 mẫu cổ phiếu hoạt động mạnh nhất mà chúng tôi có từ năm 1952 đến năm 2001 thì trung bình trong 4 cổ phiếu có đến 3 cổ phiếu tăng lãi suất trung bình hơn 70% trong các báo cáo công khai gần đây trước khi các cổ phiếu này bắt đầu tăng mạnh. 25% còn lại không thấy tăng lãi suất trong quý hiện tại nhưng lại tăng lãi suất nhanh vào ngay quý sau và tăng lãi suất trung bình là 90%.

Nếu các cổ phiếu tốt nhất tăng lợi nhuận về số lượng trước khi tăng nhanh chóng về giá cả thì tại sao bạn lại dừng mua cổ phiếu này? Bạn sẽ phát hiện ra rằng chỉ 2% trong số tất cả các cổ phiếu được liệt kê trên thị trường Nasdaq và Thị trường chứng khoán New York là có lãi ở dạng này. Nhưng nên nhớ rằng: Bạn đang tìm kiếm các cổ phiếu ngoại lệ, chứ không phải là các cổ phiếu thông thường khác. Đừng lo lắng, những loại cổ phiếu ngoại lệ này vẫn có rất nhiều. Tuy nhiên, trong quá trình tìm kiếm bạn có thể gặp phải những cạm bẫy và những khó khăn không ngờ tới. Bạn cần biết cách tránh những vấn đề này.

Số lợi nhuận trên cổ phiếu (EPS) mà bạn muốn tập trung vào được tính toán bằng cách chia tổng lợi nhuận sau thuế của công ty cho số cổ phiếu chung chưa sử dụng. Hiện nay, giao dịch chứng khoán phần trăm trong EPS này là yếu tố quan trọng nhất trong việc lựa chọn cổ phiếu. Số phần trăm này tăng càng lớn thì càng tốt. Trong giai đoạn bùng nổ Internet vào cuối thập kỷ 1990, một số người đã mua cổ phiếu dựa trên những câu chuyện lớn về lợi nhuận và trở nên giàu có trong khi hầu hết Internet và dot-com chỉ bị thua lỗ. Từ thực tế là các công ty như AOL và Yahoo! đang thu được

lợi nhuận lớn nên bạn không nên đầu tư số tiền mà khó khăn lăm bạn mới kiếm được vào các loại cổ phiếu chưa được kiểm chứng khác. AOL và Yahoo! thực sự là những cổ phiếu hàng đầu với thời gian đó. Khi thị trường cổ phiếu bị giảm sút thì các công ty có ít danh tiếng, lại đầu cơ cổ phiếu mà không có lợi nhuận sẽ nhanh chóng bị suy giảm lớn nhất. Bạn không cần phải mắc thêm các rủi ro như thế này.

Tôi thực sự vẫn cảm thấy ngạc nhiên trước việc một số nhà quản lý tiền tệ chuyên nghiệp, chưa nói gì đến các nhà đầu tư cá nhân đã mua các cổ phiếu bình thường với các báo cáo về lợi nhuận trong quý là không hoặc thậm chí là đang sụt giảm. Bạn hoàn toàn không nên mua các cổ phiếu mà hiện tại chưa thu được lợi nhuận gì.

Thậm chí lợi nhuận mà các cổ phiếu này thu được là 5 đến 10% thì vẫn chưa đủ để có thể tăng đáng kể giá trên thị trường chứng khoán. Cũng tương tự như vậy, có nhiều công ty có lợi nhuận tăng từ 8 đến 10% trong quý này nhưng trong quý sau lại nhanh chóng sụt giảm.

Không giống như một số nhà đầu tư của các công ty lớn luôn bị giới hạn bởi quy mô số vốn của họ, các nhà đầu tư tư nhân có thể lựa chọn để chỉ đầu tư vào những cổ phiếu tốt nhất trong mỗi chu kỳ cổ phiếu lên giá. Trong khi một số cổ phiếu loại này không có lợi nhuận (giống như Amazon.com và Priceline.com) lại tăng đột biến trong năm 1998–1999, hầu hết các nhà đầu tư lại lao vào mua các loại cổ phiếu khác như America Online và Charles Schwab cũng có lợi nhuận rất cao. Thực hiện theo chiến lược CAN SLIMTM về lợi nhuận bảo đảm chắc chắn rằng các nhà đầu tư sẽ mua được các cổ phiếu tốt nhất trong bất kỳ chu kỳ nào của thị trường. Nhưng nên nhớ, đừng mua cổ phiếu chỉ dựa trên tốc độ tăng lợi. Chúng tôi sẽ trình bày tiếp các yếu tố quan trọng khác ở các chương sau.

Chú ý những báo cáo về lợi nhuận sai

Bạn đã bao giờ đọc một báo cáo về lợi nhuận tính theo quý của một tập đoàn nói rằng: Chúng tôi có 3 tháng đầu năm thật tệ hại. Triển vọng cho công ty của chúng tôi đã bị sụp đổ do sự làm ăn kém hiệu quả của Trụ sở chính. Công ty đối thủ của chúng tôi vừa đưa ra thị trường một sản phẩm tốt hơn. Điều này đã ảnh hưởng lớn đến kinh doanh của chúng tôi. Hơn nữa, chúng tôi còn bị mất nhiều khách hàng trong chiến dịch Midwestern mới. Lỗi này là do phía quản lý.

Nhưng thực tế lại khác. Đây là điều bạn nhìn thấy:

Các báo của Tập đoàn ghi nhận doanh thu của tập đoàn lên đến 7,2 triệu USD so với 6 triệu USD (+20%) vào ngày 31/3 cuối quý.

Nếu bạn là một cổ đông thì điều này có thể là một tin tức tuyệt vời. Chắc chắn bạn sẽ không bị thất vọng. Cuối cùng đây là một công ty làm ăn được (nếu không bạn đã không đầu tư vào công ty này ngay từ đầu), và bản báo cáo của công ty đã khẳng định những suy nghĩ của bạn.

Tuy nhiên, bản báo cáo về doanh thu “phá vỡ kỷ lục” này phải chăng là một bản báo cáo tốt? Cứ giả sử công ty cũng có doanh thu là 2,10 USD/ cổ phiếu, tăng 5% từ 2,00 USD/ cổ phiếu so với cùng kỳ năm ngoái. Hiện nay công ty có tốt hơn không? Câu hỏi bạn cần đặt ra là tại sao số lượng hàng hóa bán ra tăng 20% nhưng doanh thu chỉ tăng có 5%? Điều này phản ánh điều gì về lợi nhuận cận biên của công ty?

Hầu hết các nhà đầu tư đều bị ấn tượng với những gì họ đọc được và nắm được tâm lý này các công ty luôn đưa ra những báo cáo có lợi cho họ trên báo chí hoặc trên tivi. Mặc dù số lượng hàng hóa bán ra của công ty này tăng lên 20%, cao nhất từ trước tới nay nhưng điều này không có ý nghĩa

nhiều đối với lợi nhuận của công ty. Câu hỏi chính mà các nhà đầu tư muốn giành được lợi nhuận là:

Lợi nhuận/cổ phiếu của quý này là bao nhiêu so với lợi nhuận của cùng kỳ năm ngoái?

Công ty của bạn cho rằng số lượng hàng hóa bán ra tăng 10% và doanh thu thực tăng 12%. Điều này nghe có vẻ tốt đúng không? Không nhất thiết là như vậy. Bạn không cần quan tâm đến tổng doanh thu thực của công ty. Bạn không sở hữu toàn bộ công ty này. Bạn chỉ có một phần cổ phiếu trong công ty này. Công ty có thể đưa ra các cổ phiếu bổ sung hay giảm số cổ phiếu đi theo cách này hay cách khác. Do đó, trong khi doanh thu thực có thể lên tới 12% nhưng lợi nhuận/cổ phiếu – sự quan tâm chính của bạn trên cương vị là nhà đầu tư – chỉ tăng nhẹ 5 hoặc 6%. Bạn phải nhìn vượt qua các định kiến cũ. Để làm rõ điều này:

Bạn phải luôn so sánh doanh thu/cổ phiếu của công ty so với doanh thu cùng kỳ năm ngoái, chứ không phải so với kỳ trước đó để tránh sự phỏng đại vì một lý do nào đó. Nói cách khác, bạn không nên so sánh doanh thu/cổ phiếu của quý 4 với doanh thu/cổ phiếu của quý 3 trong năm đó. Thay vào đó, bạn phải so sánh quý 4 của năm nay với quý 4 của năm ngoái để có được sự đánh giá chính xác hơn.

Bỏ qua bất thường của công ty

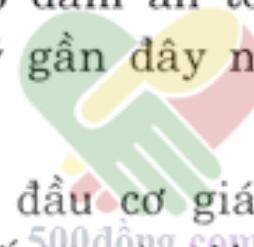
Nhà đầu tư tinh táo cần tránh bị rơi vào bẫy là bị tác động bởi các lợi nhuận trở đi trở lại.

Nếu một công ty sản xuất máy tính báo cáo doanh thu của quý trước bao gồm cả lợi nhuận trở đi trở lại từ các hoạt động như bán bất động sản thì một phần trong doanh thu này phải

bị trừ đi trong bản báo cáo. Những doanh thu như vậy chỉ thể hiện một sự kiện được tính 1 lần, và không thể tính vào lợi nhuận hiện nay của công ty. Bỏ qua các doanh thu giống như trường hợp này.

Đặt mức tăng tối thiểu cho mức tăng doanh thu hiện nay

Dù bạn là nhà đầu tư mới hay đầy kinh nghiệm thì tôi vẫn khuyên không nên mua các loại cổ phiếu không có doanh thu/cổ phiếu tăng ít nhất 18 hoặc 20% trong quý gần đây nhất so với cùng kỳ năm ngoái. Trong nghiên cứu của chúng tôi về các công ty có doanh thu lớn nhất, chúng tôi phát hiện ra rằng tất cả các công ty này đều có điểm này giống nhau trước khi giá cổ phiếu của họ tăng mạnh. Nhiều nhà đầu tư thành công sử dụng 25% hoặc 30% làm thước đo doanh thu tối thiểu của họ. Để bảo đảm an toàn hơn, tôi nhấn mạnh rằng cần chú ý cả 2 quý gần đây nhất đều cho thấy những doanh thu tăng đáng kể.

Trong các thị trường đầu cơ giá lên (thường là các thị trường đang trong xu thế  tăng), tôi muốn tập trung vào các loại cổ phiếu cho thấy đã có được những doanh thu lớn, từ 40 % đến 500%, hoặc cao hơn nữa. Bạn có hàng ngàn cổ phiếu để có thể lựa chọn. Tại sao bạn lại không chọn mua các loại cổ phiếu đang được giao dịch nhiều trên thị trường?

Để củng cố quá trình lựa chọn mua cổ phiếu của bạn, hãy nhìn vào quý tiếp theo, hoặc 2 quý tiếp theo và kiểm tra doanh thu mà công ty đã báo cáo trong các quý cùng kỳ năm trước. Hãy xem công ty sẽ đạt được doanh thu lớn hơn hay nhỏ hơn so với doanh thu đã đạt được cùng kỳ năm ngoái. Khi các kết quả khác thường của năm trước đó không phải do các yếu tố thời vụ gây ra thì bước này có thể giúp bạn đoán trước được kết quả tốt hay xấu của những tháng tiếp theo.

Tương tự như vậy, cần kiểm tra ước tính doanh thu đồng thuận (doanh thu ước tính đã được một nhóm các nhà phân tích đưa ra) cho vài quý tiếp theo cũng cho một hoặc hai năm tới để bảo đảm chắc chắn rằng chắc chắn sẽ đi theo hướng tích cực. Một số dịch vụ ước tính doanh thu còn biết trước được tỷ lệ tăng doanh thu hàng năm cho thời gian 5 năm tới đối với nhiều công ty.

Nhiều cá nhân và thậm chí cả các nhà đầu tư của các công ty lớn (như quỹ phúc lợi chung, ngân hàng và các công ty bảo hiểm) mua các loại cổ phiếu đang có doanh thu giảm trong quý gần đây nhất chỉ bởi vì họ thích công ty này và nghĩ rằng giá cổ phiếu của công ty này rẻ. Họ thường nghĩ rằng doanh thu của công ty này sẽ phục hồi mạnh mẽ trong tương lai gần. Trong một số trường hợp thì điều này có thể là đúng nhưng trong hầu hết các trường hợp này, điều này hoàn toàn là sai. Vấn đề là ở chỗ bạn có thể lựa chọn đầu tư vào hàng ngàn công ty, nhiều công ty trong số này đang có những kết quả kinh doanh tốt đẹp. Bạn không cần phải chấp nhận những hứa hẹn về doanh thu mà những hứa hẹn này có thể sẽ không bao giờ xảy ra.

Cuộc tranh luận về sự nhấn mạnh quá mức vào doanh thu hiện tại

Từ nhiều năm nay đã có nhiều ý kiến cho rằng các công ty của Nhật Bản luôn tập trung nhiều hơn vào các lợi nhuận/cổ phiếu lâu dài hơn là tập trung vào lợi nhuận/cổ phiếu hiện tại. Họ thường đầu tư tiền vào các dự án mà sẽ cung cấp tương lai của công ty như nghiên cứu và phát triển.

Quan niệm này nghe có vẻ hợp lý và các tổ chức được quản lý tốt hơn ở Mỹ (phần ít các công ty) cũng đã làm theo. Đó là cách các công ty hàng đầu tạo ra các doanh thu tăng khổng

lỗi: họ dành nhiều năm vào nghiên cứu và phát triển các sản phẩm mới vượt trội hơn.

Nhưng không nên nhầm lẫn Là một nhà đầu tư tư nhân bạn có thể cần phải đợi cho đến khi công ty chứng minh được rằng những nỗ lực của họ đã thành công bằng cách thể hiện những cải thiện đáng kể về doanh thu. Biết được doanh thu trong quý hiện tại của một công ty là một cách tinh táo để nhà đầu tư sáng suốt có thể giảm được những rủi ro mắc sai lầm trong việc lựa chọn mua cổ phiếu.

Nhiều tập đoàn lâu năm của Mỹ có cách quản lý rất tầm thường nhưng vẫn liên tiếp có được doanh thu cao. Tôi gọi các tập đoàn này là những nhà quản lý “cố hữu” hay “cách quản lý tạm thời”. Đây là các công ty bạn nên tìm cách tránh đầu tư vào cho đến khi một người nào đó có đủ can đảm thay đổi cách quản lý này. Không phải ngẫu nhiên, đây thường là các công ty phải cố gắng đẩy doanh thu hiện tại tăng lên 8% hay 10%. Các công ty có tốc độ tăng trưởng thực sự với các sản phẩm hoàn toàn mới hoặc cải thiện cách quản lý không cần phải tăng tối đa kết quả hiện tại.

Tìm cách đẩy mạnh tốc độ doanh thu quý

Những phân tích của chúng tôi về các cổ phiếu thành công nhất cũng cho thấy trong hầu hết các trường hợp, tỷ lệ tăng doanh thu thường phải đẩy mạnh trong suốt 10 quý trước khi giá bắt đầu cao vọt hẳn lên.

Nói cách khác, không phải chỉ mỗi doanh thu tăng đã có thể làm cho công ty phát triển. Nó còn phụ thuộc vào quy mô của đợt tăng này cùng với việc cải thiện phần trăm tốc độ tăng doanh thu trước đó của công ty. Hiện nay, Wall Street gọi các hiện tượng này là “sự bất ngờ về doanh thu”.

Nếu doanh thu của một công ty tăng 15% trong 1 năm và đột nhiên bắt đầu tăng mạnh lên 40% đến 50% hoặc cao hơn nữa thì thông thường nó sẽ tạo ra những điều kiện để cải thiện giá đáng kể cả của cổ phiếu.

Tìm cách tăng số lượng hàng hóa bán ra và tăng doanh thu

Doanh thu theo quý tăng mạnh và cải thiện đáng kể thường là do tăng số lượng hàng hóa bán ra ít nhất là 25% trong quý gần nhất hoặc ít nhất là do việc đẩy mạnh tỷ lệ cải thiện phần trăm hàng hóa bán ra trong 3 quý gần đây nhất. Nhiều báo cáo mới ra cho thấy 8, 10 hoặc 12 quý vừa qua có số lượng hàng hóa bán ra tăng, trung bình tăng 100% hoặc thậm chí cao hơn nữa.

Một vài nhà đầu tư chuyên nghiệp đã mua công nghệ quản lý rác thải với giá 50 USD vào đầu năm 1998 vì doanh thu trong 3 tháng qua đã tăng liên tục từ 24% lên 75% và 267% tuy nhiên số lượng hàng hóa bán ra chỉ tăng 5%. Vài tháng sau đó thì trường sụp đổ xuống còn 15 USD/ 1 cổ phiếu. Vấn đề này chứng minh rằng doanh thu có thể tăng lên giả tạo trong vài quý bằng cách giảm giá thành hoặc giảm R&D, giảm giá, dự trữ, quảng cáo hoặc các biện pháp tích cực khác. Tuy nhiên, để tăng trưởng bền vững thì tốc độ tăng doanh thu phải được hỗ trợ bởi việc tăng số lượng hàng hóa bán ra. Đây không phải là trường hợp đúng đắn với công nghệ quản lý rác thải.

2 quý giảm doanh thu lớn có thể là dấu hiệu rắc rối.

Điều quan trọng khi đầu tư mua cổ phiếu là bạn phải nhận ra được khi nào thì tốc độ doanh thu theo quý tăng, khi nào tốc độ doanh thu theo quý bắt đầu giảm và chậm lại. Theo đó, nếu một công ty đang tăng trưởng ở tốc độ 50% đột nhiên

báo cáo doanh thu giảm xuống chỉ còn 15%, điều này thường là dấu hiệu của rắc rối và bạn cần tránh xa công ty này.

Khi điều này xảy ra, thị trường chứng khoán thường tăng lên đỉnh điểm lâu dài, bất kể các nhà phân tích của Wall Street có nói gì đi chăng nữa và tỷ lệ tăng trưởng sẽ dịu lại trong một thời gian dài để củng cố giá.

Tuy nhiên, trước khi suy giảm về doanh thu của công ty, tôi thích xem 2 quý suy giảm, thường là suy giảm 2/3 so với tỷ lệ tăng trưởng của vài quý trước đó. Kể cả các tổ chức làm ăn hiệu quả nhất cũng có thể có một kỳ suy giảm.

Tham khảo các biểu đồ tỷ lệ Log theo tuần

Hiểu được nguyên tắc tăng hay giảm doanh thu là rất cần thiết. Các nhà phân tích cổ phiếu, những người luôn gợi ý mua các cổ phiếu do mức độ doanh thu tuyệt đối dự kiến cho năm sau có thể nhìn nhận thực tế một cách sai lầm. Một thị trường chứng khoán vốn đạt được 5 USD/cổ phiếu và mong đợi sẽ tăng lên 6 USD trong năm tới có thể dẫn bạn đến sai lầm trừ khi bạn biết xu hướng phần trăm doanh thu của quý trước. Điều gì sẽ xảy ra nếu quý trước tăng lên 60%? Điều này giải thích một phần tại sao quá ít nhà đầu tư kiếm được tiền sau khi làm theo những gợi ý mua và bán của các nhà phân tích cổ phiếu.

Các biểu đồ theo tỷ lệ loga thường có giá trị to lớn trong việc phân tích các thị trường cổ phiếu bởi vì tốc độ tăng hay giảm trong tỷ lệ phần trăm tăng doanh thu theo quý có thể được nhìn thấy rất rõ ràng. Các biểu đồ theo tỷ lệ loga cho thấy sự thay đổi phần trăm chính xác vì 1 inch ở bất kỳ đâu trên giá cả hay tỷ lệ doanh thu đều thể hiện sự thay đổi phần trăm tương tự. Điều này không đúng với các biểu đồ theo tỷ lệ số học. Ví dụ, trên một biểu đồ theo tỷ lệ số học, sự tăng giá

100% từ 10 USD lên 20 USD/1 cổ phiếu sẽ thể hiện sự thay đổi khoảng cách tương tự với việc tăng 50% từ 20 USD lên 30 USD/ 1 cổ phiếu. Ngược lại, biểu đồ theo tỷ lệ loga sẽ cho thấy việc tăng 100% sẽ lớn gấp đôi so với tăng 50%.

Bạn trên cương vị là nhà đầu tư tư nhân có thể đạt được doanh thu theo quý/ cổ phiếu cùng với doanh thu/ cổ phiếu của 3 quý trước đó và đưa nó lên biểu đồ theo tỷ lệ số học thì sẽ có một bức tranh rõ ràng về mức tăng hay giảm doanh thu. Việc biểu đồ hóa doanh thu 12 tháng gần đây nhất trong mỗi quý ở các công ty làm ăn hiệu quả nhất nên đặt doanh thu/ cổ phiếu gần với điểm tăng cao mới.

Kiểm tra các cổ phiếu khác theo nhóm

Để hợp lý hóa bổ sung, hãy kiểm tra doanh thu của các công ty khác ở nhóm công nghiệp trong cổ phiếu của bạn. Nếu bạn không thể tìm được 1 hoặc 2 cổ phiếu ấn tượng khác trong nhóm thể hiện doanh thu lớn thì có thể bạn đã đầu tư sai.

Tìm kiếm các báo cáo về doanh thu theo quý hiện nay ở đâu

Các báo cáo doanh thu theo quý thường được công bố công khai hàng ngày trên các mục kinh doanh ở hầu hết các báo địa phương và báo tài chính. Tờ IBD tiến xa hơn 1 bước và phân chia tất cả các báo cáo về doanh thu mới ở từng công ty với doanh thu tăng từ các báo cáo giảm, do đó bạn có thể dễ dàng biết được công ty nào có doanh thu cao, công ty nào có doanh thu thấp.

Các dịch vụ biểu đồ, như biểu đồ hàng ngày, biểu đồ hàng ngày trên mạng và các loại biểu đồ khác cho chỉ rõ doanh thu của công ty trong tuần cũng như hầu hết các doanh thu gần đây nhất ở mọi thị trường cổ phiếu mà họ thể hiện trên biểu đồ. Một khi bạn đã xác định được sự thay đổi phần trăm

trong doanh thu/ cổ phiếu khi so sánh với cùng quý năm trước thì bạn cũng có thể so sánh sự thay đổi phần trăm của doanh thu/ cổ phiếu trên cơ sở quý này so với quý khác. Hãy nhìn vào tháng 3, rồi nhìn vào tháng 6, tháng 9, và tháng 12 sẽ cho bạn biết là tốc độ doanh thu của 1 công ty đang tăng hay đang giảm.

Bây giờ bạn đã có nguyên tắc quan trọng đầu tiên để cải thiện khả năng lựa chọn cổ phiếu.



CHƯƠNG 2

A = TĂNG DOANH THU HÀNG NĂM: TÌM KIẾM SỰ TĂNG TRƯỞNG ĐÁNG KẾ

Bất kỳ công ty nào đều có thể báo cáo về một mức doanh thu cao ở một thời điểm nào đó và như chúng ta đã nhìn thấy, doanh thu theo quý hiện nay là rất quan trọng để có thể mua được các cổ phiếu giá trị nhất trên thị trường. Nhưng nó vẫn chưa đủ.

Để bảo đảm chắc chắn rằng các kết quả gần đây nhất không phải chỉ là một đốm sáng trong đêm và rằng công ty mà bạn đang xem xét là một công ty có chất lượng cao thì bạn phải nghiên cứu thêm nhiều bằng chứng khác nữa. Cách làm như trên là bằng cách đánh giá tỷ lệ tăng trưởng doanh thu hàng năm của công ty.

Hãy xem xét doanh thu hàng năm/ cổ phiếu vốn tăng liên tục trong vòng 3 năm qua. Thông thường bạn không muốn doanh thu trong năm thứ 2 của công ty đó giảm mặc dù doanh thu của năm tiếp theo đã phục hồi được và bắt đầu tăng trưởng mới. Đó là sự kết hợp giữa doanh thu cao trong vài quý vừa qua cộng với một tốc độ tăng trưởng mạnh trong các năm gần đây đã tạo ra các cổ phiếu có giá trị cao trên thị trường hoặc ít nhất là một công ty có khả năng thành công cao.

Hãy lựa chọn các cổ phiếu với mức tăng từ 25% đến 50% hoặc tỷ lệ tăng trưởng hàng năm cao hơn

Tỷ lệ tăng trưởng hàng năm trong các công ty mà bạn lựa chọn ít nhất phải có tỷ lệ tăng trưởng là 25%, 50%, thậm chí 100% hoặc cao hơn nữa. Giữa năm 1980 và năm 2000, tỷ lệ

tăng trưởng hàng năm của tất cả các cổ phiếu nổi bật trong nghiên cứu của chúng tôi ở giai đoạn mới nổi là 36%. 3 trong số 4 cổ phiếu tăng lớn nhất cho thấy ít nhất có tốc độ tăng trưởng hàng năm cao hơn so với 5 năm trước đó.

Một quá trình tăng trưởng doanh thu/ cổ phiếu cho năm trước khi cổ phiếu bắt đầu tăng thường là 0,70 USD, 1,15 USD, 1,85 USD, 2,65 USD và 4,00 USD.

Trong một số trường hợp có thể bạn phải chấp nhận có 1 năm suy giảm trong vòng 5 năm vừa qua nhưng doanh thu của năm tiếp sau đó phải phục hồi nhanh chóng và tăng lên mức cao mới.

Có thể là một công ty có doanh thu 4 USD/ cổ phiếu 1 năm, 5 USD ở năm tiếp theo, 6 USD ở năm tiếp theo nữa và cuối cùng 2 USD. Nếu báo cáo doanh thu hàng năm tiếp theo là 2,50 USD/cổ phiếu so với năm trước là 2 USD thì vẫn không phải là bản báo cáo tốt mặc dù đã tăng 25%. Lý do duy nhất mà công ty này dường như hấp dẫn các nhà đầu tư là ở chỗ doanh thu của năm trước (2 USD/ cổ phiếu) làm người ta thất vọng đến mức bất kỳ sự tăng trưởng nào đều trở nên tốt đẹp. Vấn đề là ở chỗ lợi nhuận đang phục hồi từ từ nhưng vẫn thấp hơn so với doanh thu đỉnh điểm hàng năm của công ty là 6 USD/ cổ phiếu.

Doanh thu đã được công ty thông qua dự kiến cho năm tiếp theo cũng sẽ tăng: Tăng càng nhiều càng tốt. Tuy nhiên, hãy nhớ rằng những dự kiến về doanh thu này chỉ là ý kiến chủ quan và các ý kiến chủ quan này có thể không trở thành hiện thực. Doanh thu hàng năm thực sự phải là các con số thực tế.

Tương tự như vậy, bạn cũng không nên thờ ơ với số vốn tồn đọng hàng năm của công ty. Nghiên cứu của chúng tôi cho thấy những cổ phiếu có giá nhất trong vòng 50 năm qua đều có số

vốn tồn đọng hàng năm ít nhất là 17%. Số vốn tồn đọng này giúp phân biệt các công ty được quản lý tốt với các công ty quản lý yếu kém. Hơn nữa, nên tìm kiếm các loại cổ phiếu tăng trưởng thể hiện dòng chảy vốn/ cổ phiếu hàng năm lớn hơn so với doanh thu thực tế/ cổ phiếu ít nhất là 20%.

Hãy kiểm tra sự ổn định về doanh thu của công ty trong vòng 3 năm

Thông qua nghiên cứu của chúng tôi, chúng tôi đã phát triển bổ sung 1 yếu tố. Yếu tố này đã được chứng minh là rất quan trọng trong việc lựa chọn các loại cổ phiếu tăng trưởng: sự ổn định và vững chắc của tốc độ doanh thu hàng năm trong vòng 3 năm trước đó. Phép đo sự ổn định được thể hiện theo tỷ lệ từ 1 đến 9. Phép đo này được tính toán khác so với hầu hết các khoa học thống kê khác. Số này càng thấp thì doanh thu trong quá khứ của công ty càng ổn định. Các con số này được tính toán bằng cách vẽ biểu đồ doanh thu hàng quý của công ty trong vòng 5 năm vừa qua và vẽ một đường thẳng thể hiện phương hướng chung xung quanh các điểm trên biểu đồ để xác định mức độ chênh lệch so với đường phương hướng cơ bản.

Các cổ phiếu có doanh thu tăng ổn định thường có xu hướng thể hiện một con số ổn định dưới 20 hoặc 25. Các công ty có tỷ lệ ổn định trên 30 thường là tuân theo chu kỳ hơn và ít bị phụ thuộc hơn về tốc độ tăng trưởng. Nếu tất cả các yếu tố khác đều như nhau thì bạn nên tìm kiếm các loại cổ phiếu thể hiện mức độ ổn định, bền vững hơn trong tốc độ tăng trưởng trong những năm vừa qua. Khi doanh thu theo quý được thể hiện trên biểu đồ loga trong vài năm thì đường doanh thu gần như nằm trên một đường thẳng, theo xu hướng đi lên.

Các số liệu ổn định về doanh thu thường được thể hiện ngay sau tỷ lệ tăng trưởng hàng năm của công ty, mặc dù hầu hết các nhà phân tích và các dịch vụ đầu tư thường ít quan tâm tính toán các con số này. Chúng tôi thể hiện các con số này trên rất nhiều sản phẩm quảng cáo cũng như trên các tờ Daily Graphs và Daily Graphs Online. Các con số này được thiết kế dành riêng cho các nhà đầu tư tư nhân.

Nếu bạn giới hạn lựa chọn cổ phiếu của bạn chỉ vào những doanh nghiệp có tốc độ tăng trưởng đã được thể hiện rõ thì bạn có thể tránh được hàng trăm lần đầu tư vào các công ty có lịch sử không đáng tin cậy hay các công ty phục hồi lợi nhuận theo chu kỳ. Những cổ phiếu như vậy có thể sẽ nhanh chóng tụt dốc sau khi tiến lên đến đỉnh điểm của chu kỳ doanh thu.

Một chu kỳ thị trường chứng khoán ổn định là gì?

Lịch sử đã chứng minh rằng hầu hết các chu kỳ thị trường đầu cơ giá tăng trong vòng 2 đến 4 năm sẽ đến một thời kỳ suy thoái hay thị trường đầu cơ giá hạ, sau đó một thị trường đầu cơ giá tăng khác lại bắt đầu.

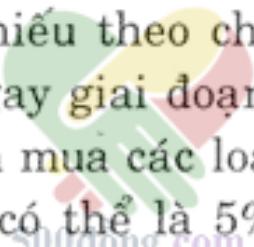
Trong giai đoạn bắt đầu của một thị trường đầu cơ giá tăng, các cổ phiếu tăng trưởng thường là những cổ phiếu đầu tiên dẫn đầu và tạo ra được mức giá cao mới. Các tập đoàn công nghiệp nền tảng như thép, y tế, giấy, cao su, máy móc và những cổ phiếu theo chu kỳ khác thường tụt lại phía sau.

Các cổ phiếu mới tăng trưởng sẽ thường thống trị trong ít nhất 2 chu kỳ tăng trưởng. Sau đó, sự tập trung chú ý sẽ chuyển sang các loại cổ phiếu mới nổi khác, các loại cổ phiếu theo chu kỳ hoặc các lĩnh vực mới được cải thiện khác.

Trong khi 3 trong số 4 loại cổ phiếu có giá trong quá khứ là cổ phiếu tăng trưởng thì một trong 4 cổ phiếu là tình trạng

cổ phiếu mới nổi. Năm 1982, Chrysler và Ford là 2 công ty có cổ phiếu mới nổi. Các loại cổ phiếu theo chu kỳ và cổ phiếu mới nổi luôn dẫn đầu trong các làn sóng thị trường năm 1953–1955, 1963–1965 và 1974–1975. Các loại cổ phiếu theo chu kỳ như giấy, nhôm, xe ô tô, chất hóa học và đồ nhựa lại trở lại dẫn đầu vào năm 1987. Các loại cổ phiếu xây dựng nhà cửa lại dẫn đầu trong các chu kỳ khác. IBM là một ví dụ rất rõ ràng về tình trạng cổ phiếu mới nổi vào năm 1994.

Mặc dù vậy, trong những giai đoạn này vẫn luôn có một số cổ phiếu mới tăng trưởng. Cổ phiếu của ngành công nghiệp cơ bản ở Mỹ thường là tượng trưng cho các ngành công nghiệp già cỗi và kém hiệu quả. Một số ngành này không còn đủ sức cạnh tranh quốc tế và tăng trưởng nữa. Các ngành công nghiệp này không thể đại diện cho tương lai của nước Mỹ được.

Sự phục hồi các cổ phiếu theo chu kỳ có xu hướng có chu kỳ ngắn và dễ sụp đổ ngay giai đoạn sụt giảm doanh thu đầu tiên. Nếu bạn quyết định mua các loại cổ phiếu mới nổi thì tỷ lệ doanh thu hàng năm có thể là 5% đến 10%. Yêu cầu công ty có cổ phiếu mới nổi phải chứng minh được 2 liên tiếp phục hồi doanh thu mạnh sẽ đặt doanh thu cho 12 tháng gần đây nhất ở gần với mức cao mới. Hãy nhìn vào đường thẳng thể hiện doanh thu 12 tháng gần đây trên biểu đồ chứng khoán, xu hướng đi lên càng mạnh thì càng tốt. Nếu xu hướng lợi nhuận đi lên cao đến mức gần đạt đến mức độ cao mới thì đôi khi một quý có doanh thu của cổ phiếu mới nổi cũng sẽ đủ.

Làm cách nào để loại trừ những cổ phiếu yếu kém vào một nhóm

Sử dụng tiêu chuẩn tốc độ doanh thu hàng năm/cổ phiếu trong vòng 3 năm sẽ giúp bạn loại trừ đến 80% số cổ phiếu trong bất kỳ một ngành công nghiệp nào. Tỷ lệ tăng trưởng

đối với hầu hết các cổ phiếu ở hầu hết các ngành thường là xấu hơn, hoặc không tăng. Không giống như các loại cổ phiếu dưới đây. Tất cả các cổ phiếu dưới đây đều cho thấy dấu hiệu của sự tăng trưởng trong tương lai:

- Khi cổ phiếu của Xerox tăng mạnh 700% từ tháng 3/1963 đến tháng 6/1966 thì tỷ lệ tăng doanh thu của công ty này trung bình đạt 32% một năm.
- Wal-Mart Stores, vốn có tốc độ tăng vùn vụt 11.200% từ năm 1977 đến năm 1990, đẩy tỷ lệ tăng trưởng hàng năm lên 43% so với thời kỳ trước đó.
- Tỷ lệ tăng trưởng của Cisco Systems' vào tháng 10/1990 là 257% một năm và Microsoft's là 99% vào tháng 10/1986.

Hãy nhớ rằng kỷ lục tăng trưởng hàng năm không hẳn là cổ phiếu của công ty đó tăng. Trên thực tế, nhiều công ty thông báo là tăng trưởng nhưng cổ phiếu của công ty lại giảm hơn rất nhiều so với thời kỳ trước khi công ty tăng trưởng. Một công ty với kỷ lục tăng trưởng liên tục trong vòng 3 năm là 30% nhưng doanh thu ^{500đồng.com}của công ty này trong vài quý vừa qua lại giảm đi đáng kể tới 10% và 15%. Các tổ chức lâu ra đời sớm hơn và có quy mô lớn hơn thường có tốc độ tăng trưởng chậm và trong hầu hết các trường hợp nên tránh đầu tư vào các tổ chức này. Từ năm 1998 đến năm 2000, Tập đoàn McDonald's Corp có tỷ lệ tăng trưởng 3 năm chỉ là 10%. Đây là tỷ lệ tiêu chuẩn của các thị trường cổ phiếu tăng trưởng hiện nay.

Yêu cầu được biết cả doanh thu hàng năm và doanh thu theo quý hiện nay là việc nên làm.

Một cổ phiếu có giá trị cần một tỷ lệ tăng trưởng lành mạnh trong vài năm gần đây đồng thời cũng cần một tỷ lệ doanh thu hiện tại đủ mạnh trong vài quý gần đây. Bạn nên kết hợp hoàn

hảo cả 2 yếu tố quan trọng này, không nên chỉ chú ý đến 1 yếu tố này hay yếu tố kia. Kết hợp được cả 2 yếu tố trên sẽ tạo ra một cổ phiếu hoàn hảo hoặc ít nhất đây là những cổ phiếu có nhiều cơ hội thành công thực sự hơn trong tương lai.

Cách nhanh nhất để tìm được một công ty có doanh thu mạnh và đang tiếp tục tăng lên trong thời điểm hiện tại và có tốc độ tăng trưởng ổn định trong vòng 3 năm trở lại đây là kiểm tra tỷ lệ Doanh thu trên cổ phiếu (EPS) được liệt kê rất đầy đủ trên tờ Investor's Business Daily. Tỷ lệ EPS được định nghĩa là: Là một tỷ lệ độc quyền dùng để đo tỷ lệ tăng doanh thu 2 quý gần đây nhất của một công ty so với cùng các kỳ năm trước. Do đó, tỷ lệ tăng trưởng hàng năm trong vòng 3 năm của một công ty sẽ được khảo sát. Kết quả này đem so sánh với tất cả các công ty giao dịch công khai khác và được tính theo tỷ lệ từ 1 đến 99 với 99 là con số tốt nhất. Một tỷ lệ EPS bằng 99 có nghĩa là công ty này hoạt động tốt hơn 99% so với tất cả các công ty khác về hoạt động doanh thu hàng năm và doanh thu theo quý gần đây.

Nếu các phương tiện thông tin công cộng không đăng tải tỷ lệ doanh thu trong vòng 3 năm của một công ty nào đó thì bạn nên tìm kiếm các bản báo cáo về doanh thu của công ty trong vòng 5 hoặc 6 quý gần đây nhất. Một công ty chỉ có 1 hoặc 2 quý tăng lợi nhuận thì thường là vẫn chưa đủ và có thể cổ phiếu của công ty đó sẽ sụt giảm ở một thời điểm nào đó trên đường tăng trưởng.

Các tỷ lệ giá cả-doanh thu có thực sự quan trọng?

Nếu là giống như hầu hết các nhà đầu tư khác thì có lẽ bạn đã học được rằng điều quan trọng nhất bạn cần biết về một cổ phiếu là tỷ lệ giá cả-doanh thu (P/E).

Trong khi tỷ lệ P/E đã được các nhà phân tích sử dụng nhiều

năm như một công cụ đo lường cơ bản để quyết định xem cổ phiếu đó có kém giá trị (có P/E thấp) và có nên mua hay không hoặc có giá trị cao (có P/E cao) và nên mua, các phân tích tiếp theo của chúng tôi về các cổ phiếu thành công nhất từ năm 1952 đến hiện nay cho thấy các tỷ lệ P/E không phải là yếu tố có liên quan đến sự biến động của giá cả và không có liên quan nhiều đến việc quyết định cổ phiếu đó nên mua hay bán đi. P/E chỉ là kết quả, không phải là nguyên nhân. Chúng tôi phát hiện ra rằng điều quan trọng hơn là phần trăm tăng doanh thu/ cổ phiếu. Chúng ta nói một cổ phiếu là “kém giá trị” bởi vì nó được bán với giá P/E thấp hoặc bởi vì nó đang nằm trong khu vực P/E thấp là không đúng. Vấn đề cơ bản bạn cần tập trung chú ý là tỷ lệ thay đổi trong doanh thu của cổ phiếu đó là đang tăng lên hay đang giảm đi đáng kể.

Từ năm 1953 đến năm 1985, tỷ lệ P/E trung bình của các cổ phiếu hoạt động mạnh nhất tại giai đoạn mới nổi là 20. (Tỷ lệ P/E của ngành công nghiệp Dow Jones trung bình là 15). Trong khi tăng giá, các cổ phiếu bán chạy nhất thường tăng tỷ lệ P/E lên 125% ~~lên khoảng~~ 45. Trong giai đoạn 1990 đến 1995, các cổ phiếu hàng đầu bắt đầu bằng chỉ số P/E trung bình là 36 và tăng lên 80. Do đây là những tỷ lệ trung bình nên phạm vi tỷ lệ P/E ở giai đoạn bắt đầu đối với hầu hết các cổ phiếu danh tiếng là khoảng từ 25 đến 50 và P/E mở rộng khác nhau từ 60 đến 115. Thị trường cuối thập niên 1990 chứng kiến nhiều sự tăng giá lớn, thậm chí lên đến những mức độ lớn hơn. Những người mua cổ phiếu đã bỏ lỡ tất cả những cơ hội đầu tư béo bở này.

Tại sao bạn lại bỏ lỡ một vài cổ phiếu béo bở?

Trong khi các con số được trình bày ở trên chỉ là các con số chỉ mức độ trung bình nhưng các con số này vẫn thể hiện rất rõ ràng nếu bạn không sẵn sàng trả trung bình khoảng

25 đến 50 lần doanh thu hoặc thậm chí nhiều hơn cho các cổ phiếu tăng trưởng thì bạn sẽ tự động loại mình ra khỏi hầu hết các cơ hội đầu tư tốt nhất. Theo đó, bạn có lẽ cũng đã bỏ lỡ cơ hội đầu tư vào Microsoft, Cisco Systems, Home Depot và America Online trong thời điểm cổ phiếu của các công ty này đang có giá nhất trên thị trường.

Tỷ lệ P/E cao thường diễn ra trong các thị trường đầu cơ giá lên. Tỷ lệ P/E thấp, ngoại trừ các cổ phiếu theo chu kỳ ra còn nhìn chung thường diễn ra trong các thị trường đầu cơ giá hạ. Trong thị trường đầu cơ giá tăng đang nổi, bạn không nên bỏ qua một cổ phiếu chỉ vì tỷ lệ P/E của cổ phiếu đó trông có vẻ quá cao. Cổ phiếu này có thể trở thành cổ phiếu dẫn đầu trong thời gian tới.

Không bao giờ được mua một cổ phiếu chỉ bởi vì tỷ lệ P/E làm cho cổ phiếu này trông có vẻ như một món hời. Thông thường có nhiều lý do tốt tại sao tỷ lệ P/E thấp và không có quy luật vàng nào trong thị trường chứng khoán có thể bảo vệ được cổ phiếu bán ở mức doanh thu 8 hoặc 10 lần nhưng sau đó giảm xuống thấp hơn và phải bán ở mức doanh thu chỉ có 4 hoặc 5 lần.

Cách đây nhiều năm khi lần đầu tiên tôi bắt đầu nghiên cứu thị trường, tôi đã mua cổ phiếu của Northrop ở mức doanh thu 4 lần và chứng kiến trong sự hoài nghi khi cổ phiếu đó giảm xuống tỷ lệ P/E là 2.

Những tỷ lệ Giá cả-Doanh thu bị sử dụng sai như thế nào?

Nhiều nhà phân tích ở Wall Street đưa một cổ phiếu vào danh sách “mua” của họ bởi vì cổ phiếu đó đang được bán vào giai đoạn mức P/E rất thấp. Họ cũng sẽ gợi ý bạn nên mua các cổ phiếu khi giá cổ phiếu đó bắt đầu giảm, do đó tỷ lệ P/E cũng đang giảm và làm cho cổ phiếu này trông có vẻ hời hơn

nhiều. Năm 1998, hãng Gillete và Coca-Cola tưởng chừng là có những cổ phiếu rất nên mua bởi vì họ bán thấp hơn vài điểm và tỷ lệ P/E trông rất hấp dẫn. Trên thực tế, tỷ lệ tăng trưởng ở cả 2 công ty đều cho thấy đang giảm đi đáng kể. Chính điều này góp phần làm giảm giá trị tỷ lệ P/E. Phần lớn phương pháp phân tích P/E là dựa trên các ý kiến cá nhân và các học thuyết do các nhà phân tích, các viện sĩ hàn lâm và những người khác truyền lại năm này qua năm khác. Trong cậy vào tỷ lệ P/E thường sẽ bỏ qua nhiều xu hướng cơ bản khác. Ví dụ, thị trường chung tăng cao cực điểm, trong trường hợp này, tất cả các cổ phiếu sẽ giảm đi. Thật kỳ cục và đôi khi ngây thơ khi nói rằng một công ty có cổ phiếu kém giá trị chỉ bởi vì ở một thời điểm nào đó cổ phiếu có doanh thu 22 lần và hiện nay lại có thể được mua ở mức doanh thu 15 lần.

Một cách tôi sử dụng tỷ lệ P/E là ước lượng mục tiêu giá tiềm tàng cho cổ phiếu tăng trưởng trong vòng 6 đến 18 tháng tới dựa vào doanh thu ước tính trong tương lai. Tôi ước tính doanh thu của một cổ phiếu trong vòng 2 năm tới và nhân nó với tỷ lệ P/E của ^{500đồng.com}cổ phiếu tại thời điểm mua ban đầu là 130%. Số 139% này là mức tăng tỷ số P/E trung bình dự kiến nếu cổ phiếu tăng có giá chính tăng. Điều này cho thấy một cổ phiếu tăng có thể bán được trong các điều kiện thị trường đầu cơ giá tăng. Ví dụ, nếu cổ phiếu của Charles Schwab ở mức ban đầu là 43,75 USD/cổ phiếu và tỷ lệ P/E của nó ở thời điểm mua ban đầu là 40, nhân 40 với 130% để biết rằng tỷ lệ P/E có thể tăng lên 92 nếu cổ phiếu đó tăng giá cao. Bây giờ nhân tỷ lệ P/E tiềm tàng 92 với ước tính doanh thu trong vòng 2 năm sắp tới là 1,45 USD/cổ phiếu. Điều này cho bạn thấy mục tiêu giá cho cổ phiếu tăng trưởng của bạn là bao nhiêu.

Cách sai lầm khi phân tích các công ty trong một ngành công nghiệp

Một cách sử dụng tỷ số giá cả-doanh thu sai lầm khác là đánh giá cổ phiếu trong một ngành công nghiệp và kết luận một cổ phiếu bán ở mức tỷ lệ P/E rẻ nhất luôn là những cổ phiếu dưới giá trị và do đó đây là giá mua hấp dẫn nhất. Thực tế lại ở chỗ tỷ lệ P/E thấp nhất thường thuộc về các công ty có thành tích doanh thu lớn nhất và giải thích tại sao công ty đó lại bán ở tỷ lệ P/E thấp nhất như thế.

Sự thực đơn giản là ở chỗ các cổ phiếu thường bán ở mức gần giá trị hiện tại. Các cổ phiếu bán ở mức doanh thu 20 lần thường là do một loạt các sự cố do thị trường quyết định và các cổ phiếu giao dịch ở mức doanh thu 15 lần lại là do một loạt các lý do khác. Một cổ phiếu bán ở mức lãi 7 lần là như vậy bởi vì thành tích tổng thể của nó kém hơn so với cổ phiếu có tỷ lệ P/E cao hơn. Tương tự như vậy, luôn nhớ rằng các cổ phiếu theo chu kỳ thường có tỷ lệ P/E thấp hơn; ở các giai đoạn tốt, các cổ phiếu này không thể hiện việc tăng tỷ lệ P/E vốn vẫn xảy ra đối với các cổ phiếu tăng trưởng. Bạn không thể mua cổ phiếu của Mercedes bằng với giá của Chevrolet được.

Mọi cổ phiếu đều được bán với đúng giá trị của nó vào thời điểm ấy. Nếu giá và tỷ lệ P/E của một công ty thay đổi trong tương lai gần thì là bởi vì các điều kiện, các sự kiện, tâm lý và lãi tiếp tục tăng.

Cuối cùng, tỷ lệ P/E của một cổ phiếu sẽ đạt đến đỉnh điểm nhưng điều này thường chỉ xảy ra khi mức độ trung bình của thị trường chung đang lên đến đỉnh điểm và bắt đầu suy giảm rõ rệt. Đó cũng có thể là dấu hiệu cho thấy cổ phiếu chuẩn bị mất động lực tăng lãi. Sự thực là những cổ phiếu có tỷ lệ P/E cao sẽ bán chạy hơn, đặc biệt là các cổ phiếu trong

lĩnh vực kỹ thuật cao. Giá cả của cổ phiếu có tỷ lệ P/E cao có thể tạm thời tăng cao hơn so với giá thực tế, nhưng các cổ phiếu có tỷ lệ P/E thấp cũng có thể như vậy.

Các ví dụ về cổ phiếu có tỷ lệ P/E cao lại có giá rất��

Trong các tình huống mà các công ty nhỏ nhưng có tốc độ tăng trưởng cao có những sản phẩm hoàn toàn mới thì thường như tỷ lệ P/E cao có thể thực sự rất thấp. Ví dụ:

- Xerox bán thu lãi 100 lần vào năm 1960 trước khi tăng lên 3300% về giá (từ 5 USD lên 170 USD).
- Syntex bán thu lãi 45 lần vào tháng 7/1963 trước khi tăng lên 400%.
- Genentech bán thu lãi 200 lần vào tháng 11/1985 trước khi tăng lên 300% chỉ sau đó 5 tháng.
- America Online bán thu lãi hơn 100 lần vào tháng 11/1994 trước khi nó tăng lên một con số kỷ lục là 14.900% từ năm 1994 lên đến đỉnh điểm vào tháng 12/1999.

Những công ty này tung ra những sản phẩm hoàn toàn mới: Máy photocopy dùng mực khô đầu tiên, thuốc ngừa thai dạng viên, sử dụng thông tin về gen để phát triển các loại thuốc thần kỳ mới và truy cập vào thế giới Internet hoàn toàn mới. Vào những thời điểm đó nếu bạn có thành kiến với các loại cổ phiếu mà bạn cho là có tỷ lệ P/E quá cao thì chắc chắn bạn đã bỏ lỡ cơ hội sở hữu các loại cổ phiếu này trước khi chúng có giá tăng vọt. Do đó, bạn phải luôn tránh không nên có thành kiến với các cổ phiếu có tỷ lệ P/E cao trong các thị trường đầu cơ giá lên.

Đừng bán các cổ phiếu có tỷ lệ P/E cao ngay sau khi mua

Vào tháng 6/1992 khi thị trường cổ phiếu đang ở giai đoạn giá thấp nhất, một nhà đầu tư ở Beverly Hills lao vào ván

phòng của một người môi giới cổ phiếu là bạn của tôi và hét to ở mức lãi 50 lần thì Xerox đang ở mức giá quá cao. Ông ta vội vàng bán hết 2000 cổ phiếu của mình với giá 88 USD. (Ông ta mượn cả cổ phiếu của mình để bán đi với hy vọng cổ phiếu đó sẽ nhanh chóng giảm và ông ta lại mua lại nó với giá rẻ hơn, kiếm tiền lời từ số chênh lệch đó).

Ngay lập tức cổ phiếu đó tăng giá và cuối cùng tăng lên mức giá 1.300 USD. Đây là bài học đắt giá dành cho những quan điểm luôn thành kiến với những cổ phiếu có tỷ lệ P/E quá cao. Các quan điểm cá nhân của các nhà đầu tư thường là sai, chỉ có thị trường là luôn đúng.

Tóm lại, bạn cần tập trung chú ý đến những cổ phiếu thành tích tăng tiền lãi cao đã được thể hiện trong vòng 3 năm gần nhất cộng với những cải thiện đáng kể về doanh thu trong quý gần đây. Không được chấp nhận bất cứ cổ phiếu nào thấp hơn các tiêu chuẩn này.



CHƯƠNG 3

N = SẢN PHẨM MỚI, CÁCH QUẢN LÝ MỚI THÌ GIÁ SẼ Ở MỨC MỚI: NÊN MUA VÀO ĐÚNG THỜI ĐIỂM

Phải sản xuất ra các sản phẩm mới thì bạn mới hy vọng thúc đẩy được giá cổ phiếu lên một mức cao mới. Điều quan trọng là bạn phải sản xuất ra được các sản phẩm hoặc dịch vụ mới để có thể bán nhanh và đẩy mạnh giá lên một mức cao mới. Hoặc có thể là sự thay đổi cách quản lý để tạo ra sức sống mới, những ý tưởng mới hoặc ít nhất là một chiếc chổi mới để quét sạch mọi thứ. Các điều kiện của một ngành công nghiệp mới, ví dụ số lượng hàng hóa hạn chế, giá cả tăng hoặc tạo ra cuộc cách mạng về công nghệ có thể ảnh hưởng đến hầu hết các loại cổ phiếu trong một ngành công nghiệp theo hướng tích cực.

500đồng.com

Trong nghiên cứu của chúng tôi về những ngành công nghiệp có thị trường cổ phiếu giao dịch mạnh nhất từ năm 1952 đến 2001, chúng tôi phát hiện ra rằng hơn 95% các thành công vượt bậc trong ngành công nghiệp Mỹ ít nhất phải đáp ứng được 1 trong các tiêu chuẩn trên.

Các sản phẩm mới tạo ra thành công vượt trội

Một trong những cách mà công ty có thể đạt được thành công mỹ mãn, thu được nhiều lãi từ giá cổ phiếu của công ty là bằng cách tung ra thị trường các sản phẩm mới. Chúng tôi không nói về công thức mới của nước rửa chén bát. Những sản phẩm và công ty này phải cách mạng hóa lối sống của chúng ta. Dưới đây là vài ví dụ về những công ty trong quá khứ:

1. Sản phẩm Tupperware mới của Rexall năm 1958 đã giúp tăng mạnh cổ phiếu của công ty từ 16 USD lên 50 USD.
2. Thiokol năm 1957–1959 đã tung ra thị trường nhiên liệu phản lực mới cho tên lửa. Sản phẩm này đã làm cho cổ phiếu của công ty từ mức giá 48 USD lên 355 USD.
3. Syntex trong năm 1963 đưa ra thị trường sản phẩm thuốc tránh thai dạng viên. Trong 6 tháng sau, cổ phiếu đã tăng mạnh từ 100 USD lên 550 USD.
4. McDonald's với quyền cấp phép kinh doanh đồ ăn nhanh giá rẻ từ năm 1967 đến 1971 đã đem về cho cổ đông của công ty lợi nhuận 1.100%.
5. Cổ phiếu của Levitz Furniture đã tăng lên 660% trong từ năm 1970 đến 1971 do mở nhiều trung tâm bán nội thất hạ giá.
6. Houston Oil & Gas với một giếng dầu khổng lồ mới đã tăng giá cổ phiếu lên 968% trong vòng 61 tuần trong năm 1972–1973 và tăng lên mức giá khác là 367% trong năm 1976.
7. Cổ phiếu của Computervision đã tăng lên 1.235% từ năm 1978 đến 1980 với việc giới thiệu thiết bị tự động hóa mới Cad-Cam.
8. Cổ phiếu Class B của Wang Lab tăng 1.350% từ năm 1978 đến 1980 do phát triển máy văn phòng xử lý văn bản mới.
9. Cổ phiếu của Price Company tăng hơn 15 lần từ năm 1982 đến 1986 với việc mở một loạt các đại lý bán sỉ hàng hóa ở miền Nam California.
10. Aingen đã phát triển thành công 2 loại thuốc công nghệ sinh học mới, Epogen và Neupogen và cổ phiếu

của công ty này đã tăng từ 60 USD năm 1990 lên 460 USD vào đầu năm 1992.

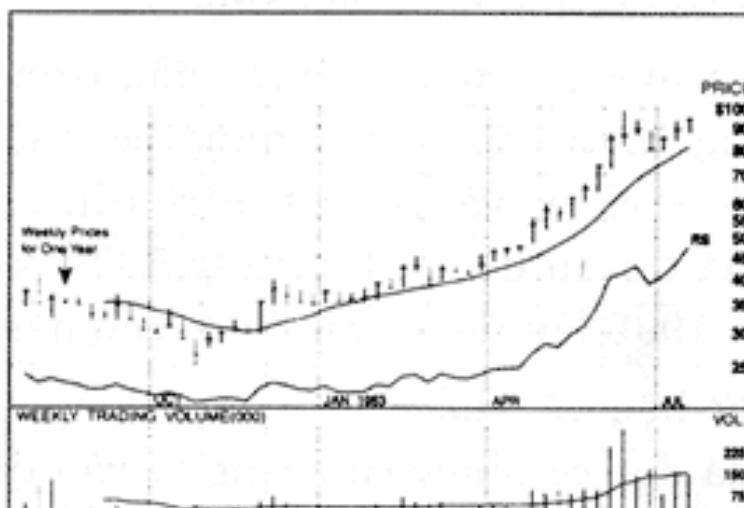
11. Cisco Systems, một công ty ở California khác đã tạo ra thiết bị bào soi và nối mạng giúp các công ty nối mạng với nhau thông qua mạng LAN. Cổ phiếu của công ty đã tăng vọt lên mức gần 2000% 3 năm rưỡi từ tháng 11/1990 đến tháng 3/1994. Trong vòng 10 năm từ 1990 đến 2000, Cisco đã tăng lợi nhuận lên mức khó tin là 75.000%.
12. International Game Technology đã tăng 1.600% từ năm 1991 đến 1993 với các sản phẩm game dựa trên bộ mạch vi xử lý.
13. Microsoft đưa giá cổ phiếu lên 1.800% từ tháng 3/1993 đến cuối năm 1999 khi sản phẩm phần mềm Windows mới thống trị thị trường máy tính cá nhân.
14. Peoplesoft, công ty sản xuất phần mềm cá nhân số 1, đã tăng giá cổ phiếu lên 20 lần trong vòng 3 năm rưỡi từ tháng 8/1994.
15. Dell Computer, một công ty máy tính hàng đầu đã tăng lên 1.780% từ tháng 11/1996 đến tháng 1/1999.
16. EMC với thiết bị bộ nhớ máy tính vượt trội tăng lên 478% từ tháng 1/1998 trong vòng 15 tháng.
17. AOL và Yahoo!, 2 công ty hàng đầu trên Internet cung cấp “cổng” mới cho khách hàng có nhu cầu truy cập vào nhiều dịch vụ và thông tin trên Internet, cả 2 công ty này đã tạo ra doanh thu tăng 500% bắt đầu từ mùa thu năm 1998 lên đến đỉnh điểm vào năm 1999.
18. Cơ sở dữ liệu và phần mềm ứng dụng e-business của Oracle đã đưa cổ phiếu của công ty vào tháng 9/1999 từ 20 USD lên 90 USD chỉ trong vòng 29 tuần.

- Charles Schwab, công ty kinh doanh hối phiếu online số 1 vào thời điểm chuyển sang kinh doanh qua mạng đã nâng giá cổ phiếu lên 414% chỉ trong vòng 6 tháng từ cuối năm 1998.
- Sun Microsystems xuất hiện với các sản phẩm nối mạng hàng đầu đã tăng giá cổ phiếu lên 700% từ tháng 10/1998 đến tháng 3/2000.

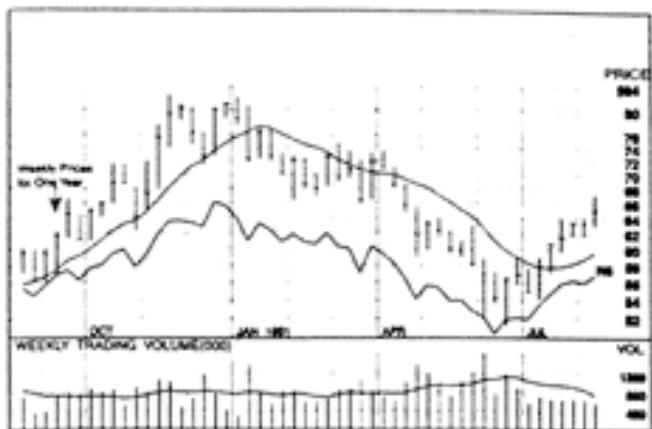
Đừng bao giờ thoái chí và từ bỏ cơ hội đầu tư vào thị trường chứng khoán Mỹ. Sẽ có hàng trăm cổ phiếu tăng giá trong tương lai giống như các cổ phiếu chúng tôi vừa đề cập ở trên. Hãy nghiên cứu và chuẩn bị để có thể nhanh chóng nhận ra các thế hệ cổ phiếu giá trị mới.

“Nghịch lý lớn” của thị trường cổ phiếu

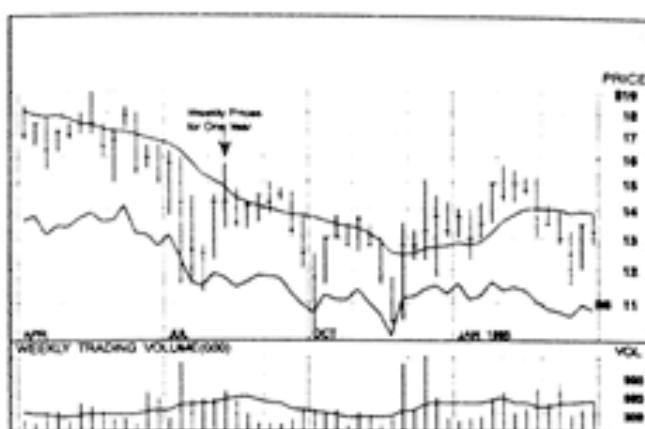
Có một hiện tượng hấp dẫn khác mà chúng tôi phát hiện được trong giai đoạn đầu của tất cả các cổ phiếu chuẩn bị tăng giá. Chúng tôi gọi điều này là “nghịch lý lớn”. Trước khi tôi cho bạn biết điều này có nghĩa là gì thì tôi muốn bạn nhìn vào các biểu đồ về ~~30~~³⁰ loại cổ phiếu điển hình dưới đây: Cổ phiếu nào trông có vẻ là cổ phiếu mà bạn mong muốn mua nhất, A, B, hay C? Cổ phiếu nào bạn muốn tránh? Chúng tôi sẽ đưa cho bạn câu trả lời vào cuối chương này.



Cổ phiếu A



Cổ phiếu B



Cổ phiếu C

Phần lớn các nhà đầu tư tư nhân dù là mới hay đã có nhiều kinh nghiệm đều mong muốn mua được các cổ phiếu đang giảm dần từ đỉnh điểm của chúng, vì nghĩ rằng giá cổ phiếu vào thời điểm này rất rẻ. Trong số hàng trăm ngàn nhà đầu tư tư nhân tham gia vào các bài giảng của tôi về đầu tư trong thập niên 1970, 1980 và 1990 thì có đến 98% nói rằng họ không muốn mua các loại cổ phiếu đang trong giai đoạn tăng giá mới.

Hiện tượng này không chỉ các nhà đầu tư tư nhân mắc phải. Tôi đã tiến hành nghiên cứu với hơn 600 nhà đầu tư cổ phiếu chuyên nghiệp và phát hiện ra rằng nhiều người trong số họ cũng thích mua các cổ phiếu đang trong giai đoạn giảm giá đến mức thấp nhất. Họ cũng có cảm giác mua các cổ phiếu này sẽ an toàn hơn bởi vì giá các cổ phiếu đã giảm nhiều và các công ty đang bán ra với giá gần như là thấp nhất.

Nghiên cứu của chúng tôi về các loại cổ phiếu hàng đầu lại chứng minh một kết quả gây ngạc nhiên là câu châm ngôn “mua thấp, bán cao” là hoàn toàn sai. Trên thực tế, nghiên cứu của chúng tôi lại chứng minh hoàn toàn ngược lại. Nghịch lý lớn thật khó tin trong thị trường chứng khoán là ở chỗ: Những cổ phiếu nào dường như có giá quá cao và nhiều rủi ro đối với phần lớn mọi người thường sẽ có giá cao hơn trong

tương lai; còn những cổ phiếu dường như có giá thấp và rẻ thường sẽ tiếp tục xuống giá thấp hơn.

Bạn có thấy “nghịch lý lớn” này hơi khó thực hiện đúng không? Hãy để tôi trích dẫn một nghiên cứu khác mà chúng tôi đã tiến hành. Trong nghiên cứu này, chúng tôi đã phân tích 2 nhóm cổ phiếu trong rất nhiều giai đoạn thị trường khác nhau: Những cổ phiếu có mức giá cao mới và những cổ phiếu có mức giá giảm mới.

Kết quả cuối cùng rất thuyết phục: Những cổ phiếu nằm trong danh sách giá cao mới có xu hướng tăng cao hơn về giá trong khi các cổ phiếu nằm trong danh sách giá thấp mới lại có xu hướng tiếp tục giảm về giá.

Dựa trên nghiên cứu này của chúng tôi thì một cổ phiếu trong danh sách “giá giảm mới” trên tờ IBD có xu hướng kém triển vọng và bạn nên tránh. Trên thực tế, các nhà đầu tư quyết đoán nên bán các cổ phiếu như vậy từ lâu trước khi các cổ phiếu này nằm trong danh sách “giá giảm mới”. Các cổ phiếu nằm trong danh sách ~~giá cao~~ mới, đặc biệt là trong lần giao dịch đầu tiên với số lượng lớn trong thị trường đầu cơ giá lên có thể sẽ có triển vọng với tiềm năng lớn.

Một cổ phiếu tăng từ 50 USD lên 100 USD thì như thế nào?

Hãy tự hỏi chính mình: Bạn phải làm gì để tăng gấp đôi về giá đối với một cổ phiếu đang giao dịch ở giữa mức giá 40 USD và 50 USD/cổ phiếu trong vòng nhiều tháng nay và hiện nay đang bán với giá 50 USD? Có phải ban đầu cổ phiếu đó phải trải qua giá 51 USD, rồi 52 USD và 53 USD, 54 USD, 55 USD và tiếp tục với mức giá cao mới trước khi nó có thể đạt mức giá là 100 USD?

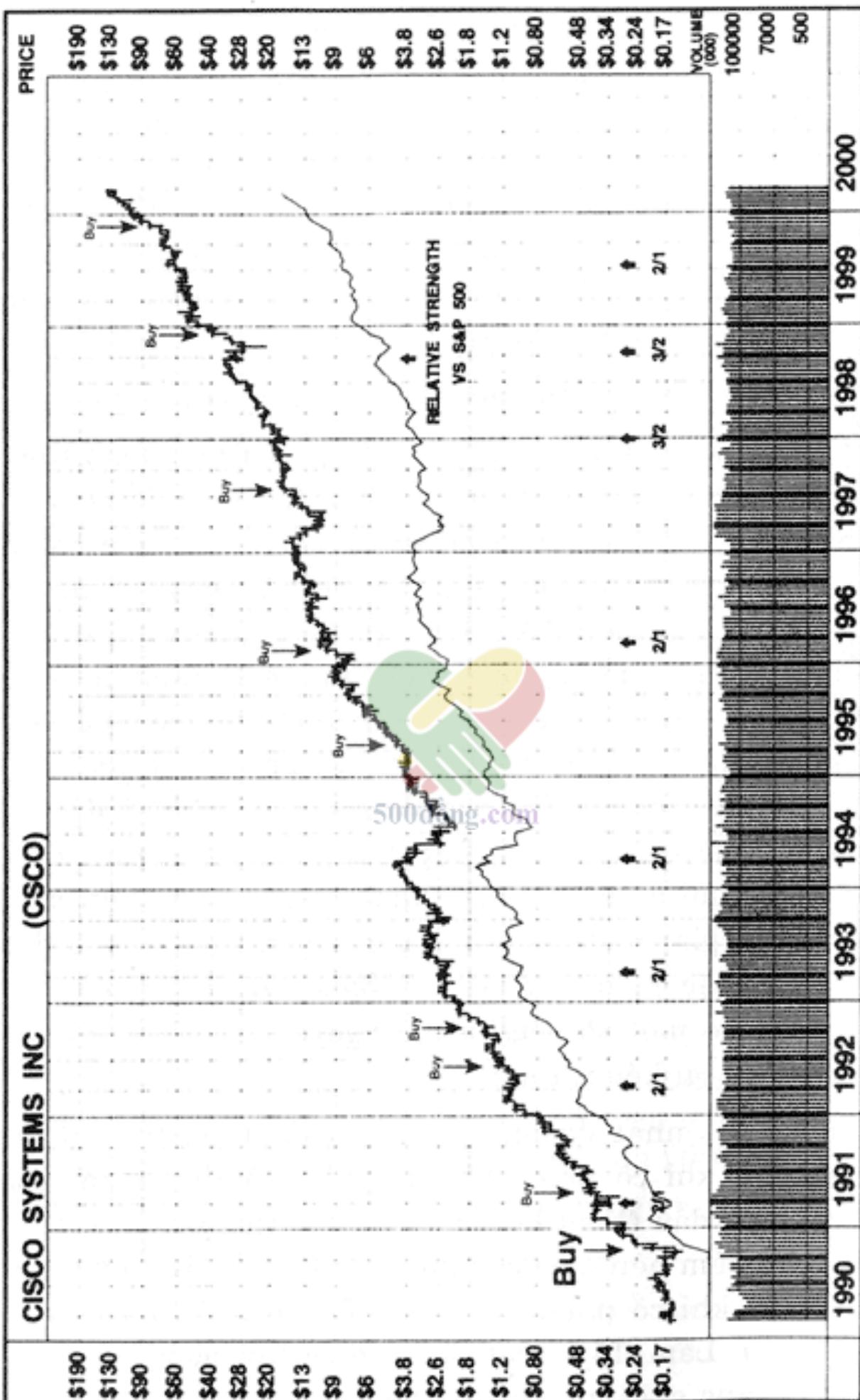
Là một nhà đầu tư thông minh, bạn nên mua các cổ phiếu vào thời điểm cổ phiếu đó trông có vẻ quá cao đối với phần

lớn các nhà đầu tư thông thường và bạn phải bán các cổ phiếu đó ngay khi giá tăng lên và bắt đầu trông có vẻ hấp dẫn đối với các phần lớn các nhà đầu tư. Nếu bạn mua cổ phiếu của Cisco vào thời điểm giá cao nhất mà công ty này từng bán ra thị trường vào thời điểm năm 1990 khi giá cổ phiếu của công ty vừa tăng lên một mức giá cao mới và có vẻ có nhiều rủi ro thì vào lúc đó bạn đã có một khoản tăng giá gần 75.000% từ thời điểm đó trở đi.

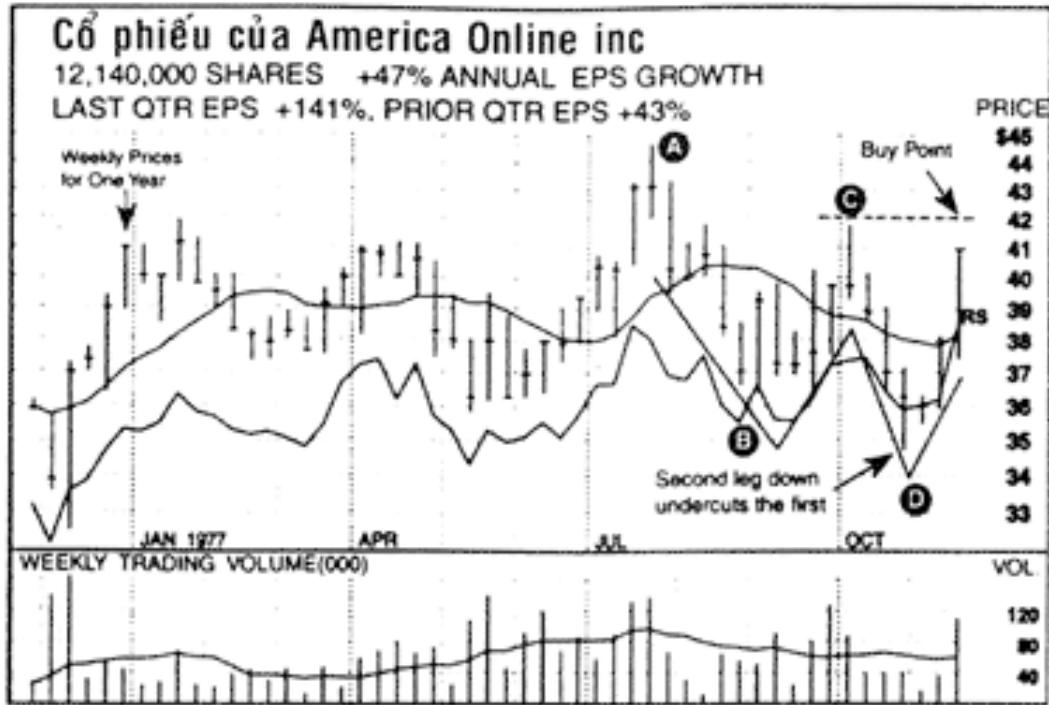
Chính xác vào thời điểm nào thì bạn nên mua cổ phiếu?

Đúng vào thời điểm cổ phiếu bước sang một giai đoạn tăng giá mới thì không hẳn có nghĩa là thời điểm tốt để mua cổ phiếu. Sử dụng các biểu đồ cổ phiếu là một phần quan trọng của quá trình lựa chọn mua cổ phiếu. Sự dịch chuyển giá cổ phiếu trong quá khứ nên được đánh giá cẩn thận và bạn nên tìm kiếm các cổ phiếu đang bước sang giai đoạn tăng giá mới khi phá bắt đầu phá vỡ giá gốc ban đầu. (Xem chương 12 để biết thêm chi tiết về cách đọc biểu đồ và phân biệt được các kiểu biểu đồ khác nhau). Tại sao~~đại~~ như vậy? Bởi vì đây là điểm mà hầu hết các cổ phiếu bắt đầu tăng giá mạnh và đó cũng chính là thời điểm có nhiều khả năng tăng giá lên mức cao nhất. Thời gian giữ nguyên giá ban đầu thường kéo dài khoảng từ 7 hoặc 8 tuần, thậm chí kéo dài đến 15 tháng. Chính vì vậy, có một số chu kỳ giữ nguyên giá ban đầu rất ngắn, có chu kỳ lại kéo rất dài.

Thời điểm tốt nhất để mua cổ phiếu là trong thị trường đầu cơ giá lên khi cổ phiếu bắt đầu phá vỡ thời điểm giữ nguyên giá ban đầu (Xem biểu đồ của America Online). Đây chính là thời điểm nên mua cổ phiếu. Bạn nên tránh mua các cổ phiếu ngay khi cổ phiếu tăng hơn 5% hoặc 10% cao hơn điểm nên mua. Làm được như vậy bạn sẽ tận dụng được tối đa giai đoạn tăng giá lớn ngay sau đó.



Biểu đồ: Tăng gần 75.000% chỉ trong vòng 10 năm



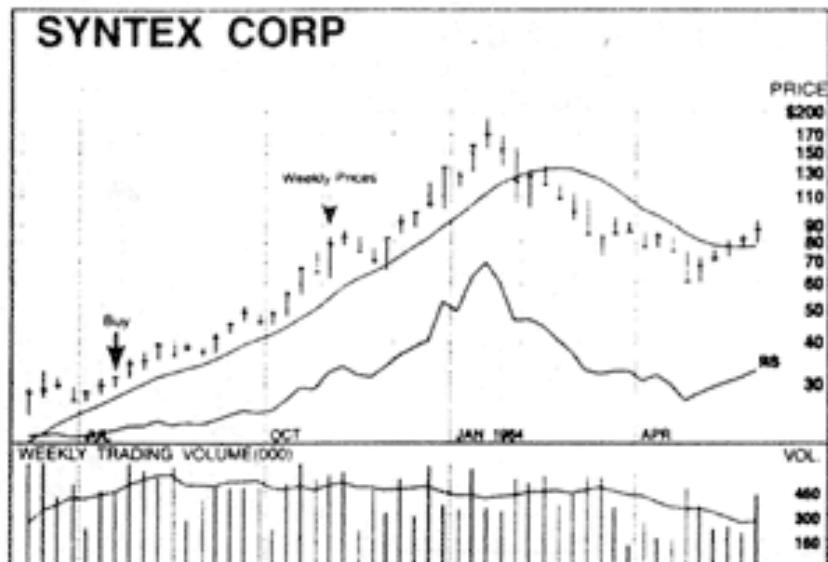
tăng 48% trong vòng dưới 6 tháng.

Trả lời cho sự nghịch lý lớn của thị trường cổ phiếu

Bây giờ sau khi bạn đã biết sự nghịch lý lớn của thị trường cổ phiếu liệu bạn có mua đúng cổ phiếu như bạn đã mua ở đầu chương này không? Cổ phiếu đúng mà bạn nên mua là cổ phiếu A, Syntex Corp như được thể hiện dưới đây. Các mũi tên chỉ thời điểm biến động giá theo tuần vào tháng 7/1963 là thời điểm nên mua. Mũi tên này trùng với sự biến động của giá và số lượng vào ở cuối biểu đồ cổ phiếu A. Giá cổ phiếu của Syntax đã tăng mạnh từ thời điểm nên mua vào tháng 7/1963. Ngược lại, cổ phiếu B (Halliburton) và cổ phiếu C (Comdata Network) đều giảm như bạn có thể nhìn thấy từ biểu đồ của 2 cổ phiếu này.

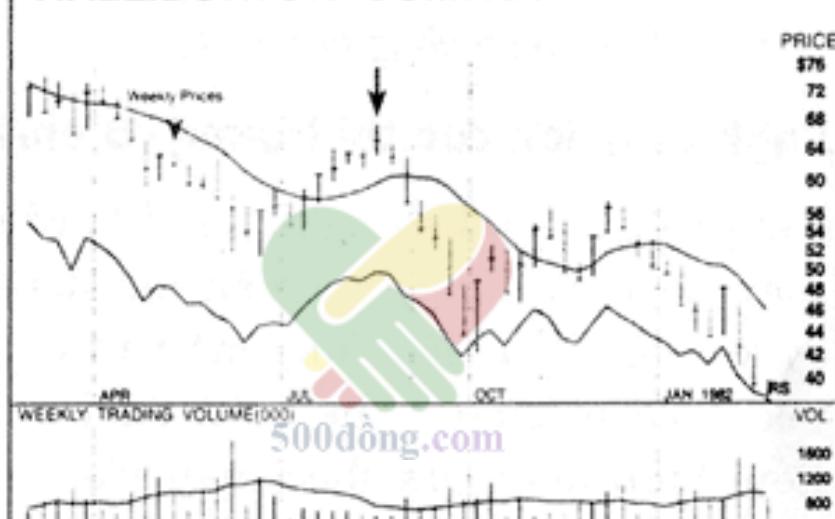
Kết luận: Bạn nên tìm kiếm các công ty vừa phát triển các sản phẩm hoặc dịch vụ quan trọng mới hoặc được hưởng những lợi ích lớn từ cách quản lý mới hay các điều kiện của ngành công nghiệp mới. Sau đó nên mua các cổ phiếu của các công ty này khi giá các cổ phiếu này bắt đầu vượt khỏi giai đoạn giữ giá ban đầu và bắt đầu tăng lên một mức giá cao mới.

SYNTEX CORP



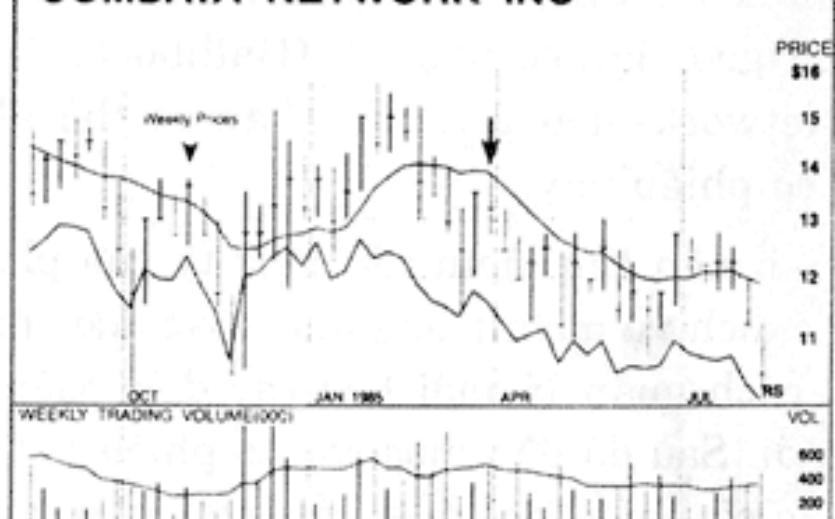
Tăng 482% trong vòng 6 tháng từ mũi tên chỉ thời điểm nên mua

HALLIBURTON COMPANY



Giảm 42% trong vòng 6 tháng kể từ mũi tên trở đi

COMDATA NETWORK INC



Giảm 21% trong vòng 5 tháng kể từ mũi tên trở đi

CHƯƠNG 4

S = CUNG VÀ CẦU: NHỮNG CỔ PHIẾU ĐÁNG CHÚ Ý CỘNG VỚI NHU CẦU SỐ LƯỢNG LỚN

Quy luật cung – cầu quyết định giá cả của hầu hết mọi thứ trong cuộc sống hàng ngày của bạn. Ví dụ ở cửa hàng bán rau, giá mà bạn phải trả cho rau diếp, cà chua và thịt bò phụ thuộc vào số lượng các loại rau này hiện có ở cửa hàng và số lượng người có nhu cầu mua các loại mặt hàng này. Nó ảnh hưởng đến giá cả của thực phẩm và hàng hóa tiêu dùng kể cả ở các nước XHCN cũ. Ở các nước này các mặt hàng do nhà nước quản lý luôn trong trình trạng thiếu cung và thường chỉ dành cho những tầng lớp được ưu tiên hoặc có sẵn ở chợ đen dành cho những người săn sành trả với giá tiền cao.

Nguyên tắc cung – cầu cơ bản này cũng được áp dụng trong thị trường chứng khoán. Nguyên tắc này quan trọng hơn mọi quan điểm của các nhà phân tích thuộc Wall Street.

Lượng cung cổ phiếu nhiều hay ít

Giá của một cổ phiếu thường với 5 tỷ cổ phiếu thì rất khó tăng giá được bởi vì đây là số lượng cung quá lớn. Nó phải cần một số lượng lớn người mua hoặc cầu thì mới đủ để tăng giá lên được.

Mặt khác, nếu một công ty chỉ có 50 triệu cổ phiếu – một lượng cung khá nhỏ – thì chỉ cần một lượng người mua hoặc cầu vừa phải thì có thể đẩy giá lên cao rất nhanh. Nếu bạn đang chọn mua giữa 2 loại cổ phiếu, một loại cổ phiếu có 5 tỷ cổ phần và loại cổ phiếu khác chỉ có 50 triệu cổ phần thì dĩ nhiên cổ phiếu có số lượng cổ phần ít hơn sẽ hoạt động mạnh

hơn nếu các yếu tố khác là như nhau. Tuy nhiên, do các cổ phiếu có số lượng cổ phần ít thường không ổn định nên các cổ phiếu này cũng sẽ giảm giá nhanh như khi tăng giá, thậm chí có lúc còn giảm nhanh hơn. Nói cách khác, cơ hội càng cao thì càng có nhiều rủi ro. Tuy nhiên cũng có nhiều cách để làm giảm thiểu rủi ro của bạn. Vấn đề này sẽ được thảo luận ở chương 9.

Tổng số cổ phần trong cơ cấu vốn của một công ty tượng trưng cho số lượng cổ phiếu tiềm tàng của công ty. Nhưng các chuyên gia về thị trường cũng thích tìm kiếm “cung động”, số cổ phần còn lại có thể bán sau khi đã trừ số cổ phiếu đã có người mua. Các công ty mà có giới lãnh đạo sở hữu một lượng phần trăm cổ phiếu lớn (ít nhất 2% đến 3% trong một công ty lớn và thậm chí còn lớn hơn trong các công ty nhỏ) thì thường là các công ty có nhiều triển vọng tốt đẹp hơn đối với bạn bởi vì những người lãnh đạo công ty này cũng có lợi ích từ các cổ phiếu đó.

Có một lý do căn bản khác, bên cạnh quy luật cung – cầu lý giải tại sao các công ty với số lượng cổ phần lớn lại thường tạo ra kết quả chậm hơn: Bản thân các công ty đó có thể đã quá lâu đời, tăng trưởng với tốc độ chậm hơn và đơn giản là quá cồng kềnh và chậm chạp.

Trong thập kỷ 1990, trong vòng vài năm đã diễn ra hiện tượng là các cổ phiếu có số lượng cổ phần lớn lại hoạt động mạnh hơn so với các cổ phiếu có số lượng cổ phần nhỏ hơn. Điều này một phần liên quan đến vấn đề về số lượng mà các công ty quỹ phúc lợi chung đã trải qua. Các công ty quỹ phúc lợi chung tự nhiên hết một lượng tiền mặt lớn vì ngày càng có nhiều người mua quỹ phúc lợi chung. Kết quả là ngành công nghiệp này bị buộc phải mua các cổ phiếu có số lượng cổ phần lớn hơn. Rõ ràng là các quỹ phúc lợi chung thích các cổ phiếu

có số lượng cổ phần lớn hơn do nhu cầu gửi tiền của người dân. Điều này trái với ảnh hưởng cung/cầu thường thấy trong các cổ phiếu có số lượng cổ phần ít hơn để đáp ứng nhu cầu tăng của các nhà đầu tư. Những cổ phiếu có số lượng cổ phần lớn có một số lợi thế là: khả năng thanh toán bằng tiền mặt lớn hơn, ổn định hơn, chất lượng tốt hơn và thường ít rủi ro hơn.

Chọn cách quản lý mới hơn là cách quản lý cũ

Công ty có quy mô lớn có thể tạo ra sức mạnh và ảnh hưởng lớn nhưng các công ty kinh doanh mà có quy mô cồng kềnh sẽ làm cho công ty thiếu tính sáng tạo. Công ty lớn thường được điều hành bởi cách quản lý lạc hậu và bảo thủ hơn, ít sẵn sàng cải tiến, có nhiều rủi ro và trì trệ. Trong hầu hết các trường hợp, giới lãnh đạo chộp bu của các công ty lớn thường không sở hữu nhiều cổ phiếu trong các công ty này. Đây là một nhược điểm nghiêm trọng cần phải khắc phục ngay bởi vì điều này khiến các nhà đầu tư có kinh nghiệm hiểu rằng cách quản lý và nhân viên của công ty không có nhiều lợi ích cá nhân trong việc gắng đưa công ty đến thành công. Ngoài ra, trong một số trường hợp, cách quản lý đa tầng sẽ chia rẽ các thành viên trong ban quản trị, làm cho các vị này không hiểu được thực sự người tiêu dùng đang cần gì. Trong nền kinh tế tư bản chủ nghĩa, ông chủ cuối cùng trong công ty là khách hàng.

Thời gian đang thay đổi rất nhanh. Ngày nay, một công ty vừa tung ra thị trường một sản phẩm hoàn toàn mới sẽ lại nhanh chóng giảm doanh thu trong vòng 2 hay 3 năm nếu công ty này không tiếp tục tung ra thị trường các loại sản phẩm mới khác. Hầu hết các sản phẩm mới, các dịch vụ mới và các phát minh mới đều xuất phát từ các công ty vừa và nhỏ, mới được thành lập, năng động và sáng tạo với các quản

lý hoàn toàn mới. Đồng thời chính các công ty này phát triển nhanh hơn nhiều và tạo ra phần lớn việc làm cho người lao động. Nhiều công ty trong số này nằm trong các ngành dịch vụ và công nghệ cao. Đây chính là xu hướng tăng trưởng trong tương lai của ngành công nghiệp Mỹ. Microsoft, Cisco Systems và Oracle chỉ là một vài ví dụ điển hình về những công ty có cổ phần ít, năng động trong thập kỷ 1980 và 1990, vốn tiếp tục tăng trưởng và trở thành các công ty có nhiều cổ phiếu với số lượng cổ phần cao.

Ngược lại, nếu một công ty khổng lồ, được thành lập lâu đời tạo ra một sản phẩm mới quan trọng thì cũng sẽ không tác động nhiều đến cổ phiếu của công ty bởi vì sản phẩm này sẽ chỉ chiếm một phần trăm rất nhỏ trong tổng số doanh thu và lợi nhuận của công ty. Sản phẩm này đơn giản chỉ là một giọt nước nhỏ trong một thùng nước lớn.

Chia nhỏ cổ phiếu quá mức có thể ảnh hưởng xấu đến công ty

Đã nhiều lần các công ty mắc phải sai lầm là chia nhỏ cổ phiếu của công ty quá mức. Điều này đôi khi là do ảnh hưởng bởi những lời khuyên từ các chủ ngân hàng đầu tư ở Wall Street. Theo quan điểm của tôi, tốt nhất các công ty nên chia cổ phần của công ty mình từ 1 thành 2 hoặc từ 2 thành 3 thay vì 1 thành 3 hoặc 1 thành 5. (Khi một cổ phiếu được chia nhỏ 1 thành 2 thì bạn sẽ có được 2 cổ phần từ mỗi cổ phiếu được sở hữu trước đó nhưng những cổ phần mới sẽ bán bằng nửa của giá cổ phiếu ban đầu).

Chia cổ phiếu thành quá nhiều cổ phần nhỏ sẽ tạo ra lượng cung lớn hơn nhiều lần và làm cho giá cổ phiếu của công ty bị giảm.

Một công ty sẽ gặp bất lợi nếu giá cổ phiếu của công ty đó đang tăng trong vòng 1 hoặc 2 năm thì tự nhiên công ty đó

lại tuyên bố chia nhỏ cổ phiếu của công ty vào thời điểm cuối thị trường đầu cơ giá lên hoặc giai đoạn đầu của thị trường đầu cơ giá hạ. Mặc dù vậy, đây lại là điều mà rất nhiều công ty đã mắc phải.

Nhìn chung mà nói, những công ty này thường có cảm giác rằng giá cổ phiếu với giá rẻ hơn sẽ cuốn hút nhiều người mua hơn. Điều này có thể đúng với số lượng người mua ít hơn nhưng nó cũng có thể tạo ra kết quả ngược lại – nhiều người bán hơn – đặc biệt là nếu đây lại là lần chia nhỏ cổ phiếu thứ 2 trong vòng 1 hoặc 2 năm qua. Những nhà đầu tư chuyên nghiệp am hiểu và một vài nhà giao dịch chứng khoán tư nhân có thể sẽ sử dụng sự kích thích do việc chia quá nhỏ cổ phiếu tạo ra làm cơ hội để bán cổ phiếu và kiếm lời.

Một cổ phiếu sẽ thường tăng giá đến đỉnh điểm xung quanh lần chia nhỏ cổ phiếu thứ 2 hoặc thứ 3. Nghiên cứu của chúng tôi về các loại cổ phiếu được giá nhất phát hiện ra rằng chỉ có 18% trong số các cổ phiếu này chia nhỏ cổ phiếu vào năm trước khi cổ phiếu đó tăng giá mạnh.

Những người đang sở hữu một số lượng cổ phiếu lớn và đang có ý định bán các cổ phiếu này có thể sẽ tính toán rằng sẽ dễ dàng bán 100.000 cổ phần của họ trước khi chia nhỏ 1 thành 3 hơn là bán 300.000 cổ phiếu sau đó.

Hãy tìm kiếm các công ty đang mua cổ phiếu của chính họ ở thị trường cạnh tranh tự do.

Trong hầu hết các trường hợp chúng ta thấy một dấu hiệu tốt là khi một công ty, nhất là một công ty vừa và nhỏ mà đáp ứng được các tiêu chuẩn của hệ thống CAN SLIMTM mua cổ phiếu của chính họ trong thị trường cạnh tranh tự do trong một khoảng thời gian dài. (Mua lại với số lượng là 10% có thể coi là lớn). Điều này làm giảm số lượng cổ phiếu trong thị

trường và thường là dấu hiệu cho thấy công ty này đang trông đợi sẽ cải thiện doanh thu và lợi nhuận trong tương lai.

Kết quả của việc mua lại cổ phiếu trên thị trường là doanh thu thực của công ty sẽ chỉ phải chia cho một số lượng cổ phiếu ít hơn, do đó sẽ tăng doanh thu/cổ phiếu. Như chúng tôi vừa thảo luận ở trên, tăng phần trăm về doanh thu/cổ phiếu là một trong những lực thúc đẩy chính nằm phía sau cổ phiếu.

Từ giữa thập kỷ 1970 đến đầu thập kỷ 1980, Tandy, Teledyne và Metromedia đã thành công trong việc mua lại cổ phiếu của chính họ. Cả 3 công ty này đều tạo ra những kết quả đáng chú ý về tốc độ tăng doanh thu/cổ phiếu của họ và việc tăng giá các cổ phiếu này. Cổ phiếu của Tandy tăng từ 2,75 USD lên 60 USD giữa năm 1973 và 1983. Cổ phiếu của Teledyne tăng mạnh từ 8 USD lên 190 USD từ năm 1971 đến 1984 và cổ phiếu của Metromedia tăng mạnh nhất từ 30 USD lên 560 USD từ năm 1971 đến 1977. Công ty Teledyne đã giảm nguồn vốn của mình từ 88 triệu cổ phiếu xuống còn 15 triệu cổ phiếu và tăng doanh thu của công ty từ 0,61 USD/cổ phiếu lên gần 20 USD/cổ phiếu với 8 lần công ty mua lại cổ phiếu của chính mình.

Vào năm 1989 và 1990, Công ty International Game Technoloi (IGT) tuyên bố công ty này đang mua lại 20 cổ phiếu của chính họ. Đến tháng 9/1993, IGT đã phát triển tăng hơn 20 lần. Công ty NVR Inc. đã mua lại cổ phiếu của công ty với số lượng rất lớn vào năm 2001.

Tỷ lệ Tiền vay–Vốn cổ phiếu mà thấp thường là tốt hơn

Sau khi bạn đã biết rằng một cổ phiếu với một số lượng cổ phần hợp lý sẽ đem lại nhiều lợi nhuận thì hãy kiểm tra số phần trăm trong tổng số vốn của công ty thể hiện bằng số nợ dài hạn hay trái phiếu. Thông thường, tỷ lệ nợ thấp hơn thì

công ty này sẽ an toàn hơn và tốt hơn. Doanh thu/cổ phiếu của công ty với tỷ lệ tiền vay/vốn cao có thể sẽ phải trải qua nhiều giai đoạn khó khăn do tỷ giá lợi nhuận cao. Các công ty này nhìn chung thường có chất lượng thấp hơn và mức độ rủi ro cao hơn.

Một công ty mà đang tìm cách giảm số tiền nợ trong vòng 2 hoặc 3 năm vừa qua thì rất cần xem xét vì giá tiền lãi phải trả của công ty sẽ giảm mạnh, giúp tạo ra doanh thu/cổ phiếu cao hơn.

Hơn nữa, việc bổ sung các trái phiếu có thể chuyển đổi được trong cơ cấu vốn của công ty có thể làm giảm doanh thu khi các trái phiếu này được chuyển đổi thành các cổ phần của cổ phiếu chung.

Đánh giá cung – cầu

Cách tốt nhất để tính toán cung – cầu của một cổ phiếu là bằng cách quan sát số lượng giao dịch hàng ngày cổ phiếu đó. Khi một cổ phiếu một cổ phiếu giảm giá thì bạn muốn nhìn thấy số lượng cổ phiếu giao dịch sẽ giảm đi, biểu lộ không có áp lực quan trọng nào về việc bán cổ phiếu đó. Khi cổ phiếu đó tăng giá thì bạn muốn nhìn thấy số lượng cổ phiếu giao dịch tăng lên. Số cổ phiếu này phần lớn là do các công ty mua. Khi cổ phiếu tăng giá vượt khu vực giá cơ bản ban đầu (xem chương 12 về cách đọc biểu đồ và phân biệt các mẫu biểu giá của các cổ phiếu đang được ưa chuộng), thì số lượng cổ phiếu giao dịch sẽ tăng ít nhất trên 50% mức bình thường. Trong nhiều trường hợp, nó sẽ tăng lên 100% hoặc cao hơn, cho thấy khả năng mua cổ phiếu tăng và khả năng sẽ tiếp tục tăng về giá. Sử dụng các biểu đồ theo ngày và theo tuần sẽ giúp bạn phân tích và hiểu được giá cả và số lượng giao dịch của cổ phiếu đó.

Xin hãy nhớ rằng bất cứ cổ phiếu có số vốn lớn nào cũng đều có thể mua được theo phương pháp CAN SLIMTM, nhưng các cổ phiếu có số vốn nhỏ đều sẽ trở nên không ổn định, cả khi tăng và giảm giá. Theo thời gian thị trường sẽ chuyển sự tập trung từ các cổ phiếu có số vốn nhỏ sang cổ phiếu có số vốn lớn và ngược lại. Các công ty mua lại cổ phiếu của chính công ty trên thị trường cạnh tranh tự do và các công ty sở hữu nhiều cổ phiếu hơn sẽ được đánh giá cao hơn.



CHƯƠNG 5

L = LÃNH ĐẠO HAY LẠC HẬU: CỔ PHIẾU NÀO LÀ CỦA BẠN?

Mọi người thường có xu hướng mua các cổ phiếu mà họ thích, những cổ phiếu mà họ cảm thấy tốt và những cổ phiếu mà họ cảm thấy yên tâm nhưng trong thị trường cổ phiếu thì những cổ phiếu được mua theo tình cảm này thường là kéo lùi thị trường hơn là thúc đẩy nó.

Giả sử bạn muốn mua một cổ phiếu trong ngành máy tính. Nếu bạn mua cổ phiếu của công ty máy tính đứng đầu trong ngành máy tính này và nếu thời điểm bạn mua cổ phiếu là đúng, phù hợp thì bạn đã mua được một cổ phiếu tuyệt vời, đúng với giá của nó. Nhưng nếu bạn mua một cổ phiếu vẫn chưa hề tăng giá hay liên tục giảm giá (bởi vì bạn cảm thấy an toàn hơn với cổ phiếu này và bạn nghĩ giá cổ phiếu này rất hời) thì có lẽ bạn đã mua phải cổ phiếu ít có khả năng tăng giá. Vậy vì lý do gì nữa mà giá cổ phiếu này vẫn nằm ở mức thấp nhất? Dừng nên nhắm mắt đưa chân trong thị trường cổ phiếu. Hãy dũng cảm dấn thân vào, nghiên cứu kỹ về cổ phiếu trước và tìm ra những cổ phiếu nào thực sự hiệu quả.

Nên mua 2 hoặc 3 cổ phiếu tốt nhất trong nhóm

2 hoặc 3 cổ phiếu tốt nhất trong nhóm trong một ngành công nghiệp mạnh sẽ có sự tăng trưởng rất nhanh trong khi các cổ phiếu của các công ty còn lại thì khó mà có sự biến động lớn được.

Trong năm 1979 và 1980, Wang Labs, Prime Computer, Datapoint, Roim Corp, Tandy Corporation và các công ty máy

tính nhỏ khác đã có sự tăng trưởng gấp 5, 6, và 7 lần trước khi đạt đến đỉnh cao và giảm dần. Mặt khác, công ty máy tính khổng lồ IBM lại không hề tăng trưởng gì, còn các công ty máy tính khổng lồ khác như Burroughs, NCR và Sperry Rand lại hoạt động yếu kém. Tuy nhiên, trong chu kỳ thị trường đầu cơ tăng tiếp theo, công ty IBM lại lóe sáng và tạo ra các thành tựu tuyệt vời.

Home Depot đã tăng trưởng 10 lần từ năm 1988 đến 1992 trong khi Waban và Hechinger lại bị suy thoái.

Bạn nên mua cổ phiếu của các công ty thực sự lớn – các công ty mà đứng đầu trong ngành công nghiệp đó và đứng ở vị trí số 1 trong lĩnh vực sản phẩm của họ. Tất cả các công ty làm ăn hiệu quả nhất, Syntex năm 1963, Pie-N-Save từ năm 1976 đến 1983, Price Company từ 1982 đến 1985, Franklin Resources từ năm 1985 đến 1986, Genetech từ năm 1986 đến 1987, Amgen từ năm 1990 đến 1991, America Online từ năm 1998 đến 1999, Charles Schwab từ năm 1998 đến 1999, Sun Microsystems từ năm 1998 đến 1999 và Qualcomm năm 1999 đều là những công ty số 1 trong ngành công nghiệp của họ vào thời điểm công ty đó được mua. Công ty hàng đầu giữ vị trí số 1 trên thị trường không hẳn là công ty lớn nhất hay không hẳn là công ty với tên tuổi được cả thế giới công nhận; đó chỉ là công ty có tốc độ tăng doanh thu theo quý và năm cao nhất, hồi vốn nhanh, lợi nhuận biên, tăng doanh thu và tăng giá. Công ty đó cũng sản phẩm hoặc dịch vụ cao hơn các công ty khác và bắt đầu giành được nhiều thị phần từ các đối thủ lâu đời hơn và ít sáng tạo hơn.

Nên tránh các cổ phiếu cùng tăng trưởng

Như các nghiên cứu của chúng tôi đã chỉ ra, rất ít các cổ phiếu trong thị trường cổ phiếu là mới; lịch sử luôn lặp lại. Vào mùa hè năm 1963, tôi mua cổ phiếu của công ty Syntex,

công ty phát triển loại thuốc tránh thai dạng viên. Công ty này sau đó đã tăng trưởng 400%. Hầu hết mọi người đều không mua cổ phiếu của công ty này bởi vì giá cổ phiếu của công ty vừa tăng lên một mức giá cao mới là 100 USD và tỷ lệ P/E của công ty ở mức 45 dường như là quá cao.

Thay vào đó, một số công ty đầu tư gợi ý công ty GD. Searle như là “bạn đồng hành”. Giá cổ phiếu của công ty này rẻ hơn nhiều và cũng có một sản phẩm giống sản phẩm của công ty Syntex nhưng công ty GD. Searle lại không tạo ra được kết quả trên thị trường giống như Syntex. Syntex đã trở thành công ty dẫn đầu trong khi Searle bị tụt lại phía sau.

Cổ phiếu đồng hành là một cổ phiếu trong cùng một nhóm với công ty đứng đầu và cổ phiếu đó được mua với hy vọng là hào quang của công ty đứng đầu sẽ có ảnh hưởng đến sản phẩm của công ty này nhưng lợi nhuận và giá cả của các cổ phiếu đồng hành thường ảm đạm hơn.

Năm 1970, Công ty Levitz Furniture, công ty hàng đầu kinh doanh nội thất đã trở thành công ty dẫn đầu thị trường. Wicks Corp đã bắt chước Levitz và nhiều người đã mua cổ phần của công ty Wicks Corp vì cổ phiếu đó rẻ hơn nhưng Wickes chẳng bao giờ tăng trưởng mạnh và cuối cùng gặp phải rắc rối về tài chính. Trong khi đó, Levitz tăng trưởng 900% trước khi tăng trưởng lên đến đỉnh điểm.

Là người đi tiên phong trong ngành công nghiệp thép Andrew Carnegie đã viết trong cuốn tự truyện của mình rằng: “Người đầu tiên ăn ốc còn người thứ 2 đỗ vỏ”.

Cách phân biệt giữa công ty giữa cổ phiếu dẫn đầu với cổ phiếu đang tụt ở phía sau: Sử dụng sức mạnh của giá cả tương đối

Nếu bạn sở hữu một số lượng cổ phiếu lớn, thì bạn phải học cách bán các cổ phiếu hoạt động kém nhất trước và giữ lại những cổ phiếu tốt nhất lâu hơn. Nói cách khác, luôn bán ngay các cổ phiếu hoạt động kém và sai lầm và quan sát xem các cổ phiếu còn lại xem có khả năng trở thành các cổ phiếu có giá nhất hay không.

Có một cách nhanh và dễ dàng để bạn có thể biết được cổ phiếu của bạn đang dẫn đầu hay đang tụt lại phía sau, đó là: kiểm tra tỷ lệ sức mạnh giá tương đối (RS) trên tờ IBD. Tỷ lệ RS được định nghĩa như sau: RS là tỷ lệ tương đối dùng để đo sự biến động của giá cả của một loại cổ phiếu nhất định với các loại cổ phiếu còn lại trên thị trường trong vòng 52 tuần qua. Mỗi cổ phiếu được xác định tỷ lệ biến động giá từ 1 đến 99, với tỷ lệ 99 là tỷ lệ tốt nhất. Tỷ lệ RS 99 có nghĩa là cổ phiếu đó hoạt động hiệu quả hơn các cổ phiếu khác 99% trong lĩnh vực biến động giá.

Nếu tỷ lệ RS của cổ phiếu của bạn dưới 70 thì nó đang tụt lại phía sau. Điều đó không có nghĩa giá cổ phiếu đó không thể tăng được. Nó chỉ có ý nghĩa là nếu có cơ hội tăng giá thì giá của nó cũng không tăng quá cao.

Tỷ lệ RS trung bình của các cổ phiếu hoạt động tốt nhất mỗi năm từ đầu thập kỷ 1950 đến năm 2000 là 87 trước khi các cổ phiếu này bắt đầu tăng mạnh về giá. Do đó, nguyên tắc của các cổ phiếu hàng đầu là: Tránh các cổ phiếu tụt lùi và các cổ phiếu đồng hành. Hãy tìm kiếm các cổ phiếu dẫn đầu thực sự.

Tỷ lệ sức mạnh giá tương đối được thể hiện mỗi ngày dành cho tất cả các cổ phiếu NYSE, Nasdaq và Amex được liệt kê trong bảng cổ phiếu của tờ IBD. Bạn không thể tìm được các thông tin này trên bất kỳ tờ báo nào khác. Các tỷ lệ RS cập

nhật hàng ngày được thể hiện trên dịch vụ biểu đồ trên tờ báo điện tử Daily Graphs Online.

Ngoài thông tin về tỷ lệ RS độc quyền trên tờ IBD, bạn còn muốn xem một biểu đồ để biết về đường sức mạnh tương đối. Nếu đường này liên tục đi xuống trong vòng 7 tháng hoặc hơn hay nếu đường sức mạnh tương đối này tụt xuống mạnh trong vòng 4 tháng hoặc hơn thì giá của cổ phiếu đó cần phải đặt câu hỏi.

Hãy lựa chọn những cổ phiếu có tỷ lệ RS là 80 và 90 được thể hiện trong mẫu biểu đồ cơ bản

Bạn muốn nâng cao khả năng lựa chọn cổ phiếu và tập trung vào các loại cổ phiếu tốt nhất? Hãy giới hạn việc mua cổ phiếu của bạn vào những công ty cho thấy có tỷ lệ RS cao từ 80 trở lên. Không có ích gì khi mua cổ phiếu đang tụt lại phía sau so với các cổ phiếu khác trên thị trường. Tuy nhiên, đó lại những cổ phiếu mà nhiều nhà đầu tư đã lựa chọn. Hầu hết họ mua cổ phiếu mà không hề nhìn vào đường RS hoặc tỷ lệ RS, kể cả một số công ty đầu tư lớn nhất của Mỹ.

Tôi không thích mua những cổ phiếu có tỷ lệ sức mạnh giá tương đối dưới 80. Trên thực tế, những lựa chọn cổ phiếu đem lại nhiều tiền bạc thường là những lựa chọn nhằm vào các cổ phiếu có tỷ lệ RS 90 hoặc cao hơn nữa ngay trước khi các cổ phiếu này vượt qua cấu trúc giá cơ bản đầu tiên hoặc thứ 2. Tỷ lệ RS của các cổ phiếu có giá tiềm tàng nên nằm trong cùng một liên đoàn giống như cú ném bóng mạnh của một cầu thủ bóng chày. Cú ném bóng mạnh trung bình của một cầu thủ bóng chày trong cùng liên đoàn bóng chày thường khoảng 86 dặm/giờ, còn cầu thủ ném bóng nhanh nhất là 90 dặm/giờ.

Khi bạn mua cổ phiếu, hãy bảo đảm chắc chắn rằng cổ phiếu đó đang vượt ra khỏi khu vực giá cơ bản ban đầu và

bạn nên mua cổ phiếu đó vào đúng điểm nên mua trên biểu đồ. (Để biết thêm về các điểm giá cổ phiếu cơ bản và điểm chính xác nên mua, xin hãy đọc chương 12). Đồng thời, bạn cũng phải chắc chắn cổ phiếu đó không cao quá 5% hoặc 10% so với điểm nên chính xác nên mua của biểu đồ này. Điều này sẽ giúp bạn tránh mua phải những cổ phiếu đã tăng giá quá nhanh vượt xa giá cơ bản ban đầu của nó. Mua những cổ phiếu đã vượt quá tỷ lệ phần trăm so với điểm nên mua sẽ dẫn tới tình trạng giá giảm quá mạnh, làm cho bạn không giữ được cổ phiếu đó nữa.

Sự miễn cưỡng của các nhà đầu tư khi đặt ra và tuân theo các tiêu chuẩn tối thiểu trong lựa chọn cổ phiếu gợi tôi nhớ đến những vị bác sĩ cách đây nhiều năm. Những vị bác sĩ này hoàn toàn không biết cần phải tẩy trùng các dụng cụ y tế trước khi tiến hành phẫu thuật. Họ đã làm hại không biết bao nhiêu bệnh nhân chó mãi đến khi các bác sĩ phẫu thuật cuối cùng và miễn cưỡng thừa nhận các nghiên cứu do các nhà nghiên cứu Louis Pasteur và Joseph Lister tiến hành.

Sự kém hiểu biết sẽ phải trả giá đắt trong cuộc sống và trong thị trường cổ phiếu cũng hoàn toàn giống như vậy.

Tìm kiếm những cổ phiếu dẫn đầu mới trong định vị thị trường

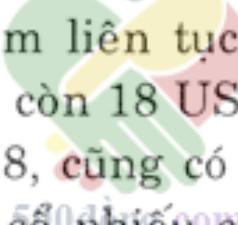
Định vị hay giả cả giảm trong thị trường chung có thể giúp bạn nhận ra các cổ phiếu dẫn đầu mới nếu bạn biết cần tìm kiếm những cổ phiếu nào. Các cổ phiếu càng mong tăng trưởng nhiều thường có thể hiệu chỉnh 14 đến 24 lần mức độ trung bình của thị trường chung. Trong định vị thị trường cổ phiếu đầu cơ giá lên, những cổ phiếu giảm giá ít nhất thường là những lựa chọn tốt nhất của bạn. Những cổ phiếu giảm giá nhiều nhất thường là những cổ phiếu yếu kém nhất.

Một khi thời kỳ thị trường chung giảm kết thúc thì những cổ phiếu đầu tiên đạt đến mức giá cao mới thường là những cổ phiếu dẫn đầu chắc chắn của bạn. Việc tăng giá này tiếp tục diễn ra tuần này sang tuần khác trong vòng khoảng 3 tháng.

Các nhà đầu tư chuyên nghiệp cũng mắc sai lầm

Nhiều nhà quản lý đầu tư chuyên nghiệp cũng mắc phải những sai lầm nghiêm trọng khi mua phải những cổ phiếu vừa mới trải qua giai đoạn giảm giá nghiêm trọng hiếm thấy. Như nghiên cứu của chúng tôi đã chỉ ra, đây là con đường chắc chắn sẽ dẫn bạn đến những rắc rối.

Vào tháng 6 năm 1072, một nhà đầu tư chuyên nghiệp có tiếng ở Maryland đã mua cổ phiếu của công ty Levitz Furniture sau khi cổ phiếu của công ty này đã giảm giá ở mức không bình thường – một tuần giảm từ 60 USD xuống còn 40 USD. Cổ phiếu đó đã giảm liên tục trong vòng vài tuần và cuối cùng giảm xuống mức còn 18 USD.

Vào tháng 10 năm 1978, cũng có vài nhà đầu tư cổ phiếu chuyên nghiệp khác mua cổ phiếu của công ty Memorex khi cổ phiếu của công ty này lần đầu tiên giảm mạnh. Sau đó, cổ phiếu này tiếp tục giảm đến mức không thể giảm được nữa.

Vào tháng 9 năm 1981, một số nhà quản lý tiền tệ ở New York đã mua cổ phiếu của công ty Dome Petroleum khi cổ phiếu này đang giảm giá từ 16 USD xuống 12 USD. Đối với các nhà quản lý tiền tệ này thì giá cổ phiếu như vậy là rẻ. Tuy nhiên, nhiều tháng sau, cổ phiếu của Dome giảm giá xuống còn 1 USD.

Nhiều nhà đầu tư cổ phiếu chuyên nghiệp đã mua cổ phiếu của công ty Lucent Technologies vào thời điểm đầu năm 2000 khi giá cổ phiếu của công ty này đang giảm giá từ 78 USD xuống 50 USD. Vào cuối năm giá cổ phiếu của công ty giảm xuống chỉ còn 5 USD.

Không có ai trong số các nhà đầu tư chuyên nghiệp này nhận ra sự khác nhau giữa sự giảm giá bình thường và sự giảm giá lớn bất bình thường, biểu hiện một tai họa lớn tiềm tàng.

Dĩ nhiên vấn đề thực sự là ở chỗ tất cả các chuyên gia này chỉ dựa duy nhất vào các phân tích cơ bản và quan điểm cá nhân của họ về giá trị (tỷ lệ P/E thấp hơn). Họ không chú ý đến sự biến động của thị trường. Những người thờ ơ với những gì đang diễn ra trên thị trường đã phải trả giá đắt. Còn những người biết lắng nghe và biết phân biệt sự khác nhau giữa sự giảm giá thông thường với giảm giá bất bình thường sẽ có “cảm giác đúng về thị trường”.

Hãy tìm kiếm sức mạnh thường trong một thị trường yếu

Vào mùa xuân năm 1967, tôi nhớ đã đi bộ qua văn phòng của một nhà môi giới cổ phiếu ở New York vào ngày chỉ số công nghiệp Dow Jones giảm xuống hơn 12 điểm (12 điểm là rất cao vào thời điểm đó). Khi tôi nhìn vào bảng bán vé tự động tôi nhìn thấy cổ phiếu của công ty Control Data đang được giao dịch với mức giá 62 USD, tăng 3,5 điểm với số lượng lớn. Ngay lập tức tôi đã mua cổ phiếu của công ty đó. Tôi biết rất rõ công ty Control Data, và đây là sức mạnh thường trong một thị trường yếu kém. Sau đó cổ phiếu của công ty đã tăng lên 150 USD.

Vào tháng 4 năm 1981, ngay vào thời điểm thị trường dầu cơ giảm giá năm 1981 đang diễn ra, công ty MCI Communications, một công ty viễn thông có trụ sở ở Washington D.C đang giao dịch cổ phiếu trên thị trường đã vượt qua giá cơ bản ban đầu ở mức 15 USD. Giá mới đã tăng lên 90 USD trong vòng 21 tháng.

Có một ví dụ điển hình khác về sức mạnh thường

trong một thị trường yếu kém. Công ty Software Tool-works đã tăng được giá cổ phiếu của công ty lên trong khi thị trường đang giảm mạnh vào đầu năm 1990. Năm 1999, Qualcomm đã tăng trưởng mạnh mặc dù thị trường đang trải qua giai đoạn khó khăn vào giữa năm; còn công ty Taro Pharmaceutical đã tăng mạnh giá cổ phiếu vào cuối năm 2000.

Do vậy, xin bạn đừng quên rằng: Không nên đầu tư vào các cổ phiếu đang đi xuống cho dù giá cổ phiếu đó trông rất rẻ. Hãy tìm kiếm và tập trung vào những cổ phiếu dẫn đầu.



CHƯƠNG 6

I = CÁC NHÀ TÀI TRỢ THUỘC CÁC TỔ CHỨC: HÃY THEO ĐUỔI CÁC CỔ PHIẾU DẪN ĐẦU

Các nhà đầu tư thuộc các tổ chức (quỹ phúc lợi chung, quỹ lương hưu, ngân hàng,...) luôn có nhu cầu lớn muốn thúc đẩy giá tăng và luôn có nhu cầu cổ phiếu lớn nhất. Những nhà đầu tư này chiếm một phần cổ phiếu lớn nhất trong các hoạt động giao dịch chứng khoán hàng ngày.

Các nhà tài trợ thuộc các tổ chức là những ai?

Các nhà tài trợ thuộc các tổ chức ở đây thường nói về các cổ đông thuộc các tổ chức như quỹ phúc lợi chung, quỹ lương hưu của các công ty, các công ty bảo hiểm, các cố vấn đầu tư lớn, các quỹ đen, các tổ chức từ thiện, giáo dục.

Một cổ phiếu dẫn đầu không cần phải có một số lượng lớn các nhà đầu tư thuộc các ~~tổ chức~~ sở hữu mà chỉ cần vài nhà đầu tư từ các tổ chức này sở hữu là đủ.!0 là con số hợp lý tối thiểu về các nhà tài trợ, mặc dù hầu hết các cổ phiếu cần càng nhiều nhà tài trợ càng tốt. Nếu một cổ phiếu mà không được sự tài trợ của một tổ chức chuyên nghiệp nào thì cơ hội để cổ phiếu đó tăng trưởng là không nhiều. Sự khác nhau là ở chỗ ít nhất có hơn 1 ngàn nhà đầu tư thuộc các tổ chức đã để ý đến cổ phiếu nào đó, sau đó lại chuyển nhượng lại cho người khác. Cho dù việc lựa chọn cổ phiếu đó của họ là sai lầm thì với số lượng cổ phiếu họ mua rất lớn vẫn có thể thúc đẩy giá cổ phiếu đó tăng lên đáng kể.

Hãy tìm kiếm cả số lượng và chất lượng

Các nhà đầu tư nhiều kinh nghiệm còn muốn biết một yếu

tố khác sâu hơn là họ không chỉ muốn biết cổ phiếu của một công ty nào đó đã có bao nhiêu nhà tài trợ thuộc các tổ chức sở hữu mà còn muốn biết số lượng các nhà tài trợ này đã tăng lên bao nhiêu trong những quý gần đây, họ cũng còn muốn biết những nhà tài trợ này là ai. Họ tìm kiếm những cổ phiếu đã được ít nhất 1 hoặc 2 nhà quản lý tầm cỡ vốn có thành tích đầu tư cổ phiếu có hiệu quả nhất sở hữu. Điều này thiên về phân tích chất lượng của các nhà tài trợ.

Khi phân tích chất lượng của một nhà tài trợ thì 12 tháng gần đây nhất cộng với thời gian 3 năm hoạt động gần đây của nhà tài trợ thuộc tổ chức thường là những yếu tố có liên quan nhiều nhất. Có một cách nhanh chóng và dễ dàng để làm điều này là bằng cách kiểm tra tỷ lệ hoạt động trong vòng 36 tháng qua của một nhà tài trợ nào đó trên tờ IBD. Tỷ lệ “A+” cho thấy một nhà tài trợ đang nằm trong nhóm 5% hàng đầu của tất cả các nhà tài trợ thuộc tổ chức xét về mặt hoạt động. Những nhà tài trợ có tỷ lệ A- hoặc cao hơn được xem là những nhà tài trợ hoạt động tốt hơn.

Tuy nhiên, những kết quả này có thể thay đổi tương đối nhiều nếu các nhà quản lý chủ chốt của nhà tài trợ này rời một công ty quản lý tiền và đến công ty khác. Các nhà tài trợ thuộc tổ chức liên tục xoay vòng và thay đổi. Ví dụ, cho đến năm 1981, chi nhánh Ngân hàng đầu tư chứng khoán Thái Bình Dương có trụ sở ở California (sau đó sát nhập thành Ngân hàng Hoa Kỳ) đã có được thành công khiêm tốn nhất, nhưng bằng việc bổ sung cách quản lý mới và giới thiệu các khái niệm đầu tư thực tế hơn, Ngân hàng này đã đánh bóng tên tuổi của mình và vươn lên xếp vị trí đầu bảng về hoạt động vào năm 1982. Năm 1984, nhà quản lý chủ chốt của ngân hàng đầu tư cổ phiếu Thái Bình Dương rời đi nơi khác và thành lập công ty riêng của chính ông ta.

Điều này là bởi vì khi một quỹ nào đó thiết lập một vị trí mới thì chắc chắn quỹ đó sẽ tiếp tục củng cố vị trí đó và hiếm có khả năng là bán lại vị trí đó trong tương lai gần. Những bản báo cáo về những hoạt động như vậy luôn sẵn có vòng 6 tuần sau khi kết thúc một quý của một quỹ hoặc trong thời gian 6 tháng. Những bản báo cáo này có ích rất nhiều đối với những người có thể phân biệt nên lựa chọn cổ phiếu nào sẽ tốt hơn và những người có thể nắm được đúng thời điểm nên mua và biết phân tích chính xác các biểu đồ theo ngày và tuần. Nhiều nhà đầu tư cảm thấy rằng việc thông báo các cam kết mới của các quỹ thường quá muộn nên các nhà đầu tư tư nhân không kịp biết được giá trị thực. Điều này hoàn toàn không đúng.

Các giao dịch cổ phiếu của các tổ chức luôn được thể hiện trên bảng điện tử trong các giao dịch từ 1000 đến 100.000 cổ phiếu hoặc cao hơn. Việc mua và bán cổ phiếu của các tổ chức quỹ này luôn chiếm hơn 70% các hoạt động giao dịch ở hầu hết các công ty đang dẫn đầu. Đây là lực lượng chính đứng phia sau hầu hết những lần tăng giá quan trọng. Cần lưu ý rằng khoảng một nửa số cổ phiếu mà các tổ chức quỹ mua được thể hiện trên thị trường chứng khoán New York là các cổ phiếu hoạt động kém; phần lớn trong số các cổ phiếu này là sai lầm nhưng trong số một nửa còn lại thì lại có nhiều cổ phiếu thực sự là những lựa chọn đúng.

Chính vì vậy, công việc của bạn là phải phân biệt được những cổ phiếu nào do các tổ chức quỹ này mua là kém chất lượng, những cổ phiếu nào có giá trị cao. Mặc dù là khó khăn nhưng nó sẽ trở nên dễ dàng hơn nhiều một khi bạn đã biết cách áp dụng và tuân theo các quy luật, hướng dẫn và các nguyên tắc được trình bày trong cuốn sách này.

Để có cảm giác tốt hơn về những thực tế đang diễn ra trên

Điều này là bởi vì khi một quỹ nào đó thiết lập một vị trí mới thì chắc chắn quỹ đó sẽ tiếp tục củng cố vị trí đó và hiếm có khả năng là bán lại vị trí đó trong tương lai gần. Những bản báo cáo về những hoạt động như vậy luôn sẵn có vòng 6 tuần sau khi kết thúc một quý của một quỹ hoặc trong thời gian 6 tháng. Những bản báo cáo này có ích rất nhiều đối với những người có thể phân biệt nên lựa chọn cổ phiếu nào sẽ tốt hơn và những người có thể nắm được đúng thời điểm nên mua và biết phân tích chính xác các biểu đồ theo ngày và tuần. Nhiều nhà đầu tư cảm thấy rằng việc thông báo các cam kết mới của các quỹ thường quá muộn nên các nhà đầu tư tư nhân không kịp biết được giá trị thực. Điều này hoàn toàn không đúng.

Các giao dịch cổ phiếu của các tổ chức luôn được thể hiện trên bảng điện tử trong các giao dịch từ 1000 đến 100.000 cổ phiếu hoặc cao hơn. Việc mua và bán cổ phiếu của các tổ chức quỹ này luôn chiếm hơn 70% các hoạt động giao dịch ở hầu hết các công ty đang dẫn đầu. Đây là lực lượng chính đứng phía sau hầu hết những lướt tăng giá quan trọng. Cần lưu ý rằng khoảng một nửa số cổ phiếu mà các tổ chức quỹ mua được thể hiện trên thị trường chứng khoán New York là các cổ phiếu hoạt động kém; phần lớn trong số các cổ phiếu này là sai lầm nhưng trong số một nửa còn lại thì lại có nhiều cổ phiếu thực sự là những lựa chọn đúng.

Chính vì vậy, công việc của bạn là phải phân biệt được những cổ phiếu nào do các tổ chức quỹ này mua là kém chất lượng, những cổ phiếu nào có giá trị cao. Mặc dù là khó khăn nhưng nó sẽ trở nên dễ dàng hơn nhiều một khi bạn đã biết cách áp dụng và tuân theo các quy luật, hướng dẫn và các nguyên tắc được trình bày trong cuốn sách này.

Để có cảm giác tốt hơn về những thực tế đang diễn ra trên

thị trường cổ phiếu thì điều quan trọng là bạn phải nghiên cứu các chiến lược đầu tư của các tổ chức quỹ phúc lợi chung được quản lý tốt. Khi nghiên cứu các bảng thống kê về các tổ chức quỹ phúc lợi chung trên tờ IBD, hãy tìm kiếm các tổ chức quỹ phúc lợi chung có tỷ lệ A và sau đó gọi điện để có được giấy hẹn mua cổ phiếu của quỹ đó. Làm được như vậy bạn sẽ học được các triết lý và kỹ xảo đầu tư do một số tổ chức quỹ nhất định sử dụng. Ví dụ:

- Quỹ các nhà đầu tư xuyên thế kỷ Jim Stower sử dụng màn hình máy tính để tìm kiếm các cổ phiếu đang tăng mạnh về phần trăm trong các giao dịch và doanh thu gần đây.
- Các quỹ Fidelity, Contra và New Millennium lại lùng xục khắp nơi trên nước Mỹ để có thể tìm kiếm được sớm nhất các cổ phiếu đang dẫn đầu.
- Keystone S-4 thường đầu tư vào các cổ phiếu đang phát triển mạnh mà quỹ nào có thể tìm được.
- Một số quỹ khác lại mua những cổ phiếu mới bước vào giai đoạn tăng giá mới, trong khi các quỹ khác lại tìm mua những cổ phiếu đang giảm giá và chờ cơ hội giá cổ phiếu đó tăng lên mức giá cao mới thì sẽ bán.

Liệu cổ phiếu của bạn có bị quá nhiều tổ chức quỹ “sở hữu” hay không?

Một cổ phiếu có thể do nhiều nhà tài trợ sở hữu. “Quá nhiều tổ chức sở hữu” là một khái niệm chúng tôi rút ra năm 1969 để miêu tả những cổ phiếu do quá nhiều tổ chức quỹ sở hữu. Điều nguy hiểm là ở chỗ quá nhiều tổ chức quỹ sở hữu có thể dẫn đến khả năng sẽ có quá nhiều tổ chức bán ra cùng một lúc nếu có vấn đề gì xấu xảy ra với công ty đó hoặc thị trường đầu cơ giá hạ bắt đầu. Riêng Quỹ Janus đã sở hữu

trên 250 triệu cổ phiếu của Nokia và 100 triệu cổ phiếu của America Online. Điều này đã tạo ra sự bất cân bằng về cung – cầu vào năm 2000 và 2001. Cổ phiếu của WorldCom (năm 1999) và JDSU, Nokia và Cisco Systems (năm 2000 và 2001) là những ví dụ về các cổ phiếu do quá nhiều quỹ sở hữu.

Do đó, những cổ phiếu có quá nhiều tổ chức quỹ sở hữu có thể trở nên yếu kém và có nhiều rủi ro tiềm tàng. Vào thời điểm hoạt động hấp dẫn của một công ty nào đó trở nên rõ ràng đến mức hầu hết các tổ chức quỹ đều lao vào mua cổ phiếu của công ty đó thì lúc đó có khả năng đã quá muộn để có thể rút lui. Ví dụ, các cổ phiếu như cổ phiếu của America Online vào mùa hè năm 2001 và cổ phiếu của Cisco Systems vào mùa hè năm 2000 là những ví dụ về các cổ phiếu do hơn 1000 tổ chức quỹ sở hữu. Số lượng cung tiềm tàng quá lớn này có thể ảnh hưởng bất lợi đến cổ phiếu đó trong các thời kỳ thị trường đầu cơ giá hạ.

Một cổ phiếu luôn giữ vị trí tăng trưởng đứng đầu

Trong khi dường như có  vài cổ phiếu là luôn vô địch nhưng câu châm ngôn cũ vẫn luôn đúng: Cái gì tăng lên rồi cuối cùng cũng phải giảm xuống. Không có công ty nào có thể mãi tránh được những vấn đề về quản lý, suy thoái kinh tế và những thay đổi về xu hướng của thị trường. Nhà đầu tư am hiểu biết rằng trong thị trường cổ phiếu có một số cổ phiếu “không thể chê vào đâu được”.

Ví dụ, vào tháng 6 năm 1974 không ai có thể tin được rằng khi công ty William O'Neil + Co. đưa cổ phiếu của Xerox vào danh sách bán ở mức giá 115 USD. Xerox sau đó đã trở thành một trong số các cổ phiếu được các tổ chức quỹ sở hữu nhiều nhất và đã thành công một cách kinh ngạc. Tuy nhiên, nghiên cứu của chúng tôi đã chỉ ra rằng cổ phiếu đó đã tăng

lên đến đỉnh điểm và bắt đầu giảm dần. Cổ phiếu đó cũng do quá nhiều tổ chức quỹ sở hữu. Tuy nhiên, các nhà đầu tư thuộc các tổ chức quỹ vẫn tìm cách làm cho cổ phiếu của Xerox trở thành cổ phiếu được giao dịch nhiều nhất trong năm đó. Khi cổ phiếu đó sụp đổ về giá thì nó mới thể hiện được hết điều kiện thực tế của công ty vào thời điểm đó.

Thực tế này đã làm cho các công ty dịch vụ thuộc tổ chức và các công ty bảo hiểm toàn cầu đầu tiên của chúng tôi American International Group (AIG) ở Thành phố New York phải chú ý đến. Công ty bảo hiểm AIG của chúng tôi đã mua cổ phiếu của Xerox khi cổ phiếu đang giảm xuống mức giá 80 USD cho đến khi chúng tôi thuyết phục họ nên bán cổ phiếu đi thay mua cứ mua vào.

Chúng tôi cũng nhận được nhiều tranh cãi vào năm 1998 khi chúng tôi đã đặt cổ phiếu của Gillette, một cổ phiếu không thể chê vào đâu được vào danh sách các cổ phiếu không nên mua của chúng tôi gần mức giá 60 USD trước khi công ty này bán hết cổ phiếu. Enron cũng bị xóa khỏi danh sách mua của chúng tôi vào ngày 29/11/2000, ở mức giá 72,91 USD do hoạt động kém hiệu quả của cổ phiếu này. Đây chỉ là một phần trong danh sách các cổ phiếu công nghệ mà chúng tôi đã xóa khỏi danh sách mua dịch vụ của công ty ý tưởng về thị trường chứng khoán mới (NSMI) vào năm 2000 vào thời điểm khi hầu hết các nhà phân tích chứng khoán nói không đúng rằng họ đang là những người mua. Bài học được rút ra ở đây là: Đừng nên mua các cổ phiếu chỉ vì thấy cổ phiếu đó có quá nhiều người mua.

Các nhà tài trợ thuộc tổ chức có nghĩa là khả năng thanh toán bằng tiền mặt.

Các cổ phiếu dẫn đầu bị xóa khỏi danh sách mua của NSMI năm 2000.

Biểu tượng	Tên công ty	Ngày xóa	Giá lúc xóa	Giá thấp lúc xóa	% giảm
AMAT	Applied Materials	5/11/2000	\$80.56	\$26.59	67%
CSCO	Cisco Systems	8/1/2000	\$63.50	\$11.04	83%
CNXT	Conexant Systems	3/3/2000	\$84.75	\$6.57	92%
DELL	Dell Computer Corp	5/9/2000	\$46.31	\$1 6.01	65%
EMC	EM C Corp	12/15/2000	\$74.63	\$10.01	87%
EXDS	Exodus Communications	3/30/2000	\$69.25	\$0.14	100%

Một lợi ích khác dành cho bạn trên cương vị là nhà đầu tư tư nhân là ở chỗ các nhà tài trợ thuộc tổ chức cung cấp hỗ trợ khi mua cổ phiếu khi bạn muốn bán lại các cổ phiếu mà bạn đã mua. Nếu không có nhà tài trợ nào và bạn cố gắng bán cổ phiếu của bạn trong thị trường [500đồng.com](#) giá thấp thì bạn sẽ gặp khó khăn khi phải tìm người mua cổ phiếu cho bạn. Thị trường cổ phiếu dễ tiêu thụ hàng ngày là một trong những lợi thế lớn của những người sở hữu cổ phiếu ở Mỹ. Các nhà tài trợ thuộc tổ chức cung cấp tiền mặt thường xuyên.

Tóm lại, bạn chỉ nên mua các cổ phiếu mà có ít nhất vài nhà tài trợ thuộc các tổ chức với thành tích của cổ phiếu đó trong thời gian gần đây cao hơn mức trung bình và nên đầu tư vào các cổ phiếu cho thấy ngày càng có nhiều các quỹ thuộc tổ chức mua trong những quý gần đây.

Tận dụng các nhà tài trợ thuộc các tổ chức và luôn sử dụng các nhà tài trợ này như một công cụ quan trọng khi bạn đang tìm mua một cổ phiếu nào đó.

M = ĐỊNH HƯỚNG THỊ TRƯỜNG: LÀM CÁCH NÀO ĐỂ QUYẾT ĐỊNH

Bạn có thể đúng với tất cả các yếu tố trong 6 chương đầu tiên nhưng nếu bạn nhận định sai lầm về định hướng thị trường chung, thì giá của 3 trong số 4 cổ phiếu của bạn sẽ tụt rất nhanh so với mức độ trung bình của thị trường và chắc chắn bạn sẽ thua lỗ nhiều tiền bạc giống như nhiều người khác trong năm 2000. Do đó, trong bộ dụng cụ phân tích, bạn cần phải có một phương pháp đáng tin cậy để quyết định xem bạn đang ở thị trường đầu cơ giá lên hay thị trường đầu cơ giá hạ.

Tuy nhiên, điều này là vẫn chưa đủ. Chẳng hạn nếu bạn đang ở thị trường đầu cơ giá lên thì bạn phải biết bạn đang ở giai đoạn đầu hay giai đoạn sau? Và quan trọng hơn, thị trường đang diễn ra như thế nào vào đúng thời điểm này? Thị trường đó đang hoạt động yếu kém hay đang vượt qua giai đoạn giảm giá (thường là 8% đến 12%)? Thị trường đó đang diễn ra theo đúng hướng dựa trên các điều kiện hiện nay của đất nước hay nó đang diễn ra mạnh hoặc yếu không bình thường?

Để trả lời những câu hỏi này và những câu hỏi quan trọng khác thì bạn phải học cách phân tích tổng thể thị trường một cách đúng đắn và bạn phải bắt đầu tại điểm lôgic nhất. Cách tốt nhất để quyết định xu hướng của thị trường là tuân theo, xem xét và hiểu được hàng ngày thị trường chung đang diễn ra như thế nào? Ban đầu dường như điều này là quá khó đối với bạn nhưng với sự kiên trì và luyện tập, bạn sẽ nhanh chóng biết cách phân tích thị trường như một nhà đầu tư

chuyên nghiệp. Đây là bài học quan trọng nhất mà bạn có thể học được.

Xin nhớ rằng, đừng để bất kỳ ai nói với bạn rằng bạn không thể tiên đoán trước được thị trường. Chúng tôi đã được nghe nhiều ý kiến từ hàng ngàn đọc giả của chương này và những đọc giả của mục “The Big Picture” trên tờ IBD đã làm như vậy. Kết quả là họ đã tiên đoán trước thời điểm nên bán cổ phiếu và tích trữ tiền mặt vào tháng 3 năm 2000, bảo vệ được an toàn những thành quả mà họ đã gặt hái được trong năm 1998 và 1999. Niềm tin sai lầm cho rằng không ai có thể tiên đoán trước được thị trường xuất hiện cách đây hơn 30 năm khi hầu hết các quỹ phúc lợi chung đều thử tiên đoán trước thị trường nhưng đều thất bại. Điều này là bởi vì họ phải vừa bán đúng thời điểm và sau đó phải mua lại các cổ phiếu cũng phải vào đúng thời điểm nhưng do gấp phải vấn đề là số tiền của họ quá lớn nên các quỹ phúc lợi chung này phải mất vài tuần mới thu hồi được hết tiền và cũng phải mất vài tuần nữa để đầu tư lại vào thị trường cổ phiếu. Các quỹ này bị thua lỗ nhiều vào những thời điểm biến động nhanh thường diễn ra khi thị trường giảm xuống mức thấp nhất. Do đó, giới quản lý chopy bu của các quỹ phúc lợi chung này mới áp đặt các quy định đối với các nhà quản lý tiền của các quỹ này, yêu cầu các nhà quản lý tiền này phải luôn duy trì đầu tư (95% đến 100% tài sản). Điều này hoàn toàn phù hợp với khái niệm cho rằng các quỹ phúc lợi chung là những nhà đầu tư dài hạn thực sự. Đồng thời do các quỹ này thường rất đa dạng (sở hữu hàng trăm cổ phiếu trải rộng ở nhiều ngành công nghiệp khác nhau) nên họ có thể hồi phục lại ngay khi thị trường hồi phục được.

Thị trường chung là gì?

“Thị trường chung” là một khái niệm thường để chỉ các chỉ số thị trường được sử dụng phổ biến nhất. Những chỉ số thị

trường này cho bạn biết sức mạnh hay sự yếu kém tương đối trong các hoạt động giao dịch tổng thể mỗi ngày và có thể là một trong những dấu hiệu sớm nhất về những xu hướng thị trường mới nổi. Những chỉ số này bao gồm:

The Standard & Poor's (S & P) 500: Bao gồm 500 công ty, chỉ số này là một thước đo rộng hơn và hiện đại hơn về các hoạt động của thị trường so với chỉ số Dow. Các cổ phiếu được giao dịch trên thị trường chứng khoán New York là đặc trưng nổi bật nhất của chỉ số này, khác với các cổ phiếu được giao dịch trên thị trường chứng khoán American Stock Exchange và Nasdaq. Những chỉ số này kém đặc trưng hơn.

- Chỉ số Dow Jones Industrial Average (DJIA): Chỉ số này bao gồm 30 loại cổ phiếu được giao dịch rộng rãi và trong khi chỉ số này được dùng tập trung chủ yếu vào các ngành công nghiệp lớn, theo chu kỳ nhưng trong những năm gần đây chỉ số này đã mở rộng ra và bao gồm thêm các công ty như Coca-Cola và Home Depot. Đây là chỉ số đơn giản những khá lạc hậu. Tuy nhiên, 30 cổ phiếu của chỉ số này có thể dễ dàng bị thao túng trong một thời gian ngắn.
- The Nasdaq Composite: Đây là chỉ số được sử dụng rộng rãi và không ổn định trong những năm gần đây, chỉ số Nasdaq được sử dụng cho các công ty mới thành lập, nhiều sáng tạo và phát triển nhanh. Chỉ số này bao gồm hơn 4000 công ty đang giao dịch thông qua mạng lưới Nasdaq.
- Tại sao việc quan sát thị trường cẩn thận và có kỹ năng lại quan trọng đến như vậy?

Một lần một vị giáo sư của trường đại học Harvard danh tiếng đã yêu cầu các sinh viên của ông làm một tiểu luận đặc

biệt về loài cá. Sinh viên của ông đã đến thư viện, đọc các sách viết về cá và sau đó viết tiểu luận. Khi nộp tiểu luận, sinh viên đã bị sốc. Vì giáo sư đã xé vụn các bài tiểu luận này và ném chúng vào thùng rác. Khi sinh viên hỏi họ đã làm gì sai trong các bài tiểu luận này vị giáo sư đã nói: “Nếu các anh chị muốn học một điều gì đó về loài cá thì phải ngồi trước bể cá và nhìn vào những con cá này”. Sau đó vị giáo sư yêu cầu các sinh viên của mình ngồi xuống và quan sát cá trong nhiều tiếng đồng hồ. Sau đó, những sinh viên này viết lại tiểu luận của mình chỉ dựa hoàn toàn vào những gì mà chính họ đã quan sát được.

Là một sinh viên đang nghiên cứu về thị trường cũng giống như là một sinh viên trong lớp học của vị giáo sư kia: Nếu bạn muốn học về thị trường thì bạn phải quan sát và nghiên cứu các chỉ số về thị trường một cách cẩn thận. Làm được như thế bạn sẽ dần nhận ra những thay đổi đầy ý nghĩa trong những biến động hàng ngày của thị trường tại những thời điểm biến động chính như khi thị trường tăng lên đỉnh điểm và khi xuống mức thấp nhất và học cách đầu tư hay bán lại cổ phiếu ở những thời điểm này. Nhận ra được khi nào thị trường đạt đến đỉnh điểm hay khi nào thị trường giảm xuống mức thấp nhất thường chiếm đến 50% kỹ năng trong một môn thể thao khó và phức tạp. Đây cũng là kỹ năng đầu tư chính mà tất cả các nhà đầu tư không chuyên cũng như chuyên nghiệp đều thiếu. Trên thực tế, các nhà phân tích của Wall Street đã hoàn toàn không dự báo được thời điểm thị trường lên cao đến đỉnh điểm vào năm 2000.

Các giai đoạn trong một chu kỳ của thị chứng khoán

Một nhà đầu tư muốn giành được chiến thắng phải hiểu được một chu kỳ kinh doanh bình thường diễn ra như thế nào và trải qua mấy giai đoạn. Cần đặc biệt chú ý vào các chu kỳ

gần đây. Không có gì bảo đảm rằng các chu kỳ trong quá khứ thường kéo dài 3 hoặc 4 năm thì trong tương lai chúng sẽ tiếp tục kéo dài đúng như vậy.

Các thị trường dầu cơ giá lên và thị trường dầu cơ giá hạ không kết thúc đơn giản như vậy. Nó thường mất 2 hoặc 3 tuần phục hồi làm chênh suy đoán của các nhà đầu tư. Sau khi tất cả mọi người đều đã mua vào rồi bán ra đều đã đầu hàng, không còn ai khác làm theo hướng đó nữa thì thị trường dừng lại và bắt đầu một xu hướng hoàn toàn mới.

Các thị trường dầu cơ giá hạ thường kết thúc trong khi kinh doanh vẫn đang trong giai đoạn suy giảm. Lý do là ở chỗ các nhà đầu tư cổ phiếu đã tiên đoán trước các sự kiện kinh tế nhiều tháng trước đó. Tương tự như vậy, các thị trường dầu cơ giá lên thường tăng lên đến đỉnh điểm và đi xuống trước khi có một cuộc suy thoái mới bắt đầu. Vì lý do này, không nên sử dụng các chỉ số về kinh tế để cho bạn biết khi nào thì nên mua và bán cổ phiếu. Mặc dầu vậy, một vài công ty đầu tư vẫn làm điều này.

Sự tiên đoán của các nhà kinh tế cũng chỉ dừng lại ở mức tiên đoán thôi. Có một vài Tổng thống của Mỹ sau bao thất bại cay đắng mới học được bài học này. Vào đầu năm 1983, khi nền kinh tế đang trong những tháng đầu tiên của quá trình phục hồi, người đứng đầu Hội đồng cố vấn kinh tế của Tổng thống Reagan có liên quan ít nhiều. Vị cố vấn này cho rằng khu vực hàng hóa tiền tệ không được mạnh. Gợi ý đầu tiên này của vị cố vấn có vẻ không được hợp lý như mọi khi. Nếu ông ta hiểu được các xu hướng trong lịch sử thì ông ta đã hiểu được rằng nhu cầu về hàng hóa tiền tệ không bao giờ cao trong giai đoạn đầu của quá trình phục hồi kinh tế, nhất là vào quý đầu tiên của năm 1983 khi các công ty của Mỹ đang hoạt động với công suất rất thấp.

Bạn nên kiểm tra các chu kỳ trước kia để biết quá trình các tập đoàn kinh tế biến động vào các giai đoạn khác nhau của thị trường. Ví dụ, các thiết bị xây dựng đường sá, máy móc thường là những ngành dịch chuyển cuối cùng trong chu kỳ kinh doanh hay chu kỳ của thị trường chứng khoán. Kiến thức này có thể giúp bạn biết hiện tại bạn đang ở đâu. Khi những nhóm ngành này bắt đầu dịch chuyển thì bạn biết ngay rằng bạn đang ở giai đoạn gần cuối cùng. Vào đầu năm 2000, chính các công ty máy tính cung cấp Internet và cơ sở hạ tầng là những ngành di chuyển cuối cùng, cùng với các nhà cung cấp trang thiết bị viễn thông.

Những sinh viên mong muốn nghiên cứu sâu về thị trường để tìm hiểu thêm về các chu kỳ và lịch sử lâu dài về tăng trưởng kinh tế Mỹ có thể viết thư đến Công ty nghiên cứu chứng khoán, 101, Prescott Street, Wellesley Hills, MA 02481 và mua một trong số các biểu đồ treo tường dài hạn của họ.

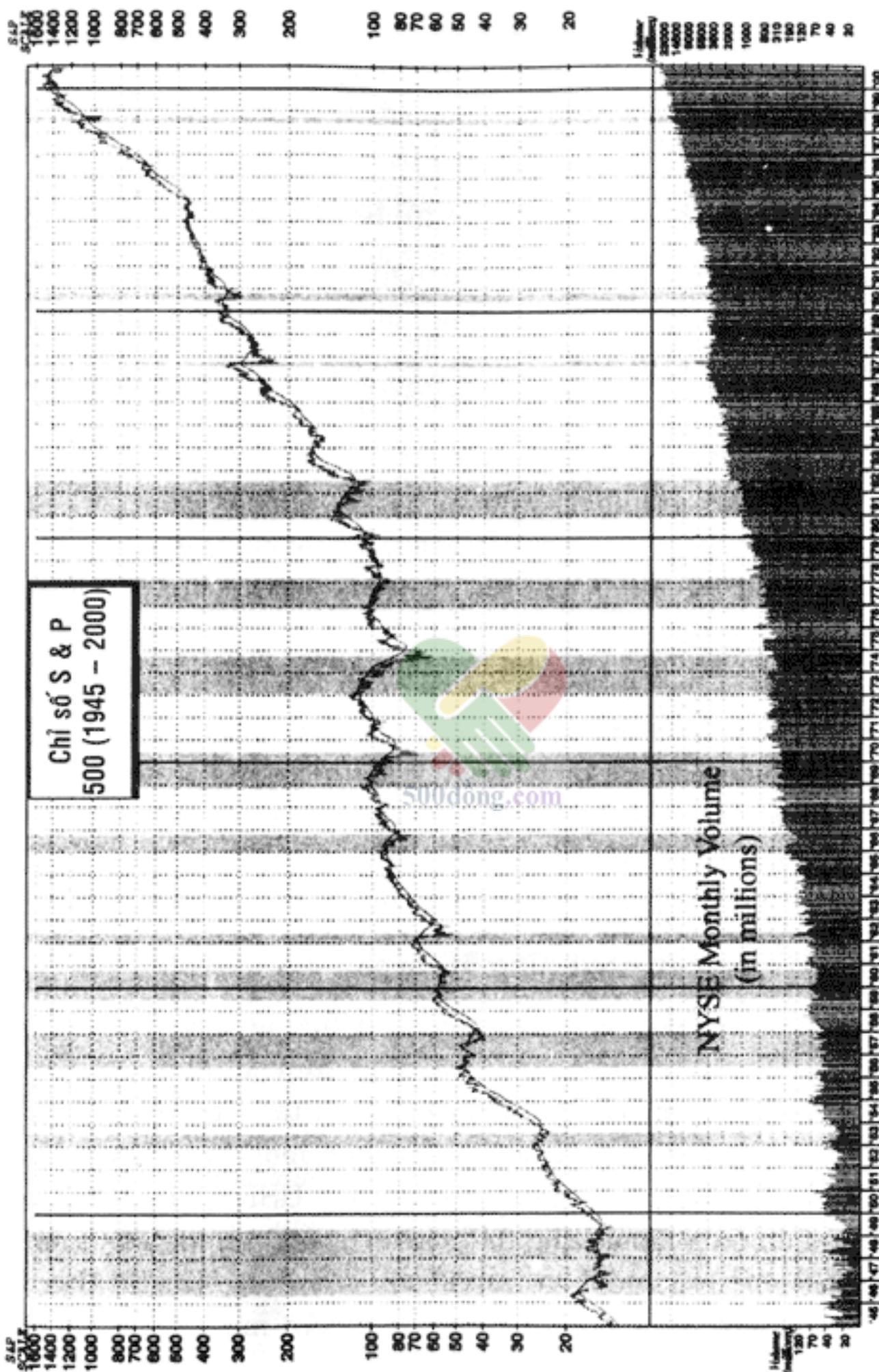
Một số biểu đồ về hoạt động của thị trường bao gồm cả các sự kiện tin tức chính trong vòng 12 tháng qua. Những biểu đồ này rất có giá trị. Sau đó bạn đã có một sự hiểu biết sâu sắc, đầy đủ về hoạt động của thị trường và các sự kiện có ảnh hưởng đến xu hướng của họ. Ví dụ, nó sẽ giúp bạn biết thị trường đã phản ứng như thế nào đối với những bộ mặt mới ở Nhà Trắng, những tin đồn về chiến tranh, kiểm soát lương và giá cả, những thay đổi về tỷ giá giao dịch hối phiếu. Biểu đồ về chỉ số S & P 500 kèm theo ở trang 52 chỉ cho bạn thấy một vài chu kỳ gần đây với các thị trường đầu cơ giá hạ được tô đậm.

Hãy nghiên cứu thị trường chung hàng ngày

Trong các thị trường đầu cơ giá hạ, cổ phiếu thường mở đầu với giá rất cao nhưng kết thúc với giá thấp. Trong thị

trường dầu cơ giá lên, cổ phiếu thường có xu hướng mở đầu với giá thấp và kết thúc với giá cao. Thị trường chung cần được nghiên cứu tỉ mỉ hàng ngày bởi vì sự đảo ngược về xu hướng có thể bắt đầu vào bất kỳ ngày nào. Dựa vào các chỉ số cơ bản này là một phương pháp thực tế và hiệu quả hơn để phân tích sự biến động của thị trường và quyết định chiều hướng của thị trường. Đừng dựa vào các dấu hiệu khác bởi vì các dấu hiệu đó vẫn chưa được chứng minh là có hiệu quả. Lắng nghe các nhà phân tích thị trường, các nhà phân tích kỹ thuật hay các chiến lược gia những người đưa ra hơn 30 dấu hiệu kỹ thuật hay kinh tế khác nhau và sau đó cho bạn biết họ nghĩ thị trường đang diễn ra như thế này hay thị trường đang diễn ra như thế kia chỉ là sự lãng phí thời gian. Các nhà phân tích thị trường chỉ tạo ra sự nghi ngờ, sự bất ổn và nhầm lẫn vào tâm trí của người đầu tư. Trong bài viết của mình, nhà phân tích thị trường có thể tuyên bố thị trường đang có xu hướng tăng trưởng trong khi đó các chuyên gia lại nghi ngờ và không chắc chắn về điều này.

Bạn phải bán cổ phiếu của bạn khi thị trường chung tăng lên đỉnh điểm để ít nhất là tích trữ tiền mặt cũng như tránh phải trả lãi suất cao (khi sử dụng tiền vay) nhằm bảo vệ tài khoản của bạn. Là nhà đầu tư tư nhân bạn có thể dễ dàng tích trữ tiền mặt và rút lui khỏi thị trường chứng khoán và sau đó lại trở lại thị trường vào thời điểm có lợi cho bạn. Nếu bạn không bán cổ phiếu và tích trữ tiền mặt khi thị trường chung tăng lên đến đỉnh điểm thì danh sách các cổ phiếu đang dẫn đầu của bạn có thể giảm giá đi nhanh chóng và một vài cổ phiếu sẽ không bao giờ phục hồi lại mức giá cao như thế nữa. Công việc có nhiều khả năng thành công nhất của bạn là học cách hiểu được các biểu đồ về giá cả và số lượng cổ phiếu hàng ngày từ các thị trường chung chủ chốt. Nếu làm được như vậy



bạn sẽ không thể mắc sai lầm và bạn không cần phải biết nhiều thứ khác nữa. Điều làm ngược lại với thị trường. Kinh nghiệm đã dạy rằng đi ngược lại với thị trường có thể sẽ là một bài học đắt giá.

1973-1974: Thị trường tụt giảm tồi tệ nhất kể từ năm 1929

Vụ xì căng đan Watergate và nghe trộm cùng với sự cấm vận dầu khí của OPEC kết hợp lại đã làm cho giai đoạn 1973–1974 trở thành giai đoạn tồi tệ nhất của thị trường chứng khoán kể từ cuộc suy thoái năm 1929–1933. Chỉ số Dow giảm 55% nhưng các cổ phiếu trung bình khác tụt giảm hơn 70%.

Đây là một thảm họa đối với các cổ đông và hầu như nghiêm trọng như sự giảm giá trung bình 90% của giai đoạn 1929 đến 1933.

Thị trường chứng khoán vào những năm 1973–1974 làm mọi người nản lòng đến mức hầu hết các thành viên có mặt ở Thị trường chứng khoán New York đều lo sợ rằng thị trường chứng khoán này sẽ không thể duy trì được. Đây là lý do vì sao chúng ta cần phải nghiên cứu kỹ các kết quả của thị trường và bảo vệ bạn khỏi những thua lỗ nghiêm trọng.

Giảm 33% đòi hỏi phải tăng 50% mới giữ được mức cũ

Tầm quan trọng của việc biết xu hướng của thị trường chung không thể cường điệu quá mức. Một sự giảm giá 33% trong danh mục các cổ phiếu đòi hỏi phải tăng lại 50% mới có thể giữ được ở mức giá trước. Ví dụ nếu một cổ phiếu trị giá 10.000 USD được phép giảm xuống 6.666 USD (giảm 33%) thì cổ phiếu đó phải tăng lại 3.333 USD (hoặc 50%) để có thể trở lại vị trí giá trước đó. Bạn phải luôn chủ động hành động để bảo tồn càng nhiều càng tốt các lợi nhuận mà bạn vừa kiếm

được trong thị trường dầu cơ giá lên hơn là tiếp tục đầu tư số tiền đó suốt thời gian thị trường dầu cơ giá hạ đầy khó khăn. Để làm được việc này, bạn phải nắm chắc các nguyên tắc bán cổ phiếu đã được trải nghiệm qua lịch sử. (Xem chương 9 và 10 để biết thêm các nguyên tắc bán cổ phiếu).

Rất nhiều nhà đầu tư thích tự nhận hoặc ít nhất tự miêu tả mình là “nhà đầu tư dài hạn”. Chiến lược của họ là tiếp tục duy trì các đầu tư cổ phiếu họ ở tất cả các thời kỳ, kể cả khi thị trường tăng hoặc giảm giá. Một số tổ chức quỹ cũng làm giống như vậy, nhưng cách tiếp cận thiếu linh hoạt này có thể đem lại những kết quả bi thảm, nhất là đối với các nhà đầu tư tư nhân. Các nhà đầu tư tư nhân hay các tổ chức đều có thể phải trải qua thời kỳ thị trường dầu cơ giá hạ tương đối nhẹ nhàng (giảm khoảng 20% hoặc ít hơn), nhưng nhiều thị trường dầu cơ giá hạ lại không nhẹ nhàng như vậy. Trong một số trường hợp có thể giảm xuống một cách khủng khiếp. Vấn đề luôn xuất hiện ở thời điểm bắt đầu ngay khi bạn bắt đầu cảm nhận thấy thị trường dầu cơ giá hạ. Trong mọi trường hợp, bạn không thể dự kiến được các điều kiện kinh tế tồi tệ sẽ xảy ra như thế nào hoặc các điều kiện này sẽ kéo dài trong bao lâu. Ví dụ, trong cuộc chiến tranh ở Việt Nam, lạm phát và nguồn cung tiền hạn hẹp đã biến giai đoạn 1969–1970 thành thời kỳ suy thoái giảm đến 36,9%. Trước thời kỳ đó, các thị trường dầu cơ giá chỉ kéo dài trung bình trong 9 tháng và giảm khoảng 26%.

Hầu hết các cổ phiếu rớt giá trong thời kỳ thị trường dầu cơ giá hạ nhưng không phải tất cả các cổ phiếu bị giảm giá này đều có thể phục hồi được. Nếu bạn tiếp tục giữ lại cổ phiếu dù trong thời kỳ thị trường dầu cơ giá hạ có mức độ bình thường nhất thì bạn vẫn phải chứng kiến giá cả sụt giảm mạnh. Sự sụt giảm này có thể sẽ không bao giờ cao trở

lại bằng mức như trước được. Bạn phải học cách bán ngay cổ phiếu khi môi trường tổng thể thay đổi và cổ phiếu của bạn không tăng cao hơn được nữa. Các nhà đầu tư có tư tưởng thích mua – và – tích trữ đã lao vào mua rất nhiều cổ phiếu của hãng Coca-Cola trong thập niên 1980 và 1990. Hãng sản xuất nước giải khát này đã liên tục tăng trưởng cao hơn năm này qua năm khác, tăng lên và giảm đi theo thị trường, nhưng hãng này đã dừng tăng trưởng vào năm 1998 cùng với Gillette. Khi thị trường rơi vào thời kỳ thị trường đầu cơ giá hạ vào mùa hè năm đó thì Coke cũng bắt đầu suy thoái. 2 năm sau đó, sau khi tăng trưởng liên tục trong suốt nhiều thế kỷ, hãng Coke vẫn đang tiếp tục làm ăn sa sút. Trong nhiều trường hợp, các loại cổ phiếu giống như này có thể phục hồi giá trở lại nhưng đối với cổ phiếu của hãng Coke thì lại không diễn ra như vậy: các nhà đầu tư vào hãng Coke đã bỏ lỡ cơ hội đầu tư vào các công ty tên tuổi lớn làm ăn phát đạt sau đó như America Online và Qualcomm. Chiến lược mua – và – tích trữ đã trở thành tai họa đối với bất kỳ ai đã mua và tích trữ cổ phiếu của các công ty công nghệ trong năm 2000. Nhiều người tham vọng đã mất 75% đến 90% giá trị cổ phiếu của họ và một vài loại cổ phiếu không bao giờ trở lại mức giá cao trước đó được nữa.

Tự bảo vệ bạn trước sự sụt giảm thị trường

Một lần Napoleon đã viết như sau: chính việc không bao giờ chần chừ trong các trận đánh đã tạo cho ông ta một lợi thế hơn hẳn đối thủ và trong suốt nhiều năm ông không hề bị đánh bại. Trên chiến trường cũng giống như trong thị trường chứng khoán, có người nhanh và có người thất bại.

Sau khi bạn đã nhìn thấy một số dấu hiệu rõ ràng đầu tiên về thời kỳ thị trường tăng lên đến đỉnh điểm thì đừng đợi chờ thêm nữa. Nhanh chóng bán ngay cổ phiếu của bạn

trước khi thị trường bắt đầu thời kỳ sụt giảm mới. Khi các chỉ số thị trường lên cao đỉnh điểm và bắt đầu có dấu hiệu đi xuống, bạn nên hành động ngay bằng cách tích trữ 25% tiền mặt hoặc cao hơn, bán ngay cổ phiếu của bạn bằng với giá thị trường lúc đó. Sử dụng phiếu đặt hàng giới hạn (bán hoặc mua ở một mức giá cụ thể khác với đặt hàng theo thị trường, nghĩa là bán hoặc mua theo giá thị trường) là không nên. Điều bạn cần tập trung vào là khả năng mua và bán cổ phiếu nhanh chóng khi cần thiết. Chờ đến khi giá đến điểm thứ 8 hoặc 1/4 thì lúc đó bạn đã bỏ lỡ cơ hội mua hoặc bán cổ phiếu.

Hành động nhanh như tia chớp thậm chí còn quan trọng hơn khi giá cổ phiếu của bạn đã ở mức có lãi. Nếu cổ phiếu của bạn đã ở sát mép lề, với một nửa số tiền đầu tư vào cổ phiếu này là do bạn vay từ nhà môi giới cổ phiếu thì sự sụt giảm 20% về giá cổ phiếu của bạn sẽ làm bạn mất 40% số tiền. Giảm 50% giá cổ phiếu của bạn thì bạn sẽ mất trắng tay.

Trong phân tích cuối cùng này, chỉ có 2 điều bạn thực sự có thể làm được khi một thời kỳ thị trường đầu cơ giá hạ bắt đầu là: bán ngay cổ phiếu và tạm thời rút khỏi thị trường. Khi bạn rút khỏi thị trường, bạn nên tránh xa cho đến khi thời kỳ thị trường đầu cơ giá hạ qua đi. Thông thường thời gian này kéo dài 5 hoặc 6 tháng nhưng trong những thời kỳ kéo dài hơn, như các thời kỳ 1969–1970 và 1973–1974 nó có thể kéo dài đến 2 năm. Hơn nữa, thời kỳ thị trường đầu cơ giá hạ vốn bắt đầu vào tháng 3 năm 2000 trong năm cuối cùng của chính quyền Clinton đã kéo dài lâu hơn và nghiêm trọng hơn bình thường. 9 trong số 10 nhà đầu tư đã bị thua lỗ, nhất là các cổ phiếu trong ngành công nghệ cao. Đó là sự kết thúc thời kỳ tăng trưởng quá mức vào những năm cuối thập kỷ 1990. Đó là một thập kỷ mà người Mỹ đã rất bất cẩn và không quan tâm gì đến việc bảo vệ đất nước.

Nhanh chóng bán cổ phiếu vào đúng thời điểm có thể đem lại nhiều lợi nhuận nhưng đây là một kỹ năng rất khó và đòi hỏi tính chuyên môn cao. Nhưng nhấn mạnh rằng: Có rất ít người biết cách bán cổ phiếu trong thời gian ngắn. Chương 11 sẽ thảo luận chi tiết hơn về bán cổ phiếu trong thời gian ngắn.

Sử dụng phiếu lệnh Dừng-Lỗ

Nếu phiếu lệnh Dừng-Lỗ được sử dụng ở một thị trường đang bắt đầu tăng lên đỉnh điểm sẽ buộc bạn một cách máy móc, giống như rôbốt, phải bán lại phần lớn cổ phiếu của bạn. Phiếu lệnh Dừng-Lỗ hướng dẫn các chuyên gia về cổ phiếu ở thị trường chứng khoán là khi giá cổ phiếu giảm đến mức giá cụ thể của bạn thì lúc đó cổ phiếu đó sẽ được tính theo phiếu lệnh thị trường sẽ được bán trong phiên giao dịch tiếp theo.

Tốt nhất là không nên sử dụng phiếu lệnh Dừng-Lỗ. Để làm được điều này, bạn và các nhà đầu tư khác phải giơ tay làm dấu cho người điều hành ở thị trường chứng khoán. Vào lúc này hay lúc khác, những người điều hành chứng khoán sẽ giảm giá cổ phiếu xuống mức phiếu lệnh Dừng-Lỗ. Thay vào đó, bạn nên quan sát thật kỹ cổ phiếu của bạn và cố gắng biết trước đúng mức giá thì bạn nên bán ngay cổ phiếu để giảm nguy cơ bị thua lỗ. Tuy nhiên, một vài người phải đi lại nhiều và không có nhiều thời gian để quan sát cổ phiếu của họ một cách kỹ càng. Một số người khác lại gặp khó khăn khi phải đưa ra quyết định khi nào bán và khi nào nên rút lui khỏi thị trường để tránh thua lỗ. Trong các trường hợp như vậy thì phiếu lệnh Dừng-Lỗ sẽ giúp bạn khắc phục được những lúc không thể có mặt thường xuyên ở thị trường chứng khoán được hoặc những lúc không quyết đoán.

Nếu bạn không sử dụng phiếu lệnh Dừng-Lỗ thì nên nhớ phải hủy phiếu lệnh này nếu bạn thay đổi quyết định và tự

bán cổ phiếu trước khi phiếu lệnh Dừng-Lỗi được thực hiện. Nếu không sau đó bạn có thể tình cờ bán đi cổ phiếu mà bạn không còn sở hữu nữa. Những lỗi như vậy có thể sẽ phải trả giá rất đắt.

Làm cách nào để biết được thị trường chứng khoán lên cao đến đỉnh điểm

Để biết được lúc nào thị trường lên đến đỉnh điểm xin hãy quan sát kỹ các chỉ số S&P 500, Dow 30 và Nasdaq hàng ngày. Vào một trong những ngày thị trường đang trong khuynh hướng đi lên, nếu số lượng giao dịch cổ phiếu trên thị trường nói chung tăng hơn so với ngày trước đó nhưng mức độ trung bình giá của thị trường vẫn giữ nguyên (thậm chí trong ngày giá còn giảm đi so với giá của ngày hôm trước). Tôi gọi hiện tượng này là “số lượng tăng nhưng giá không tăng”, làm cho phân biệt dễ dàng hơn sự phân bổ cổ phiếu khi các nhà đầu tư chuyên nghiệp đóng cửa thị trường chứng khoán.

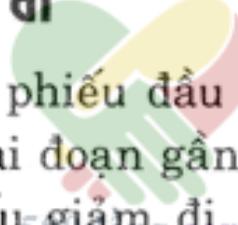
Việc đóng cửa thị trường chứng khoán khi thị trường gần mức cao đỉnh điểm sẽ thường diễn ra trong vòng 3 đến 5 ngày. Nói cách khác, thị trường bắt đầu bước vào giai đoạn phân bổ trong khi nó vẫn tiếp tục tăng. Đây là một lý do mà rất ít người biết cách nhận ra khi nào thị trường bắt đầu phân bổ. Sau 4 hoặc 5 ngày phân bổ, thị trường chung sẽ liên tục sụt giảm.

4 ngày phân bổ, nếu theo dõi chính xác trong thời gian 2 hoặc 3 tuần là đủ để thị trường đang tăng trước đó chuyển sang thời kỳ suy giảm. Thỉnh thoảng sự phân bổ có thể kéo dài 6 hoặc 7 tuần nếu thị trường cố gắng quay lại mức giá cao mới. Nếu bạn để lỡ các dấu hiệu về thời kỳ thị trường tăng lên đỉnh điểm do các chỉ số S&P 500, Nasdaq hay Dow đưa ra (điều này rất dễ nhận ra mặc dù đôi khi nó chỉ diễn ra trong

vòng vài ngày), thì có thể bạn sẽ nhận định sai về chiều hướng thị trường và do đó sẽ mắc sai lầm ở hầu hết những việc bạn làm.

Một trong những vấn đề lớn nhất là thời gian cần phải có để thay đổi các ý kiến và quan điểm cá nhân tích cực của các nhà đầu tư. Nếu bạn bán cổ phiếu và luôn biết cách cắt giảm thua lỗ 7% hoặc 8% dưới điểm mua của bạn thì bạn sẽ tự động bị buộc phải bán ít nhất một vài cổ phiếu khi thị trường chung bắt đầu phát triển. Tuân theo nguyên tắc đơn giản nhưng có tác động mạnh này của chúng tôi đã giúp các nhà đầu tư kiếm được một khoản tiền lớn trong cuộc suy thoái lớn trong năm 2000 đối với các cổ phiếu dẫn đầu trong ngành công nghệ.

Sự suy giảm ban đầu của thị trường có thể làm cho số lượng cổ phiếu giao dịch thấp đi

Ngay sau lần bán cổ phiếu đầu tiên ở giai đoạn gần đỉnh điểm, thì sẽ đến một giai đoạn gần như là ngừng giao dịch cổ phiếu, số lượng cổ phiếu  giảm đi đáng kể và thị trường sẽ phải bán hạ giá cổ phiếu trong vòng 4 ngày hoặc hơn. Cơ hội thứ 2 và có lẽ là cuối cùng để nhận ra thời điểm thị trường đảo ngược khi lên đến đỉnh cao là khi thị trường cố gắng phục hồi lần đầu tiên. Thời gian này thường diễn ra trong vòng vài ngày thấp hơn so với thời điểm cao nhất.

Hầu hết các chuyên gia về thị trường cổ phiếu đều bị đánh lừa bởi sự sụt giảm của thị trường ban đầu so với thời kỳ đỉnh điểm nếu họ thấy số lượng giao dịch cổ phiếu tăng trở lại. Họ không hiểu rằng đây là hiện tượng bình thường sau khi sự phân bổ với số lượng lớn vừa xảy ra trước khi lên cao đến đỉnh điểm. Số lượng cổ phiếu bắt đầu giảm dần vào những ngày hoặc những tuần sau đó khi ngày càng có nhiều

nhà đầu tư nhận ra sự yếu kém này. Trong bất cứ việc gì cũng vậy, nếu bạn cứ chờ đợi cho tới khi mọi việc đều đã rõ ràng thì chắc chắn vào lúc đó bạn đã phải trả giá. Bạn sẽ bán cổ phiếu muộn.

Sau thời kỳ sụt giảm ban đầu sau khi lên đến đỉnh điểm, hãy theo dõi tỉ mỉ từng nỗ lực phục hồi trong quá thị trường đang đi xuống

Sau vài ngày có sự tăng đáng kể số lượng cổ phiếu giao dịch trước khi lên cao đến đỉnh điểm và sự sụt giảm đầu tiên sau đó, thì sẽ có hoặc một đợt phục hồi yếu trong mức trung bình của thị trường sau một nỗ lực phục hồi thất bại hoặc một đợt phục hồi mạnh về giá cả và số lượng cổ phiếu. Bạn nên học một cách chi tiết những dấu hiệu chính xác nào cần tìm kiếm và không nên thành kiến về thị trường. Hãy để những gì diễn ra trên thị trường hàng ngày cho bạn biết thị trường đã và đang diễn ra như thế nào.

3 dấu hiệu cho thấy nỗ lực phục hồi đầu tiên có thể thất bại

Sau khi thị trường tăng cao đến đỉnh điểm thì thông thường nó sẽ phục hồi yếu ớt và rồi dẫn đến thất bại. Ví dụ, sau sự phục hồi ngày đầu tiên, ngày thứ 2 sẽ mạnh hơn, nhưng trước khi kết thúc giai đoạn này thị trường sẽ đột ngột đóng lại. Sự thất bại đột ngột của thị trường sau nỗ lực phục hồi đầu tiên có lẽ khiến nhiều người lại tung cổ phiếu ra bán.

Bạn sẽ biết rằng sự phục hồi đầu tiên rất yếu nếu (1) chỉ số chứng khoán tăng giá trong ngày phục hồi thứ 3, 4 hoặc 5 nhưng số lượng thấp hơn ngày trước đó; (2) giá cổ phiếu tăng lên đáng kể so với giá của ngày trước đó; hoặc (3) tốc độ trung bình của thị trường sẽ phục hồi thấp hơn một nửa so với những ngày giảm đầu tiên về mức cao nhất trước đó. Vào

giai đoạn này bạn nên tăng cường bán cổ phiếu khi bạn nhìn thấy những đợt phục hồi yếu kém và những thất bại này.

Hệ thống CAN SLIMTM và IBD được đánh dấu như thế nào vào thời kỳ chỉ số Nasdaq tăng cao đỉnh điểm vào tháng 3/2000.

Vào tháng 10/1999, thị trường bắt đầu giảm sau một thời gian tăng mạnh. Lỗi lo sợ về sự kiện Y2K vào ngày 1/1/2000 đã giảm dần. Các công ty đều tuyên bố đang đạt được lợi nhuận rất cao từ quý 3, vốn đã kết thúc vào tháng trước đó. Các cổ phiếu của các công ty công nghệ hàng đầu cũng như cổ phiếu của Internet và công nghệ sinh học đạt doanh thu lớn chỉ trong vòng 5 tháng nhưng những dấu hiệu rạn nứt đầu tiên bắt đầu xuất hiện vào đầu tháng 3 năm 2000. Rất nhiều cổ phiếu dẫn đầu sụt giảm sau thời kỳ tăng cao cực điểm.

Vào ngày 7 tháng 3, Nasdaq đóng cửa với giả giảm với số lượng giao dịch cao hơn, trường hợp đầu tiên trong hơn 6 tuần qua. Đó là hành động không bình thường trong thị trường đầu cơ giá tăng nhưng chỉ 1 ngày phân bổ là không đáng kể gì. Mặc dù vậy thị trường vẫn cần giám sát chặt chẽ.

3 ngày sau đó, Nasdaq tăng hơn 85 điểm, vượt lên một mức cao mới vào buổi sáng nhưng đến buổi chiều thì lại ngược lại. Nasdaq kết thúc ngày hôm đó chỉ tăng 2 điểm nhưng số lượng cổ phiếu giao dịch vẫn cao.

Sang tuần sau nữa, nhiều cổ phiếu dẫn đầu đã bắt đầu giảm khi chỉ số Nasdaq giảm 13%. Chỉ số Nasdaq đã tìm mọi cách để phục hồi từ ngày 16/3 đến ngày 24/3 nhưng nhanh chóng mất động lực và đóng cửa với số lượng cổ phiếu cao hơn, một số khẳng định rõ ràng, cuối cùng vào thời kỳ đỉnh cao ngày 10/3.

Trong 2 tuần tiếp theo, chỉ số Nasdaq cũng như S&P 500 và Dow đều phải trải qua những đợt phân bổ lập đi lập lại

khi các chỉ số này vẫn bán ra cổ phiếu với số lượng lớn hơn ngày hôm trước. Các nhà đầu tư tuân theo hệ thống CAN SLIM đã liên tục thu về lợi nhuận.

Nghiên cứu thêm các thời kỳ thị trường tăng lên đỉnh điểm trong lịch sử

Trong lịch sử, đỉnh điểm của sự phân bổ trung hạn (thường tăng lên đỉnh điểm rồi sau đó giảm 8% đến 10%) trong thị trường chung xảy ra trong tuần đầu tiên của tháng 8/1954 khi thị trường chứng khoán New York tăng số lượng cổ phiếu giao dịch nhưng giá của các chỉ số Dow Jones Industrials không tăng. Cũng có một trường hợp khác xảy ra vào tuần đầu tiên của tháng 7/1955 khi giá cổ phiếu giao dịch tăng lên đỉnh điểm với giá ngày hôm sau lên rất cao từ ngày giá thấp trước đó, nhưng sang ngày tiếp theo số lượng lại tăng mạnh nhưng chỉ số Dow Jones Industrials lại giảm giá, và vào 3 ngày sau nữa, số lượng cổ phiếu của Thị trường chứng khoán New York lại tăng tiếp trong khi Dow Jones lại giảm.

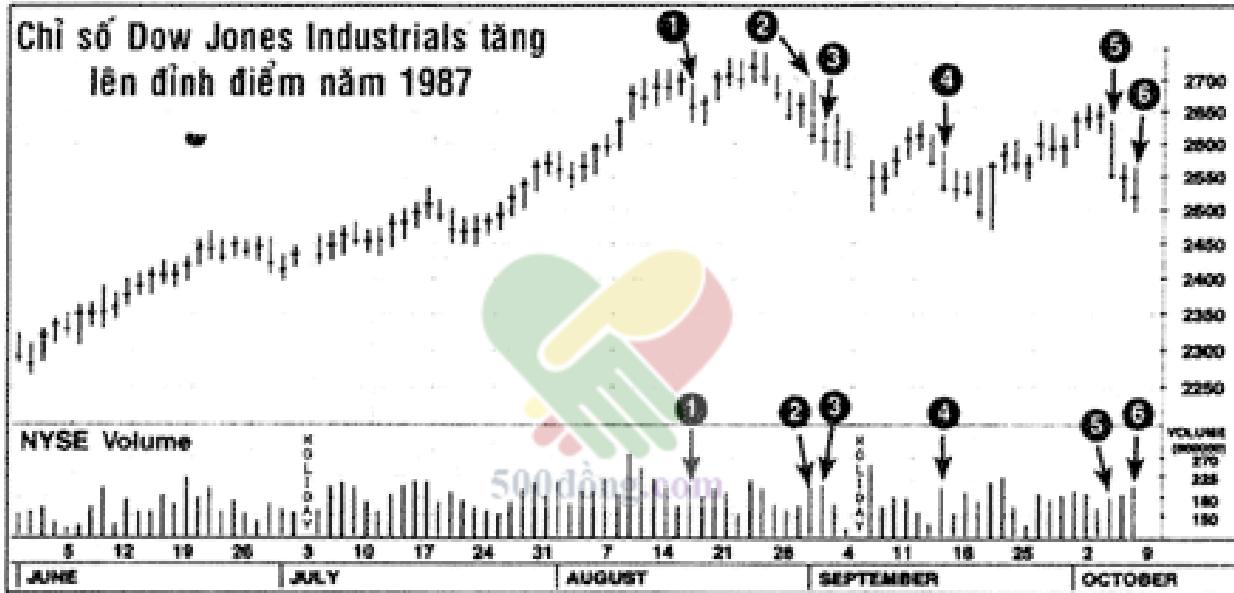


Tuân theo các cổ phiếu dẫn đầu để biết những dấu hiệu khi thị trường tăng cao đến đỉnh điểm

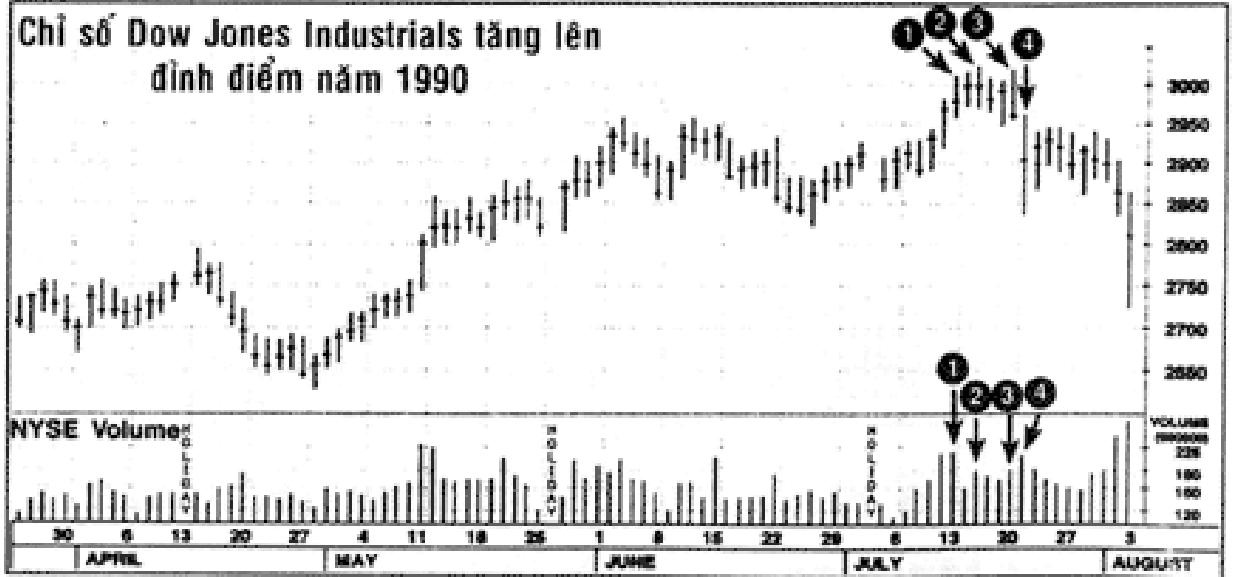
Chỉ số Dow Jones Industrials tăng lên đỉnh điểm năm 1984

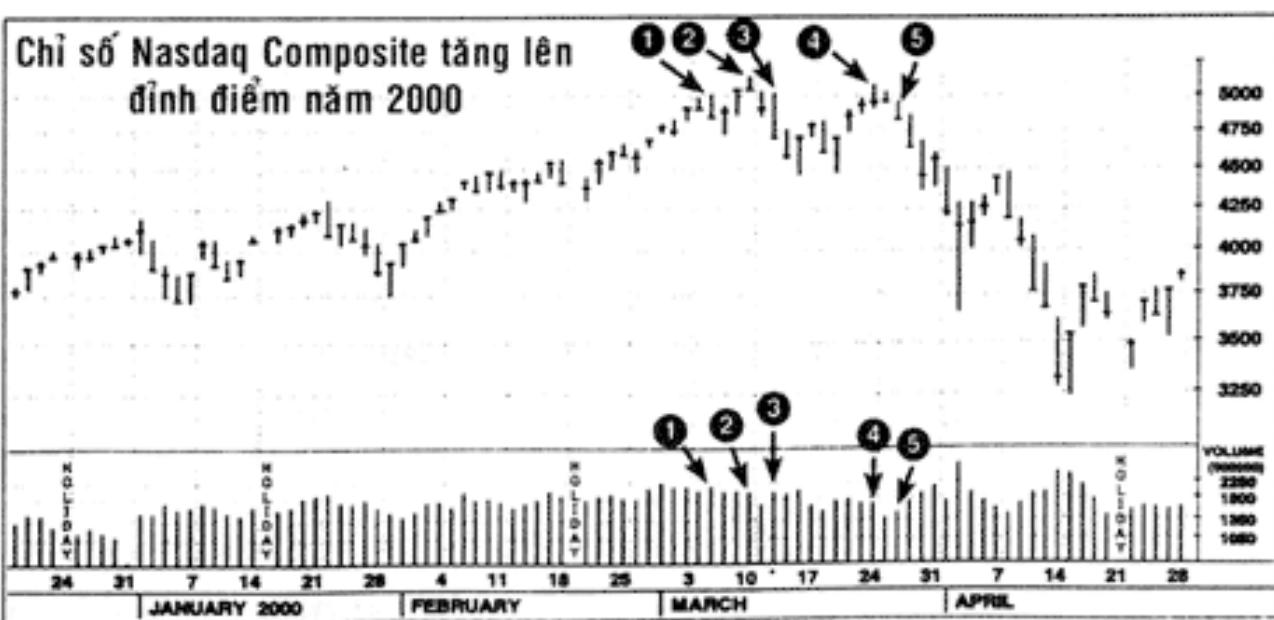
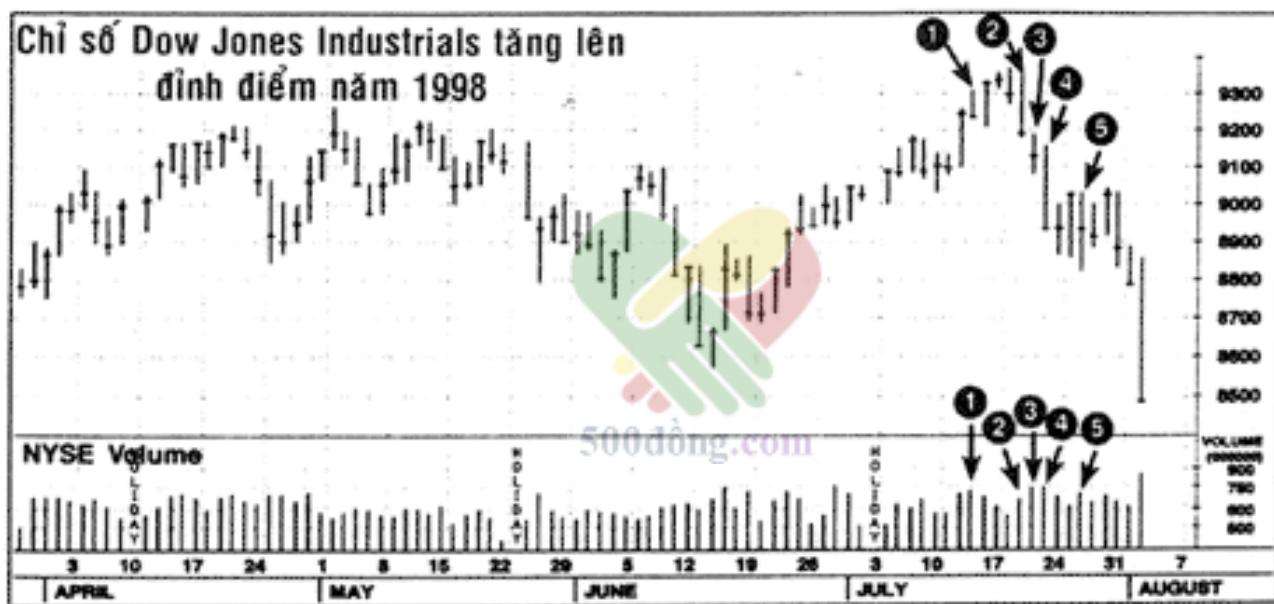
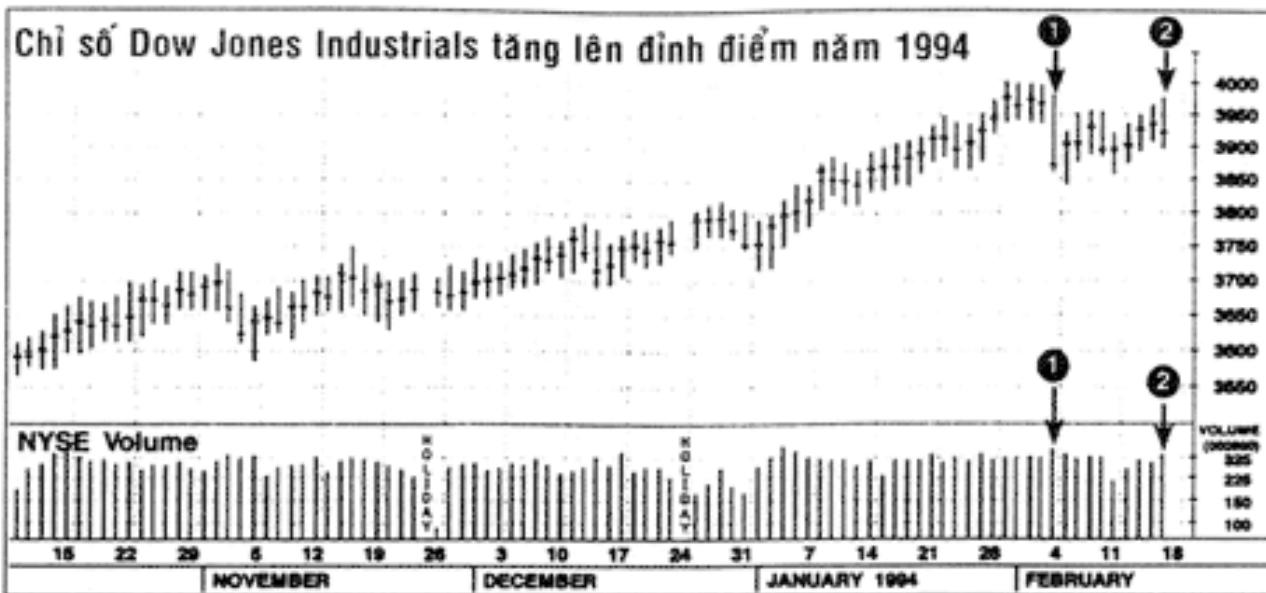


Chỉ số Dow Jones Industrials tăng lên đỉnh điểm năm 1987



Chỉ số Dow Jones Industrials tăng lên đỉnh điểm năm 1990





Dấu hiệu quan trọng thứ hai về những thay đổi chính trong chiêu hướng của thị trường sau mức trung bình hàng ngày là cách mà các cổ phiếu dẫn đầu đang diễn ra. Sau khi thị trường đã tăng trưởng liên tục sau một vài năm thì bạn có thể chắc chắn một điều là thị trường sẽ xảy ra rắc rối nếu hầu hết các cổ phiếu dẫn đầu bắt đầu diễn ra không bình thường.

Một ví dụ về hoạt động không bình thường này có thể nhìn thấy khi các cổ phiếu dẫn đầu phá vỡ nền tăng cơ bản trên biểu đồ ở giai đoạn thứ 3 hoặc thứ 4 trong quá trình tăng trưởng. Hầu hết các cấu trúc nền tăng này là không hoàn hảo, với đường thể hiện giá rộng hơn. Cấu trúc nền tăng không hoàn hảo như thế này có thể được nhận ra rõ ràng nhất và được phân tích bằng cách nghiên cứu các biểu đồ về lịch sử giá và số lượng theo ngày và theo tuần. Một dấu hiệu khác về hoạt động không bình thường là khi biểu đồ đạt đến “cực điểm”. Tại thời điểm này, một cổ phiếu dẫn đầu sẽ tiếp tục tăng rất nhanh trong vòng 2 hoặc 3 tuần sau khi đã tăng liên tục trong nhiều tháng (Xem chương 10 về bán cổ phiếu).

Một vài cổ phiếu dẫn đầu sẽ bắt đầu tụt giảm giá không bình thường với số lượng lớn và sau đó không thể phục hồi lại được, dù chỉ là với số lượng rất nhỏ. Các cổ phiếu khác sẽ cho thấy bị mất động lực phục hồi nghiêm trọng trong các báo cáo doanh thu của hầu hết những quý gần đây.

Những sự chuyển đổi về chiêu hướng thị trường cũng có thể phát hiện ra bằng cách đánh giá lại 4 hoặc 5 giao dịch mua bán cổ phiếu trong danh mục vốn đầu tư của bạn. Nếu bạn vẫn chưa kiếm được tiền lời nào từ các cổ phiếu của bạn thì lúc đó bạn nhận ra những dấu hiệu của một thời kỳ suy thoái mới.

Các nhà đầu tư sử dụng các biểu đồ và hiểu những gì đang diễn ra trên thị trường sẽ biết rằng có rất ít cổ phiếu dẫn

đầu sẽ trở nên hấp dẫn xung quanh thời điểm thị trường đang ở khu vực đỉnh điểm. Đơn giản là không có cổ phiếu nào vượt qua được khu vực nền tảng cơ bản trên biểu đồ để các nhà đầu tư có thể mua. Hầu hết các cấu trúc nền tảng này đều rộng và thắt thường. Đây là một dấu hiệu rõ rệt về nguy cơ có thực mà bạn cần phải hiểu và tuân theo. Đồng thời, xu hướng tăng cao đỉnh điểm là dành cho các cổ phiếu yếu kém có cơ hội thể hiện sức mạnh vào giai đoạn này. Dấu hiệu cung cấp các cổ phiếu yếu kém, chất lượng không cao và giá thấp là một dấu hiệu để nhà điều hành thị trường có kinh nghiệm biết rằng thời kỳ thị trường đang lên đến đỉnh điểm sắp đến giai đoạn kết thúc. Ngay cả loài gà tây cũng tìm mọi cách để bay trong cơn bão.

Trong các thị trường đầu cơ giá hạ, các cổ phiếu dẫn đầu nhất định dường như sẽ tạo ra xu hướng giả bằng cách tăng giá, tạo ra những ấn tượng mạnh về giá trị của cổ phiếu, nhưng những gì bạn thấy chỉ là sự trì hoãn tạm thời của một sự suy thoái không tránh khỏi. Đây chính xác là những gì diễn ra trong thị trường đầu cơ giá hạ năm 2000. Cổ phiếu của Cisco và các cổ phiếu công nghệ cao khác cuối cùng đều sụp đổ mặc dù rất nhiều nhà phân tích đều nói rằng các cổ phiếu này sẽ được mua hết.

Khi thị trường lên cao đến đỉnh điểm, dù là thị trường trung hạn (thường giảm 8% đến 12%) hay thị trường đầu cơ giá lên thỉnh thoảng cũng diễn ra 5, 6 hoặc 7 tháng sau điểm mua lớn vừa qua đối với các cổ phiếu dẫn đầu và các cổ phiếu trung bình khác. Do đó, sự đổi ngược sau khi lên đến đỉnh điểm thường là những dấu hiệu rất muộn. Trong hầu hết các trường hợp, sự phân bổ hay bán đã diễn ra nhiều ngày, thậm chí nhiều tuần đối với các cổ phiếu dẫn đầu trên thị trường. Sử dụng các nguyên tắc bán cổ phiếu riêng lẻ mà chúng tôi

sẽ trình bày cụ thể trong chương 9 và 10 sẽ giúp bạn biết cách bán đi một hoặc vài cổ phiếu trong quá trình giá cổ phiếu đang tăng, ngay trước khi thị trường cổ phiếu lên cao đến đỉnh điểm.

Những cảnh báo về thị trường đầu cơ giá hạ khác

Khi các cổ phiếu dẫn đầu trên thị trường bắt đầu đi xuống thì bạn có thể nhìn thấy rất nhiều cổ phiếu giá rẻ, chất lượng kém, bị tồn đọng từ lâu bắt đầu có giá. Hãy chú ý! Khi những cổ phiếu yếu kém bắt đầu quay trở lại thì cũng là lúc thị trường trở nên sút giảm. Trong số các dấu hiệu giúp nhận ra tình trạng này là những cổ phiếu chất lượng kém bắt đầu thống trị hầu hết các danh sách cổ phiếu hiện tại trong những ngày thị trường đang sút giảm. Đây đơn giản chỉ là vấn đề các cổ phiếu yếu kém đang tìm cách điều hành thị trường. Nếu những cổ phiếu tốt nhất không thể tiếp tục chi phối thị trường được thì chắc chắn những cổ phiếu yếu kém cũng không thể chi phối được thị trường lâu.

Nhiều sự đảo ngược khi thị trường lên đến đỉnh điểm (khi thị trường đóng cửa ở mức giao dịch thấp nhất sau khi đã lên đến đỉnh điểm vào ngày hôm đó) đã diễn ra từ ngày thứ 3 hoặc ngày thứ 9 của cuộc phục hồi sau thị giá cổ phiếu trung bình tăng lên một mức giá cao mới, vượt qua nền tăng giá ban đầu. (nghĩa là thời gian từ khi bắt đầu cho đến khi kết thúc một mô hình là rất ngắn). Cần lưu ý rằng các điều kiện mà ở đó thị trường tăng cao đỉnh điểm diễn ra đều giống nhau.

Ở nhiều thời điểm khác, một thị trường khi tăng cao đến đỉnh điểm sẽ phục hồi trong vòng vài tháng và trở lại gần hoặc cao hơn mức giá cao nhất lần trước trước khi sút giảm hoàn toàn. Trường hợp này diễn ra vào tháng 12/1976, tháng 1/1981 và tháng 1/1984. Còn có một lý do về tâm lý rất quan

trọng đối với trường hợp này, đó là: Phần lớn mọi người trong thị trường không thể xác định chính xác thời điểm cần thiết. Năm 1994, chỉ số Nasdaq đã không thể tăng cao đến đỉnh điểm cho tới tận vài tuần sau khi Dow đã lên đến đỉnh điểm. Một điều tương tự cũng đã diễn ra vào đầu năm 2000. Hầu hết các nhà đầu tư tham gia vào thị trường cổ phiếu ban đầu đều bị thị trường đánh lừa. Số người này bao gồm cả các nhà đầu tư chuyên nghiệp và các nhà đầu tư tư nhân. Nếu bạn đã bán hoặc bán gấp các cổ phiếu vào tháng 1/1981, thì sự phục hồi giá mạnh mẽ vào tháng 2 và tháng 3 có lẽ đã buộc bạn phải mua lại các cổ phiếu bạn đã bán dù phải chịu lỗ hoặc mua lại các cổ phiếu đang tăng giá rất nhanh khác trong thời kỳ thị trường đang phục hồi rất mạnh. Đây là một ví dụ về sự biến đổi rất thất thường của thị trường.

Đứng quay lại thị trường cổ phiếu quá sớm

Tôi không gặp nhiều sai lầm khi nhận ra và hành động dựa theo các dấu hiệu sớm của nhiều thị trường đầu cơ giá hạ từ năm 1962 đến 2000, nhưng có vài lần tôi mắc sai lầm đã mua lại cổ phiếu quá sớm. Khi bạn mắc phải một sai lầm trong thị trường chứng khoán thì điều duy nhất bạn nên làm ngay là sửa chữa sai lầm đó. Lòng kiêu hãnh và lòng tự trọng của bạn không thể đem lại lợi ích gì cho bạn. Bạn phải nhanh chóng sửa chữa sai lầm đó trong khi những thua lỗ đang dần hiện ra rõ ràng trước mặt bạn.

Các thị trường đầu cơ giá hạ điển hình (và một vài thị trường đầu cơ giá hạ không điển hình) thường có 3 giai đoạn sụt giảm tách biệt nhau, trong đó có vài lần phục hồi nhưng không đủ dài để thuyết phục các nhà đầu tư bắt đầu mua cổ phiếu trở lại. Năm 1969 và 1974, một vài trong số các lần phục hồi kéo dài đến 15 tuần. Nhưng hầu hết các đợt phục hồi không thể kéo dài được như vậy.

Nhiều nhà đầu tư thuộc các tổ chức quỹ rất thích “bắt cá ở dưới đáy hồ”. Họ sẽ bắt đầu mua hết các cổ phiếu khi giá cổ phiếu ở mức thấp nhất, sau đó tìm cách phục hồi lại giá cổ phiếu đủ để thuyết phục bạn quay lại mua các cổ phiếu đó. Vào những giai đoạn này, tốt nhất bạn nên tích trữ tiền mặt cho đến khi thị trường đầu cơ giá lên mới bắt đầu.

Làm cách nào để bạn có thể đánh dấu khi thị trường sụt giảm đến mức thấp nhất

Khi bạn đã nhận ra thị trường đầu cơ giá hạ và đã kịp thời bán hết cổ phiếu và tích trữ tiền mặt, một câu hỏi lớn là liệu bạn sẽ tiếp tục đứng ngoài thị trường chứng khoán trong bao lâu. Nếu bạn lao vào thị trường chứng khoán quá sớm, thì sự phục hồi rõ ràng đó sẽ nhanh chóng giảm dần và bạn sẽ thua lỗ tiền bạc, nhưng nếu bạn chần chờ ngay trước thời kỳ thị trường chứng khoán phục hồi mạnh thì cơ hội đầu tư sẽ trôi qua mất. Một lần nữa những thông tin về thị trường chung hàng ngày sẽ cung cấp cho bạn câu trả lời đúng đắn nhất.

Vào một thời điểm nào đó trong thời kỳ suy thoái nào cũng vậy – dù là ôn hòa hay mãnh liệt thì thị trường chứng khoán luôn cố gắng phục hồi một vài lần. Đừng nên nhảy vào thị trường chứng khoán ngay vào những thời điểm đấy. Hãy chờ đợi cho đến khi thị trường tự mình khẳng định một khuynh hướng đi lên mới.

Nỗ lực phục hồi bắt đầu khi thị trường chính đóng cửa ở mức cao hơn sau khi sụt giảm hoặc vào thời điểm sớm trong ngày hoặc ở giai đoạn đầu tiên trong ngày. Ví dụ, chỉ số Dow giảm 3% trong buổi sáng nhưng sau đó lại tăng trở lại vào cuối ngày và đóng cửa ở mức cao hơn. Hoặc Dow khi đóng cửa giảm 2% nhưng lại tăng lại vào ngày hôm sau.

Bạn nên quan sát kỹ và nên kiên nhẫn chờ đợi. Chỉ vài ngày đầu tăng giá không đủ để bạn có thể tin rằng lần phục hồi này đã thành công.

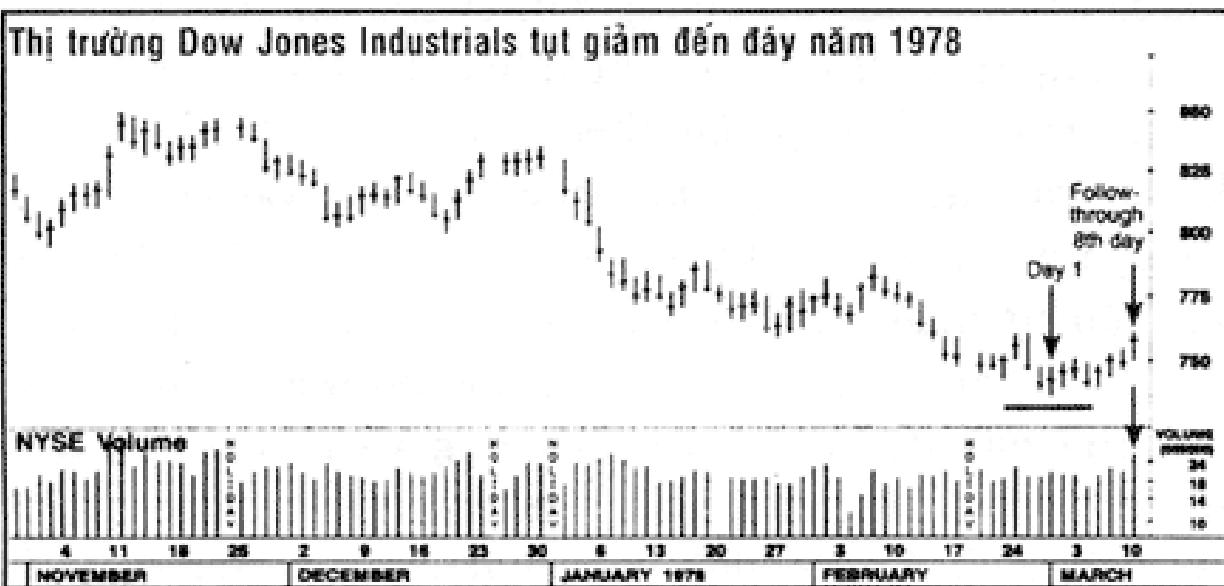
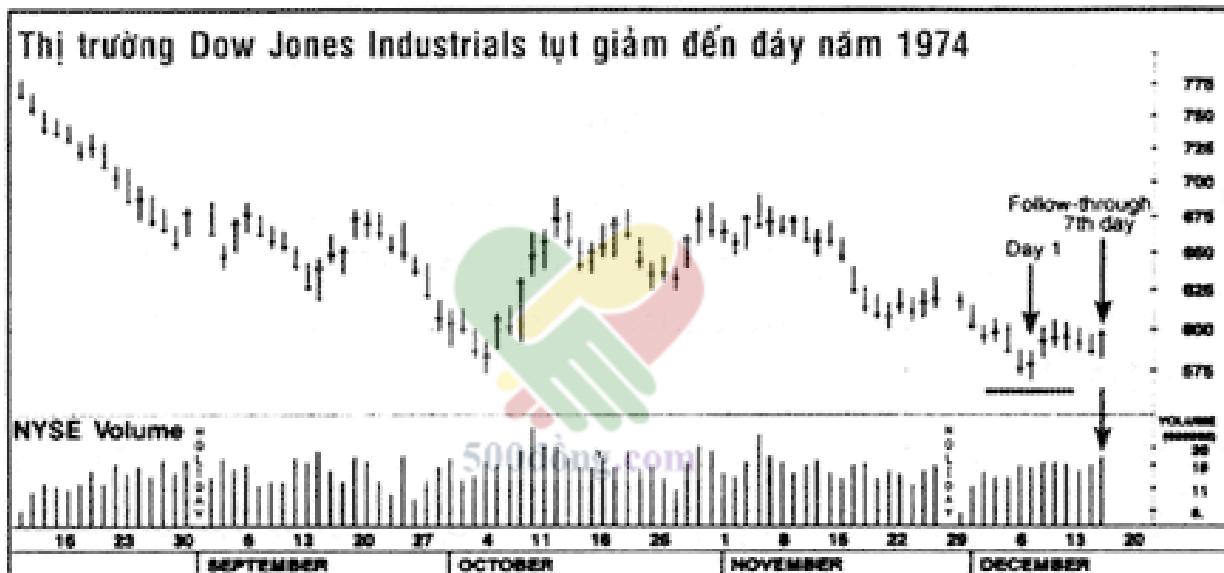
Bắt đầu từ ngày thứ 4 trong đợt phục hồi, hãy tìm kiếm xem các chỉ số chính có đủ đà để phục hồi trở lại không. Nếu nó tăng 2% hoặc hơn với số lượng cổ phiếu giao dịch lớn hơn ngày hôm trước thì đây là dấu hiệu cho thấy đợt phục hồi này có khả năng trở thành hiện thực. Đà phục hồi mạnh mẽ nhất thường diễn ra vào ngày thứ 4 đến ngày thứ 7 của đợt phục hồi. Đà phục hồi sau ngày thứ 10 sẽ cho thấy dấu hiệu tích cực nhưng về góc độ nào đó khuynh hướng tăng này là không mạnh.

Ngày phục hồi phải tạo ra cảm giác về một đợt phục hồi mạnh, quyết định, chứ không phải chỉ tăng khiêm tốn khoảng 1%. Số lượng cổ phiếu giao dịch trong ngày trên thị trường phải cao hơn mức trung bình hàng ngày, cao hơn số cổ phiếu giao dịch của ngày hôm trước.

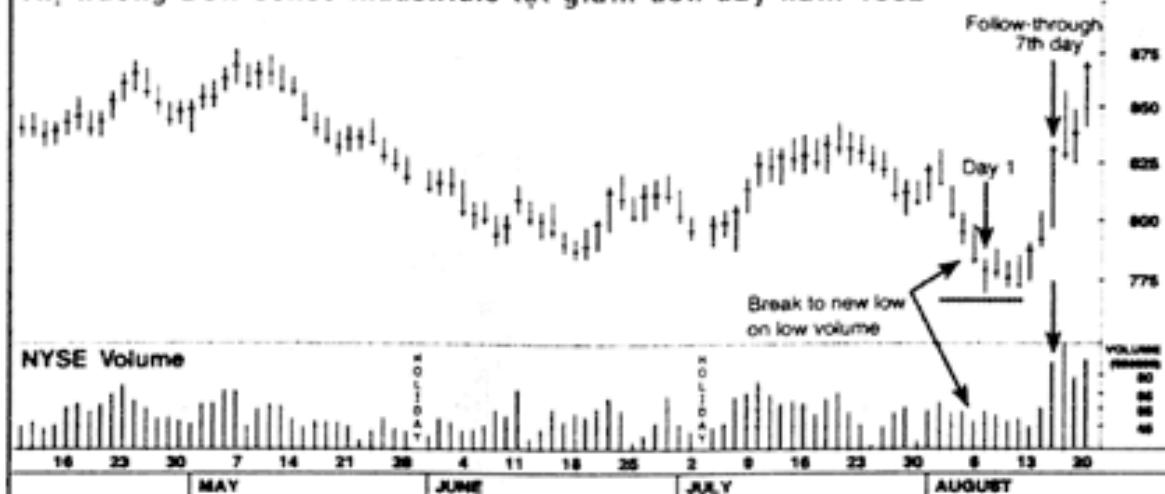
Thông thường, đà phục hồi diễn ra vào ngày thứ 3 của đợt phục hồi. Trong trường hợp như thế này thì những ngày thứ 1, thứ 2 và thứ 3 phải rất mạnh, với mức độ tăng trung bình khoảng 1% đến 2%.

Tôi thường dùng tỷ lệ 1% làm thước đo tăng % tối thiểu mà một đợt phục hồi cần phải có. Tuy nhiên, trong những năm gần đây khi các nhà đầu tư thuộc các tổ chức quỹ đã nghiên cứu hệ thống của chúng tôi, chúng tôi đã đặt ra yêu cầu phải tăng thêm 2% để tối thiểu hóa để cho các chuyên gia thao túng một vài cổ phiếu theo mức trung bình của Dow nhằm tạo ra những ngày đà phục hồi sai. Sẽ có một vài trường hợp mà ở đó các đợt nỗ lực phục hồi bị thất bại. Một số nhà đầu tư thuộc các tổ chức quỹ lớn, được trang bị khả năng mua rất lớn, có thể đẩy mức trung bình cao lên vào một ngày cụ thể nào đó và tạo ra ấn tượng về một đà phục hồi mạnh mới. Nếu những người mua mà không quay lại thị trường chứng khoán thì đợt phục hồi này sẽ thất bại. Tuy nhiên, do thị trường điều chỉnh lại vào ngay ngày hôm sau

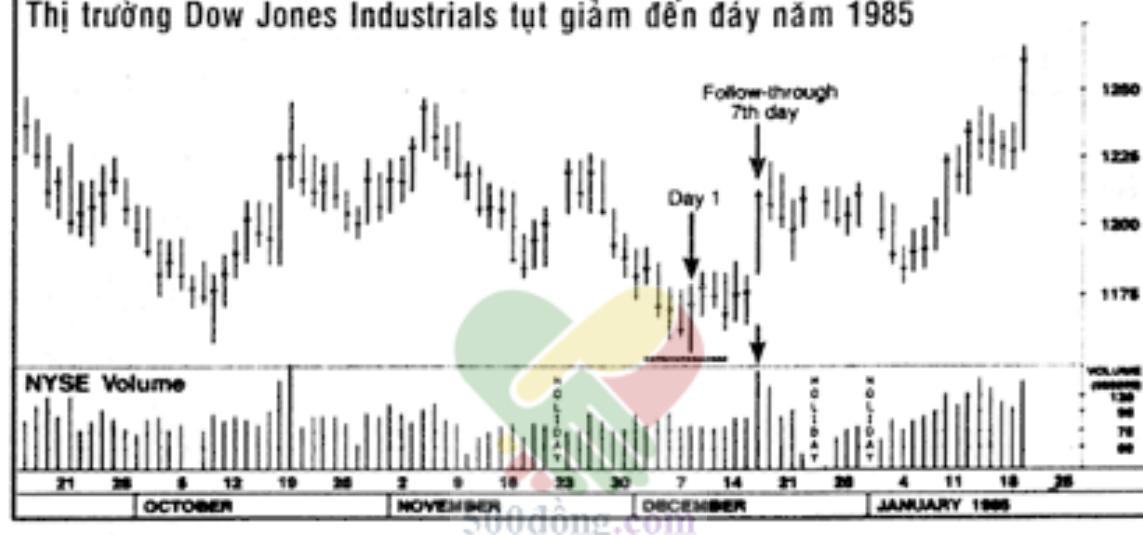
nên không hẳn là phục hồi đó đã là sai. Khi thị trường đầu cơ giá hạ giảm đến mức thấp nhất thì nó thường phục hồi lại một chút và ổn định ở trên hoặc gần mức thấp do vài tuần trước gây ra. Nó sẽ có tính xây dựng hơn khi những lần phục hồi giữ lại ít nhất ở mức trên mức thấp nhất trong ngày. Dấu hiệu về đà phục hồi không có nghĩa là bạn cứ thế nhảy vào và mua cổ phiếu vô tội vạ. Dấu hiệu đó cho bạn biết rằng bạn nên bắt đầu mua lại những cổ phiếu chất lượng cao khi giá những cổ phiếu này bắt đầu vượt qua mức giá nền tăng và dấu hiệu đó cũng là sự khẳng định quan trọng thứ hai rằng nỗ lực phục hồi này có nhiều khả năng thành công.



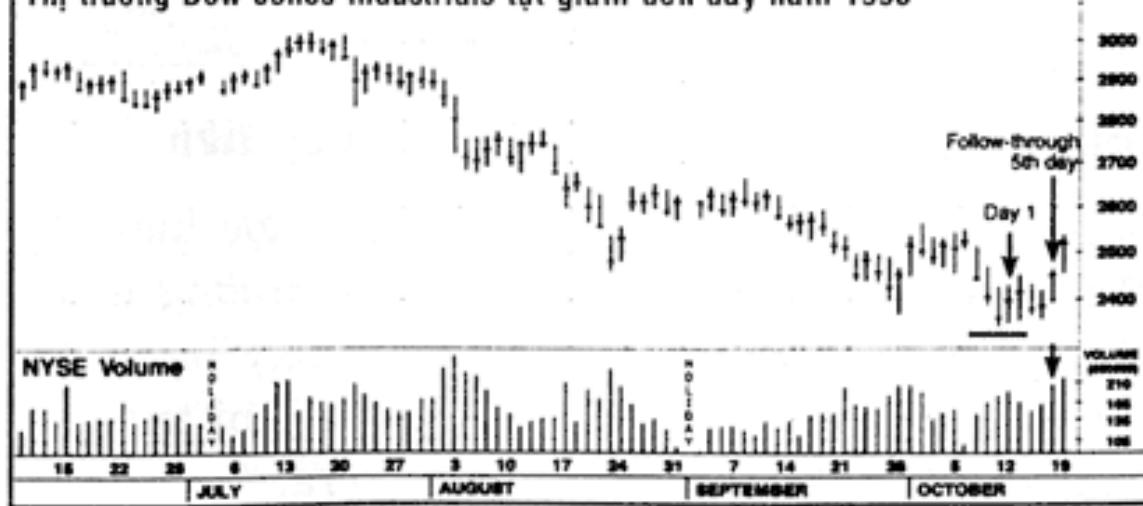
Thị trường Dow Jones Industrials tụt giảm đến đáy năm 1982



Thị trường Dow Jones Industrials tụt giảm đến đáy năm 1985

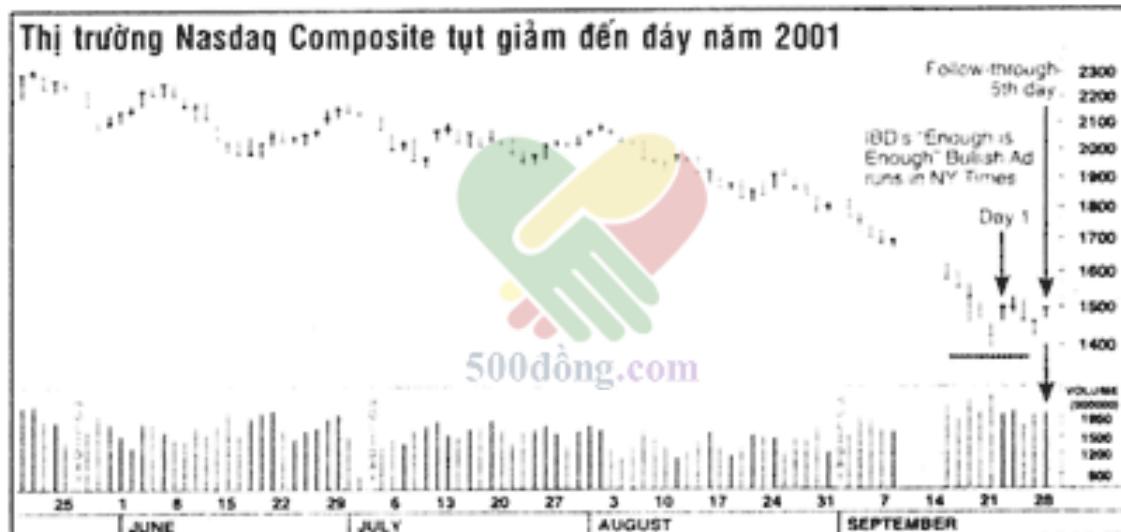


Thị trường Dow Jones Industrials tụt giảm đến đáy năm 1990



Xin nhớ rằng không có thị trường đầu cơ giá tăng mới nào mà không có sự tăng giá mạnh và số lượng cổ phiếu giao dịch tăng. Vào thời điểm này bạn nên chờ đợi và lắng nghe thị

trường. 7 biểu đồ dưới đây là những ví dụ về một vài thời điểm thị trường chứng khoán tụt giảm xuống đáy giữa năm 1974 và 2001.



Kiếm được một số tiền lớn trong 2 năm đầu tiên

Một số lượng lớn tiền thực sự thường được kiếm trong 1 hoặc 2 năm đầu tiên của một chu kỳ thị trường đầu cơ giá tăng thông thường. Vào đúng thời điểm này bạn phải sớm nhận ra và đầu tư tối đa số tiền bạn có vào thị trường chứng khoán mà cơ hội ngàn vàng này đang tạo ra.

Phần còn lại của chu kỳ tăng trưởng này thường bao gồm sự dịch chuyển lên xuống trong tốc độ trung bình của trường, theo sau đó là thị trường đầu cơ giá hạ. Năm 1965 là một

trong số vài ngoại lệ, nhưng thị trường mạnh trong năm thứ 3 của một chu kỳ mới bị gây ra bởi sự bắt đầu của cuộc chiến tranh Việt Nam.

Trong năm thứ 1 hoặc thứ 2 của thị trường đầu cơ giá tăng mới, bạn sẽ gặp phải một vài sự sụt giảm trung hạn trong tốc độ tăng trung bình của thị trường. Những sự sụt giảm này sẽ kéo dài vài tháng, với các chỉ số thị trường giảm từ 8% đến 15%. Sau một vài điều chỉnh trong quá trình đi xuống, và sau khi thị trường đầu cơ giá lên đã trôi qua được 2 năm thì số lượng cổ phiếu giao dịch sẽ tăng mạnh, không khi giá cổ phiếu trong mức độ giao dịch trung bình của thị trường lại không tăng. Đây có thể là dấu hiệu bắt đầu của một chu kỳ thị trường đầu cơ giá hạ mới.

Do thị trường được điều hành bởi quy luật cung – cầu nên bạn có thể đọc hiểu được biểu đồ về mức trung bình của thị trường chung giống như khi bạn đọc biểu đồ về một cổ phiếu cụ thể nào đó. Chỉ số Dow Jones Industrial Average và S&P 500 được trình bày rất dễ nhận ra trên các tạp chí. (Tờ Investor's Business Daily thể hiện chỉ số Nasdaq Composite, Dow và S&P 500 trên cùng một trang để bạn đọc tiện so sánh). Những biểu đồ này cần thể hiện được giá cao, thấp và mức trung bình khi thị trường đóng cửa hàng ngày từ 6 đến 12 tháng, cùng với số lượng chỉ số NYSE và Nasdaq hàng ngày với hàng triệu cổ phiếu được giao dịch.

Những thị trường đầu cơ giá hạ thông thường thể hiện 3 giai đoạn giảm giá, nhưng không có nguyên tắc nào nói cho bạn biết bạn không thể có 4 hoặc thậm chí 5 giai đoạn giảm giá được. Bạn phải đánh giá khách quan tổng thể các điều kiện và sự kiện trên đất nước bạn và hãy để cho giá trị trung bình của thị trường tự nói. Bạn phải hiểu được thị trường này đang nói gì.

Bổ sung một vài cách nhận biết thời điểm thị trường chuyển đổi chính

Hãy tìm kiếm sự khác nhau của các mức trung bình chính

Một vài mức trung bình nên kiểm tra tại các thời điểm thị trường chuyển đổi để xem có sự khác nhau quan trọng nào không. Nếu có sự khác nhau thì có nghĩa là sự khác nhau này đang di chuyển theo những hướng khác nhau (một hướng đi lên và một hướng đi xuống) hoặc là một hướng đang tăng lên/giảm đi với một tỷ lệ lớn hơn nhiều so với hướng kia. Ví dụ, nếu Dow tăng lên 100 và S&P 500 chỉ tăng một lượng tương đương với 20 của Dow cho ngày hôm đó (S&P 500 là một chỉ số rộng hơn), thì nó sẽ cho ta thấy sự phục hồi không được rộng và mạnh như nó đang diễn ra. Để so sánh sự thay đổi giữa S&P 500 với Dow thì hãy chia chỉ số S&P 500 thành mức trung bình của Dow, sau đó nhân với số dư ở chỉ số S&P 500. Ví dụ, nếu chỉ số Dow đóng cửa ở mức 10.000 và S&P 500 kết thúc ở mức 2.500, thì chỉ số Dow sẽ gấp 4 lần chỉ số S&P 500. Do đó, nếu chỉ số Dow vào một ngày cụ thể nào đó tăng lên 100 điểm và chỉ số S&P 500 tăng lên 10 điểm thì bạn có thể nhân 10 với 4 và biết được rằng chỉ số S&P 500 chỉ tăng tương đương với 40 điểm so với chỉ số Dow.

Mức cao mới của chỉ số Dow vào tháng 1 năm 1984 xảy ra cùng với sự khác nhau ở các chỉ số khác: chỉ số S&P 500 có cơ sở rộng hơn và quan trọng hơn đã không đạt đến một mức cao mới. Đây chính là lý do mà các nhà đầu tư chuyên nghiệp đã thể hiện tất cả các chỉ số chính trên cùng một biểu đồ để giúp người đọc dễ dàng xác định được những điều chưa chắc chắn tại những thời điểm chuyển đổi chính. Các nhà đầu tư thuộc các tổ chức quỹ thường định kỳ tăng nhanh chỉ số Dow 30 cổ phiếu trong khi chỉ số Nasdaq rộng hơn lại phải đóng cửa.

Các chỉ số tâm lý thị trường cụ thể có thể giúp bạn

Bây giờ sau khi bạn đã biết sự đầu cơ có 2 lựa chọn là “put” (bán) và “call” (mua). Đây chính là kế hoạch làm giàu nhanh của nhiều nhà đầu tư. Từ kế hoạch này bạn có thể xác định và phân tích tỉ lệ “call” đặt tiền mua cổ phiếu để có thể lựa chọn mua những cổ phiếu mà nhiều người khác đã mua. Những người lựa chọn mua “call”, nghĩa là lựa chọn để mua các cổ phiếu được nhiều người mua, còn những người lựa chọn “put” là lựa chọn bạn cổ phiếu được nhiều người bán. Người lựa chọn “call” hy vọng giá sẽ tăng cao, còn người lựa chọn “put” lại mong giá sẽ giảm. Nếu số lượng những người lựa chọn “call” trong một thời gian nhất định cao hơn so với số lượng người lựa chọn “put” thì điều này khẳng định một cách lôgic rằng những người đầu cơ lựa chọn “call” đang trông đợi giá sẽ tăng cao hơn và giá cổ phần trên thị trường sẽ tăng. Nếu số lượng người lựa chọn “put” cao hơn “call”, thì những người đầu cơ lại giữ thái độ gay gắt. Khi các nhà đầu tư mua “put” nhiều hơn “call” thì chỉ số tỷ lệ “put”/“call” tăng trên 1,0. Điều này xảy ra đồng thời với các thị trường chứng gi500đong.comảm thấp nhất vào năm 1990, 1996, 1998 và tháng 4 và tháng 9 năm 2001.

Mức phần trăm của các nhà cổ vấn đầu tư có thái độ gay gắt là một thước đo thú vị về quan điểm của các nhà đầu tư. Khi các thị trường đầu cơ giá hạ giảm gần đến mức thấp nhất thì phần lớn các nhà cổ vấn sẽ thiên về đầu cơ giá hạ. Khi thị trường tăng gần đến mức cao nhất thì hầu hết các nhà cổ vấn sẽ thiên về đầu cơ giá tăng.

Hiểu đúng đường Tăng – Giảm được đánh giá cao

Một vài nhà phân tích kỹ thuật luôn tuân theo một cách có ý thức các dữ liệu về Tăng – Giảm (A-D). Các kỹ thuật viên này thường so sánh số cổ phiếu tăng trong ngày với số cổ phiếu giảm, sau đó thể hiện tỷ lệ đó trên biểu đồ. Các

đường Tăng – Giảm thường không chính xác bởi vì các đường này được thể hiện đi xuống rất sớm trước khi thị trường đầu cơ giá tăng đạt đến đỉnh điểm. Nói cách khác, thị trường tiếp tục tăng cao hơn những vẫn bị điều phối bởi các cổ phiếu có số lượng ít hơn nhưng có chất lượng cao hơn. Đường Tăng – Giảm đơn giản là không chính xác như các chỉ số của thị trường chung bởi vì việc phân tích xu hướng của thị trường không phải là một trò chơi chỉ đơn thuần là cộng dồn các con số lại. Tất cả các cổ phiếu đều được tạo ra không giống nhau. Tốt nhất là chúng ta nên biết các cổ phiếu dẫn đầu thực sự đang nằm ở đâu và các cổ phiếu đó đang diễn ra như thế nào hơn là quan tâm đến bao nhiêu cổ phiếu tầm thường đang tăng hay giảm như thế nào.

Đường Tăng – Giảm của chỉ số NYSE đã tăng lên đỉnh điểm vào tháng 4 năm 1998. Đường này có xu hướng giảm dần trong giai đoạn thị trường đầu cơ giá tăng mới vốn xảy ra 6 tháng sau đó vào tháng 10. Đường A – D tiếp tục giảm từ tháng 10 năm 1999 đến tháng 3 năm 2000.

Đường Tăng – Giảm đôi khi trở nên hữu ích khi thị trường đầu cơ giá hạ rõ ràng đang nỗ lực phục hồi một thời gian ngắn. Nếu đường A – D làm chậm lại tốc độ trung bình của thị trường và không thể phục hồi thì nó sẽ đưa ra một dấu hiệu nội bộ rằng mặc dù sức mạnh của đợt phục hồi trong chỉ số Dow và S&P nhưng thị trường vẫn rất dễ đổ vỡ. Trong những ví dụ này đợt phục hồi thường thất bại. Nói cách khác, cần phải có vài cổ phiếu dẫn đầu mới có thể tạo ra một thị trường đầu cơ giá tăng mới.

Đường Tăng – Giảm là chỉ số thứ 2 về giá trị hạn chế.

Quan sát những thay đổi về tỷ lệ của Cục Dự trữ liên bang (FRB)

Trong số các chỉ số về thị trường chung cơ bản, những thay đổi về tỷ lệ khấu trừ của Cục Dự trữ liên bang (tỷ lệ lãi suất mà FRB yêu cầu các ngân hàng thành viên phải áp dụng cho số tiền gửi), tỷ lệ quỹ của FED và các mức biên chứng khoán đều là những chỉ số quan trọng mà bạn cần phải quan sát thật cẩn thận.

Theo nguyên tắc, các tỷ lệ lãi suất cung cấp sự khẳng định chắc chắn nhất về các điều kiện kinh tế cơ bản và những thay đổi trong tỷ lệ khấu trừ và tỷ lệ của các quỹ FED cho đến nay là những chỉ số đáng tin cậy nhất. 3 chỉ số quan trọng liên tiếp nhau về tỷ lệ khấu trừ này nhìn chung thường đánh dấu sự bắt đầu của các thị trường đầu cơ giá hạ và báo trước các cuộc suy thoái. Các thị trường đầu cơ giá hạ thường kết thúc khi tỷ lệ cuối cùng trở nên thấp hơn. Khi đang giảm, tỷ lệ khấu trừ tăng lên 6% vào tháng 9 năm 1987, ngay sau khi Alan Greenspan trở thành chủ tịch. Các chỉ số của thị trường tiền tệ thường phản ánh các hoạt động kinh tế chung. Có lúc tôi tuân theo các biện pháp của chính phủ và Cục Dự trữ liên bang, kể cả 10 chỉ số về cung và cầu tiền tệ và các chỉ số về mức độ tỷ lệ lãi suất.

Lịch sử đã chứng tỏ rằng xu hướng thị trường chung cũng như một vài tập đoàn công nghiệp thường bị ảnh hưởng bởi những thay đổi về tỷ lệ lãi suất bởi vì mức độ tỷ lệ lãi suất thường gắn chặt đến các chính sách tiền tệ của FED.

Đối với nhà đầu tư, các chỉ số tiền tệ đơn giản nhất và có liên quan nhiều nhất cần phải tuân theo và hiểu là những thay đổi về tỷ lệ khấu trừ của Cục Dự trữ liên bang và tỷ lệ quỹ của FED.

Hầu hết các quỹ đều hoạt động dựa trên một kế hoạch đa dạng hóa rộng và một chính sách được đầu tư hoàn toàn hoặc

gần như hoàn toàn ở mọi thời điểm. Điều này là bởi vì hầu hết các nhà quản lý quỹ với số tiền rất lớn (hàng tỷ USD) gặp khó khăn trong việc đầu tư tiền vào và thu tiền về vào đúng thời điểm và quan trọng nhất là sau đó phải quay lại thị trường chứng khoán nhanh nhất để tham gia vào thời kỳ phục hồi rất mạnh ban đầu sau thời kỳ tụt giảm đến mức thấp nhất. Do vậy vào những thời điểm cần thắt chặt tiền tệ và những khi thị trường chứng khoán tăng gần đến mức cao nhất thì nhiều quỹ không được phép tung ra những lượng tiền mặt lớn. Vào những thời điểm này họ sẽ chuyển trọng tâm vào các tập đoàn có nhiều vốn và có khả năng tự bảo vệ.

Những thay đổi về tỷ lệ của Quỹ FED đôi khi có thể giúp tiên đoán những thay đổi về tỷ lệ khấu trừ sắp xảy ra. Cơ sở tiền tệ và sự luân chuyển nhanh của tiền tệ là những biện pháp khác đôi khi được sử dụng bởi các nhà đầu tư chuyên nghiệp. FED cũng quan sát các số liệu về kinh tế như con số thất nghiệp, số liệu lạm phát, GDP và nhiều số liệu khác.

FED đã làm sụp đổ nền kinh tế năm 1981. Ví dụ, thị trường dầu cơ giá hạ và cuộc suy thoái kéo dài gây nhiều tổn kém bắt đầu vào năm 1981 có nguyên nhân duy nhất là do FED tăng tỷ lệ khấu trừ liên tục vào ngày 26/9, 17/11 và 5/12 năm 1980. Trong lần tăng thứ 4 vào ngày 8/5/1981, tỷ lệ khấu trừ tăng cao nhất 14%. Điều này đã phá hoại nền kinh tế Mỹ, các ngành công nghiệp cở bản của chúng ta và thị trường chứng khoán.

Những hành động như vậy và kết quả của nó đã chứng minh rằng chính phủ liên bang của chúng ta, chứ không phải Wall Street hay các doanh nghiệp đôi lúc có thể gây ra ảnh hưởng rất lớn đến tương lai nền kinh tế của chúng ta. Tuy nhiên, những thay đổi về tỷ lệ của FED không nên xem là chỉ số thị trường cở bản của bạn được bởi vì bản thân thị

trường chứng khoán luôn là phong vũ biểu tốt nhất của bạn. Phân tích của chúng tôi về các chu kỳ của thị trường đã đưa ra 3 khuynh hướng thay đổi của thị trường chính mà tỷ lệ khau trừ không giúp đoán trước được.

Washington đã gây ra sự sụp đổ của thị trường chứng khoán năm 1962. Sự sụp đổ của thị trường chứng khoán đáng lưu ý nhất là vào năm 1962. Vào mùa xuân năm đó, nền kinh tế phát triển vẫn rất ổn định nhưng thị trường trở nên khó kiểm soát sau khi Ủy ban về chứng khoán và trao đổi (SEC) tuyên bố sẽ tiến hành một cuộc điều tra lớn về thị trường chứng khoán. Tổng thống Kennedy đã nhảy vào các công ty thép vì đã tăng giá trái với mong muốn của Tổng thống. Cổ phiếu của IBM đã giảm 50%. Vào mùa thu năm đó, sau khi phát hiện ra các giàn tên lửa của Nga ở Cuba thì một thị trường dầu cơ giá tăng mới xuất hiện. Tất cả những việc này diễn ra mà không hề có sự thay đổi nào về tỷ lệ khau trừ. Cũng có những tình huống khác mà ở đó tỷ lệ khau trừ thấp hơn 6 tháng sau khi thị trường tụt giảm đến mức thấp nhất. Trong các trường hợp như vậy, bạn nên chờ đợi cho đến khi tỷ lệ khau trừ giảm xuống thấp. Có vài lần khi FED cắt giảm tỷ lệ khau trừ và thị trường tiếp tục sụt giảm suốt vài tháng liền. Điều này đã tiếp tục xảy ra vào các năm 2000 và 2001.

Các chỉ số thị trường và những thay đổi về số lượng theo giờ

Tại những thời điểm thay đổi chính, một nhà điều phối thị trường có thể quan sát những chỉ số thị trường và những thay đổi về số lượng giờ này qua giờ khác và so sánh chúng với các số lượng vào cùng giờ của ngày hôm trước.

Thời gian tốt để quan sát những con số về số lượng theo giờ là trong nỗ lực phục hồi lần đầu tiên sau khi thị trường bắt đầu sụt giảm lần đầu tiên khi đã tăng đến mức cao nhất.

Bạn cần phải nhìn thấy xem số lượng cổ phiếu giao dịch đang giảm đi hay tăng lên trong đợt phục hồi này. Bạn cũng có thể xem đợt phục hồi này bắt đầu giảm dần vào cuối ngày với số lượng cổ phiếu giao dịch tăng lên thì đây là dấu hiệu cho thấy cuộc phục hồi này yếu và có lẽ sẽ thất bại.

Các số liệu về số lượng cổ phiếu giao dịch theo giờ cũng có thể trở nên có ích khi các mức độ trung bình của thị trường đạt tới một điểm thấp và bắt đầu vượt qua khu vực giá “cơ bản”. (Khu vực “cơ bản” là khu vực giá thấp trước đó mà các nhà đầu tư hy vọng một chỉ số chứng khoán sẽ không tiếp tục giảm thấp hơn mức đó nữa). Điều bạn muốn biết là liệu số lượng cổ phiếu bán ra có tăng lên nhiều hay chỉ bằng một số lượng nhỏ khi thị trường hạ thấp đến một mức sàn mới. Nếu số lượng cổ phiếu bán ra tăng mạnh thì chứng tỏ đang có áp lực đi xuống rất mạnh lên thị trường.

Sau khi thị trường đã hạ giá xuống mức thấp hơn so với mấy ngày trước nhưng chỉ với số lượng cổ phiếu giao dịch tăng lên chút ít thì hãy tìm kiếm những cổ phiếu có một hoặc hai ngày tăng số lượng cổ phiếu giao dịch nhưng các chỉ số thị trường chung lại xuống thấp hơn.

Bán quá mức/Mua quá mức: Cả 2 đều chứa đựng nhiều rủi ro

Dấu hiệu bán quá mức/mua quá mức ngắn hạn luôn là mong muốn của một số nhà kỹ thuật và nhà đầu tư tư nhân. Đó là mức biến động tăng và giảm kéo dài 10 ngày trong thị trường. Nhưng hãy cẩn thận: vào thời điểm bắt đầu của thị trường đầu cơ giá tăng mới chỉ số mua quá mức/bán quá mức có thể trở thành “mua quá mức”. Bạn không được xem đây là dấu hiệu để bán cổ phiếu.

Một vấn đề lớn xảy ra với các chỉ số đi ngược lại với xu hướng là bạn luôn gặp phải câu hỏi là các cổ phiếu đó sẽ trở

nên tồi tệ đến mức nào trước khi mọi thứ bắt đầu chuyển đổi. Rất nhiều các nhà đầu tư nghiệp dư đã tuân theo và tin một cách mù quáng vào hầu hết các dấu hiệu bán quá mức/mua quá mức.

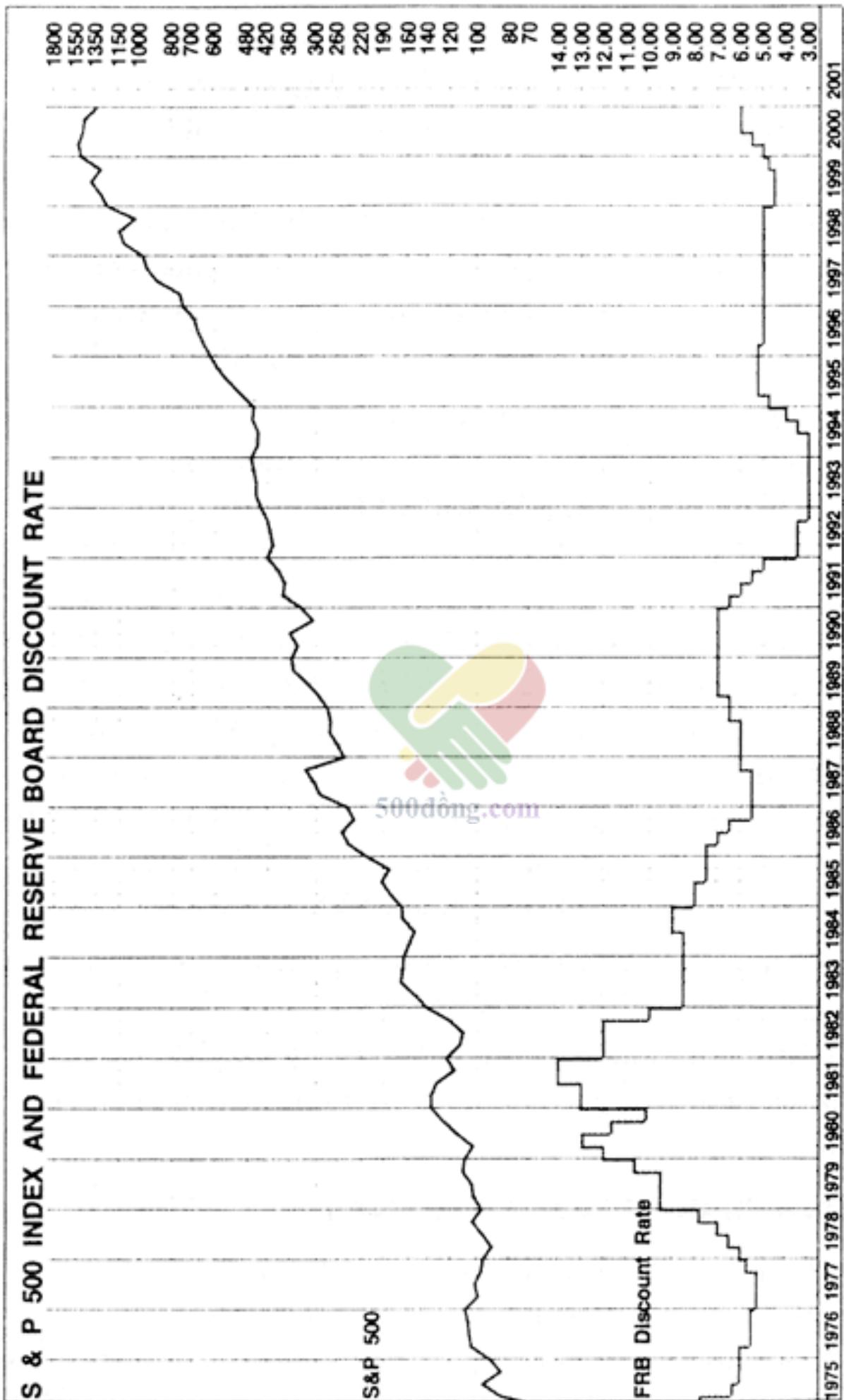
Một điều tương tự có thể xảy ra vào giai đoạn đầu của thị trường dầu cơ giá hạ khi chỉ số thị trường chứng khoán trở nên bán chạy quá mức một cách thường. Điều này thực sự đang cho bạn thấy một thị trường dầu cơ giá hạ đang sắp xảy ra.

Tôi từng có lần thuê một nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp có tiếng. Ông ta luôn dựa vào các dấu hiệu kỹ thuật như vậy. Trong thời kỳ thị trường chứng khoán sụp đổ năm 1969 tại thời điểm khi mọi dấu hiệu của thị trường đều cho tôi thấy rằng thị trường sắp bước vào một giai đoạn cực kỳ khó khăn và tôi đã cố gắng tìm kiếm vài nhà quản lý cổ phiếu giỏi để nhanh chóng giúp tôi bán gấp cổ phiếu và tích trữ số lượng lớn tiền mặt thì ông ta lại bảo mấy nhà quản lý kia rằng đã quá muộn để bán cổ phiếu bởi vì dấu hiệu mua quá mức/bán quá mức của ông ta cho thấy thị trường đã bán ra số lượng cổ phiếu quá mức. Bạn có thể đoán được không: thị trường sau đó lại có nhu cầu mua cổ phiếu rất cao.

Không cần phải nói, tôi rất ít khi chú ý tới các dấu hiệu mua quá mức/bán quá mức. Điều bạn học được từ nhiều năm kinh nghiệm luôn quan trọng hơn các quan điểm và học thuyết của các chuyên gia sử dụng rất nhiều các dấu hiệu ưa thích khác nhau.

Các dấu hiệu khác của thị trường chung

Số lượng lúc cao nhất/thấp nhất là một chỉ số ngắn hạn có liên quan đến số lượng cổ phiếu giao dịch vào thời điểm giá cao nhất trong ngày so với số lượng cổ phiếu giao dịch vào lúc thấp nhất trong ngày. Chỉ số này, vốn được biểu hiện trên biểu



Những thay đổi về tỷ lệ khấu trừ của Cục Dự trữ liên bang trong vòng 25 năm qua.

đồ ở mức trung bình biến động trong vòng 10 ngày, có thể cho thấy sự khác nhau ở vài thời điểm chuyển đổi trung gian trong thị trường. Ví dụ, sau khi giảm 10% đến 12%, thì mức trung bình thị trường chung có thể tiếp tục bước vào giai đoạn giảm mới trong vòng 1 hoặc 2 tuần. Mặc dù vậy, số lượng cổ phiếu giao dịch lúc cao nhất/thấp nhất có thể sẽ đột ngột chuyển đổi và cho thấy sẽ tăng liên tục số lượng cổ phiếu lúc cao nhất với số lượng cổ phiếu lúc thấp nhất giảm đi. Sự thay đổi đột ngột này thường là dấu hiệu cho thấy sẽ có một xu hướng đi lên trung hạn trong thị trường. Dĩ nhiên bạn sẽ tìm thấy các dấu hiệu tương tự nếu bạn chú ý theo dõi những thay đổi của các chỉ số Dow, Nasdaq hay S&P 500 theo ngày và số lượng cổ phiếu giao dịch trên thị trường.

Có một số dịch vụ cung cấp mức phần trăm của lượng tiền mới đổ vào các quỹ lượng hưu của các tập đoàn. Các quỹ này được đầu tư vào các cổ phiếu phổ thông và một lượng tiền khác được đầu tư vào các vật tương đương với tiền mặt hoặc trái phiếu. Điều này mở ra một cửa sổ khác về tâm lý của các nhà đầu tư thuộc các tổ chức quỹ. Tuy nhiên, suy nghĩ của số đông thường ít khi đúng, kể cả khi nó được đó là suy nghĩ của các nhà đầu tư chuyên nghiệp. Cứ 1 hoặc 2 năm một lần, Wall Street đưa ra một ý tưởng và tất cả mọi người lại theo ý tưởng này giống như một đàn gia súc. Tất cả họ hoặc sẽ dồn vào mua cổ phiếu hoặc sẽ cùng bán ra cổ phiếu.

Một chỉ số của các cổ phiếu ở “thế thủ” – thường ổn định hơn và an toàn hơn như cổ phiếu của các ngành phục vụ công cộng, thuốc lá, thực phẩm và xà phòng – thường thể hiện sức mạnh sau một vài năm trong các điều kiện của thị trường đầu cơ giá tăng.

Để tóm lại chương rất phức tạp nhưng vô cùng quan trọng này, các bạn cần phải học cách đọc và hiểu đúng những thay

đổi về giá cả và số lượng cổ phiếu giao dịch hàng ngày của các chỉ số của thị trường chung và những biến động của các cổ phiếu dẫn đầu trên thị trường. Một khi bạn đã biết cách làm việc này một cách đúng đắn thì bạn có thể dừng việc nghe tất cả các quan điểm cá nhân, thiếu đồng bộ và tốn kém của các nhà đầu tư nghiệp dư cũng như chuyên nghiệp. Như bạn có thể thấy bí quyết để luôn giành thắng lợi trên thị trường chứng khoán là không được tiên đoán hay biết thị trường sẽ diễn ra như thế nào mà là phải biết gần đây thị trường đã thực sự diễn ra như thế nào và hiện nay thị trường đang diễn ra như thế nào. Chúng tôi không muốn đưa ra các quan điểm cá nhân và các tiên đoán; chúng tôi quan sát cẩn thận cung – cầu của thị trường hàng ngày khi thị trường thay đổi.

Một trong những giá trị lớn của hệ thống đọc hiểu những thay đổi về giá cả và số lượng cổ phiếu giao dịch của thị trường chung này không chỉ là khả năng nhận ra các thị trường chính khi đạt đến đỉnh cao và khi hạ xuống mức thấp nhất mà còn là khả năng theo dõi từng nỗ lực phục hồi khi thị trường đang có hướng giảm. Bằng cách chờ đợi những ngày mà phục hồi mạnh mẽ bạn có thể tránh được nguy cơ đầu tư vào thị trường quá sớm khi các nỗ lực phục hồi cuối cùng kết thúc trong thất bại. Nói cách khác, bạn đã có được các nguyên tắc sẽ tiếp tục giúp bạn tránh được các thị trường đang suy giảm, do đó bạn sẽ không dính vào các lần phục hồi giả. Đó chính là bí quyết đã giúp chúng tôi không tham gia vào thị trường chứng khoán và thị trường tiền tệ trong suốt thời gian năm 2000 và 2001, và bảo toàn được toàn bộ số tiền mà chúng tôi đã thu được trong năm 1998 và 1999. Chương này là cả một gia tài đối với bạn.

Tóm lược Phần I: Cách ghi nhớ và sử dụng những điều bạn đã đọc được cho đến thời điểm này

Chỉ đọc không chưa đủ. Bạn cần phải nhớ và biết cách áp dụng tất cả những điều bạn đã đọc. Để giúp bạn nhớ những gì bạn đã đọc cho đến lúc này, chúng tôi đã viết tóm lại bằng một cụm gồm 2 từ đơn giản, đó là CAN SLIMTM. Mỗi chữ trong cụm từ CAN SLIMTM là chữ viết tắt của 1 trong 7 nguyên tắc cơ bản trong việc lựa chọn các cổ phiếu nổi bật. Hầu hết các cổ phiếu thành công nhất đều có 7 đặc điểm chung này ở những giai đoạn bắt đầu phát triển. Do vậy, bạn cần nhớ kỹ các nguyên tắc cơ bản này. Hãy nhắc lại liên tục công thức này cho đến khi bạn có thể nhớ và sử dụng nó một cách dễ dàng.

C = Doanh thu/cổ phiếu theo quý hiện nay: Doanh thu này phải tăng ít nhất 18% hoặc 20%. Càng cao càng tốt. Đồng thời, số lượng cổ phiếu giao dịch theo quý phải tăng mạnh hoặc tăng 25%.

A = Tăng doanh thu hàng năm: Đòi hỏi tốc độ tăng đáng kể cho từng năm trong vòng 3 năm trở lại đây và việc hoàn trả vốn phải từ 17% hoặc cao hơn.

N = Các sản phẩm mới, cách quản lý mới, các mức cao mới: Hãy tìm kiếm các sản phẩm mới hoặc các dịch vụ mới, cách quản lý mới hoặc những thay đổi mới quan trọng các điều kiện của ngành công nghiệp. Quan trọng nhất, bạn nên mua các cổ phiếu khi các cổ phiếu này mới bắt đầu vượt qua khu vực giá cơ bản trên biểu đồ và bắt đầu đạt đến các mức giá cao mới.

S = Cung và Cầu - Những cổ phiếu nổi bật cộng với nhu cầu cao về số lượng: Bất kỳ số lượng vốn nhiều hay ít đều có thể chấp nhận được trong nền kinh tế mới hiện nay miễn là công ty đó phù hợp với mọi nguyên tắc khác của CAN SLIM. Hãy tìm kiếm các cổ phiếu có số lượng tăng mạnh khi một cổ phiếu bắt đầu vượt lên khu vực giá cơ bản.

L = Cổ phiếu dẫn đầu hay cổ phiếu tụt lại phía sau:

Mua các cổ phiếu đang dẫn đầu trên thị trường và tránh mua các cổ phiếu đang tụt lại phía sau. Nên mua cổ phiếu của các công ty đang đứng vị trí số 1 trong lĩnh vực đó. Hầu hết tỷ lệ sức mạnh giá tương đối của các cổ phiếu dẫn đầu có tỷ lệ là 80% đến 90% hoặc cao hơn.

I = Nhà tài trợ thuộc các tổ chức quỹ: Mua các cổ phiếu đang ngày càng có nhiều nhà tài trợ thuộc các tổ chức quỹ mua và ít nhất phải có vài nhà tài trợ thuộc các tổ chức quỹ với thành tích hoạt động gần đây luôn đứng đầu. Đồng thời, tìm kiếm các công ty tự quản lý.

M = Định hướng thị trường: Hãy học cách quyết định định hướng thị trường tổng thể bằng cách đọc và hiểu chính xác giá của các chỉ số trên thị trường hàng ngày và những biến động về số lượng cổ phiếu giao dịch và hoạt động của các cổ phiếu dẫn đầu trên thị trường. Điều này có thể giúp bạn quyết định xem bạn sẽ giành thắng lợi nhiều hay thua lỗ.

CẠN SLIM có phải là động lực thúc đẩy đầu tư không?

Tôi cũng không biết chắc chắn “động lực thúc đẩy đầu tư” là gì. Một số nhà phân tích và phóng viên – những người không hiểu chúng tôi đã đầu tư như thế nào đã sử dụng tên đó để đặt cho những gì chúng tôi gợi ý và làm. Họ nói rằng “nên mua các cổ phiếu đang tăng cao nhất về giá” và rằng mua các cổ phiếu có sức mạnh giá tương đối mạnh nhất. Không ai đầu tư như vậy cả. Điều chúng tôi làm là phân biệt các công ty có nền tảng mạnh – số lượng hàng hóa nhiều và doanh thu tăng là do kết quả đã tung ra thị trường những sản phẩm hoặc dịch vụ mới độc đáo và sau đó mua cổ phiếu của các công ty này khi giá cổ phiếu bắt đầu tăng vượt khu vực giá cơ bản ban đầu và trước khi giá của các cổ phiếu đó tăng quá cao.

Các chuyên gia, giáo dục và bản ngã

Ở Wall Street, những người sáng suốt lại rất dễ rơi vào các cái bẫy như những kẻ ngốc nghếch. Trên thực tế, từ những gì tôi đã nhìn thấy, sức mạnh và chất lượng giáo dục của một người có ảnh hưởng rất ít đến việc kiếm tiền bằng cách đầu tư vào thị trường chứng khoán.

Con người càng thông minh thì càng nghĩ rằng họ biết họ đang làm gì và họ càng phải rút ra được rằng họ biết rất ít về thị trường chứng khoán. Rất ít người tôi biết trong nhiều năm qua đã thành công trong việc kiếm tiền từ thị trường chứng khoán. Đây là những người quyết đoán, không có nhiều bản ngã. Thị trường không chấp nhận những người tự hào quá mức và có bản ngã quá cao. Cuối cùng, toàn bộ ý kiến phải hoàn toàn khách quan và nhận ra những điều thị trường đang tiết lộ cho bạn, chứ không phải cố gắng chứng tỏ điều bạn đã nói hoặc đã làm ngày hôm qua hay cách đây 6 tuần là đúng. Cách nhanh nhất khiến bạn thất bại là cố gắng chứng tỏ rằng bạn là đúng còn thị trường là sai. Sự khiêm tốn và lè nhẹ sẽ tạo ra sự cân bằng cần thiết.

Đôi khi, càng tuân theo những câu nói nổi tiếng được các chuyên gia trích dẫn và đồng tình thì bạn lại càng gặp nhiều rắc rối. Một chuyên gia rất có tiếng trong mùa xuân và mùa hè năm 1982 đã cố gắng thuyết phục mọi người rằng tiền vay của chính phủ sẽ tập trung vào khu vực tư nhân và tỷ lệ lãi suất và lạm phát sẽ tăng lên một mức cao mới. Tuy nhiên, điều ngược lại đã xảy ra, lạm phát đã xảy ra và tỷ lệ lãi suất đã giảm xuống rất thấp. Trong thị trường dầu cơ giá hạ năm 2000, một chuyên gia đã liên tục tuyên bố nhiều tuần trên truyền hình CNBC rằng đây là thời điểm nên mua cổ phiếu của các ngành công nghệ cao, giá các cổ phiếu này sẽ tăng

vợt trong thời gian tới. Nhiều nhà phân tích và chiến lược gia danh tiếng cũng lên tiếng khuyên các nhà đầu tư nên đổ tiền vào mua các cổ phiếu này vì đây là cơ hội mua cổ phiếu cả đời mới có một lần. Thời gian sau các cổ phiếu này đã giảm liên tục. Mua các cổ phiếu khi giá đang giảm là một trò hết sức mạo hiểm.

Những kinh nghiệm theo lối cổ truyền hay những nhiều suy nghĩ giống nhau thường ít khi đúng trong thị trường chứng khoán. Tôi chưa bao giờ để ý đến ý kiến của các chuyên gia liên tục đưa ra các ý kiến cá nhân của họ về thị trường chứng khoán. Điều này chỉ tạo ra toàn sự rối loạn, hoang mang và có thể làm bạn mất đi một lượng tiền lớn. Một số chiến lược gia trong năm 2000 đã lên tiếng khuyên mọi người nên mua các cổ phiếu đang giảm xuống, cho rằng các cổ phiếu này chỉ giảm giá trong thời gian ngắn bởi vì tiền mặt của các quỹ phúc lợi chung đang tăng lên đáng kể. Tuy nhiên, số tiền mặt của các quỹ phúc lợi chung sau đó vẫn nằm yên, không có quỹ nào dùng tiền này để đầu tư vào thị trường chứng khoán. Điều duy nhất đem lại hiệu quả là bạn cứ để các chỉ số thị trường nói cho bạn biết khi nào thì mua cổ phiếu vào, khi nào thì bán cổ phiếu ra. Không bao giờ được đấu tranh chống lại thị trường – thị trường luôn lớn hơn bạn.

HÃY TỈNH TÁO NGAY TỪ ĐẦU

CHƯƠNG 3

19 SAI LẦM THƯỜNG MẮC PHẢI

Knute Rockne, huấn luyện viên bóng đá nổi tiếng của Notre Dame đã từng nói: “Phải biến những điểm yếu của bạn thành điểm mạnh”. Lý do mà nhiều người hoặc là mất tiền bạc hoặc là chỉ đạt được những kết quả hết sức tầm thường trong thị trường chứng khoán là vì đơn giản là họ mắc quá nhiều sai lầm. Điều này cũng tương tự trong công việc kinh doanh, cuộc sống và nghề nghiệp của bạn. Bạn bị kiềm chế hay có những kết quả ngược lại không phải bởi vì sức mạnh của bạn mà là bởi vì những sai lầm hoặc **những** yếu kém mà bạn không nhận ra và sửa chữa. Hầu hết **mỗi** người chỉ đổ lỗi cho một người nào đó. Chúng ta dễ dàng đưa ra cớ để biện minh cho sai lầm của chúng ta hơn là xem xét lại các cư xử của chính bạn.

Từ đầu thập kỷ 1960, tôi đã biết hoặc đã gặp rất nhiều người chấp nhận rủi ro, từ những người mới bắt đầu bước vào thị trường chứng khoán thiếu kinh nghiệm đến những nhà đầu tư chuyên nghiệp đầy khôn ngoan. Điều tôi phát hiện ra là dù bạn vừa bước chân vào thị trường chứng khoán hay đã có nhiều năm, thậm chí hàng thập kỷ kinh nghiệm đầu tư trên thị trường chứng khoán đều không thành vấn đề. Trên thực tế, kinh nghiệm nhiều khi lại làm hại bạn nếu kinh nghiệm này tiếp tục củng cố những thói quen xấu của bạn. Thành công trong thị trường chứng khoán đạt được bằng cách

tránh mắc phải những sai lầm cổ điển thường do các nhà đầu tư ít thành công mắc phải. Dưới đây là những sai lầm mà bạn phải tránh:

1. Cứ cương quyết giữ lại cổ phiếu chịu lỗ dù số lỗ này rất nhỏ. Hầu hết số cổ phiếu này có thể bán đi với giá rẻ hơn nhưng vì là con người nên cảm xúc vẫn chiếm ưu thế. Bạn không muốn chịu lỗ, do vậy bạn chờ đợi và bạn hy vọng cho đến khi số lỗ này ngày càng lớn đến nỗi không còn giá trị gì nữa. Cho đến nay, thì đây là sai lầm mà hầu hết các nhà đầu tư đều mắc phải. Họ không hiểu rằng tất cả các cổ phiếu càng tích trữ nhiều thì càng có nhiều rủi ro. Không có ngoại lệ nào cả, bạn nên bán ngay khi bắt đầu bị lỗ. Nguyên tắc của tôi là luôn bán ngay cổ phiếu chịu lỗ khi cổ phiếu giảm 7% hoặc 8% thấp hơn so với giá lúc tôi mua. Tuân theo nguyên tắc đơn giản này sẽ bảo đảm rằng bạn sẽ vượt qua được thời điểm khó khăn để tiếp tục đầu tư và huy động vốn vào các cơ hội khác trong tương lai.
2. Mua cổ phiếu khi các cổ phiếu đó đang giảm giá, do đó sẽ gây ra những kết quả bi thương. Một vài cổ phiếu đang giảm giá trông dường như rất hời bởi vì nó rẻ hơn nhiều so với vài tháng trước. Một người quen của tôi đã mua cổ phiếu của International Harvester vào tháng 3 năm 1981 với giá 19 USD bởi vì cổ phiếu này đang giảm mạnh. Đây là lần đầu tư vào cổ phiếu đầu tiên của ông ta và ông ta đã mắc ngay phải sai lầm cổ điển của những người mới chập chững bước vào thị trường chứng khoán: Ông ta mua cổ phiếu ở gần mức thấp nhất của nó trong năm. Cuối cùng công ty gặp phải khó khăn nghiêm trọng và có nguy cơ bị phá sản. Vào cuối năm 1999, một người phụ nữ trẻ mà tôi biết đã mua cổ phiếu

của Xerox khi cổ phiếu này đang giảm một cách đột ngột xuống một mức giá thấp mới là 34 USD và dường như trông rất rẻ. Một năm sau đó, cổ phiếu đó chỉ còn bán với giá 6 USD. Tại sao lại phải cố gắng giơ tay bắt một con dao găm đang rơi?

3. Giá cổ phiếu giảm trung bình còn hơn tăng khi mua. Nếu bạn mua một cổ phiếu với giá 40 USD và sau đó mua lại mua thêm ở giá 30 USD và giá trung bình của cổ phiếu đó là 35 USD, như vậy bạn đang đi theo những thua lỗ khác và đầu tư tiền sai địa chỉ. Chiến lược nghiệp dư này có thể gây ra nhiều thua lỗ nghiêm trọng và làm cho bạn thua lỗ ngày càng nhiều.
4. Mua một số lượng lớn cổ phiếu giá thấp thay vì mua cổ phiếu giá cao hơn nhưng với số lượng thấp hơn. Nhiều người nghĩ rằng nên mua thêm nhiều cổ phiếu với số lượng khoảng 100 hoặc 1000 cổ phiếu. Điều này làm cho mọi người có cảm giác họ đang mua được nhiều cổ phiếu hơn từ số tiền họ có. Họ không mua 30 hoặc 50 cổ phiếu của các cổ phiếu có giá cao hơn, của các công ty đang hoạt động tốt hơn. Hãy nghĩ đến đồng USD khi bạn đầu tư, chứ không phải số lượng cổ phiếu mà bạn có thể mua. Nên mua các cổ phiếu tốt nhất hiện có, chứ không phải đổ xô đi mua các cổ phiếu rẻ nhất. Nhiều nhà đầu tư thường không thể cưỡng lại được khi nhìn thấy các cổ phiếu chỉ có giá 2 USD, 5 USD hoặc 10 USD, nhưng hầu hết các cổ phiếu bán với giá 10 USD hoặc thấp hơn là rất rẻ vì có lý do. Các cổ phiếu này hoặc là hoạt động kém cỏi trong quá khứ hoặc là hiện nay đang xảy ra vấn đề gì đó. Cổ phiếu cũng giống như mọi thứ hàng hóa khác: Những cổ phiếu chất lượng tốt nhất không bao giờ được bán với giá rẻ nhất.

Thế chưa phải đã hết. Các cổ phiếu có giá thấp thường mất thêm tiền hoa hồng và tiền cộng vào giá vốn. Do các cổ phiếu này có thể giảm 15% đến 20% nhanh hơn hầu hết các cổ phiếu giá cao nên các cổ phiếu đó cũng chứa đựng nhiều rủi ro hơn. Hầu hết các nhà đầu tư chuyên nghiệp và các nhà đầu tư thuộc các tổ chức quỹ thường không đầu tư vào các cổ phiếu có giá thấp 5 USD và 10 USD, vì vậy những cổ phiếu giá rẻ này cũng không có hy vọng tăng cao đột biến được. Các cổ phiếu có giá tính bằng xu thậm chí còn tồi tệ hơn nhiều. Như chúng tôi đã thảo luận ở phần trước, các nhà tài trợ thuộc các tổ chức quỹ là một trong những thành phần cần thiết để giúp cho một cổ phiếu tăng cao về giá. Các cổ phiếu giá rẻ cũng khác biệt lớn về sự khác nhau phần trăm giữa giá đưa ra đấu giá với giá đề nghị mua. Hãy so sánh một cổ phiếu có giá 5 USD được giao dịch trên thị trường chứng khoán với giá đấu giá là 5 USD, giá đề nghị mua là 5,25 USD so với một cổ phiếu có giá 50 USD được đem giá giao dịch với giá đấu giá là 50 USD, giá đề nghị mua là 50,25 USD. Đối với cổ phiếu có giá 5 USD, sự chênh lệch giữa giá đấu giá và giá đề nghị mua là 0,25 USD tương đương với 5% của giá đấu giá. Đối với cổ phiếu có giá 50 USD sự chênh lệch giữa giá đấu giá và giá đề nghị mua là 0,25 USD là không đáng kể chỉ 0,5%. Sự chênh lệch này là thừa số của 10.

5. Mong muốn kiếm tiền một cách nhanh chóng và dễ dàng.

Mong muốn quá nhiều, quá nhanh mà không có sự chuẩn bị cần thiết, chỉ vội vàng học những phương pháp cơ bản nhất hay chỉ nấm được các kỹ năng và nguyên tắc cần thiết sẽ khiến bạn sớm bị thua lỗ. Bạn lao vào mua một cổ phiếu nào đó quá nhanh và sau đó chần chờ không chịu bán lỗ khi cổ phiếu đó ngày càng giảm giá. Làm như vậy chắc chắn sẽ dẫn bạn đến thua lỗ.

6. Mua cổ phiếu dựa vào các lời gợi ý, những tin đồn, những tuyên bố gây chia rẽ và các sự kiện tin tức, câu chuyện, những gợi ý từ các dịch vụ tư vấn hay quan điểm cá nhân mà bạn nghe được từ các chuyên gia về thị trường trên Tivi. Nói cách khác, nhiều người luôn quá sẵn sàng luôn mạo hiểm đầu tư số tiền mà khó khăn lăm mới kiếm được vào những cổ phiếu mà một người nào đó nói, thay vì dành thời gian để nghiên cứu, học hỏi và nắm chắc các cổ phiếu đó đang hoạt động như thế nào. Kết quả là họ đã thua lỗ rất nhiều tiền. Hầu hết các tin đồn và lời gợi ý mà bạn nghe được đơn giản là không đúng. Cho dù nếu có đúng thì trong hầu hết các trường hợp cổ phiếu có liên quan đó trớ trêu thay sẽ giảm giá, chứ không phải tăng giá.
7. Lựa chọn các cổ phiếu hạng nhì vì các tỷ lệ lợi tức hoặc giá/doanh thu (P/E) thấp. Các tỷ lệ lợi tức và giá/doanh thu không thể quan trọng bằng tốc độ tăng doanh thu/cổ phiếu. Trong nhiều trường hợp, công ty càng trả nhiều lợi tức thì công ty đó càng ~~500 đồng~~ yếu kém. Công ty đó có thể phải trả các tỷ lệ lãi suất cao để bổ sung cho quỹ nhằm trả cho lợi tức. Các công ty hoạt động tốt hơn thường sẽ không đưa ra lợi tức. Thay vào đó, họ tái đầu tư tiền của họ vào nghiên cứu và phát triển (R&D) hoặc vào việc cải thiện các tập đoàn khác. Đồng thời luôn nhớ rằng bạn có thể mất lượng lợi tức nếu giá cổ phiếu thay đổi thất thường trong 1 hoặc 2 ngày. Đối với tỷ lệ P/E, tỷ lệ P/E có thể thấp bởi vì thành tích trong quá khứ của công ty rất thấp. Hầu hết các cổ phiếu thường được bán dựa trên giá trị của chúng ở thời điểm hiện tại.
8. Không bao giờ ra khỏi cửa vì các tiêu chuẩn lựa chọn nghèo nàn và không biết chính xác cần tìm kiếm cái gì

ở một công ty thành công. Nhiều người mua các cổ phiếu hạng tư. Các cổ phiếu này lại đang hoạt động rất kém, không biết rõ doanh thu, tốc độ giao dịch và tiền hoàn vốn. Những người khác lại tập trung quá mức vào các cổ phiếu đang được tích lũy quá cao hoặc có chất lượng thấp, trong các ngành công nghệ có nhiều rủi ro.

9. Mua cổ phiếu của các công ty cũ mà bạn đã quá quen. Có thể bạn từng làm việc cho Hãng General Motors nhưng không nhất thiết cứ phải lựa chọn cổ phiếu của hãng đó để mua. Có rất nhiều cơ hội đầu tư tốt nhất lại nằm ở các tên tuổi mới hơn mà bạn chưa biết, nhưng chỉ cần nghiên cứu một chút bạn có thể phát hiện ra và kiếm được nhiều lợi nhuận trước khi nó trở thành tên tuổi thân quen với bạn.
10. Không thể nhận ra (và tuân theo) các thông tin và lời khuyên hữu ích. Bạn bè, họ hàng và một số nhà môi giới cổ phiếu nhất định và các dịch vụ tư vấn đều có thể trở thành các **nguồn** cung cấp cho bạn những khuyên sai. Chỉ có **một số** rất ít trong số đó mới đáng để bạn xem xét. Các nhà môi giới cổ phiếu hay các dịch vụ tư vấn có số lượng không nhiều bằng số lượng các bác sĩ, luật sư hay cầu thủ bóng đá. Chỉ có 1 trong số 9 cầu thủ bóng rổ từng ký hợp đồng chuyên nghiệp là tham gia vào các liên đoàn lớn. Hầu hết các cầu thủ bóng đá tốt nghiệp các trường đại học đều không phải là các cầu thủ chuyên nghiệp.
11. Không sử dụng biểu đồ và lo sợ mua các cổ phiếu đang tăng lên mức giá cao mới. Hơn 98% nhà đầu tư nói chung sẽ đều nghĩ rằng một cổ phiếu đang tăng lên một mức giá cao mới dường như quá cao, nhưng các cảm giác và ý kiến cá nhân thường kém chính xác hơn

so với chính thị trường. Thời điểm tốt nhất để mua một cổ phiếu trong thị trường đầu cơ giá tăng là khi cổ phiếu đó lần đầu tiên tăng giá vượt khu vực giá cơ bản ban đầu của thời gian ít nhất 7 hoặc 8 tuần.

12. Vội vàng bán đi các cổ phiếu đang lên giá trong khi giữ lại các cổ phiếu đang giảm giá.

Nói cách khác, bạn làm ngược lại những gì đáng ra bạn nên làm: bán ngay các cổ phiếu đang giảm giá và giữ lại các cổ phiếu đang tăng giá.

13. Lo lắng quá nhiều về thuế và tiền hoa hồng. Mục đích chính của đầu tư cổ phiếu là thu về lợi nhuận thực. Quá lo lắng về thuế thường dẫn đến các quyết định đầu tư thiếu hợp lý với hy vọng không phải nộp thuế. Bạn cũng có thể làm phung phí một số lợi nhuận lớn bằng cách cứ giữ lại cổ phiếu quá lâu, cố gắng kiểm doanh thu dài hạn. Một số nhà đầu tư tự thuyết phục họ rằng họ không thể bán cổ phiếu vì sợ phải nộp thuế, nhưng đó là suy nghĩ sai lầm.

Tiền hoa hồng gắn liền với việc mua và bán cổ phiếu, đặc biệt là khi thông qua một nhà môi giới trên mạng là rất nhỏ so với số tiền mà bạn có thể kiếm được bằng cách đưa ra các quyết định đúng ngay từ đầu và hành động khi cần thiết. Thực tế rằng bạn chỉ phải trả tiền hoa hồng rất thấp và có thể bán được cổ phiếu nhanh hơn nhiều là 2 lợi thế lớn nhất của bạn khi bạn sở hữu cổ phiếu. Với việc bán cổ phiếu nhanh chóng bạn có thể tự bảo vệ một cách nhanh chóng trước giá cổ phiếu đang hạ và tận dụng được các xu hướng mới đem lại lợi nhuận cao hơn khi giá cổ phiếu tiếp tục tăng.

14. Tập trung thời gian của bạn vào việc nên mua cổ phiếu nào và khi đã quyết định mua thì lại không hiểu khi

nào hoặc trong điều kiện nào thì nên bán cổ phiếu. Hầu hết các nhà đầu tư đều không có quy luật hay kế hoạch bán cổ phiếu. Như vậy họ chỉ có cơ hội thành công một nửa.

15. Không hiểu được tầm quan trọng của việc mua các cổ phiếu chất lượng cao với sự tài trợ của các tổ chức quỹ và tầm quan trọng của việc biết cách sử dụng biểu đồ để có thể cải thiện đáng kể việc lựa chọn và thời gian cho bạn.
16. Tập trung quá nhiều vào các lựa chọn và tương lai bởi vì họ nghĩ đó là cách để làm giàu nhanh. Một số nhà đầu tư cũng tập trung quá nhiều vào các lựa chọn ngắn hạn, giá thấp. Các lựa chọn này thường không ổn định và có nhiều rủi ro hơn.
17. Ít giao dịch tại thị trường và thích sử dụng giới hạn giá theo lệnh mua và bán. ~~Làm~~ như vậy họ không thể tập trung vào sự biến động lớn hơn và quan trọng hơn của cổ phiếu. Với lệnh hạn chế, ~~bạn~~ dễ gặp rủi ro bỏ lỡ thị trường hoàn toàn và không kịp bán các cổ phiếu vốn đang giảm giá mạnh và sẽ không tránh khỏi bị thua lỗ nặng.
18. Không có khả năng quyết định khi cần đưa ra quyết định. Nhiều người không biết họ có nên bán, mua hay giữ lại và điều chắc chắn là họ không có sự hướng dẫn nào. Hầu hết mọi người không tuân theo một kế hoạch đã được chứng minh là đúng, một loạt các nguyên tắc nghiêm ngặt hay các quy luật mua và bán để hướng dẫn họ một cách chính xác.
19. Không nhìn vào cổ phiếu một cách khách quan. Nhiều người lựa chọn các cổ phiếu mà họ yêu thích và đồng ý mua. Thay vì dựa vào hy vọng và các ý kiến cá nhân

của họ, các nhà đầu tư thường chú ý đến thị trường. Thị trường luôn đúng.

Có bao nhiêu người trong số này miêu tả niềm tin và thói quen đầu tư trong quá khứ của chính họ? Các nguyên tắc và phương pháp tồi sẽ đem lại các kết quả tồi; các nguyên tắc và phương pháp tốt sẽ đem lại kết quả tốt.

Sau cùng, đừng thoái chí. Hãy nhớ câu mà Rockne đã nói: “Phải biến những điểm yếu của bạn thành điểm mạnh”. Bạn phải cần thời gian và một chút nỗ lực để biến câu nói này thành hiện thực.



CHƯƠNG 9

KHI NÀO NÊN BÁN CỔ PHIẾU VÀ HẠN CHẾ THUA LỖ

Đến giờ bạn đã biết như thế nào và khi nào nên mua các cổ phiếu tốt nhất, đã đến lúc bạn nên học cách như thế nào và khi nào nên bán các cổ phiếu đó. Có lẽ bạn đã nghe câu nói trong thể thao: “Phương pháp tấn công tốt nhất là cách phòng thủ mạnh nhất”. Điều buồn cười ở câu nói này là nó thường xuyên đúng; một đội thể thao luôn tấn công mà không phòng thủ thì thường ít khi giành được thắng lợi. Trên thực tế, phòng thủ mạnh có thể đưa đội đến những thắng lợi lớn. Trong những ngày huy hoàng của Chủ tịch kiêm Quản lý Branch Rickey, Brooklyn Dodgers đã liên tục có những quả ném bóng rất đẹp. Trong môn bóng chày, sự kết hợp giữa ném bóng và chặn bóng, ném trả là lực lượng phòng thủ của một đội và có lẽ chiếm ~~đến 70%~~ của môn thể thao này. Đội tuyển gần như không thể giành được thắng lợi nếu thiếu bộ phận này.

Trong thị trường chứng khoán cũng tương tự như vậy. Trừ khi bạn phải có được sự phòng thủ vững chắc để bảo vệ bạn khỏi những thua lỗ lớn, thì bạn hoàn toàn không thể giành thắng lợi lớn trong đầu tư.

Bí quyết kiếm tiền tỷ trên thị trường chứng khoán của Bernard Baruch

Bernard Baruch, một nhà điều phối thị trường chứng khoán nổi tiếng ở Wall Street và là một cố vấn được tin cậy của các Tổng thống Mỹ đã từng nói rằng: “Nếu một người đầu

cơ chỉ luôn đúng một nửa thời gian thì tính trung bình anh ta vẫn thắng lợi. Thậm chí anh ta chỉ luôn đúng 3 hoặc 4 lần trong tổng số 10 lần thì anh ta vẫn kiếm được cả gia tài nếu anh ta biết khi nào cần bán chịu lỗ một cách nhanh chóng những cổ phiếu mà anh ta đã chọn sai”.

Như bạn có thể nhìn thấy, kể cả những nhà đầu tư thành công nhất vẫn mắc sai lầm. Những quyết định sai lầm đó sẽ dẫn tới thua lỗ. Một vài thua lỗ đó có thể trở nên cực kỳ tồi tệ nếu bạn không chấp hành nghiêm kỷ luật và không cẩn thận. Bất kể bạn khôn ngoan như thế nào, chỉ số IQ của bạn cao đến đâu, bạn học cao như thế nào, thông tin có bạn có đúng đắn đến đâu hoặc sự phân tích của bạn có hợp lý đến mức nào thì bạn cũng không thể luôn đúng. Trên thực tế, có thể số lần đúng của bạn không đến một nửa! Bạn phải hiểu và chấp nhận rằng quy luật số 1 để trở thành nhà đầu tư thành công là luôn phải bán gấp cổ phiếu để bạn chế thua lỗ của bạn. Để làm được điều này đòi hỏi phải có kỷ luật và lòng dũng cảm.

500dong.com

Câu nói của Baruch đã khuyến khích tôi thành lập một tài khoản vào năm 1962. Thị trường chung đã giảm 29% và chúng tôi chỉ đúng 1 lần trong 3 lần tham gia nhưng chúng tôi vẫn có được tài khoản này. Mặc dù vậy cho đến cuối năm thì tài khoản đó vẫn liên tục tăng. Lý do là ở chỗ lợi nhuận trung bình của 33% quyết định đúng vẫn cao hơn gấp 2 lần mức trung bình của các lần thua lỗ nhỏ mà chúng tôi đã mắc phải.

Toàn bộ bí quyết để giành thắng lợi lớn trên thị trường chứng khoán bạn không thể luôn đúng nhưng khi bạn mắc sai lầm thì phải hạn chế số thua lỗ đó càng ít càng tốt. Bạn phải nhận ra rằng khi bạn mắc sai lầm và bán ngay số cổ phiếu đó không chần chừ để cắt giảm đến mức thấp nhất thua lỗ.

Làm sao để biết khi nào thì bạn mắc sai lầm? Điều này rất dễ: Khi giá cổ phiếu giảm xuống thấp hơn mức giá mà bạn đã bỏ ra để mua cổ phiếu đó. Giá cổ phiếu đó càng giảm thì bạn càng phải trả nhiều cho sai lầm đó.

Phải chăng những người thành công là do may mắn hay là do họ luôn đúng?

Mọi người nghĩ rằng để thành công bạn phải luôn may mắn hoặc luôn đúng trong hầu hết thời gian. Không phải như vậy. Những người thành công vẫn mắc phải rất nhiều sai lầm, nhưng thành công của họ là do làm việc chăm chỉ, chứ không phải do may mắn. Đơn giản họ luôn cố gắng hơn và thường xuyên hơn so với những người bình thường. Không có nhiều thành công chỉ trong một sớm một chiều; thành công đòi hỏi phải có nhiều thời gian.

Trong khi tìm kiếm sợi dây tóc cho bóng điện của mình, Thomas Edison đã đốt than và thử nghiệm 6000 mẫu cây tre. Chỉ có 3 trong số ~~6000~~ ~~cây~~ tre đó là đem lại kết quả. Trước đó, ông ta đã thử nghiệm ~~với hàng~~ ngàn chất liệu khác nhau, từ sợi cốt tông đến lông gà. Babe Ruth đã làm việc rất chăm chỉ để lập kỷ lục chạy trong nhà đến nỗi ông ta cũng đã giữ kỷ lục đó trong suốt cuộc đời của mình. Irving Berlin đã viết hơn 600 bài hát nhưng chỉ có khoảng 50 bài là thành công. Trước khi đi đến thành công, mọi công ty thu ghi đĩa ở Anh đã từ chối ban nhạc Beatles. Michael Jordan đã từng bị loại ra khỏi đội tuyển bóng rổ của trường và Albert Einstein đã bị điểm “F” trong môn toán.

Cần phải làm rất nhiều thử nghiệm và mắc lỗi trước khi bạn có thể đi tới thành công trên thị trường chứng khoán giống như Brunswick và Great Western Financial khi họ tăng gấp đôi tài sản của họ trong năm 1961, Chrysler và Syntex vào năm 1963,

Fairchild Camera và Polaroid năm 1965, Control Data năm 1967, Levitz Furniture năm 1970-1972, Prime Computer và Humana năm 1977-1981, MCI Communications năm 1981-1982, Price Company năm 1982-1983, Microsoft năm 1986-1992, Amgen năm 1990-1991, International Game Technology năm 1991-1993, Cisco Systems từ 1995 đến 2000, America Online và Charles Schwab năm 1998-1999, và Qualcomm năm 1999. Cổ phiếu của các công ty này làm kinh ngạc thị trường với doanh thu tăng từ 100% đến hơn 1000%.

Theo năm tháng, tôi phát hiện ra rằng trung bình chỉ có 1 hoặc 2 trong tổng số 10 cổ phiếu là thực sự trở nên nổi bật và có khả năng đưa lại lợi nhuận cao giống như ở trên. Nói cách khác, để kiếm được 1 hoặc 2 cổ phiếu có thể nặng đem lại lợi nhuận thì trung bình bạn phải tìm kiếm và mua 10 cổ phiếu. Vậy bạn sẽ đặt ra câu hỏi bạn phải làm gì với 8 cổ phiếu còn lại? Hãy giữ lại các cổ phiếu đó và hy vọng, giống như hầu hết mọi người vẫn làm hoặc bán đi và tiếp tục mua tiếp cho đến khi bạn đạt đến những thành công lớn hơn.

Khi nào thì sự thua lỗ ít trở thành thua lỗ thật sự?

Khi bạn nói: "Tôi không thể bán cổ phiếu của tôi được vì tôi không muốn bị lỗ", thì bạn thừa nhận rằng bạn đã chấp nhận chịu thua lỗ lớn hơn. Nhưng cổ phiếu không biết bạn là ai và cổ phiếu càng không quan tâm bạn đang hy vọng gì hoặc bạn đang muốn điều gì. Bên cạnh đó, việc bán cổ phiếu không phải làm cho bạn thua lỗ mà bản thân bạn lúc đó đã bị lỗ. Nếu bạn nghĩ sự thua lỗ đó bạn không phải gánh chịu cho đến khi bạn bán đi cổ phiếu đó thì bạn đang tự lừa dối mình. Thua lỗ trên giấy tờ càng nhiều thì thua lỗ trên thực tế càng lớn. Ví dụ, nếu bạn trả 40 USD/cổ phiếu cho 100 cổ phiếu của Can't Miss Chemical, và hiện nay cổ phiếu đó chỉ có giá 28 USD/cổ phiếu, thì giá trị cổ phiếu bạn có chỉ còn

2.800 USD, trong khi lúc đầu bạn phải bỏ ra 4.000 USD. Bạn đã bị lỗ 1.200 USD. Mặc dù vậy bạn lại không bán cổ phiếu đó đi, bạn chấp nhận chịu lỗ tiếp khi giá cổ phiếu đó tiếp tục giảm. Ở những thời điểm như thế bạn nên bán ngay cổ phiếu đi và tích trữ tiền mặt, như vậy bạn sẽ có cơ hội để chờ đợi những cổ phiếu khác có nhiều tiềm năng hơn. Khi bạn tiếp tục giữ lại cổ phiếu chịu lỗ ngày càng cao thì lúc đó bạn khó mà suy nghĩ minh mẫn được; bạn sẽ giải thích một cách duy lý và nói rằng: “Giá cổ phiếu đó không thể giảm thấp hơn nữa”. Tuy nhiên, bạn nên nhớ rằng còn có rất nhiều cổ phiếu khác mà bạn có thể lựa chọn, làm như vậy thì cơ hội bù đắp lại số thua lỗ vừa rồi của bạn có thể lớn hơn nhiều.

Đây là một gợi ý khác có thể giúp bạn quyết định có nên bán không: Giả vờ bạn không sở hữu số cổ phiếu đó và bạn có 2.800 USD trong ngân hàng. Sau đó bạn tự hỏi mình: “Bây giờ mình có thực sự muốn mua cổ phiếu này không?” Nếu câu trả lời là “không” thì tại sao bạn còn muốn giữ cổ phiếu đó làm gì?

Luôn luôn giới hạn thua lỗ của bạn chỉ đến 7% hoặc 8%, trừ các trường hợp ngoại lệ

Các nhà đầu tư tư nhân nên xác định rõ các nguyên tắc cứng rắn về giới hạn sự thua lỗ trong cổ phiếu của mình ở mức tối đa là 7% hoặc 8%. Do gặp phải vấn đề khó khăn với số lượng tiền mặt rất lớn và có nhiều biện pháp để giảm bớt rủi ro về thua lỗ nên hầu hết các nhà đầu tư thuộc các tổ chức quỹ không có sự linh hoạt để có thể tuân theo một kế hoạch cắt giảm thua lỗ nhanh chóng như vậy. Các tổ chức quỹ phúc lợi rất khó tham gia vào hoặc rút khỏi thị trường chứng khoán một nhanh chóng. Vì vậy, đây là một lợi thế rất lớn mà bạn trên cương vị là nhà đầu tư tư nhân có được hơn hẳn các tổ chức quỹ. Do vậy bạn nên sử dụng lợi thế này.

Khi Gerald M. Loeb của công ty E.F Hutton đang viết cuốn sách cuối cùng của ông về thị trường chứng khoán, tôi đã có vinh dự được thảo luận ý tưởng này với ông ta. Trong cuốn sách đầu tiên của ông ta, “Cuộc chiến sinh tồn trong đầu tư”, Loeb cho rằng nên cắt giảm thua lỗ ở mức tối đa là 10%. Tôi rất tò mò và hỏi ông ta xem ông ta có luôn tuân theo chính sách cắt giảm thua lỗ ở mức 10% không, ông ta trả lời “Tôi luôn hy vọng có thể bán được các cổ phiếu đang bị lỗ từ lâu trước khi nó giảm đến 10%”. Loeb đã kiếm được hàng triệu USD từ thị trường chứng khoán.

Bill Astrop, Chủ tịch Tập đoàn Astrop Advisory Corporation ở Atlanta, bang Georgia đã gợi ý chỉnh sửa một chút kế hoạch cắt giảm thua lỗ 10%. Ông ta nghĩ rằng các nhà đầu tư tư nhân nên bán một nửa số cổ phiếu của mình khi giá cổ phiếu đó giảm xuống 5% từ thời điểm giá mua và bán nốt nửa còn lại khi giá tiếp tục giảm xuống 10%. Đây là một lời khuyên rất hợp lý.

Dể bảo tồn được số tiền mà khó khăn lăm bạn mới kiếm được này, tôi nghĩ sự thua lỗ 7% hoặc 8% nên được coi là giới hạn cuối cùng. Trung bình tất cả các thua lỗ của bạn nên thấp hơn, có lẽ 5% hoặc 6%, nếu bạn tuân thủ kỷ luật một cách nghiêm khắc và nhanh chân. Nếu bạn có thể giữ mức trung bình của tất cả các sai lầm của bạn và những thua lỗ ở mức 5% hoặc 6% thì bạn sẽ giống như một đội bóng đã mà đối thủ của bạn không bao giờ có thể di chuyển được bóng lên.

Bây giờ đây là một bí quyết lớn: Nếu bạn sử dụng các biểu đồ để đánh dấu chính xác thời gian bạn mua cổ phiếu ở đúng thời điểm mua đã xuống thấp hơn khu vực cung cố giá thì cổ phiếu của bạn sẽ hiếm khi giảm xuống 8% từ điểm bạn mua chính xác (Xem chương 12 để biết thêm chi tiết). Đây là một bí quyết lớn cho thành công trong tương lai của bạn.

Đồng thời không có nguyên tắc nào nói rằng bạn phải đợi cho đến khi sự thua lỗ của bạn lên tới 7% hoặc 8% thì bạn mới bán. Thỉnh thoảng bạn sẽ cảm nhận thấy rằng chỉ số thị trường chung đang phân bổ (đang bán) hoặc rằng cổ phiếu của bạn không hoạt động đúng và rằng bạn đang mắc sai lầm. Trong những trường hợp như vậy, bạn có thể cắt giảm thua lỗ của bạn sớm hơn khi cổ phiếu của bạn chỉ giảm xuống 1 hoặc 2 điểm.

Sau nhiều năm kinh nghiệm, những thua lỗ trung bình của bạn nên ngày càng giảm xuống khi khả năng lựa chọn và thời gian lựa chọn cổ phiếu của bạn được cải thiện và bạn đã biết cách làm gì sau khi mua những cổ phiếu tốt nhất. Phải mất nhiều thời gian mới có thể học được phải làm gì sau khi mua cổ phiếu khi cổ phiếu tăng giá nhưng phương pháp quản lý tiền bạc này buộc bạn phải di chuyển tiền của bạn từ các cổ phiếu hoạt động kém sang các cổ phiếu hoạt động mạnh hơn. (Xem chương 10 để biết thêm thông tin). Bạn nên bán ngay các cổ phiếu trước khi nó giảm giá xuống 7% hoặc 8% bởi vì bạn cần phải tích trữ tiền để tiếp tục mua các cổ phiếu hoạt động tốt nhất trong các thị trường đầu cơ giá tăng rõ ràng.

Xin hãy nhớ, 7% đến 8% chỉ là giới hạn thua lỗ của bạn. Bạn phải bán cổ phiếu không chần chờ – không nên đợi thêm vài ngày nữa để xem chuyện gì sẽ xảy ra hoặc hy vọng cổ phiếu sẽ tăng giá trở lại; không cần phải chờ cho đến khi thị trường đóng cửa trong ngày. Không nên bán một cổ phiếu chỉ bởi vì nó giảm 7% hoặc 8% từ giá cao nhất của nó. Điều quan trọng là bạn phải hiểu được sự khác biệt này. Trong trường hợp này có lẽ bạn đã khởi đầu sai. Cổ phiếu mà bạn mua không hoạt động tốt như bạn mong đợi, và bạn bắt đầu để lỗ số tiền mà khó khăn lấp bạn mới kiếm được và chuẩn bị lỗ thêm nhiều nữa. Trong trường hợp khác bạn đã bắt đầu đúng.

Cổ phiếu của bạn hoạt động hiệu quả hơn, bà bạn đã thu được lời. Bạn bắt đầu thu được nhiều lời từ cổ phiếu đó, do vậy bạn có cơ hội để cổ phiếu của bạn không bị lỗ. Vấn đề chính ở đây là bạn phải tính thời gian chính xác thời điểm bạn mua cổ phiếu ở những điểm tăng giá để giảm thiểu khả năng cổ phiếu của bạn sẽ giảm xuống 8%. (Xem chương 12 để biết thêm về cách sử dụng biểu đồ trong việc lựa chọn cổ phiếu).

Tất cả các cổ phiếu phổ thông đều bị đầu cơ và có nhiều rủi ro

Có rất nhiều rủi ro đối với tất cả các cổ phiếu phổ thông, bất kể cổ phiếu đó có tên tuổi gì, chất lượng ra sao, được bảo đảm chắc chắn, có thành tích hoạt động rất tốt trước đó hoặc là đang có doanh thu cao. Xin nhớ rằng hầu hết các cổ phiếu đang tăng trưởng lên cao đến đỉnh khi doanh thu của các cổ phiếu đó lên rất cao và các dự đoán của các nhà đầu tư về cổ phiếu đó vẫn rất lạc quan.

Hầu như mọi cổ phiếu bị thua lỗ đến 50% đều bắt đầu từ mức lỗ 10% hoặc 20%. Cố dù cần đảm để bán và vui vẻ chấp nhận thua lỗ đó là cách duy nhất bạn có thể bảo vệ được chính bạn khỏi nguy cơ thua lỗ nhiều hơn. Quyết định và hành động phải được đưa ra tức thời và đồng thời. Để trở thành người chiến thắng, bạn phải học cách đưa ra quyết định. Tôi đã biết ít nhất hơn 10 người được giáo dục đến nơi đến chốn và rất thông minh. Tuy nhiên, những người này bị thất bại hoàn toàn chỉ đơn giản bởi vì họ đã không bán ngay cổ phiếu của họ và chấp nhận chịu lỗ ít.

Vậy bạn nên làm gì nếu cổ phiếu rời xa bạn và số lỗ trở nên lớn hơn 10% (điều này có thể xảy ra với bất kỳ ai)? Đây là dấu hiệu báo động rằng bạn phải chủ động bán ngay cổ phiếu đó. Cổ phiếu đó đang nằm trong tình trạng rắc rối hơn

bình thường, do đó nó sẽ giảm mạnh hơn và nhanh hơn bình thường. Rất nhiều nhà đầu tư mới bước vào thị trường chứng khoán trong năm 2000 đã bị thua lỗ nặng và một số đã phải phá sản, lỗ hoàn toàn. Nếu họ đã tuân theo quy luật bán cổ phiếu đơn giản đã được thảo luận ở trên thì họ đã có thể bảo vệ được phần lớn tiền bạc của họ. Theo kinh nghiệm của tôi, những cổ phiếu bị lỗ lớn hơn mức lỗ thông thường thì chắc chắn là lựa chọn sai lầm mà bạn cần phải nhanh chóng bán đi. Luôn tự nhắc nhở bạn rằng: “Nếu tôi đã để cổ phiếu giảm xuống 50% thì tôi phải thu lãi 100% trong lần mua cổ phiếu sau thì mới hòa vốn được! Và tôi thường xuyên mua được các cổ phiếu có thể tăng lên gấp đôi thường xuyên như thế nào?” Bạn không thể cứ ngồi giữ cổ phiếu lại trong khi cổ phiếu đó tiếp tục thua lỗ ngày càng lớn.

Bạn đừng bao giờ ảo tưởng cho rằng cổ phiếu giảm xuống thì sẽ lại tăng lên. Rất nhiều cổ phiếu đã không thể tăng giá lại. Nhiều cổ phiếu khác phải mất rất nhiều năm mới có thể phục hồi lại được. Cổ phiếu của AT&T có giá tăng cao nhất là 75 USD vào năm 1964 và phải mất 20 năm sau giá cổ phiếu đó mới quay lại được mức cao trên. Khi chỉ số của S&P 500 hoặc Dow giảm 20% đến 25% trong thị trường đầu cơ giá hạ thì rất nhiều cổ phiếu đã tăng mạnh 60% đến 75%. Cách duy nhất để ngăn chặn những thua lỗ lớn như này là phải cắt giảm ngay thua lỗ không được chần chờ trong khi số lỗ này vẫn còn nhỏ. Luôn luôn phải bảo vệ tài khoản của bạn, do vậy bạn có thể sống để đầu tư thành công vào những lần khác trong tương lai.

Vào năm 2000, nhiều nhà đầu tư mới tin tưởng sai lầm rằng tất cả mọi việc bạn phải làm là mua các cổ phiếu của các ngành công nghệ cao mỗi khi giá cổ phiếu đó giảm bởi vì giá các cổ phiếu đó luôn tăng lại và đây là cách kiếm tiền rất

dễ dàng. Đây là chiến lược của những người đầu tư nghiệp dư và nó luôn dẫn đến những thua lỗ lớn. Bạn phải nhớ rằng cổ phiếu của các ngành chất bán dẫn và các ngành công nghệ khác thường hay thay đổi và có nhiều rủi ro gấp 2 hoặc 3 lần so với các cổ phiếu khác, do vậy phải nhanh chóng cắt giảm mọi thua lỗ ít là điều cần thiết khi bạn mua cổ phiếu của ngành công nghệ.

Cắt giảm thua lỗ giống như mua một chính sách bảo hiểm

Chính sách hạn chế thua lỗ này rất giống với nộp phí bảo hiểm. Bạn đang giảm thiểu rủi ro tới mức bạn thấy phù hợp. Nhưng cổ phiếu bạn bán đi thường lại trở thành đúng và tăng giá trở lại. Điều này có thể gây nản lòng nhưng đừng kết luận là bạn đã mắc sai lầm khi bán cổ phiếu bởi vì có một vài cổ phiếu sẽ tăng giá lại. Đó là cách suy nghĩ nguy hiểm có thể dẫn bạn đến nhiều rắc rối lớn.

Hãy nghĩ đến điều đó theo cách này: Nếu bạn mua bảo hiểm cho ôtô của bạn vào năm ngoái và bạn không xảy ra tai nạn nào, vậy số tiền đó có bị lãng phí không? Năm nay bạn có tiếp tục mua bảo hiểm tương tự như vậy không? Dĩ nhiên bạn sẽ tiếp tục mua.

Bạn có từ bỏ không mua bảo hiểm hỏa hoạn cho ngôi nhà hoặc công ty của bạn không? Nếu nhà của bạn không bị cháy thì bạn có buồn vì bạn đã đầu tư tài chính vào sai nơi không?

Không! Bạn không mua bảo hiểm hỏa hoạn vì bạn biết nhà của bạn sắp sửa cháy. Bạn mua bảo hiểm là để bảo vệ nhà của bạn khỏi khả năng bị cháy trong tương lai.

Điều này cũng tương tự đối với các nhà đầu tư giành thắng lợi. Họ là những người biết cắt giảm mọi thua lỗ một cách nhanh chóng. Đó là cách duy nhất để bảo vệ bạn khỏi khả năng sẽ bị thua lỗ nhiều lớn.

Nếu bạn chần chừ và cho phép số lỗ của bạn tăng đến 20% thì lần mua cổ phiếu sau phải có lãi 25% thì mới hòa vốn được. Chần chừ càng lâu cho đến khi số lỗ lên tới 33% và bạn sẽ phải có lãi 50% thì mới quay lại được mức khởi đầu. Bạn càng chờ đợi lâu thì càng lỗ nặng, do vậy đừng dao động nữa. Phải nhanh chóng loại bỏ những quyết định sai lầm. Hãy phát triển nguyên tắc khắt khe này để hành động và để tuân theo các nguyên tắc bán cổ phiếu.

Một vài người đã để cho các cổ phiếu đang bị lỗ ảnh hưởng đến sức khỏe của họ. Trong trường hợp này, tốt nhất bạn nên bán và chấm dứt mọi lo lắng. Tôi biết một người môi giới cổ phiếu. Năm 1961 ông ta đã mua cổ phiếu của Brunswick khi giá cổ phiếu đó đang giảm ở mức giá 60 USD. Cổ phiếu đó là liên tục dẫn đầu thị trường từ năm 1957, tăng hơn 20 lần. Khi giá cổ phiếu đó giảm xuống 50 USD, ông ta đã mua thêm và khi nó giảm đến 40 USD, ông ta lại mua thêm nữa. Khi giá cổ phiếu đó giảm xuống 30 USD ông ta đã đột quy chết trên sân golf.

Lịch sử và bản chất con người tiếp tục lặp lại trên thị trường chứng khoán. Vào mùa thu năm 2000, nhiều nhà đầu tư đều mắc phải sai lầm giống nhau là mua các cổ phiếu dẫn đầu của thị trường đầu cơ giá tăng trước đó là Cisco Systems khi giá cổ phiếu này đang giảm xuống còn 70 USD, 60 USD, 50 USD, vv, sau khi cổ phiếu đó đã tăng lên 87 USD. Sáu tháng sau đó, nó đã giảm xuống còn 13 USD, nghĩa là giảm 80% nếu tính từ thời điểm giá 70 USD. Bài học rút ra từ câu chuyện này là: Không bao giờ được làm trái với thị trường. Sức khỏe và sự thanh thản của trí óc của bạn luôn quan trọng hơn bất kỳ cổ phiếu nào!

Thua lỗ nhỏ là những bảo hiểm rẻ và đó là bảo hiểm duy nhất mà bạn có thể mua khi đầu tư vào thị trường chứng

khoán. Cho dù giá cổ phiếu có thể tăng lên sau khi bạn bán (điều này chắc chắn là có) thì bạn vẫn hoàn thành được mục tiêu của bạn là giữ cho tất cả mọi thua lỗ của bạn chỉ ở mức rất nhỏ và bạn vẫn còn tiền để tiếp tục đầu tư để có cơ hội thành công ở các cổ phiếu sau.

Hãy cắt giảm thua lỗ nhanh trong khi cắt giảm lợi nhuận chậm

Có một câu nói cũ về đầu tư cho rằng thua lỗ đầu tiên trên thị trường là thua lỗ nhỏ nhất. Theo quan điểm của tôi, cách đưa ra quyết định đầu tư là luôn (không có ngoại lệ) cắt giảm thua lỗ nhanh trong khi kéo dài thời gian thu lợi nhuận. Mặc dù vậy, hầu hết các nhà đầu tư lại làm ngược lại, nghĩa là cắt giảm thua lỗ một cách chậm chạp trong khi vội vàng cắt ngắn thời gian thu lợi nhuận. Rủi ro thật sự đối với các cổ phiếu mà bạn mua theo phương pháp mà chúng tôi vừa thảo luận là gì? Đó là 8% bất kể bạn mua cổ phiếu nào, nếu bạn tuân theo nguyên tắc này. Mặc dù vậy, hầu hết các nhà đầu tư vẫn hỏi: “Chúng tôi có nên ngồi ôm cổ phiếu còn hơn là bán và chịu lỗ? Còn những tin tức đột ngột gây tác động xấu đến thị trường chứng khoán thì sao? Liệu những tình huống như thế có diễn ra thường xuyên? Hay là không có gì tác động đến thị trường chứng khoán?” Câu trả lời: Trong thị trường chứng khoán, tất cả đều có thể xảy ra. Bạn phải luôn sẵn sàng ứng phó với tình huống xấu nhất, để tránh thua lỗ xảy ra. Bạn cần nhìn nhận một thực tế là trong thị trường chứng khoán, sự chọn lựa và quyết định thời gian cần được tiến hành thường xuyên, kể cả đối với các chuyên gia giàu kinh nghiệm nhất. Tôi có thể nói rằng nếu bạn không biết cắt giảm đúng lúc và hạn chế thiệt hại thì tốt nhất là bạn không nên mua cổ phiếu. Cũng giống như người lái ô tô trên đường thì phải sử dụng đến thắng và người phi công ra trận cần mang theo một chiếc dù để phòng.

Bạn có nên tính giá trung bình?

Một trong những điều người môi giới chứng khoán cần làm là phải kiên quyết hoặc thông báo ngay cho khách hàng khi giá cổ phiếu của họ đang sụt giảm. Đây là thời điểm khách hàng cần sự giúp đỡ nhiều nhất. Không thực hiện được nghĩa vụ này trong những thời điểm khó khăn chứng tỏ khả năng kém cỏi trong chịu đựng áp lực. Thật là tồi tệ nếu người môi giới rũ bỏ trách nhiệm của mình bằng việc khuyên khách hàng “tính giá trung bình” (tức là mua nhiều hơn một cổ phiếu đang mất giá). Nếu ai đó khuyên tôi như vậy, tôi sẽ đóng tài khoản và đi kiếm cho mình một chuyên gia môi giới khôn ngoan hơn.

Ai cũng thích mua, chẳng ai thích bán cổ phiếu cả. Khi bạn nắm giữ một cổ phiếu, bao giờ bạn cũng hi vọng ít nhất mình cũng thu lại được vốn đã bỏ ra. Nếu bán đi, bạn sẽ mất hết hi vọng và chấp nhận thực tại.

Những nhà đầu tư luôn hi vọng hơn là lạc quan. Thị trường không quan tâm đến mong muốn cá nhân của bạn, nó chỉ vận hành theo quy luật cung cầu. Một nhà đầu tư đã từng nói rằng trong thị trường chứng khoán có 2 trạng thái tình cảm: hi vọng và lo sợ. Ông ta còn nói thêm rằng “vấn đề là chúng ta hi vọng khi lẽ ra phải lo sợ và lo sợ khi lẽ ra phải hi vọng”.

Câu chuyện về con gà gô

Cách đây khá lâu, tôi có nghe một câu chuyện của Fred C. Kelly, tác giả của cuốn “Tại sao bạn chiến thắng, tại sao bạn thất bại?” Câu chuyện này diễn tả rõ những suy nghĩ của một nhà đầu tư thông thường khi đến thời điểm phải ra quyết định bán cổ phiếu.

Chuyện kể rằng, có một cậu bé đang đi trên đường thì trông thấy một ông già chuyên bẫy khỉ. Ông già mang theo

một cái bẫy gồm một cái lồng khá lớn có cửa ở bên trên. Cái cửa được giữ cho luôn mở bằng một cây chổng nhỏ, được nối với một sợi dây kéo dài đến chỗ ẩn nấp của ông già. Ông già rắc ngô trên con đường lũ khỉ hay qua để dụ chúng vào bẫy, trong lồng ông để nhiều ngô hơn. Khi lũ khỉ đã vào đầy lồng, ông già giật sợi dây, cái cửa sập xuống nhốt lũ khỉ bên trong. Nhưng khi cửa sập xuống thì ông phải đến mở cửa mới bắt được lũ khỉ trong lồng, làm cho những con đang ở bên ngoài hoảng sợ bỏ chạy. Một ngày kia, 12 con khỉ đã chui vào lồng, nhưng một con lại bỏ ra ngoài, còn lại có 11 con. Ông già lẩm bẩm: “ta phải chờ cho đủ 12 con mới giật dây. Chờ một lát thế nào con kia chẳng quay trở lại”. Trong khi ông đang chờ cho con thứ 12 quay trở lại thì 2 con nữa đi ra ngoài. Ông nghĩ bụng: “Thôi, 11 con cũng được, chỉ cần 1 con nữa quay lại là ta giật dây”. Tiếp theo, 3 con khỉ nữa ra khỏi lồng, ông già vẫn đợi. Ông không muốn về nhà mà chỉ bẫy được chưa đầy 8 con khỉ. Ông vẫn hi vọng những con ban đầu sẽ quay trở lại. Cuối cùng, lũ khỉ ra gần hết, chỉ còn duy nhất một con trong lồng. Ông già quyết định sẽ đợi cho con cuối cùng này ra nốt và con khác quay vào, ông sẽ giật dây. Rồi con khỉ cuối cùng nhập vào đàn với những con khác, ông già ra về với cái lồng rỗng không.

Tâm trạng của một nhà đầu tư bình thường cũng không khác trường hợp này bao nhiêu. Họ cứ hi vọng lũ khỉ sẽ quay lại chiếc lồng trong khi lẽ ra họ nên lo sợ rằng tất cả lũ khỉ sẽ ra hết và họ sẽ trắng tay.

Một nhà đầu tư khôn ngoan suy nghĩ như thế nào?

Nếu bạn là một nhà đầu tư khôn ngoan, bạn nên lưu lại những mức giá cao nhất mà bạn đã giao dịch; khi bạn định bán cổ phiếu, bạn nên xem lại những mức giá cao nhất mà bạn đã mua. Nếu có lời, bạn có thể bán, nhưng nếu bị lỗ thì

bạn nên đợi. Nói tóm lại là, nếu lỗ thì bạn không nên đầu tư vào thị trường chứng khoán. Tuy nhiên, nên bán ngay những cổ phiếu có nguy cơ gây lỗ lớn nhất, dừng để chúng ảnh hưởng đến những cổ phiếu có thể sinh lời khác.

Chẳng hạn, bạn có thể quyết định bán cổ phiếu ở Home Depot vì có thể có lãi lớn, nhưng bạn sẽ giữ Kmart bởi vì nó vẫn có khả năng tăng giá trước khi chạm đến mức giá bạn mua vào. Nếu suy nghĩ như vậy, bạn giống như khoảng 95% nhà đầu tư chứng khoán thuộc “xu hướng giá đã trả”. Giả sử bạn mua một cổ phiếu cách đây hai năm với giá 30 USD và bây giờ có giá 34 USD. Hầu hết các nhà đầu tư sẽ bán ngay cổ phiếu này vì thấy có lợi nhuận, nhưng giá trị của số tiền bạn bỏ ra cách đây 2 năm so với giá trị hiện nay ra sao? Từ đó bạn sẽ xác định nên bán hay giữ lại cổ phiếu đó. Vấn đề là cần biết sự tương quan giữa cổ phiếu này so với các cổ phiếu mà bạn nắm giữ.

Phân tích các hoạt động của bạn

Để tránh “xu hướng giá đã trả”, đặc biệt nếu bạn là một nhà đầu tư lâu dài, tôi khuyên bạn nên sử dụng phương pháp phân tích kết quả khác. Cuối mỗi tháng hay mỗi quý, bạn nên tính phần trăm sự thay đổi của giá mỗi cổ phiếu so với lần bạn tính trước đó. Sau đó lên danh sách đầu tư của bạn theo thứ tự mức giá tương đối so với lần tính trước. Chẳng hạn bạn tính được Caterpillar giảm 6%, Exxon Mobil không thay đổi, General Electric tăng 10%. Thế thì danh sách đầu tư của bạn sẽ là General Electronic trước, sau đó đến Exxon Mobil và cuối cùng là Caterpillar. Cuối mỗi tháng hoặc quý tiếp theo, bạn cũng làm tương tự như vậy. Sau vài lần như vậy, bạn sẽ dễ dàng phát hiện ra những cổ phiếu không có lãi. Tuy phương pháp này không phải là hoàn hảo nhưng nó

hướng bạn tập trung vào sự vận hành tương đối của các đầu tư của bạn trên thị trường chứng khoán chứ không phải số tiền để mua cổ phiếu. Nó sẽ giúp bạn có một cái nhìn rõ ràng hơn. Tất nhiên, bạn phải giữ lại các mức giá cao để tính thuế, nhưng bạn nên sử dụng phương pháp này trong hoạt động đầu tư lâu dài. Xóa bỏ “xu hướng giá đã trả” đem lại rất nhiều lợi ích cho bạn.

Trong mua bán cổ phiếu, bất kể khi nào bạn cũng phải xác định lợi nhuận có thể có được và những rủi ro có thể xảy ra. Điều đó là đương nhiên. Bạn sẽ không mua một cổ phiếu khi lợi nhuận có thể có được chỉ khoảng 20% trong khi thua lỗ có thể lên đến 80%. Nhưng làm cách nào để bạn phát hiện ra vấn đề nếu khi mua bạn không xác định được những nhân tố ảnh hưởng và không thực hiện theo những nguyên tắc riêng về bán cổ phiếu? Bạn đã có những quy định cụ thể về bán cổ phiếu do chính mình viết ra và thực hiện chưa? Hay là bạn đang làm liều?

Tôi khuyên bạn nên ghi lại mức giá mà bạn hy vọng sẽ bán trong trường hợp bị lỗ (8% hoặc thấp hơn mức giá mua vào) cũng như lợi nhuận có thể có được của tất cả các cổ phiếu mà bạn đã mua. Thí dụ, bạn nên xem xét bán cổ phiếu khi tỉ lệ PIE tăng 130% hoặc cao hơn từ lúc giá bắt đầu tăng mạnh so với mức giá khởi điểm. Ghi tỉ lệ này lại sẽ dễ dàng hơn cho việc xem xét khi nào thì cổ phiếu đạt đến một trong các mức đó.

Không nên quyết định bán cổ phiếu trên cơ sở chi phí bỏ ra và không nên khư khư giữ cổ phiếu đã mất giá đơn giản chỉ vì bạn không chấp nhận sự thật rằng mình đã đầu tư sai và bị mất tiền. Nếu bạn tự điều hành công việc đầu tư của mình thì nên can đảm và đưa ra các quyết định đúng đắn.

Câu chuyện cái áo đỏ

Thị trường chứng khoán không khác với thị trường kinh doanh bình thường. Đầu tư chứng khoán là kinh doanh và phải được điều hành như trong kinh doanh. Giả sử bạn có một cửa hiệu nhỏ kinh doanh quần áo phụ nữ. Bạn mua và chia những chiếc áo nữ ra làm 3 màu: vàng, xanh đỏ. Những chiếc màu đỏ bán rất nhanh, những chiếc màu xanh bán được một nửa, và áo vàng thì chẳng ai mua. Trong trường hợp này bạn sẽ giải quyết thế nào?

Liệu bạn có nói với khách hàng của bạn rằng: "Xin lỗi, chúng tôi hết áo màu đỏ rồi. Những chiếc màu vàng xem ra khá ế ẩm nhưng tôi nghĩ chúng cũng tốt đấy chứ. Hơn nữa, màu vàng lại là màu yêu thích của tôi. Do vậy, bạn hãy mua áo màu vàng đi". Chắc chắn chẳng bao giờ bạn lại đi nói với khách hàng của mình như vậy.

Một người bán hàng khôn ngoan sẽ nhìn nhận: Chúng ta đã sai lầm. Chúng ta không nên bán những chiếc áo màu vàng nữa. Để giải quyết số áo vàng còn tồn đọng, giảm giá 10%, nếu không bán được giảm tiếp 20%. Tập trung đầu tư vào kinh doanh áo màu đỏ. Đây là chuyện thường thấy trong kinh doanh hàng bán lẻ. Vậy thì tại sao bạn không áp dụng cách này vào trong đầu tư chứng khoán?

Khách mua hàng, dù có kinh nghiệm đến đâu, cũng có lần mắc sai lầm. Nếu bạn nhận thức được những sai lầm của mình và sửa chữa thì công việc kinh doanh sẽ tiến triển rất thuận lợi. Cũng không nhất thiết là mọi quyết định đầu tư đều mang lại lợi nhuận như mong muốn.

Bây giờ bạn đã biết bí quyết để giảm thiểu rủi ro và lựa chọn những cổ phiếu tốt nhất. Vậy thì hãy bỏ hết các áo màu vàng đi.

Bạn là kẻ đầu cơ hay một nhà đầu tư chứng khoán?

Trong thị trường chứng khoán, có hai từ thường dễ gây nhầm lẫn là kẻ đầu cơ và nhà đầu tư chứng khoán.

Khi nghĩ về “kẻ đầu cơ”, bạn thường nghĩ đến những người “được ăn cả, ngã về không”, hy vọng tương lai cổ phiếu sẽ tăng giá. Trái lại, “nhà đầu tư” thường được biết đến như những người có lý trí, hiểu biết và khôn ngoan. Thông thường, bạn nghĩ rằng là một “nhà đầu tư” thì khôn ngoan hơn. Nhưng Baruch lại định nghĩa “kẻ đầu cơ” như thế này: “Từ *kẻ đầu cơ* (speculator) có nguồn gốc từ tiếng Latinh (*speculari*)—có nghĩa là do thám và quan sát. Do vậy, *kẻ đầu cơ* là những người quan sát và hành động trước khi (tương lai) diễn ra”. Rõ ràng là bạn phải làm thế này: quan sát thị trường chứng khoán và những cổ phiếu riêng biệt để phân tích thực trạng của chúng, sau đó ra quyết định trên cơ sở những thông tin có được. Jesse Livermore, một chuyên gia về thị trường chứng khoán định nghĩa “nhà đầu tư” thế này: “Những nhà đầu tư là những con bạc lớn, họ đặt cược và hy vọng, nếu gặp rủi ro, họ sẽ mất hết”. Sau khi đọc những định nghĩa này, bạn cũng nên hiểu rằng đầu tư vào thị trường chứng khoán là phải chấp nhận rủi ro. Tất cả sẽ sụp đổ nếu cổ phiếu giảm giá và bạn thiệt hại 8% trị giá cổ phiếu.

Những định nghĩa nêu trên tuy hơi khác so với định nghĩa trong từ điển Webster nhưng khá chính xác. Nên nhớ rằng Baruch và Livermore đã từng đầu tư hàng triệu USD vào thị trường chứng khoán, còn người biên soạn từ điển Webster thì tôi không được rõ.

Mục đích của tôi là muốn bạn suy nghĩ và thay đổi những quan điểm, phương pháp đầu tư chứng khoán sai lầm mà bạn đã từng nghe hoặc đã áp dụng trước đây. Một trong số đó là

“đầu tư chứng khoán là gì?” Đã có không biết bao nhiêu thông tin về thị trường chứng khoán, cách thức vận hành, làm thế nào để thành công ở thị trường này. Phải biết để phân tích những yếu tố liên quan đến cổ phiếu và hoạt động của thị trường chứng khoán. Không nên nghe và không để bị ảnh hưởng bởi bạn bè, đồng nghiệp và ý kiến cá nhân của các chuyên gia trên truyền hình.

“Không có gì phải lo cả, tôi là một nhà đầu tư dài hạn, dù thế nào thì tôi vẫn có cổ tức”

Thật mạo hiểm và không biết suy nghĩ khi tự nói với mình rằng: “không lo cổ phiếu của mình mất giá vì đó là những cổ phiếu tốt, dù thế nào thì mình vẫn có lãi”. Cổ phiếu tốt mà mua sai thời điểm cũng có thể mất giá như cổ phiếu xấu. Nhiều khi thực sự chúng không phải là cổ phiếu tốt nhưng bạn lại cho rằng chúng là tốt.

Hơn nữa, nếu một cổ phiếu giảm 35% giá trị thì thật ngu ngốc nếu vẫn cho rằng bạn không sao vì vẫn còn 4% cổ tức. 35% mất đi so với 4% thu về, như vậy bạn đã mất 31% giá trị cổ phiếu.

Để là một nhà đầu tư thành công, bạn phải đổi mới với sự thật, đừng viện vào lý trí và hy vọng. Bình thường chẳng ai muốn thất bại, nhưng để thành công trong thị trường chứng khoán thì bạn phải làm nhiều điều mà bạn không hề muốn làm. Bạn sẽ có được ưu thế rất lớn nếu đưa ra được những quy định hợp lý và những nguyên tắc bán cổ phiếu phù hợp.

Đừng bao giờ mất tin

Một điều cực kỳ quan trọng bạn cần làm trước khi giá trị cổ phiếu của bạn sụt giảm là: đừng bao giờ đánh mất sự can đảm trong việc đưa ra các quyết định trong tương lai.

Nếu bạn không bán ngay cổ phiếu khi giá sụt giảm thì bạn rất dễ mất tự tin trong việc ra các quyết định mua hoặc bán cổ phiếu trong tương lai. Tôi tệ hơn, bạn có thể lưỡng lự, cuối cùng là “đầu hàng” và rút ra khỏi thị trường, không nhận ra và sửa chữa những sai lầm mình đã phạm phải, bỏ mất tất cả những cơ hội có thể giành được ở thị trường chứng khoán trong tương lai.

Wall Street thể hiện rõ bản chất thực của con người trong hoạt động hàng ngày của nó. Việc mua bán cổ phiếu đúng thời điểm và thu lợi nhuận luôn là một vấn đề phức tạp. Bản chất thực của con người thể hiện ở đây, 90% số người hoạt động tại thị trường này—bao gồm các chuyên gia và những người không chuyên nghiệp—đều không được học hành nhiều về thị trường chứng khoán. Họ không được trang bị kiến thức để biết được những việc mình đang làm là đúng hay sai. Họ cũng chẳng rõ tại sao một cổ phiếu lại có lúc lên giá, lúc xuống giá. Họ tin vào vận may, và điều đó chẳng có gì bí ẩn cả. Chắc chắn rằng họ không “bước lung tung” theo như đánh giá của một số người thiếu kinh nghiệm hoặc những giáo sư đại học chưa bao giờ tiếp xúc với thị trường chứng khoán.

Để lựa chọn đúng cổ phiếu, cần thực hiện một số công việc, và cần làm nhiều hơn nữa để biết khi nào bán và bán như thế nào. Bán cổ phiếu đúng lúc là cực kỳ khó và cũng là việc ít người hiểu biết nhất. Để làm tốt việc này, bạn cần đưa ra một kế hoạch để hạn chế thiệt hại và đề ra nguyên tắc hành động nhanh chóng không do dự.

Hãy quên cái tôi và sự tự hào của bạn đi, đừng mất thì giờ chống lại hoặc tranh cãi với thị trường, và đừng quá gắn bó với bất cứ một cổ phiếu nào đã làm bạn mất tiền. Hãy nhớ rằng, không có cổ phiếu tốt nào hết, tất cả chúng đều là cổ phiếu xấu... trừ khi chúng tăng giá.

CHƯƠNG 10

KHI NÀO NÊN BÁN CỔ PHIẾU VÀ THU LỢI NHUẬN

Đây là một trong những chương quan trọng nhất của cuốn sách này, nó đề cập đến một chủ đề cơ bản mà ít nhà đầu tư thực hiện tốt, cho nên hãy nghiên cứu thật kỹ. Cổ phiếu nói chung cũng giống như buôn bán. Bạn, cũng giống như một người đi buôn, cần bán cổ phiếu nếu bạn thấy có lợi nhuận, và cách tốt nhất để bán một cổ phiếu là khi nó đang tăng giá và là cổ phiếu tốt trong con mắt của những người khác. Làm như vậy, bạn *sẽ tránh được lỗ 20–40%* và giảm sức ép lên các khoản đầu tư của bạn. Nên nhớ là đừng hi vọng sẽ bán được cổ phiếu ở mức giá tốt đinh của nó, cho nên đừng tự trách mình nếu cổ phiếu tiếp tục tăng giá sau khi bạn bán. Nếu không bán sớm, bạn sẽ bị chậm trễ. Mục tiêu đặt ra là thu được lợi nhuận quan trọng và không lo lắng, không hy vọng và không tiếc nuối khi giá cổ phiếu mà mình đã bán tiếp tục tăng. Luôn nhớ câu thành ngữ: “Nuôi bò để lấy tiền, nuôi gấu để lấy tiền, nhưng nuôi lợn để giết thịt”.

Mục đích chính của bất cứ một khoản đầu tư nào là phải đem lại lợi nhuận, để có lợi nhuận thì bạn phải mua và bán. Vấn đề là bạn bán ra khi nào. Chuyên gia tài chính Bernard Baruch, người đã làm giàu trong thị trường chứng khoán, nói: tôi bán cổ phiếu khi nó đang tăng giá, đó là lý do khiến tôi ngày càng giàu có. Giữ cổ phiếu đôi khi cũng tốt nhưng nhiều khi tôi bị thiệt hại do cổ phiếu giảm giá.

Khi được hỏi liệu có một phương pháp kiếm tiền trong thị trường chứng khoán hay không, chuyên gia ngân hàng

Nathan Rothschild cho biết: Chắc chắn là có chứ, tôi không bao giờ mua khi giá thấp nhất và luôn bán rất sớm. Ông Joe Kenedy, từng là nhà đầu cơ chứng khoán trên thị trường Wall Street đồng thời là cha cố Tổng thống Mỹ John Kenedy, nói: “chỉ có kẻ ngu ngốc mới chờ để kiếm lời cao nhất”. Nên bán ra khi giá cổ phiếu tăng trước khi có nguy cơ sụt giảm. Chuyên gia Gerald M. Loeb cũng cho rằng: khi giá tăng đến mức có thể tính được hoặc tăng quá cao thì nên giảm dần số cổ phiếu đang nắm giữ cho dù giá vẫn tăng.

Nên bán ra khi kiếm được lợi nhuận. Bí quyết ở đây là nêu ra khỏi thang máy ở một trong những tầng mà nó đang đi lên và dừng quay xuống.

Bạn cần thiết lập một kế hoạch lợi nhuận và thiệt hại

Để thành công trong thị trường chứng khoán, bạn cần đề ra các quy định và thiết lập một kế hoạch lợi nhuận và thiệt hại. Trong cuốn sách này, tôi nêu ra nhiều quy định mua và bán do chính bản thân thiết lập khi còn là một người môi giới chứng khoán trẻ cùng với Hayden và Stone. Những quy định này giúp tôi giành được một chỗ ở thị trường chứng khoán New York và không lâu sau đó tôi thành lập công ty riêng. Lúc đầu, tôi tập trung lập những quy định về mua cổ phiếu để xác định những cổ phiếu tốt nhất, nhưng như bạn biết đấy, tôi mới giải được một nửa của bài toán.

Tôi thiết lập quy định mua lần đầu vào tháng 01.1960 khi tôi phân tích 3 quỹ hoạt động hiệu quả nhất trong vòng 2 năm trở về trước. Trong đó tôi đặc biệt lưu tâm đến quỹ Dreyfus, đây là quỹ thu được lợi nhuận gấp 2 lần so với nhiều đối thủ của nó. Tôi thu thập tất cả các báo cáo theo từng quý của Dreyfus từ 1957 đến 1959. Sau đó tôi tính giá trị trung bình của mỗi cổ phiếu mới mà họ mua. Tiếp theo tôi kiểm

một biểu đồ thị trường chứng khoán và đánh dấu đỏ vào mức giá trung bình mà Dreyfus mua mỗi cổ phiếu mới mỗi quý. Sau khi xem xét kỹ hơn 100 lần mua của Dreyfus, tôi phát hiện ra một điều rằng: mọi cổ phiếu đều được mua ở mức giá cao nhất mà quỹ này đã bán được trong năm trước đó. Nói cách khác, nếu một cổ phiếu dao động từ 40–50USD trong nhiều tháng, Dreyfus liền mua ngay khi cổ phiếu này chạm đến một mức giá mới và bán ra với giá khoảng 50–51 USD. Cổ phiếu bao giờ cũng xác lập một mức giá chắc chắn trên biểu đồ chứng khoán trước khi leo lên một mức giá mới. Điều này giúp tôi đưa ra hai kết luận quan trọng: mua vào khi giá đạt mức cao mới là rất quan trọng, và mức giá chắc chắn trên biểu đồ cho thấy khả năng thu lợi nhuận là rất lớn.

Jack Dreyfus là một thành viên phong trào Hiến chương

Jack Dreyfus là một thành viên phong trào Hiến chương và là làm nghề thu âm. Ông mua cổ phiếu dựa trên hoạt động của thị trường chứng khoán và chỉ khi giá đạt đến mức cao mới. Ông cũng khác các đối thủ ~~dàn~~ không bỏ qua các thông tin thực về thị trường và không dựa duy nhất vào ý kiến cá nhân.

Quỹ của Jack chỉ gồm có Jack và 3 thanh niên Thổ Nhĩ Kỳ. 3 người này chuyên theo dõi biểu đồ, giá và hoạt động mua bán của hàng trăm loại cổ phiếu niêm yết trên thị trường.

Không lâu sau, hai quỹ nhỏ khác do Fidelity ở Boston điều hành cũng bắt chước cách làm của Jack. Họ cũng giành được kết quả rất khả quan. Hầu hết các cổ phiếu mà quỹ Dreyfus và Fidelity mua đều tăng mạnh trong báo cáo thu nhập theo quý của họ.

Cho nên, quy định mua đầu tiên mà tôi đưa ra năm 1960 là:

1. Tập trung mua những cổ phiếu niêm yết có giá hơn 20 USD/cổ phiếu.

2. Thu nhập của công ty trên một cổ phiếu phải tăng mỗi năm trong vòng 5 năm qua và thu nhập theo quý hiện tại phải tăng ít nhất 20%.
3. Cổ phiếu phải đạt được đến mức giá mới sau thời kỳ chững lại hoặc suy giảm. (xem chương 12). Điều này phải đi cùng với việc tăng lượng cổ phiếu lên ít nhất 50% so với lượng cổ phiếu trung bình hàng ngày.

Cổ phiếu đầu tiên tôi mua áp dụng theo quy định này là Universal Match tháng 2.1960. Chỉ trong vòng 16 tuần, giá trị cổ phiếu của tôi tăng gấp đôi, nhưng tiếc là lúc đó tôi không có nhiều tiền để đầu tư nên lợi nhuận thu được không đáng kể. Lúc đó tôi mới khởi nghiệp với vai trò là người môi giới chứng khoán và chưa có nhiều khách hàng. Hơn nữa, tôi cũng luôn lo lắng nên bán rất sớm. Cuối năm đó, tôi mua một số cổ phiếu mới khác như Procter & Gamble, Reynolds Tobacco và MGM. Kết quả cũng rất là khả quan nhưng lợi nhuận thu được chưa nhiều do hạn chế về tiền đầu tư.

Cũng trong thời gian này, tôi được nhận vào học khóa đầu tiên Chương trình phát triển quản lý (PMD) tại Đại học Harvard. Thời gian ngoài giờ học, tôi tranh thủ đọc được khá nhiều sách về kinh doanh và đầu tư ở thư viện Đại học Harvard. Trong đó cuốn hay nhất phải kể đến là “Kinh doanh chứng khoán” của Jesse Livermore. Đọc cuốn sách này, tôi nghiệm ra rằng, bạn đầu tư vào thị trường chứng khoán chưa chắc đã đúng nhưng sẽ kiếm được nhiều tiền khi bạn hành động đúng.

Jesse Livermore và phương pháp kim tự tháp

Sau khi đọc cuốn sách của Jesse Livermore, tôi áp dụng phương pháp kim tự tháp của ông. Phương pháp này được hiểu là “tính trung bình” khi một cổ phiếu tăng giá sau khi mua. “Tính trung bình tăng” là một phương pháp mà bạn

mua thêm cổ phiếu khi cổ phiếu mà bạn đã mua ban đầu đang tăng giá. Phương pháp này là an toàn khi cổ phiếu được mua đúng thời điểm ngay từ đầu và giá của nó tăng 2 hoặc 3% so với giá mua ban đầu. Tôi làm theo phương pháp của Jesse Livermore nhưng chỉ mua với số lượng nhỏ vì phương pháp riêng của tôi cũng đang phát huy tác dụng. Nếu tôi phạm sai lầm và cổ phiếu bị giảm giá, tôi sẽ bán chúng đi để hạn chế thiệt hại. Cách này rất khác so với hầu hết những nhà đầu tư khác. Họ thực hiện phương pháp “tính trung bình giảm”, có nghĩa là họ mua thêm cổ phiếu khi nó giảm giá để giảm bớt thiệt hại trên một cổ phiếu. Nhưng tại sao phương pháp này lại không hiệu quả?

Những điều học được qua phân tích thất bại của tôi

Trong nửa đầu năm 1961, kế hoạch và những quy định của tôi tỏ ra rất hiệu quả. Những cổ phiếu thành công nhất của tôi phải kể đến là Great Western Financial, Brunswick, Kerr-McGee, Crown Cork & Seal, AMF và Certain-teed. Tuy nhiên đến mùa hè năm đó thì tình hình đầu tư của tôi bắt đầu xấu đi.

Tôi đã mua chính xác loại cổ phiếu tốt vào đúng thời điểm và mua bổ sung khá nhiều cổ phiếu nên đã giành được lợi thế và thu lợi nhuận khá lớn. Tuy nhiên, khi giá cổ phiếu đã lên mức cao nhất, tôi lại cố giữ không bán ra và mất cơ hội kiếm lời. Bạn ạ, nếu không tỉnh táo, bạn sẽ thất bại. Đối với tôi, thật khó nuốt trôi thất bại này. Tôi đã sai trong khoảng hơn một năm nhưng may mắn hòa vốn.

Tôi rất bực mình và quyết định dành hẳn 6 tháng cuối năm 1961 để phân tích kỹ những giao dịch mà tôi đã thực hiện trong vòng một năm qua. Rất cẩn thận, tôi sử dụng một cây bút đỏ và đánh dấu vào những mức giá mà tôi đã mua

vào và bán ra trên biểu đồ chứng khoán. Sau đó tôi đem so sánh với mức giá trung bình của thị trường. Cuối cùng tôi phát hiện ra rằng: Tôi đã biết lựa chọn những cổ phiếu tốt nhất nhưng lại không biết bán chúng đúng thời điểm để thu lợi nhuận. Cổ phiếu của tôi lúc lên giá, lúc xuống giá, còn tôi thì không thu được lợi nhuận. Thí dụ rõ nhất là khi tôi đầu tư cổ phiếu Certain-teed-một công ty chuyên kinh doanh vật liệu xây dựng. Tôi mua cổ phiếu của công ty này ở mức giá rất thấp là 20 USD. Nhưng trong vòng một tuần, tôi đã lo sợ và bán chúng đi khi lợi nhuận mới tăng có 2–3%. Cổ phiếu này tăng giá lên gấp 3 lần, là thời điểm tốt nhất đối với tôi nhưng tôi lại không nhận ra và bỏ lỡ mất cơ hội.

Trên cơ sở phân tích những thất bại của bản thân, tôi đã định hình được hướng đi đúng đắn dẫn tới thành công trong tương lai. Bạn đã từng làm như tôi đã làm chưa? Hầu hết mọi người đều chưa làm. Bạn sẽ phạm sai lầm nghiêm trọng nếu không cẩn thận xem xét lại chính mình và những việc làm không hiệu quả của mình. Đây là điểm khác nhau căn bản giữa người thành công và kẻ thất bại, kể cả trong thị trường chứng khoán và trong cuộc đời mỗi người. Nếu phạm sai lầm, đừng mất can đảm và bỏ cuộc. Hãy liệt kê những sai lầm lên biểu đồ, nghiên cứu chúng và đưa ra những quy định bổ sung để sửa chữa những sai lầm đã làm bạn bị thiệt hại. Làm như vậy có nghĩa là bạn ngày càng tiến gần hơn đến thành công trong thị trường chứng khoán. Bạn sẽ không bao giờ thất bại trừ khi bạn bỏ cuộc, “đầu hàng” hoặc đổ lỗi cho người khác.

Kế hoạch lợi nhuận và thiệt hại sửa đổi

Qua phân tích, tôi phát hiện ra rằng những cổ phiếu thành công, sau khi đột ngột tăng giá thường tăng khoảng 20–50%. Sau đó giảm giá, định hình một mức giá mới và trong một số

trường hợp lại tăng giá trở lại. Biết được như vậy, tôi đã ra một quy định là sẽ mua cổ phiếu ở thời điểm mua có lợi nhất và không mua thêm cổ phiếu khi giá vượt quá 5% so với thời điểm mua ban đầu. Sau đó tôi sẽ bán cổ phiếu khi giá tăng 20%.

Tuy nhiên, trong trường hợp cổ phiếu Certain-teed thì giá tăng 20% chỉ trong vòng 2 tuần. Đây là loại cổ phiếu lý tưởng mà tôi luôn mong có được và sẽ đầu tư trong tương lai. Cho nên, tôi đưa ra một ngoại lệ quan trọng cho quy định “bán khi giá trị vượt 20%”, đó là: nếu cổ phiếu mạnh đến mức tăng 20% giá trị trong vòng chưa đầy 8 tuần thì sẽ giữ lại cổ phiếu trong khoảng thời gian ít nhất là 8 tuần. Sau đó cần phân tích xem liệu có nên giữ cổ phiếu để thu tiền mặt trong khoảng thời gian 6 tháng hay không. (6 tháng là giai đoạn thu tiền mặt lúc đó). Nếu cổ phiếu giảm 8% so với mức giá lúc mua vào thì nên bán ngay và chấp nhận lỗ vốn.

Do vậy, kế hoạch lợi nhuận và thiệt hại như sau: khi giá cổ phiếu tăng 20% (trừ những cổ phiếu mạnh nhất) thì bán ra để thu lợi nhuận, khi giá cổ phiếu giảm đến 8% so với giá mua vào thì bán ngay để hạn chế thiệt hại.

Kế hoạch này có rất nhiều ưu điểm. Bạn có thể sai hai lần và chỉ đúng một lần nhưng vẫn không thua lỗ. Khi bạn đầu tư đúng và muốn mua thêm loại cổ phiếu đang tăng giá của mình, bạn buộc phải bán đi loại cổ phiếu xấu mà mình đang nắm giữ. Như vậy là tiền đã được đầu tư đúng hướng và hiệu quả hơn. Trong một năm thành công, bạn có thể có 2 đến 3 lần bán cổ phiếu ở mức giá tăng 20% và bạn không bị thiệt hại khi cổ phiếu định hình một mức giá mới.

Kiếm được 20% lợi nhuận trong vòng 3 đến 6 tháng thì tốt hơn là trong 12 tháng. Hai lần kiếm được 20% lợi nhuận trong vòng một năm thì tương đương với kiếm được 44% trong cả

năm. Nếu có kinh nghiệm, bạn sử dụng toàn bộ số tiền lãi thu được để đầu tư thì có thể lợi nhuận sẽ lên đến 100%.

Tôi đã phát hiện ra Hệ thống thị trường chung như thế nào?

Một phát hiện nữa tôi rút ra được từ việc phân tích những sai lầm của mình là hầu hết những cổ phiếu hàng đầu của tôi vốn tăng lên mức giá cao nhất đều thu được lợi bởi vì thị trường chung bắt đầu giảm 10% hoặc hơn. Kết luận này đã thúc đẩy tôi phát triển hệ thống theo dõi diễn biến thị trường trung bình hàng ngày để đưa ra một hướng đi đúng và những thay đổi cơ bản trong định hướng thị trường tổng thể. Sau đó 3 tháng, vào ngày 01.04.1962, tôi tự rút ra khỏi thị trường chứng khoán. Tôi giữ 100% tiền mặt và không biết rằng thị trường chứng khoán sắp phải chịu một cú sốc nặng nề vào mùa xuân năm đó.

Vào thời điểm đó, tôi vừa đọc xong cuốn Hồi ký của một nhà điều hành thị trường chứng khoán của Edwin LeFevre. Đọc xong tôi hết sức ngạc nhiên về sự giống nhau giữa cuộc khủng hoảng thị trường chứng khoán năm 1907 và những gì đang diễn ra ở thị trường chứng khoán tháng 4.1962. Do tôi đã hoàn toàn chuyển sang giữ tiền mặt và những phân tích Dow hàng ngày cho biết thị trường đang không mấy sáng sủa, cho nên tôi bắt đầu bán những cổ phiếu ngắn hạn như Certain-teed và Alside. Vì việc này mà tôi gặp vấn đề với công ty Hayden (có trụ sở ở Wall Street). Công ty này định mua cổ phiếu Certain-teed, trong khi tôi lại nói với mọi người là Certain-teed chỉ là cổ phiếu ngắn hạn. Cuối năm 1962, cổ phiếu ngắn hạn Korvette được bán với giá hơn 40 USD. Cả hai loại cổ phiếu này đều có lợi nhuận khá tốt. Trước cuộc khủng hoảng tên lửa Cuba tháng 10 năm 1962, tôi vẫn giữ tiền mặt. Một hoặc hai ngày sau khi cuộc khủng hoảng được giải quyết, chỉ số Dow Jones có dấu hiệu tăng mạnh, và tôi mua cổ phiếu đầu tiên của Chrysler với giá 58

USD. Trong suốt năm 1963, tôi chỉ làm theo những quy định của tôi nhưng kết quả thì vượt ngoài sự mong đợi, tài khoản của tôi lên đến 115%. Đó là tài khoản tiền mặt. Những tài khoản khác đều tăng hàng trăm phần trăm. Tôi cũng bị lỗ ở một vài loại cổ phiếu nhưng thường là nhỏ, chỉ khoảng 5–6%. Nhưng lợi nhuận lại rất lớn vì đầu tư cẩn thận và chấp hành nguyên tắc. Với số vốn ban đầu chỉ 4.000–5.000 USD cộng với vay mượn và tiền lãi cộng vào, tôi đã mua được ba loại cổ phiếu thành công là cổ phiếu ngắn hạn Korvette cuối năm 1962, Chrysler và Syntex. Riêng Syntex tôi mua tháng 6 năm 1963 với giá 100 USD/cổ phiếu bằng tiền lãi có được từ cổ phiếu Chrysler. Sau 8 tuần, Syntex tăng 40% và tôi quyết định giữ cổ phiếu này trong vòng 6 tháng. Mùa thu năm 1963, lợi nhuận đạt đến 200.000 USD và tôi quyết định mua một ghế tại thị trường chứng khoán New York. Cho nên, có thể thấy mọi thứ đều có thể làm được.

Sau nhiều đêm dài nghiên cứu, tôi đã đưa ra được những quy định, nguyên tắc và một kế hoạch cuối cùng đã mang lại thành công cho tôi; nhưng việc đó cũng đòi hỏi lòng kiên trì và sự chăm chỉ. Nếu bạn chỉ có ngồi xem tivi hoặc ăn nhậu suốt ngày thì không bao giờ hy vọng có được thành công, nhất là ở lĩnh vực phức tạp như thị trường chứng khoán hoặc nền kinh tế Mỹ. Ở Mỹ ai cũng có thể tham gia vào thị trường chứng khoán. Nếu bạn thất bại, đừng nản chí, hãy tham gia trở lại và nỗ lực hơn nữa. Dành thời gian nghiên cứu và học hỏi nhiều hơn trong ngày, trong tuần là nhân tố quyết định thành công hay thất bại của bạn.

Hai điều cần ghi nhớ trong bán cổ phiếu

Trước khi xem xét lần lượt những quy định chính trong bán cổ phiếu, cần ghi nhớ hai điều quan trọng sau đây:

Trước hết, phải mua đúng. Nếu ngay từ đầu bạn đã mua đúng và bạn không mua thêm khi giá vượt quá 5% so với giá lúc mua vào thì sẽ không có vấn đề gì lớn. Những cổ phiếu thành công rất hiếm khi giảm dưới 8% so với giá lúc mua vào. Thực tế, phần lớn những nhà đầu tư thành công thường không bán khi cổ phiếu chưa đạt đến mức giá mấu chốt của chúng. Mua sát mức giá mấu chốt là rất quan trọng và có thể giúp bạn cắt giảm số thiệt hại nhỏ nhanh hơn 8%. Một cổ phiếu có lỗ chỉ giảm 4 hoặc 5% trước khi bạn phát hiện ra vấn đề.

Thứ hai là, cần hết sức chú ý đến mức giá bán cao mà bạn thấy ngay sau khi bạn mua một cổ phiếu trong thời kỳ chứng khoán tăng giá. Có thể mức giá đó chỉ là do cảm tính, nhất thời hoặc không phản ánh thực chất giá trị của nó. Cổ phiếu tốt nhất có thể bán nhanh trong một vài ngày hoặc một vài tuần. Hãy tham khảo biểu đồ chứng khoán để có một cái nhìn toàn diện để tránh bị động hoặc lo sợ không đáng có.

Những dấu hiệu của bán kỹ thuật

Qua việc nghiên cứu thị trường chứng khoán và thành công của các nhà đầu tư lớn, tôi nêu ra một số yếu tố diễn ra khi một cổ phiếu đạt mức giá cao nhất và trong quá trình hoạt động của nó. *Có lẽ bạn cũng nhận ra là có rất ít những quy định bán liên quan đến những thay đổi trong nguyên tắc cơ bản của một cổ phiếu.* Nhiều nhà đầu tư lớn bán ngay cổ phiếu trước khi thấy xuất hiện vấn đề trong báo cáo thu nhập. Bạn cũng cần biết rằng đồng tiền đi trước là đồng tiền khôn. Các nhà đầu tư không có nhiều cơ hội khi các công ty bắt đầu thanh lý các khoản lớn. Bạn mua cổ phiếu căn cứ trên các dữ liệu chính như thu nhập, mua bán, lợi nhuận, giá trị và các sản phẩm mới nhưng nhiều cổ phiếu lại xuống giá khi thu nhập tăng 100% và các nhà phân tích lại dự đoán nó

sẽ tiếp tục tăng trưởng cao hơn. Cho nên bạn cần thường xuyên bán căn cứ vào những yếu tố bất thường của thị trường như giá cả và khối lượng. Có nhiều tín hiệu khác nhau cần xem xét để biết khi nào thì một cổ phiếu tăng đến mức giá cao nhất. Những tín hiệu đó bao gồm sự lên xuống của giá xung quanh mức cao nhất, sự sụt giảm khối lượng và các yếu tố gây bất lợi khác. Những tín hiệu kể trên sẽ trở nên rõ ràng hơn khi bạn tiếp tục nghiên cứu các nguyên tắc, cũng như áp dụng chúng trong việc ra các quyết định hàng ngày của bạn. Những nguyên tắc đó đã đem lại hầu hết các thành công của tôi trong thị trường chứng khoán, nhưng ban đầu cũng khá phức tạp. Tôi khuyên bạn nên đọc lại các nguyên tắc bán cổ phiếu này sau khi bạn đã đọc Chương 12 về cách đọc biểu đồ.

Cực điểm

Nhiều cổ phiếu dẫn đầu tăng lên đỉnh điểm theo hướng rất dễ bùng nổ. Các cổ phiếu này tăng cao lên cực điểm (khi một cổ phiếu đột ngột tăng cao với tỷ lệ nhanh hơn nhiều trong vòng 1 hoặc 2 tuần sau thời gian tăng kéo dài nhiều tháng. Hơn nữa, những cổ phiếu này thường kết thúc bằng một khoảng cách lớn (khi giá của một cổ phiếu tạo ra khoảng trống so với lúc đóng cửa của ngày hôm trước) với số lượng lớn. Những điều này và những dấu hiệu cực điểm của thị trường đầu cơ giá tăng có liên quan sẽ được thảo luận chi tiết dưới đây:

1. Giá theo ngày tăng lớn nhất. Nếu giá của một cổ phiếu tăng liên tục trong nhiều tháng (giá tăng đáng kể từ điểm mua vượt khỏi khu vực giá cơ bản ban đầu) và đóng cửa trong ngày với sự tăng giá cao hơn so với các ngày hôm trước kể từ khi bắt đầu của toàn bộ quá trình tăng giá, hãy chú ý! Điều này thường xảy ra rất gần với điểm tăng giá cao nhất.

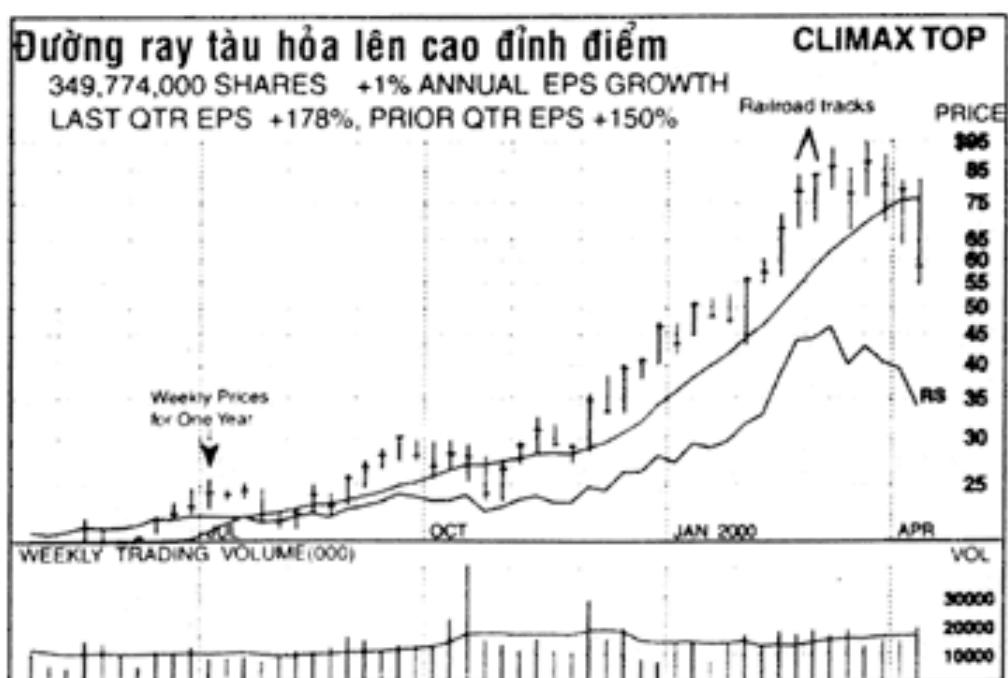
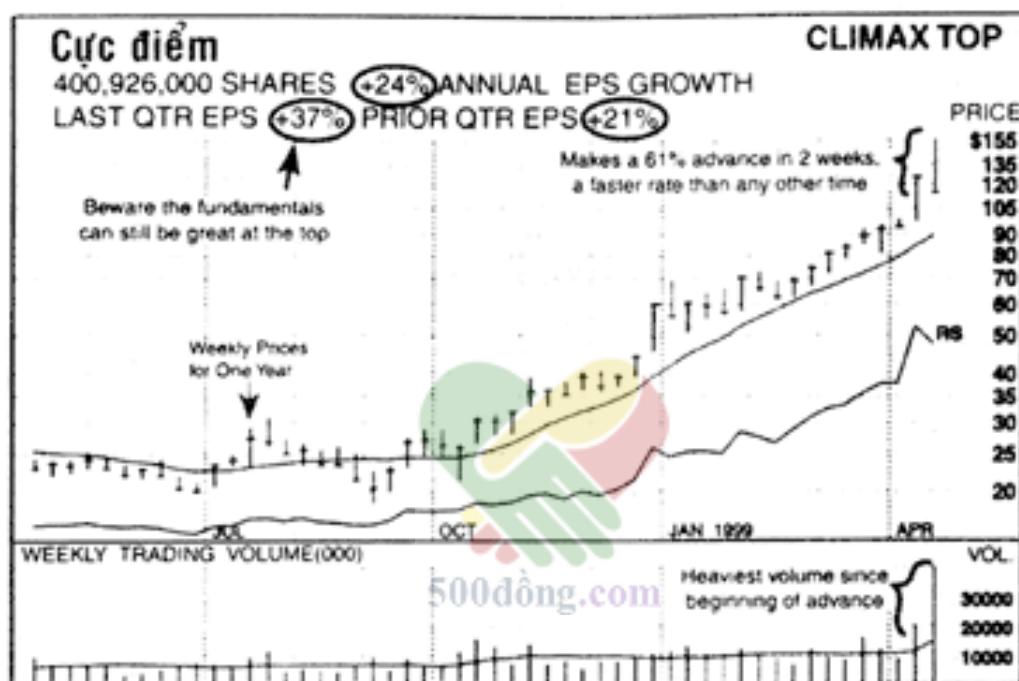
2. Số lượng cổ phiếu giao dịch trong ngày nhiều nhất. Đỉnh cao cuối cùng có thể xảy ra vào ngày có số lượng cổ phiếu giao dịch cao nhất kể từ khi bắt đầu đợt tăng giá.
3. Có khoảng cách rộng. Nếu một cổ phiếu mà đang tăng giá nhanh thì sẽ mở rộng rất lớn từ khu vực giá cơ bản nền tăng cách đó nhiều tháng và sau đó tạo ra khoảng cách rộng về giá từ lúc đóng cửa của ngày hôm trước, thì sự tăng giá này là gần đến đỉnh điểm cao nhất của cổ phiếu. Ví dụ, khoảng cách là 2 điểm trong giá của cổ phiếu sẽ xảy ra nếu khi đóng cửa giá nó tăng cao đến 50 USD trong ngày. Điều này được gọi là khoảng cách tăng giá rộng.
4. Hoạt động tăng cao cực điểm. Bán cổ phiếu ngay nếu sự tăng giá của cổ phiếu tăng một cách chủ động đến mức nó có mức giá tăng nhanh trong 2 hoặc 3 tuần trên biểu đồ tuần (8 đến 10 trên biểu đồ theo ngày). Hiện tượng này được gọi là tăng cao cực điểm. Giá cổ phiếu trải dài từ mức thấp đến mức cao trong tuần sẽ lớn hơn so với bất kỳ tuần nào trước đó kể từ khi bắt đầu có sự tăng giá cách đó nhiều tháng. Trong một vài trường hợp gần điểm cao cực điểm thì cổ phiếu có thể trở lại mức giá cao của tuần trước. Tôi gọi hiện tượng này là “đường ray tàu hỏa” bởi vì trên biểu đồ theo tuần bạn sẽ nhìn thấy 2 đường thẳng đứng song song với nhau. Đây là dấu hiệu của việc phân bổ với số lượng tiếp tục cao mà không có sự tăng giá bổ sung trong tuần đó.
5. Dấu hiệu phân bổ. Sau một sự tăng dài, số lượng lớn theo ngày mà không có sự tăng cao về giá thì sẽ là dấu hiệu về sự phân bổ. Hãy bán cổ phiếu của bạn trước khi người mua ngày càng trở nên nghi ngờ về số cổ phiếu đó.

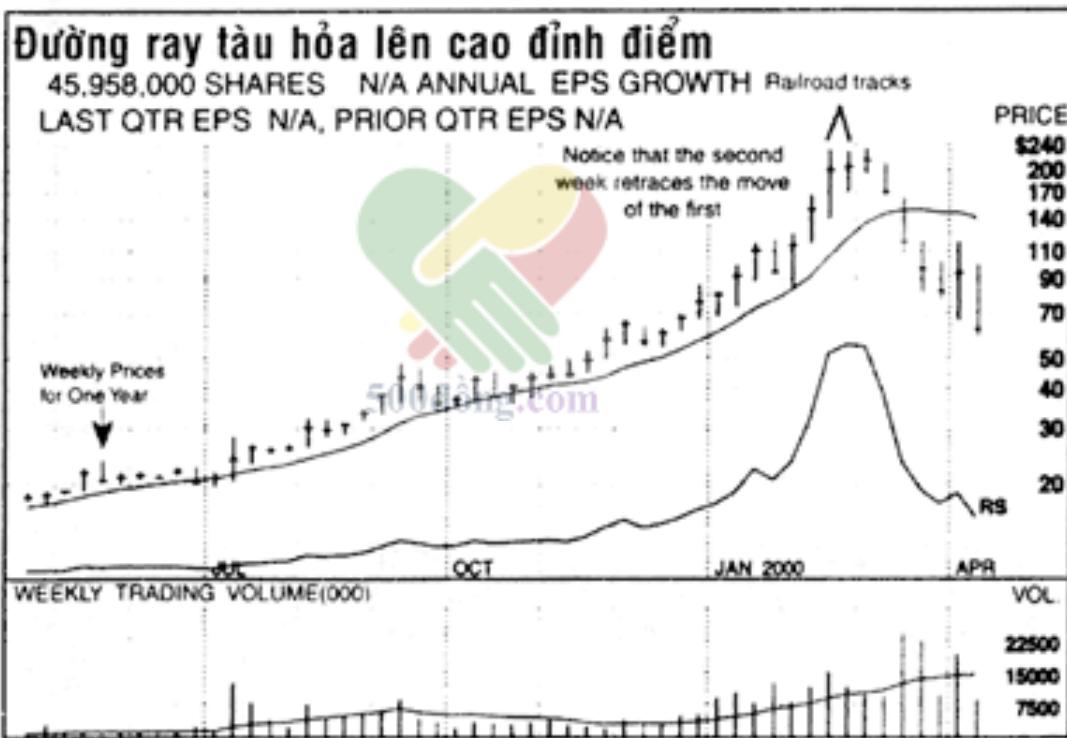
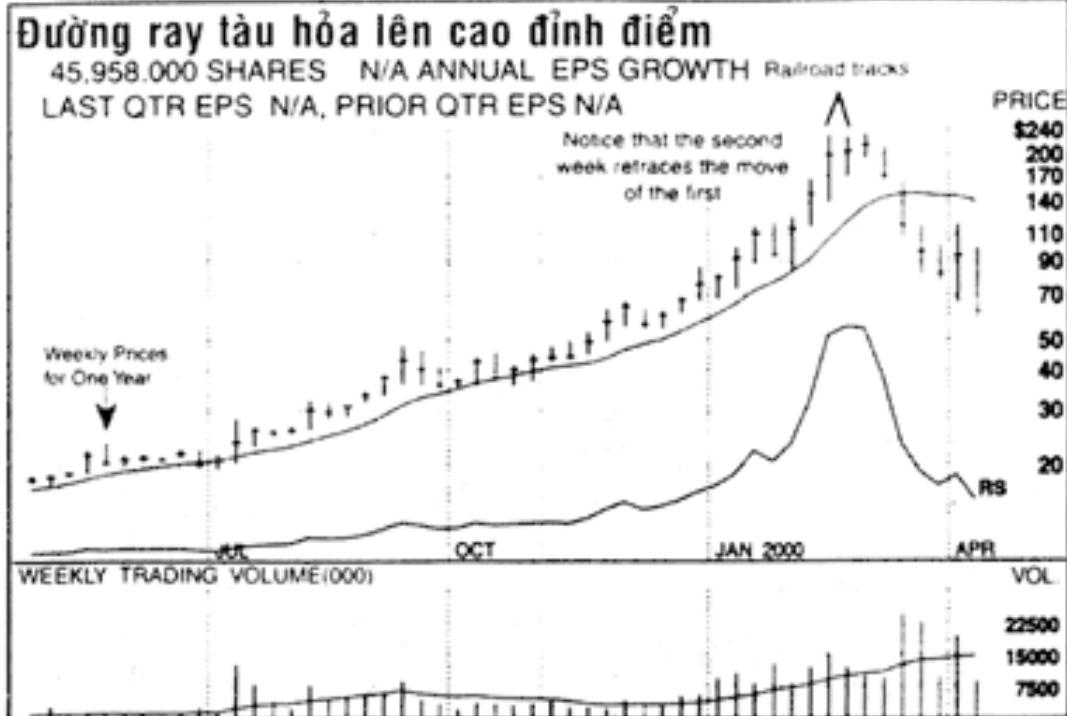
6. Chia nhỏ cổ phiếu. Hãy bán ngay cổ phiếu nếu cổ phiếu tăng từ 25% đến 50% trong vòng 1 hoặc 2 tuần khi chia nhỏ cổ phiếu. Các cổ phiếu có xu hướng tăng lên đến đỉnh điểm xung quanh việc chia nhỏ quá mức cổ phiếu. Nếu giá của cổ phiếu mở rộng từ mức giá cơ bản và tuyên bố chia nhỏ cổ phiếu thì trong nhiều trường hợp cổ phiếu đó có thể bán.
7. Tăng trong nhiều ngày giảm liên tiếp. Số lượng ngày giảm liên tiếp về giá so với những ngày tăng về giá có thể sẽ thay đổi và tăng trở lại sau khi hầu hết các cổ phiếu bắt đầu giảm sau khi lên đến đỉnh điểm. Bạn có thể sẽ nhìn thấy 4 hoặc 5 ngày giảm, sau đó là 2 hoặc 3 ngày tăng trong khi trước đó bạn đã nhìn thấy 4 ngày tăng và sau đó là 2 hoặc 3 ngày giảm.
8. Đường channel ở phía trên. Trong một vài trường hợp, bạn nên bán nếu cổ phiếu **gặp** phải đường channel sau một đợt tăng giá mạnh (Trên biểu đồ cổ phiếu, đường channel là đường song song nối **điểm thấp** của mô hình giá với một đường thẳng và sau đó nối với đường giá cao có được sau vài tháng với một đường thẳng khác). Các nghiên cứu cho thấy rằng các cổ phiếu tăng cao hơn các đường channel ở phía trên của nó thì nên bán cổ phiếu đó.
9. Đường trung bình dịch chuyển 200 ngày. Một vài cổ phiếu có thể nên bán khi nó cao hơn 70% đến 100% hoặc cao hơn nữa so với đường giá trung bình dịch chuyển của 200 ngày.
10. Bán cổ phiếu khi giá đang giảm sau khi tăng lên đến đỉnh điểm. Nếu bạn không bán sớm trong khi cổ phiếu vẫn đang tăng giá thì nên bán khi giá cổ phiếu đang giảm xuống từ đỉnh điểm. Sau khi giảm giá lần đầu

tiên, một vài cổ phiếu có thể tăng giá trở lại ở một thời điểm nào đó.

Số lượng thấp và những hoạt động yếu kém khác

1. Mức giá tăng cao mới nhưng số lượng vẫn thấp. Một vài cổ phiếu sẽ tăng lên mức giá cao mới nhưng số lượng vẫn thấp hơn. Khi cổ phiếu tăng cao hơn về giá, mà số lượng có xu hướng giảm thì đó là dấu hiệu cho thấy các nhà đầu tư lớn đã mất sự ham muốn đối với cổ phiếu đó.





- Đóng cửa vào/gần đỉnh giá thấp của ngày. Đỉnh điểm cũng có thể được nhìn thấy trên biểu đồ ngày của cổ phiếu dưới dạng “các mũi tên” chỉ xuống dưới. Điều này có nghĩa là trong vài ngày cổ phiếu sẽ đóng cửa vào hoặc gần mức thấp của khu vực giá trong ngày, hoàn toàn làm giảm sự tăng trong ngày.

3. Các nền tăng có 3/4 giai đoạn. Bán ngay cổ phiếu khi cổ phiếu của bạn đạt đến mức giá cao mới nếu nó đã vượt nền tăng 3 hoặc 4 giai đoạn. Lần thứ 3 thì khó mà còn sức hấp dẫn đối với thị trường. Nó đã trở nên quá rõ ràng và hầu hết mọi người đều nhìn thấy. Các mô hình cơ sở có giai đoạn muộn này thường sẽ có lỗi, trông rất rộng và lỏng.
4. Những dấu hiệu về sự khôi phục yếu. Khi bạn nhìn thấy số lượng bán cổ phiếu cao ban đầu gần đỉnh cao đỉnh điểm thì sự phục hồi tiếp theo sẽ yếu hơn về số lượng, cho thấy sự phục hồi yếu về giá. Nên bán ngay vào ngày 2 hoặc thứ 3 của đợt phục hồi yếu kém này. Đây có thể là cơ hội tốt đẹp cuối cùng để bán trước khi các đường xu hướng và các khu vực hỗ trợ sụp đổ.
5. Giảm từ đỉnh điểm. Sau khi một cổ phiếu giảm 8% từ đỉnh điểm, thì trong một số trường hợp thì việc xem xét lại lần tăng giá trước đó, lần tăng cao đỉnh điểm và sự giảm giá có thể giúp quyết định nếu việc tăng giá đã kết thúc chưa hoặc nếu sự chỉnh sửa bình thường từ 8% đến 12% sẽ diễn ra hay không. Thông thường bạn muốn bán nếu sự giảm giá từ điểm cao đỉnh điểm quá 12% hoặc 15%.
6. Sức mạnh tương đối kém. Sức mạnh giá tương đối kém có thể là lý do để bán cổ phiếu. Hãy xem xét việc bán cổ phiếu khi Tỷ lệ sức mạnh giá tương đối của cổ phiếu trên tờ IBD giảm xuống dưới 70.
7. Cổ phiếu đơn độc. Hãy xem xét việc bán cổ phiếu nếu không còn sức mạnh giá để so sánh với bất kỳ cổ phiếu nào khác trong cùng một ngành công nghiệp.

Phá vỡ sự hỗ trợ

Phá vỡ sự hỗ trợ xảy ra khi cổ phiếu đóng cửa trong tuần thấp hơn các đường xu hướng chính đã được thiết lập cũng

như các dạng hỗ trợ giá khác.

- Đường xu hướng tăng dài hạn bị phá vỡ. Hãy bán ngay nếu một cổ phiếu đóng cửa vào cuối tuần thấp hơn so với đường xu hướng tăng dài hạn hoặc phá vỡ khu vực hỗ trợ giá chính với số lượng vượt trội.
- Giá một ngày giảm nhiều nhất. Nếu một cổ phiếu đã có sự tăng giá mạnh và đột nhiên lại có một ngày giảm giá lớn nhất kể từ khi bắt đầu tăng giá thì hãy xem xét việc bán cổ phiếu ngay nếu các dấu hiệu khác cũng khẳng định như vậy.
- Giá giảm/số lượng theo tuần giảm. Trong một vài trường hợp, bán cổ phiếu nếu cổ phiếu giảm mạnh về số lượng so với vài năm trước đó.
- Đường trung bình dịch chuyển 200 ngày. Sau một thời gian tăng dài nếu đường giá dịch chuyển trung bình 200 ngày đi xuống thì phải xem xét đến việc bán cổ phiếu.
- Thấp hơn mức trung bình dịch chuyển 10 tuần. Xem xét việc bán cổ phiếu nếu một cổ phiếu đã tăng giá dài nhưng sau đó lại giảm thấp hơn mức trung bình dịch chuyển 10 tuần và có nhiều tuần thấp hơn mức trung bình, không thể phục hồi được.

Một vài gợi ý chính nên bán cổ phiếu khác

- Nếu bán tất giảm tất cả các khoản lỗ ở 7% hoặc 8%, thì chấp nhận có lãi ít khi tăng lên 25% hoặc 30%. Kết hợp 3 món lời này lại có thể cho bạn khoản lời 100% hoặc thậm chí cao hơn.
- Các nhà đầu tư lớn phải bán khi họ có các người mua có thể mua được cổ phiếu của họ.
- Khi mọi thứ đều trở nên rõ ràng đối với tất cả mọi

người rằng một cổ phiếu đang tăng giá cao hơn, thì hãy bán bởi vì nó đã quá muộn. Jack Dreyfus đã nói: "Hãy bán khi đang có quá nhiều sự lạc quan". Hãy mua lại khi bạn cảm thấy lo sợ.

4. Trong hầu hết các trường hợp, hãy bán khi phần trăm doanh thu theo quý tăng chậm trong suốt 2 quý liên tiếp.
5. Hãy cẩn thận lúc bán với những tin tức xấu và những lời đồn đại. Những tin tức này có thể có ảnh hưởng nhất thời.
6. Luôn luôn học tập từ tất cả mọi sai lầm mà bạn đã mắc phải trong quá khứ. Tự mình phân tích lại bằng cách đánh dấu trên biểu đồ những thời điểm mua và bán của bạn. Nghiên cứu những sai lầm của bạn cẩn thận và viết bổ sung những nguyên tắc để tránh lặp lại những sai lầm trong quá khứ.

Khi nào cần kiên nhẫn và giữ lại cổ phiếu

Có quan hệ gần gũi với quyết định khi nào nên bán là khi nào cần giữ lại. Dưới đây là một vài gợi ý để giúp bạn giữ lại cổ phiếu khi cần thiết.

Hãy mua những cổ phiếu tăng trưởng nơi bạn có thể đánh giá được mức giá tiềm tàng dựa trên ước tính về doanh thu cho năm tiếp theo. Mục tiêu của bạn là mua được những cổ phiếu tốt nhất với doanh thu cao nhất vào đúng thời điểm và có đủ kiên trì để giữ nó cho đến khi bạn chứng minh được là mình đã đúng hay sai. Trong một vài trường hợp, có lẽ bạn phải dành đến 13 tuần sau lần mua đầu tiên trước khi bạn có thể kết luận rằng cổ phiếu mà không hề tăng giá là sự lựa chọn sai lầm. Dĩ nhiên điều này chỉ áp dụng đúng nếu cổ phiếu đó không đạt đến giá bán phòng thủ và cắt giảm thua lỗ. Trong thị trường tiến triển nhanh giống như thị trường

trong năm 1999, các cổ phiếu công nghệ mà không tăng sau vài tuần trong khi thị trường chung đang tăng giá cao hơn có thể phải bán sớm hơn và số tiền thu về nên đầu tư vào các cổ phiếu khác đang tăng giá vượt qua khu vực nền tăng ban đầu.

Khi số tiền mà vất và lăm bạn mới kiếm được đang được đầu tư vào cổ phiếu thì điều quan trọng hơn bao giờ hết là bạn phải chú ý tới thị trường chung và kiểm tra trang "The Big Picture" trên tờ IBD. Trang này phân tích các mức độ trung bình của thị trường. Nếu bạn thực hiện các giao dịch mua bán mới khi các mức độ trung bình của thị trường đang phân bổ, tăng lên đỉnh điểm và bắt đầu đổi hướng, thì bạn sẽ gặp rắc rối đối với việc giữ cổ phiếu mà bạn đã mua.

Sau lần mua cổ phiếu mới, hãy vẽ đường bán phòng thủ bằng màu đỏ trên biểu đồ ngày hoặc tuần tại mức giá chính xác mà bạn sẽ phải bán cổ phiếu và cắt giảm thua lỗ (giảm 8% hoặc thấp hơn dưới điểm mua của bạn). Trong vòng 11/2 đến 2 năm đầu tiên của chu kỳ thị trường đầu cơ giá tăng mới thì bạn có thể cho phép giá giảm thấp hơn một chút và vẫn giữ lại cổ phiếu cho đến khi giá giảm đến đường bán trước khi bạn bán cổ phiếu. Trong một vài ví dụ, đường bán cổ phiếu có thể tăng lên nhưng vẫn nằm dưới mức thấp của lần chỉnh sửa thông thường đầu tiên sau lần mua đầu tiên của bạn. Nếu bạn tăng quá nhiều điểm bán để cắt giảm thua lỗ thì bạn không nên đưa nó cao quá gần với mức giá hiện tại. Điều này sẽ làm cho bạn bị thua lỗ nặng nếu giá cổ phiếu đột ngột giảm giá mạnh. Một khi cổ phiếu của bạn tăng cao 15% hoặc cao hơn trên mức giá lúc mua của bạn thì bạn có thể bắt đầu tập trung vào mức giá và tranh thủ bán cổ phiếu để thu lợi nhuận.

Bất kỳ cổ phiếu nào tăng lên 20% thì không bao giờ được phép cho giảm lại đến mức để thua lỗ. Nếu bạn mua một cổ phiếu với giá 50 USD và nó tăng lên 60 USD (+ 20%) hoặc cao

hơn và bạn không bán đi để kiếm lời. Không bao giờ được để nó giảm trở lại mức giá 50 USD hoặc thấp hơn, vì bạn sẽ bị lỗ. Bạn sẽ cảm thấy bối rối, lỗ bịch khi mua một cổ phiếu với giá 50 USD, thấy nó tăng lên 60 USD và sau đó bán với giá 50 USD đến 51 USD, nhưng bạn đã mắc phải sai lầm là không tranh thủ bán sớm để thu lãi. Xin hãy nhớ, một mục tiêu quan trọng là giữ cho mức thua lỗ của bạn càng nhỏ càng tốt.

Đồng thời, những sự tăng giá lớn đòi hỏi phải có thời gian mới hoàn thành được. Đừng bao giờ vội vàng bán để thu lời trong vòng 8 tuần tăng giá đầu tiên trừ khi cổ phiếu đó gấp phải rắc rối nghiêm trọng. Những cổ phiếu mà có lợi nhuận 20% trong vòng dưới 8 tuần thì nên giữ lại cho đến khi hết 8 tuần trừ trường hợp cổ phiếu đó có chất lượng kém lại không có sự tài trợ của các tổ chức quỹ hoặc sự can thiệp của một tập đoàn mạnh. Trong nhiều trường hợp, những cổ phiếu tăng trưởng nhanh tăng 20% hoặc cao hơn chỉ trong vòng 1 đến 4 tuần là những cổ phiếu mạnh nhất trong tất cả các loại cổ phiếu – có khả năng tăng gấp đôi, gấp ba hoặc hơn nữa. Nếu bạn sở hữu một trong những cổ phiếu dẫn đầu thị trường theo hệ thống chuẩn CAN SLIMTM này thì bạn phải cố gắng giữ nó qua hết vài lần giảm giá nhẹ cho đến hết đường dịch chuyển giá trung bình trong vòng 10 tuần. Một khi bạn đã lợi nhuận tương đối cao, thì cố gắng giữ lại cổ phiếu qua thời kỳ chỉnh sửa ngắn hạn đầu tiên khoảng 10% đến 20%. Xin nhớ rằng, mục tiêu của bạn không phải chỉ là đúng nữa mà còn là kiếm được khoản tiền lớn khi bạn đã lựa chọn đúng.

Những nhà đầu tư đã có lựa chọn đúng và chịu ngồi chờ đợi là rất hiếm. Đòi hỏi phải có thời gian thì cổ phiếu của bạn mới có được lợi nhuận lớn. 2 năm đầu tiên của chu kỳ thị trường đầu cơ giá tăng thường là thời kỳ tốt nhất và an toàn

nhất của bạn nhưng nó đòi hỏi bạn phải có lòng dũng cảm, kiên trì và ngồi chờ đợi lợi nhuận ngày càng tăng cao. Nếu bạn biết rõ về công ty và sản phẩm của công ty mà bạn mua cổ phiếu thì bạn càng có thêm lòng tự tin để chờ đợi thêm. Giành được lợi nhuận cao từ một cổ phiếu đòi hỏi phải có thời gian và lòng kiên trì cao.

Đến thời điểm này bạn đã đọc một trong những chương giá trị nhất trong cuốn sách này. Nếu bạn đọc lại vài lần và vạch ra kế hoạch lợi nhuận–và–thua lỗ cho đầu tư của bạn thì nó có thể giá trị vài ngàn lần những gì bạn đã phải trả cho cuốn sách này.

Hàng năm bạn cũng nên đọc lại cuốn sách này. Bạn không thể trở thành nhà đầu tư thắng lợi lớn trong thị trường chứng khoán cho đến khi bạn học cách trở thành một người bán và người mua cổ phiếu khôn ngoan. Những đọc giả đã tuân theo các nguyên tắc bán hàng đã được lịch sử chứng minh này trong năm 2000 đã gặt hái được những doanh thu đáng kể vào năm 1998 và 1999. Một vài người đã lãi từ 500% đến 1000% hoặc cao hơn nữa.

CHƯƠNG 11

BẠN CÓ NÊN MUA NHIỀU LOẠI CỔ PHIẾU, CÓ NÊN MUA CỔ PHIẾU LIÊN TỤC, MUA KHI GIÁ THẤP NHẤT, BÁN NGAY, V.V...?

Khi bạn quyết định tham gia vào thị trường chứng khoán, thì sẽ có rất nhiều quyết định mà bạn phải đối mặt bên cạnh việc quyết định nên mua cổ phiếu nào. Sẽ có khái niệm về việc bạn sẽ giải quyết cổ phiếu của bạn, bạn nên mua bao nhiêu cổ phiếu, bạn nên hành động như thế nào và bạn nên tham gia vào các đầu tư nào. Chương này và chương sau sẽ giới thiệu với bạn rất nhiều lựa chọn và những điều quyền rủ mà bạn gặp phải khi chuyển nhượng cổ phiếu. Một số thì rất có ích và bạn cần chú ý nhiều trong khi nhiều số khác thì lại có nhiều rủi ro, phức tạp hoặc là sự sao nhãng không cần thiết. Mặc dù vậy, bạn vẫn cần được thông tin đầy đủ và biết càng nhiều về hoạt động đầu tư chứng khoán càng tốt.

Thực sự bạn nên sở hữu bao nhiêu cổ phiếu?

Đã bao nhiêu lần bạn từng được bảo: “Đừng đặt tất cả trứng của bạn vào một cái rổ”? Nhìn bề ngoài, nó trông rất giống một lời khuyên hữu ích, nhưng kinh nghiệm của tôi cho thấy rất ít người có khả năng làm tốt cùng một lúc hơn 1 hoặc 2 công việc. Một người “việc gì cũng biết nhưng lại chẳng giỏi việc gì” sẽ hiếm khi thành công trong bất kỳ một lĩnh vực nào, kể cả đầu tư.

Bạn có muốn đến khám ở tiệm của một nha sĩ mà kiêm luôn cả nghề cơ khí hoặc làm đồ gỗ mỹ thuật, trong khi vào

cuối tuần lại viết nhạc và làm việc giống như thợ cơ khí ôtô, thợ sửa ống nước và kế toán viên?

Điều này đúng đắn với cả công ty và con người. Ví dụ rõ ràng về sự đa dạng trong thế giới liên hiệp này là một khối kết. Hầu hết các khối kết không hoạt động hiệu quả. Chúng quá to, quá kém hiệu quả và nằm rải rác ở nhiều công ty khác nhau nên khó có thể tập trung hiệu quả và tăng lợi nhuận được.

Bạn có nhớ khi Mobil Oil đa dạng hóa thành doanh nghiệp bán lẻ khi mua Montgomery Ward? Doanh nghiệp này đã không bao giờ hoạt động được. Sears Roebuck sát nhập thành Tập đoàn tài chính bằng việc mua lại Dean Witter và Coidwell Bunker hay General Motors mua lại hãng máy tính khổng lồ EDS hoặc hàng trăm nỗ lực đa dạng hóa của các tập đoàn khác đều không đem lại hiệu quả.

Bạn càng đang dạng hóa thì bạn càng biết ít về bất kỳ lĩnh vực nào đó. Nhiều nhà đầu tư còn đa dạng hóa quá mức. Kết quả tốt nhất thường đạt được thông qua sự tập trung, bằng cách đặt số trứng của bạn vào một vài cái rổ mà bạn biết rõ và quan sát cẩn thận. Bạn càng sở hữu nhiều cổ phiếu thì có lẽ bạn phản ứng càng chậm và khó bán cổ phiếu để thu về tiền mặt khi cần thiết. Bạn nên bán, thoát khỏi giá biên và tích trữ một ít tiền mặt khi thị trường chính tăng lên đến đỉnh điểm. Nếu không làm như vậy thì có lẽ bạn sẽ mất hết số lợi nhuận mà bạn vừa có được.

Mục tiêu của nhà đầu tư giành thắng lợi là nên mua 1 hoặc 2 loại cổ phiếu dẫn đầu còn hơn là mua hàng chục cổ phiếu có lợi nhuận ít. Tốt nhất là bạn nên có một vài cổ phiếu bị lỗ trong khi có vài cổ phiếu khác lại đem lại lợi nhuận rất lớn. Đầu tư vào nhiều loại cổ phiếu sẽ càng cản trở bạn.

Hầu hết những người có số tiền khoảng 20.000 USD đến 100.000 USD để đầu tư thì nên xem xét giới hạn đầu tư vào 4 hoặc 5 loại cổ phiếu được lựa chọn cẩn thận. Một khi bạn sở hữu 5 loại cổ phiếu và thời cơ thuận lợi đến mà bạn muốn mua thêm thì bạn nên thực hiện theo nguyên tắc là bán bớt những cổ phiếu kém hấp dẫn nhất của bạn đi. Nếu bạn có 5.000 USD đến 20.000 USD để đầu tư thì số cổ phiếu tối đa bạn nên mua là 3. Nếu bạn có 3.000 USD thì chỉ nên mua 2 loại cổ phiếu. Bạn luôn kiểm soát được các loại cổ phiếu của bạn. Bạn càng sở hữu nhiều cổ phiếu thì bạn càng khó kiểm soát được số cổ phiếu này. Kể các nhà đầu tư có số cổ phiếu trị giá hơn 1 triệu USD cũng không nên sở hữu quá 6 hoặc 7 loại cổ phiếu đã được lựa chọn cẩn thận.

Làm cách nào để mua thêm cổ phiếu theo thời gian

Có thể mua thêm cổ phiếu trong một thời gian dài. Khi tôi còn làm việc ở Amgen năm 1990 và 1991, tôi đã mua thêm nhiều cổ phiếu. Bạn chỉ nên mua tiếp cổ phiếu khi có sự tăng lợi nhuận đáng kể trong số những cổ phiếu bạn đã mua lúc đầu. Nếu giá thị trường tăng lên 20 điểm so với giá trung bình tôi đã mua và một thời điểm mua thuận lợi mới xảy ra thì tôi sẽ mua thêm. Tuy nhiên, số cổ phiếu mua thêm phải hết sức cẩn thận. Bạn phải lựa chọn đúng cổ phiếu và phải chủ động bán hoặc cắt giảm ngay thua lỗ nếu mọi thứ không diễn ra như bạn trông đợi.

Trong thị trường đầu tư giá tăng, có một cách nhằm đưa cổ phiếu của bạn đến những vị trí tập trung hơn là theo dõi diễn biến của cổ phiếu và mua bổ sung 1 hoặc 2 cổ phiếu ngay khi giá cổ phiếu đó tăng lên 2% đến 3% cao hơn giá ban đầu hoặc giá bán gần đây nhất. Tuy nhiên, bạn không nên theo đuổi một cổ phiếu một khi cổ phiếu đó đã tăng giá quá cao so với

điểm nên mua trước đó. Đồng thời bạn cũng có nguy cơ sở hữu một cổ phiếu đã tăng giá quá cao. Đồng thời, bạn nên bán hoặc loại ngay các cổ phiếu bắt đầu bị lỗ trước khi số lỗ này trở nên quá lớn.

Sử dụng các bước mua cổ phiếu dưới đây sẽ giúp bạn chỉ tập trung đầu tư vào một vài cổ phiếu tốt nhất. Không có hệ thống nào là hoàn hảo, nhưng hệ thống này là thực tế hơn cả và có nhiều cơ hội để đạt được những kết quả quan trọng hơn. Xin nhắc lại đừng bao giờ mua quá nhiều loại cổ phiếu khác nhau. Luôn luôn giới hạn số lượng bao nhiêu cổ phiếu bạn nên mua và tuân thủ nghiêm ngặt các nguyên tắc này.

Bạn có nên mua cổ phiếu liên tục?

Nếu bạn quyết định tập trung thì bạn có nên đầu tư vào cổ phiếu liên tục hay mua bán thường xuyên không? Câu trả lời là thời gian giữ cổ phiếu (dài hay ngắn) không phải là vấn đề chính. Điều quan trọng là phải mua đúng cổ phiếu – những cổ phiếu tốt nhất – vào đúng thời điểm, sau đó bán ngay khi thị trường hoặc các nguyên tắc bán cổ phiếu khác nhau của bạn cho bạn biết đó là thời điểm nên bán. Thời gian giữa lần bạn mua và lần bạn bán có thể dài hay ngắn. Hãy cứ để các nguyên tắc của bạn và thị trường quyết định ngắn hay dài. Nếu bạn tuân theo điều này thì một vài cổ phiếu dẫn đầu của bạn sẽ được giữ trong vòng 3 tháng, một số khác là 6 tháng, và một số khác nữa có thể là 1, 2, 3 năm hoặc dài hơn nữa. Hầu hết các cổ phiếu bị giảm giá của bạn chỉ nên giữ lại trong thời gian ngắn hơn, thông thường từ vài tuần đến 3 tháng. Những cổ phiếu đã bị lỗ thì bạn không bao giờ được giữ đến 6 tháng hoặc lâu hơn. Hãy luôn giữ cho cổ phiếu của bạn sạch sẽ và đồng bộ với thị trường. Hãy nhớ những người làm vườn giỏi phải biết nhổ cỏ dại cho vườn hoa và cắt bỏ những cành yếu kém.

Bạn có nên vừa mua, vừa bán ngay trong ngày?

Một loại đầu tư mà tôi luôn không khuyến khích mọi người thực hiện là vừa mua vừa bán trong ngày, nghĩa là bạn mua và bán một cổ phiếu nào đó trong cùng 1 ngày. Hầu hết các nhà đầu tư đều bị thua lỗ khi làm như thế này. Lý do rất đơn giản: Bạn chủ yếu phải đổi mặt với những thay đổi thất thường nhỏ lẻ theo ngày. Những thay đổi này rất khó phát hiện ra hơn là những xu hướng cơ bản diễn ra trong một thời gian dài. Bên cạnh đó, thường không có đủ lợi nhuận trong giao dịch trong ngày để bù vào số tiền hoa hồng mà bạn phải trả, do vậy thua lỗ là điều chắc chắn xảy ra. Đừng cố gắng kiếm tiền nhanh như thế. Thành Rôm không thể chỉ xây trong 1 ngày là xong được.

Có một hình thức giao dịch trong ngày mới giống như giao dịch nhanh trong thời gian ngắn (mua một cổ phiếu khi đang tăng và bán trước khi nó giảm giá). Hình thức giao dịch này liên quan đến việc mua một cổ phiếu ở đúng thời điểm nên mua (khi giá vừa tăng khỏi khu vực giá cơ sở hay khu vực cung cố giá) và bán ngay trong vòng khoảng 5 ngày sau khi giá tăng khỏi khu vực cung cố giá.

Bạn có nên sử dụng tiền vay của công ty môi giới không?

Trong 1 hoặc 2 năm đầu trong khi bạn vẫn đang học cách đầu tư, thì cách an toàn nhất là đầu tư bằng số tiền mà bạn có. Thông thường hầu hết các nhà đầu tư mới phải mất ít nhất là 2 đến 3 năm mới thu thập đủ kinh nghiệm về thị trường đầu tư, phải vài lần đưa ra các quyết định sai, trải qua những niềm tin thiếu hợp lý trước khi họ có thể kiếm và giữ được lợi nhuận. Với vài năm kinh nghiệm thì một kế hoạch hợp lý và tuân thủ nghiêm ngặt cả nguyên tắc mua và bán thì bạn nên xem xét mua cổ phiếu bằng “tiền vay” (sử dụng

tiền vay từ công ty môi giới của bạn để mua thêm cổ phiếu). Nhìn chung, việc mua cổ phiếu từ tiền vay thường do những người mới đầu tư sử dụng vì những người này mới đang tập đầu tư. Sự rủi ro của họ nhìn chung sẽ ít hơn.

Thời gian tốt nhất để sử dụng tiền vay là trong 2 năm đầu của thị trường đầu cơ giá tăng mới. Một khi bạn nhận ra một thời kỳ thị trường đầu cơ giá hạ mới thì bạn nên dừng đầu tư bằng tiền vay và thu hồi lại bằng tiền mặt càng nhiều càng tốt. Bạn phải hiểu rằng khi thị trường chung sụt giảm và cổ phiếu của bạn bắt đầu giảm thì bạn sẽ lỗ số tiền ban đầu của bạn nhanh gấp 2 lần nếu bạn đầu tư bằng tiền vay hơn là bằng tiền của chính bạn. Điều này cho thấy bạn phải cắt giảm mọi thua lỗ nhanh chóng và thoát khỏi đầu tư bằng tiền vay khi sự suy thoái của thị trường chung bắt đầu xảy ra. Nếu bạn tích trữ cổ phiếu của các ngành công nghệ cao hoàn toàn bằng tiền đi vay, thì việc giảm 50% cũng có thể làm cho bạn thua lỗ hoàn toàn. Điều này đã xảy ra đối với một vài nhà đầu tư mới trong năm 2000 và đầu năm 2001.

Bạn không cần phải luôn đầu tư bằng tiền vay. Đôi khi bạn nên đầu tư hoàn toàn bằng số tiền mà bạn có và không sử dụng một chút tiền vay nào. Lúc khác, bạn lại đầu tư bằng tiền mặt. Vào những thời điểm khác, bạn sẽ sử dụng một phần nhỏ của sức mạnh mua bằng tiền vay của bạn và trong vài lần khác khi bạn đã thực sự tiến bộ trong thị trường đầu cơ giá tăng thì bạn có thể đầu tư hoàn toàn bằng tiền vay. Tất cả điều này phụ thuộc vào tình hình thị trường hiện tại và mức độ kinh nghiệm của bạn. Tôi luôn sử dụng tiền vay và tin rằng điều đó tạo ra lợi thế thật sự đối với một nhà đầu tư đầy kinh nghiệm, người biết hạn chế việc mua vào những cổ phiếu dẫn đầu thị trường và người có kỷ luật nghiêm và luôn cắt giảm thua lỗ ngay khi cổ phiếu giảm giá, không có bất kỳ ngoại lệ nào.

Đừng bao giờ trả lại tiền

Nếu cổ phiếu mà bạn mua bằng tiền vay từ người môi giới chứng khoán sụt giảm giá đến điểm mà người môi giới cổ phiếu của bạn yêu cầu bạn trả lại tiền hoặc bán lại cổ phiếu thì bạn nhớ đừng trả lại tiền; hãy nghĩ đến việc bán cổ phiếu. 9 lần trong tổng số 10 lần là giá giảm. Thị trường đang cho bạn biết rằng đang đã lựa chọn sai, bạn đang bị thua lỗ và mọi thứ không diễn ra như bạn mong muốn. Do vậy bạn hãy bán cổ phiếu đi và cắt giảm mức độ rủi ro của bạn. Tại sao bạn không tiếp tục đầu tư vào những cổ phiếu tốt hơn sau khi đã đầu tư sai?

Để mua được cổ phiếu từ tiền vay bạn sẽ cần phải ký vào giao kèo vay tiền với người môi giới cổ phiếu và phải để giấy chứng nhận cổ phiếu của bạn ở công ty môi giới. Miễn là bạn đang giao kèo với công ty chứng khoán New York thì điều này không tạo ra rủi ro cho bạn. Trên thực tế, để lại cổ phiếu của bạn ở công ty môi giới sẽ giúp bạn giảm bớt được thời gian và công việc giấy tờ liên quan đến giấy chứng nhận cổ phiếu, cổ tức và hiện nay hình thức này phổ biến hơn bao giờ hết. Trên thực tế, các nhà đầu tư không cho các nhà môi giới cổ phiếu của họ phát hành các giấy chứng nhận cổ phiếu nữa. Điều này sẽ loại bỏ thời gian và rắc rối của việc đưa cổ phiếu đi tới đi lui tới chỗ nhà môi giới cổ phiếu mỗi lần bạn thực hiện giao dịch và nó sẽ ngăn ngừa những vấn đề và những trì hoãn không hay với các nhân viên chuyển đổi mà công việc của những người này là thu thập, đăng ký, chuyển đổi và gửi giấy chứng nhận. Các bản kê in sẵn tài khoản của bạn được ghi thành từng khoản riêng mà hầu hết các nhà môi giới cổ phiếu cung cấp mỗi tháng là đủ cho các nhà đầu tư vì các bản kê in sẵn này được xem như những sổ sách ghi chép hoàn chỉnh cho mục đích nộp thuế.

Bạn có nên bán cổ phiếu sớm không?

Tôi đã tiến hành một số nghiên cứu về bán cổ phiếu sớm và viết một cuốn sách năm 1976 nhưng chủ đề này không thay đổi nhiều lắm kể từ ngày đấy. Đây vẫn là chủ đề mà rất ít nhà đầu tư hiểu và là một sự cố gắng mà càng ít người thành công, do vậy hãy xem xét cẩn thận xem điều này có đúng đắn với bạn không. Có rất nhiều nhà đầu tư luôn hạn chế việc bán sớm cổ phiếu. Tuy nhiên, bán sớm cổ phiếu còn phức tạp hơn nhiều so với việc mua cổ phiếu, và hầu hết những nhà đầu tư bán cổ phiếu sớm đã làm thử và đều thua lỗ.

Vậy bán cổ phiếu sớm là gì? Hãy nghĩ đến việc bán cổ phiếu sớm như việc đảo chiều quá trình mua và bán bình thường. Trong bán cổ phiếu sớm, bạn bán cổ phiếu (thay vì mua nó) – mặc dù bạn không sở hữu cổ phiếu đó và do đó bạn phải mượn cổ phiếu đó từ nhà môi giới cổ phiếu của bạn – với hy vọng cổ phiếu đó sẽ giảm giá (thay vì tăng giá). Nếu cổ phiếu đó giảm giá như mong muốn của bạn, thì bạn có thể “bù đắp lại vị trí ngắn của bạn” bằng cách mua cổ phiếu đó ở thị trường cạnh tranh tự do với giá thấp hơn và hưởng sự chênh lệch như là lợi nhuận của bạn. Bạn sẽ bán cổ phiếu đó sớm nếu bạn nghĩ thị trường sẽ giảm giá mạnh hoặc một cổ phiếu cụ thể nào đó đã sẵn sàng giảm giá. Bạn bán cổ phiếu đó trước, hy vọng sau đó sẽ mua lại cổ phiếu đó với giá thấp hơn.

Nghe rất dễ dàng có phải không? Hoàn toàn không phải như vậy. Bán cổ phiếu sớm rất ít khi đem lại hiệu quả. Thông thường cổ phiếu mà bạn bán sớm với hy vọng sẽ giảm giá mạnh sẽ diễn ra không theo mong muốn của bạn và bắt đầu tăng dần về giá. Khi giá tăng thì bạn sẽ thua lỗ tiền.

Việc bán cổ phiếu sớm đem lại hiệu quả thường chỉ diễn ra ở giai đoạn đầu của một thị trường chung mới đang giảm.

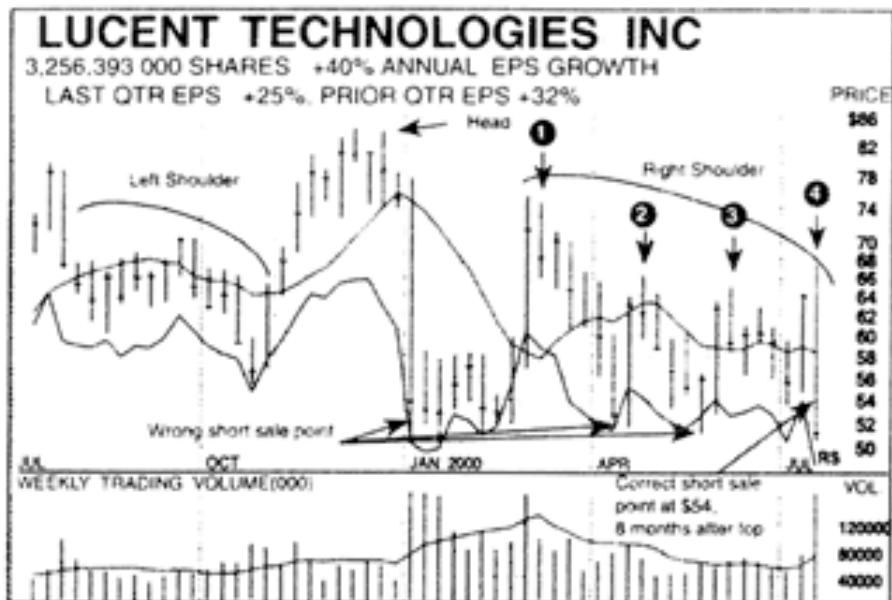
Điều này có nghĩa là bạn phải bán sớm dựa trên những biến động của tốc độ trung bình của thị trường hàng ngày. Điều này đòi hỏi bạn phải có khả năng (1) đọc và hiểu các chỉ số Dow, S&P 500 hay Nasdaq hàng ngày như đã được thảo luận ở Chương 7, và (2) lựa chọn các cổ phiếu đã tăng giá mạnh và đã đạt đến mức cao đỉnh điểm trước đó vài tháng. Nói cách khác, thời gian tính toán của bạn phải không được sai lầm. Bạn có thể đúng nhưng nếu bạn quá sớm thì có thể bạn sẽ bị thua lỗ.

Trong việc bán cổ phiếu sớm, bạn cũng phải giảm thiểu rủi ro của bạn bằng cách cắt giảm thua lỗ khi thua lỗ đó giảm xuống đến 8%.

Nguyên tắc đầu tiên của tôi trong việc bán cổ phiếu sớm là: Đừng bán cổ phiếu sớm trong thời kỳ thị trường đầu cơ giá tăng. Tại sao lại phải đi ngược xu thế tổng thể? Tuy nhiên, sớm hay muộn bạn có thể coi thường lời khuyên trong cuốn sách này, bạn hãy thử xem.

Nguyên tắc thứ 2 là: Không bao giờ bán cổ phiếu sớm với một số lượng ít cổ phiếu nổi bật. Điều này quá dễ đối với các nhà hoạch định thị trường và các nhà đầu tư chuyên nghiệp để có thể gây sức ép từ cổ phiếu lên bạn. Điều này gọi là “sự gây sức ép ngắn” (nghĩa là bạn tự thấy cổ phiếu của mình bị lỗ và buộc phải bán lại), và dĩ nhiên khi bạn rơi vào tình trạng này thì bạn hoàn toàn không có cảm giác tốt được. Thông thường nên giao dịch cổ phiếu sớm trung bình một ngày khoảng 5 đến 10 triệu cổ phiếu thì sẽ an toàn hơn.

Thông thường việc bán cổ phiếu sớm phải được tiến hành khi giá tăng lên một chút từ lần giao dịch trước đó. Do đó, đơn đặt hàng thường có thể vào được thị trường hoặc tối đa với một giới hạn là 0,25 USD hoặc thấp hơn một chút so với mức giá cuối cùng. Một cổ phiếu yếu kém có thể bị giao dịch giảm đi một điểm hoặc cao hơn nếu khi giao dịch không tăng cao hơn.



Giảm 89% trong 11 tháng



Giảm 87% trong 11 tháng.

Tóm lại, việc mua nhiều loại cổ phiếu khác nhau là tốt nhưng không nên quá nhiều. Tập trung vào một danh sách hạn chế các cổ phiếu được lựa chọn cẩn thận và hãy để thị trường giúp quyết định mỗi cổ phiếu nên giữ trong thời gian bao lâu. Sử dụng giá ngoại biên có thể chấp nhận được nếu bạn có nhiều kinh nghiệm nhưng nó cũng liên quan đến nhiều rủi ro phụ rất nguy hiểm. Cuối cùng không nên bán cổ phiếu sớm trừ khi bạn biết chính xác bạn đang làm gì. Bẩm đảm chắc chắn là bạn sử dụng các biểu đồ để đo thời gian của bạn.

CHƯƠNG 12

LÀM CÁCH NÀO ĐỂ ĐỌC BIỂU ĐỒ NHƯ MỘT CHUYÊN GIA VÀ CẢI THIỆN VIỆC LỰA CHỌN VÀ TÍNH THỜI GIAN CHO CỔ PHIẾU CỦA BẠN

Trong thế giới y học, tia X và máy quét não là những bác sĩ “hình ảnh” giúp chẩn đoán những gì đang diễn ra trên cơ thể con người. EKG và các sóng siêu âm được ghi lại trên giấy hoặc trên các màn hình giống màn hình tivi để minh họa cho những gì đang diễn ra đối với tim của con người.

Tương tự như vậy, bản đồ được vẽ các đường và mặc định ở một tỷ lệ nhất định nhằm giúp con người hiểu chính xác họ đang ở đâu và làm cách nào để đến được một nơi họ muốn đến. Các dữ liệu về địa chấn được thể hiện trên các biểu đồ để giúp các nhà địa lý nghiên cứu khu vực nào dường như có chứ dầu khí.

500dong.com

Trong hầu hết tất cả các lĩnh vực, luôn có sẵn nhiều công cụ để giúp đánh giá chính xác các điều kiện hiện tại và cung cấp cho người sử dụng các số liệu chính xác. Điều tương tự cũng đúng trong lĩnh vực đầu tư chứng khoán. Các chỉ số kinh tế được thể hiện trên các biểu đồ nhằm giúp người đọc hiểu được. Lịch sử về giá và số lượng của cổ phiếu được lưu lại trên các biểu đồ để giúp quyết định xem cổ phiếu đó có giá trị, ổn định và có được mua nhiều hay không hoặc để xem cổ phiếu đó có yếu kém và hoạt động không bình thường hay không.

Bạn có cho phép bác sĩ mổ cơ thể bạn và tiến hành phẫu thuật tim nếu bác sĩ không liệt trùng các dụng cụ phẫu thuật không? Dĩ nhiên là không. Đó là sự tắc trách rõ ràng. Tuy

nhiên, nhiều nhà đầu tư cũng đã làm như vậy khi họ mua và bán cổ phiếu mà không tham khảo các biểu đồ về cổ phiếu trước. Cũng như các bác sĩ thiếu trách nhiệm không sử dụng tia X, nội soi cắt lớp CAT và EKG đối với bệnh nhân của họ, các nhà đầu tư cũng hết sức ngớ ngẩn nếu họ không chịu học cách đọc hiểu các số liệu về giá và số lượng giao dịch của cổ phiếu trên các biểu đồ cổ phiếu. Các biểu đồ có thể cho bạn biết khi nào cổ phiếu không hoạt động đúng và cần phải bán ngay.

Khái niệm cơ bản về cách đọc biểu đồ

Biểu đồ ghi lại các hoạt động về giá thực tế của hàng ngàn cổ phiếu. Những sự thay đổi về giá là kết quả của cung và cầu hàng ngày trên thị trường đấu giá lớn nhất trên thế giới. Các nhà đầu tư – những người đã biết đọc chính xác các biến động về giá cả trên biểu đồ – có một lợi thế rất lớn so với những người không chịu học hoặc biết ít hơn. Bạn có muốn bay trong một chiếc máy bay mà không có thiết bị dẫn đường hoặc đi một chuyến đi dài dọc đất nước trong ô tô mà không có bản đồ về đường không? Biểu đồ chính là bản đồ đường sá đầu tư của bạn, do đó bạn luôn biết bạn đang ở đâu và bạn chuẩn bị đi đến đâu. Trên thực tế, các nhà kinh tế kiệt xuất như Milton và Rose Friedman đã dành 28 trang đầu tiên của cuốn sách vĩ đại của họ “Tự do lựa chọn” để viết về sức mạnh của các số liệu thực tế của thị trường và khả năng duy nhất của giá để cung cấp những thông tin quan trọng và chính xác cho các nhà đưa ra quyết định.

Các mẫu trên biểu đồ là các khu vực đơn giản về sự biến động và cung cố giá sau một lần tăng giá trước đó. Kỹ năng bạn cần học trong phân tích biểu đồ là khả năng chẩn đoán liệu sự biến động về giá và số lượng là bình thường hay bất bình thường. Các biến động này là dấu hiệu của sức mạnh hay yếu kém? Nhiều sự biến động chính xảy ra ngoài các mô

hình giá có thể nhận ra được. (sẽ được thảo luận cụ thể hơn ở phần sau của chương này).

Hàng năm những người chịu khó dành thời gian để học cách đọc hiểu chính xác các biểu đồ về cổ phiếu có thể kiếm được rất nhiều tiền. Các nhà đầu tư chuyên nghiệp – những người không sử dụng biểu đồ cũng phải thừa nhận sự kém hiểu biết của họ về các biện pháp có giá trị cao và các cơ chế tính toán thời gian. Để nhấn mạnh hơn nữa điểm này: Tôi đã từng chứng kiến nhiều nhà đầu tư có đẳng cấp cao cuối cùng đã mất việc do hoạt động yếu kém. Thông thường thành tích kém cỏi của họ là kết quả trực tiếp của việc không biết nhiều về hoạt động của thị trường và cách đọc biểu đồ. Các trường đại học vốn dạy các khóa học về tài chính hay đầu tư và coi biểu đồ như những thứ không có liên quan hoặc không quan trọng đã thể hiện sự thiếu cơ bản về kiến thức và hiểu biết về những gì đang thực sự diễn ra trên thị trường và các nhà đầu tư chuyên nghiệp hàng đầu đang hoạt động như thế nào.

Là một nhà đầu tư tư nhân, bạn cũng cần học tập và tận dụng các lợi thế về biểu đồ cổ phiếu. Mua cổ phiếu chỉ đơn giản vì nó có đặc điểm cơ bản như doanh thu và lợi nhuận cao là chưa đủ. Trên thực tế không đọc giả nào của tờ Investor's Business Daily lại mua một cổ phiếu chỉ dựa duy nhất vào Tỷ lệ Lựa chọn sáng suốt độc quyền của tờ IBD hoặc các cổ phiếu đánh dấu vàng trên các bảng cổ phiếu của tờ IBD. Biểu đồ của một cổ phiếu phải luôn được kiểm tra để quyết định xem cổ phiếu đó có phải đang nằm ở vị trí lý tưởng để có thể mua được không hoặc nếu cổ phiếu đó là cổ phiếu dẫn đầu nhưng đã tăng giá quá cao so với khu vực giá cơ bản thì cũng nên tránh không mua.

Do số lượng các nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán đã tăng đáng kể trong vòng mấy năm qua nên các biểu đồ về giá cả và số lượng đơn giản ngày càng có sẵn. (Những người

đặt mua tờ Investor's Business Daily có thể truy cập miễn phí được hơn 10.000 các biểu đồ theo ngày và theo tuần trên trang Web: investors.com). Các sách về biểu đồ và các dịch vụ về biểu đồ trên mạng giúp bạn theo đuổi hàng trăm, thậm chí hàng ngàn cổ phiếu theo cách được tổ chức cao và tiết kiệm thời gian. Một số biểu đồ tiên tiến hơn các biểu đồ khác, cung cấp các dữ liệu cơ bản và kỹ thuật cộng với sự biến động về giá cả và số lượng cổ phiếu giao dịch. Đăng ký truy cập vào một trong các dịch vụ biểu đồ này và chỉ cần trong thời gian rất ngắn là bạn đã có được những thông tin đầy giá trị mà không dễ gì có được ở những nơi khác.

Lịch sử tự lặp lại: Học cách sử dụng các tiền lệ trong lịch sử

Như đã đề cập ở các chương trước, hệ thống lựa chọn các cổ phiếu dẫn đầu của chúng tôi là dựa trên những gì thị trường đang thực sự diễn ra, chứ không phải trên các quan điểm hoặc học thuyết của tôi hay của bất kỳ người nào khác. Chúng tôi đã phân tích các cổ phiếu giành thắng lợi lớn nhất trong quá khứ để khám phá ra rằng tất cả các cổ phiếu này đều có 7 đặc điểm gì chung, được viết tắt thành CAN SLIMTH. Chúng tôi cũng phát hiện ra rằng có một số mẫu giá thành công và có cấu trúc cũng cổ giá lặp đi lặp lại. Trong thị trường chứng khoán, lịch sử tự lặp lại. Điều này là bởi vì bản chất con người rất ít khi thay đổi. Các mô hình giá của các cổ phiếu vĩ đại trong quá khứ có thể phục vụ như các mô hình lý tưởng cho các lựa chọn trong tương lai. Có một vài mẫu giá mà bạn sẽ muốn tìm kiếm khi phân tích một cổ phiếu để mua. Tôi cũng sẽ đưa ra vài dấu hiệu để cho bạn thấy khi nào một mô hình về giá có lỗi và không hợp lý.

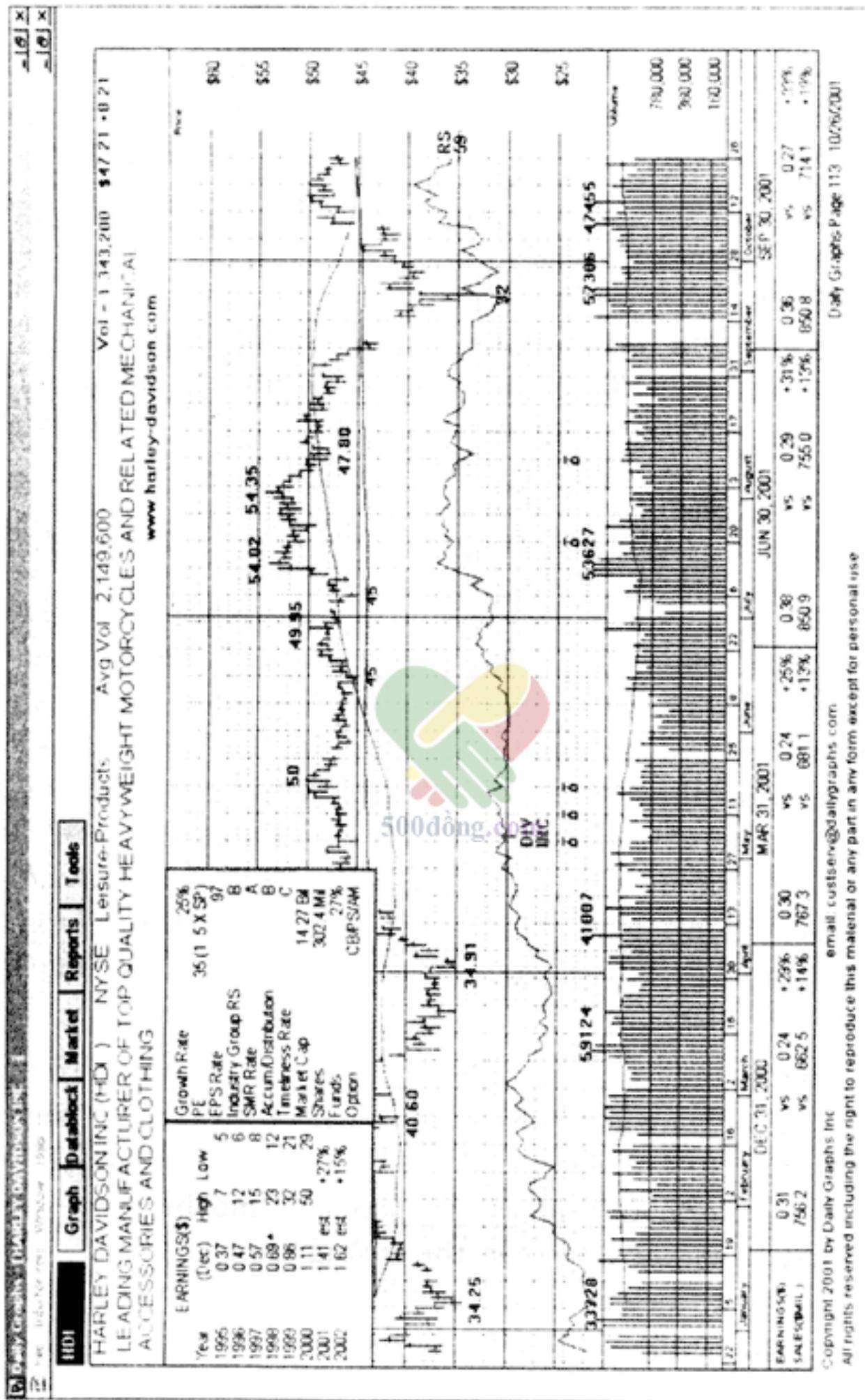
Mẫu biểu đồ phổ biến nhất: "Chén có quai"

Một trong những mẫu giá quan trọng nhất trông rất giống một chiếc chén có quai khi đường nét của chiếc chén đó được

nhìn từ một phía. Các mô hình giống chiếc chén có thể kéo dài từ 7 tuần đến 65 tuần, nhưng hầu hết chỉ kéo dài từ 3 đến 6 tháng. Việc chỉnh sửa giá từ đỉnh cao nhất (đỉnh của chén) đến điểm thấp nhất (đáy của chén) của hầu hết các mô hình giá khác nhau từ khoảng 12% đến 15% cho đến cao nhất là 33%. Một mẫu giá mạnh của bất kỳ cổ phiếu nào luôn phải có xu hướng đi lên rõ ràng so với thời điểm bắt đầu của mô hình ban đầu. Bạn cần tìm kiếm ít nhất là tăng giá 30% trong xu hướng tăng trước đó, cùng với việc cải thiện sức mạnh tương đối và sự tăng đáng kể về số lượng ở một vài điểm trong xu hướng tăng trước đó.

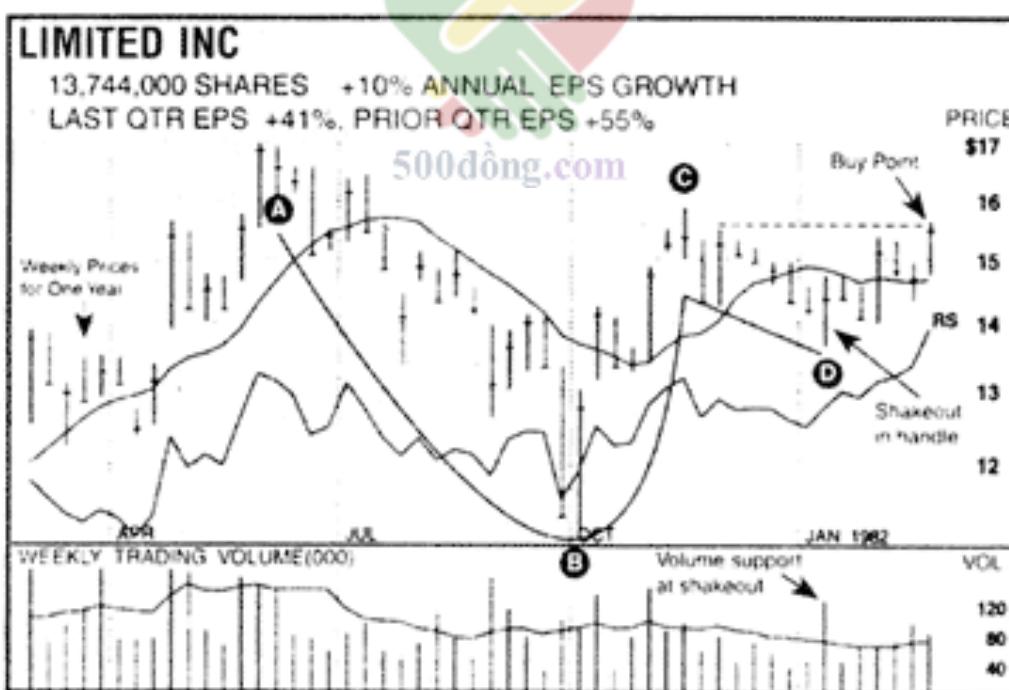
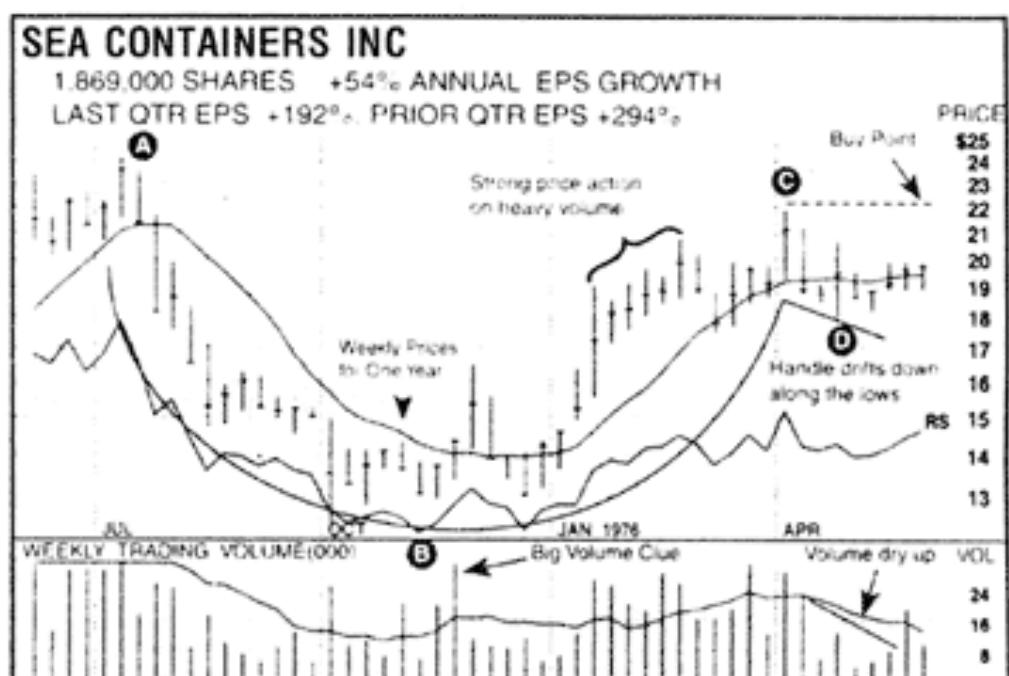
Trong hầu hết (chứ không phải trong tất cả) các trường hợp, phần đáy của chiếc chén nên tròn và có hình chữ "U" hơn là hình chữ "V" hẹp. Đặc điểm này cho phép thời gian của cổ phiếu kéo dài qua một lần chỉnh giá tự nhiên cần thiết với 2 hoặc 3 đợt yếu xung quanh phần thấp của chiếc chén. Khu vực chữ "U" là rất quan trọng bởi vì nó là phần yếu kém còn lại và làm giảm sự chú ý của các nhà đầu cơ khỏi cổ phiếu đó. Một nền tăng chắc chắn hơn của những người sở hữu mạnh mẽ mà ít khả năng bán trong lần tăng giá tiếp theo đã được thành lập. Biểu đồ kèm theo từ Daily Graphs OnlineR cũng cho thấy sự biến động của giá cả và số lượng cho Harley Davidson.

Các cổ phiếu tăng mà tạo ra các mô hình chiếc chén trong khi thị trường chung giảm và chỉnh sửa 11/4 đến 21/4 mức trung bình của thị trường thì cũng là bình thường. Lựa chọn tốt nhất của bạn thường là các cổ phiếu có mô hình cơ bản giảm ít nhất trong sự giảm của thị trường trung hạn. Cho dù bạn đang ở trong thị trường đầu cơ giá tăng hay đầu cơ giá hạ thì cổ phiếu giảm hơn 21/4 lần mức trung bình của thị trường thì thường là quá rộng và lỏng và cần phải chú ý. Hàng chục



Daily Graphs OnlineR ngày 25 tháng 10 năm 2001.

cổ phiếu dẫn đầu công nghệ cao như JDS Uniphase, ban đầu là rộng, lỏng và thành mô hình chén có đáy sâu trong quý 2 và quý 3 của năm 2000. Các mô hình này thông thường đều là lỗi.



Những đặc điểm cơ bản của khu vực quai chén

Việc hình thành khu vực quai chén nhìn chung phải mất hơn 1 hoặc 2 tuần và có sự giảm giá (giá giảm xuống dưới

điểm thấp trước đó ở khu vực quai chén đã được thiết lập ở vài tuần trước đó) nằm gần giai đoạn cuối của sự biến động giá giảm. Số lượng giao dịch cổ phiếu sẽ tăng đáng kể cao hơn mức thấp trong giai đoạn tăng giá của khu vực quai chén.

Có một vài ngoại lệ: Những chén không có quai thường có tỷ lệ thất bại cao hơn, mặc dù nhiều cổ phiếu vẫn tăng trưởng thành công mà không cần hình thành nên khu vực quai. Đồng thời, một số trong cổ phiếu của các công ty công nghệ dễ thay đổi hơn trong năm 1999 đã hình thành quai chén chỉ trong vòng 1 hoặc 2 tuần trước khi các cổ phiếu này bắt đầu tăng giá mạnh.

Khi quai chén được hình thành thì khu vực này luôn phải hình thành trong nửa trên của tổng thể cấu trúc cơ bản như được đo từ điểm cao nhất của chiếc chén đến điểm thấp nhất. Quai chén cũng nằm trên đường giá trung bình đã dịch chuyển trong 200 ngày của cổ phiếu. Những quai chén được hình thành ở nửa dưới của chén hay nằm hoàn toàn dưới đường giá trong 200 ngày của cổ phiếu thường là yếu kém và dễ thất bại. Nhu cầu tăng cao đến điểm đó thì cũng không đủ mạnh để giúp cổ phiếu đó phục hồi cao hơn một nửa so với lần giảm trước đó.

Hơn nữa, những quai chén liên tục tăng giá dọc theo khu vực giá thấp hoặc chỉ chạy thẳng dọc theo khu vực giá thấp chứ không phải đi xuống thì có khả năng thất bại cao hơn nhiều khi chúng tăng lên các mức cao mới.

Giá giảm ở khu vực quai chén chỉ nên nằm trong khoảng 10% đến 15% của điểm cao nhất trừ khi cổ phiếu đó hình thành nên một chiếc chén rất to như trong trường hợp bất bình thường của Sea Containers năm 1975. Sự giảm ở khu vực quai chén vượt qua số phần trăm này trong các thị trường

đầu cơ giá tăng trông rất rộng và thất thường, trong hầu hết các trường hợp là không thích hợp và nhiều rủi ro. Tuy nhiên, nếu bạn đang ở trong khu vực bùng nổ cuối cùng của đáy thị trường đầu cơ giá hạ thì sự yếu kém của thị trường chung không bình thường sẽ làm cho một số khu vực quai chén bị giảm nhanh chóng khoảng 20% đến 30% nhưng mẫu giá có thể vẫn rất hợp lý.

Những mô hình có tính chất xây dựng có khu vực giá rất chặt

Cũng nên có vài khu vực giá rất chặt trong các mô hình giá của cổ phiếu đang được tích trữ nhiều. Trên biểu đồ tuần, sự chặt về giá được xác định là những biến đổi nhỏ về giá từ cao xuống thấp trong tuần với vài giá của các tuần liên tiếp khi đóng cửa không thay đổi hoặc nằm gần khu vực đóng cửa của tuần trước đó. Nếu hàng tuần trong mô hình cơ bản có sự biến động lớn từ mỗi điểm cao của tuần tới điểm thấp thì nó sẽ thường nằm trong sự chú ý của thị trường và sẽ không hoạt động khi có sự biến động lớn. Tuy nhiên, những nhà đầu tư nghiệp dư sẽ không phát hiện ra sự khác biệt này và cổ phiếu có thể tăng lên 5% đến 15% trước khi giảm mạnh.

Hãy tìm những điểm mấu chốt và quan sát “Sự thay đổi về phần trăm số lượng”

Khi một cổ phiếu hình thành mô hình biểu đồ hình chiếc chén có quai và sau đó tăng lên một điểm mua mới cao hơn mà Jesse Livermore gọi là “điểm mấu chốt” thì số lượng của ngày sẽ tăng ít nhất là 50% cao hơn bình thường. Các cổ phiếu dẫn đầu thị trường mới tăng số lượng lên 500% đến 1000% trong các thời kỳ bùng nổ chính là không bình thường.

Trong hầu hết các trường hợp, chính việc mua cổ phiếu của các nhà đầu tư chuyên nghiệp đã gây ra sự tăng số lượng giao

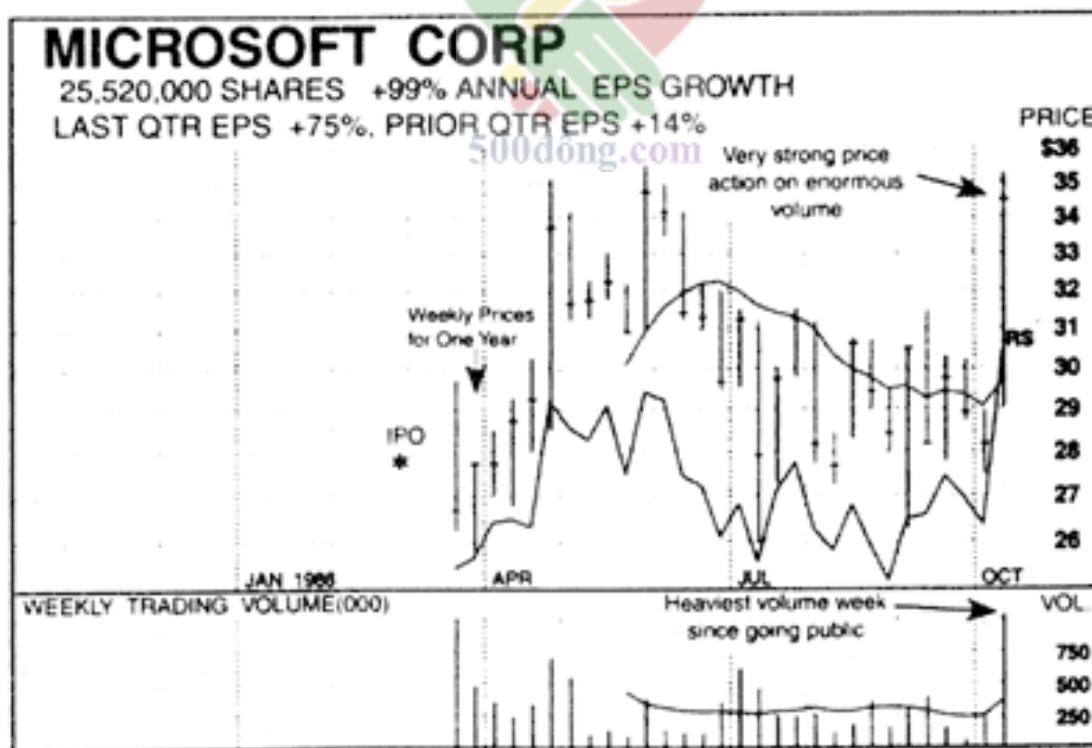
dịch cổ phiếu lớn, trên mức trung bình đối với các cổ phiếu có giá cao hơn và chất lượng tốt hơn tại những thời điểm bùng nổ mấu chốt. 95% công chúng thường thấy sợ mua cổ phiếu ở những thời điểm như vậy bởi vì nói rất hiếm xảy ra và dường như có rất nhiều rủi ro và thường ngốc nghếch khi mua cổ phiếu vào những thời điểm giá cổ phiếu đó đang tăng cao nhất. Mục đích không phải là mua cổ phiếu ở mức giá thấp nhất hay gần mức thấp mà là bắt đầu mua vào chính xác đúng thời điểm khi cơ hội thành công của bạn là cao nhất. Điều này có nghĩa là bạn phải học cách chờ đợi cho đến khi cổ phiếu tăng lên và giao dịch tại thời điểm nên mua của bạn trước khi có cam kết ban đầu. Nếu bạn bận công việc hoặc không thể theo dõi thị trường đều đặn thì các thiết bị trích dẫn hay các trích dẫn có sẵn trên điện thoại di động và các trang Web sẽ giúp bạn luôn nắm được các thời điểm mấu chốt tiềm tàng.

Nhà đầu tư tư nhân chiến thắng nên chờ đợi để mua cổ phiếu vào chính xác các thời điểm mấu chốt này. Đây là nơi sự dịch chuyển thực sự bắt đầu và tất cả các hoạt động hấp dẫn bắt đầu. Nếu bạn cố gắng mua trước thời điểm này thì bạn đã hơi vội vàng. Trong nhiều trường hợp cổ phiếu sẽ không bao giờ đạt tới điểm bùng nổ, để lại cho bạn cổ phiếu không tăng trưởng hoặc sẽ giảm giá mạnh. Bạn muốn tìm được cổ phiếu phải chứng tỏ được sức mạnh của nó trước bạn trước khi bạn đầu tư vào cổ phiếu này. Đồng thời nếu bạn mua cổ phiếu ở thời điểm giá cổ phiếu tăng cao hơn 5% đến 10% so với điểm chính xác nên mua thì bạn đã mua muộn và có nhiều khả năng bạn sẽ mắc kẹt trong lần chỉnh giá tiếp theo. Nguyên tắc cắt giảm lỗ tự động 8% của bạn sẽ buộc bạn phải bán cổ phiếu đó vì cổ phiếu đó đang tăng về giá và không còn khả năng chỉnh giá nữa.

Hãy tìm kiếm các cổ phiếu có số lượng tăng gần với mức thấp của mô hình giá

Gần như tất cả các nền tảng thích hợp sẽ cho thấy có sự tăng mạnh về số lượng trong vòng 1 hoặc 2 tuần đọc theo khu vực thấp của mô hình cơ bản và trong khu vực thấp của quai chén. Điều này có nghĩa là tất cả việc bán đều đã cạn hết sức và sẽ không có thêm cổ phiếu nào được tung ra thị trường nữa. Các cổ phiếu lành mạnh đang được tích lũy nhiều gần như luôn cho thấy dấu hiệu này. Việc kết hợp sự chặt chẽ về giá và sự tăng số lượng nhìn chung là có tính xây dựng.

Một dấu hiệu có giá trị khác mà những đọc giả đã được huấn luyện về cách đọc biểu đồ nắm được là diễn biến của các lần tăng giá theo ngày và theo tuần. Hàng Microsoft là một ví dụ về một cổ phiếu nổi bật vốn bị tích lũy rất nhiều ngay trước khi tăng giá mạnh.



Dấu hiệu tăng số lượng mạnh (tăng 350% trong vòng 12 tháng).

Những tuần tăng giá với số lượng lớn, theo sau đó là những tuần khác có số lượng tăng rất cao cũng đều là dấu

hiệu có tính chất xây dựng cao. Nếu bạn sử dụng dịch vụ biểu đồ theo ngày kết hợp với các biểu đồ theo tuần thì bạn sẽ có thể thấy được các hoạt động giao dịch bất bình thường mà thỉnh thoảng chỉ diễn ra trong 1 ngày duy nhất.

Số lượng cổ phiếu giao dịch là một chủ đề nổi bật cần được nghiên cứu cẩn thận. Nó có thể giúp bạn nhận ra một cổ phiếu nào đó đang được tích lũy (các tổ chức quỹ mua vào nhiều) hay đang bị phân bổ (các tổ chức quỹ đang bán ra nhiều). Một khi bạn đã nắm chắc kỹ năng này thì bạn sẽ không phải dựa vào các quan điểm cá nhân của các nhà phân tích và các chuyên gia. Số lượng cổ phiếu giao dịch lớn vào những thời điểm chính là không thể thiếu được.

Số lượng là thước đo tốt nhất của bạn về cung và cầu cũng như sự tài trợ của các tổ chức quỹ – 2 thành phần quan trọng trong việc phân tích thành công một cổ phiếu. Hãy học cách sử dụng các biểu đồ để tính thời gian mua, bán của bạn một cách chính xác. Bạn sẽ mất nhiều tiền của nếu mua cổ phiếu vào các thời điểm sai hoặc xấu hơn là mua cổ phiếu khi các cổ phiếu này không được tích lũy hoặc có các mô hình giá không hợp lý và bị lỗi.

Lần sau khi bạn xem xét việc mua một cổ phiếu thì hãy kiểm tra số lượng giao dịch theo tuần của cổ phiếu đó. Đây là một dấu hiệu có tính chất xây dựng khi số tuần mà cổ phiếu đó đóng cửa có giá tăng cao hơn với mức trung bình về số lượng theo tuần vượt hơn so với số lượng của các tuần mà cổ phiếu đó đóng cửa thấp hơn về giá với số lượng cổ phiếu trung bình trong khi vẫn nằm trong nền tăng biểu đồ của nó.

Giá trị của điều chỉnh của thị trường

Các mô hình giá luôn (đến 80%) được tạo ra trong các thời kỳ điều chỉnh thị trường, do vậy bạn không nên chán nản và

từ bỏ những cổ phiếu tiềm tàng trên thị trường trong các thị trường đầu cơ giá hạ.

Các thị trường đầu cơ giá hạ có thể kéo dài khoảng 3 đến 6 tháng hoặc trong các trường hợp hiếm hơn có thể lên tới 2 năm. Nếu bạn tuân thủ cẩn thận các nguyên tắc bán cổ phiếu trong cuốn sách này thì bạn sẽ có thể bán và thu về hầu hết lợi nhuận, cắt giảm được thua lỗ, tích trữ được tiền mặt và thoát khỏi khu vực ngoại biên.

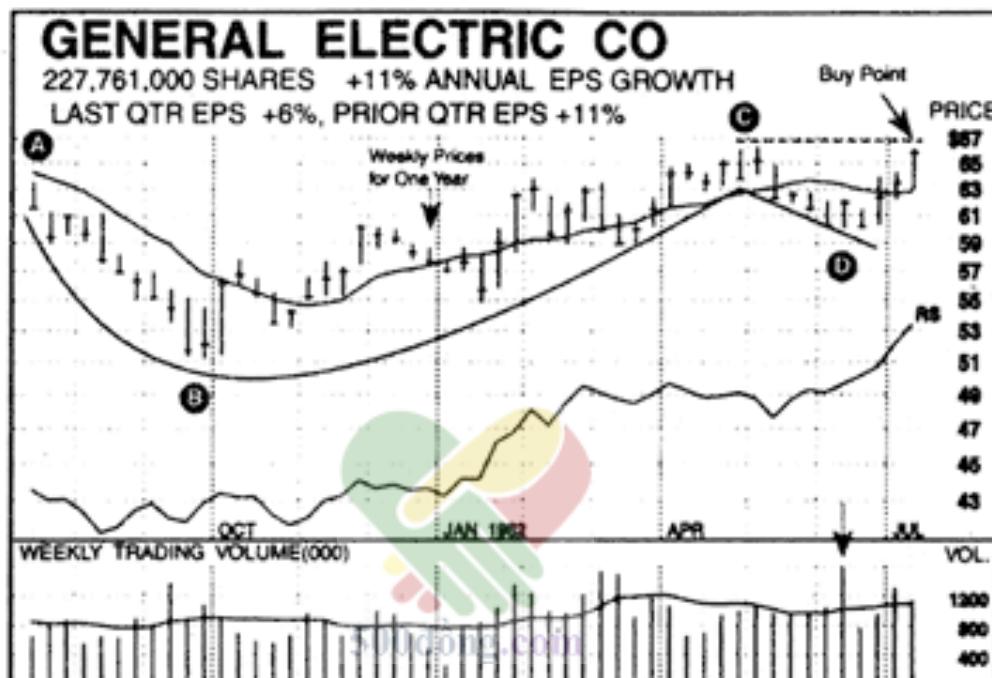
Cho dù nếu bạn bán hết cổ phiếu và chuyển toàn bộ sang tiền mặt thì bạn sẽ không bao giờ muốn thừa nhận là mình thất bại bởi vì các thị trường đầu tư giá hạ tạo ra các nền tảng mới đối với các cổ phiếu mới mà có thể có 1000% cổ phiếu dẫn đầu mới của chu kỳ mới. Bạn không từ bỏ một cách ngốc nghếch trong khi rất nhiều cơ hội rất lớn mà cả đời mới có đang được tạo ra.

Thị trường đầu cơ giá hạ là thời điểm để tiến hành phân tích lại những quyết định trước đó. Hãy thể hiện chính xác các vấn đề trên các biểu đồ theo ngày và theo tháng bạn đã mua ở đâu và đã bán hết cổ phiếu của bạn trong năm qua. Nghiên cứu các quyết định của bạn và viết ra một vài nguyên tắc mới để tránh lặp lại những sai lầm mà bạn đã mắc phải trong chu kỳ trước đó. Sau đó nghiên cứu một vài cổ phiếu dẫn đầu lớn nhất mà bạn đã bỏ lỡ hoặc đã giải quyết sai. Phát triển các nguyên tắc đó để bảo đảm rằng bạn đã mua được các cổ phiếu dẫn đầu thực sự trong chu kỳ thị trường đầu cơ giá tăng tiếp theo. Các cổ phiếu này sẽ ở đó và đây là thời điểm để quan sát chúng cẩn thận khi các cổ phiếu này bắt đầu hình thành nền tảng. Câu hỏi là liệu bạn có kịp ở đó để thực hiện kế hoạch mua các cổ phiếu đó hay không.

Các mô hình giá khác cần tìm kiếm:

Làm cách nào để phát hiện ra mô hình giá “đĩa có quai”

Một chiếc đĩa có quai là một mô hình giá tương tự như mô hình của một chiếc chén có quai, ngoại trừ là phần “đĩa” có xu hướng kéo dài ra trong một khoảng thời gian dài hơn, làm cho mô hình này nông hơn. Nếu những khái niệm như “chiếc chén có quai” hoặc “chiếc đĩa có quai” nghe không bình thường thì hãy xem xét rằng đã nhiều năm nay bạn đã nhận ra và gọi các chòm sao nhất định nào đó là “chòm sao Gấu to và nhỏ” đấy thôi.



Tăng 74% trong 11 tháng

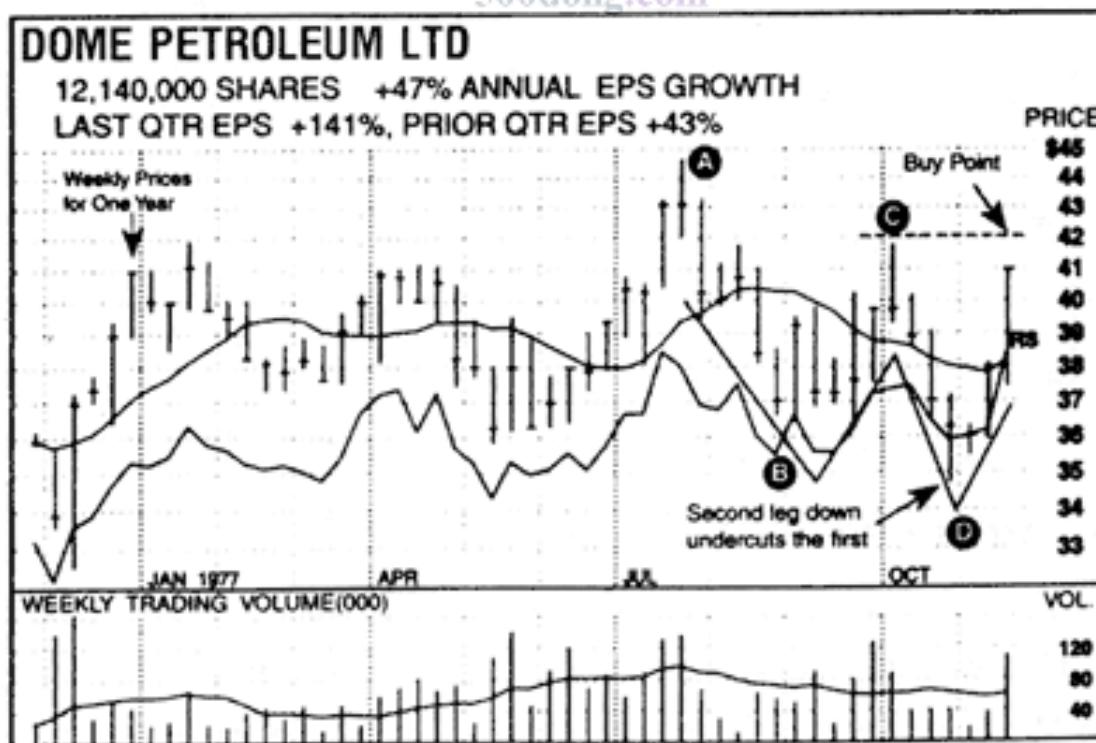
Nhận ra mô hình giá “hai đáy”

Mô hình giá 2 đáy trông giống như chữ “W”. Mô hình này không diễn ra thường xuyên như mô hình chiếc chén có quai. Điều quan trọng là đáy thứ 2 của chữ “W” phù hợp với mức giá (thấp) của đáy thứ nhất hay trong hầu hết các trường hợp, xén bớt một hoặc hai điểm, do đó tạo ra sự hứng thú của các nhà đầu tư yếu kém hơn.

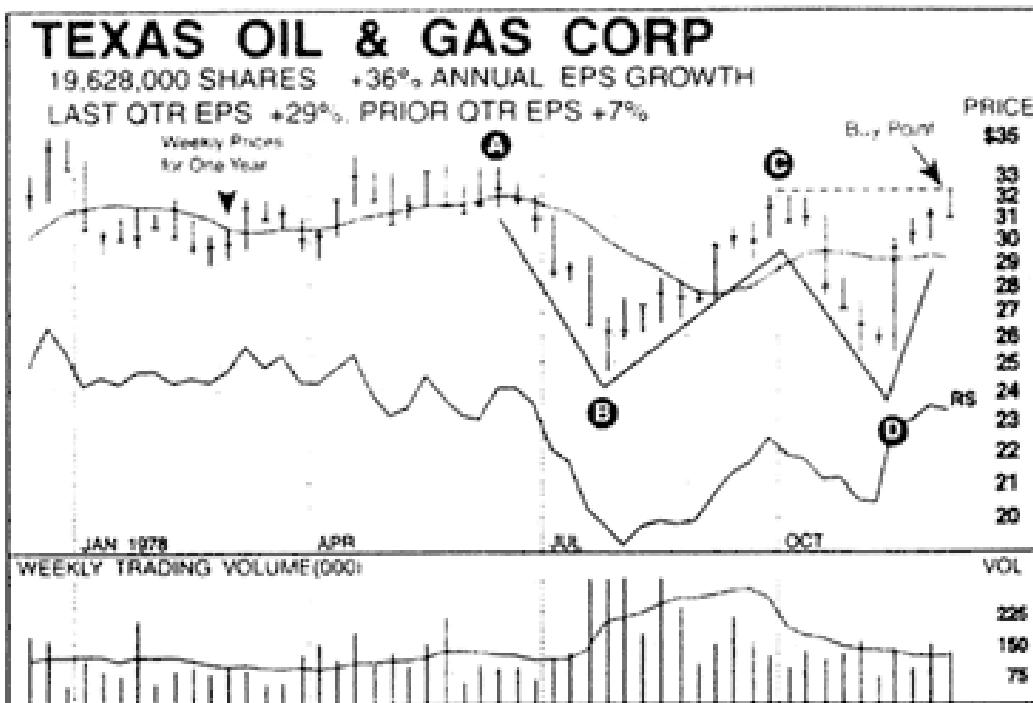
Mô hình 2 đáy có thể cũng có quai, mặc dù điều này là không cần thiết. Chiều sâu và chiều dài nằm ngang cũng tương tự như chiều sâu và chiều dài nằm ngang của hình chiếc chén.

Theo lý thuyết, mô hình hai đáy không mạnh bằng mô hình chiếc chén có quai vì cổ phiếu phải giảm giá 2 lần mới trở về được điểm thấp của nó trước đó để tạo ra mô hình 2 đáy. Điểm mua mấu chốt trong mô hình 2 đáy nằm ở phía trên bên phải của chữ "W" nơi cổ phiếu đang tăng lên sau giai đoạn giảm thứ 2. Điểm mấu chốt nên ngang bằng giá so với điểm cao nhất của đỉnh nằm giữa chữ "W". Nếu mô hình 2 đáy có quai thì giá cao nhất của quai là điểm mua mấu chốt. Hãy xem các biểu đồ kèm theo dưới đây về cổ phiếu của Dome Petroleum, Texas Oil & Gas, Price Co. Cisco Systems là những ví dụ rõ ràng về mô hình giá 2 đáy trong những năm 1977, 1978, 1982 và 1990. Điểm mua là 42 USD, 33 USD, 20 USD và 32 USD.

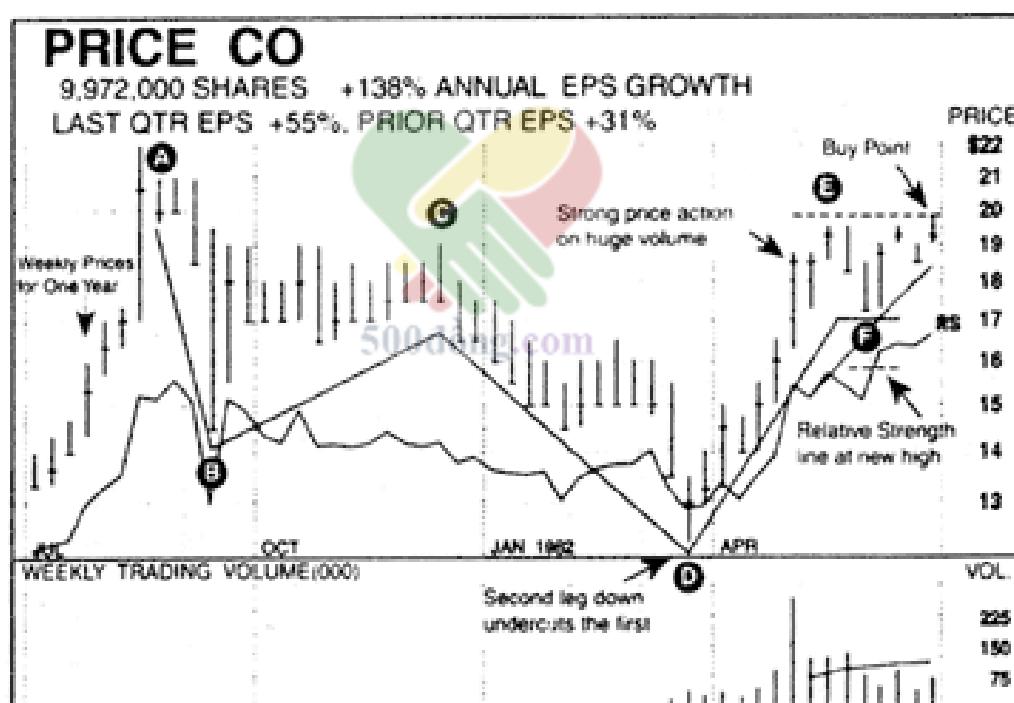
Đối với các mô hình 2 đáy (xem trang 132–133), thì sử dụng các biểu tượng dưới đây: A = bắt đầu của nền tảng; B = đáy của chân thứ nhất; C = phần giữa tạo ra điểm mua; D = đáy của chân thứ 2. Nếu mô hình 2 đáy có quai thì E = đỉnh của quai (tạo ra điểm mua) và F = đáy của quai.



Mô hình giá 2 đáy tăng 918% trong 44 tháng



Mô hình giá 2 đáy tăng 532% trong 23 tháng



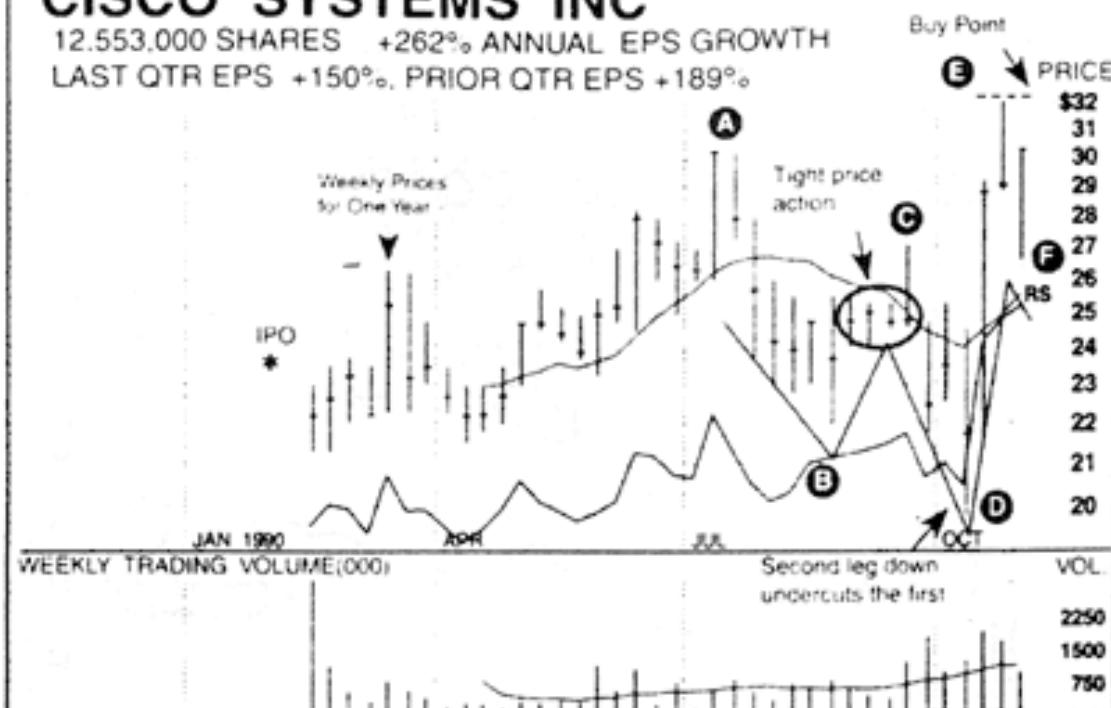
Mô hình giá 2 đáy tăng 110% trong 11 tháng

Khai niệm cấu trúc giá “Đáy bằng”

Đáy bằng là một cấu trúc giá đáng quan tâm khác. Đáy thường là đáy 2 giai đoạn vốn diễn ra sau khi một cổ phiếu đã tăng 20% hoặc cao hơn so với mô hình chén có quai, đĩa có quai hay mô hình 2 đáy.

CISCO SYSTEMS INC

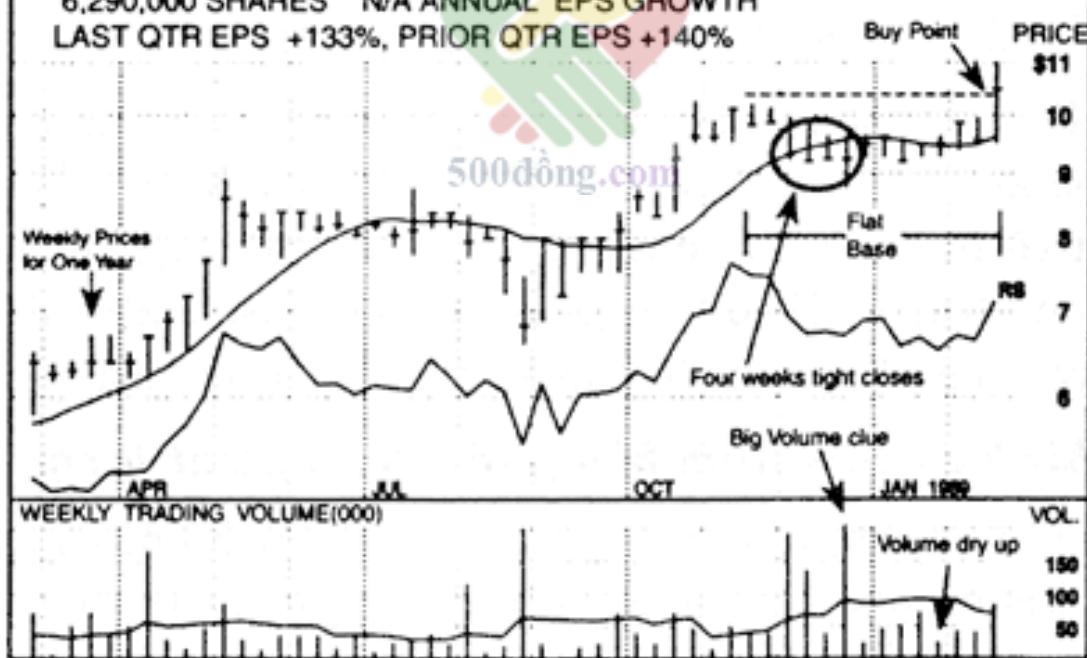
12,553,000 SHARES +262% ANNUAL EPS GROWTH
LAST QTR EPS +150%, PRIOR QTR EPS +189%



Mô hình giá 2 đáy tăng 74445% trong 113 tháng

SURGICAL CARE AFFILIATES

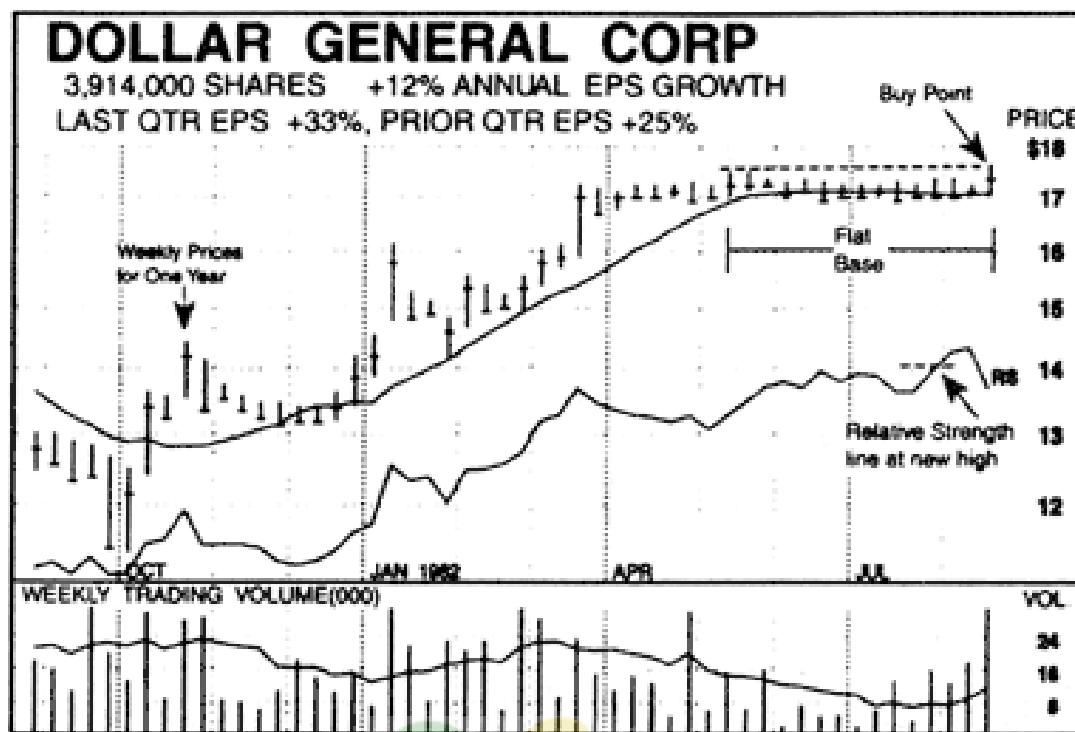
6,290,000 SHARES N/A ANNUAL EPS GROWTH
LAST QTR EPS +133%, PRIOR QTR EPS +140%



Mô hình giá đáy bằng tăng 1833% trong 33 tháng

Mô hình đáy bằng di chuyển thẳng trong một khu vực giá khá chặt trong thời gian ít nhất là 5 hoặc 6 tuần, và không điều chỉnh giá cao hơn 10% đến 15%. Cổ phiếu của Standard Oil of Ohio vào tháng 5/1979, Smith-Kline vào tháng 3/1978,

Dollar General năm 1982 và Surgical Care Affiliates năm 1989 là những ví dụ điển hình về mô hình giá bằng (xem một số mô hình này trong các biểu đồ ở trên).



Mô hình giá đáy bằng tăng 705% trong 34 tháng

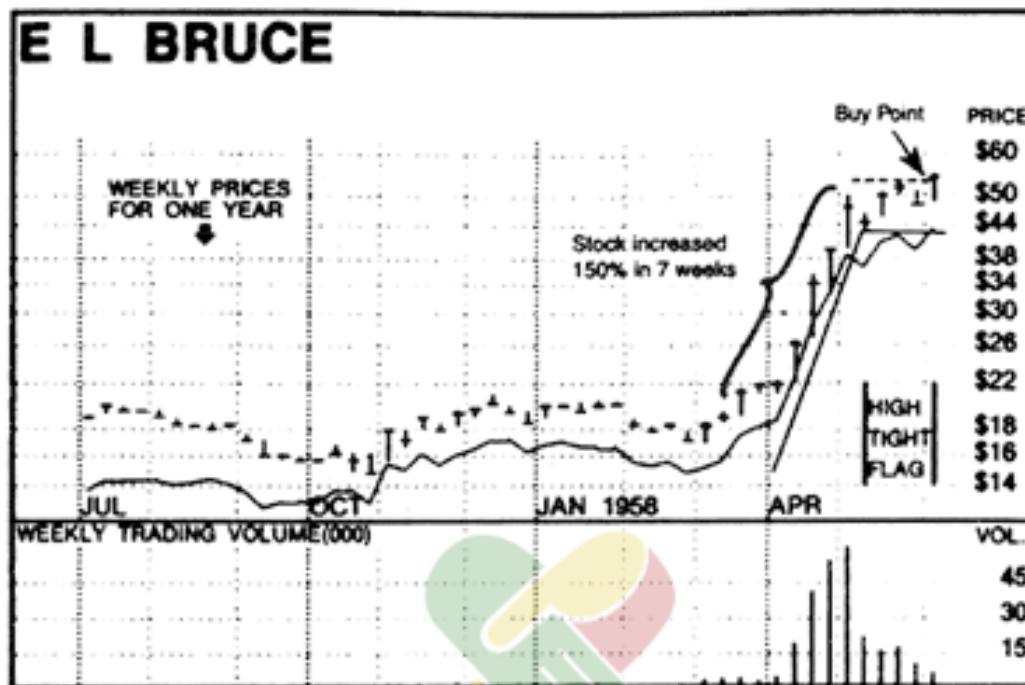
Pep Boys vào tháng 3 năm 1981 đã hình thành một mô hình đáy bằng kéo dài hơn. Nếu bạn bỏ lỡ giai đoạn bùng nổ ban đầu của một cổ phiếu từ mô hình chén có quai, thì bạn nên chú ý đến mô hình này. Theo thời gian có thể nó sẽ hình thành mô hình đáy bằng và tạo cho bạn một cơ hội khác để mua.

Mô hình cờ cao, nằm bên phải thường rất hiếm

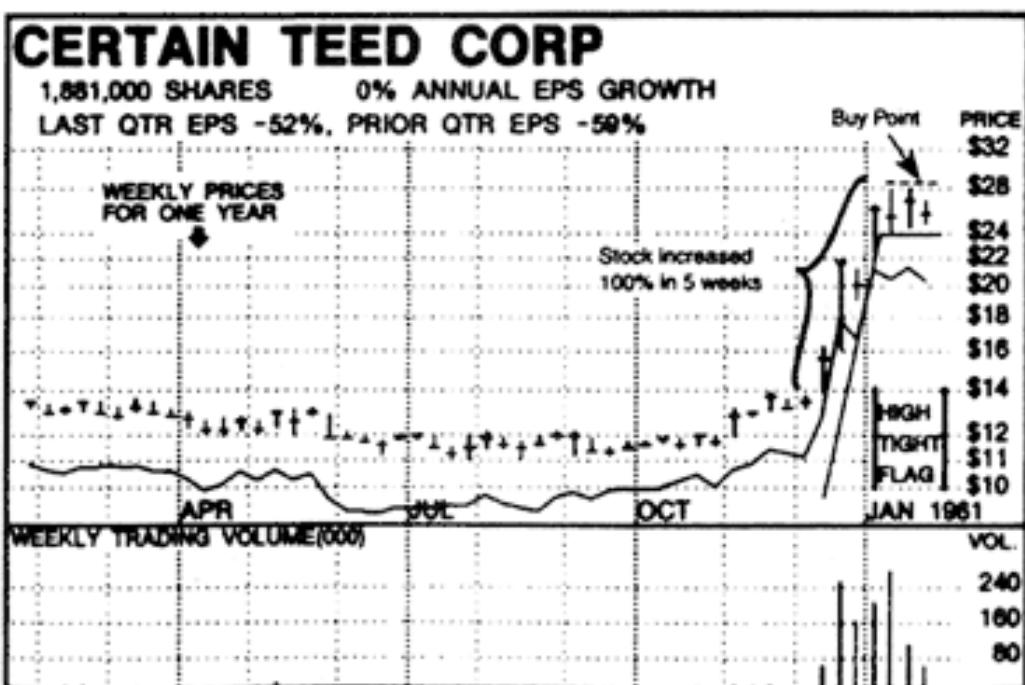
Mô hình cờ cao, nằm bên phải thường rất hiếm và diễn ra đối với không quá 1 hoặc 2 cổ phiếu trong thị trường đầu tư giá tăng. Nó bắt đầu bằng cách di chuyển xấp xỉ 100% đến 120% trong một thời gian rất ngắn (4 đến 8 tuần) và sau đó chỉnh sửa giá hướng sang 1 bên, thường diễn ra trong vòng 3, 4 hoặc 5 tuần, hoặc cao hơn 10% đến 20%. Đây là mô hình mạnh nhất của các mô hình, nhưng nó cũng có rất nhiều rủi ro và khó đọc hiểu được một cách chính xác. Nhiều cổ phiếu

có thể tăng vùn vụt tới 200% hoặc cao hơn (xem các biểu đồ về cổ phiếu của E.L. Bruce, tháng 6/1958; Certain-teed, tháng 1/1961; Syntex, tháng 7/1963; Rollins, tháng 7/1964; Emulex, tháng 10/1999 và Qualcomm, tháng 12/1999).

Mô hình của E.L. Bruce trong quý 2 năm 1958 ở vào khoảng 50 USD, cung cấp mô hình biểu đồ hoàn hảo.



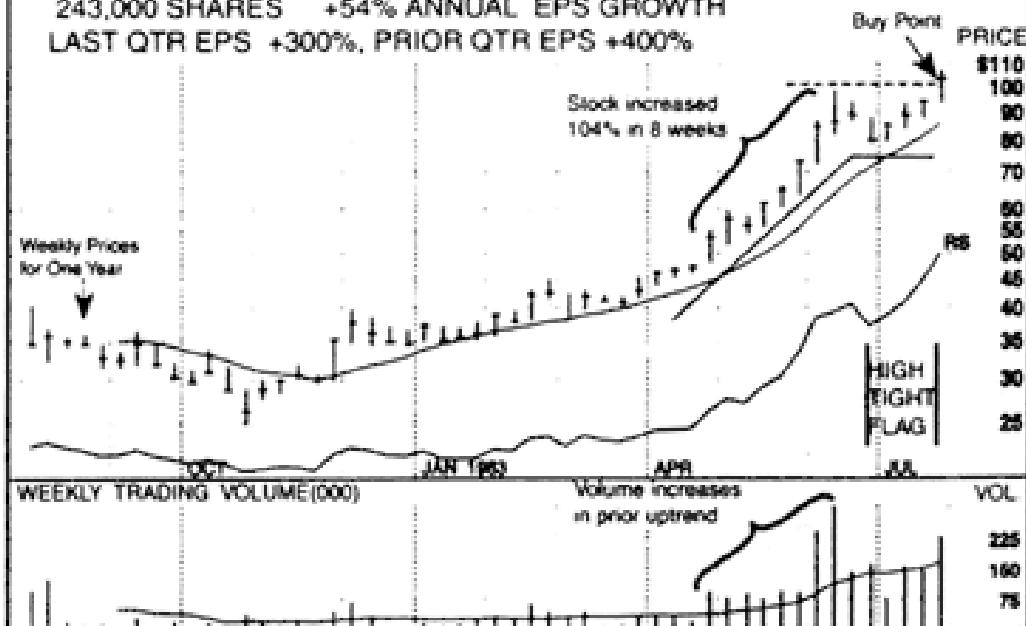
Mô hình giá hình lá cờ cao và chật. Tăng hơn 200% trong 2 tháng



Mô hình giá hình lá cờ cao và chật. Tăng 482% trong 12 tháng.

SYNTEX CORP

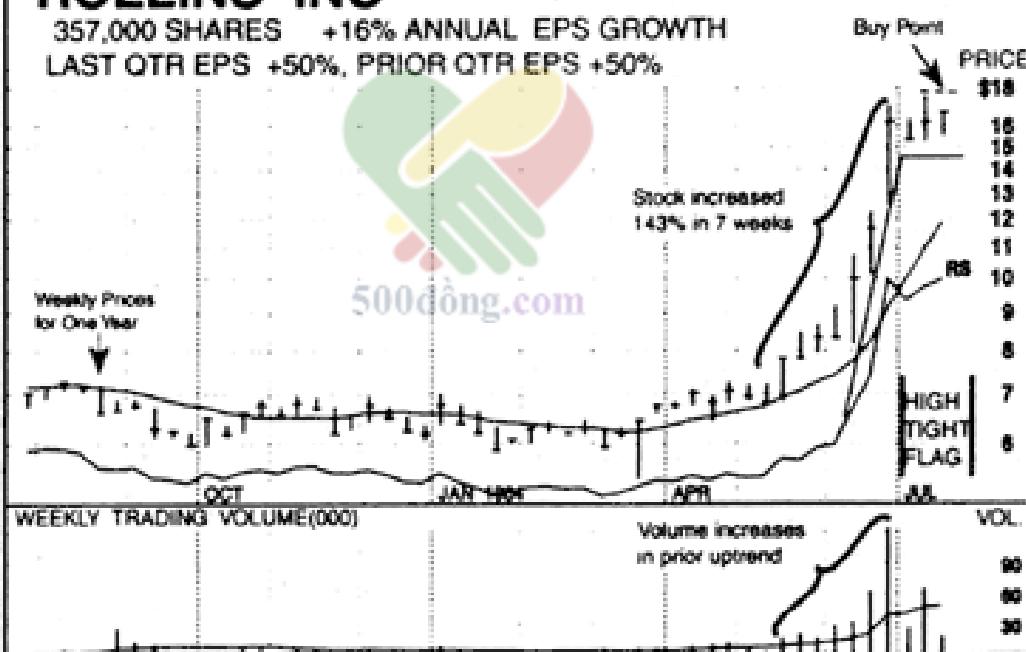
243,000 SHARES +54% ANNUAL EPS GROWTH
LAST QTR EPS +300%, PRIOR QTR EPS +400%



Tăng 482% trong 6 tháng

ROLLINS INC

357,000 SHARES +16% ANNUAL EPS GROWTH
LAST QTR EPS +50%, PRIOR QTR EPS +50%



Mô hình giá hình lá cờ cao và chật. Tăng 89% trong 2 tháng

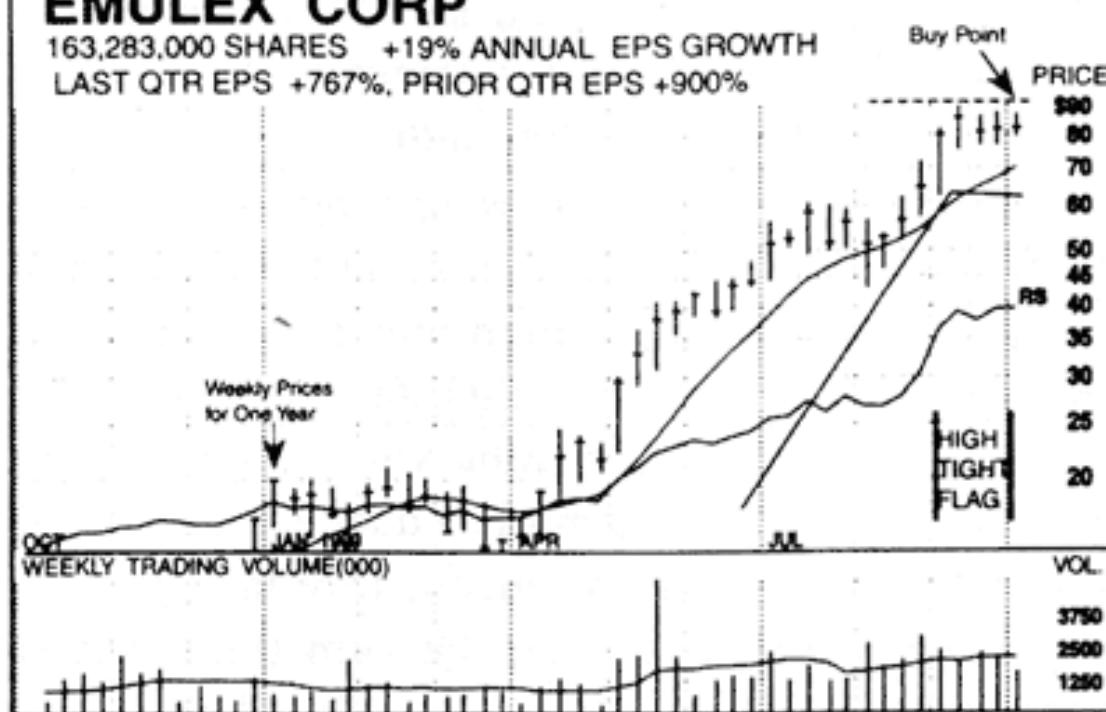
Dây nằm trên đỉnh của một dây khác là gì?

Trong các giai đoạn sau của thị trường đầu tư giá hạ, một điều kiện thường như tiêu cực thể hiện một cổ phiếu dẫn đầu mới trong giai đoạn thị trường đầu cơ giá tăng mới. Tôi gọi trường hợp khác lạ này là “dây nằm trên đỉnh của một dây khác”.

EMULEX CORP

163,283,000 SHARES +19% ANNUAL EPS GROWTH

LAST QTR EPS +767%, PRIOR QTR EPS +900%

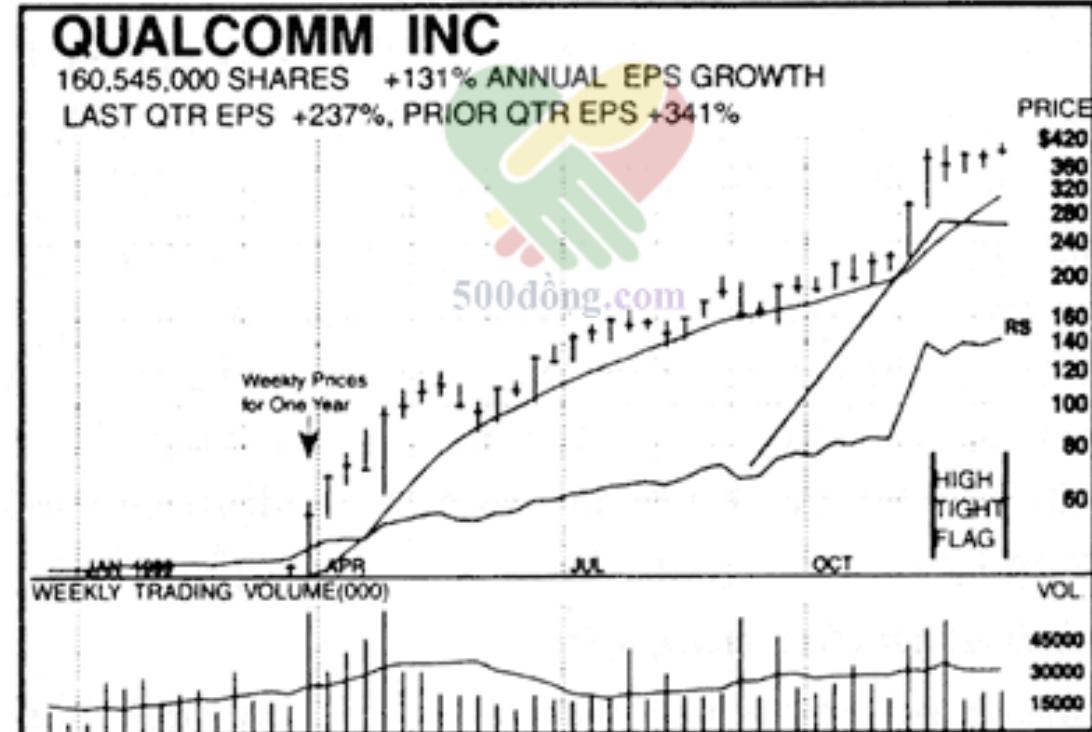


Mô hình giá hình lá cờ cao và chặt. Tăng 404% trong 6 tháng

QUALCOMM INC

160,545,000 SHARES +131% ANNUAL EPS GROWTH

LAST QTR EPS +237%, PRIOR QTR EPS +341%



Mô hình giá hình lá cờ cao và chặt. Tăng 96% trong 1 tháng.

Điều xảy ra là một cổ phiếu mạnh bùng nổ vượt qua giá nền tăng ban đầu nhưng không thể tăng bình thường khoảng 20% đến 30% bởi vì thị trường chung bắt đầu một giai đoạn giảm khác. Do đó, cổ phiếu này giảm giá và xây dựng một

khu vực cung cổ giá lặp đi lặp lại lần thứ 2 ở ngay trên đỉnh của đáy trước đó trong khi mức trung bình của thị trường chung tiếp tục có những mức thấp mới.

Khi giai đoạn đầu cơ giá hạ trong tổng thể thị trường kết thúc thì cổ phiếu này có nhiều khả năng trở thành một trong những cổ phiếu đầu tiên xuất hiện mức giá cao mới sẵn sàng có số lãi lớn. Hiện tượng này cũng giống như lò so bị nén lại bởi áp lực của một vật nặng. Một khi vật đó (trong trường hợp này là thị trường đầu cơ giá hạ) được nhắc ra thì lò xo sẽ được làm bất kỳ thứ gì mà nó muốn. Đây là một ví dụ khác về lý do tại sao chúng ta lại dại dột cảm thấy thất vọng và dễ xúc cảm với thị trường hoặc mất tự tin. Cuộc tăng giá lớn tiếp theo có thể sẽ đến trong vòng vài tháng nữa.

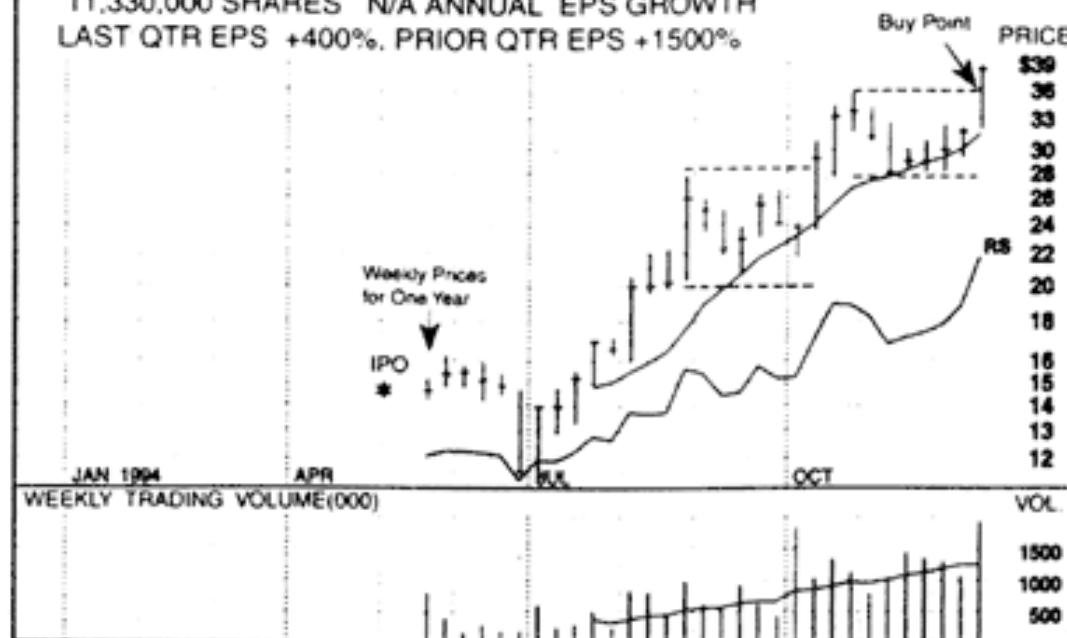
Những gợi ý mua hấp dẫn nhất của hai công ty dịch vụ thuộc tổ chức của chúng tôi năm 1978 (M/A-Com và Boeing) đã cho thấy mô hình đáy nằm trên đỉnh của một đáy khác. Một cái đã tăng 180%; cái khác tăng 950%. Ascend Communications và Oracle là những ví dụ khác về mô hình đáy nằm trên đỉnh của một đáy khác. Sau khi vượt qua điểm đáy của thị trường đầu cơ giá hạ của tháng 12/1994, Ascend Communications tăng gần bằng 1500% trong 17 tháng. Oracle đã lặp lại mô hình đáy nằm trên đỉnh của một đáy khác tương tự vào tháng 10/1999 và đã tăng gần 300%.

Các mô hình đáy tăng giá

Mô hình đáy tăng, cũng giống như mô hình đáy bằng, xảy ra ở giai đoạn giữa của quá trình tăng giá sau khi một cổ phiếu tăng vượt qua mô hình chiếc chén có quai hay mô hình 2 đáy. Nó có 3 lần giảm giá từ 10% đến 20% với một điểm thấp trong những lần hạ giá vẫn cao hơn các lần trước đó. Đó chính là lý do tại sao tôi gọi nó là mô hình đáy tăng giá. Mỗi lần giảm giá thường xảy ra do thị trường chung sụt giảm vào thời điểm đó.

ASCEND COMMUNICATIONS

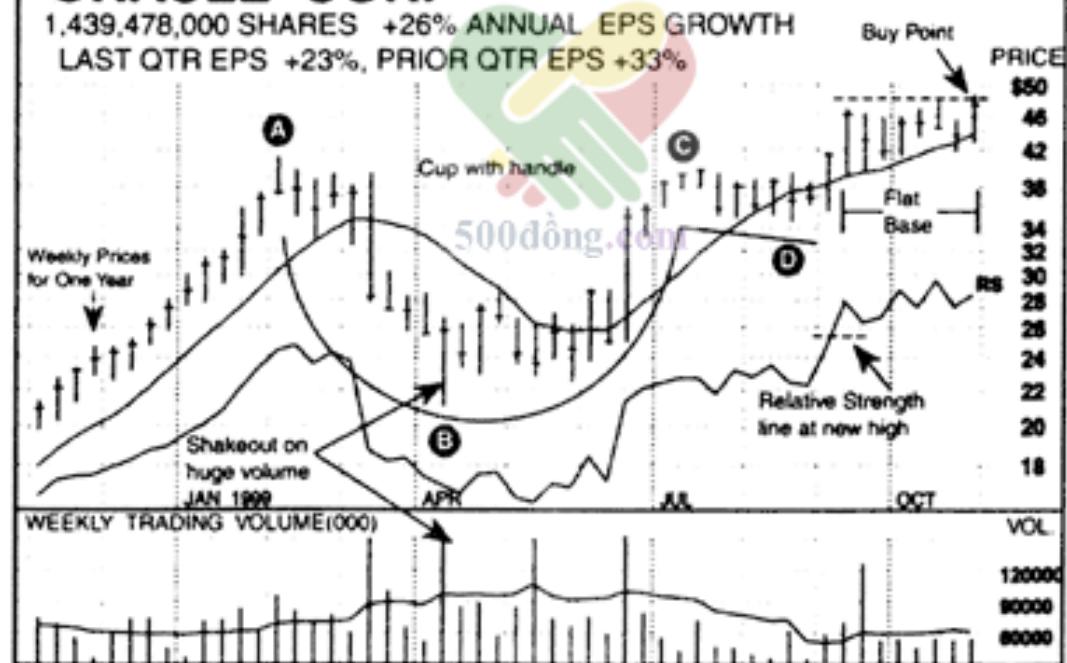
11,330,000 SHARES N/A ANNUAL EPS GROWTH
LAST QTR EPS +400%, PRIOR QTR EPS +1500%



Mô hình đáy nằm trên đỉnh của một đáy khác: tăng 1496% trong 17 tháng

ORACLE CORP

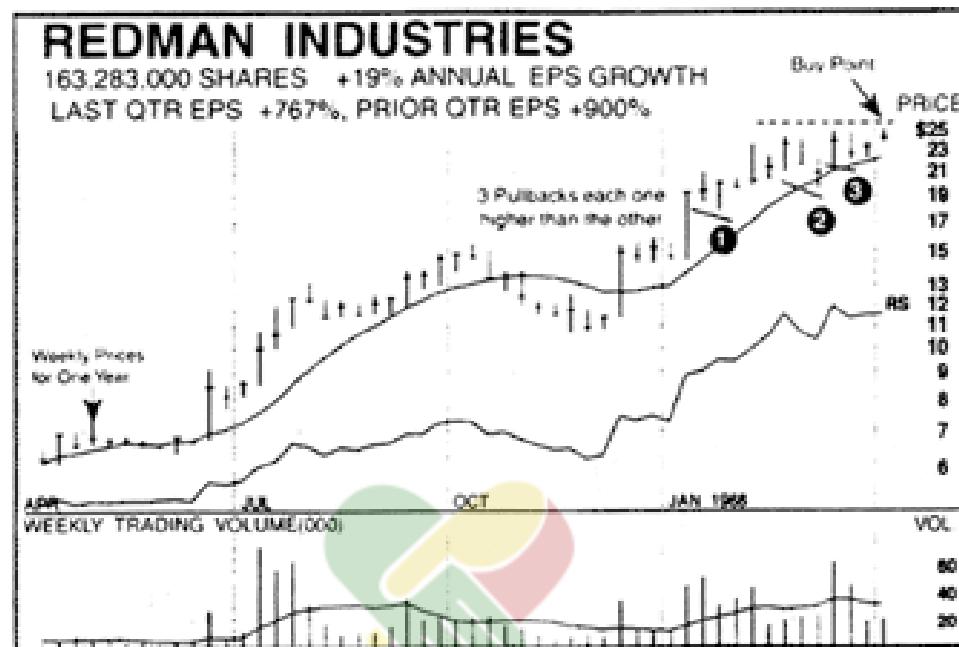
1,439,478,000 SHARES +26% ANNUAL EPS GROWTH
LAST QTR EPS +23%, PRIOR QTR EPS +33%



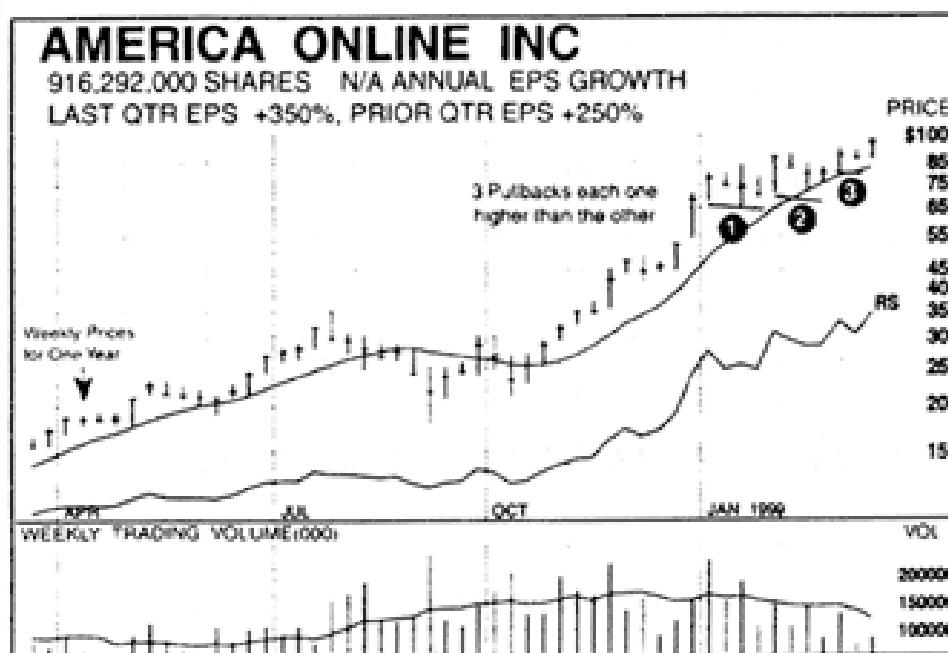
Mô hình đáy nằm trên đỉnh của một đáy khác: tăng 274% trong 5 tháng.

Hãng Boeing đã có 13 tuần giảm giá trong quý 2 năm 1954 và sau đó đã tăng gấp đôi về giá. Redman Industries, một công ty chuyên xây dựng nhà di động đã có 11 tuần giảm giá

trong quý 1 năm 1968 và tăng mạnh về giá đến 500% chỉ trong 37 tuần. H&G America Online đã cũng bị giảm giá như vậy trong quý 1 năm 1999 và sau đó đã phục hồi và tăng tới 500% từ mô hình chiếc chén có quai kéo dài 14 tuần trong tháng 10/1998. Do vậy bạn có thể thấy lịch sự tự nó lặp lại. Bạn càng biết nhiều mô hình trong quá khứ và bạn càng dễ nhận ra thì bạn càng kiếm được nhiều tiền trong thị trường chứng khoán.



Mô hình đáy tăng giá, tăng 503% trong 9 tháng



Mô hình đáy tăng giá, tăng 91% trong 1 tháng

Cấu trúc giá rộng và lỏng là dấu hiệu “dễ bị thất bại”

Các biểu đồ trông rộng và lỏng thường dễ thất bại nhưng có thể thắt chặt lại được sau đó. New England Nuclear và Houston Oil & Minerals là 2 trường hợp về cổ phiếu đã thắt chặt lại được giá sau giai đoạn biến động giá rộng, lỏng và không đều. Tôi trích dẫn 2 ví dụ này là vì tôi đã bỏ lỡ cơ hội đầu tư vào 2 cổ phiếu này vào thời điểm đó. Luôn luôn sáng suốt khi bạn đánh giá lại các cổ phiếu hàng đầu mà bạn đã bỏ lỡ để tìm ra tại sao bạn đã không nhận ra chúng khi các cổ phiếu đó đang ở đúng thời điểm nên mua và sẵn sàng tăng mạnh.

New England Nuclear đã hình thành một mô hình giá rộng, lỏng và đầy lồi mà trông rất giống mô hình 2 đáy từ điểm A, B, C, D và E. Nó giảm khoảng 40% từ thời điểm bắt đầu tại điểm A đến điểm D. Đó là sự thừa quá mức và phải cần quá nhiều thời gian – khoảng 6 tháng mới tới được điểm thấp nhất. Hãy lưu ý những manh mối bổ sung do xu hướng giảm của đường sức mạnh tương đối (RS) trong suốt mô hình lồi này cung cấp. Mua cổ phiếu tại điểm E là sai lầm, Quai của mô hình này cũng quá ngắn và không giảm xuống để tạo ra sự bứt phá. Nó đã tách ra dọc theo những điểm thấp của nó.

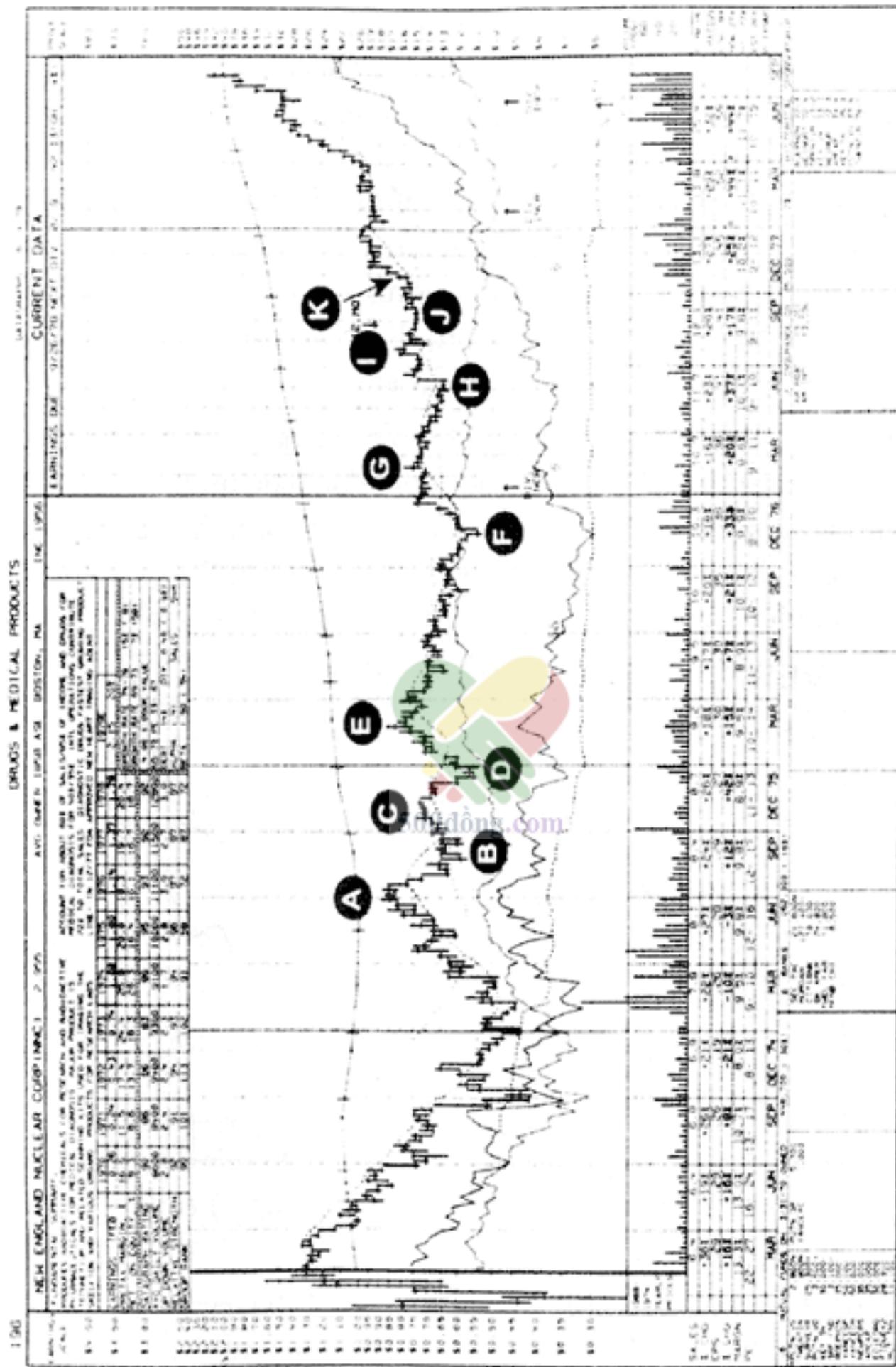
New England Nuclear đã hình thành nền tăng thứ 2 từ điểm E đến điểm F và tới điểm G nhưng nếu bạn cố gắng mua cổ phiếu ở điểm G thì bạn lại sai nữa. Điểm đó vẫn quá sớm bởi vì mô hình giá vẫn rất rộng và lỏng. Các điểm E đến điểm F cho thấy có sự giảm giá kéo dài với sức mạnh tương đối (RS) đang giảm dần. Sự tăng là đường thẳng từ đáy ở điểm F đến điểm bùng nổ ảo G là quá nhanh và không ổn định, chỉ kéo dài trong 3 tháng. 3 tháng cải thiện sức mạnh tương đối so với 17 tháng giảm trước đó là không đủ để chuyển đổi từ xu hướng xấu rõ ràng thành xu hướng tích cực được.

Sau đó cổ phiếu giảm từ điểm G đến điểm H để hình thành khu vực quai của hình chiếc chén từ điểm E tới điểm F và tới điểm G. Nếu bạn mua ở điểm I trên nỗ lực bùng nổ thì cổ phiếu lại thất bại. Lý do là:

Khu vực quai quá lỏng, nó đã giảm 20%. Tuy nhiên, sau lần thất bại đó, cổ phiếu cuối cùng cũng thắt chặt lại cấu trúc giá của nó từ điểm I đến điểm J và điểm K và 15 tuần sau đó, tại điểm K, diễn ra sự bùng nổ và gần như tăng gấp 3 lần về giá sau đó. Hãy lưu ý rằng xu hướng đi lên mạnh của cổ phiếu và đường sức mạnh tương đối được cải thiện trong vòng 11 tháng từ điểm K trở lại điểm F. Đó thực sự vừa là thời điểm đúng vừa là thời điểm sai nếu mua cổ phiếu nhưng hiểu được sự khác biệt đó đòi hỏi phải có thời gian nghiên cứu thêm. Ban đầu nó không hề đơn giản nhưng nó sẽ rất bổ ích đấy.

Một số mô hình giá lồi, rộng và lỏng đã làm nhiều người nhầm lẫn và lao vào mua cổ phiếu trong giai đoạn thị trường đầu cơ giá hạ kéo dài bắt đầu từ tháng 3/2000: Veritas Software vào ngày 20/10/2000; Anaren Microwave vào ngày 28/12/2000 và Comverse Technology vào ngày 24/01/2001.

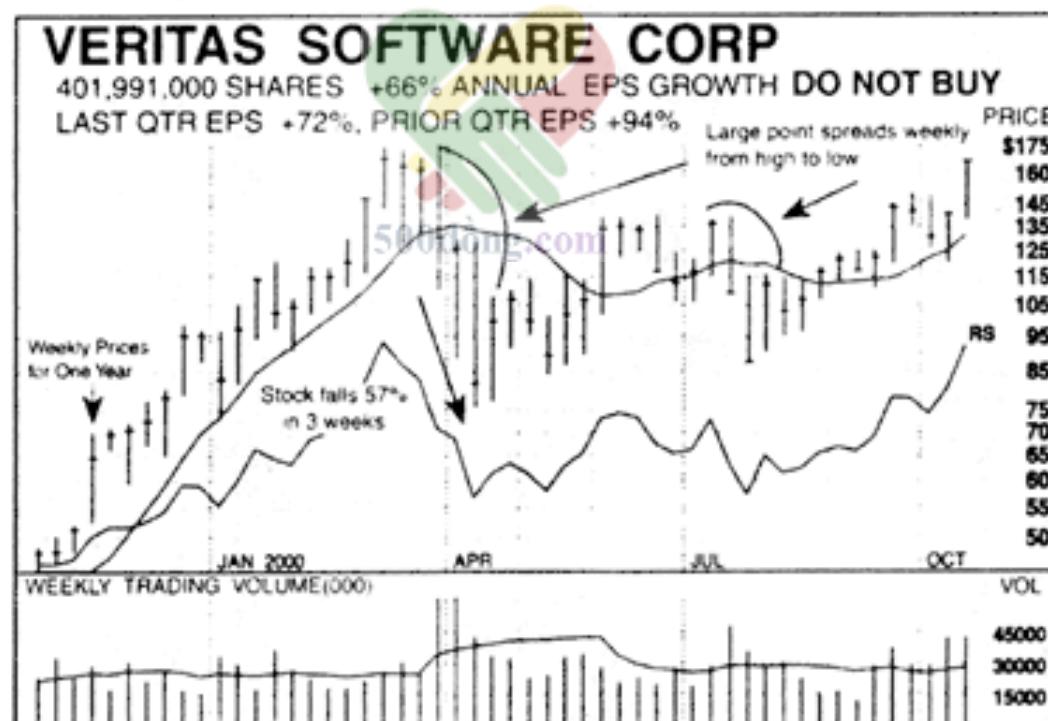
Houston Oil & Minerals đã được đề cập ở trên là một ví dụ gây ấn tượng mạnh hơn về sự chỉnh sửa khu vực quai từ điểm F đến điểm G là một mô hình giá rộng và lỏng nhưng sau đó đã thắt chặt lại thành một mô hình giá có tính chất xây dựng. Từ điểm A đến điểm B và C là rất rộng, lỏng và không ổn định (phần trăm giảm là quá nhiều). Từ điểm B đến điểm C là tăng mạnh từ điểm đáy mà không gặp phải sự giảm giá nào. Điểm C và điểm D là những nỗ lực phục hồi giá thất bại tạo ra mô hình giá lồi và điểm H cũng vậy. Sau cùng, một nền tăng giá thắt chặt kéo dài 9 tuần được hình thành từ điểm H đến điểm I và J.



New England Nuclear: cầu trúc giá rỗng và lỏng đang thất chật lại thành cầu trúc giá có tính chất xây dựng

Một người môi giới chứng khoán ở Hartford, Connecticut đã khiến tôi chú ý đến cấu trúc này. Tuy nhiên, tôi cảm thấy rất chán nản sau 2 năm gặp phải các mô hình giá thấp và có doanh thu kém cỏi nên tâm trí tôi thay đổi chậm chạp khi cổ phiếu này đột ngột thay đổi hoạt động chỉ trong vòng 9 tuần. Có lẽ tôi cũng thấy e ngại bởi sự tăng giá quá mạnh xảy ra ở công ty Houston Oil trong thị trường dầu cơ giá hạ dầu năm 1973. Điều này chứng tỏ các quan điểm cá nhân thường là sai lầm nhưng thị trường thì rất ít khi sai.

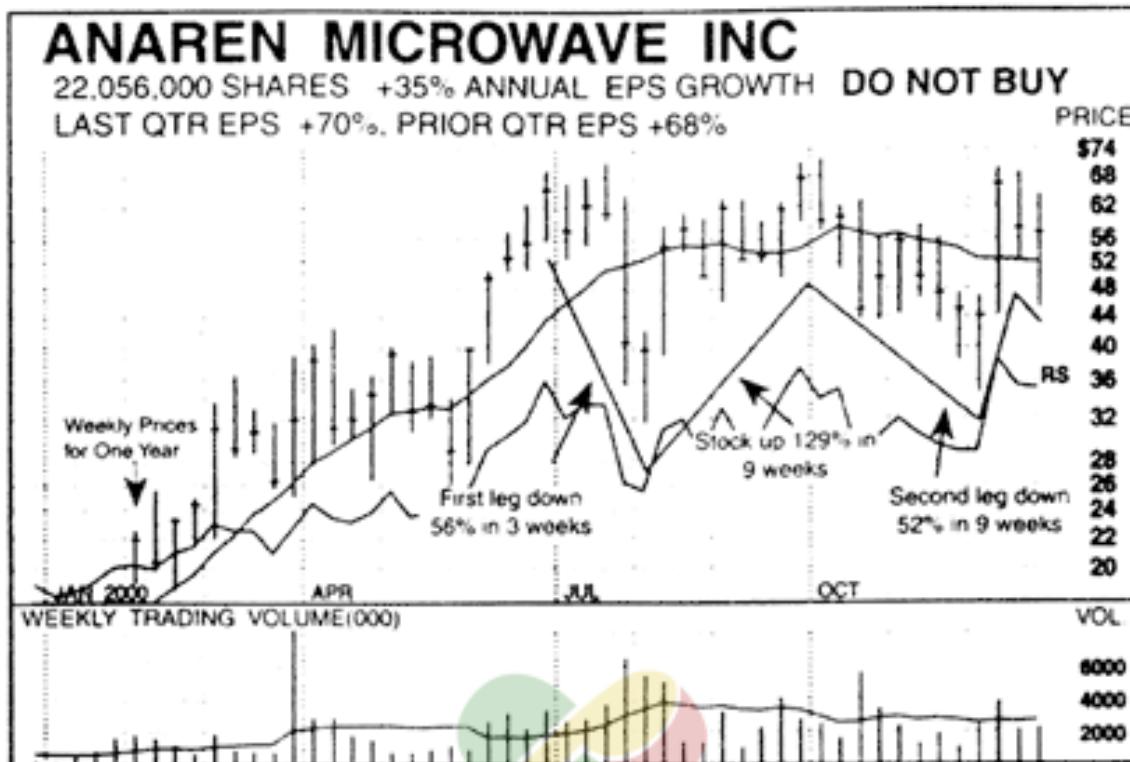
Điều này cũng chỉ ra một nguyên tắc rất quan trọng. Cần phải có thời gian để tất cả chúng ta mới thay đổi được những quan điểm mà chúng ta đã xây dựng nên trong suốt thời gian dài. Trong ví dụ này, doanh thu theo quý hiện nay tăng 357% sau 3 quý giảm liên tiếp. Thời điểm mua đúng là vào tháng 1 năm 1976.



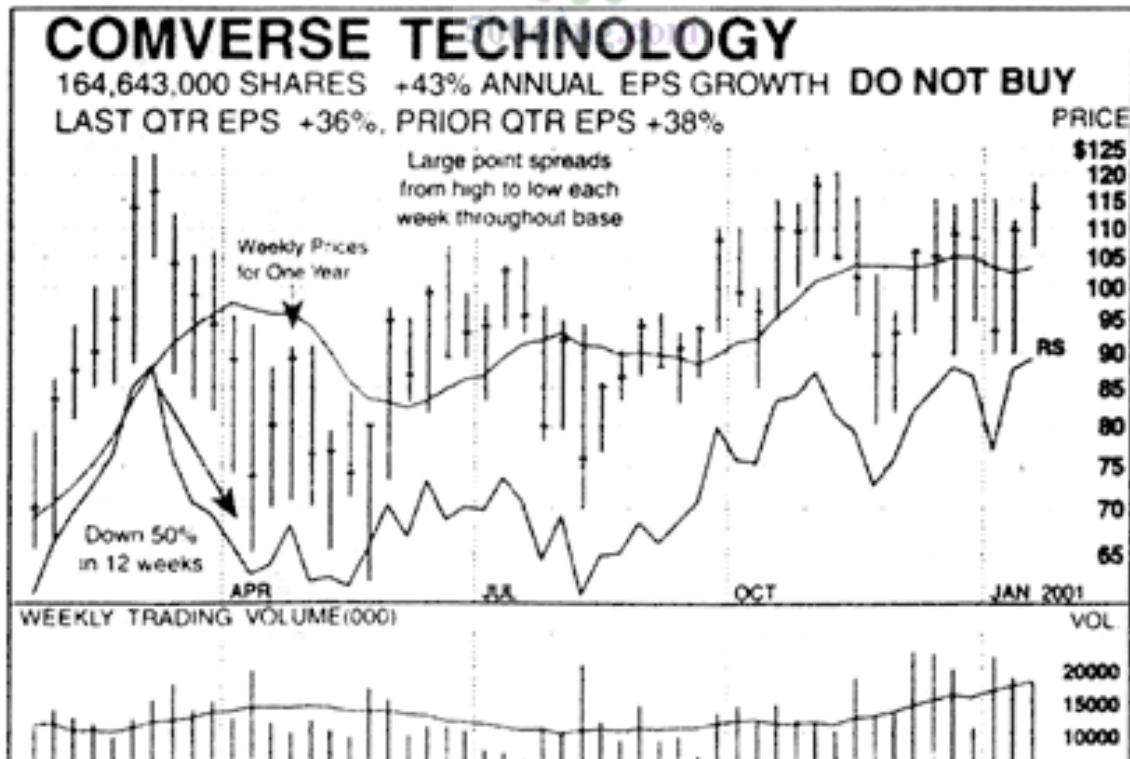
Veritas Software Corp.: Mô hình rộng, lỏng và có lỗ, giảm 90% trong 11 tháng.

Hãng Peoplesoft trong tháng 8 năm 1994 cũng đã lặp lại các mô hình của New England Nuclear và Houston Oil. Peoplesoft đã thất bại trong nỗ lực bùng nổ từ mô hình rộng,

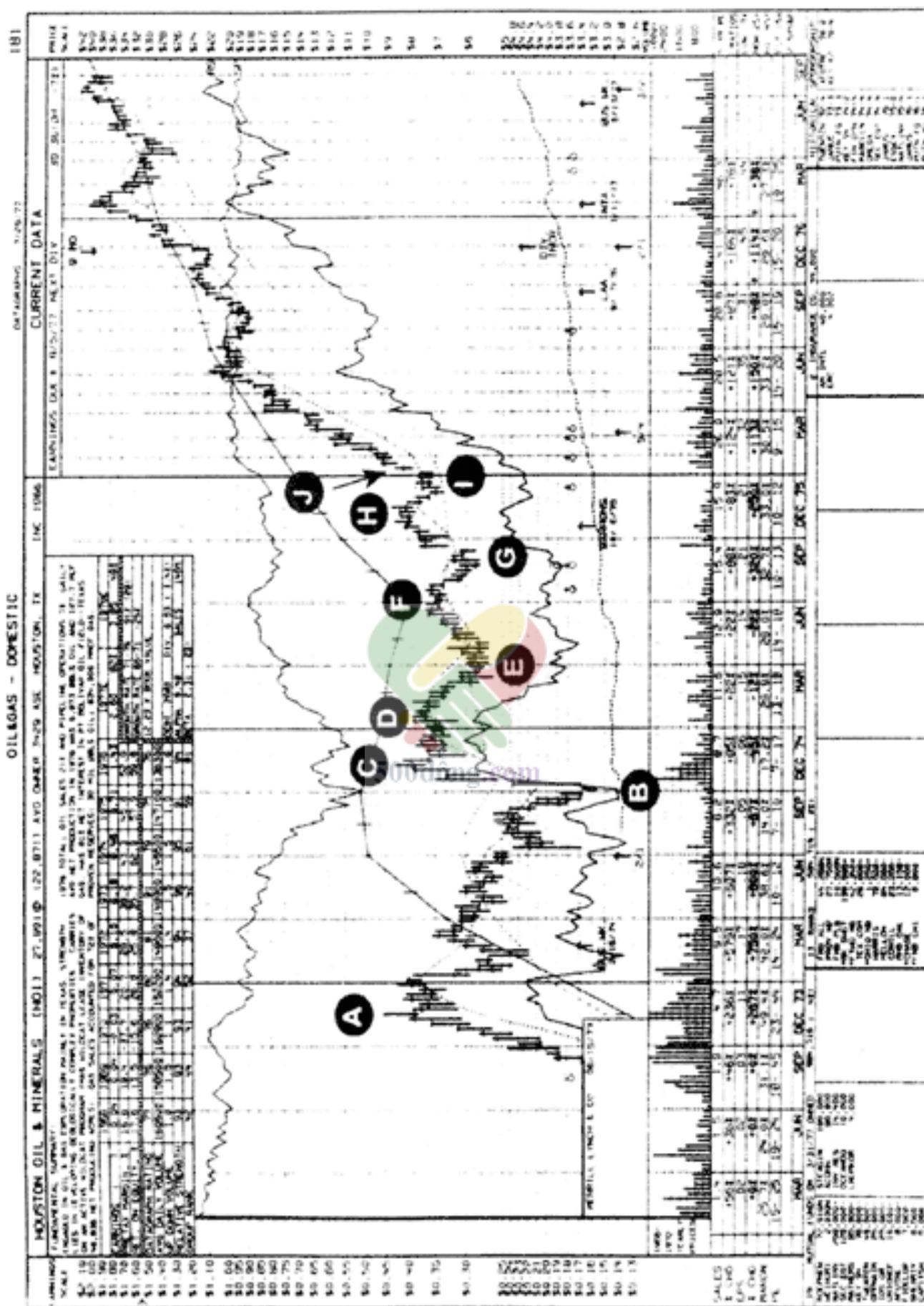
lỗng trong tháng 9/1993. Sau đó nó tiếp tục thất bại lần thứ 2 trong nỗ lực bùng nổ vào tháng 3/1994. Cuối cùng, khi mô hình biểu đồ và thị trường chung đúng thì cổ phiếu của công ty này đầu tăng nhảy vọt vào tháng 8/1994.



Mô hình rộng, lỏng và có lỗ, giảm 83% trong 3 tháng



Mô hình rộng, lỏng và có lỗ, giảm 87% trong 9 tháng



Cấu trúc giá rộng và lỏng đang thất chất lại thành cấu trúc giá có tính chất xây dựng.

Nhận ra các mô hình giá lỗ và các cấu trúc cơ bản

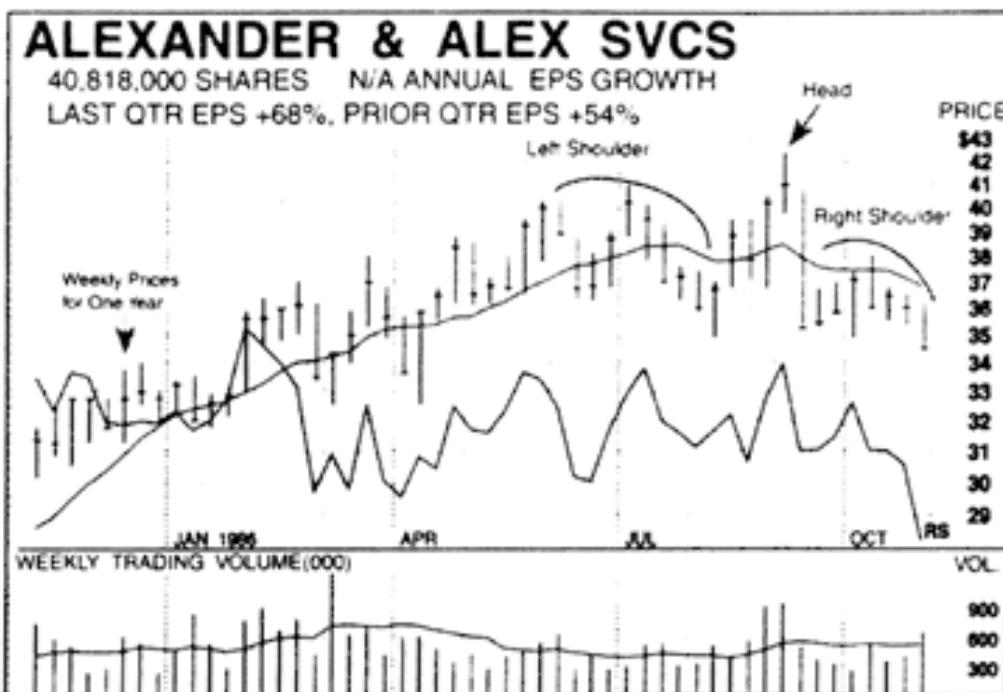
Đáng tiếc thay, hiện nay vẫn chưa có bất kỳ nghiên cứu chi tiết và nguyên bản về việc phân tích các mô hình giá trong suốt 70 năm qua. Năm 1930, Richard Schabacker, biên tập viên về tài chính của tạp chí Forbes đã viết cuốn sách “Thị trường chứng khoán – Lý luận và thực tiễn”. Trong cuốn sách này, ông ta thảo luận về nhiều mô hình như hình tam giác, hình tròn và hình cờ đuôi nheo. Việc xây dựng mẫu và điều tra chi tiết của chúng tôi về cấu trúc giá trong nhiều năm qua đã cho thấy những mô hình trên là không đáng tin cậy và có nhiều rủi ro. Những mô hình này có lẽ chỉ đem lại kết quả trong nửa sau của thập kỷ 1920 khi hầu hết các cổ phiếu tăng giá một cách khó kiểm soát. Một điều tương tự đã xảy ra vào năm 1999 và quý 1 năm 2000 khi rất nhiều mô hình lồng, lỗ dường như lại đem lại hiệu quả. Những thời kỳ này giống như cơn sốt hoa Tuy-líp Hà Lan trong thế kỷ 17.

Nghiên cứu của chúng tôi cho thấy rằng ngoại trừ mô hình lá cờ cao và chật thường rất hiếm xảy ra và khó nhận biết và các nền tảng hình lá cờ trong vòng 5 hoặc 6 tuần thì hầu hết các mô hình cơ bản đáng dựa vào phải có ít nhất là 8 tuần củng cố giá. Hầu hết các mô hình hình tròn, hình tam giác và hình cờ đuôi nheo đều là các cấu trúc yếu kém và không có đủ thời gian và sự điều chỉnh giá để có thể trở thành các nền tảng hợp lý. Những nền tảng chỉ trong 1, 2, 3, và 4 tuần có rất nhiều rủi ro. Trong hầu hết các trường hợp này chúng ta nên tránh các mô hình đó.

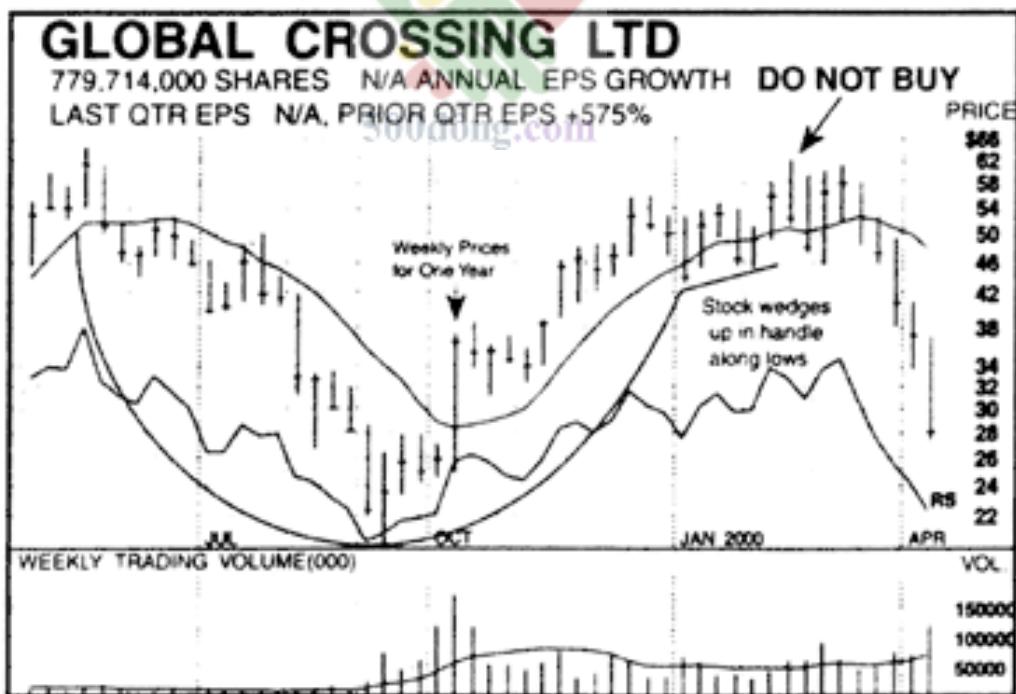
Năm 1948, John McGee và Robert D. Edwards đã viết cuốn sách “Phân tích kỹ thuật về các xu hướng của cổ phiếu”. Cuốn sách này đã thảo luận nhiều mô hình lỗ tương tự đã được đề cập trong cuốn sách trước đó của Schabacker.

Năm 1962, William Jiler đã viết một cuốn sách rất dễ đọc “Biểu đồ giúp bạn như thế nào trong thị trường chứng

khoán". Cuốn sách này đã giải thích rất nhiều nguyên tắc đúng phía sau các phân tích kỹ thuật. Tuy nhiên, dường như cuốn sách này đã tiếp tục trình bày và thảo luận về các mô hình dễ thất bại cụ thể của kỹ nguyên tiền Suy thoái.



Mô hình giá lên cao đỉnh điểm đầu và vai, giảm 53% trong 13 tháng



Mô hình dễ thất bại từ phần cuối móc quai, giảm 99% trong 20 tháng

Các mô hình 3 đáy và mô hình đáy đầu và vai cũng là những mô hình được đề cập rộng trong một vài cuốn sách

phân tích kỹ thuật. Chúng tôi phát hiện ra những mô hình này chỉ là những mô hình yếu kém. Mô hình đáy đầu và vai có thể thành công trong một vài ví dụ nhưng mô hình này không có xu hướng tăng mạnh mẽ trước đó, một điều rất cần thiết đối với mọi cổ phiếu dẫn đầu.

Mô hình 3 đáy là một mô hình lỏng hơn, yếu hơn và kém hấp dẫn hơn so với mô hình 2 đáy. Lý do là cổ phiếu chỉnh sửa và giảm giá về mức giá thấp trước đó 3 lần hơn là 2 lần.

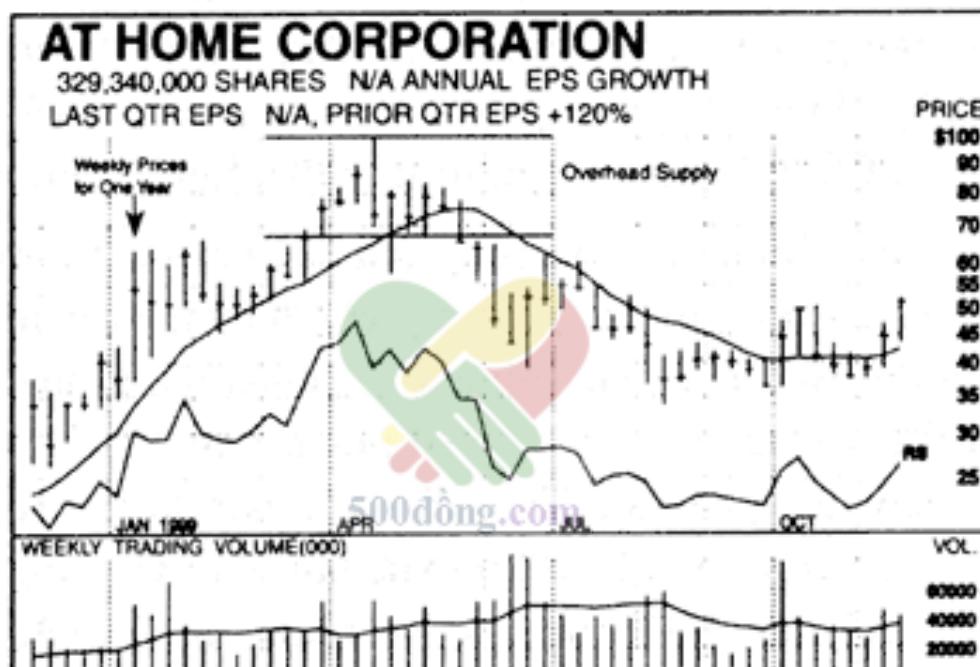
Nhiều nhà phân tích cổ phiếu theo trào lưu chính thống nghĩ rằng việc phân tích kỹ thuật nghĩa là mua các cổ phiếu với sức mạnh giá tương đối mạnh nhất. Những người khác lại nghĩ nghiên cứu kỹ thuật chỉ liên quan đến việc mua các cổ phiếu “có động lực” cao. Cả hai cách suy nghĩ này đều không đúng.

Việc mua cổ phiếu chỉ cho thấy sức mạnh giá tương đối cao nhất trong một vài danh sách của các cổ phiếu hoạt động tốt nhất là vẫn chưa đủ. Bạn nên mua những cổ phiếu đang hoạt động tốt hơn so với thị trường chung vì các cổ phiếu này bắt đầu vượt khỏi các thời kỳ xây dựng cơ bản! Thời điểm để bán là khi cổ phiếu đó tăng nhanh, mở rộng mạnh từ khu vực ban đầu và đang cho thấy có sức mạnh giá tương đối rất cao. Để nhận ra sự khác biệt này, bạn phải sử dụng các biểu đồ theo ngày và theo tuần.

Cung cao là gì?

Một khái niệm rất quan trọng cần phải học trong việc nghiên cứu sự biến động của giá cả là nguyên tắc cung cao. Cung cao là khi có những khu vực kháng giá trong một cổ phiếu khi giá cổ phiếu tăng sau khi trải qua một thời kỳ giảm giá. Những khu vực kháng giá này tượng trưng cho những giao dịch cổ phiếu trước đó và có vai trò giới hạn và cản trở sự tăng giá của cổ phiếu vì các nhà đầu tư đã mua các cổ phiếu này sẽ phải bán lại các cổ phiếu này khi giá trở lại mức giá

khởi điểm. Vì vậy, họ có thể tránh thua lỗ bằng cách bán đi số cổ phiếu này trước và trong thời điểm giá bán bằng với giá mua. Ví dụ, nếu một cổ phiếu tăng từ 25 USD lên 40 USD, sau đó giảm trở lại mức giá 30 USD thì hầu hết mọi người mua cổ phiếu đó sau khi giá cổ phiếu đó đã tăng trên 30 USD và ở giá 40 USD thì sẽ bị lỗ trừ khi họ phải nhanh chóng bán lại và cắt giảm thua lỗ (đây là điều mà hầu hết mọi người lại không làm). Do đó nếu sau đó giá cổ phiếu đó tăng lại đến khu vực mức giá là 30 USD hoặc 40 USD thì tất cả các nhà đầu tư vốn đã bị lỗ trước đó lại có thể thoát khỏi lỗ và gỡ hòa được.



Cung cao

Đây là những người sở hữu cổ phiếu tự hứa với chính mình rằng: “Nếu tôi có thể gỡ hòa thì tôi sẽ bán”. Bản chất con người rất kiên định. Do vậy, điều bình thường là một số trong những người này sẽ bán lại cổ phiếu khi họ nhìn thấy cơ hội có thể gỡ hòa được vốn sau khi cổ phiếu của họ đã bị giảm tương đối nhiều.

Những người sở hữu cổ phiếu tốt sẽ biết cách nhận ra các khu vực giá có cung cao. Họ sẽ không bao mắc sai lầm chết người là mua các cổ phiếu mà có một lượng cung cao rất lớn. Đây là một sai lầm nghiêm trọng mà rất nhiều nhà phân tích mắc phải.

Những cơ hội tuyệt vời đối với những cổ phiếu xa lạ và mới.

Các nhà đầu tư lanh lợi nên có cách theo dõi tất cả các vấn đề về cổ phiếu mới mà mới xuất hiện trong vòng 1 đến 8 năm qua. Điều này là quan trọng bởi vì một số trong số những công ty mới, non trẻ này có thể sẽ trở thành một trong những công ty hoạt động hiệu quả nhất trong vòng 1 hoặc 2 năm sau. Mục chỉ số Nasdaq trên tờ báo của bạn sẽ giúp bạn cập nhật các thông tin về các công ty mới này.

Một số vấn đề mới tăng lên một số lượng nhỏ và sau đó lại giảm xuống một mức giá thấp mới trong thị trường đầu cơ giá hạ. Điều này tạo ra những thành tích không án tượng. Khi thị trường đầu cơ giá tăng tiếp theo bắt đầu thì một vài cổ phiếu trong số các công ty mới được thành lập vốn bị lãng quên sẽ bùng nổ mà ít người có thể để ý, hình thành các mô hình giá cơ bản và đột ngột tăng gấp đôi hoặc gấp ba về giá. Hầu hết các nhà đầu tư sẽ bỏ lỡ các đợt tăng giá mạnh này bởi vì chúng diễn ra ở những cái tên rất mới mà hầu như mọi người còn chưa biết đến. Dịch vụ biểu đồ sẽ giúp bạn theo dõi các công ty mới được thành lập và còn mới lạ với mọi người, nhưng phải bảo đảm chắc chắn rằng dịch vụ của bạn phải theo rất nhiều loại cổ phiếu khác nhau (chứ không phải chỉ một hoặc hai ngàn).

Các cổ phiếu mới tăng trưởng, còn trẻ và thành công có xu hướng gặt hái được doanh thu lớn nhất ở giữa khoảng năm thứ 5 và thứ 10 trong quá trình kinh doanh, do vậy hãy chú ý các công ty này trong những thời kỳ mới tăng trưởng.

Tóm lại, cải thiện việc lựa chọn cổ phiếu của bạn bằng cách học đọc và sử dụng các biểu đồ. Các biểu đồ này cung cấp một mỏ vàng các thông tin. Trong khi bạn phải mất một chút thời gian để nghiên cứu và sử dụng thành thạo nhưng việc đọc hiểu biểu đồ dễ dàng hơn so với bạn nghĩ nhiều.

* Cảnh báo về Thị trường dầu cơ giá hạ!!!

Hãy để tôi cung cấp thêm một đoạn ngắn cuối cùng về hướng dẫn đúng đắn. Nếu bạn là người mới tham gia vào thị trường chứng khoán hay mới thử nghiệm và áp dụng các chiến lược đã được trình bày trong cuốn sách này hoặc quan trọng hơn, bạn đang đọc cuốn sách này lần đầu tiên gần thời kỳ bắt đầu hoặc đang ở giữa thị trường dầu cơ giá hạ thì bạn đừng trông đợi các mô hình mua này sẽ đem lại hiệu quả. Hầu hết trong số này sẽ có nhược điểm. Bạn hoàn toàn không nên mua cổ phiếu trong thời kỳ thị trường dầu cơ giá hạ.

Các mô hình giá sẽ quá sâu, rộng và lỏng so với các mô hình trước đó. Đây là những nền tảng 3 và 4 giai đoạn, có quai lỏng, nhọn; có quai ở nửa dưới của nền tảng hoặc cho thấy hình chữ “V” hép chạy thẳng lên trên từ đáy lên các mức cao mới mà không hình thành quai nào. Một số mô hình có thể cho thấy các cổ phiếu chậm chạp với các đường sức mạnh tương đối giảm dần và các mô hình giá với quá nhiều biến động về số lượng thay đổi.

Điều đó không có nghĩa là các nền tảng hay phương pháp này không đem lại hiệu quả nữa; nó chỉ có nghĩa là thời gian và cổ phiếu đơn giản đều sai. Các mô hình giá và số lượng đều bị lỗi, giả và không hợp lý. Thị trường chung đang chuyển sang tiêu cực. Đó là thời gian nên bán cổ phiếu. Hãy kiên nhẫn, tiếp tục nghiên cứu và chuẩn bị sẵn sàng 100%. Sau đó, vào thời điểm mong đợi, khi tất cả các tin tức tồi tệ, mùa đông cuối cùng sẽ đi qua và một chu kỳ thị trường dầu tư giá tăng mới to lớn sẽ đột nhiên làm thay đổi cuộc sống. Các kỹ thuật thực tiễn và những nguyên tắc đã được chứng minh đã được chúng tôi thảo luận ở đây sẽ đem lại hiệu quả cho bạn trong rất nhiều chu kỳ kinh tế trong tương lai.

PHẦN III

ĐẦU TƯ NHƯ MỘT NHÀ ĐẦU TƯ CHUYÊN NGHIỆP

CHƯƠNG 13

CÁC MÔ HÌNH VỀ CÁC LOẠI CỔ PHIẾU VĨ ĐẠI NHẤT TRÊN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TỪ 1952 ĐẾN 2001

Trong suốt cuốn sách này, tôi đã đề cập đến những cổ phiếu có thành công vang dội nhất trong quá khứ. Nay giờ sau khi tôi đã giới thiệu với các bạn phương pháp CAN SLIMTM về đầu tư, thì bạn nên biết rằng một số trong các công ty hoạt động thành công đó cũng ~~đã từng~~ được chúng tôi gợi ý cho khách hàng thông qua các công ty dịch vụ thuộc tổ chức của chúng tôi hoặc chính chúng tôi đã mua các cổ phiếu đó.

Chúng tôi khẳng định có thể biến giấc mơ của bạn thành hiện thực bằng cách sử dụng phương pháp CAN SLIMTM. Có lẽ bạn đã nghe hay đã đọc về nhiều cá nhân – những người đã thay đổi cuộc đời của họ bằng cách sử dụng cuốn sách này. Điều đó đã thực sự xảy ra và nó có thể xảy ra với bạn, bất kể số tiền hiện nay bạn có là bao nhiêu.

Chương này sẽ giới thiệu với bạn một vài ví dụ ban đầu về những thành công do sử dụng hệ thống này. Còn có rất nhiều thành công khác. Hơn nữa, cuốn sách này cũng sẽ giới thiệu với bạn một vài cổ phiếu trong số những cổ phiếu đã giành

được thắng lợi lớn nhất kể từ năm 1952. Hãy nghiên cứu chương này cẩn thận bạn sẽ nhận ra rằng những mô hình này lặp đi lặp lại hết lần này qua lần khác. Nếu bạn có thể học cách nhận ra được các mô hình này sớm thì bạn có thể gặt hái được rất nhiều lợi nhuận lớn trong tương lai.

Tìm kiếm sự tăng trưởng từ những tài khoản nhỏ

Năm 1961, với 10 USD từ mỗi người bạn học của tôi ở Chương trình Phát triển Quản lý (PMD) của Harvard, chúng tôi đã bắt đầu Quỹ PMD đầu tiên với tổng số tiền là 850 USD. Quỹ này chủ yếu là để giải trí thôi. Mỗi bạn học bắt đầu bằng 10 USD cổ phiếu ở trong quỹ.

Marshall Wolf, sau đó với Ngân hàng National Newark & Essex Bank và sau đó là Phó giám đốc điều hành tại Ngân hàng Midatlantic National Bank đã có công việc bắc bẽo là thủ quỹ, lưu giữ sổ sách, thông báo tình hình, lưu trữ và nộp thuế hàng năm. Tôi đã có công việc rất đơn giản là quản lý tiền bạc như thế.

Nghiên cứu về tài khoản rất thú vị vì nó chứng tỏ rằng bạn có thể bắt đầu một tài khoản rất nhỏ nhưng vẫn có thể giành được chiến thắng nếu bạn áp dụng các phương pháp hợp lý và giành cho bạn nhiều thời gian. Vào ngày 16 tháng 9 năm 1986 (khoảng 25 năm sau), sau khi đã trả tất cả các khoản thuế, tài khoản còn lại trị giá 51.653, 34 USD. Nói cách khác, lợi nhuận lớn hơn 50.000 USD và mỗi cổ phiếu trị giá 518 USD. Như vậy là có lãi gần 50 lần sau khi trừ thuế.

Các thành tích mua và bán thực sự trong bảng kèm theo dưới đây minh họa rất chi tiết việc thực hiện các phương pháp đầu tư cơ bản mà chúng tôi đã thảo luận cho đến thời điểm này.

Hãy lưu ý rằng trong khi có khoảng 20 giao dịch thành công trong năm 1964 nhưng cũng có đến 20 giao dịch thua lỗ.

Tuy nhiên, lợi nhuận trung bình khoảng 20% trong khi thua lỗ trung bình chỉ khoảng 7%. Nếu số thua lỗ không được cắt giảm ở Standard Kollsman, Brunswick và một vài công ty khác thì việc giảm giá sau đó đã gây ra thua lỗ lớn hơn nhiều. Tài khoản tiền mặt nhỏ này chỉ tập trung vào một hoặc hai cổ phiếu mỗi lần. Việc mua cổ phiếu tiếp theo thường được tiến hành nếu cổ phiếu nào đó tăng lên về giá.

Trong năm 1962 tài khoản này đã không tăng trưởng, nhưng nó đã tăng lên 139% vào ngày 6/6/1963, trước khi lần đầu tiên của cổ phiếu của Sytex. Đến cuối năm 1963, doanh thu đã tăng lên 474% từ số tiền đầu tư ban đầu là 850 USD.

Năm 1964 là năm không sáng sủa gì. Doanh thu kiếm được trong năm 1965, 1966 và 1967 không thể bằng năm 1963, vốn là một năm không bình thường. Tôi sẽ không làm bạn cảm thấy buồn chán với 20 trang về các giao dịch chứng khoán. Hãy để tôi nói rằng 10 năm tới cho thấy có sự tăng trưởng nhiều hơn nữa, mặc dù có những thua lỗ trong năm 1969 và 1974.

500đồng.com

Một thời điểm tăng trưởng mạnh nữa bắt đầu vào năm 1978 với việc mua cổ phiếu của công ty Dome Petroleum. Tất cả các quyết định bắt đầu bằng việc mua cổ phiếu của Dome được thể hiện trong bảng tiếp sau.

Dome đã đưa ra một bài học hết sức giá trị về lý do tại sao hầu hết các cổ phiếu sớm hay muộn đều phải bán. Việc mua như bạn có thể nhìn thấy ở mức giá 77 USD và bán ở gần mức 98 USD, cuối cùng nó giảm xuống còn 2 USD. Lịch sử đã lặp lại vào năm 2000 và 2001 khi rất nhiều cổ phiếu dẫn đầu lớn của Internet như CMGI đã giảm từ 165 USD xuống còn 1 USD. Hãy lưu ý rằng tài khoản đã bị lỗ lớn vì mua cổ phiếu của PienSave vào ngày mùng 6/7/1982 ở mức giá 15 USD

nhưng chúng tôi đã mua lại với mức giá 18 USD và 19 USD, mặc dù ở mức giá cao hơn và đã có doanh thu lớn từ việc làm như vậy.

Kỷ lục đầu tư của Mỹ (The U.S Investing Championship)

Một ví dụ có liên quan khác về các nguyên tắc của CAN SLIMTM đã được áp dụng hợp lý là câu chuyện về một trong số những cộng tác của chúng tôi là Lee Freestone. Lee đã tham gia vào The U.S Investing Championship năm 1991, khi ông ta chỉ 24 tuổi. Sử dụng các kỹ thuật của CAN SLIMTM, ông ta lần thứ hai trong năm đã có doanh thu tăng 279%. Năm 1992, ông ta có doanh thu tăng 120% và lại đến lần thứ hai. The U.S Investing Championship không phải là chỉ là vài giao dịch trên giấy. Tiền thực sự đã được sử dụng và các giao dịch thực sự đã tiến hành trên thị trường. Lee tiếp tục đầu tư thành công với doanh thu thậm chí còn lớn hơn vào cuối thập kỷ 1990.

Các ví dụ về những cổ phiếu thăng lợi lớn nhằm hướng dẫn bạn

500đồng.com

Các biểu đồ về một nhóm các cổ phiếu dành được thăng lợi lớn nhất trên thị trường chứng khoán được lựa chọn dưới đây. Đây là những mô hình về những đầu tư thành công nhất ở Mỹ từ năm 1952 đến năm 2001. Hãy nghiên cứu các mô hình này cẩn thận và tra khảo các biểu đồ này khi thấy cần thiết. Đây là những ví dụ về những cổ phiếu mà bạn cần tìm kiếm trong tương lai. Đường lượn sóng mạnh với RS ở phía cuối cùng và cho thấy các mức giá dưới đây là đường sức mạnh giá tương đối.

Hãy nghiên cứu các mô hình giá này. Lịch sử sẽ lặp lại chính nó. Tất cả các mẫu này cho thấy mô hình biểu đồ của cổ phiếu ngay trước điểm nơi bạn muốn thực hiện hành động mua.

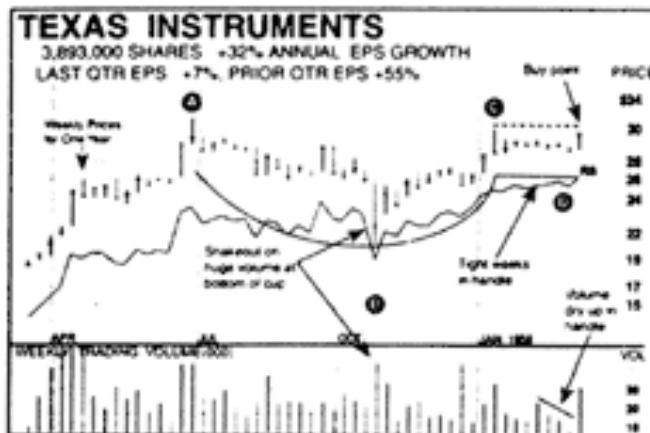
Shares	Stock	Date Bought	Price Paid	Date Sold	Price Sold	Gain or Loss
5	Bristol Myers	1/1/61	64.88	2/21/61	78.75	
7	Bristol Myers	1/4/61	67.25	2/21/61	78.75	149.87
18	Brunswick	2/21/61	53.75	3/10/61	68.00	223.35
29	Certain-teed	3/10/61	42.13	4/13/61	39.75	(104.30)
24	Stan. Kollsman	4/13/61	45.75	6/27/61	45.00	
	Stan. Kollsman		45.75	6/27/61	43.38	(82.66)
25	Endevco Corp.	4/26/61	13.00	5/25/61	17.50	102.96
10	Lockheed	6/13/61	44.88			
10	Lockheed	6/27/61	46.38			
5	Lockheed	7/25/61	48.50	8/29/61	48.25	7.55
6	Crown Cork	9/1/61	108.50			
5	Crown Cork	9/1/61	110.00	10/2/61	103.25	(100.52)
20	Brunswick	10/11/61	64.25	10/24/61	58.13	
	Brunswick			11/1/61	54.00	223.49
3	Polaroid	10/31/61	206.75			
3	Polaroid	11/1/61	209.00	2/21/61	180.00	(191.68)
30	Korvette	2/28/62	41.00	3/30/62	47.88	
30	Korvette	4/5/62	52.25	4/13/62	54.25	183.96
10	Crown Cork	5/28/62	99.25	5/22/62	97.25	(50.48)
30	Lockheed	6/15/62	41.25	6/2/62	39.75	(81.02)
5	Xerox	6/20/62	104.75			
5	Xerox	6/25/62	105.25	7/12/62	127.13	190.30
10	Homestake Mining	7/16/62	59.50	7/24/62	54.25	
10	Homestake Mining	7/16/62	58.75	7/24/62	54.25	(87.66)
10	Polaroid	7/31/62	105.00	7/19/62	97.88	(101.86)
30	Korvette (Short)	10/24/62	21.88	9/28/62	35.13	385.94
10	Chrysler	10/30/62	59.00			
15	Chrysler	11/1/62	60.34	1/15/63	83.63	545.40
15	RCA	1/16/63	62.50			
15	RCA	1/18/63	65.25	2/28/63	62.00	(111.02)
25	Coastal States	2/28/63	31.38	3/14/63	32.13	(8.46)
14	Chrysler	2/27/63	92.50			
8	Chrysler	3/14/63	93.00	4/16/63	109.13	300.03
25	Control Data	4/23/63	44.13	5/13/63	49.63	102.55
25	Intl. Minerals	5/6/63	52.88	5/15/63	54.88	11.47
22	Chrysler	5/13/63	54.38	6/10/63	61.75	
25	Chrysler	5/17/63	55.63	6/10/63	61.75	211.30
15	Syntex	6/11/63	89.25	9/23/63	146.13	
10	Syntex	8/7/63	114.50	9/23/63	146.13	
15	Syntex	10/9/63	149.13	10/22/63	225.00	2,975.71
15	Control Data	7/9/63	89.13	7/17/63	67.25	(59.62)
15	RCA	1/8/64	102.02	2/11/64	105.68	53.98
15	RCA	1/9/64	106.19	2/11/64	105.68	(8.49)
15	RCA	1/10/64	107.33	2/11/64	105.68	(25.54)
50	Pan Am	2/17/64	65.53	3/9/64	68.00	123.29
25	McDonnel Air	3/11/64	62.17	5/11/64	60.00	(54.26)
25	Chrysler	3/12/64	47.88	4/7/64	43.87	(100.35)
25	Chrysler	3/13/64	49.27	4/7/64	43.87	(135.06)
30	Chrysler	3/17/64	50.21	4/30/64	46.08	(123.83)
30	Consol. Cigar	3/19/64	49.35	4/20/64	47.25	(62.87)
25	Greyhound	4/7/64	55.47	5/1/64	57.63	53.88
20	Greyhound	4/8/64	58.55	5/1/64	57.63	(18.52)
15	Xerox	4/21/64	95.23	5/1/64	93.00	(33.41)
15	Xerox	4/29/64	98.53	5/5/64	95.00	(52.95)
30	Chrysler	5/13/64	52.14	7/8/64	48.75	(101.69)
50	Chrysler	5/13/64	52.32	6/11/64	46.50	(290.79)
50	Chrysler	5/13/64	52.34	6/30/64	49.00	(166.82)
50	Cerro Corp.	7/2/64	49.00	9/16/64	56.00	349.51
20	Cerro Corp.	7/6/64	50.68	9/16/64	56.00	106.50
50	NY Central RR	7/8/64	41.65	11/16/64	49.05	369.89

Các giao dịch của Quỹ PMD, 1961 – 1964

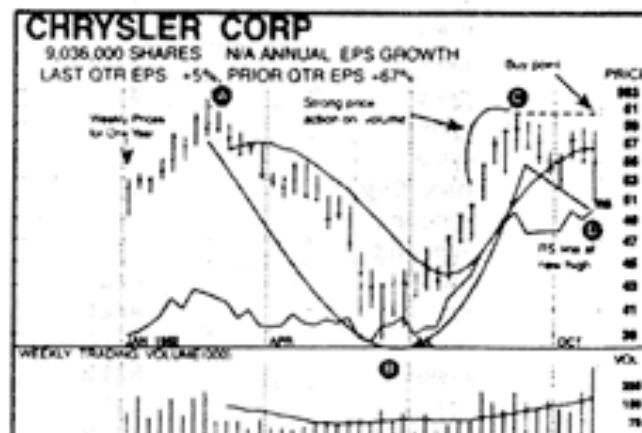
Shares	Stock	Date Bought	Price Paid	Date Sold	Price Sold	Gain or Loss
100	Dome Petroleum	12/28/78	77.00			
20	Dome Petroleum			2/26/79	97.88	14,226.72
320	4/1 split on 6/6/79			10/17/80	63.00	(3,165.82)
300	Fluor	10/17/80	56.50	2/9/81	48.25	
50	Fluor	10/17/80	56.88			
100	Pic 'N' Save	6/4/81	55.00			
300	3/1 split 6/29/81			7/6/82	15.00	(1,094.00)
100	Espey Mfg.	11/19/81	46.75	6/8/82	38.00	
50	Espey Mfg.	11/19/81	47.00	4/23/82	46.00	(1,313.16)
100	MCI Comm.	4/23/82	37.00	8/20/82	36.38	(123.50)
96	MCI Comm.	7/6/82	45.50			
	2/1 split on 9/20/82			1/3/83	38.25	2,881.92
200	Pic 'N' Save	8/20/82	18.50	7/16/84	19.25	3,892.00
45	Hewlett Packard	9/10/82	53.00	8/11/83	82.88	1,307.35
100	Pic 'N' Save	8/27/82	19.50			
185	Pic 'N' Save	1/3/83	38.13			
	2/1 split on 12/1/83			2/1/85	23.25	4,115.02
200	Price Co.	7/6/84	39.25			
326	Price Co.	2/1/85	53.75			
8	Price Co.			3/25/85	57.00	
	2/1 split on 2/11/86			6/17/86	49.88	26,489.87
15	Price Co.			3/20/86	43.25	

Ví dụ cổ phiếu của Texas Instruments tăng giá phá vỡ nền
tăng ban đầu là hình chiếc chén có quai trong 36 tuần ở mức
giá 30 USD vào tháng 3/1958. Nếu bạn mua nó khi nó đang
được giao dịch ở mức giá 30 USD thì bạn đã được hưởng sự
tăng giá của Texas Instruments là 760% lên 258 USD trong
26 tháng tiếp theo.

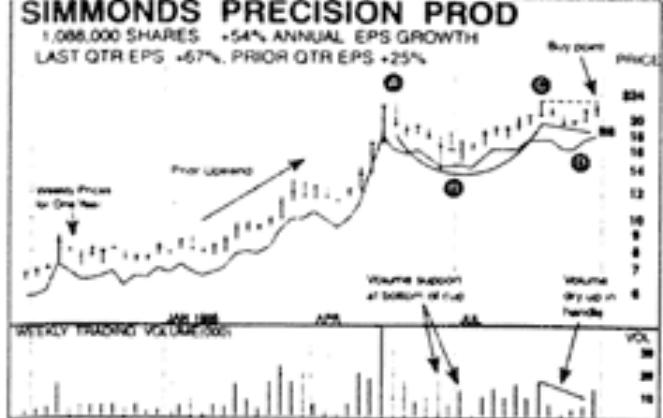
Các mô hình chiếc chén có quai



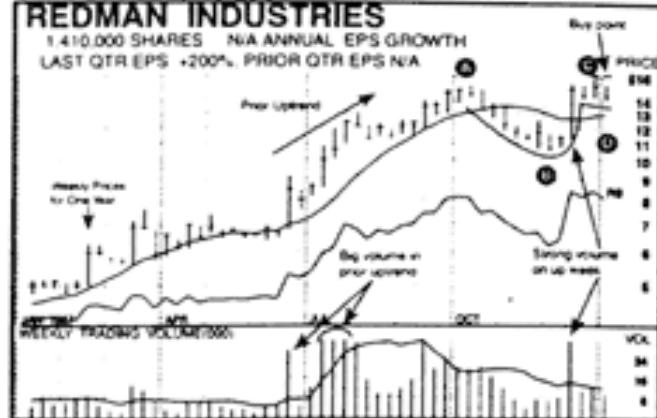
tăng 728% trong 28 tháng



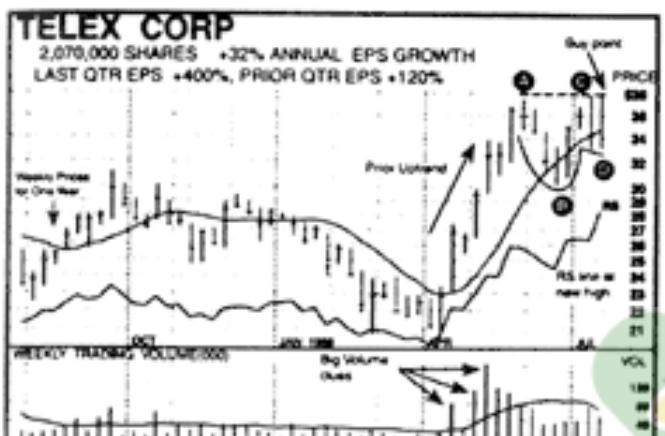
tăng 353% trong 23 tháng

SIMMONDS PRECISION PROD1,068,000 SHARES +54% ANNUAL EPS GROWTH
LAST QTR EPS +67%, PRIOR QTR EPS +25%

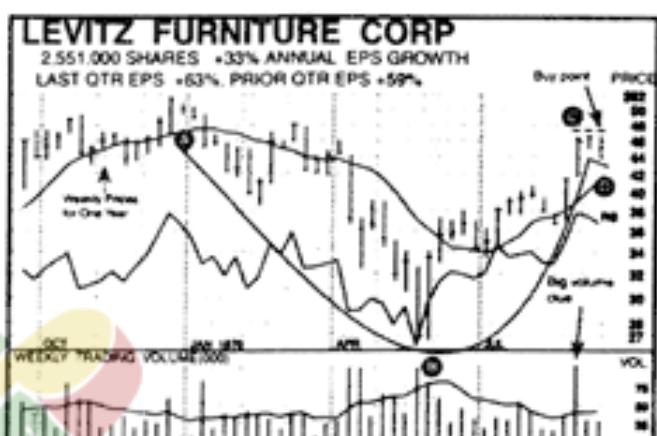
tăng 757% trong 9 tháng

REDMAN INDUSTRIES1,410,000 SHARES +14% ANNUAL EPS GROWTH
LAST QTR EPS +200%, PRIOR QTR EPS N/A

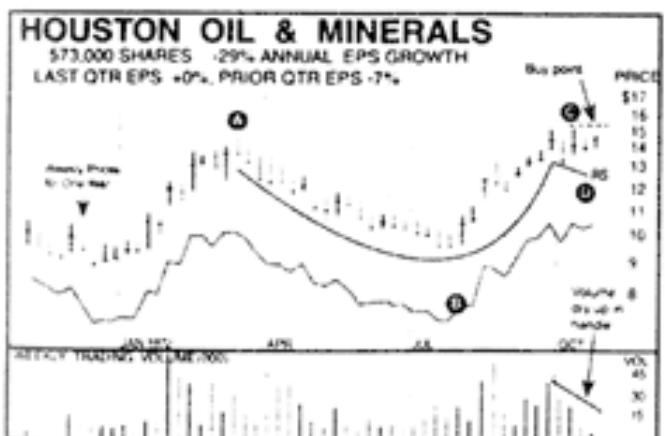
tăng 767% trong 12 tháng

TELEX CORP2,070,000 SHARES +32% ANNUAL EPS GROWTH
LAST QTR EPS +400%, PRIOR QTR EPS +120%

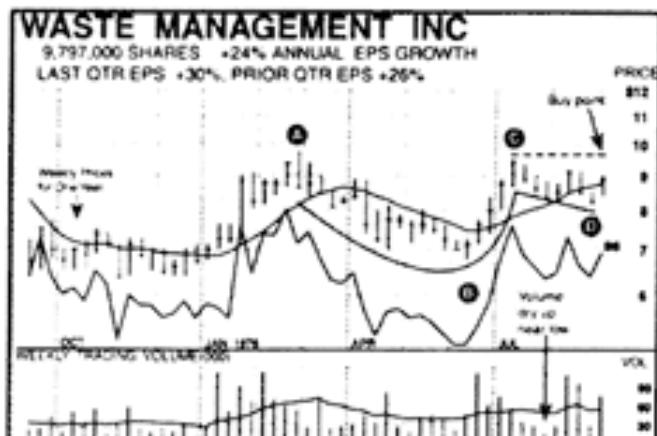
tăng 268% trong 6 tháng.

LEVITZ FURNITURE CORP2,551,000 SHARES +33% ANNUAL EPS GROWTH
LAST QTR EPS +63%, PRIOR QTR EPS +59%

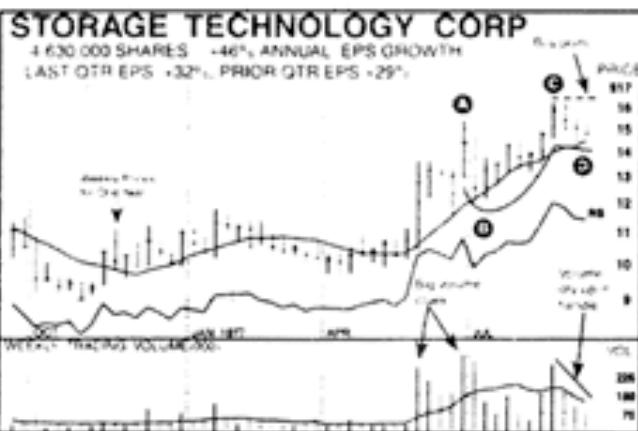
tăng 679% trong 20 tháng.

HOUSTON OIL & MINERALS573,000 SHARES -29% ANNUAL EPS GROWTH
LAST QTR EPS +0%, PRIOR QTR EPS -7%

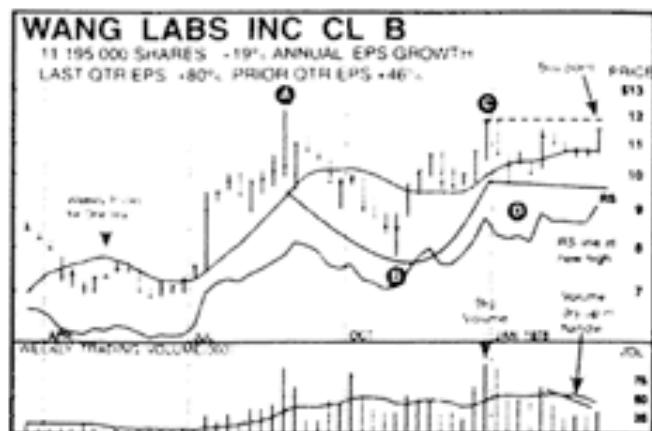
tăng 900% trong 12 tháng.

WASTE MANAGEMENT INC9,797,000 SHARES +24% ANNUAL EPS GROWTH
LAST QTR EPS +30%, PRIOR QTR EPS +26%

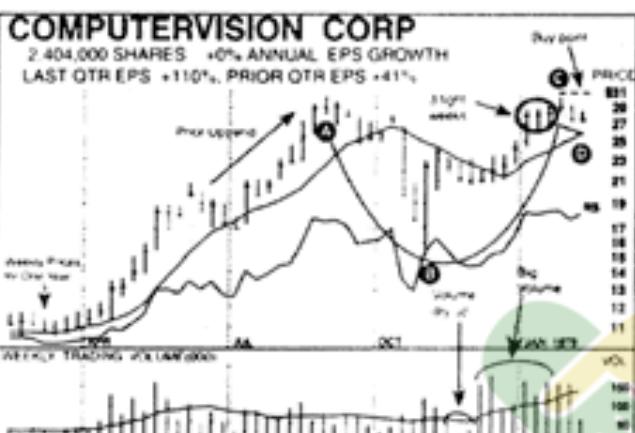
tăng 1100% trong 56 tháng.



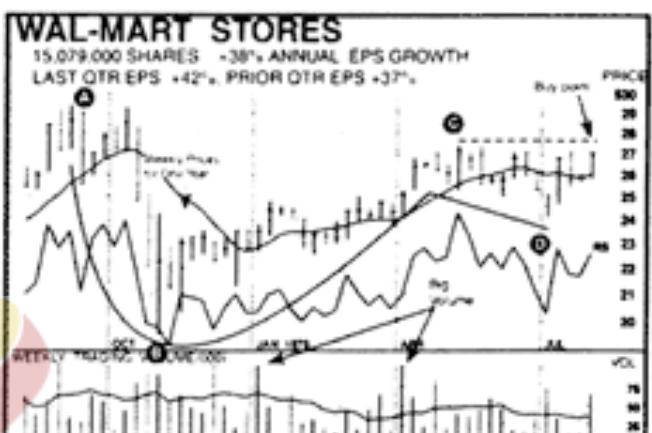
tăng 429% trong 13 tháng.



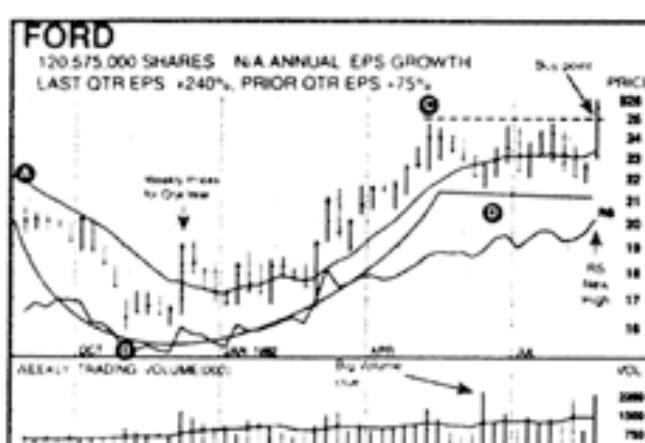
tăng 1543% trong 34 tháng.



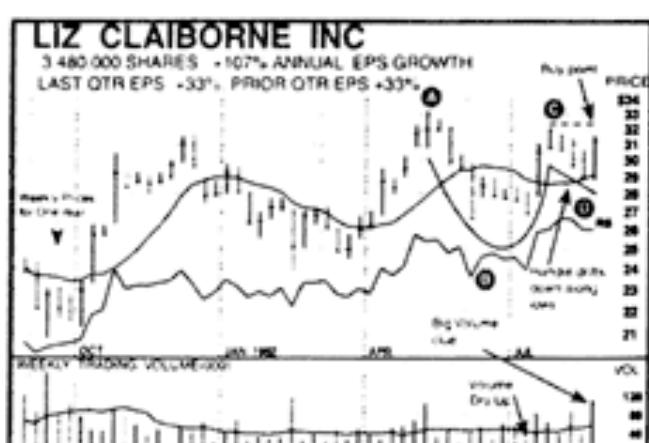
tăng 1233% trong 27 tháng.



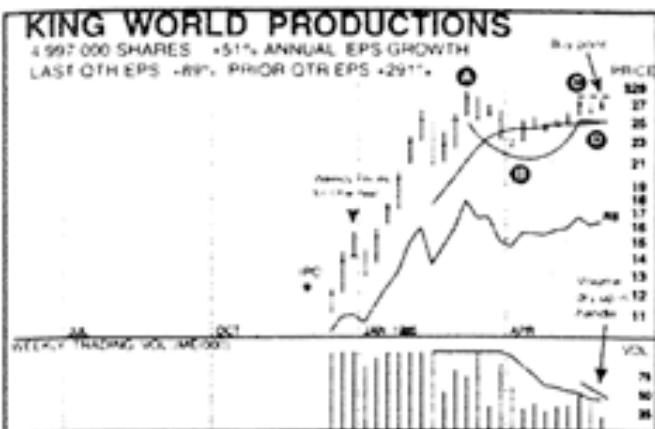
tăng 7250% trong 131 tháng.



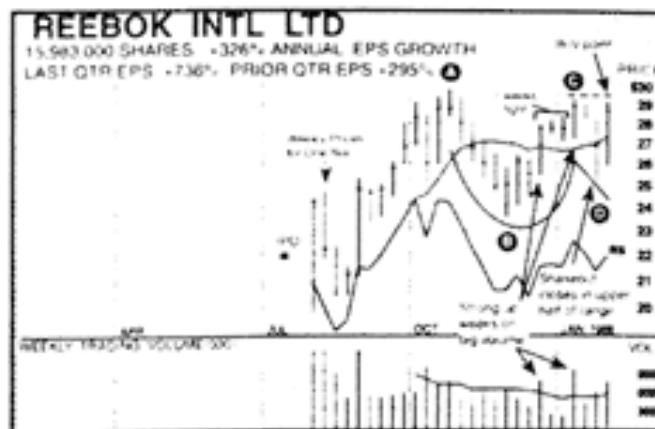
tăng 879% trong 60 tháng.



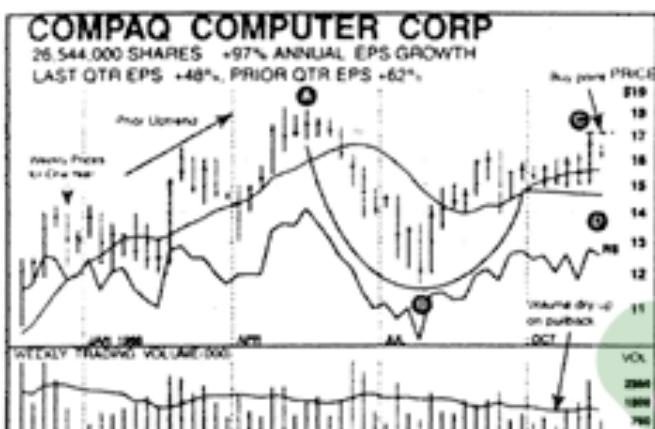
tăng 2820% trong 58 tháng.



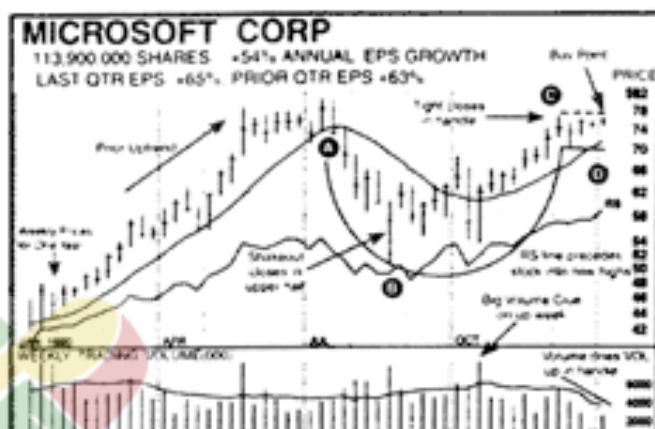
tăng 700% trong 29 tháng.



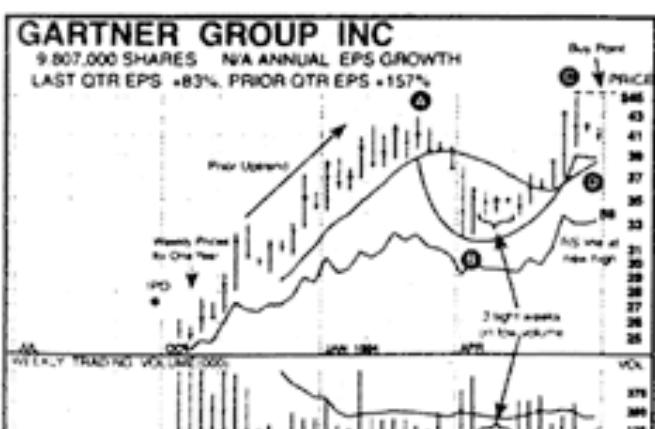
tăng 262% trong 4 tháng.



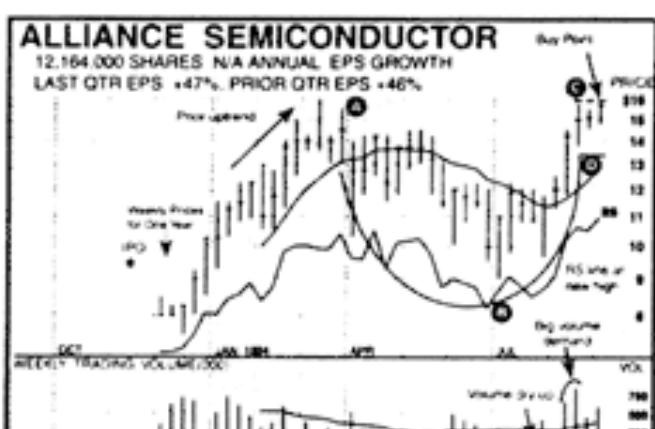
tăng 378% trong 11 tháng.



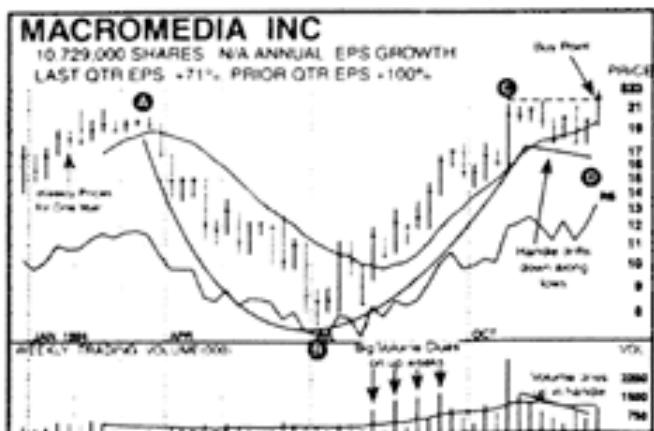
tăng 152% trong 12 tháng.



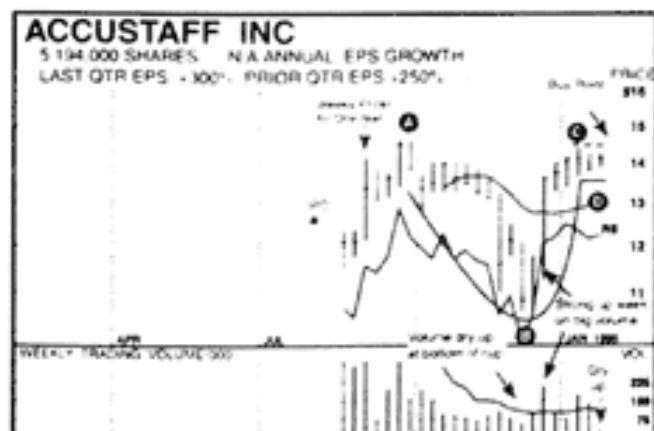
tăng 667% trong 23 tháng



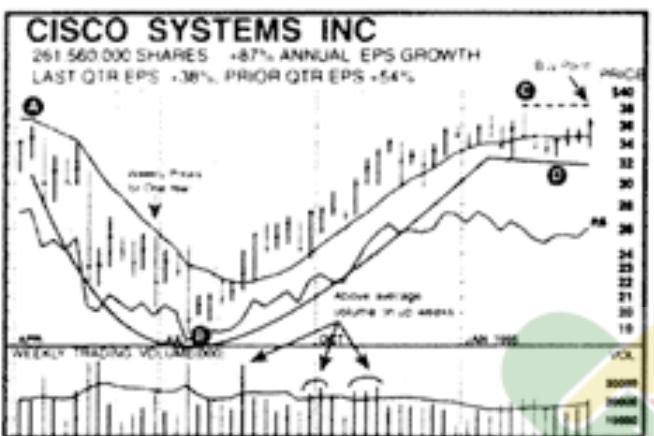
tăng 589% trong 10 tháng.



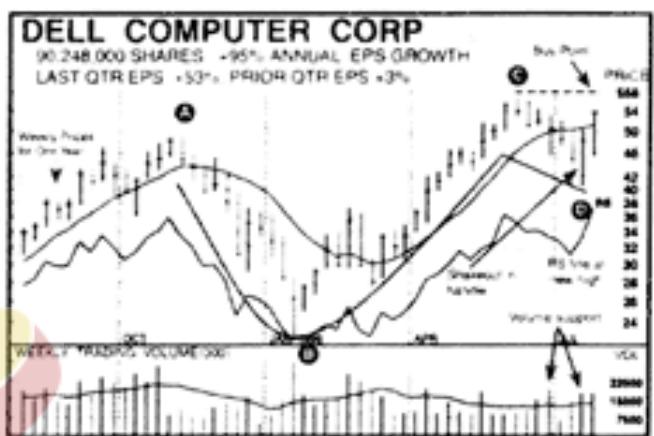
tăng 522% trong 11 tháng.



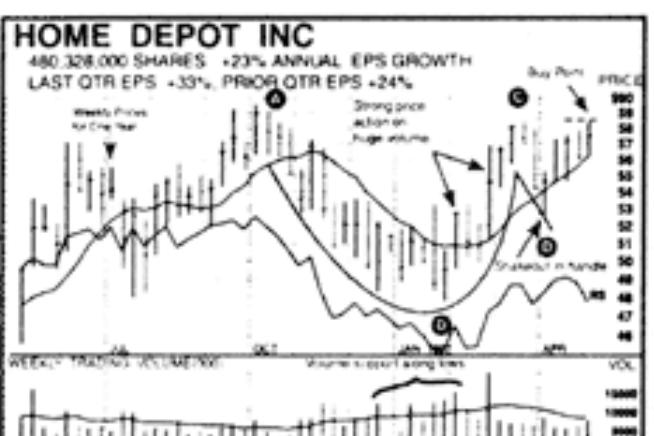
tăng 1486% trong 16 tháng.



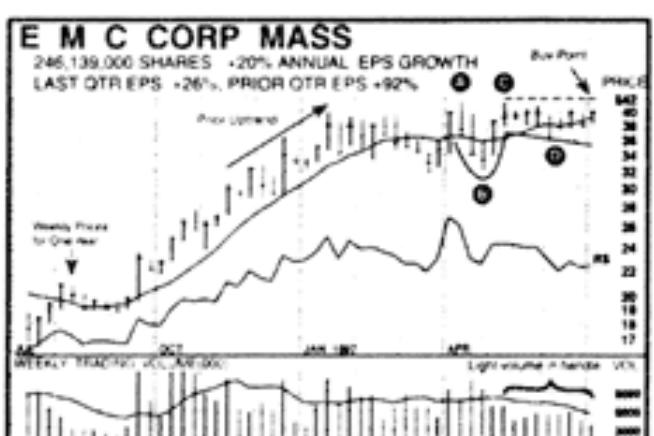
tăng 3797% trong 60 tháng.



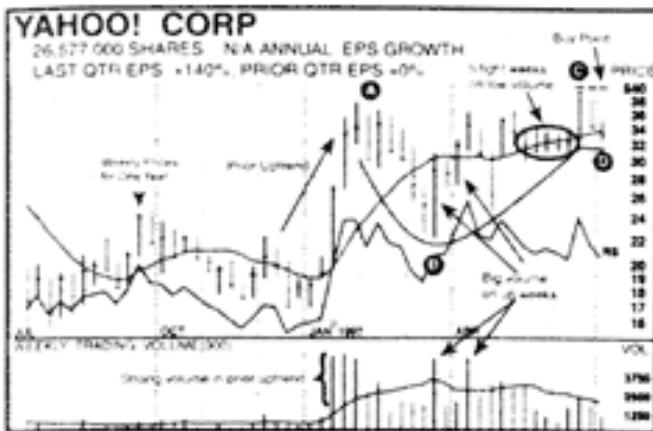
tăng 2973% trong 30 tháng.



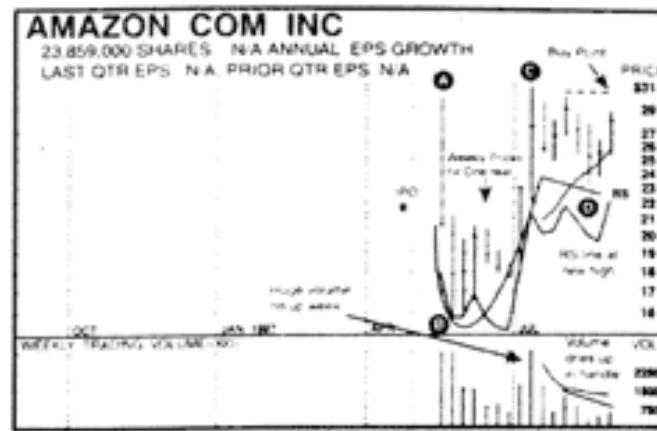
tăng 431% trong 32 tháng.



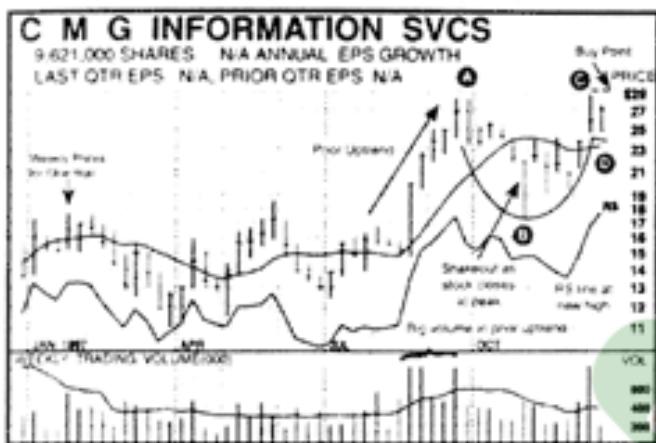
tăng 1249% trong 33 tháng.



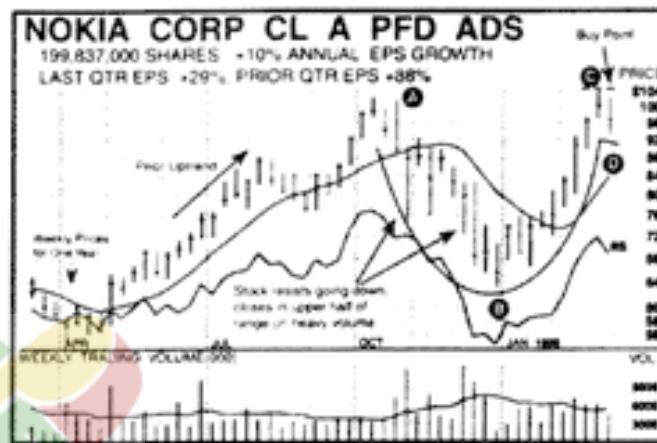
tăng 7443% trong 30 tháng.



tăng 3805% trong 16 tháng.

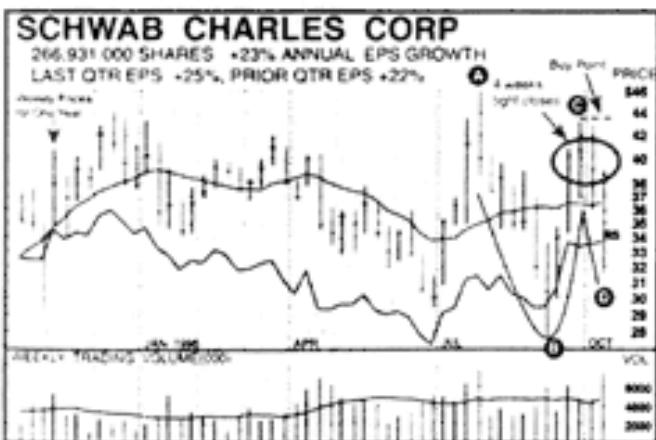


tăng 8958% trong 24 tháng.

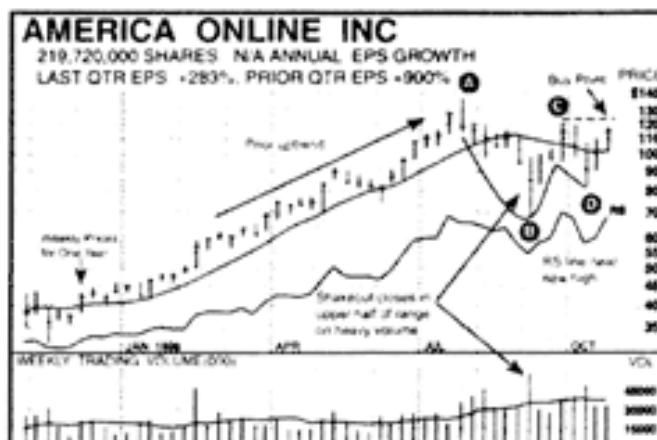


tăng 800% trong 24 tháng.

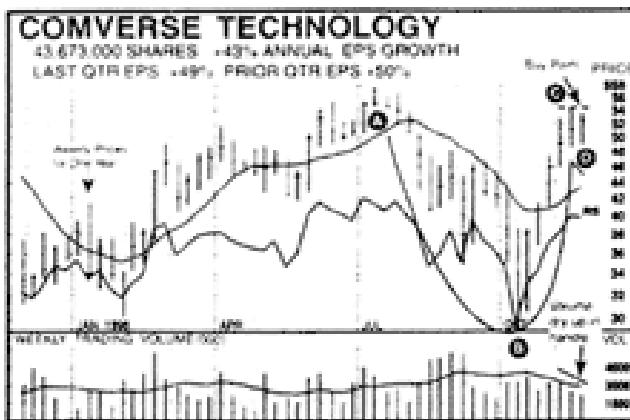
500đồng.com



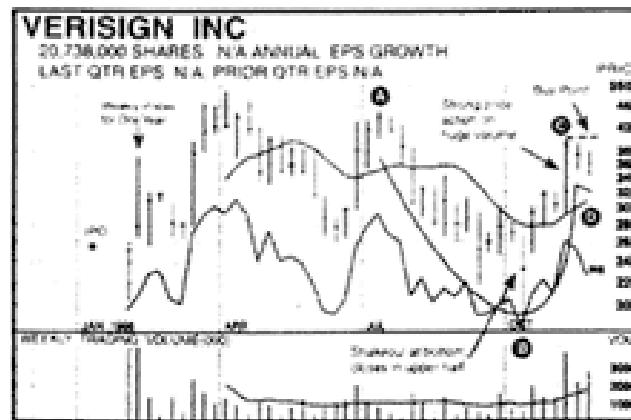
tăng 439% trong 6 tháng.



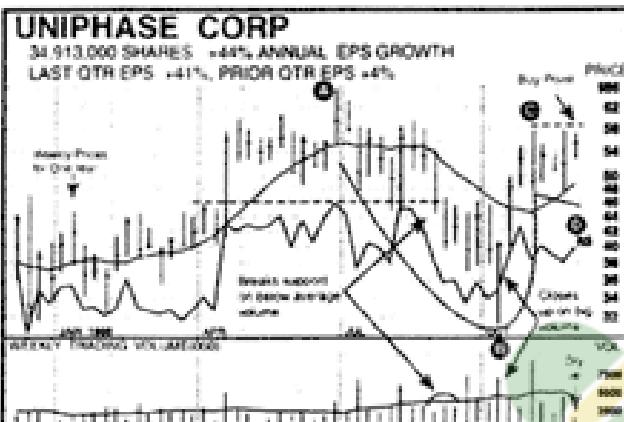
tăng 482% trong 6 tháng.



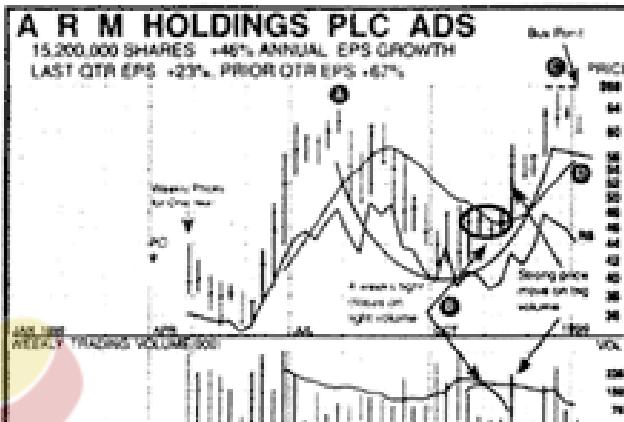
tăng 606% trong 16 tháng.



tăng 2543% trong 15 tháng.

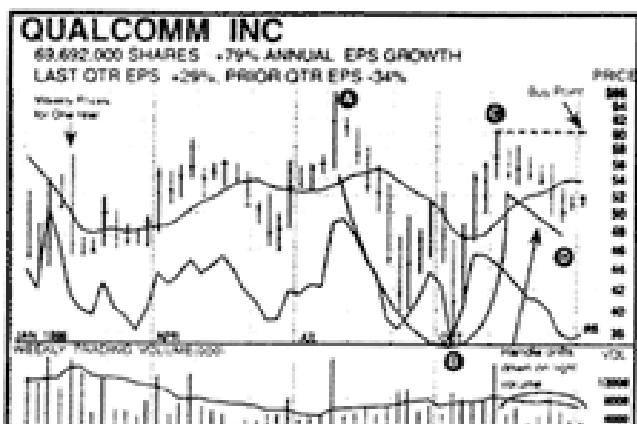


tăng 2016% trong 15 tháng.

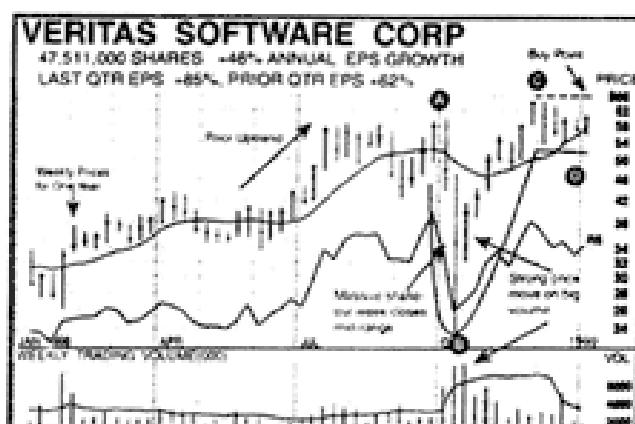


tăng 1385% trong 13 tháng.

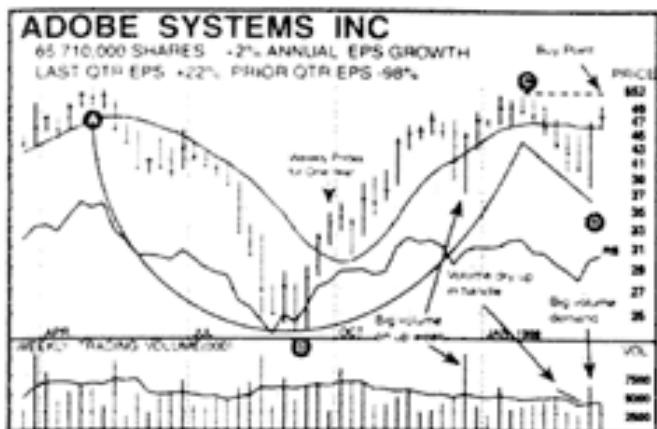
500đồng.com



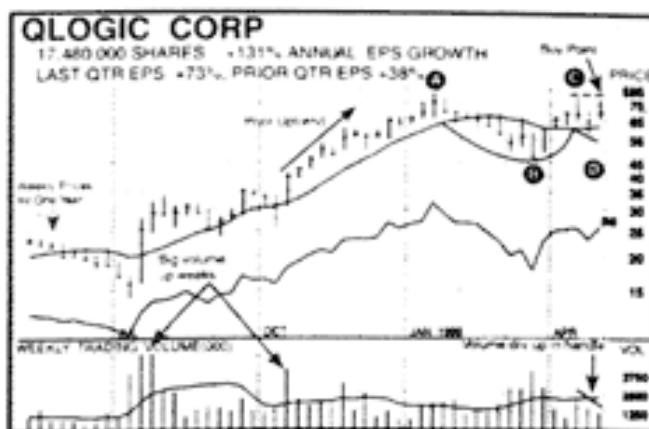
tăng 2567% trong 12 tháng.



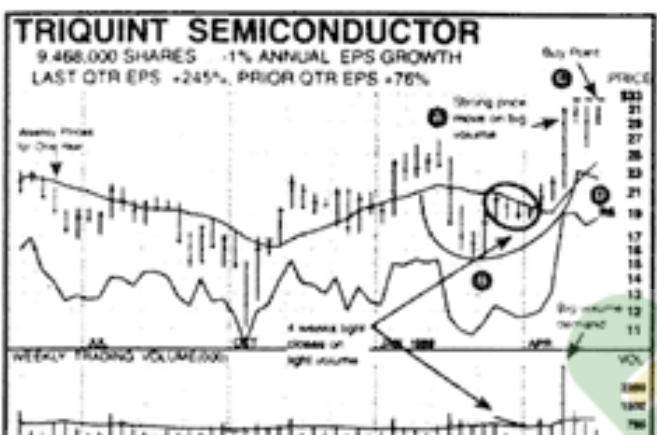
tăng 1097% trong 14 tháng.



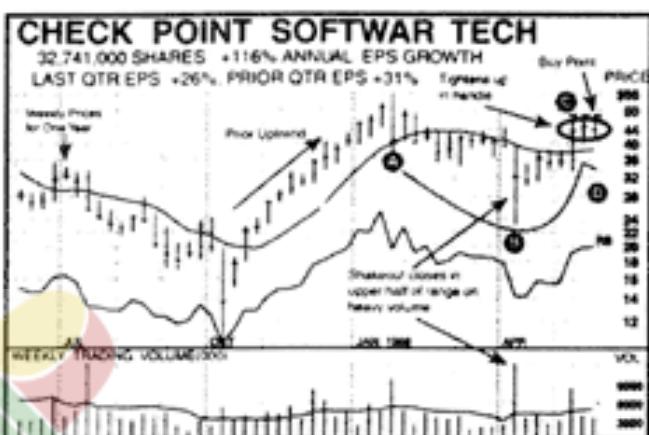
tăng 596% trong 20 tháng.



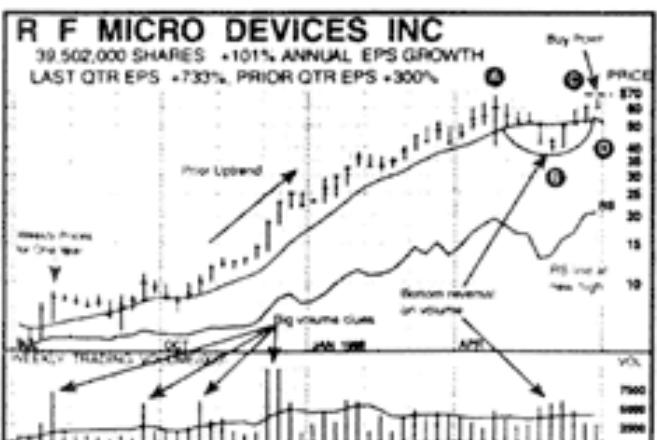
tăng 919% trong 10 tháng.



tăng 1078% trong 9 tháng.



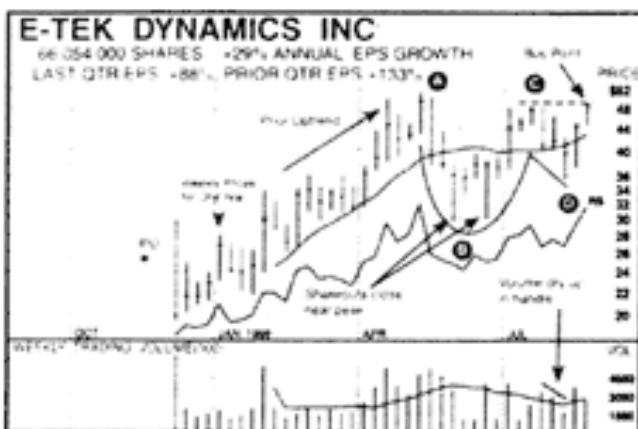
tăng 1142% trong 9 tháng.



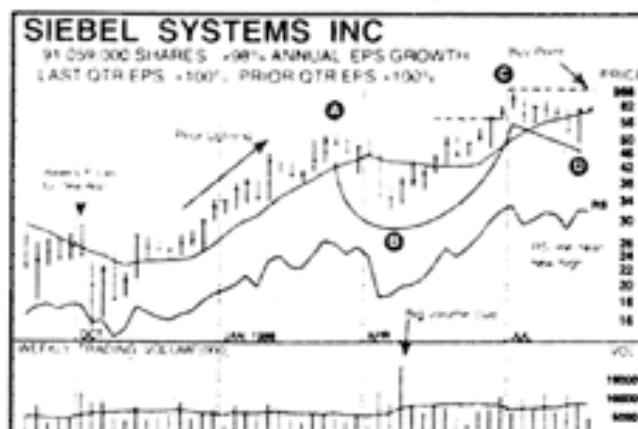
tăng 444% trong 8 tháng.



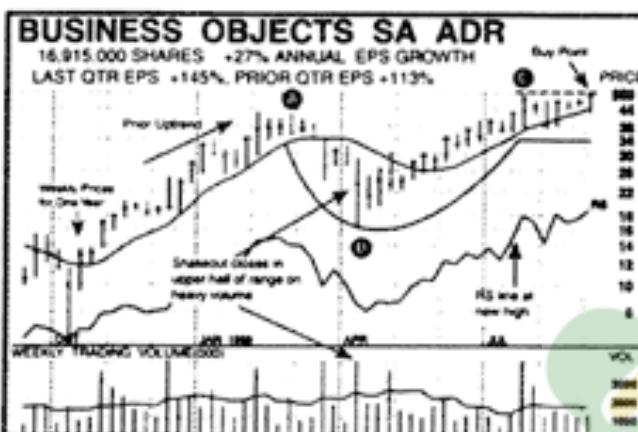
tăng 949% trong 7 tháng.



tăng 507% trong 6 tháng.



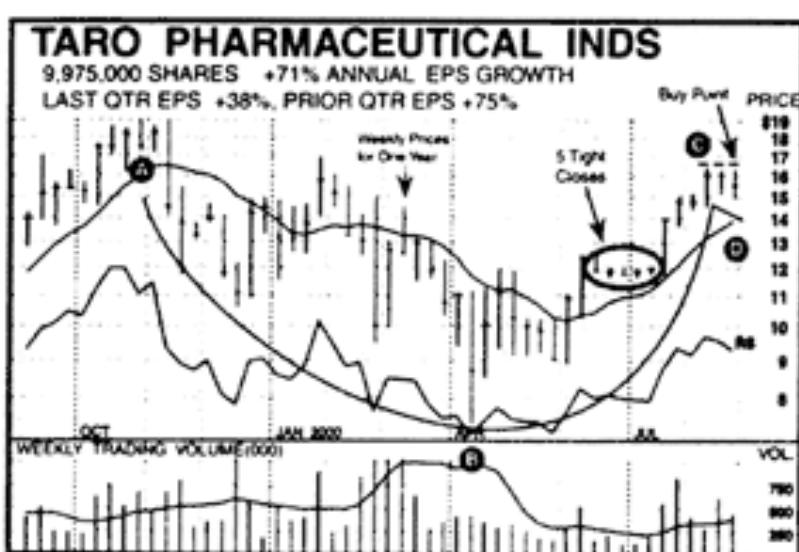
tăng 3805% trong 16 tháng.



tăng 535% trong 8 tháng.

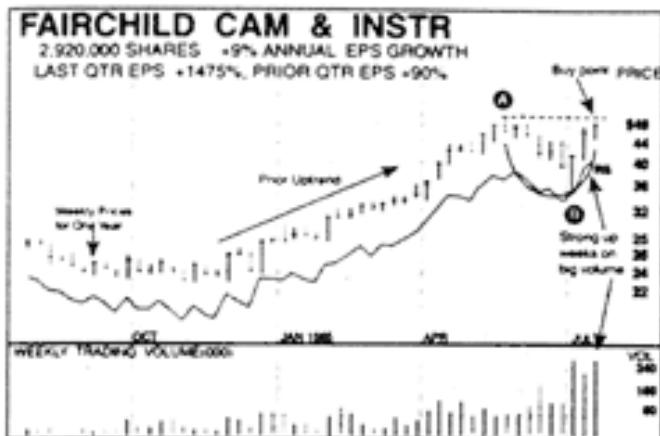


tăng 1495% trong 6 tháng.

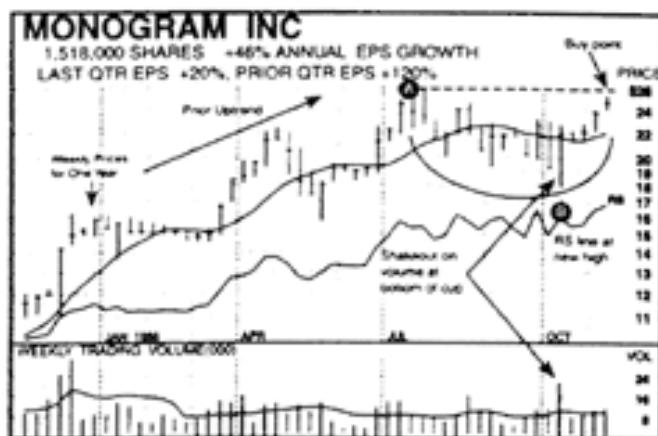


tăng 503% trong 11 tháng

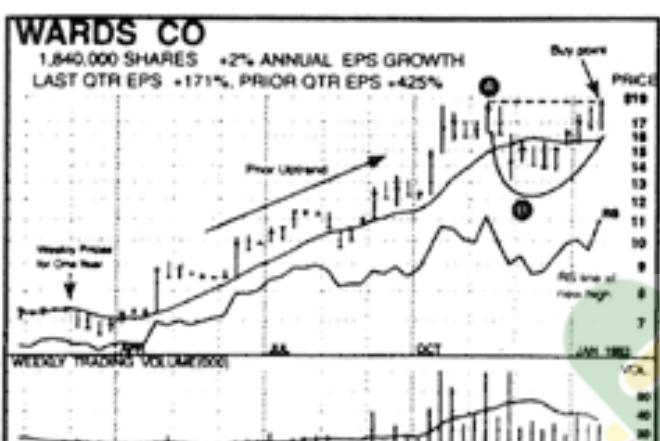
Mô hình chiếc chén không có quai



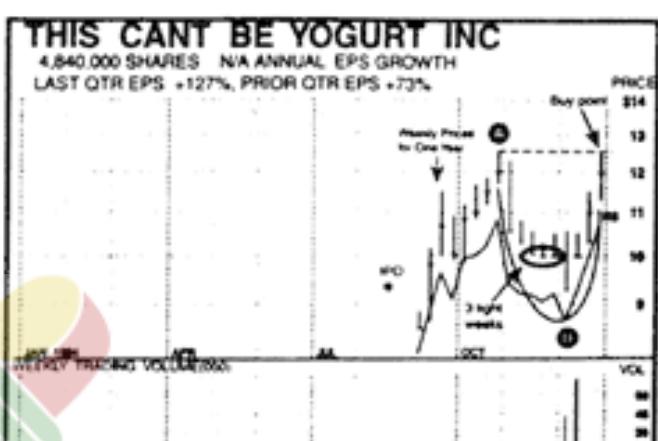
tăng 347% trong 8 tháng



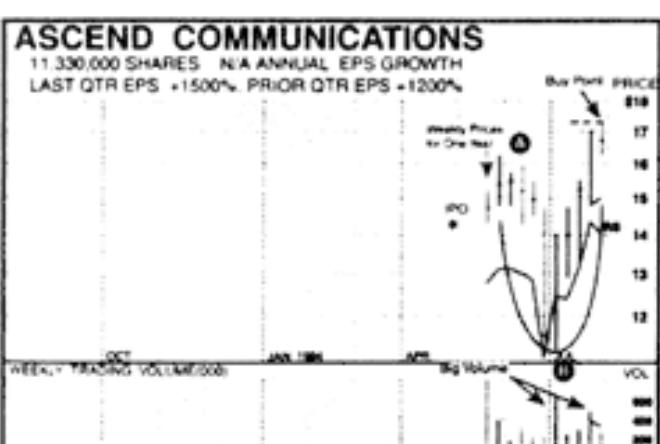
tăng 775% trong 15 tháng..



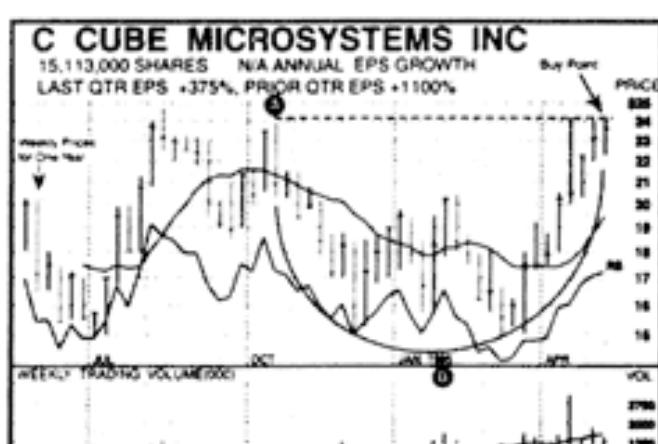
tăng 233% trong 8 tháng.



tăng 1557% trong 54 tháng.



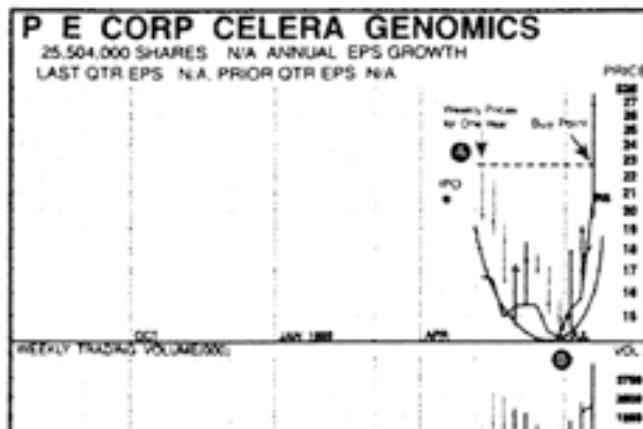
tăng 3206% trong 22 tháng.



tăng 494% trong 9 tháng.

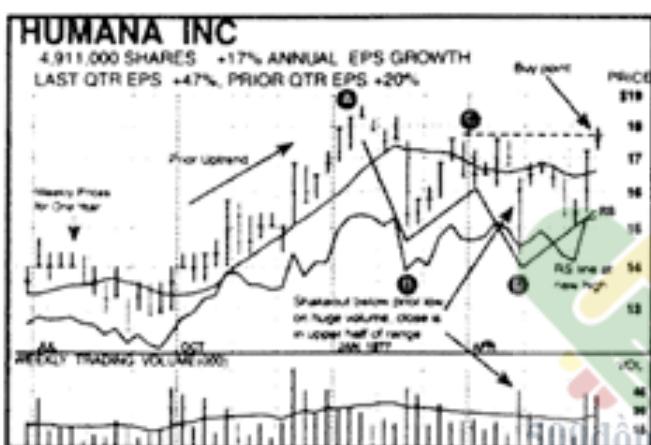


tăng 1949% trong 16 tháng.

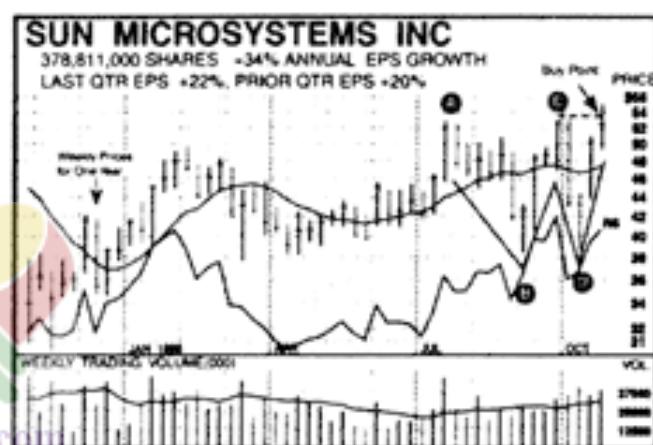


tăng 2281% trong 7 tháng.

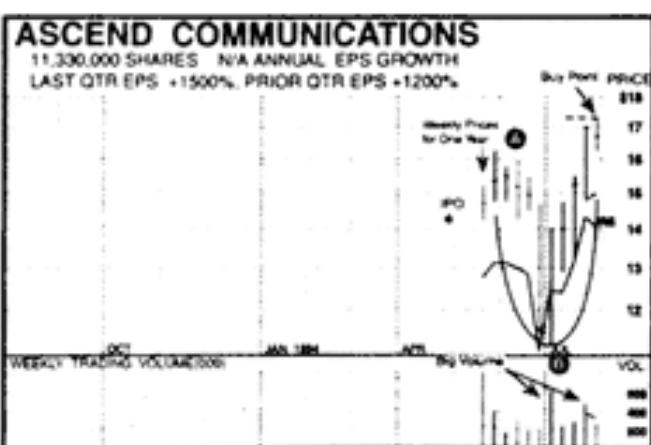
Mô hình 2 dây



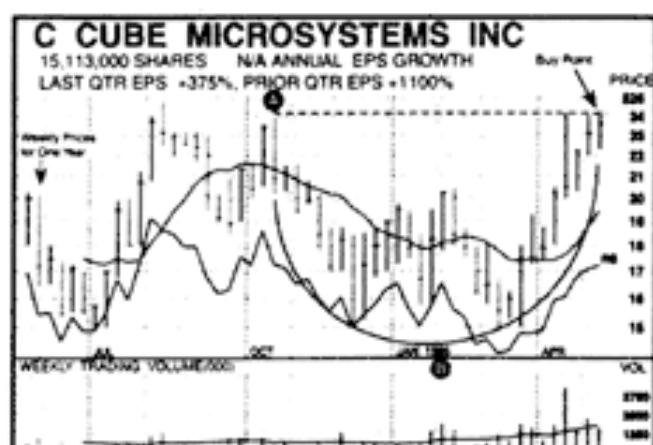
tăng 1275% trong 47 tháng.



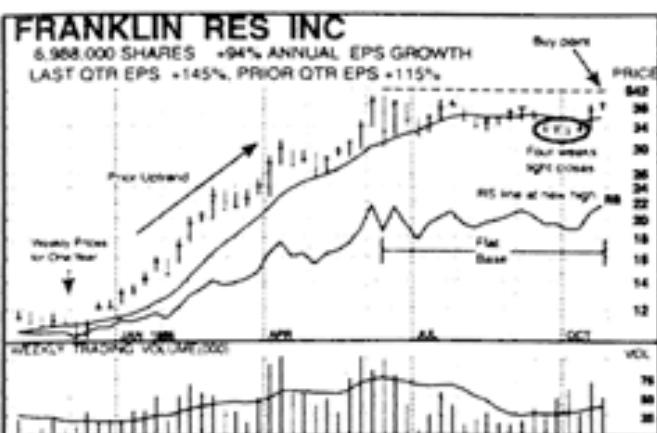
tăng 688% trong 17 tháng.



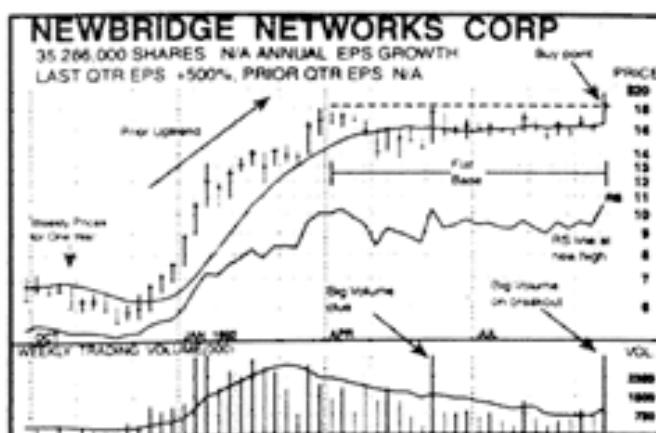
tăng 332% trong 32 tháng.



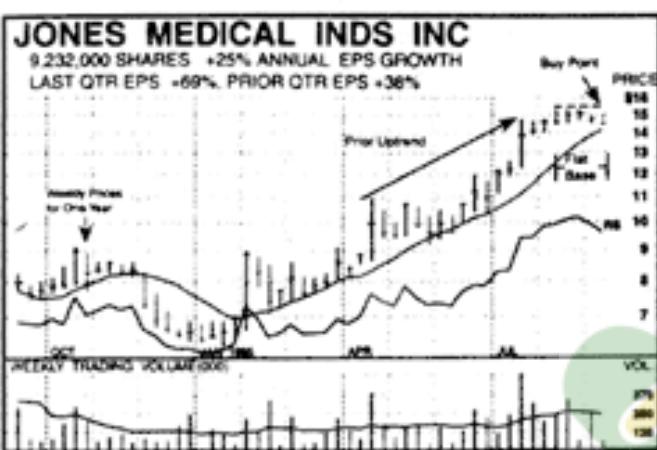
tăng 235% trong 14 tháng.



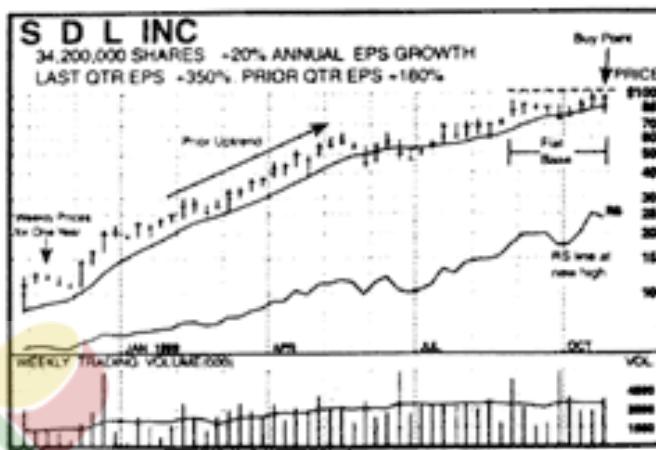
tăng 3596% trong 109 tháng.



tăng 699% trong 11 tháng.



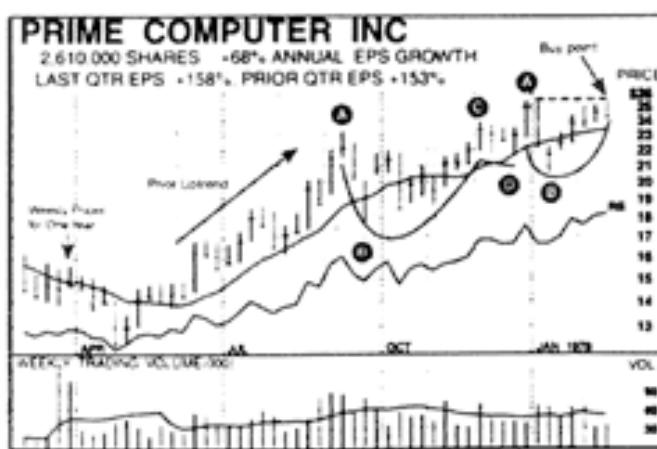
tăng 483% trong 8 tháng.



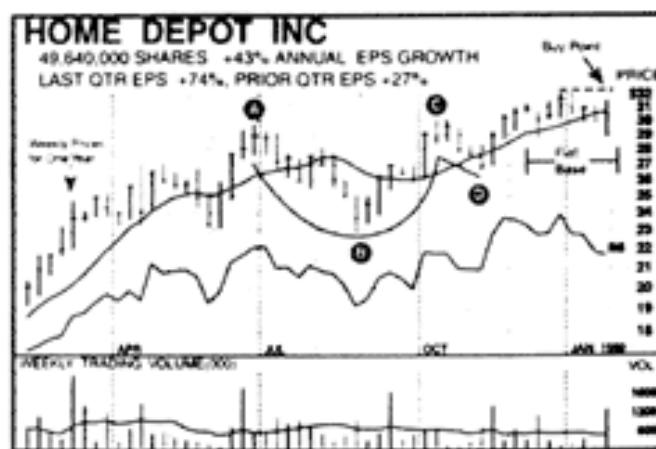
tăng 839% trong 9 tháng.

500đồng.com

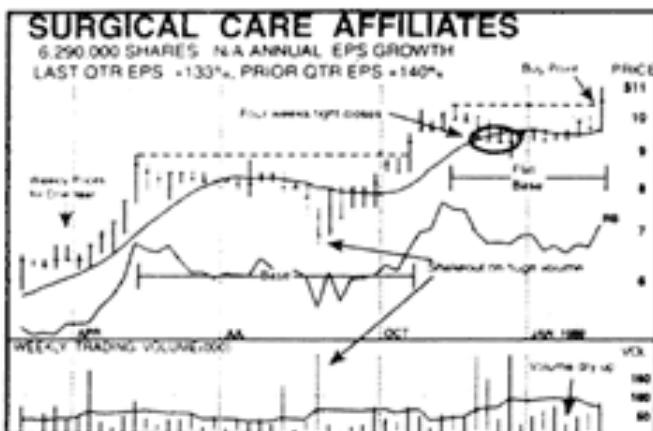
Mô hình đáy nằm trên đỉnh đáy khác



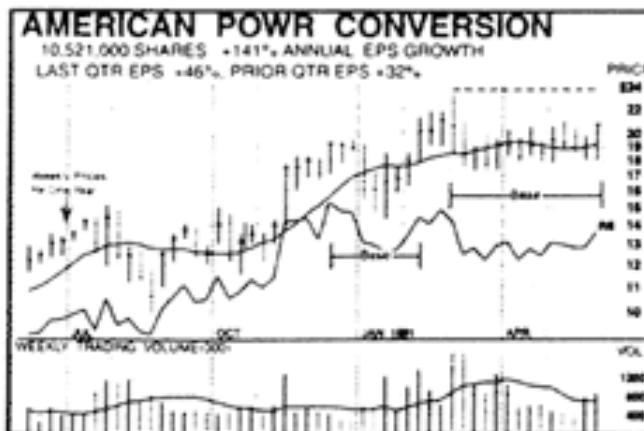
tăng 1500% trong 40 tháng.



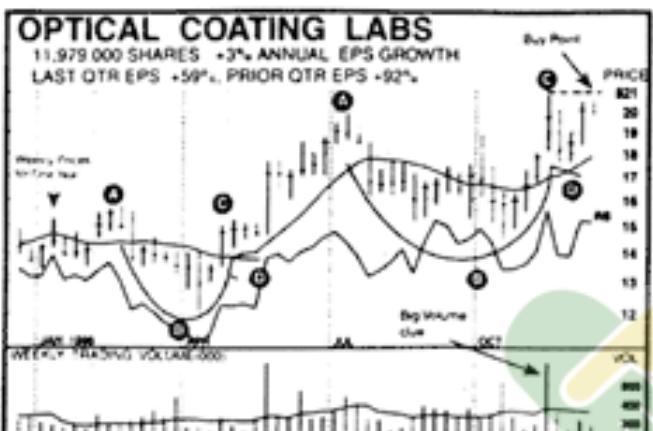
tăng 2640% trong 115 tháng.



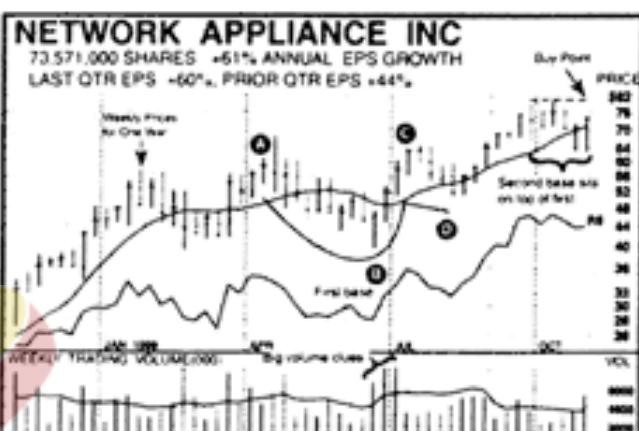
tăng 1833% trong 33 tháng.



tăng 2100% trong 46 tháng.



tăng 1957% trong 13 tháng.



tăng 517% trong 4 tháng.

CHƯƠNG 14

LÀM THẾ NÀO ĐỂ TÌM ĐƯỢC CỔ PHIẾU LỚN BẰNG VIỆC SỬ DỤNG INVESTOR'S BUSINESS DAILY

Tại sao chúng tôi lại lập nên tờ báo *Investor's Business Daily*

Trong nhiều thập kỷ, những nhà quản trị tài chính chuyên nghiệp chính là những người sở hữu được thông tin nội bộ quan trọng nhất để tìm cách giành lấy những cổ phiếu thành công. Kết quả là họ độc quyền các thông tin đầu tư thích hợp nhất. Đó là lý do tại sao tôi bắt đầu khởi động tờ báo *Investors Business Daily* tháng 4 năm 1984: để mang lại thông tin cần thiết cho tất cả các nhà đầu tư.

Nhận thấy khả năng sinh lợi tiềm tàng của cổ phiếu sau thập niên 1960, William O'Neil + Co., Mỹ đã lập nên cơ sở dữ liệu hàng ngày của thị trường chứng khoán. Hệ thống này được điều khiển bằng máy vi tính để ghi nhận và so sánh biểu hiện của các loại chứng khoán. Các dấu hiệu chi tiết đã tiết lộ thông tin đáng chú ý để tạo nên một cổ phiếu thành công lớn trên thị trường chứng khoán, đặc biệt là đặc điểm của nó trước khi giá tăng vọt. Đa số những thông tin này đều được đăng trên tờ *Investors Business Daily*, cung cấp cho mọi người – kể cả nhà đầu tư chuyên nghiệp và cá nhân – một cơ hội để thu lợi nhuận từ việc phân tích thông tin chi tiết mà trước đó chỉ lưu hành đối với nhà đầu tư trong nội bộ tổ chức. Mỗi quan tâm chính của chúng tôi là nghiên cứu nền kinh tế thương mại quốc gia, bao hàm việc tận dụng dữ liệu nghiên cứu riêng. *Investors Business Daily* trước hết là một người cung cấp thông tin, hơn nữa nó còn là một tờ báo.

Nếu bạn thực sự muốn trở thành một nhà đầu tư thành công hơn, nó hoàn toàn nằm trong khả năng của bạn. Nếu bạn tập trung nghiên cứu những kiến thức, chiến lược đã được chứng minh trong quyển sách này hàng ngày, bạn đã đi được nửa đường rồi đấy. Công cụ nghiên cứu độc quyền của IBD chính là nửa kia của sự cân bằng. Đa số chúng dành cho bạn. Điều này có nghĩa những dữ liệu, phương pháp, và khái niệm của nó hoàn toàn phổ biến, dễ hiểu đối với bạn. Chúng hoàn toàn khác so với những thứ bạn đã quen nhìn và sử dụng. Ví dụ, theo nghiên cứu của chúng tôi từ trước đến nay về những cổ phiếu thành công nhất, nếu bạn chỉ dựa vào tỷ số P/E, bạn gần như sẽ vuột mất những cổ phiếu lớn từ năm 1952 đến nay. Thông tin IBD dựa vào các đặc điểm của các công ty thành công nhất mọi thời đại trước khi giá cổ phiếu của họ tăng vọt. Những hình mẫu vững chắc này đã giúp tôi và nhiều người khác đạt được thành công kể từ thập niên 1960.

Investors Business Daily bắt đầu xuất bản vào tháng 4 năm 1984 chỉ với 15.000 bản. Trong những năm trước khi nó ra đời, tờ *The Wall Street Journal* phát triển nhanh chóng và đạt được đỉnh điểm hơn 2,1 triệu bản phát hành trong nước. Kể từ thời điểm đó, *Investor's Business' Daily* bắt đầu gia tăng khúc thị trường đối đầu với tờ *The Journal* gần như mỗi năm. Nó đã đạt được 302.400 bản theo số liệu báo cáo của Cục thống kê phát hành báo chí vào ngày 31 tháng 3 năm 2001. Ở các khu vực trọng yếu, dân đông như nam California, Florida, và Long Island, NY, doanh thu từ việc đặt báo thường kỳ và các sạp báo lẻ chiếm từ 20% đến 30%. Trong khi đa số đọc giả của chúng tôi trước đây chỉ đặt báo *Wall Street Journal* thì giờ đây số lượng đọc giả đọc cả hai loại báo chỉ còn rất ít. Một vài cuộc nghiên cứu thị trường cho thấy chỉ 18% đọc giả IBD đặt thêm báo *The Journal*.

Investor's Business Daily khác biệt như thế nào

Vậy chính xác thì IBD khác biệt so với những nguồn thông tin khác như thế nào? Hãy nhìn cận cảnh.

- IBD khiến bạn dễ dàng tìm được cổ phiếu lớn. Với hơn 10.000 cổ phiếu được chọn để giao dịch rộng rãi, IBD cung cấp danh sách thực hiện giao dịch và sự đánh giá độc quyền mang tính cơ bản và chuyên môn. Nó giúp thu hẹp lựa chọn của bạn trong những cơ hội tốt nhất.
- Nó cung cấp phương pháp nhanh nhất, dễ dàng nhất để hiểu rõ thị trường chung.
- Yếu tố then chốt của hoạt động thương mại ngày nay là dựa vào số liệu trên bản đồ chỉ số thị trường và diễn giải thông qua những lời bình luận để mang lại cho bạn một triển vọng chắc chắn dựa trên sự lành mạnh của toàn bộ thị trường và cải tiến thời gian ra quyết định mua và bán của bạn.

Nó cung cấp công cụ rèn luyện và hỗ trợ đầu tư. Toàn bộ cốt lõi của IBD là nghiên cứu dữ liệu vững chắc qua các mô hình kiểu mẫu thực tế bao quát... chứ không phải là quan điểm đánh giá. Có vô số thông tin trong chương này có thể giúp bạn nghiên cứu và hiểu rõ cách thức hoạt động thực sự của thị trường, dựa trên những tiền lệ lịch sử trước đó.

Một cách mới để tìm được các cổ phiếu lớn

Với *Investors Business Daily*, chúng tôi phát triển một phương pháp hoàn toàn khác biệt để tìm kiếm những cổ phiếu lớn. Chính vì sau bốn thập kỷ nghiên cứu, chúng tôi biết rằng những cổ phiếu hàng đầu xuất hiện dấu hiệu lớn mạnh chắc chắn trước khi chúng tăng vọt. Điều này khiến nhiều người lầm lẫn, thay vào đó họ thích một sự mặc cả: giá thấp, cổ phiếu không tên tuổi, họ hy vọng nó sẽ cất cánh và

tạo nên sự bất ngờ. Như chúng tôi đã nói trước đó, cổ phiếu giá rẻ chỉ vì một lý do: không hề có khả năng tăng trưởng. Để một cổ phiếu phát triển mạnh hơn, nó cần tăng trưởng về lợi nhuận, doanh thu mạnh, và nhiều yếu tố khác để thể hiện nó hoàn toàn có thể nổi lên dẫn đầu. Nếu bạn giành được loại cổ phiếu này vào giai đoạn đầu, bạn sẽ có thể lợi dụng chuyển động to lớn của nó. Nên nhớ rằng những cổ phiếu của các công ty thành công nhất mọi thời đại như Cisco Systems và Home Depot bắt đầu tăng vọt giá cổ phiếu sau khi họ đã giành được vị trí dẫn đầu trong việc tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận và một số yếu tố khác được trình bày trong chương này. Một số thông tin quan trọng bạn muốn tìm kiếm đều có trong bảng chứng khoán IBD.

SMARTSELECT® COMPOSITE RATING									
EARNINGS PER SHARE									
RELATIVE PRICE STRENGTH									
INDUSTRY GROUP RELATIVE STRENGTH									
SALES+PROFIT MARGINS+ROE									
ACCUMULATION/DISTRIBUTION									
52-wk High	Stock & Symbol	Close Price	Vol% Chg	Vol Chg	Span 100	Rating			
6 1 2 3 4 5							7	8 9	
99 93 97 A+B B+ 59.5 Autozone	rAZO	58.53	+4.05	+38	2.2m	.. 0			
19 34 22 C+ D E 19.4 Avaya	AV	8.93	+.08	+131	2.8m	.. 0			
67 62 60 A D C- 87.0 Aventis	AVE	73.15	+.22	-35	139	0.5:			
61 58 48 B- B C 60.0 AveryDenn	AVY	46.30	-.79	-4	317	2.9:			
31 35 22 C+ C D+ 23.7 Avista	AVA	11.99	-1.66	+268	678	4.0:			

Investor's Business Daily®

Ngày 1 tháng 11 năm 2001

Mẫu tỷ lệ SmartSelect® Corporate của IBD

Bảng đánh giá độc đáo của IBD là cách dễ dàng để bắt được những cổ phiếu lớn trước khi nó thực sự cất cánh, nên việc bạn xem chúng mỗi ngày là rất quan trọng. Bảng giá chứng khoán

IBD hoàn toàn khác biệt so với những bảng bạn đã xem ở bất kỳ đâu. Bảng đánh giá tổng hợp SmartSelectTM cho biết chứng minh rõ ràng về biểu hiện của mỗi chứng khoán và làm cách nào nó được so sánh với những cổ phiếu còn lại trong cơ sở dữ liệu. Các yếu tố trong bảng này được đánh số từ 1 đến 9 trong biểu đồ được diễn giải chi tiết kèm theo bên dưới.

Tỷ lệ IBD SmartSelect® Corporate

Dòng thông tin đầu tiên trong bảng đánh giá tổng hợp IBD SmartSelect® có sức mạnh và đầy ý nghĩa hơn bất kỳ thứ gì bạn tìm được trong một bảng giá chuẩn. Bảng đánh giá này, được đánh giá là công cụ dự đoán chính xác nhất giá tương lai của một chứng khoán, sẽ thu hẹp sự tìm kiếm của bạn chỉ trong hơn 10.000 cổ phiếu có khả năng đầu tư cao nhất.

Bạn sẽ thấy nó giống một báo cáo tài chính súc tích, nội dung chính là sức mạnh hoặc điểm yếu cơ bản của một cổ phiếu. Nó cũng là một đánh giá toàn diện về sức mạnh chung của mỗi công ty. Quan trọng ^{500dong.com}, với mỗi biểu đồ hàng ngày và/hoặc hàng tuần, những bảng đánh giá này sẽ giúp bạn tìm được loại chứng khoán lớn. Hãy khảo sát mỗi yếu tố.

Tỷ lệ thu nhập trên mỗi cổ phần biểu thị khả năng tăng trưởng lợi nhuận có liên quan của công ty

Sức tăng lợi nhuận mạnh là yếu tố cần thiết của một cổ phiếu thành công, và nó tác động mạnh đến biểu hiện giá trong tương lai của nó. Thành phần tối thiết yếu đầu tiên của Bảng đánh giá SmartSelect® là tỷ lệ Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS), được đánh dấu (1) trong biểu đồ ở trang trước.

Tỷ lệ EPS tính toán mức tăng trưởng và tính ổn định lợi nhuận của mỗi công ty trong 3 năm qua, được cập nhật trong vài quý gần nhất. Kết quả được so sánh với tất cả những cổ

phiếu thông thường khác trên bảng giá và được đánh giá theo tỷ lệ từ 1 đến 99, 99 nghĩa là tốt nhất.

Ví dụ: Tỷ lệ EPS bằng 90 có nghĩa là lợi nhuận gốc của công ty qua ngắn hạn và dài hạn nằm trong top 10% của gần 10.000 cổ phiếu đang được đánh giá.

Con số này cho bạn thấy mối quan hệ giữa tình hình lợi nhuận do công ty công bố và triển vọng của cổ phiếu. Nó là một thước đo khách quan mà bạn có thể so sánh kết quả kiểm toán giữa các công ty với nhau. Ví dụ, tỷ lệ tăng lợi nhuận của IBM so với Hewlett Packard, Lockheed, Loews Companies, Wal-Mart, hay Merrill Lynch. Lợi nhuận ước tính không được sử dụng để tính toán vì nó chỉ là ý kiến cá nhân, mà theo bạn biết, nó thường không chính xác và luôn thay đổi.

Khi sức tăng và tỉ lệ lợi nhuận là thước đo cơ bản nhất đối với thành công của một công ty, tỷ lệ EPS rất giá trị trong việc phân loại giữa những công ty dẫn đầu với những công ty quản lý kém hiệu quả, hoạt động chậm trong cuộc cạnh tranh toàn cầu gay gắt giữa các công ty hiện nay.

Tỷ lệ EPS cũng mang nhiều ý nghĩa hơn danh sách Fortune 500 xếp loại công ty dựa vào quy mô. Quy mô công ty hiếm khi bảo đảm cho quá trình đổi mới, sức tăng trưởng hay khả năng thu lợi. Nhiều công ty lớn có lịch sử từ 50 đến 100 năm đã có một hình ảnh thương hiệu nổi tiếng, nhưng họ thường bị mất thị phần vào tay những công ty trẻ mới thành lập, năng động hơn với những sản phẩm tốt hơn.

Dường sức giá tương đối cho thấy những cổ phiếu nổi bật về giá

Khi chúng tôi biết được rằng những cổ phiếu tốt nhất luôn có biểu hiện về giá mạnh kể cả trước khi có bước nhảy vọt,

bạn nên tìm những cổ phiếu dẫn đầu về giá. Tỷ lệ sức giá tương đối (RS) sẽ cho bạn thấy cổ phiếu nào có biểu hiện giá tốt nhất, do lường biểu hiện của một cổ phiếu trong vòng 12 tháng qua. Hoạt động của nó sau đó sẽ được so sánh với tất cả những cổ phiếu của các công ty khác được giao dịch tự do trên thị trường, và được xếp loại từ 1 đến 99, 99 nghĩa là tốt nhất. Hãy nhìn cột được đánh dấu (2) trên biểu đồ

Ví dụ: Một tỷ lệ RS 85 có nghĩa là chuyển động giá cổ phiếu tốt hơn 85% so với những cổ phiếu thông thường khác trong năm ngoái. Những cổ phiếu thành công nhất từ năm 1952 cho thấy tỷ lệ RS trung bình là 87 khi chúng bắt đầu tăng vọt khỏi mức giá thống nhất đầu tiên. Nói cách khác, những cổ phiếu tốt nhất luôn biểu hiện tốt hơn gần 90%, hay 9/10, so với tất cả những cổ phiếu khác trên thị trường trước khi chúng tăng vọt.

Thậm chí trong một thị trường tồi tệ, một tỷ lệ sức giá tương đối dưới mức 70 cũng có thể cảnh báo trước một tình huống nghiêm trọng sắp xảy ra. Khi bạn so sánh tỷ lệ hoạt động thực tế với các phương ~~thứa phi~~^{500đồng} khoa học, lỗi thời dựa trên ý kiến sai lầm, lý thuyết suông, những câu chuyện, quảng cáo, lời mách nước, bạn không thể tranh cãi được rằng tỷ lệ độc đáo của IBD có thể mang lại cho bạn một sự nhạy bén về thị trường.

Bạn cần có tỷ lệ EPS và RS cao

Mối quan hệ giữa Tỷ lệ thu nhập trên mỗi cổ phần và Tỷ lệ sức giá tương đối rất mật thiết, đến mức bạn có thể xác định được loại cổ phiếu dẫn đầu chỉ cần dựa vào lợi nhuận và sức giá tương đối. Phần lớn các cổ phiếu xuất sắc luôn có tỷ lệ EPS và RS từ 80 trở lên trước khi chúng có bước chuyển giá chính thức. Một cái là thước đo cơ bản và cái kia là một công cụ đánh giá thị trường, dựa vào hai chỉ số này, các con

số trở nên mạnh hơn, đặc biệt là trong thị trường tích cực cụ thể là cải tiến quá trình lựa chọn của bạn.

Tất nhiên, không gì chắc chắn rằng một công ty có hồ sơ hoạt động ở quá khứ hoặc hiện tại quá tệ không trở nên xấu hơn trong tương lai. Đó là lý do tại sao bạn phải luôn sử dụng một chiến lược cắt giảm thua lỗ, ví dụ như quy tắc bán cổ phiếu được bàn ở Chương 9 và 10. Kiểm tra biểu đồ cổ phiếu hàng ngày hoặc hàng tuần là rất khôn ngoan và cần thiết, nó cho phép bạn thấy được cổ phiếu đang ở trong một nền tảng chắc chắn hay đang mở rộng giá quá xa khỏi mức chắc chắn hiện tại. (Để xem xét một vài mẫu biểu đồ thông thường, hãy tham khảo Chương 12.)

Như đã thảo luận từ trước, hình mẫu các công ty hoạt động tốt qua nửa thế kỷ cho thấy cả tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trong ba năm gần nhất và mức tăng phần trăm thu nhập trên mỗi cổ phần trong 2 quý gần nhất là hai đặc tính cơ bản thông thường nhất.

Với một cơ sở dữ liệu ^{500đồng.com}cứng dành cho bạn, coi như đã chắc chắn, tại sao bạn lại đầu tư khoản tiền gian khổ mới kiểm được vào những cổ phiếu chậm chạp với tỷ lệ EPS 30 hay RS 40 trong khi thực sự có hàng ngàn công ty với cổ phiếu có tỷ lệ cao hơn, thậm chí hàng trăm công ty có tỷ lệ rất cao?

Không phải những công ty có tỷ số thấp không thể hoạt động. Chỉ là một phần trăm rất lớn trong số chúng rất dễ khiến ta thất vọng. Thậm chí khi một công ty có tỷ số thấp có bước chuyển giá khá tốt, bạn vẫn sẽ tìm được những cổ phiếu được đánh giá tốt hơn trong cùng ngành nghề đó, chúng còn biểu hiện xuất sắc hơn nữa.

Ở một chừng mực nào đó, việc kết hợp tỷ lệ EPS và RS Rating cũng tương tự như việc khán giả của công ty tư vấn A.

C. Nielsen đánh giá chương trình truyền hình vậy. Ai muốn tài trợ cho một chương trình bị đánh giá thấp chứ?

Bây giờ, giả sử trong một phút bạn trở thành nhà quản trị của New York Yankees. Bây giờ là mùa vắng khách và bạn chuẩn bị lựa chọn một thành viên cổ phiếu mới vào nhóm danh mục đầu tư của mình năm tới. Bạn sẽ giao dịch, mua thêm hay ký mua chỉ.200 hitter? Hay bạn nên chọn nhiều hơn, khoảng.300 hitter?

.300 hitter có thể khiến bạn phải tốn nhiều tiền hơn, nhưng tỷ số P/E của chúng cũng cao hơn và bán với mức giá gần đĩnh. Đúng là.200 hitter có giá rẻ hơn, nhưng bạn sẽ thắng bao nhiêu cuộc chơi chỉ với chín thành viên trong đội hình với mức trung bình.200? Khi cuộc chơi tiến dần đến lượt thứ 9 và tỉ số hòa sát nút, bạn thường thấy ai sẽ bước lên đài nhận cúp chiến thắng: một.200 hitter hay một.300 hitter? Một.200 hitter thường trổ tài để trở thành nhà vô địch được bao nhiêu lần?

Chọn lựa và quản lý một danh mục đầu tư cổ phiếu cũng không khó hơn chơi bóng chày. Để chiến thắng một cách thuyết phục và hoàn thành đầu tiên so với nhóm của bạn, bạn cần một bảng phân công cho những thành viên tốt nhất hiện có – những cổ phiếu với thông tin xuất sắc. Bạn sẽ không thể đầu tư tốt nếu bạn nhất định mua những cổ phiếu kém cỏi và rẻ tiền với hy vọng “phát hiện” ra một cổ phiếu lớn. Hy vọng không bao giờ có lợi trong thị trường trừ phi bạn bắt đầu với một số lượng cổ phiếu có thể xây dựng nên sức lực. Chính “sức lực” đó (lợi nhuận và sức giá) là nhân tố tiên quyết cho sự phát triển trong tương lai. Hãy đặt hy vọng và quan điểm cá nhân cùng với những minh chứng xác thực.

Cũng rất thú vị khi biết rằng những tỷ lệ thực tiễn, không

hỗn vô lý này đã giúp đánh thức các thành viên trong ban quản trị của tổ chức và đặt áp lực lên nhóm quản trị để mang lại kết quả hạng nhì. Một tỷ lệ hoạt động tương đối thấp của IBD có thể là một lời thức tỉnh thực sự nghiêm trọng đối với bất kỳ nhóm quản trị hoặc ban giám đốc nào.

Những cổ phiếu lớn đều nằm trong nhóm ngành nghề chủ đạo

Tỷ lệ EPS và RS cao chỉ là một phần trong trò chơi lựa chọn cổ phiếu. Những nghiên cứu cho thấy phần lớn lãnh đạo thị trường đều nằm trong nhóm ngành nghề chủ đạo. Tỷ lệ sức mạnh tương đối của nhóm ngành, được đánh dấu (3) trên biểu đồ, sẽ cho bạn biết cổ phiếu của bạn thuộc nhóm ngành dẫn đầu hay tụt hậu trên thị trường. Thậm chí nếu cổ phiếu của bạn có biểu hiện tốt, hãy cẩn thận nếu nhóm ngành chung đang hoạt động thấp kém trên thị trường. Đó là một dấu hiệu cảnh báo.

Tỷ lệ sức mạnh tương đối của nhóm ngành so sánh biểu hiện giá trong sáu tháng của một cổ phiếu trong nhóm so với những nhóm ngành khác. IBD phân loại theo lớp từ A+ đến E. Mạnh nhất được đánh giá A+, A, và A— (top 24% các nhóm ngành) hay B+, B và B—; yếu kém nhất được xếp loại D và E. Những nhóm dẫn đầu thị trường thường có tỷ lệ sức mạnh tương đối của nhóm ngành hạng A hoặc B.

Ví dụ: Tỷ lệ năng lực tương đối của nhóm ngành A gồm những cổ phiếu nằm trong top 16% biểu hiện của các nhóm ngành.

Chẳng hạn, khi America Online bùng nổ khỏi mức giá cơ bản trong 14 tuần vào tháng 10 năm 1998, bước vào mức lợi nhuận 557% chỉ trong 6 tháng, tỷ lệ năng lực tương đối của nhóm ngành này ngay lập tức lên hạng A.

Doanh thu, lợi nhuận biên, và tỷ lệ thu nhập giữ lại lớn là một dấu mốc mạnh

Cắt giảm chi phí có thể tăng lợi nhuận doanh nghiệp trong một hoặc hai quý, nhưng mức tăng lợi nhuận chắc chắn và liên tục cần mức tăng doanh số mạnh. Mua cổ phiếu của những công ty có tỷ lệ doanh số cao cũng rất quan trọng. Họ tạo ra bao nhiêu lợi nhuận từ một đồng doanh thu? Họ có sử dụng vốn đầu tư của mình một cách thông minh hay không? Doanh thu + Lợi nhuận biên + Tỷ lệ hoàn vốn cổ phần (SMRTM) kết hợp những nhân tố quan trọng này là cách nhanh nhất để nhận dạng những công ty nổi bật thực sự với tỷ lệ doanh số và khả năng thu lợi cao. Đây là những nhân tố mà các nhà phân tích luôn theo sát. SMR RatingTM được phân thành lớp A đến E, với mức A và B là tốt nhất. Bạn cần tránh xa những cổ phiếu với tỷ lệ SMR RatingTM loại D hoặc F. Hãy xem cột được đánh dấu (4) trên biểu đồ.

Ví dụ: Tỷ lệ SMR RatingTM hạng A đặt những cổ phiếu nằm trong top 20% những công ty với những điều kiện về tỷ lệ doanh thu, khả năng thu lợi, và tỷ lệ hoàn vốn cổ phần.

Trong suốt giai đoạn phục hồi ngắn hạn sau giai đoạn thị trường đầu cơ hạ giá Nasdaq từ tháng 3 đến tháng 5 năm 2000, SDL Inc. vượt lên dẫn đầu. Nhà sáng chế mạng cáp quang bất ngờ vượt lên tầm cao mới ngay khi thị trường xác nhận một khuynh hướng mới, một tình huống lý tưởng để mua cổ phiếu.SDL Inc. tăng giá 112% chỉ trong 8 tuần. Nó hoàn toàn có đủ tiêu chuẩn để được đánh giá SMR RatingTM hạng A.

Tích lũy/Phân phối—Ảnh hưởng của quá trình giao dịch chứng khoán của các chuyên gia

Các nhà đầu tư chuyên nghiệp sử dụng tầm ảnh hưởng lớn đến giá cổ phiếu. Như vậy, mua những cổ phiếu tốt nhất mà

các quỹ hổ tương đang mua hoặc bán cái mà họ đang bán trên một nền tảng vững chắc là rất quan trọng. Cố gắng đi ngược lại quá trình giao dịch này chỉ làm kết quả của bạn tệ hại hơn. Một cách nhanh nhất để đi theo đường giao dịch chuyên nghiệp là sử dụng Tỷ lệ tích lũy/phân phối (cột được đánh dấu (5) trên biểu đồ), dựa trên những thay đổi về giá và khối lượng giao dịch. Nó sẽ cho bạn biết cổ phiếu của bạn đang ở dưới mức tích lũy (mua chuyên nghiệp) hay phân phối (bán chuyên nghiệp). Đây là những công thức chính xác đã được kiểm nghiệm, phức tạp và độc quyền, nó không dựa trên những tính toán khối lượng lên/xuống đơn giản. Cổ phiếu được xếp loại từ A đến E, mỗi chữ cái được hiểu như sau:

A = tích lũy lớn (mua) bởi các tổ chức

B = tích lũy trung bình (mua) bởi các tổ chức

C = khối lượng trung gian giữa mua và bán của các tổ chức

D = phân phối trung bình (bán) bởi các tổ chức

E = phân phối lớn (bán) bởi các tổ chức

Khi một cổ phiếu nhận được tỷ lệ A hoặc B trên tờ *Investors Business Daily*, điều đó có nghĩa là cổ phiếu này đang được mua sau khi cân nhắc kỹ. Tuy nhiên, không bảo đảm rằng nó sẽ chắc chắn lên giá. Hoạt động mua đang được phục hồi, nhưng có thể các quỹ tài chính đang mua cổ phiếu có vị thế đầy nghi vấn và hoàn toàn có thể đi sai đường. Cổ phiếu được đánh giá hạng D và E trong nhiều trường hợp bạn nên tránh xa. Cổ phiếu hạng C thuộc loại trung bình, có thể mua được.

Bạn không cần phải cảm thấy mای cơ hội giao dịch nếu bạn phát hiện một khối lượng mua hoặc bán lớn. Nhiều quỹ tài chính cần hàng tuần thậm chí hàng tháng để hoàn thành vị thế của mình hoặc bán hết cổ phiếu, bạn cần nhiều thời gian cho hoạt động này. Tuy nhiên, hãy chắc chắn kiểm tra

biểu đồ cổ phiếu hàng ngày hoặc hàng tuần để thấy cổ phiếu ở giai đoạn khởi đầu sớm biến chuyển hoặc nếu nó mở rộng giá quá mức và quá rủi ro hoặc quá muộn để mua.

Đánh giá hỗn hợp: Tổng quan

Các đánh giá trong cột đầu tiên của bảng chứng khoán IBD là đánh giá hỗn hợp *Smart Select®*, kết hợp tất cả 5 đánh giá *SrnartSelect®* vào một bảng đánh giá tóm tắt để xem nhanh về tình hình hoạt động tổng thể. Hãy nhìn cột được đánh dấu (6). Công thức đánh giá hỗn hợp của *SmartSelect®* rất đơn giản:

- Bởi vì tác động của lợi nhuận và biểu hiện giá trước đây đối với giá cổ phiếu hiện tại, sức nặng của tỷ lệ lợi nhuận trên mỗi cổ phần và tỷ lệ sức giá tương đối đều được tăng gấp đôi. Ba tỷ lệ *SrnartSelect®* thông thường khác được giữ nguyên: Năng lực tương đối của nhóm ngành, SMRTM, và tỷ lệ tích lũy/phân phối (ACC/DIS RatingTM).
- Phần trăm giá chứng khoán lên trong 52 tuần qua cũng được sử dụng trong đánh giá hỗn hợp *SmartSelect®*.
- Sau đó kết quả được so sánh với toàn bộ dữ liệu còn lại, và đánh giá từ 1 đến 99, 99 là tốt nhất, tóm tắt năm chỉ số tiên đoán mà chúng ta đã đề cập.

Đối với nhiều cổ phiếu, đánh giá hỗn hợp *SmartSelect®* đánh giá cao hơn so với năm bảng đánh giá riêng lẻ của *SmartSelect®*. Bởi vì công thức này được cân nhắc và bao gồm tỷ lệ tăng giá của chứng khoán trong 52 tuần.

Khi xem xét bảng chứng khoán, những tỷ lệ đánh giá đơn giản này sẽ cho bạn sự nhạy bén to lớn, giúp bạn tiết kiệm thời gian. Hãy đọc xuống dưới các cột và tìm bảng đánh giá hỗn hợp *SrnartSelect®* của các chứng khoán ở mức 80 hoặc hơn để phát hiện cơ hội mua những cổ phiếu mạnh. Bước tiếp

theo là xem xét toàn bộ năm bảng đánh giá riêng lẻ SmartSelect®: EPS, RS, Năng lực tương đối của nhóm ngành, SMRTM, và tỷ lệ tích lũy/phân phối. Với một cái nhìn lướt qua, bạn có thể theo sát những cổ phiếu mà bạn chọn lựa.

Thay đổi phần trăm khối lượng ghi nhận dòng tiền lớn.

Một công cụ đánh giá quan trọng khác là mà IBD tạo ra là Phần trăm khối lượng biến đổi (xem cột (7)) Nhiều báo chí và các kênh tin tức trên truyền hình và Web chỉ cung cấp khối lượng cổ phiếu giao dịch trong ngày, đó không phải là nguồn tin đầy đủ, có ý nghĩa. Dựa trên thông tin về khối lượng giao dịch của họ, làm sao bạn biết được nếu khối lượng giao dịch của tất cả cổ phiếu trong danh mục đầu tư của bạn và những cổ phiếu bạn định mua có bình thường, hay thấp bất thường hay cao bất thường? Để biết được điều này bạn nên ghi nhớ trong đầu hay trên giấy khối lượng giao dịch trung bình của mỗi cổ phiếu. Ngoài ra, bạn có thể dựa vào IBD để ghi nhận điều này thay cho bạn. IBD là tờ báo đầu tiên cung cấp cho nhà đầu tư Phần trăm khối lượng biến đổi để kiểm soát mức độ giao dịch bình thường mỗi ngày trong hơn 50 ngày giao dịch.

Cổ phiếu giao dịch tại nhiều mức khối lượng khác nhau, và những thay đổi lớn về khối lượng có thể cho bạn những đầu mối quan trọng. Một cổ phiếu có thể giao dịch trung bình 10.000 cổ phần mỗi ngày, và vẫn có những loại cổ phiếu giao dịch 1 triệu cổ phần mỗi ngày. Quan trọng không phải là chúng giao dịch bao nhiêu cổ phần, mà là hoạt động giao dịch khối lượng đó có bình thường hay không. Ví dụ, nếu một cổ phiếu giao dịch với khối lượng trung bình 10.000 đột nhiên tăng giao dịch lên 70.000 cổ phần, khi giá của nó nhảy lên một điểm mới, cổ phiếu này sẽ tăng khối lượng giao dịch lên 600%, đây thường là dấu hiệu tích cực. Mục phần trăm khối lượng biến đổi sẽ ghi nhận một dấu hiệu +600% rất nhanh để thể hiện mức độ quan tâm

đặc biệt của các chuyên gia đối với loại chứng khoán này. (Trong trường hợp này, cổ phiếu giao dịch trên 600% so với khối lượng bình thường, và nếu giá tăng lên đột ngột, đây là lời cảnh báo chính thức). Phần trăm khối lượng giao dịch cũng như một cái máy vi tính bỏ túi để kiểm soát cẩn thận sự thay đổi trong lượng cầu và cung của từng loại cổ phiếu.

Phần trăm khối lượng biến đổi là một trong những lý do chính mà các chuyên gia trên sàn giao dịch chứng khoán New York, các nhà quản trị danh mục đầu tư chuyên nghiệp, các nhà môi giới chứng khoán hàng đầu, và các nhà đầu tư cá nhân hiểu biết sử dụng bảng chứng khoán của IBD. Nhưng đây không phải là cách tốt nhất để theo sát dòng tiền ra vào một doanh nghiệp.

Những cách khác để tìm ra cổ phiếu dẫn đầu trên bảng IBD

- Cổ phiếu tăng giá cao có xu hướng tăng cao hơn nữa, nên các đề mục mà nhà quản trị tiền tệ xem xét được in đậm đối với những cổ phiếu tăng lên điểm giá mới hoặc tăng vọt trên bảng cổ phiếu IBD. Cổ phiếu xuống một điểm giá mới hoặc nhiều hơn được gạch dưới. Rất dễ để lướt qua các bảng này nhanh chóng và hãy cảnh giác với những hoạt động chính của thị trường trong ngày.
- Cổ phiếu ưu đãi được trình bày trong một phần riêng, cùng với những cổ phiếu giá rẻ dưới mức \$10 một cổ phần để tiết kiệm thời gian của bạn. Cổ phiếu giá rẻ được tách ra vì các mô hình máy tính 50 năm qua cho thấy 97% những cổ phiếu lớn nhất trên Nasdaq đều bức phá khỏi biểu đồ ban đầu tại mức giá \$15 mỗi cổ phần hoặc cao hơn, và chứng khoán NYSE là \$20 mỗi cổ phần hoặc cao hơn. Nên tại sao bạn lại phí thời gian quý giá vào hàng trăm cổ phiếu kém thành công, giá rẻ,

hoạt động chậm chạp và bỏ lỡ những cổ phiếu tiềm năng? Nếu bạn chỉ khăng khăng tìm những cổ phiếu chất lượng thấp và giá rẻ, ít nhất chúng cũng nằm ở cùng một chỗ để bạn dễ tìm ra.

- IBD chiểu cơ sở dữ liệu đầy năng lực của nó đều bạn tập trung vào những vụ đầu tư tiềm năng. Nên bạn có thể dễ dàng nhận diện chúng, chúng được làm nổi highlight màu vàng. Dựa trên công thức độc quyền, những cổ phiếu này có những đặc điểm tăng trưởng giống như những cổ phiếu đã thành công trong hình mẫu của chúng tôi trong 50 năm qua.
- Một công cụ hữu ích khác trên bảng cổ phiếu là Đánh giá mức độ tài trợ của tổ chức (SPON RATINGTM), dựa theo hạng A đến E, A là tốt nhất (xem cột (8)). Tiêu chuẩn độc quyền này đặt ra mức trung bình của tỷ lệ hoạt động trong ba năm của tất cả các quỹ hổ tương có phát hành chứng khoán, cùng với xu hướng của tất cả các chủ sở hữu chứng khoán của quỹ tài chính trong những quý gần nhất. Đánh giá này xuất hiện một lần mỗi tuần luân phiên trong các cột của bảng.
- Ở cột xa hơn về bên phải, được đánh dấu (9), có đánh dấu nếu công ty mua lại cổ phiếu của nó trong (những) năm vừa qua (thường là dấu hiệu khả quan). Bạn cũng có thể thấy những dấu hiệu như không chia lợi tức cổ phần hay không có quyền sở hữu đối với doanh nghiệp (x), quyền hưởng lợi nhuận trong 4 tuần tới (k), báo cáo lợi nhuận của bản IBD (—); và các hợp đồng quyền chọn (o).
- Tỷ lệ lợi nhuận trên giá và tỷ suất cổ tức được trình bày trên cơ sở luân phiên. Chúng không biến đổi quá nhiều, và nghiên cứu của chúng tôi về những cổ phiếu thành công chứng minh rằng tỷ lệ P/E và tỷ suất cổ tức không

ảnh hưởng quá lớn đối với một cổ phiếu thành công. Nên, nếu trong quá khứ chúng rất thông dụng thì nay, những công cụ đo lường này trở nên ít quan trọng hơn so với những nhân tố thiết yếu khác mà chúng ta đã đề cập.

Hãy tinh táo với những cổ phiếu có khối lượng giao dịch có phần trăm thay đổi lớn

- Nhiều tờ báo và các kênh thông tin khác cung cấp 15 loại cổ phiếu hoạt động nhất. Danh sách của họ bao gồm những loại chứng khoán của General Electric và AT&T, giao dịch hàng triệu cổ phần mỗi ngày. *Investor's Business Daily* đã phát minh ra một danh sách đặc biệt “Dòng tiền lớn trôi về đâu”, để đánh dấu highlight những cổ phiếu có phần trăm khối lượng giao dịch biến đổi lớn nhất trong ngày so với khối lượng giao dịch bình thường trong khoảng thời gian 50 ngày. Cổ phiếu giao dịch lớn trong ngày được tách riêng so với cổ phiếu giao dịch thấp, cho phép bạn nhìn thấy một cách chính xác những cổ phiếu – dòng tiền lớn đang trôi vào hoặc ra mỗi ngày.
- “Dòng tiền lớn trôi về đâu” thích hợp hơn hẳn so với các danh sách hoạt động khác bởi vì máy vi tính giám sát của chúng tôi chọn ra những tổ chức chứng khoán, tân tiến nhất ở quy mô nhỏ đến vừa có lượng giao dịch tăng đáng kể. Những cổ phiếu này không bao giờ đạt đến tổng khối lượng giao dịch đủ để trở thành cổ phiếu giao dịch lớn như AT&T trên danh sách thông thường. Bạn có thể dễ dàng bỏ mất những cổ phiếu nổi bật quan trọng trong danh sách tiêu chuẩn thông thường.
- Các cổ phiếu xuất hiện trong “Dòng tiền trôi về đâu” có tỷ lệ lợi nhuận trên mỗi cổ phần và tỷ lệ sức giá tương đối là 80 hoặc hơn được in đậm. Hãy lưu tâm đặc biệt đến những cổ phiếu này, với tỷ lệ cao, giá và khối lượng

tăng, chúng hoàn toàn xứng đáng để chúng ta nghiên cứu sâu hơn. Những nguồn cung cấp thông tin khác cũng liệt kê những cổ phiếu với phần trăm lợi nhuận trên giá cao. Danh sách này hầu như vô dụng. Ví dụ, chúng thường đánh dấu highlight những cổ phiếu có phần trăm lợi nhuận lớn \$0.38 của một cổ phiếu giá \$2, nhưng bạn đã biết, bạn hiếm khi có một viễn cảnh tốt đẹp trong một đống tài sản rác. Thay vào đó hãy tập trung vào danh sách 25 chứng khoán nổi bật nhất với giá \$16 hoặc cao hơn đối với thị trường Nasdaq và giá \$20 hoặc cao hơn đối với NYSE. Như đã đề cập trước, cổ phiếu giá rẻ luôn có nguyên nhân.

Where The Big Money's Flowing

Stocks \$18 and higher, with at least 1/2 point price change & trade 60,000 shares (if Vol % Chg is +300% or more, must trade 75,000 shares). For stocks up in price, the EPS+RS must be 110 or more and next year's earnings estimate 17%+. Stocks without estimates are included. Stocks rated 80 EPS and 80 Relative Strength or higher are **boldfaced**.

Rel Grp	Acc 52-Wk	Stock Symbol	Closing Price	Price Chg	PE Ratio	Float (mB)	Vol (1000s)	Vol% Chg
EPS Str	High	Stock Name						
51 95 A+ C B	18.07 United Industrial	UIC	19.90	+1.90	34	9.1	462	+682
80 91 B+ C A	33.38 WilsonGreatbatch Tc	GB	30.00	+1.22	83	8.5	135	+241
62 86 A- B C	28.06 SovranSelf Storage	SSS	27.90	+1.20	15	11	82	+174
91 92 A B A	93.40 General Dynamics+	GD	94.99	+2.39	22	181	3,455	+165
93 90 A+ A B	49.40 HilbRogal Hamilton	HRH	50.50	+1.60	30	12	227	+143
66 91 A D B	36.68 Raytheon B	RTN	36.30	+1.33	23	234	6,037	+126
74 68 A- B D	33.50 Equity Office Ppty	EOP	31.00	+0.61	21	384	3,688	+120
69 93 A D A	47.85 Lockheed Martin	LMT	49.11	+1.38	40	430	5,550	+110
94 63 A B D	77.25 Varian Medical Sys	VAR	61.68	+1.18	31	32	390	+74
62 68 A- B B	31.50 CBL & Assoc Ppty	CBL	28.32	+0.52	12	17	129	+63
59 94 A- D B	22.25 Supervalu	SVU	22.74	+1.22	14	128	1,104	+42
81 79 A- A B	25.28 Washington R E I T	WRE	24.72	+0.52	19	37	128	+41
71 95 A C B	43.17 Pedatrix Medical	PDX	33.71	-5.54	33	20	1,516	+521
24 46 E C D	56.50 Nucor	NUE	36.52	-4.22	13	76	2,202	+325
90 60 B A C	35.50 LNR Property Corp	LNR	27.52	-0.55	8	22	387	+272
80 51 B+ C D	37.20 ComntyHealth Sys	CYH	26.12	-0.54	77	39	705	+205
96 88 B+ A B	39.50 Ninety-Nine Cts	NNN	32.70	-2.36	40	27	748	+162

Investor's Business Daily®

Ngày 9 tháng 10 năm 2001

Mẫu dòng tiền trôi về đâu của IBD

Luôn kiểm tra những cổ phiếu tăng giá mới hàng ngày

Một bước quan trọng trong việc tìm ra cổ phiếu lớn là tìm kiếm những công ty có giá giao dịch cao. Những biểu đồ nhỏ trên mục “Cổ phiếu trên báo” tập trung vào 20 cổ phiếu biểu hiện tốt nhất trên NYSE và 20 cổ phiếu biểu hiện tốt nhất trên Nasdaq mỗi ngày. Những cổ phiếu chất lượng bao gồm:

- Đạt được mức giá cao mới (tên được in đậm)
- Gần một mức giá cao mới (thường đặt kèm với tên công ty)
- Có khối lượng giao dịch tăng đột biến đối với cổ phiếu giá \$15 hoặc hơn, với tỷ lệ tăng ít nhất 50 cent mỗi cổ phần (được gạch dưới).

NYSE STOCKS IN THE NEWS

“Graphic displays” of stocks over \$12 that hit new price highs (names boldfaced) or are near new highs (regular type face) or over 15% from a consolidation (or basing) period have been omitted. “How to Read” chart appears on the NYSE and the NAS.

CHART WATCH

Retailer Gets Closer To Rounding Out Base

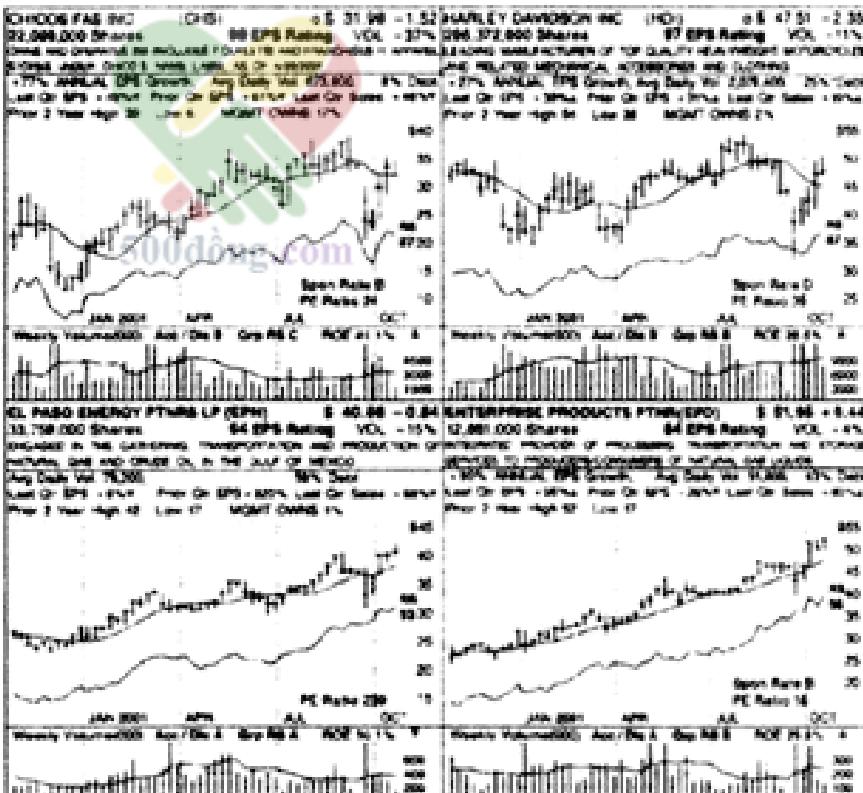
Harley-Davidson has formed a 10-week base. On Sept. 21 the stock fell to its lowest level in more than a year and a half, but recouped its losses for that day. It now stands 12% off its high.

The stock's Relative Price Strength Rating has improved in the past nine weeks, to 73 from 59.

The top motorcycle maker sells clothes and accessories licensed with the company's name. It provides financial services to dealers and consumers.

Profit growth picked up in the past two quarters, from 15% to 31% to 33%. Sales growth accelerated in the last quarter, from 13% to 19%. Last week it raised its motorcycle production target for 2001 to 232,500 from 231,000.

Chico's FAS has formed a six-



Investor's Business Daily®

Ngày 18 tháng 10 năm 2001

Mẫu Cổ phiếu trên báo của IBD

Những biểu đồ mini cơ bản cho bạn thấy số lượng cổ phần nổi bật, tỷ lệ EPS, mô tả về công ty, biểu hiện của cổ phiếu, tỷ lệ tăng trưởng lợi nhuận thường niên, tỷ lệ tích lũy/phân phối, phần trăm chứng khoán do ban quản trị sở hữu, phần trăm nợ của công ty, tỷ lệ năng lực tương đối của nhóm ngành, đường sức giá tương đối và tỷ lệ RS, khối lượng giao dịch trung bình mỗi ngày, tỷ số lợi nhuận trên giá, lợi nhuận quý hiện tại, giá cao và thấp trong 2 năm trước, tỷ lệ hoàn vốn cổ phần, tỷ lệ tài trợ, phần trăm biến đổi trong lợi nhuận và doanh số những quý gần nhất và hợp đồng quyền chọn của cổ phiếu (nếu có).

Đây là một cách rất tốt để tìm kiếm cổ phiếu dẫn đầu thực sự chỉ cần dựa trên biểu hiện của nó trên màn hình radar. Trong tất cả những cổ phiếu nổi bật trên những biểu đồ này, bạn cần nhờ rằng không phải tất cả cổ phiếu của các công ty trên mục “Cổ phiếu trên báo” đều thành công và phát triển.

Những nhà đầu tư cùng với mục “Cổ phiếu trên báo” của chúng tôi sẽ say mê nghiên cứu các công ty đáng quan tâm. Đây là một sự thật đặc biệt về những cổ phiếu ít được biết đến trên Nasdaq, nhưng đó là những cái tên không thân thuộc có thể bùng nổ và trở thành cổ phiếu lớn nhất của năm. Sau đây là một ví dụ:

Tháng 6 năm 1986, I chọn ngẫu nhiên một tờ *Investor's Business Daily* xuất bản tháng 6 năm 1985 và kiểm tra những biểu đồ mini phần “Cổ phiếu trên báo” của Nasdaq. Trong 12 tháng tiếp theo, 90% cổ phiếu tăng giá với mức trung bình 75% trong khi thị trường chung chỉ tăng giá 25% cùng kỳ.

Hãy lắng nghe thị trường chung để đầu tư thành công

Để đầu tư cổ phiếu thành công, bạn chỉ cần biết cách diễn giải những chỉ dẫn ở mức trung bình của thị trường chung mỗi ngày. Nó dễ hơn bạn tưởng đấy.

Để thực hiện chính xác, bạn không thể chỉ đơn thuần quan tâm đến một mức trung bình, ví dụ như Dow, để có được viễn cảnh trọn vẹn. Đó là lý do tại sao *Investor's Business Daily* cho đăng cả ba chỉ số chính cùng lúc: S&P 500, Nasdaq Tổng hợp, và Dow Jones.

Có một lý do quan trọng mà cả ba chỉ số trên đều được đánh giá cao hơn so với những chỉ số khác. Ở hầu hết đỉnh và đáy của các thị trường chính, sự khác biệt giữa các chỉ số rất dễ nhận ra. Nhiều nhà đầu tư bỏ mất dấu hiệu này nếu họ không đọc các chỉ số theo cách này.

Học cách nhận ra những biến số của thị trường dựa trên cơ sở từng ngày. Nghiên cứu thị trường chung một lần mỗi tuần là không đủ. Bạn có cho rằng một nghệ sĩ dương cầm nổi tiếng chỉ luyện tập một lần một tuần không? Tất cả thông tin thị trường bạn cần đều có ở trang “Thị trường chung và từng lĩnh vực” trên IBD mỗi ngày. “Bức tranh toàn cảnh” trích bài bình luận trên trang “Thị trường chung” cung cấp khả năng phân tích theo trật tự từng bước các biểu hiện hàng ngày theo ba chỉ số chính. Nếu bạn giữ thói quen đọc mục này mỗi ngày, bạn sẽ thấy quyết định thời gian của mình phát triển rất đáng kể.

Điểm khác biệt giữa “Bức tranh toàn cảnh” so với các bài bình luận thị trường khác là bạn sẽ không thấy điểm mà các nhà phân tích Wall Street nghĩ rằng thị trường nên làm, họ có những hồ sơ kém một cách bất thường về việc bắt kịp vòng quay chính của mức trung bình chung, đặc biệt là năm 2000 và 2001. Thay vào đó, bài bình luận này xem xét những gì thị trường đã thể hiện. Bạn sẽ học được nhiều điều về năng lực của thị trường bằng cách nghiên cứu và nhận ra chính xác nó đang làm gì hiện tại. Sau đây là một số ví dụ:

- Năm 1999, mục “Bức tranh toàn cảnh” ghi nhận những dấu hiệu nổi bật của quá trình phục hồi lớn tháng 10

mục “Bức tranh toàn cảnh” đã ghi nhận những dấu hiệu phân bố và sụp đổ của thị trường. Những người không quan tâm đến điều này phải chịu thua lỗ không đáng trong khi những người nhận ra và theo sát những dấu hiệu quan trọng này đã ký bán cổ phiếu ngay và giữ được vốn đầu tư của mình.

- “Bức tranh toàn cảnh” cũng ghi nhận dấu hiệu phục hồi thị trường một cách mới mẻ những còn hạn chế vào cuối tháng 5 đầu tháng 6 năm 2000. Những giai đoạn phục hồi như vậy thường thoáng qua rất nhanh, nên bạn cần chuẩn bị đầu tư vào chúng vào thời điểm chính xác nhất.
- Mục này cũng ghi nhận rõ ràng về quá trình phân phối trên thị trường hỗn hợp Nasdaq trong hai tuần đầu tiên của tháng 9 năm 2000. Đây là điều cốt yếu hàng đầu mà những nhà phân tích và hoạch định chiến lược của Wall Street hoàn toàn bỏ mất trong những bài bình luận trên truyền hình hay bản báo cáo của họ. Nếu bạn là một nhà đầu tư ngắn hạn, đừng bao giờ bỏ lỡ mục “Bức tranh toàn cảnh” của IBD.

Hãy đọc kỹ chương 7 để biết cách phát hiện những cổ phiếu dẫn đầu thị trường và thời điểm thị trường thoát khỏi hoạt động ôn hòa bình thường, rơi vào quá trình biến chuyển thực sự. Đa số cổ phiếu đi cùng chiều với từng thời kỳ của thị trường chung, hãy đặt mối quan tâm bền bỉ vào bài học này để học cách phát hiện những vòng quay thị trường này. Khi bạn bắt đầu xem xét hoạt động của thị trường trên cơ sở hàng ngày, bạn nên chuẩn bị để nhận biết.

Những chỉ số tâm lý thị trường cũng rất quan trọng

Chỉ số tâm lý thị trường được đánh giá quan trọng hàng thứ hai, nhưng trong một số trường hợp chúng có thể rất hữu

ích trong việc đoán biết hoặc xác nhận phương hướng của thị trường. Một số chỉ số tốt nhất là:

- Phần trăm dịch vụ tư vấn đầu tư đang khuyến khích đầu cơ tăng giá hay hạ giá (Chúng càng làm tăng giá, thị trường càng kém tích cực).
- Tỷ lệ khối lượng giao dịch mua/bán (tỉ lệ bán càng tăng mạnh là dấu hiệu của việc đầu cơ giá lên. Điều này xảy ra ở đáy thường thường năm 2001).

Cả hai đều được trình bày trên trang “Thị trường chung” của IBD.

Nên nhớ rằng nhiều người cuối cùng đều chạy theo một hướng (như các chỉ số tâm lý thị trường đã phân tích), hoạt động thực tế của thị trường lại đi theo hướng ngược lại.

Key Market Sector Graphs Let You Hone in on Leadership

Khi bạn xem xét hoạt động của thị trường chung, đó là thời điểm nhắm vào những lĩnh vực đang dẫn đầu. 10 lĩnh vực nhỏ chính xuất hiện hàng ngày trên trang “Nhóm ngành” của IBD. Chúng chia nền kinh tế và thị trường ra thành nhiều mục như công nghệ cao, cổ phiếu tăng trưởng cấp thấp, đoàn thể khách hàng, chứng khoán y tế, và cả những cổ phiếu mới phát hành.

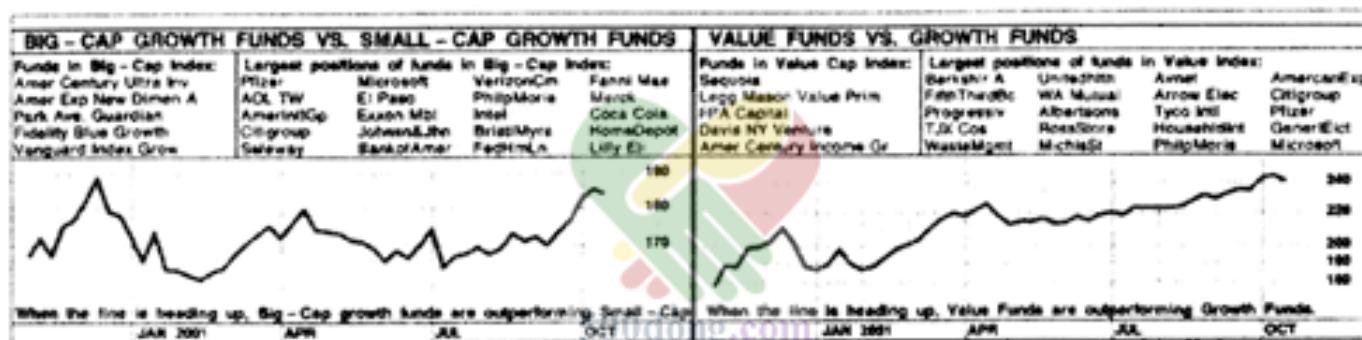
Phần trăm thay đổi trong mỗi chỉ số được ghi nhận mỗi ngày ở phần lĩnh vực thị trường, nên bạn có thể chia những lĩnh vực dẫn đầu với những lĩnh vực đang tụt hậu. Thị trường giao dịch chứng khoán hỗn hợp New York và Dow về lĩnh vực giao thông vận tải và hàng thiết yếu mô tả 24 chỉ số mỗi ngày.

Đầu năm 1994, sử dụng dữ liệu trong phần lĩnh vực thị trường, bạn có thể dễ dàng nhận thấy lĩnh vực công nghệ cao đang dẫn đầu phân khúc thị trường, với những cổ phiếu phát

triển cấp thấp khá mạnh, cổ phiếu hàng hóa lại tụt dốc nghiêm trọng. Trái lại, tháng 3 năm 2000, những dấu hiệu yếu kém trong lĩnh vực công nghệ cao lại xuất hiện. Đừng bao giờ bỏ lỡ việc xem xét lại biểu hiện hoạt động của từng lĩnh vực nếu bạn muốn trở thành nhà đầu tư thành công hơn.

Độ lệch thị trường là gì?

Thị trường có khuynh hướng tập trung vào những cổ phiếu vốn nhỏ và sau đó chuyển thành cổ phiếu đĩnh lớn. Làm sao để biết mức ưu tiên hiện tại là gì? Chỉ cần nhìn vào biểu đồ bổ sung của IBD so sánh giữa các quỹ đĩnh lớn và các quỹ đĩnh nhỏ. Khi các quỹ đĩnh lớn giữ vị trí trên, nó tập trung việc mua của bạn vào những cổ phiếu đĩnh lớn. Điều ngược lại hoàn toàn đúng khi cổ phiếu đĩnh nhỏ được ưu tiên.



Investors Business Daily®

Ngày 9 tháng 10 năm 2001

Mẫu biểu đồ thị trường: Đỉnh lớn với đỉnh nhỏ, Giá trị và mức tăng trưởng

Bên cạnh biểu đồ so sánh “Quỹ phát triển chứng khoán đĩnh lớn với quỹ chứng khoán đĩnh nhỏ” là biểu đồ “Quỹ giá trị với quỹ tăng trưởng”. Thị trường luôn chuyển từ đường giá trị sang đường tăng trưởng. Cổ phiếu giá trị có khuynh hướng có tỷ lệ lợi nhuận/giá thấp hơn so với cổ phiếu tăng trưởng. Như những thời kỳ phục hồi thị trường mạnh mẽ, nhiều chuyên gia bắt đầu chuyển sang những cổ phiếu an toàn hơn,

có tính phòng thủ cao hơn. Một sự luân chuyển từ đường tăng trưởng sang đường giá trị xuất hiện vào tháng 3 năm 2000 trên thị trường Nasdaq.

Làm thế nào để phát hiện ra những ngành “nóng” nhất

Chúng tôi đã từng đề cập rằng những công ty mạnh nhất thường sở hữu những cổ phiếu dẫn đầu trong nhóm ngành. Làm thế nào bạn tìm được những ngành tốt nhất một cách hiệu quả? Hãy kiểm tra “Bảng xếp loại 197 nhóm ngành của IBD”, một bảng đánh giá các nhóm ngành hàng ngày để tìm ra nhóm dẫn đầu.

Tất cả các ngành đều được chia thành 197 nhóm dựa trên hoạt động giá trong 6 tháng qua. Đây là một sự phân loại chi tiết hơn so với bình thường, nhưng bạn cần xem xét một nhóm như lĩnh vực máy vi tính năm 1999 để hiểu chính xác tại sao có nhiều nhóm ngành lại có ý nghĩa đến vậy. Đây thực sự là cách tốt nhất để nhận rõ tiền tệ đang được giao dịch ở đâu. Ví dụ, năm 1999 nhóm Máy vi tính/Mạng nội bộ đạt được mức trung bình 195%, trong khi nhóm Phần mềm – Y học chỉ đạt 27%. Những nhóm ngành được phân tích chi tiết sẽ hướng bạn đến những nhà lãnh đạo thị trường thực sự.

Rank	This Wk	Last Mo	Industry	No. In Grp	% Chg Jan 1	Daily Chg
1	1	60	Comm Svcs-Security/Stfy	52	+35.7	+3.7
2	7	24	Retail/Whlste-Auto Parts	16	-66.7	-0.7
3	6	76	Metal Ores Gold/Silver	55	+60.1	+0.9
4	5	15	Elec-Military Systems	22	+66.6	+1.8
5	3	150	Medical-Generic Drugs	14	+22.5	0.0
6	4	119	Retail/Whlste Office Supl	7	+55.5	-0.7
7	8	105	Funeral Svcs & Rel	8	+38.8	-0.5
8	7	6	Retail-Misc/Diversified	78	+44.7	+0.1
9	10	152	Insurance-Brokers	11	+9.6	-0.4
10	12	72	Medical-Whlsie Drg/Sund	16	+16.0	-0.8
11	13	108	Medical/Dental/Serv	62	-10.0	-0.3
12	9	12	Medical-Nursing Homes	17	+27.2	-0.5
13	21	22	Banks-Northeast	157	+75.0	-0.6
14	16	92	Cosmetics/Personal Care	48	+8.5	+0.4
15	20	20	Banks-Southeast	133	+75.5	-0.8
16	18	90	Retail-Super/Mini Mkts	44	+6.9	-0.4
17	14	125	Medical-Products	135	-8.3	-0.8
18	24	58	Banks-West/Southwest	97	+7.7	-1.3
19	11	25	Comm Serv-Business Svcs	16	-0.7	-5.2
20	26	133	Food-Dairy Products	10	+77.0	-1.7

Investor's Business Daily®

Ngày 9 tháng 10 năm 2001

Bảng đánh giá các nhóm ngành của IBD

Bảng xếp loại nhóm ngành triển vọng từ một tuần đến sáu tháng cũng được trình bày trên biểu đồ. Nó cho bạn một ý tưởng và những nhóm đang chuyển động nhanh (qua tích lũy) hay đang đi xuống (qua phân phối).

Những thay đổi hàng ngày và hàng năm của mỗi nhóm đều được trình bày, cùng với hàng loạt cổ phiếu của mỗi nhóm. Nhóm biểu hiện tốt nhất trong ngày được in đậm, nhóm biểu hiện tệ nhất được gạch dưới.

“52 tuần cao và thấp”

Về mặt lịch sử, những cổ phiếu lớn thường nằm trong top 40 ngành và/hoặc top 5 lĩnh vực lớn. Chúng luôn cho thấy đa số cổ phiếu tạo ra mức giá cao trong danh sách “52 tuần cao và thấp” độc nhất của IBD. Hiểu được cổ phiếu nào đang vượt lên mức giá cao lần đầu tiên là rất quan trọng, đáng để bạn nghiên cứu. Một sự thật đặc biệt là những cổ phiếu loại này đều được giao dịch trên Nasdaq chỉ có rất ít nguồn tin về những cổ phiếu giá cao mới niêm yết trên thị trường chứng khoán Nasdaq. Nhóm cổ phiếu IBD tạo nên mức giá cao được sắp xếp theo lĩnh vực và bao gồm cả biểu hiện của mỗi cổ phiếu, giá cả và tỷ lệ EPS. Đây là một danh sách mua chính xác đáng để bạn nghiên cứu. Những cổ phiếu xuất hiện trên danh sách “Cổ phiếu giá thấp mới” là những loại bạn cần tránh càng xa càng tốt.

Tại đầu danh sách “Những cổ phiếu giá cao mới” là lĩnh vực mà đa số cổ phiếu thường tạo ra mức giá cao mới. Điều này mang lại cho bạn viễn cảnh về nơi dòng tiền sẽ chảy đến. Nghiên cứu trước đây của chúng tôi cho thấy khi bạn đang ở trong một thị trường chứng khoán tích cực với nhiều cổ phiếu lên giá, bạn nên tìm những lĩnh vực trong top 5 hoặc 6. Chúng sẽ chỉ cho bạn những cổ phiếu dẫn đầu mạnh

thực sự. Trong một thị trường đầu cơ giá lên, danh mục đầu tư của bạn nên quan tâm đến những lĩnh vực này.

Biểu đồ hợp đồng tương lai quan trọng cho các nhà giao dịch và tương lai của nền kinh tế

52-Week Highs & Lows				Name Symbol Price EPS			
46 New Price Highs				Name Symbol Price EPS			
70 New Price Lows				Name Symbol Price EPS			
NYSE (n) - 14 Highs, 36 Lows				Name Symbol Price EPS			
NASDAQ - 26 Highs, 27 Lows				Name Symbol Price EPS			
AMEX (a) - 6 Highs, 7 Lows				Name Symbol Price EPS			
Based on a study of stock market winners, most stocks on the New Highs list tend to go higher. You can also use our unique New Highs list to spot new groups asserting market leadership. Stocks listed within each group are in order of stocks showing the greatest % increase in trading volume. Closing price and Earnings Per Share (EPS) Rating are also shown. For more information consult our free education modules on IBD's web site at www.investors.com . Nasdaq stocks over \$2 only. (See Graphs in NYSE or NASDAQ "Stocks In The News".)				Name Symbol Price EPS			
New Highs				Name Symbol Price EPS			
MEDICAL (11)				Name Symbol Price EPS			
RiteAidCor[n]	RIT	62.10	72	St.JudeMed[n]	STJ	73.35	91+
ImmuCell	IICC	4.36	43	Johnson&Johnson[n]	JNJ	58.08	90+
Interpore	BONZ	8.28	70	Langer	GAT	6.70	19
Curative	CURE	13.45	43	FINANCE (5)			
NMT Med	NMTI	6.50	80	VivintPAV[n]	VPV	14.99	
Sangamo	SANG	23.40	62	EatonPAV[n]	EVP	12.85	
Atrion	ATRI	27.12	97	BKBNWOrtyfr[n]	BOT	9.28	
SmithKlineB[n]	SNK	55.66	44	NatHealthRtyfr[n]	NHR	16.10	44
RETAIL				FedAgriCo[n]	AGMA	32.05	%
TractorSupl				PRINT/PUB			
TuesMng	TUES	14.25	13+	MultiColor	LABL	21.03	80
ACMrkArt	ACMR	18.76	73	MISC			
FOOD/BEV				Name Symbol Price EPS			
Mentgh[n]	MHG	2.80	60	SensormdLnd	SRM	75.65	54
Friendsh[n]	FRN	3.90	36	LEISURE			
RalstonPtn[n]	RAL	32.82	49	SinglingMch[n]	SMD	8.73	32
COMPUTERS				INSURANCE			
QslSystem	OSIS	14.30	84	HilbRogat[n]	HRH	54.80	95
BIG	BTGI	12.40	28	ENERGY			
MomnB	MMTM	18.70	12	ShamrockLg[n]	UDL	37.95	75
BUSINESS PRD				BUSINESS SVC			
Flanders	FLDR	2.50	10	Conver	CRVL	27.01	92
CacoEnv	CECE	3.25	40	BUILDING			
IMCRecy[n]	IMR	8.01	21	ElectronInt'l	DECT	7.45	73
TRANSPORT				AUTO&PARTS			
MtCargo	CRGO	12.95	81	DiscreteAuto[n]	DAP	16.50	83
KirbyCorp[n]	KEX	26.25	92+	APPAREL			
SVGS & LN				LeslieFay	LFAY	4.80	20
FlagFrcd	FLAG	8.00	72	AIRCRAFT			
FirstIndep	FFSL	14.50	85	Simulat	SMU	5.33	90
ELECTRONICS				INDUSTRY GROUP N/A			
AndrsnGp	ANDR	19.75	28	Chartfut	CHFN	14.32	3
SyprisSol	SYPR	11.00	46	TELECOMM			
Covista				Covista	CVSI	7.75	19
PRINT/PUB				MEDICAL (7)			
MultiColor	LABL	21.03	80	Isomet	2.65	49	
MISC				Ortec	4.75	12	
New Lows							

Investor's Business Daily®

Ngày 19 tháng 10 năm 2001

Mẫu danh sách những cổ phiếu giá cao mới của IBD

24 hợp đồng kỳ hạn quan trọng được trình bày theo dạng biểu đồ từ thứ hai đến thứ năm, danh sách này mở rộng lên con số 36 vào thứ sáu. Tất cả biểu đồ đều ghi nhận giá cả trong 34 tháng và cả đường tăng giá thống kê ngẫu nhiên. Nó rất hữu dụng với những thương nhân, viên chức, và cả

sinh viên ngành kinh tế. Ví dụ, giá dầu thô có thể ảnh hưởng đến tỷ lệ lạm phát cũng như năng lực cổ phiếu hàng không, giá gỗ sẽ ảnh hưởng đến năng lực của cổ phiếu ngành xây dựng. Để đầu tư tốt, phối hợp mọi thứ từ tiền tệ đến thời cơ là rất quan trọng, và cần hiểu thấu cổ phiếu nào đang dẫn đầu và tụt hậu. Bảng tiền mặt và giá tương lai về nhiều loại hàng hóa cũng hiện hữu.

Kiểm tra báo cáo lợi nhuận “Lên” và “Xuống” của các công ty mỗi ngày

Khi các doanh nghiệp công bố kết quả lợi nhuận quý, IBD chia các báo cáo thành nhóm đi lên và nhóm đi xuống. Phần trăm thay đổi trong cả lợi nhuận và doanh số đều biểu hiện. Cổ phiếu, dấu hiệu của nó, giá đóng cửa, tỷ lệ EPS và RS đều được cung cấp. Ngoài ra còn có một danh sách phân chia những cổ phiếu “Lên tốt nhất” và “Xuống tệ nhất”.

Mẫu tóm tắt cổ phiếu mới có lợi nhuận cao của IBD

Bảng giá chứng khoán thông minh của các quỹ hỗ trợ tiết lộ về tình hình hoạt động trong quá khứ

Nhiều nhà đầu tư mua cổ phiếu của các quỹ hỗ trợ. Bảng chứng khoán của các quỹ hỗ trợ độc nhất thuộc sở hữu của

Earnings News

The ★ means quarter is up 30% or more & sales & earnings gain accelerated from the prior quarter. * or + means % chg is higher or lower than prior quarter. Stock price, relative strength, group & EPS Rating reflect prior day's data.

Best Ups

Company	Symbol	Last Otr % Chg	Last Otr Earnings	Last Otr Sales	A. Tax Margin
CHOLESTECH CORP	CTEC	+ 550%	+ 0.13 vs 0.02	+ 39%	+ 13.3% *
CAPSTEAD MORTGAGE CORP	CMD	+ 382%	+ 1.45 vs 0.30	+ 0%	+ 0.0%
ITRON INC	ITRI	+ 317%	+ 0.25 vs 0.06	+ 45%	+ 6.4% *
GENESIS MICROCHIP INC	GNSS	+ 220%	+ 0.37 vs 0.10	+ 140%	+ 18.4% *
K-L A TENCOR CORP	KLAC	+ 207%	+ 0.46 vs 0.15	+ 31%	+ 17.2% *
TRANSALTA CORP	TAC	+ 186%	+ 0.20 vs 0.07	+ 73%	+ 6.2%
WOLMAN LUMBER CO	WJHN	+ 174%	+ 0.63 vs 0.23	+ 20%	+ 2.8% *
TARO PHARMACEUTICAL IND	TARD	+ 162%	+ 0.34 vs 0.13	+ 52%	+ 17.7% *
DIAL CORP	DL	+ 160%	+ 0.26 vs 0.10	+ 12%	+ 5.6%
BANCORPSOUTH INC	BXS	+ 136%	+ 0.26 vs 0.11	+ 0%	+ 0.0%
WELLS FINANCIAL CORP	WEFC	+ 136%	+ 0.85 vs 0.36	+ 0%	+ 0.0%
T H Q INC	THQI	+ 133%	+ 0.14 vs 0.06	+ 28%	+ 4.7% *
KINDER MORGAN INC	KMI	+ 126%	+ 0.52 vs 0.23	+ 59%	+ 25.6%
PEOPLESOFIC INC	PSFT	+ 113%	+ 0.17 vs 0.06	+ 15%	+ 9.9%
SMITH INTERNATIONAL	SII	+ 105%	+ 0.84 vs 0.41	+ 77%	+ 4.6%

Investor's Business Daily®

Ngày 9 tháng 10 năm 2001

IBD sẽ giúp bạn có sự đánh giá chính xác vì mỗi thứ sáu chúng luôn trình bày tổng lời từng ngày trong năm của quỹ và phần trăm thay đổi trong 52 tuần qua cùng với tỷ số tổng kết quả trước ba năm và sau 5 năm hoàn vốn. IBD là tờ báo đầu tiên trình bày dữ liệu hoạt động của các quỹ theo bảng. Ngoài ra, những biểu đồ mỗi ngày của các quỹ nổi bật và các cổ phiếu đang được mua báo công khai. Nhiều cổ phiếu dẫn đầu trong top đang được mua sẽ khiến bạn phải nghiên cứu nhiều hơn. Các nhà quản trị quỹ hỗ trợ không chỉ là những nhà đầu tư lớn, mà họ còn nắm được đầy đủ thông tin nhất về những cổ phiếu họ mua. Họ có nhiều nhóm các nhà phân tích xem xét các báo cáo tài chính của mỗi công ty, và bạn nên đầu tư vốn theo kết quả nghiên cứu của họ. Ngoài ra, quỹ hỗ trợ cũng có nhiều uy lực hơn so với bất kỳ cổ phiếu nào đang được mua bán trên thị trường. Bạn càng nắm được những chuyển động nổi bật của nó sớm bao nhiêu, cổ phiếu của bạn càng tiềm năng bấy nhiêu.

10% cổ phiếu tăng trưởng nhanh nhất mỗi ngày đều được in đậm trên bảng các quỹ tài chính của IBD. Hãy kiểm tra “Quỹ hỗ trợ”, với những cuộc phỏng vấn các nhà quản trị tiền tệ hàng đầu, để tìm ra những cổ phiếu mà họ đang mua và triển vọng của chúng. Mỗi tháng, tiêu đề đặc biệt “Quỹ và tài chính cá nhân” cũng liệt kê cổ phiếu của “Những quỹ hỗ trợ mới hoặc được đánh giá cao” với 130 cổ phiếu biểu hiện tốt nhất đang được giao dịch.

Cổ phiếu mới phát hành, chào bán của các công ty và mới niêm yết

Những cổ phiếu mới phát hành ở trạng thái chờ được niêm yết khối lượng tính bằng dollar, tổng số lượng, chỉ số giá, loại chứng khoán chào bán, mô tả tình hình kinh doanh của mỗi công ty và tổ chức phát hành.

Biểu đồ đường cong lợi nhuận và Tỷ lệ lãi suất lựa chọn
 Tỷ lệ lãi suất ảnh MUTUAL FUND PERFORMANCE

Tỷ lệ lãi suất ảnh hưởng đến tất cả mọi người. Tỷ suất của Cục dự trữ Liên bang, tỷ suất chiết khấu FRB, tỷ suất công trái ngắn hạn ba tháng, tỷ suất thời kỳ đầu, tỷ suất của công trái dài hạn 30 năm và trái phiếu miễn thuế, chỉ số Moodys AA và tỷ lệ lãi suất 90 ngày CD đều được trình bày bằng đồ thị mỗi ngày. Một đường cong lợi nhuận của Bộ ngân kho Mỹ luôn được cập nhật mỗi ngày. Những tỷ số quan trọng này có thể giúp bạn hoạch định tốt hơn cho vấn đề tài chính đầu tư của bạn.

Mẫu bảng biểu quỹ hỗ tương của IBD

Phân chia bảng trái phiếu chuyển đổi thành những dữ liệu quan trọng

Trái phiếu chuyển đổi được trình bày trong bảng riêng với các yếu tố dữ liệu quan trọng như tỷ lệ S&P, lợi nhuận tới hạn, khối lượng giao dịch, tỷ số chuyển đổi, và phí chuyển đổi hay chiết khấu nếu có để tiết kiệm thời gian của bạn.

“Xem xét biểu đồ hàng tuần của bạn”

36 Mos Performance Rating Fund	2001 12wk 5 Yr % % After Asset NAV Chg Chg Tax% Value Chg	36 Mos Performance Rating Fund	2001 12wk 5 Yr % % After Asset NAV Chg Chg Tax% Value Chg
For Thursday, October 18, 2001			
— A —			
AAL A			
\$ 65 mil 800-553-6319			
C-Balanced b	-7 -3 11.54 -06	D-Muni Bond m	+4 +1 +13 8.00+
C-Bond	+8 +4 +27 10.14	C>Select Eq	-34 -16 +26 13.96n -15
C-Capital Gr	-20 -9 +66 29.39 -28	A+SmCapOpp m	-19 -10 -11.71n -13
D-Equity Income	-15 -9 +36 12.34 -16	A+Sml Cap Gr m	-26 -15 -21.09n -22
E-High Yield Bd	-2 -1 6.27 -	E-Strat Inc m	0 -1 -10 8.63n
E-International	-30 -10 15 8.26 -15	D-Value m	19 -11 +37 9.68n -11
A-Mid Cap Stk	-24 -15 +8 11.45 -10	Value II m	-26 -16 -6.38n -08
D-Muni Bond	+7 +3 +23 11.39	E-Weingarten m	-38 -13 -3 17.00n -13
A-Small Cap Stk.	-6 -10 +28 12.44 -14	AIM Funds C	
AAL B		\$ 4.9 bil 800-554-1156	
\$ 265 mil 800-553-6319		Aggress Gr m	-32 -17 8.44n -10
D-Capital Gr	-20 -9 28.36n -27	E-Balanced b	-16 -8 24.92n -17
AAL Instl		Basic Value m	-10 -13 24.93n -16
\$ 166 mil 800-553-6319		E-Blue Chip m	-29 -12 10.95n -07
Bond	+9 +4 10.15n +01	A-Cap Dvlp m	-20 -15 14.00n -12
Capital Gr	-20 -9 29.44n -28	E-Charter m	-29 -14 10.33n -08
AARP Investment		E-Constellatin m	-32 -15 18.97n -14
\$12.7 bil 800-322-2282		Dent Demo m	-41 -19 7.48n -06
Scud PittneyGr	-18 -10 11.86n -09	E-Glob Growth m	-34 -11 14.00n -13
E-Scudder Bal	-10 -6 +20 16.78n -06	F-High Yield b	-7 -3 4.60n +01
Scudder GrBl	-19 -7 21.52n -33	E-Intl Equity m	-24 -8 13.96n -15
B-Scudder GNMA	+8 +3 +26 15.37n -	E-Intl Value m	-20 -9 +10 12.21n -13
Scudder Gr&In	-18 -11 19.56n -14	Lg Cap Opp m	-31 -14 8.76n -09
E-Scudder Inc	+7 -2 12.81n -01	Lrg Cap Gr m	-42 -12 8.68n -06
Scudder Mgd	+6 +3 9.74n	MidCapOpp m	-29 -12 15.73n -19
Scudder Shrm	+8 -2 10.83n	C-Select Eq m	-34 -16 13.94n -15
D-Scudder CapGr	-27 -10 +35 41.62n -21	D-Value m	-19 -11 9.68n -12
Scudder SP500	-19 -11 14.72n -11	E-Weingarten m	-38 -13 12.01n -13
ScudPittneyGr	+5 -4 10.98n -04	AIM GrB Theme	
\$ 2.3 bil 800-347-4246		A+Fin Svcs A/b	-17 -12 +84 20.21 -20
A+Fin Svcs B/m	-18 -12 +79 20.01n -20	A+Hlth Care A/b	-1 -4 +92 30.32 -19
A+Hlth Care B/m	-1 -4 +87 28.40n -18		

Investor's Business Daily®

Ngày 19 tháng 10 năm 2001

hơn cho vấn đề tài chính kinh doanh, tài chính cá nhân và đầu tư của bạn.

Mỗi thứ sáu, bạn sẽ thấy nhiều biểu đồ của các công ty với mức giá cao hơn 15% và cả tỷ lệ EPS và RS là 85 hoặc hơn. Đó là một danh sách đầy triển vọng được nhiều nhà đầu tư chín chắn lập nên.

“Góc nhà đầu tư”

Quá trình học tập của cả những nhà đầu tư mới và nhà đầu tư có kinh nghiệm là rất cần thiết để đầu tư thành công. “Góc nhà đầu tư” là một cột trên báo hàng ngày với những quan điểm và bài học giúp xây dựng kỹ năng đầu tư vững chắc. Nó nằm trên trang nhất.

Investor's Business Daily®

Ngày 9 tháng 10 năm 2001

Mẫu những công ty Mỹ mới của IBD

Bạn sẽ tìm thấy qua thời gian, nhiều câu hỏi trong quá trình bạn đầu tư sẽ được trả lời ngay trong cột này. Hàng loạt chủ đề sẽ xây dựng kiến thức của bạn, và những bài học

Hiểu biết về Internet và công nghệ

Một phần dài hơn, khoảng 2 đến 3 trang về “Internet & Công nghệ”, tập trung vào khía cạnh này vì có rất nhiều công ty trong quá khứ thuộc loại này: Microsoft, Dell, Intel, Cisco, và AOL, v.v... Bạn có thể học về những phát kiến mới của các công ty công nghệ hàng đầu và những sản phẩm và công nghệ mới quan trọng xuất hiện ở ngành nghề này trong tương lai. IBD là nơi những nhà quản trị các công ty công nghệ luôn nằm trên top những công ty thay đổi nhanh và nổi bật nhất.

Phân tích nền kinh tế quốc gia

Những quyết định chính sách ở Washington, D.C., có tác động tài chính thực sự đối với việc đầu tư của bạn, và IBD sẵn lòng cung cấp những bài xã luận có thể ảnh hưởng đến hành động và sự thay đổi của công chúng. Sau một bài xã luận tháng 9 năm 1985 trên tờ *Investor's Business Daily* phác thảo nguyên nhân căn bản cho việc cắt giảm tỷ lệ chiết khấu trong tương lai, chúng tôi đã nhận được một bức thư ngắn gọn, súc tích của Don Regan, Tham mưu trưởng của cựu Tổng thống Reagan. Bức thư viết: “... nhiều người tin chắc rằng việc này sẽ giúp ổn định mọi chuyện và chính phủ đã chuẩn bị làm việc”. Một tháng sau, Paul Volker, Chủ tịch Cục dự trữ liên bang, trong một bài phát biểu ở Canada, đề cập rằng nguồn cung tiền chỉ là một trong vô số nguyên nhân gây ra lạm phát. Tháng 2 sau đó, Cục dự trữ liên bang bắt đầu một vài chiến dịch cắt giảm chiết khấu đầu tiên trong suốt 6 tháng sau đó.

Investors Business Daily đã viết hơn 60 bài xã luận về những sai lầm, khuyết tật nghiêm trọng trong bản đề xuất cải cách và mua lại hệ thống y tế năm 1993 của chính phủ. Những bài xã luận này được đóng thành quyển sách nhỏ (nay

(đã bán hết), hàng trăm nhà lãnh đạo doanh nghiệp, chính trị và truyền thông đã mua. Một đọc giả, Cựu nghị sĩ Jack Kemp nói *Investor's Business Daily* đã chuyển tại lượng thông tin nhiều nhất về vấn đề quốc gia nghiêm trọng này.

Một quảng cáo đầy trang với tiêu đề “Biết đủ là đủ” xuất hiện trên *Investors Business Daily* trong ngày đầu tiên thoát khỏi đáy của thị trường tháng 9 năm 2001. Nó liệt kê nhiều hoạt động tích cực của Quốc hội và nhà nước vào thời điểm dân chúng đồng loạt lo sợ. Quảng cáo cũng chạy trên tờ *New York Times*. (Xem quảng cáo này ở đầu quyển sách)

How to Get the Most Out of IBD Power Tools on Investors.com

Investors.com là phiên bản trực tuyến cùng với tờ báo in *Investor's Business Daily*. Công cụ nghiên cứu trực tuyến này sẽ giúp bạn đạt được cấp độ cao hơn thông qua việc đánh giá ý tưởng và lựa chọn đầu tư của bạn, và phát sinh nhiều công cụ mới nữa.

Chúng tôi thảo luận về cách thức mà tờ *Investor's Business Daily* bắt đầu tiến trình nghiên cứu với một hệ thống đánh giá hiệu quả về thị trường, nhóm ngành và cổ phiếu. Đây là một cách nữa để đào sâu nghiên cứu của bạn với những công cụ và biểu đồ màn hình đặc biệt của IBD.

Nếu bạn đang đọc quyển sách này để rèn kỹ năng đầu tư của mình, hãy nghiên cứu thêm những công cụ này để giúp bạn phát triển cách quan sát thị trường, ngành nghề dẫn đầu và những cổ phiếu dẫn đầu mỗi ngày. Phương pháp này sẽ giúp bạn tìm được cổ phiếu tốt nhất, biết được thời điểm chính xác để mua và bán, và cải thiện kết quả kinh doanh của bạn một cách thiết thực.

Quan trọng là bạn phải dùng thời gian để quen thuộc với investors.com và học cách điều khiển các công cụ của IBD

Power Tools. Chương bàn về CAN SLIMTM trong quyển sách này sẽ giúp bạn hiểu cách phân tích các công cụ IBD Power Tool, được lập trình để tìm kiếm các công ty có đặc tính điển hình của loại cổ phiếu sẽ dẫn đầu thị trường.

Công cụ để biến ý tưởng của bạn có hiệu lực

Đầu tiên, hãy xem bạn có thể đánh giá như thế nào về một cổ phiếu mà bạn vừa mua hoặc có ý định mua. Có rất nhiều câu hỏi bạn cần trả lời ngay từ đầu:

Đó có đúng là cổ phiếu bạn nên sở hữu? Hay còn những cổ phiếu khác tốt hơn trong cùng nhóm?

Cổ phiếu này nằm trong nhóm ngành dẫn đầu hay tụt hậu?

Nếu bạn sở hữu một cổ phiếu, bạn sẽ giữ nó trong bao lâu?

Nếu một cổ phiếu có nền tảng mạnh và bạn muốn đầu tư, lúc đó là quá sớm hay quá trễ?

Trước khi hoạt động, bạn phải trả lời một vài câu hỏi trên. Những công cụ IBD Power Tool sẽ giúp bạn chọn lựa cổ phiếu qua những câu hỏi hóc búa này.

IBD Stock CheckupSM

IBD Stock CheckupSM đánh giá và so sánh gần 10.000 công ty đang giao dịch công khai và nhường lại phần Đánh giá tổng thể để ghi nhận ý kiến của bạn về triển vọng thích hợp. Nó rất cần thiết cho các báo cáo nghiên cứu. Bao gồm:

- Đánh giá tổng thể
- Chẩn đoán cổ phiếu
- Xếp loại cổ phiếu trong nhóm ngành
- Top 5 công ty trong nhóm
- Phân loại SmartSelect®

Dánh giá tổng thể—Xếp loại cổ phiếu của bạn. Nó đang lên hay xuống?

Đánh giá tổng thể của Stock CheckupSM là cách nhanh chóng nhận ra cổ phiếu của bạn có đang tiến lên không. Nó cũng giống như đèn giao thông, chỉ cho bạn thấy nên đi, chậm lại hoặc dừng nghiên cứu. Nó sẽ hướng bạn đến chỉ những công ty tốt nhất.

Dựa trên những đặc tính then chốt của các cổ phiếu lớn, đánh giá tổng thể (từ A đến E, A là tốt nhất, E là tệ nhất) kết hợp năm nhân tố quan trọng trong Chẩn đoán chứng khoán. Nó cho bạn một bảng tóm tắt về biểu hiện chuyên môn và cơ sở của các công ty. Chỉ số A cho biết cổ phiếu đang nằm trong top 20%.

Chẩn đoán cổ phiếu – Xác định năng lực cổ phiếu của bạn

Chẩn đoán cổ phiếu bao gồm năm trong số những nhân tố quan trọng nhất ảnh hưởng đến một cổ phiếu. Nó cho bạn biết cổ phiếu của bạn được so sánh như thế nào so với những cổ phiếu còn lại trong các lĩnh vực quan trọng. Nó cũng cảnh báo bạn nhóm ngành đang hoạt động tổng thể như thế nào, cả về chuyên môn lẫn cơ sở. Về mặt lịch sử, những cổ phiếu tốt nhất đều hiện diện trong những ngành dẫn đầu. Hãy luôn kiểm tra năng lực của các nhóm ngành. Diễn hình nhất là những cổ phiếu trong top 40 ngành (top 20%).

Phân loại cổ phiếu trong nhóm ngành – Mua cổ phiếu tốt nhất trong nhóm dẫn đầu.

Nếu bạn đọc xuống dưới Stock CheckupSM, bạn có thể thấy một cổ phiếu có biểu hiện đặc trưng khác hẳn so với những cổ phiếu còn lại trong nhóm ngành của chúng. Điều này giúp bạn xác định liệu mình có lựa chọn chính xác hay không. Bạn hoàn toàn dễ bị ảnh hưởng bởi những lời khuyên, mách nước

trên truyền hình hoặc báo chí, nhưng nó có thể mang lại cho bạn một sự nhạy bén bằng cách theo sát sự thật.

IBD Power Tools Stock Checkup

Unitedhealth Group Inc

Market: NYSE Symbol: UNH Current Price: \$67.87 Exchange: NYSE Industry Group: Medical-Hlth Maint Org Overall Rating: 196 = A+

Overall Rating: 196 = A+

This page displays the overall rating for Unitedhealth Group Inc based on the results of all other stocks. This is an average of the ratings from the various IBD stock screens.

© 2001 Investor's Business Daily, Inc.

Stock's Diagnosis			
Technical Rating	(91 = A-)	Group's Technical Rating	(78 = B-)
Fundamental Rating	(83 = A)	Group's Fundamental Rating	(80 = B)
Attractiveness Rating	(85 = B+)		

Unitedhealth Group Inc's Rank within the Medical-Hlth Maint Org Group

worst	84%	best
Overall Rank:		3rd out of 13 stocks

worst	92%	best
Technical Rank:		2nd out of 13 stocks

worst	64%	best
Fundamental Rank:		3rd out of 13 stocks

worst	59%	best
Attractiveness Rank:		5th out of 13 stocks

Note: There are cases where two or more stocks have the same Rank within an Industry Group. This reflects that the companies had an equal rating after computing and weighting all components in the category.

Top 5 Companies in the Medical-Hlth Maint Org Group
Stocks Above \$10 - Sorted By Best Overall Rating

Rightchoice Managed Care	RIT
Wellpoint Health Network	WLP
Unitedhealth Group Inc	UNH
Coventry Health Care Inc	CVH
Health Net Inc	HNT

Key Ratios (Percent) / Company Ratios

Current P/E Ratio (EPS Rating: 96)	Revenue P/E Ratio (EPS Rating: 80)	Return on Assets (Strength: 8)	Sales Growth (Strength: 8)	Accumulation Distribution (Strength: 8)
------------------------------------	------------------------------------	--------------------------------	----------------------------	-----------------------------------------

Investor's Business Daily®

Ngày 16 tháng 10 năm 2001

Mẫu Stock Checkup trên Investor.com

270

HỌC CHUNG KHOAN tại: www.500dong.com

đăng ký sử dụng IBD Custom Screens có thể lọc qua gần 10.000 công ty. Điểm khác biệt của công cụ màn hình IBD so với những công cụ khác là cơ sở dữ liệu bao quát về cổ phiếu và các thông số độc quyền trên màn hình. Dữ liệu của IBD trên màn hình bao gồm Tỷ lệ *SmartSelect®*, Nhóm ngành nghề IBD, Lợi nhuận, Doanh số bán, và nhiều nữa.

Nói tóm lại, tất cả những công cụ đã được thời gian kiểm tra này kết hợp lại với nhau có thể mang lại cho bạn sự nghiên cứu đầy sức mạnh mà bạn không thể tìm thấy ở bất cứ nơi đâu, kể cả Internet hay các ấn bản. Đừng quên thị trường biến chuyển rất nhanh. Với màn hình hàng ngày về cổ phiếu, ngành nghề, và thị trường chung, bạn sẽ sẵn sàng để đầu tư vốn đúng lúc và bảo vệ danh mục vốn đầu tư của mình khi cần. Ngoài ra, luôn theo dõi những tính năng mới và ấn tượng luôn được cập nhật vào các dịch vụ này.



CHƯƠNG 15

LÀM THẾ NÀO ĐỂ CHỌN ĐƯỢC LĨNH VỰC THỊ TRƯỜNG, NHÓM NGÀNH NGHỀ VÀ PHÂN NHÓM TỐT NHẤT

Phần lớn cổ phiếu dẫn đầu thường là của những ngành nghề dẫn đầu. Nhiều nghiên cứu cho thấy 37% biến động giá cổ phiếu có liên hệ trực tiếp đến hoạt động của nhóm ngành nghề đó. 12% khác thì do thế mạnh của cổ phiếu trong khu vực tổng thể. Vì thế, khoảng một nửa việc biến động giá cổ phiếu là phụ thuộc vào thế mạnh của nhóm riêng của nó. Bởi vì những nhóm ngành nghề riêng biệt lẫn nhau mỗi chu kỳ kinh tế, bạn có thể thấy cân nhắc một nhóm ngành nghề của một loạt chứng khoán trước khi quyết định mua bán quan trọng đến thế nào.

Theo mục đích của phần thảo luận này, chúng ta sẽ sử dụng ba thuật ngữ: lĩnh vực, nhóm ngành nghề và phân nhóm. Một lĩnh vực là một nhóm rộng gồm nhiều công ty và nhiều ngành nghề. Ví dụ, nó bao gồm những ngành cơ bản (hay “ngành tuần hoàn”), hàng hóa và dịch vụ dành cho khách hàng, giao thông vận tải, tài chính và công nghệ cao. Một nhóm ngành nghề thì nhỏ hơn, có nhiều công ty thuộc nhóm riêng biệt, bạn thường thấy có vài nhóm ngành nghề trong một lĩnh vực. Một phân nhóm thậm chí còn riêng biệt hơn, chia nhỏ nhóm ngành nghề thành nhiều phạm trù con chính xác, tỉ mỉ hơn. Ví dụ, nếu chúng ta tìm kiếm một công ty như Viacom, nó sẽ được mô tả theo những thông tin sau:

Lĩnh vực: Vui chơi giải trí

Nhóm ngành: Truyền thông

Phân nhóm: Radio/TV

Để cho việc sử dụng rõ ràng và đơn giản, tên của nhóm ngành nghề và phân nhóm được kết hợp làm một và gọi đơn giản là “những nhóm ngành”. Ví dụ, nhóm ngành của Viacom được gọi là “Truyền thông—Radio/TV”

Vì sao cần ghi nhận 197 nhóm ngành?

Tại sao IBD lại chia tất cả chứng khoán vào 197 nhóm ngành thay thì 52 hạng mục như Standard & Poor? Nó thực sự rất đơn giản. Tất cả cổ phiếu trong một lĩnh vực nhất định không biểu hiện với cùng một tỷ lệ. Trong một lĩnh vực nhất định, kể cả lĩnh vực hoạt động tốt hơn những lĩnh vực khác, cũng có thể có những phân khúc lĩnh vực hoạt động cực kỳ xuất sắc và cũng có những phân khúc trì trệ. Nhận ra lĩnh vực nào hoạt động tốt hơn rất quan trọng, nó giúp nhận ra sự khác biệt giữa kết quả tốt và kết quả tầm thường.

Trong những nghiên cứu rất sớm của chúng tôi về thị trường, chúng tôi nhận ra rằng nhiều ngành nghề đầu tư xuất hiện cùng một lúc không được phân loại thỏa đáng vào các nhóm ngành. Do đó, rất khó để xác định loại cổ phiếu dẫn đầu đang nằm trong nhóm nào. Nên chúng tôi đã tạo ra các nhóm ngành riêng của mình, phân nhỏ thị trường thành 197 nhóm phụ cho phép các nhà đầu tư có sự hiểu biết sâu sắc hơn về bản chất của các ngành nghề này.

Làm thế nào xác định được nhóm ngành đang dẫn đầu thị trường

Khi phân tích các ngành nghề, chúng tôi tìm ra có những ngành trong nhóm quá nhỏ đến nỗi biểu hiện của nó hoàn toàn không đáng kể. Nếu chỉ có hai công ty nhỏ, giao dịch mỏng và tạo nên một lĩnh vực, nó sẽ không đủ để gọi chúng

là một nhóm. Mặt khác, nhiều ngành nghề lại có quá nhiều công ty, như ngành dược và ngành ngân hàng. Số lượng quá lớn cũng không khiến nó hấp dẫn thêm, trừ những thay đổi hết sức bất thường trong điều kiện ngành nghề này.

197 nhóm ngành đề cập ở trên có thể được tìm thấy trên *Investor Business Daily*. Tại đây, chúng tôi phân loại mỗi nhóm ngày dựa trên biểu hiện giá trong sáu tháng nên bạn có thể dễ dàng xác nhận ngành nào đang thực sự dẫn đầu. Những người mua cổ phiếu hoạt động theo nguyên lý “đánh giá thấp” thường thích tạo nên tương lai cho mình bằng những nhóm cổ phiếu bị đánh giá thấp. Nhưng các nhà phân tích cho rằng, trung bình những cổ phiếu nằm trong nhóm top 50 hoặc 100 luôn biểu hiện tốt hơn những cổ phiếu dưới mức 100. Để tăng cường lợi thế của bạn trong quá trình tìm kiếm loại cổ phiếu dẫn đầu trong ngành dẫn đầu, hãy tập trung vào nhóm trong top 40.

Cả báo in và biểu đồ đều cung cấp một nguồn thông tin phụ trợ, độc quyền để giúp bạn xác định xem cổ phiếu bạn định mua có nằm trong nhóm ngành dẫn đầu hay không. Tỷ lệ năng lực tương đối của nhóm ngành được phân loại từ A+ đến E đối với mỗi công ty giao dịch cổ phiếu công khai, A+ là tốt nhất. Một cổ phiếu được đánh giá A+, A, hay A— có nghĩa là nó nằm trong top 24% các nhóm ngành về biểu hiện giá (Tham khảo trang 181 để biết nhiều hơn về Tỷ lệ năng lực tương đối của nhóm ngành).

Mỗi ngày tôi đều lướt nhanh qua danh sách “Những cổ phiếu giá cao mới” của IBD. Nó được lập ra theo các lĩnh vực ngành nghề rộng với hầu hết những cổ phiếu riêng lẻ đạt được mức giá cao ngày hôm trước. Bạn không thể tìm được danh sách này trong các phương tiện truyền thông kinh doanh khác. Chỉ cần chú ý đến top 5 hoặc 6 lĩnh vực, chúng thường là những lĩnh vực dẫn đầu thực sự.

Một cách khác để tìm ra nhóm ngành đang hoặc mất ưa chuộng là phân tích quỹ hổ tương cùng với quỹ ngành. Fidelity Investments, một trong những tổ chức quản trị quỹ hổ tương thành công nhất đất nước, có trong tay hơn 35 quỹ hổ tương của các ngành nghề. Nhìn lướt qua hoạt động của họ có thể biết được lĩnh vực nào đang hoạt động tốt.

Đối với những khách hàng của tổ chức William O'Neil + Co., một dịch vụ biểu đồ dữ liệu hàng tuần sắp xếp 197 nhóm ngành theo thứ tự về sức giá tương đối trong sáu tháng đã qua. Cổ phiếu trong danh mục mạnh nhất được ghi nhận ở chương 1 của sách O'Neil Database® và cổ phiếu trong nhóm yếu kém nằm trong chương 2.

Tầm quan trọng khi theo sát xu hướng ngành

Nếu điều kiện kinh tế năm 1970 buộc bạn phải tìm kiếm sự phát triển trong nhà cửa và cải thiện lớn trong xây dựng, loại cổ phiếu xây dựng nào bạn sẽ lựa chọn? Nếu bạn cần một danh sách lợi này, bạn có thể tìm thấy hàng trăm công ty trong nhóm này vào thời điểm đó. Vậy làm sao để giới hạn lại lựa chọn của bạn trong những cổ phiếu tốt nhất? Câu trả lời là: Hãy tìm trong các mục nhóm ngành và phân nhóm phụ.

Thực ra có 10 nhóm ngành trong lĩnh vực xây dựng để nhà đầu tư có thể cân nhắc trong thị trường đầu cơ tăng giá năm 1971. Điều đó có nghĩa là có 10 cách khác nhau để bạn chơi trò tăng giá cổ phiếu xây dựng, Nhiều tổ chức mua chứng khoán được phân loại từ nhà sản xuất gỗ xe Georgia Pacific đến nhà lanh đạo sản phẩm ván ép U.S. Gypsum, đến sản phẩm xây dựng lớn của Armstrong Corp. Bạn cũng có thể đi với Masco trong nhóm hệ thống ống nước, nhóm xây dựng nhà như Kaufinan & Broad, bán sỉ và lẻ vật liệu xây dựng như Standard Brands Paint và Scott/s Home Builders, hay

nhóm bảo hiểm thế chấp như MGIC. Sau đó là những công ty sản xuất nhà di động và nhà giá rẻ, các nhà cung cấp hệ thống điều hòa không khí, và các nhà chế tạo, buôn bán đồ đặc và thảm trải.

Bạn có biết những cổ phiếu xây dựng truyền thống được giao dịch ở đâu suốt năm 1971? Chúng mất cả năm nằm trong nửa top cuối của tất cả các nhóm ngành, trong khi những nhóm phụ mới hơn, liên quan đến xây dựng lại nằm trong nhóm hoạt động tốt hơn gấp ba lần. Ngày 14 tháng 8 năm 1970, nhóm nhà di động vượt lên nằm trong top 100 nhóm ngành và trụ lại cho đến ngày 12 tháng 2 năm 1971. Nhóm này quay lại top 100 vào ngày 14 tháng 5 năm 1971, và sau đó rơi vào nửa cuối một lần nữa vào ngày 28 tháng 7 năm 1972. Ở những chu kỳ trước, nhóm nhà di động đã nằm trong top 100 nhóm vào tháng 12 năm 1967 và rơi vào nửa cuối của các nhóm năm 1969. Sử tăng giá cổ phiếu nhà di động rất cuốn hút trong suốt những giai đoạn tích cực này.

Từ năm 1978 đến 1981, ngành máy tính là một trong những lĩnh vực dẫn đầu. Theo truyền thống, các nhà quản trị tiền tệ sẽ nghĩ rằng những ngành như IBM, Burroughs, Sperry Rand, và những công ty tương tự đều là những công ty sản xuất máy tính lớn, nhưng chúng lại hoạt động rất kém trong suốt chu kỳ này. Tại sao? Bởi vì trong khi lĩnh vực máy tính đang nóng, nhiều nhóm ngành khác trong nó như máy tính lớn lại không. Trong khi đó, lĩnh vực máy tính và nhiều phân nhóm khác lại hoạt động kém tin tưởng. Trong suốt giai đoạn này, bạn có thể lựa chọn cổ phiếu của các nhóm như máy tính mini (Prime Computer), máy tính siêu vi (Commodore International), thiết bị đồ họa (Computervision), máy xử lý văn bản (Wang Labs), thiết bị ngoại vi (Verbatim), phần mềm (Cullinane Database), hay chia sẻ thời gian

(Electronic Data Systems). Đây là những cổ phiếu tăng giá từ 5 đến 10 lần.

Từ năm 1998 đến 1999, lĩnh vực máy tính lại dẫn đầu với 50 đến 70 cổ phiếu liên quan đến máy tính khiến danh sách những cổ phiếu giá cao mới của *Investors Business Dailys* xuất hiện mỗi ngày. Tuy nhiên, chỉ có Siebel Systems, Oracle, và Veritas trong nhóm doanh nghiệp phần mềm cùng với Brocade và Emulex (cổ phiếu mạng nội bộ) là dẫn đầu. Nhóm máy tính—Internet bùng nổ cùng với Cisco, Juniper, và BEA Systems. EMC và Network Appliance trong nhóm thiết bị bộ nhớ trước đây là những công ty sản xuất máy tính cá nhân dẫn đầu, nay lại trì trệ suốt năm 1999. Sau khi họ bức phá ngoạn mục, đa số những người dẫn đầu này lại leo lên hàng top năm 2000.

Nhiều phân nhóm mới cũng nhảy vọt từ đó, và nhiều công ty trong tương lai như công nghệ mới đang nằm trong ý tưởng và sẽ được áp dụng. Chúng ta đang ở trong thời đại máy tính, truyền thông và không gian. Những phát minh và công nghệ mới sẽ sản sinh ra hàng nghìn sản phẩm và dịch vụ mới, cao cấp. Chúng ta đều được hưởng lợi từ dòng chảy vô tận các phân nhóm thông minh từ một gốc ngành lớn. Trong quá khứ chúng đã đi nhanh đến nỗi chúng ta phải cập nhật thường xuyên hơn những loại ngành nghề khác nhau trong cơ sở dữ liệu để bắt kịp chúng.

Nhìn lại những ngành trong quá khứ, và điều gì đang đến cho tương lai

Vào một thời điểm, cổ phiếu máy tính và điện tử có thể biểu hiện rất xuất sắc. Một giai đoạn khác, cổ phiếu bán lẻ hoặc phòng thu lại có thể dẫn đầu. Ngành nghề vượt trội trong thị trường đầu cơ giá lên thường sẽ lại dẫn đầu trong một thị trường tiếp sau đó, mặc dù vẫn có ngoại lệ. Những

nhóm nổi bật sau một giai đoạn đầu cơ giá lên thường đi trước một bước trong giai đoạn phát triển của riêng mình, tạo ra dấu hiệu về một thị trường dầu cơ hạ giá và sau đó quay lại vị trí dẫn đầu, tiến bộ cả mình khi một thị trường dầu cơ giá lên bắt đầu.

Sau đây là những nhóm ngành dẫn đầu mỗi thị trường dầu cơ giá lên từ năm 1953 đến năm 2000:

1953-1954	Không gian vũ trụ, nhôm, xây dựng, giấy, thép
1958	Bowling, điện tử, xuất bản
1959	Máy bán hàng tự động
1960	Thực phẩm, ngân hàng, thuốc lá
1963	Hàng không
1965	Không gian vũ trụ, truyền hình màu, chất bán dẫn
1967	Máy vi tính, đại tư bản gia đình, khách sạn
1968	Nhà di động
1970	Xây dựng, than đá, dầu dân dụng, nhà hàng, bán lẻ
1971	Nhà di động
1973	Vàng, bạc
1974	Than đá
1975	Phòng trưng bày danh mục hàng hóa, dầu
1976	Bệnh viện, ô nhiễm, y tá tại gia, dầu
1978	Điện tử, dầu, máy vi tính nhỏ
1979	Dầu, dầu dân dụng, máy vi tính nhỏ
1980	Máy vi tính nhỏ
1982	Đồ thêu, ô tô, xây dựng, siêu thị giảm giá, điện tử quân sự, nhà di động, bá lề đồ thêu, đồ chơi trẻ em
1984-1987	Thuốc đồng chức năng, thực phẩm, bánh kẹo, siêu thị, truyền hình cáp, phần mềm vi tính
1988-1990	Giày, đường, truyền hình cáp, phần mềm vi tính, cửa hiệu trang sức, viễn thông, chăm sóc sức khỏe ngoại trú

1990-1994	Sản phẩm cho ngành y, công nghệ sinh học, HMO, máy tính ngoại vi/ mạng cục bộ LAN, nhà hàng, đánh bạc, ngân hàng, thám hiểm dầu khí và khí ga, chất bán dẫn, viễn thông, thuốc đồng chức năng, truyền hình cáp
1995-1998	Máy tính ngoại vi/mạng cục bộ LAN, phần mềm vi tính, Internet, ngân hàng/tài chính, máy tính cá nhân/máy tính trạm làm việc, khoan dầu/khí, bán lẻ giảm giá/đa loại bán lẻ
1999-2000	Internet, sinh y học/ di truyền học, thiết bị bộ nhớ máy tính, thiết bị viễn thông, sản xuất chất bán dẫn, mạng máy tính, thiết bị cáp quang, doanh nghiệp phần mềm máy tính

Như bạn nghĩ, các ngành nghề tương lai đều tạo ra những cơ hội khổng lồ cho tất cả mọi người. Khi họ bắt đầu trở nên thích thú, các ngành nghề trong quá khứ lại trở nên ít có tiềm năng hơn.

Sau đây là một số ngành chính đã vượt lên đỉnh một cách xuất sắc vào năm 2000:

[500dong.com](http://www.500dong.com)

- | | |
|----------------------|-------------------------------------------|
| 1. Thép | 9. Container |
| 2. Đồng | 10. Hóa học |
| 3. Nhôm | 11. Trang thiết bị |
| 4. Vàng | 12. Giấy |
| 5. Bạc | 13. Đường sắt và trang thiết bị đường sắt |
| 6. Vật liệu xây dựng | 14. Công ích |
| 7. Dầu | 15. Thuốc lá |
| 8. Vải | 16. Hàng không |
| | 17. Hệ thống cửa hiệu theo phong cách cũ |

Ngành nghề hiện tại và tương lai

1. Máy vi tính, dịch vụ liên quan đến máy tính và phần mềm
2. Internet và thương mại điện tử
3. Công nghệ laser
4. Điện tử
5. Viễn thông
6. Quan niệm mới về việc bán lẻ
7. Hóa học, dược phẩm, và sinh hóa/di truyền
8. Dịch vụ đặc biệt

Những nhóm ngành có khả năng trong tương lai bao gồm công nghệ không dây, hệ thống mạng lưu trữ, mạng làm việc giữa các cá nhân, bảo mật mạng, máy tính palm cá nhân, máy tính di động, công nghệ protein, và trong tương lai xa hơn là công nghệ nano và siêu chip chứa mã AND.

Tầm quan trọng của việc theo dõi các cổ phiếu Nasdaq

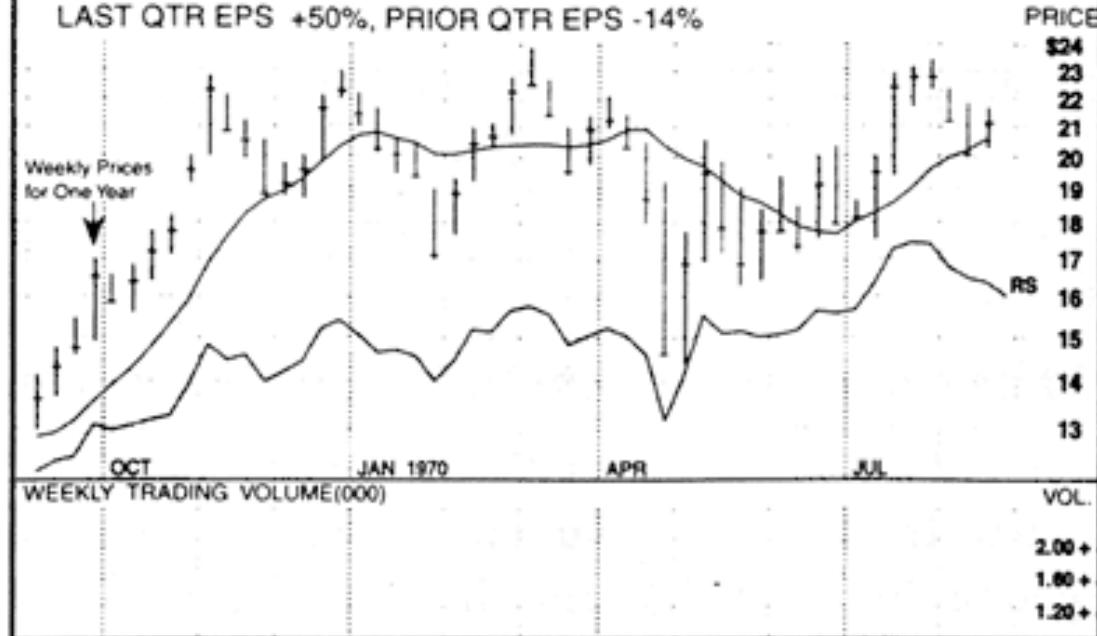
Những nhóm nổi bật dẫn đầu thị trường trong một chu kỳ đầu cơ giá lên có thể được nhận biết thông qua năng lực bất thường của một hay hai cổ phiếu Nasdaq và năng lực này có liên quan đến sức mạnh tương tự trong danh sách niêm yết cổ phiếu cùng nhóm.

Sức mạnh chỉ trong một danh sách niêm yết cổ phiếu chưa đủ để thu hút sự quan tâm đối với hạng mục đó, nhưng một hay hai cổ phiếu tương tự trên Nasdaq có thể nhanh chóng hướng bạn về việc khám phá ra ngành nghề có tiềm năng. Bạn có thể nhận thấy điều này thông qua các biểu đồ đính kèm của nhà xây dựng Centex trên thị trường chứng khoán OTC, từ tháng 3 đến tháng 8 năm 1970, và cổ phần của nhà xây dựng Kaufman & Broad được niêm yết trên thị trường NYSE, từ tháng 4 đến tháng 8 cùng năm:

CENTEX CORP

7,113,000 SHARES +15% ANNUAL EPS GROWTH

LAST QTR EPS +50%, PRIOR QTR EPS -14%

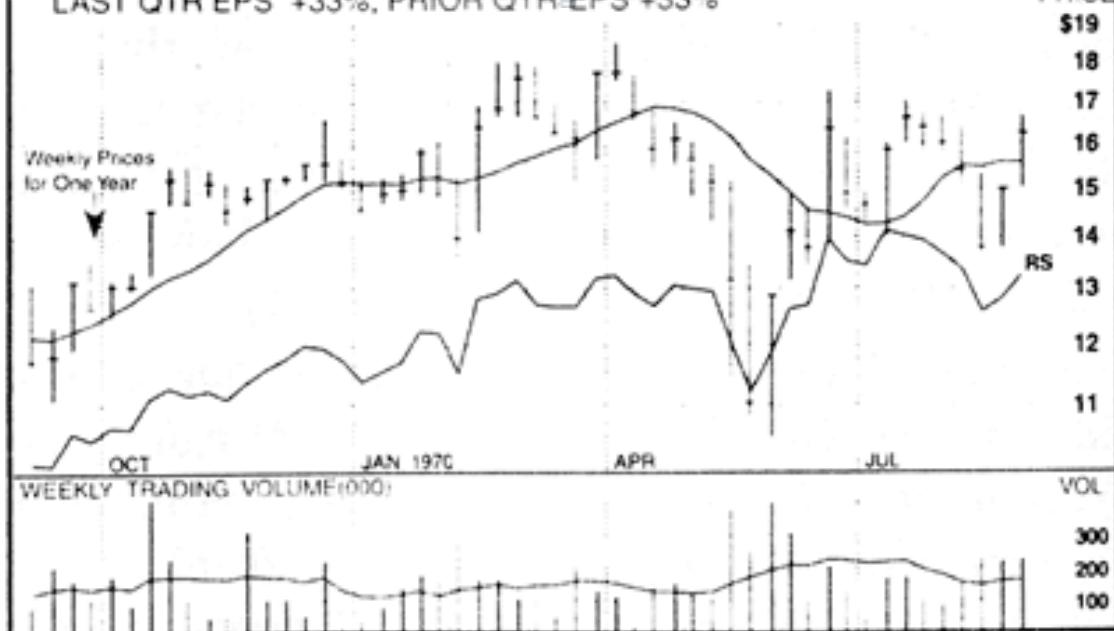


So sánh Centex Corp (trên) và Kaufman & Broad Home (trang sau), on the next page), ghi chú năng lực đồng thời của hai loại cổ phiếu khác nhau trong cùng một ngành.

KAUFMAN & BROAD HOME

8,018,000 SHARES +25% ANNUAL EPS GROWTH

LAST QTR EPS +33%, PRIOR QTR EPS +33%



- Năng lực tương đối của Centex trong năm trước cao hơn và vượt lên mức cao mới trong ba tháng trước khi giá cổ phiếu tăng.

2. Lợi nhuận ước đạt (khoảng 50%) trong suốt quý tháng 6 năm 1970.
3. Cổ phiếu được bán gần thời điểm cao chưa từng thấy ở giai đoạn đáy của thị trường đầu cơ hạ giá.
4. Một cơ sở mạnh của cổ phiếu Centex trùng khớp với cơ sở của Kaufman & Broad.

Tính yếu kém của cổ phiếu có thể lan tràn trong nhóm

Cổ phiếu được nhóm lại và theo dõi theo nhóm ngành có thể giúp bạn thoát khỏi các vụ đầu tư kém hiệu quả một cách nhanh chóng. Sau một thời gian hoạt động tốt, nếu một hay hai cổ phiếu quan trọng trong nhóm sụp đổ nghiêm trọng, sự yếu kém sẽ không sớm thì muộn sẽ “lan ra” các cổ phiếu còn lại trong nhóm. Ví dụ, tháng 2 năm 1973, sự yếu kém trong một số cổ phiếu chủ đạo của ngành xây dựng kể cả người khổng lồ như Kaufman & Broad và MGTC đều bị tấn công, mặc cho họ đã hoạt động rất tốt. Vào thời điểm đó, những hãng nghiên cứu cơ bản đều nhất trí về trường hợp MGIC. Họ chắc rằng hợp đồng bảo hiểm mang lại mức thu lợi nhuận 50% trong 2 năm tới, và công ty này có thể tiếp tục tiến trình tốt đẹp của mình mà không bị chu kỳ thị trường xây dựng ảnh hưởng. Các nhà phân tích đã sai lầm, MGIC ngay sau đó đã sụp đổ cùng với những nhóm còn lại.

Trong cùng tháng, ITT giao dịch giữa mức \$50 và \$60 trong khi mọi cổ phiếu khác trong cùng khối ngành đã bị rót giá một thời gian dài. Hai điểm chính mà 4 hãng nghiên cứu hàng đầu cho rằng ITT vào năm 1973 là một nhóm yếu kém và Năng lực tương đối của ITT đi theo hướng thấp đến mức nó không thể tự bán cổ phiếu của chính mình được.

Cổ phiếu dầu và dầu dân dụng nằm trong nhóm dẫn đầu năm 1980—1981

Hiệu ứng “lan tràn” tương tự trong nhiều nhóm khác cũng diễn ra trong năm 1980—1981 sau một giai đoạn phát triển dài của cổ phiếu dầu và dầu bảo dưỡng. Các tiêu chuẩn cảnh báo trước của chúng tôi đưa những cổ phiếu như của Standard Oil of Indiana, Schlumberger, Gulf Oil, và Mobil vào nhóm “bán” hoặc “tránh”.

Vài tháng sau, chúng tôi nhận ra mình đã tiêu cực hóa toàn bộ lĩnh vực dầu khí, và cổ phiếu Schlumberger leo lên hàng dẫn đầu, một trong những công ty nổi tiếng về dầu dân dụng. Chỉ có điều, theo thời gian, sự yếu kém sẽ lan tràn trong nhóm dầu dân dụng còn lại. Vì thế, chúng tôi đặt những cổ phần của Hughes Tool, Western Co. of North America, Rowan Companies, Varco International, và N L Industries vào danh sách bán mặc dù những cổ phiếu này đang đạt được mức giá rất cao và lợi nhuận ước đạt quý trong một số công ty có thể là 100% hoặc hơn. Điều này dẫn đến cuộc chiến giữa các chuyên gia đầu tư trên tờ Wall Street và ở những tổ chức lớn khác. Nhưng chúng tôi đã nghiên cứu và cung cấp tài liệu làm thế nào để các nhóm ngành leo lên vị trí dẫn đầu trong quá khứ. Hoạt động của chúng tôi dựa trên dữ liệu lịch sử và nguồn gốc chính xác trong nhiều thập kỷ qua, không chỉ là quan điểm của các nhà phân tích hay thông tin tiềm năng một chiều từ phía nhân viên công ty.

Quyết định tư vấn cho khách hàng bán cổ phiếu ngành dầu khí và dầu dân dụng từ tháng 11 năm 1980 đến tháng 6 năm 1981 là một trong những lời kêu gọi giá trị nhất của tổ chức chúng tôi trong mọi thời đại. Chúng tôi thậm chí còn tổ chức một buổi hội nghị báo cáo ở Houston vào tháng 10 năm 1980 về những lĩnh vực dầu đang dẫn đầu. 75% người tham dự đều đang sở hữu chứng khoán trong ngành dầu khí. Họ hoàn toàn không tin những gì chúng tôi nói. Chúng tôi không được công

nhận vào thời điểm đó, thậm chí vài tháng sau, bất kỳ hăng nào đang giao dịch chứng khoán trên New York đều tỏ thái độ đối lập đối với ban lãnh đạo tổ chức chúng tôi một cách kịch liệt và tiếp tục mua bán trong lĩnh vực khoan dầu và dân dụng. Sự thật, điều trái ngược đã xảy ra. Bởi những quyết định như thế, William O'Neil + Co. trở thành một nhà cung cấp nghiên cứu và tư vấn hàng đầu của các tổ chức đầu tư dẫn đầu quốc gia.

Trong vòng vài tháng, tất cả các cổ phiếu này đều bắt đầu rớt giá thực sự, Các nhà quản trị tiền tệ dần nhận ra rằng cổ phiếu dầu đã lên tới đỉnh, và lượng cổ phiếu bắt đầu bị bán tống.

Tháng 7 năm 1982 tạp chí *Institutional Investor* xuất bản, 10 nhà phân tích đầy năng lực, trong đó có 8 nhà phân tích của các tổ chức môi giới lớn nhất và uy tín nhất đi theo một chiến lược khác Họ tư vấn mua chứng khoán loại này vì họ đã có những điều chỉnh mới trong giá đỉnh điểm. Đây chỉ là một ví dụ khác của việc làm thế nào các quan điểm, thậm chí xuất phát từ những nơi nổi tiếng, thường sai lầm khi nó được dùng để tạo ra hoặc bảo quản tiền tệ trong thị trường chứng khoán.

Tháng 8 năm 2000, một cuộc điều tra cho thấy nhiều nhà phân tích đang nắm giữ những cổ phiếu công nghệ cao với mức mua mạnh, và sáu tháng sau, một trong những thị trường tội tệ nhất trong năm, nhưng các nhà phân tích vẫn cho rằng danh mục đầu tư vào cổ phiếu công nghệ cao vẫn có sức mua mạnh. Các nhà phân tích đã đánh giá chêch hướng, chỉ 1% trong số họ là bán cổ phiếu này. Các quan điểm, thậm chí là của chuyên gia cũng thường sai lầm, thị trường hiếm khi đúng như vậy. Nên hãy học cách hiểu những gì thị trường đang mách bảo bạn, và hãy dừng việc nghe các quan điểm cá nhân. Các nhà phân tích không hiểu đây là một điều đã định trước dựa trên một số khoản thua lỗ thực tế của các khách

hàng. Chúng tôi đo lường các sự kiện trên thị trường, không phải quan điểm cá nhân.

Bùng nổ Bowling năm 1961

Khởi đầu năm 1958 và tiếp diễn đến năm 1961, cổ phiếu Brunswick tạo ra một bước chuyển khổng lồ. Cổ phiếu AMF, cũng tạo ra bước lăn mạnh trên đường rãnh bi, xoay tròn ngoạn mục hòa nhịp với cổ phiếu Brunswick. Đến tháng 3 năm 1961, nó phục hồi mức \$65 từ \$50, nhưng lần đầu tiên, AMF không thể phục hồi cùng nó. Đây là một lời cảnh báo đối với nhóm còn lại đã nằm trong top đầu một thời gian dài, cú nảy dài của Brunswick chưa kết thúc, và cổ phiếu này (tuyệt vời như đã từng nghe thế) cần được bán.

Một nguyên tắc thực tế là tranh mua bất kỳ cổ phiếu nào trừ phi năng lực và sức hấp dẫn của nó đã được xác nhận bởi ít nhất một cổ phiếu khác trong vùng nhóm. Bạn có thể bỏ qua mà không cần có sự xác nhận này chỉ trong một vài trường hợp khi công ty thực sự đặc biệt, nhưng chỉ vài trường hợp mà thôi. Từ cuối thập niên 1980 đến cuối thập niên 1990, Walt Disney rơi vào dạng này: một công ty giải trí đặc biệt hơn bất kỳ hãng phim nào khác trong nhóm ngành điện ảnh không vững chắc.

Hai quan niệm giá trị khác xuất hiện khi chúng tôi xây dựng những hình mẫu lịch sử trên thị trường chứng khoán: “hiệu ứng ăn theo” và “thuyết chứng khoán anh em”.

“Hiệu ứng ăn theo”

Đôi khi, một phát triển lớn nảy sinh trong một ngành và các ngành liên quan cùng nhau hưởng lợi ích ăn theo. Ví dụ, cuối thập niên 1960 ngành hàng không trải qua quá trình

phục hưng với việc giới thiệu loại máy bay phản lực, đưa cổ phiếu hàng không bay vút lên. Du lịch hàng không phát triển mạnh chỉ vài năm sau đó tràn sang cả ngành khách sạn, khiến số lượng du khách ngày càng tăng. Đầu năm 1967, cổ phiếu khách sạn thăng lớn. Loews và Hilton là những người bội thu nhất. Hiệu ứng ăn theo trong trường hợp này, chính là sự tăng trưởng của ngành hàng không đã tạo ra sự thiếu hụt chỗ trong khách sạn.

Khi giá dầu tăng giá một cách đắt đỏ cuối thập niên 1970, các công ty dầu bắt đầu khoan dầu như điên. Kết quả là, giá dầu cao hơn càng khiến nỗi sóng trên thị trường chứng khoán không chỉ đối với cổ phiếu dầu năm 1979, mà còn những cổ phiếu của các công ty dầu dân dụng khác cung cấp thiết bị và dịch vụ cho các ngành công nghiệp thăm dò khoan dầu. Thành công vượt trội của những công ty máy tính vừa và nhỏ trên thị trường dầu cơ tăng giá những năm 1978—1981 tạo ra nhu cầu ăn theo của các ngành dịch vụ vi tính, phần mềm, và sản phẩm ngoại vi nối lên cuối năm 1982. Khi Internet xuất hiện giữa thập niên 1990, người ta phát hiện một nhu cầu không thể thỏa mãn đối với đường băng thông rộng hơn, truy cập nhanh hơn. Nhanh chóng sau đó, cổ phiếu mạng máy tính tràn lên, với những công ty đặc biệt trong lĩnh vực cáp quang học, họ đã nhận được khoản lợi nhuận kếch sù trên giá cổ phần của mình.

"Thuyết cổ phiếu anh em"

Nếu một nhóm ngành hoạt động đặc biệt tốt, có thể là một công ty cung cấp cho nó, "một cổ phiếu anh em" cũng được lợi.

Khi nhu cầu hàng không tăng trưởng giữa thập niên 1960, Boeing đã bán được rất nhiều máy bay phản lực. Mỗi máy bay Boeing mới đều được trang bị nhà vệ sinh hóa học được

một công ty là Monogram Industries tạo ra. Tỷ lệ tăng trưởng lợi nhuận lúc đó khoảng 200%, cổ phiếu Monogram tiến lên hơn 1000%.

Năm 1983, Fleetwood Enterprises, một nhà sản xuất hàng đầu về phương tiện giải trí rất thành công trên thị trường chứng khoán. Textone là một cổ phiếu anh em nhỏ, cung cấp bảng điều khiển phủ nhựa vinyl và cửa cho các cabin điều khiển của RV và các công ty sản xuất nhà di động.

Nếu bạn nhận ra một công ty hoạt động cực kỳ tốt, hãy nghiên cứu nó ngay lập tức. Trong quá trình đó, bạn sẽ tìm ra những công ty cung cấp cũng có giá trị để bạn đầu tư.

Thay đổi điều kiện cơ bản trong một ngành nghề

Xuất hiện nhiều nhóm bắt đầu chuyển động vì những thay đổi thực tế trong điều kiện ngành. Năm 1953, cổ phiếu nhôm và xây dựng rất mạnh trên thị trường đầu cơ tăng giá dựa vào nhu cầu dồn nén về nhu cầu nhà ở những năm sau chiến tranh. Ván lát tường không đủ để cung cấp đến nỗi một số nhà xây dựng đã cung cấp loại xe Cadillac mới của họ cho những nhà bán lẻ tường thạch cao để có thể chuyên chở một lượng hàng đầy xe.

Năm 1965, cuộc sa lầy trong chiến tranh Việt Nam khiến chi phí sử dụng điện cho các thiết bị quân sự và phòng thủ tăng lên hơn \$20 tỷ trong suốt chiến tranh. Những công ty như Fairchild Camera leo giá đến hơn 200%.

Trong thập niên 1990, các hãng môi giới chiết khấu tiếp tục giành lấy thị phần trước những hãng buôn hối phiếu để đầu tư ngày càng nhiều đến nỗi nó trở thành một xu thế chủ đạo. Charles Schwab, một trong những hãng môi giới chiết khấu thành công nhất, đã biểu hiện rất tốt cũng như nhà lãnh đạo thị trường lúc bấy giờ, Microsoft.

Chờ một xu hướng mới phát triển

Theo dữ liệu nghiên cứu, chúng tôi cũng quan tâm đến những khu vực ngoài nước nơi các công ty cổ phần tọa lạc. Theo đánh giá của chúng tôi về những công ty này lùi về đến 1971, chúng tôi cộng thêm điểm cho các trụ sở ở Dallas, Texas, và một số khối chính khác hoặc các trung tâm công nghệ như Thung lũng Silicon California.

Những nhà đầu tư khôn ngoan cũng nên cẩn thận trước xu hướng của nhân khẩu học. Từ dữ liệu của hàng loạt nhóm người thuộc các nhóm tuổi khác nhau, có thể dự đoán được mức tăng trưởng tiềm năng trong một số ngành nghề nhất định. Việc phụ nữ bắt đầu tăng lên về số lượng ở công sở và bùng nổ dân số giúp giải thích tại sao những cổ phiếu như của The Limited, Dress Barn, và các nhà bán lẻ quần áo, trang sức phụ nữ lại có thể tăng vọt trong những năm 1982 và 1986.

Nó dựa vào những hiểu biết về điều kiện cơ bản của các ngành chính. Ví dụ, cổ phiếu công nghệ cao biến động hơn cổ phiếu tiêu dùng 24 lần, nên nếu bạn mua không đúng, bạn phải chịu thua lỗ thảm hại. Hoặc nếu bạn tập trung toàn bộ danh mục vốn đầu tư vào chúng, chúng có thể đều đi xuống cùng một lúc. Nên hãy cẩn thận với những tình thế rủi ro nếu bạn quá quan tâm đến lĩnh vực cổ phiếu công nghệ cao dễ biến đổi.

Các nhóm phòng thủ làm lỏng lên những đầu mối của thị trường chung

Đối với các nhà đầu tư, rất quan trọng để biết rằng nhóm nào có bản chất “phòng thủ”. Nếu sau một vài năm thị trường đầu cơ tăng giá và bạn nhìn thấy mua những cổ phiếu trong nhóm vàng, bạc, thuốc lá, thực phẩm, tạp phẩm, và thiết bị

điện và điện thoại, bạn có thể đạt đến hàng dẫn đầu. Sự yếu kém kéo dài trong mức trung bình của nhóm hàng thiết yếu có thể là dấu hiệu tỷ lệ lãi suất sẽ tăng cao hơn và một thị trường đầu cơ hạ giá bắt đầu.

Nhóm vàng nằm trong nửa trên của 197 ngành vào ngày 22 tháng 2 năm 1973. Bất kỳ ai truy tìm những thông tin như thế đều nhận được dấu hiệu cảnh báo trước rõ như thủy tinh vào thời điểm thị trường tồi tệ nhất bất ngờ xuất hiện từ năm 1929.

Hơn 60% cổ phiếu thành công nằm trong những nhóm luôn chuyển động

Trong số những cổ phiếu thành công nhất từ năm 1953 đến 1993, gần 2/3 là nằm trong nhóm tiến triển. Nên nhớ rằng, tầm quan trọng của việc nghiên cứu những cổ phiếu trong top đầu và cẩn thận với những chuyển động của các nhóm ngành mới, chúng không thể ước tính được.



CHƯƠNG 16

NGHỆ THUẬT ĐỌC BẢNG ĐIỆN TỬ: PHÂN TÍCH VÀ PHẢN ỨNG LẠI VỚI TIN TỨC

Đọc bảng điện tử cùng giống như xem trò chơi Bowling trực tiếp từ cách xa 50 thước, còn hơn bạn phải đọc nó trên giấy ngày hôm sau. Bạn sẽ thấy tất cả các hoạt động lớn, cảm nhận dòng điện chạy trong không khí, và bạn trải qua cảm xúc, sự hưng phấn khi nó diễn ra..

Bảng điện tử là gì?

Bảng điện tử được đọc bởi những nhà đầu tư bỏ thời gian xem giao dịch cổ phiếu được trình bày trên bảng điện tử say sưa với các dải tin tức khi nó chạy qua. Với những kênh tin tức kinh doanh, nhiều người thích xem tại nhà qua truyền hình. Số khác lại thích xem qua máy vi tính hoặc Internet, những vẫn có một số người vẫn thích trở thành “người ngồi trong đại sảnh” để dõi theo những bảng điện tử trong văn phòng môi giới của họ. Việc bổ sung bảng điện tử của thị trường chứng khoán New York cho thấy một khối 700 cổ phần của IBM được giao dịch với giá \$98.02 cũng như các giao dịch đang diễn ra của General Electric, Merrill Lynch, và Hewlett-Packard.

Đa số các nhà môi giới chứng khoán cắm đầu vào bảng điện tử, nhưng chỉ có rất ít người có khả năng đọc hiểu bảng điện tử. Nhiều nhà giao dịch tổ chức và các nhà quản trị tiền tệ chuyên nghiệp nghiên cứu bảng điện tử. Jack Dreyfus là một người những người ham thích đọc bảng điện tử đến nỗi ông cho đặt ở mỗi văn phòng một bảng điện tử, thậm chí cả

trong phòng kế toán riêng của ông. Ông ta không bỏ lỡ bất kỳ giao dịch quan trọng nào kể cả khi không có mặt ở bàn làm việc. Jesse Livermore và Gerald Loeb của công ty E. F. Hutton luôn xem bảng điện tử. Tất nhiên, kể cả những chuyên gia trên sàn giao dịch chứng khoán New York cũng có các bảng điện tử ở các phòng chính, phòng chờ và Garage, cũng như nhiều khu vực giao dịch khác.

IBM	GE	MER	HWP
700@98.02 +0.71	50K@37.45 +0.006	27K@41.20 -1.06	100K@16.45 +0.45

Sample ticker bảng điện tử

Qua thời gian, một người kiểm tra bảng điện tử tốt sẽ tách biệt với môi trường và có thể cho bạn biết cổ phiếu đang hoạt động có bình thường không. Tuy nhiên, rất ít người đọc bảng điện tử đầu tư tốt, nhưng bạn **không** bao giờ biết quan điểm cá nhân và sự huênh hoang mà họ làm đối với những loại cổ phiếu họ thích. “There goes Motors,” họ nói một cách hách dịch, như thể họ nhìn thấy ~~một~~ dòng giao dịch lớn cổ phần của General Motors. Nhưng bạn nên nhớ, có nhiều người đọc bảng điện tử tốt trên thị trường chứng khoán cũng nhiều như cầu thủ giỏi để chơi Bowling vậy.

Bảng điện tử rất dễ thay đổi cảm xúc

Xem bảng điện tử có thể mang lại cảm xúc nguy hiểm. Đôi khi một cổ phiếu đi qua điểm mà mọi người (kể cả bạn) tin chắc là nó đang “băng qua nóc”. Việc rèn luyện trí óc là rất cần thiết vì cổ phiếu có thể sẽ dẫn đầu. Khi một cổ phiếu có ưu điểm rõ ràng đến nỗi mọi người cảm thấy không tưởng, bạn có thể chắc rằng hầu hết đều mua cổ phiếu này. Nên nhớ, quan điểm của đa số hiếm khi chính xác trên thị trường chứng khoán.

Những người thành công trên thị trường chứng khoán cần có tầm nhìn lớn, kỹ luật, rèn luyện và tự tin hơn tất cả mọi người. Những người tiếp tục ngồi trước bảng điện tử có nguy cơ ra quyết định cảm tính.

Tách biệt những cổ phiếu dẫn đầu với những cổ phiếu chậm chạp thông qua Bảng điện tử

Những người đọc bảng điện tử thành thạo có vị thế tốt để loại những cổ phiếu tốt ra khỏi nhóm chậm chạp. Ví dụ, sau một giai đoạn xuống dốc trong vài tuần, thị trường sẽ quay lại sẽ bắt đầu nảy lên. Lúc này, những người đọc bảng điện tử tốt nhất sẽ có thể phát hiện ngay những cổ phiếu dẫn đầu thực sự trong một thị trường đầu cơ giá lên mới. Những người tinh ý sẽ tìm loại cổ phiếu lên giá đầu tiên. Họ cũng ghi nhận số lượng và loại giao dịch để biết cổ phiếu nào đang được tích lũy lớn. Từ sự thay đổi về giá họ có thể nói cổ phiếu nào đang lên nhanh chóng. Khi nhiều cổ phần có xu hướng chuyển vào các nhóm ngành, một người đọc bảng điện tử dày dạn kinh nghiệm thường tìm kiếm ít nhất một cổ phiếu khác trong cùng nhóm ngành có năng lực tương tự. Ví dụ nếu Flewlett Packard cho thấy năng lực bất thường, bạn có thể xem xét đến cổ phiếu của Compaq, Dell, hay IBM cũng có sức giá và lượng giao dịch tương tự.

Cổ phiếu là vật cuối cùng phản ứng lại thị trường phục hồi hay những cổ phiếu giao dịch với khối lượng nhỏ là cổ phiếu chậm chạp.

Trong thời kỳ suy thoái ngắn hạn của một thị trường đầu cơ giá lên, những người đọc bảng điện tử có thể tìm kiếm cổ phiếu có thể được bán để gay ảnh hưởng đến những đợt phát hành khác.

Các nhà phân tích bảng điện tử cùng tìm kiếm những cổ phiếu có lượng giao dịch lớn đột ngột mà trước đây hoàn toàn

yên lặng. Nói cách khác, họ luôn theo sát những hoạt động bất thường. Những người đọc bảng điện tử tốt nhất luôn quan tâm đến khối lượng hơn giá cả. Khoảng 20.000 cổ phần giao dịch của một chứng khoán vẫn hấp dẫn hơn so với lượng giao dịch hỗn hợp 200 và 300 cổ phần.

Đó không phải lệnh mua của ai khác

Một giao dịch 20.000 cổ phần của loại cổ phiếu \$50 cao hơn so với giao dịch trước \$0.30 cho thấy một lượng giao dịch khoảng \$1 triệu ($20.000 \times \50). Giả thiết rằng một số người sẵn sàng trả thêm 30 cent mỗi cổ phần để mua loại cổ phiếu này. Bởi vì quy mô giao dịch bạn có thể khá chắc chắn rằng không phải bất kỳ ai khác đang xuống phố để mua, cũng giống như một nhà chuyên nghiệp ra quyết định mua sẽ thông tin tốt hơn.

Trước khi bạn quyết định khám phá cách dễ dàng nhất để tạo ra tiền chỉ bằng việc chạy theo cái bóng của bảng điện tử, tôi bảo đảm với bạn rằng nó khó hơn bất kỳ công việc nào trên thị trường chứng khoán. Những nhà chuyên môn có kinh nghiệm biết các nhà đầu tư thường bị ảnh hưởng bởi những giao dịch lớn xuất hiện trên bảng, bên đừng quá bị cuốn theo các loại bẫy trên bảng được quảng cáo tốt.

Vấn đề thực sự đối với việc phân tích bảng điện tử là nó phản ảnh tất cả mọi giao dịch, cả tốt và xấu. Không phải tất cả hoạt động mua bạn nhìn thấy trên bảng điện tử đều chính xác và đúng đắn, thậm chí nếu đó là của những chuyên gia. Những nhà chuyên nghiệp mua khối lượng lớn những cổ phiếu bình thường hoặc kém cỏi. Họ cũng có thể mua sai thời điểm. Bảng điện tử trở thành vấn đề của việc rải ngọc từ voi trống. Sự vận động của thị trường do những nhà giao dịch chuyên môn cũng làm bóp méo giá cả.

Khối lượng giao dịch lớn tiêu biểu cho các giao dịch của tổ chức

Trong thị trường mà các tổ chức chiếm ưu thế hiện nay, một lượng lớn “cổ phiếu mạnh” đang được giao dịch mỗi ngày. Những khối 10.000 đến 50.000 cổ phần hoặc hơn đang được chuyển cho các nhà khói (hàng môi giới có tổ chức, tìm kiếm cả người mua và người bán trong các vụ giao dịch khối cổ phần). Morgan Stanley Dean Witter, Goldman Sachs, và các tổ chức khác nắm giữ việc giao dịch khối cổ phần. Các hàng môi giới có thể gấp rủi ro lớn và có thể tiến hành hoạt động giao dịch như một nhà thua lỗ đầu bảng lôi cuốn các tổ chức, trái phiếu hay doanh nghiệp ủy quyền.

Đôi khi cá hàng này hoạt động như cả hai mặt của việc chuyển giao khói cổ phần, hoạt động với tư cách của một nhà môi giới đối với cả bên mua và bên bán. Trong một vài trường hợp nhất định, nhận biết các chuyên gia giao dịch chứng khoán đang mua loại cổ phiếu nào cho tổ chức của họ là rất giá trị. Nếu điều này xảy ra, nó thường được xem là một dấu hiệu tích cực và khả quan của cổ phiếu.

Các hàng môi giới định vị cổ phiếu (họ tự giao dịch mua bán chứng khoán cho mình) dựa trên các vụ giao dịch trước. Họ sẽ cố gắng xử lý lượng cổ phiếu của mình chỉ sau vài ngày giao dịch. Các vụ giao dịch khói cổ phần không thay đổi hoặc chỉ có 1/8 điểm (hoặc phần thập phân tương đương) trên hoặc dưới mức giao dịch trước sẽ khiến công chúng sự bối rối, lạc đường, đặc biệt là với những con mồi là những nhà đầu tư non trẻ, thiếu kinh nghiệm. Những người tạo ra thị trường hay tổ chức môi giới thường sử dụng loại giao dịch khói cổ phần này để quyến rũ các nhà đầu tư khác mua cổ phiếu của họ, từ đó cổ phiếu này trở nên nổi tiếng, được ưa chuộng, họ sẽ bán chúng.

“Bức tranh” chênh lệch giá và thống nhất của bảng điện tử thông qua lượng cổ phần bán được trên mức 1/8 điểm khiến việc phân tích các vụ giao dịch lớn càng rắc rối hơn.

Nghiên cứu ký hiệu cổ phiếu trên bảng điện tử

Một người đọc bảng điện tử tốt cần học ký hiệu cổ phiếu của hầu hết các loại cổ phiếu hàng đầu. Tất cả cổ phiếu đều có một bảng ký hiệu, như GM của General Motors, T của American Telephone & Telegraph, và XOM của ExxonMobil.

Học ký hiệu rất dễ, nhưng với nhiều loại cổ phiếu mới mỗi năm, bạn phải nhanh chóng bắt kịp những cái tên mới. Nhiều danh sách mới, đặc biệt là những cổ phiếu trên Nasdaq, có thể trở thành cổ phiếu dẫn đầu rất ấn tượng trong những chu kỳ thị trường nhất định.

Phân tích điểm lên và điểm xuống

Một công cụ hữu ích trong việc đánh giá tổng thể hoạt động là việc phân tích điểm lên và điểm xuống của một loại chứng khoán. Tổng khối lượng cổ phần qua một giai đoạn có thể lên $\frac{1}{4}$ điểm hoặc hơn so với giao dịch trước đó so sánh trên tổng khối lượng giao dịch. Nó cũng có thể xuống thấp hơn $\frac{1}{4}$ điểm hoặc hơn. Cổ phiếu đang giao dịch theo điểm số phần thập phân khiến bạn rất khó khăn trong việc đánh giá để có thể diễn giải nó, nhưng khái niệm thì vẫn có căn cứ vững chắc.

Dịch vụ biểu đồ Daily Graphs® cung cấp một danh sách xếp loại thành bảng top 50 cổ phiếu trên thị trường tổng thể có mức điểm tăng trong tuần qua được trình bày trên bảng điện tử của thị trường chứng khoán. Một danh sách khác gồm top 50 cổ phiếu xuống giá sau khi cân nhắc kỹ cũng được cung cấp. Những danh sách này có thể rất hữu ích trong việc phục hồi tích lũy hoặc phân phối (hoạt động mua hay bán), nhưng

hãy cẩn thận – không phải tất cả cổ phiếu dưới mức tích lũy của một tổ chức đều là quyết định đầu tư đúng. Các tổ chức nhiều khi cũng có nhiều lựa chọn không sáng suốt.

Với những nhà đầu tư nghiên cứu cẩn kẽ, dày kinh nghiệm và tự hoạt động, họ có thể bắt đầu nhận ra loại cổ phiếu mà các tổ chức lớn đang mua. Điều này có được thông qua việc phân tích và quen thuộc với báo cáo danh mục đầu tư từng quý của những tổ chức năng động, xông xáo nhất.

Khi một cổ phiếu được giao dịch tại giá mua, nhà đầu tư cá nhân có thể chấp nhận chờ khói giao dịch đầu tiên hoặc thứ hai xuất hiện trên bảng điện tử. Nhà đầu tư cá nhân, nếu có kinh nghiệm, sẽ nhận ra lợi điểm của việc chờ cho đến khi cổ phiếu buộc phải chuyển động giá mạnh, từ đó nó bức phá khỏi cơ sở ban đầu. Những tổ chức mua chứng khoán thường cảm thấy cần phải bắt đầu mua sớm hơn bởi những bất lợi về quy mô của tổ chức.

Các nhà đầu tư cần cẩn thận không nên cho rằng khối lượng cổ phiếu lớn đang xuống điểm so với giao dịch trước luôn là một dấu hiệu xấu. Một khi cổ phiếu nổi lên trên thị trường theo một cách đặc biệt, nó sẽ phục hồi ngay. Những chuyên gia mua khối lượng cổ phiếu xuống điểm lớn thường cố gắng đẩy vị thế của chúng lên điểm ngay sau đó.

Cổ phiếu đang ở mức cơ sở hay đã mở rộng?

Có một cách dễ dàng để suy nghĩ khi mắt bạn đang dán vào bảng điện tử. Khi bạn thấy hoạt động của bảng điện tử gây ấn tượng với bạn, hãy luôn tham khảo biểu đồ để biết chứng khoán đang nằm trên mức cơ sở hay đã mở rộng quá xa so với điểm mua gốc. Nếu nó mở rộng, hãy bỏ qua, lúc đó đã quá trễ rồi. Theo dõi cổ phiếu cũng như theo dõi tội phạm, đừng sai lầm.

Nếu cổ phiếu đang nằm trên mức cơ sở, hãy áp dụng công thức CAN SLIMTM. Lợi nhuận hiện hành có lớn không? Kết quả lợi nhuận 3 năm có tốt không? Hãy kiểm tra tất cả các tiêu chuẩn khác của CAN SL1MTM.

Hơn một nửa cổ phiếu trên bảng điện tử không đáp ứng kiểm tra của CAN SLIMTM, và cho thấy chỉ là một vụ đầu tư bình thường, thiếu sót. Tuy nhiên, sớm hay muộn, hoạt động đầy thuyết phục của bảng điện tử sẽ chỉ cho bạn cơ hội vàng để bắt được cổ phiếu hàng đầu đáp ứng tất cả tiêu chuẩn.

Kiểm tra biểu đồ hàng tuần và liệt kê cổ phiếu nên mua hạng A

Một cách khác để sử dụng bảng điện tử có hiệu quả là xem xét đầu tiên vào biểu đồ mỗi tuần và liệt kê danh sách những cổ phiếu đáp ứng tiêu chuẩn chuyên môn và cơ sở của bạn. Sau đó hạ điểm gốc mà bạn dự tính mua cổ phiếu. Bạn cũng nên ghi chú khối lượng giao dịch trung bình của mỗi cổ phiếu trong danh sách để kiểm tra dễ dàng sự tăng vọt về khối lượng đáng chú ý.

500dong.com

Hãy mang theo danh sách mua bán này cùng bạn mỗi ngày trong vài tuần khi bạn xem the bảng điện tử. Theo thời gian, một hoặc hai cổ phiếu trong danh sách của bạn sẽ bắt đầu nhảy lên trên bảng điện tử và đạt đến điểm bạn cần mua. Đây là lúc sẵn sàng để mua—lúc này giao dịch cổ phiếu tại điểm bạn mua và khối lượng trong ngày bạn tham gia ít nhất là 50% trên mức trung bình. Càng nhiều nhu cầu mua cổ phiếu tại điểm mua, cổ phiếu càng tốt.

Tìm kiếm sự thay đổi chất lượng quanh những cổ phiếu dẫn đầu

Sau một giai đoạn phục hồi ngắn hạn hoặc gần đỉnh điểm của thị trường, những người đọc bảng điện tử có thể nhận rõ

sự thay đổi trong chất lượng của bảng điện tử. Những cổ phiếu cao nhất không còn dẫn đầu thị trường nữa, thay vào đó cổ phiếu chậm chạp, giá rẻ, chất lượng thấp hơn lại đang tiến lên. Có những dấu hiệu cảnh báo mà hầu hết là không chính xác, và một sự thay đổi lớn sẽ xuất hiện quanh nhóm này..

Để ý khi cổ phiếu phòng thủ xuất hiện

Sau một giai đoạn phục hồi rộng trên thị trường, những nhà đọc bảng điện tử chờ xem cổ phiếu phòng thủ nổi lên trên (như cổ phiếu thực phẩm và hàng thiết yếu). Nó cho thấy các nhà quản trị tiền tệ chuyên nghiệp đang trở nên e sợ, do đó bạn hãy cẩn thận.

Phụ đề trên Bảng điện tử

Có những triệu chứng và thói quen của thị trường mà những người theo dõi bảng điện tử có thể nhận ra. Ví dụ, nhiều cổ phiếu chậm mở cửa. Số khác lại ngừng giao dịch trong ngày. Vào những lúc khác, cổ phiếu có thể phục hồi hoạt động rất nhanh. Những người có con mắt cẩn thận sẽ phát hiện ra một loại cổ phiếu “đánh sữa” trên bảng điện tử. Nó xảy ra khi một khối lượng giao dịch quá lớn xuất hiện nhưng giá công khai đã tăng.

Khi nhịp thị trường chậm lại, bảng điện tử được gọi là “tĩnh” hay “ế”. Người ta nói “đừng bán trong một thị trường ế”. Vào những thời điểm nhất định, hoạt động có thể trở nên rất nhiều nên để tiết kiệm thời gian, các con số được gỡ bỏ khỏi bảng điện tử, chỉ còn số chỉ giá và lượng giao dịch. Trước đây, âm thanh của bảng cơ học hoặc bảng giấy cũ cảnh báo người xem để đẩy mạnh hoặc chậm lại nhịp hoạt động của thị trường chung. Nay chúng ta đã có nhiều bảng điện tử hiện đại, hoạt động êm không gây ra âm thanh nào.

Vẫn có một số thị trường, đối với tai mắt của những người xem bảng điện tử chuyên nghiệp, phản ánh một nhịp chậm và chắc qua quá trình tích lũy khôn ngoan. Ví dụ vào những ngày trước kỳ nghỉ cuối tuần, những người đang làm việc có thể lặng lẽ mua cổ phiếu trong khi số khác lại kém hoạt động và bỏ mất những gì đang diễn ra.

Những người đọc bảng điện tử mong chờ nhịp hoạt động chậm lại vào giờ ăn trưa ở New York (12 trưa đến 1 giờ chiều). Họ cũng biết thị trường thường lộ rõ bản chất vào cuối ngày, tăng giá đóng cửa mạnh hoặc đột ngột yếu đi và xuống giá để giữ lợi nhuận thiết lập sớm ở các phiên giao dịch.

Đừng mua những lời mách nước và tin đồn

Tôi không bao giờ mua cổ phiếu dựa trên những lời mách nước, tin đồn hay thông tin nội bộ mà nhiều người đang làm. Tuy nhiên, tôi cũng nhắc bạn lại rằng những gì đáng tin và được làm nhiều nhất trên thị trường lại không hiệu quả. Hãy đề phòng rơi vào những cái bẫy thị trường cơ bản này!

Các dịch vụ tư vấn và các mục trên báo chí thường bắt nguồn từ những tin đồn, chuyện lè đường, mách nước cũng như quan điểm cá nhân hay thông tin nội bộ. Theo tôi, những mục báo và dịch vụ tư vấn này không hề chuyên nghiệp và không thực tế. Chúng là những phương pháp không chắc chắn và an toàn trong việc tổng hợp thông tin.

Bernard Baruch nhấn mạnh tầm quan trọng của việc phân tách dữ liệu của những lời mách nước, “bản chất bên trong” và mong muốn. Một trong những nguyên tắc của ông ta là hãy cảnh giác với những người cắt tóc, chủ thẩm mỹ viện, bồi bàn hoặc bất cứ ai thuộc dạng người này.

Nguy cơ của Bảng điện tử trong thị trường chuyển động nhanh

Tất cả các giao dịch chứng khoán đều tràn ngập thông tin trên bảng điện tử chỉ vài phút sau khi giao dịch xảy ra trên sàn giao dịch chứng khoán. Tuy nhiên, đôi khi khối lượng giao dịch lớn đến nỗi máy điện báo tốc độ cao cũng không thể bắt kịp với tất cả hoạt động, và bảng điện tử rớt lại sau. Việc mua hay bán tại các thời điểm này có thể rất nguy hiểm vì một “bảng điện tử chậm” khó có thể biết được giá thực sự trên sàn khi bạn tiến hành lệnh của mình.

Cảnh giác các vụ xuyên tạc bảng điện tử quanh thời điểm cuối năm

Một số lượng các vụ xuyên tạc thường xuất hiện ở các cổ phiếu có hợp đồng quyền chọn quanh thời điểm kết thúc hợp đồng. Cũng có một lượng xuyên tạc đáng kể vào cuối năm trong tháng 12 và đôi khi qua tháng 1 đến đầu tháng 2.

Cuối năm là thời điểm nhạy cảm để mua cổ phiếu, vì hàng loạt vụ giao dịch sẽ được tiến hành nhằm hoàn thuế. Nhiều cổ phiếu thua lỗ cấp thấp sẽ đột nhiên mạnh lên, những cổ phiếu dẫn đầu lại nằm bất động hoặc bắt đầu hiệu chỉnh. Vào lúc này, các hoạt động lừa dối sẽ hoành hành.

Các vụ giảm giá trên thị trường chung cũng bắt đầu sau khi qua năm mới, càng làm tình hình khó khăn hơn. Các hành động lừa đảo, giả mạo xuất hiện bằng một ngày lên giá theo sau là một ngày xuống giá, chỉ để sau đó là một ngày “lên giá tột đỉnh” khác nữa. Vào những thời điểm này tôi thường đi nghỉ vào tháng 1. Hiệu ứng tháng 1, khi những cổ phiếu đỉnh lớn và nhỏ liên tục tăng giá trong suốt tháng 1, có thể trở thành vật chỉ thị sai đường hoặc giả mạo. Tốt nhất, chỉ nên “làm việc” trong một giai đoạn ngắn. Theo sát nguyên tắc của bạn là rất quan trọng, và đừng đổi hướng chi vì những vật chỉ thị đáng nghi, kém tin cậy. Những loại này rất nhiều.

Điều giải và phản ứng lại với những tin tức chính

Khi báo chí nội địa và nước ngoài tràn ngập đường phố, những nhà trinh thám bằng điện tử thường kém quan tâm đâu là tin tốt hay tin xấu, họ chỉ phân tích tác động của nó với môi trường. Ví dụ, nếu báo đăng tin xấu nhưng thị trường vẫn tiến đều, bạn có thể lạc quan hơn. Bảng điện tử sẽ nói cho bạn biết thị trường cơ bản có thể mạnh hơn nhiều người tưởng. Mặt khác, nếu những tin tích cực tràn ngập trên thị trường và cổ phiếu xuống giá nhẹ, các nhà phân tích bằng điện tử có thể kết luận khả năng chống đỡ của thị trường đã yếu đi so với trước.

Nhiều khi thị trường phản ứng quá mạnh hoặc thậm chí chống lại các tin tức có triển vọng hoặc thất vọng. Vào thứ 4 ngày 9 tháng 11 năm 1983, ai đó chạy một quảng cáo đầy trang trên tờ *The Wall Street Journal* dự báo lạm phát phi mã và một cuộc thiểu phát khác như kiểu năm 1929. Quảng cáo xuất hiện giữa lúc điều chỉnh thị trường, nhưng cảnh báo của nó quá nhảm nhí và thị trường ngay lập tức phục hồi chỉ sau vài ngày.

Cũng có sự khác biệt giữa một thị trường đang né tránh đối mặt với các tin tức đang sợ nhưng điều này rất dễ hiểu, đó là thị trường giảm giá đột ngột mà không hề có tin tức rõ ràng nào.

Những nhà điều tra bằng từ có kinh nghiệm có trí nhớ rất tốt. Họ giữ hồ sơ về những sự kiện, tin tức chính trong quá khứ và cách thức thị trường phản ứng lại. Danh sách này có thể bao gồm vụ truy tim của Tổng thống Eisenhower, khủng hoảng tên lửa Cuba, vụ ám sát Tổng thống Kennedy, bùng nổ chiến tranh, lệnh cấm vận dầu Arab và các hoạt động dự tính của chính phủ về kiểm soát tiền lương và giá cả.

Tin tức cũ và tin tức mới

Sau vài lần lặp lại, cả tin tốt và tin xấu đều trở thành tin tức cũ. Tin cũ thường có tác dụng ngược trên thị trường chứng khoán hơn so với khi nó mới được tung ra.

Tất nhiên, điều này trái ngược với những thông tin tuyên truyền và thông tin nhằm đánh lạc hướng được sử dụng ở những quốc gia chuyên chế. Tại những nước này, những điều dối trá và sự thật bị bóp méo càng được tung ra dư luận nhiều bao nhiêu, người ta càng tin nó là sự thật bấy nhiêu. Tại đây, khi tin tức lan rộng hoặc đã được đoán biết trước, những nhà đầu tư có kinh nghiệm trên thị trường không còn quá tin tưởng vào chúng, việc tung thông tin ra không còn hiệu quả như mong đợi.

Đối với những người mới gia nhập thị trường, có thể có rất nhiều thông tin trái ngược và lẫn lộn. Ví dụ, một công ty có thể đưa ra báo cáo lợi nhuận quý rất thấp, và cổ phiếu của nó có thể lên giá khi tin tức này được thông báo. Khi thông tin này xuất hiện, thường là vì thông tin đã được biết hoặc được dự đoán từ trước, một vài chuyên gia quyết định mua hoặc bán khống cổ phiếu (bán trước khi có hàng để giao, bán trước mua sau) một khi tất cả các tin tức xấu lan truyền. “Mua khi có tin xấu” là tôn chỉ của những tổ chức khôn ngoan. Những người khác lại tin rằng họ nên đi từng bước và hỗ trợ cho vị trí lớn mạnh của mình vào những thời điểm khó khăn.

Phân tích thông tin trên phương tiện truyền thông đại chúng

Thông tin quốc gia được biên tập và trình bày tác động tức thì đến độ tin cậy của nền kinh tế và công chúng như thế nào. Nó cũng chi phối dư luận về chính phủ, thủ tướng và thị trường chứng khoán của chúng ta.

Đã có một vài quyển sách lớn viết về chủ đề phân tích thông tin quốc gia. Humphrey Neill, tác giả của tác phẩm kinh điển năm 1931 *Bằng ghi âm và chiến thuật kinh doanh*, đồng tác giả sách *Nghệ thuật quan điểm đối lập*. Nó cẩn thận nghiên cứu về cách thức các thông tin đồng loạt được công bố hoàn toàn khác xa so với đề mục tóm tắt của các bài báo, và các nhà sở hữu chứng khoán đã bị lừa gạt thế nào. Neill phát triển lý thuyết đối lập dựa trên mức độ thường xuyên mà các quan điểm khôn ngoan hoặc nhất trí cao trên các phương tiện thông tin đại chúng đã bị diễn đạt hoặc nhận thức sai lầm.

Chuyên gia phương tiện truyền thông Bruce Herschensohn viết *Thần Anten* năm 1976, cho biết làm thế nào mạng lưới truyền hình có thể điều khiển được thông tin để tác động đến quan điểm của công chúng. Một quyển sách khác cũng về chủ đề trên là *Cuộc chiến truyền thông tương lai*, được William Rusher viết năm 1988.

Công trình nghiên cứu nổi bật nhất về chủ đề này là *Truyền thông tinh túy*, do Stanley Rothman và Robert Lichter tiến hành năm 1986. Rothman và Lichter đã phỏng vấn 240 nhà báo và nhân viên hàng đầu của ba tờ báo lớn (*The New York Times*, *The Wall Street Journal*, và *The Washington Post*), ba tạp chí (*Time*, *Newsweek*, và *U.S. News & World Report*), và ba bộ phận tin tức của bốn đài truyền hình (ABC, CBS, NBC, và PBS). Khi được hỏi để đánh giá khuynh hướng của các bạn đồng nghiệp, họ nói có khoảng 7 trên 1 đồng nghiệp gần như đi theo chủ nghĩa tự do cánh hữu đối lập với chủ nghĩa bảo thủ cánh tả. 85% các nhà báo hàng đầu đất nước là thành viên đảng tự do và bỏ phiếu cho đảng Dân chủ trong những cuộc bầu cử gần đây. Một nghiên cứu khác cho thấy chỉ 6% nhà báo quốc gia bỏ phiếu cho đảng Cộng hòa.

Emmy Award—đoạt giải thưởng Bernard Goldberg đã phải bỏ ra gần 30 năm với bộ phận tin tức đài CBS. Tác phẩm *Bias* của ông đã cung cấp tài liệu về cách thức mạng lưới truyền hình phát triển tin tức một chiều mà không quan tâm đến sự cân bằng hoặc công bằng.

Để thành công, cả nhà đầu tư cá nhân cũng như một quốc gia, chúng ta cần học cách tách biệt sự thật từ quan điểm của các nhà chính trị cá nhân và lên án mạnh mẽ những phương tiện truyền thông quốc gia.

Tóm lại, những đoạn băng chỉ có thể có hiệu quả tốt nhất đối với các nhà đầu tư cá nhân và chuyên gia, nhưng người có đủ chuyên môn để bỏ thời gian nhận thức sâu sắc về sắc thái thực sự của nó. Đừng tự lừa dối bản thân mình rằng đó là con đường tắt dễ dàng nhất để hốt bạc. Hãy làm theo nguyên tắc của bạn, đừng để cảm xúc chi phối quyết định của bạn.



BẠN CÓ NÊN MUA HỢP ĐỒNG QUYỀN CHỌN, CỔ PHIẾU NASDAU, CỔ PHIẾU MỚI PHÁT HÀNH, TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI, TAX SHELTERS, CỔ PHIẾU NƯỚC NGOÀI?

Bạn có thể ngạc nhiên làm sao tôi có thể đưa hết tất cả những chủ đề trên vào chỉ trong một chương. Đa số đều là hoạt động phức tạp, và do đó có lẽ cần nhiều giấy mực để diễn giải. Tuy nhiên, với nhiều phần, tôi không đưa vào những loại hình kinh doanh này. Kinh nghiệm của tôi cho thấy một số rất quan trọng, một số lại thường rủi ro, không an toàn, và/hoặc phí thời gian và nỗ lực của bạn. Tuy nhiên, có một số kiểu kinh doanh mà bạn rất tò mò muốn biết. Trước khi bạn đầu tư, bạn cần biết mình sắp bỏ tiền vào cái gì. **Đừng lao đầu vào một cái ao nếu bạn không biết nó sâu tới mức nào.**

Hợp đồng quyền chọn là gì? Bạn có nên đầu tư vào nó không?

Hợp đồng quyền chọn là phương tiện đầu tư mua bán quyền (hợp đồng) để bạn có thể mua (*quyền mua*) hoặc bán (*quyền bán*) một cổ phiếu, chỉ số cổ phiếu hoặc hàng hóa với giá đặc biệt vào một thời điểm trong tương lai, thường gọi là ngày kết thúc hợp đồng quyền chọn. Hợp đồng quyền chọn có tính đầu cơ tích trữ và thường chứa đựng nhiều rủi ro và bất ổn về giá hơn là cổ phiếu thông thường. Chính vì thế, đa số nhà đầu tư không nên chọn quyền mua hoặc bán. Những nhà đầu tư thành công đầu tiên nên học cách tối thiểu rủi ro

trong quá trình đầu tư, không nên cố làm tăng thêm rủi ro nữa. Sau khi một người chứng minh rằng họ có khả năng tạo ra tiền từ cổ phiếu thông thường và có đủ kiến thức đầu tư cũng như kinh nghiệm thực tiễn, họ sẽ biết cách cân nhắc giới hạn sử dụng hợp đồng quyền chọn.

Hợp đồng quyền chọn cũng giống như sự đánh cuộc “tất cả hoặc không gì cả” Nếu bạn mua được quyền chọn mua ba tháng đối với cổ phiếu General Motors, bạn phải trả một số tiền cược để có quyền giao dịch mua bán 100 cổ phần của General Motors với một giá bất kỳ tại tất cả mọi thời điểm trong ba tháng tới. Khi bạn mua bán quyền chọn mua, bạn mong đợi giá cổ phiếu tăng, nên nếu giá cổ phiếu giao dịch hiện tại là \$95, bạn cần mua quyền chọn mua tại giá \$100. Nếu giá cổ phiếu tăng đến \$130 sau ba tháng (và bạn vẫn chưa bán quyền chọn mua của mình), bạn có thể sử dụng nó và bỏ túi \$30 lợi nhuận so với số tiền cược mà bạn đã trả. Trái lại, nếu ba tháng qua đi và cổ phiếu GM không thể hiện như mong đợi, bạn không nên thực hiện quyền chọn, nó sẽ trở nên vô giá trị, và bạn mất đi khoản tiền cược. Như bạn mong đợi, quyền chọn bán cũng sử dụng tương tự như vật, ngoại trừ việc bạn quyết định đánh cuộc rằng giá cổ phiếu sẽ xuống thay vì lên.

Hạn chế rủi ro của hợp đồng quyền chọn

Nếu bạn thực sự cân nhắc về hợp đồng quyền chọn, bạn nên giới hạn phần trăm tổng vốn đầu tư đổ vào nó. Giới hạn khôn ngoan nhất là 10% đến 15%. Bạn cũng nên thông qua một nguyên tắc khi nào bạn có ý định cắt và giới hạn tất cả khoản thua lỗ của mình. Phần trăm sẽ tự động thêm vào 8% vì hợp đồng quyền chọn biến đổi nhiều hơn cổ phiếu. Nếu một hợp đồng quyền chọn dao động nhanh gấp ba lần so với

cổ phiếu ưu đãi, có lẽ giới hạn vốn đầu tư tuyệt đối của bạn sẽ là 20% hoặc 25%. Về mặt lợi nhuận, bạn cũng nên cân nhắc thông qua một nguyên tắc rằng bạn sẽ thu được phần lớn lợi tức khi chúng đạt đến 50% đến 75%.

Một số khía cạnh khác của hợp đồng quyền chọn lại chứa đầy thử thách. Quyền chọn mua khi giá có thể ảnh hưởng bởi thay đổi cung cầu phụ thuộc vào một thị trường nhỏ hoặc khó hoán chuyển thành tiền mặt. Trong trường hợp đặc biệt đó quyền chọn rất khó sử dụng. Một thực tế khó khăn nữa là hợp đồng quyền chọn có thể bị hét giá một cách giả tạo và nhất thời, đơn giản là do sự tăng giá ngắn hạn cổ phiếu ưu đãi hoặc thị trường chung.

Chỉ mua cổ phiếu tốt nhất

Khi tôi mua hợp đồng quyền chọn, thực ra rất hiếm khi tôi làm vậy, tôi thường mua hợp đồng cho những cổ phiếu nổi bật và sức tăng trưởng khá. Tiền cược để mua quyền chọn cho những loại cổ phiếu này cũng cao hơn. Lại một lần nữa, bạn muốn mua quyền chọn cho ~~những~~ cổ phiếu tốt nhất, không phải rẻ nhất. Bạn cần phải phân tích, lựa chọn đúng đắn và nhanh chóng cổ phiếu ưu đãi. Vì thế, bạn nên ứng dụng công thức CAN SLIMTM và chọn lựa cổ phiếu tốt nhất vào thời điểm tốt nhất có thể. Nếu bạn làm đúng như thế, quyền chọn sẽ đi lên cùng với cổ phiếu, trừ phi quyền chọn vọt lên quá nhanh do tác dụng đòn bẩy.

Bằng cách chỉ mua những cổ phiếu tốt nhất, bạn có thể tối thiểu hóa việc mất giá thời hạn quy định hoặc vấn đề khó hoán chuyển thành tiền mặt. (Mất giá là sự khác nhau giữa giá bạn muốn trả và giá bạn thực sự phải trả vào thời điểm lệnh giao dịch đã thực hiện). Cổ phiếu càng linh động, bạn càng chịu ít mất giá. Với cổ phiếu khó chuyển đổi (vốn tư bản

nhỏ), mất giá càng lớn, cuối cùng sẽ khiến bạn phải tiêu tốn nhiều tiền. Chỉ nên mua một vài hợp đồng có thể gây ra tối đa 20% mất giá trong một số trường hợp. Nên mua hợp đồng quyền chọn với giá thấp, cổ phiếu khó chuyển đổi cũng tương tự như một trò chơi phá hoại, bạn cố gắng đập vỡ hết những chai sữa. Trò chơi này là việc đầu cơ mua toàn bộ chứng khoán để làm biến động thị trường. Bán quyền chọn của mình có thể cũng phức tạp tương tự đối với một cổ phiếu nhỏ (vốn tư bản nhỏ).

Trong một thị trường đầu cơ hạ giá chứng khoán, bạn nên cân nhắc việc mua quyền chọn bán đối với những cổ phiếu riêng lẻ nhất định hoặc trên một bảng chỉ số chứng khoán chính như S&P, cùng với việc bán khống cổ phần của các cổ phiếu thông thường. Bạn không nên cố sử dụng việc mua bán chịu trong giao dịch chứng khoán khi bạn mua quyền chọn bán. Đôi khi việc mua bán chịu chứng khoán bán khống (bán trước mua sau) trong một phiên giao dịch hoặc người môi giới chứng khoán không có khả năng mượn được cổ phiếu có thể khiến việc bán khống cổ phiếu gặp nhiều khó khăn hơn là mua một quyền chọn bán.

Thông thường, liệu mua quyền chọn bán trong thị trường đầu cơ lên giá chứng khoán có khôn ngoan không? Tại sao lại có một con cá cố gắng bơi ngược dòng?

Nếu bạn nghĩ một cổ phiếu đang lên giá và đó là thời điểm tốt nhất để mua, hãy mua nó, hoặc mua một hợp đồng quyền chọn dài hạn và đặt lệnh của bạn lên thị trường. Nếu đó là thời điểm để bán, hãy bán ra thị trường. Thị trường quyền chọn thường rất mỏng và không linh động như thị trường cổ phiếu ưu đãi.

Nhiều nhà giao dịch quyền chọn nghiệp dư luôn đặt ra giới hạn giá trên lệnh của họ. Một khi họ hình thành thói quen

đặt giới hạn giá, họ sẽ mãi thay đổi giới hạn giá của mình khi giá biến vượt khỏi giới hạn của họ. Khó mà có thể duy trì sự đánh giá đúng đắn và triển vọng khi bạn lo lắng về việc thay đổi giới hạn của mình khoảng $1/8$, $\frac{1}{4}$ và $\frac{1}{2}$ điểm (hoặc phần thập phân tương đương). Rốt cuộc, bạn sẽ phải thi hành lệnh đến hai hoặc ba lần sau những nỗ lực và thất bại khủng khiếp vượt quá giới hạn đặt ra. Khi cuối cùng bạn đã có được cổ phiếu lớn thành công nhất trong năm, nó có thể tăng giá gấp ba lần, bạn cũng đã thất bại bởi bạn đã đặt lệnh với giới hạn điểm $\frac{1}{4}$ dưới giá thực tế của thị trường.

Bạn không bao giờ có thể hốt bạc trên thị trường chứng khoán với điểm $1/8$ hay $\frac{1}{4}$. Bạn cũng sẽ mất sạch cơ nghiệp khi chứng khoán này gắp rắc rối và bạn buộc phải bán nó đi và từ bỏ bởi bạn đã đặt giới hạn giá trên lệnh bán của mình. Mục đích của bạn chỉ đúng khi giá cổ phiếu dao động lớn, không phải với biến động giá nhỏ.

Hợp đồng quyền chọn ngắn hạn đầy rủi ro

Nếu bạn mua hợp đồng quyền chọn, bạn nên tránh xa những hợp đồng dài hạn, chỉ nên 6 tháng hoặc trong khoảng đó. Điều này sẽ tối thiểu hóa cơ hội quyền chọn của bạn quá hạn trước khi cổ phiếu có cơ hội thể hiện. Nay tôi sẽ nói với bạn về điều này, bạn nghĩ đa số nhà đầu tư sẽ làm gì trong trường hợp này? Tất nhiên, họ sẽ mua hợp đồng quyền chọn ngắn hạn – 30 đến 90 ngày – bởi vì những hợp đồng quyền chọn này rẻ hơn và di chuyển nhanh hơn cả về mọi phương diện, lên và xuống!

Vấn đề đối với hợp đồng quyền chọn là bạn có thể đúng với cổ phiếu của mình, nhưng thị trường chung có thể lâm vào thời kỳ trung chuyển, và tất cả mọi cổ phiếu sẽ rớt giá thảm hại vào cuối giai đoạn ngắn hạn. Bạn sẽ mất tất cả hợp

đồng quyền chọn của mình trên thị trường chung. Đó cũng là lý do tại sao bạn nên trải rộng việc mua quyền chọn và ngày hết hạn quyền chọn khoảng vài tháng khác nhau.

Hãy giữ cho giao dịch quyền chọn luôn đơn giản

Cần luôn ghi nhớ một điều là bạn nên giữ cho việc đầu tư càng đơn giản càng tốt. Để ai đó thuyết phục bạn đầu cơ vào những thứ đại loại như strips, straddles, và spreads.

Một *strip* là một dạng hợp đồng quyền chọn thông thường bao gồm một quyền chọn mua và hai quyền chọn bán của cùng một loại chứng khoán tại cùng một hiện giá với cùng thời gian hiệu lực giống nhau. Số tiền cược bạn phải trả sẽ thấp hơn nếu quyền chọn này được mua bán riêng lẻ.

Một *straddle* có thể dài hoặc ngắn. Một straddle dài có nghĩa là một quyền chọn mua và một quyền chọn bán dài hạn đối với cùng một cổ phiếu ưu đãi tại cùng một hiện giá và cùng có tháng hiệu lực giống nhau. Một straddle ngắn có nghĩa là một quyền chọn mua và một quyền chọn bán ngắn trên cùng một loại chứng khoán tại cùng một hiện giá và có cùng tháng hiệu lực giống nhau.

Một *spread* là việc mua và bán quyền chọn có thời hạn giống nhau

Rất khó khăn để có thể chọn lựa được một cổ phiếu hoặc một hợp đồng quyền chọn đang lên. Nếu bạn lắn lộn giữa phát hành và bảo lãnh chứng khoán (kể cả trong ngắn hạn và dài hạn), bạn có thể tin hoặc không, gió ngược sẽ phá hủy mọi thứ. Ví dụ, nếu một cổ phiếu lên giá, bạn có thể bị xúi giục để bán sớm quyền chọn bán của mình để giảm thiểu thua lỗ, và sau đó bạn nhận ra rằng cổ phiếu đang đi xuống và bạn đang mất tiền trên quyền chọn mua của mình. Tình hình

ngược lại cũng xảy ra tương tự. Đó là một trò chơi tâm lý nguy hiểm mà bạn hoàn toàn có thể tránh được.

Bạn có nên viết quyền chọn không?

Viết quyền chọn lại là một câu chuyện hoàn toàn khác so với việc mua quyền chọn. Riêng tôi lại cảm thấy không ấn tượng lắm với chiến lược viết quyền chọn cổ phiếu.

Người viết quyền chọn mua sẽ nhận một khoản phí nhỏ hoặc khoản tiền cược đổi lại việc đưa cho một người khác (người mua) quyền chọn mua và mua lấy cổ phiếu từ người viết với một giá đặc biệt, tại một thời điểm thích hợp. Trong thị trường đầu cơ giá lên, tôi nghĩ bạn nên là người mua quyền chọn mua hơn là một người viết (người bán) quyền chọn mua. Trong thị trường xấu, chỉ nên đứng ngoài hoặc đi từng bước.

Người viết quyền chọn mua nhận một khoản phí nhỏ và trên thực tế, khoản phí này sẽ được giữ trong thời hạn của quyền chọn mua. Vậy điều gì sẽ xảy ra khi cổ phiếu gặp rắc rối hoặc bị rớt giá nghiêm trọng? Khoản phí nhỏ này không thể bù đắp hết cho khoản thua lỗ. Tất nhiên, người viết có rất nhiều thủ đoạn, ví dụ mua một quyền chọn bán để bảo đảm cho một ai đó, và sau đó khi rắc rối trở nên nghiêm trọng người viết quyền chọn sẽ đục khoét từ từ.

Chuyện gì sẽ xảy ra khi giá cổ phiếu tăng gấp đôi? Người viết quyền chọn chiếm lấy cổ phiếu được chọn, và mất sạch toàn bộ cơ hội để thu lợi nhuận lớn chỉ vì một khoản phí nhỏ liên quan. Tại sao tại phải nhận lấy rủi ro chỉ để có một khoản lợi tức nghèo nàn và không còn cơ hội để thu lợi lớn? Đó không phải là suy luận mà bạn có thể nghe từ nhiều người, nhưng sau đó, những gì mà mọi người nói và làm trên thị trường chứng khoán lại thường không hiểu biết nhiều.

Viết “quyền chọn mua không bồi thường” thậm chí còn ngu ngốc hơn, theo ý kiến của tôi. Người viết hợp đồng mua không bồi thường nhận một khoản phí cho việc viết 1 quyền chọn mua cho cổ phiếu mà họ không sở hữu, nên họ không được bảo vệ nếu cổ phiếu đi theo hướng mà họ không lường trước.

Có thể những nhà đầu tư lớn khi gặp vấn đề trong việc tìm kiếm khoản tiền lợi nhuận hoàn vốn có thể tìm được nhiều khoản giá trị phụ trội khi viết hợp đồng quyền chọn cổ phiếu ngắn hạn mà họ sở hữu và họ cho rằng nó sẽ được đánh giá cao. Tuy nhiên, tôi luôn cảm thấy hơi nghi ngờ những phương thức kiếm tiền mới sao lại quá dễ dàng. Có một vài bữa trưa miễn phí trên thị trường chứng khoán.

Những cơ hội lớn từ cổ phiếu Nasdaq

Cổ phiếu Nasdaq không được giao dịch trên danh sách cổ phiếu niêm yết nhưng lại được giao dịch qua các nhà môi giới không qua quầy. Thị trường môi giới không qua quầy trong những năm gần đây rất được đề cao bởi hàng loạt những mạng lưới truyền thông điện tử ECN như Instinet, SelectNet, Redibook, Archipelago. Chúng đã đưa người mua và người bán lại gần nhau trong mỗi mạng lưới, trong đó các lệnh có thể được truyền đi và thực thi. Nasdaq là một phạm vi đặc biệt, thường là của những công ty nhỏ, mới thành lập. Nhưng hiện nay, thậm chí những hãng sáng lập thị trường chứng khoán New York cũng đã hoạt động mạnh trên Nasdaq. Ngoài ra, những cải cách trong suốt thập niên 1990 đã loại bỏ tất cả các khuyết tật dai dẳng đã từng một thời bám sát thị trường Nasdaq.

Thường có hàng trăm cổ phiếu mới tăng trưởng khá hấp dẫn trên thị trường Nasdaq. Đây cũng là căn nhà của vài công ty lớn nhất ở Mỹ. Bạn có thể cân nhắc một cách dứt khoát việc mua những cổ phiếu Nasdaq chất lượng cao có sự

bảo trợ của các tổ chức, phù hợp với quy luật của hệ thống CAN SLIMTM.

Đôi khi chứng khoán không qua quầy lại kém linh động ở những thị trường cực kỳ tệ hại. Ở những thị trường thực sự kinh khủng, một số nhà mua bán không qua quầy chỉ có thể dừng giao dịch hoặc cố tình nghe điện thoại một cách chậm chạp khi bạn yêu cầu rút khỏi thị trường. Những quy định xử lý lệnh mới, mạng Internet, và những mạng lưới truyền thống điện tử cạnh tranh đã khiến vấn đề bớt gay gắt hơn.

Để có tính linh động và an toàn tuyệt đối, duy trì khả năng tiêu thụ của thị trường đối với tất cả sự đầu tư của bạn là điều tối cần thiết, bất chấp chúng được giao dịch trên thị trường NYSE hay Nasdaq. Một cổ phiếu thông thường có chất lượng của tổ chức với lượng giao dịch trung bình mỗi ngày lớn là tuyến phòng thủ chắc chắn của bạn chống lại một thị trường sóng gió.

Bạn có nên mua những cổ phiếu được chào bán cho công chúng lần đầu (IPO)?

Một chào hàng công chúng đầu tiên là lời chào hàng đầu tiên của công ty cho loạt cổ phiếu mới đối với công chúng. Tôi thường không khuyến khích các nhà đầu tư mua IPO. Có một số lý do như sau:

Trong vô số những IPO xuất hiện mỗi năm, chỉ một vài trong số chúng thực sự nổi bật. Những IPO nổi bật trở nên thu hút trên thị trường bởi những tổ chức (những người có được thành công đầu tiên với những cổ phiếu loại này). Nếu bạn có khả năng mua chúng, bạn sẽ chỉ nhận được một khoản lợi tức nhỏ. Suy xét một cách logic thì nếu bạn, với tư cách một nhà đầu tư cá nhân, có thể sở hữu được tất cả các loại cổ phần mà bạn muốn, thì nó thực sự chẳng đáng giá gì nữa.

Mạng Internet và một số sự môi giới giảm giá khiến cho những IPO trở nên dễ gần các nhà đầu tư cá nhân hơn, mặc dù vài nhà môi giới đặt giới hạn trên khả năng bán của bạn chẳng bao lâu sau khi công ty bán cổ phiếu cho công chúng. Đây là một vị thế nguy hiểm mà bạn không thể thoát khỏi dù bạn muốn thế. Bạn có thể nhớ đến vụ sụp đổ của các IPO năm 1999 và đầu năm 2000. Nhiều cổ phiếu mới lao vùn vút trên bảng giá chỉ một hay hai ngày giao dịch, và ngay lập tức rớt giá thảm hại và không thể phục hồi.

Nhiều IPO bị đánh giá thấp một cách cố ý và do đó, giá cả tăng vọt ngay trong ngày giao dịch đầu tiên, nhưng sau đó đa số chúng có thể bị định giá quá cao và bắt đầu rớt giá. Bởi vì IPO không hề có lịch sử giao dịch, nên bạn không thể chắc chắn liệu chúng có bị định giá quá cao không. Trong nhiều trường hợp, lĩnh vực đầy tính **suy đoán** này thuộc về các nhà đầu tư tổ chức có kinh nghiệm. Họ có thể có được những nghiên cứu có bề sâu cần thiết và cũng là những người có thể dàn trải rủi ro trên nhiều cổ phần khác nhau.

Điều đó không có nghĩa là bạn không thể mua một cổ phiếu mới tinh được phát hành lần đầu. Thời điểm an toàn nhất để mua một IPO là lúc nó bất ngờ vượt lên khỏi khu vực giá căn bản một cách đúng đắn. Khi một đợt phát hành mới được giao dịch trên thị trường trong hơn một hoặc hai tháng, bạn sẽ có được dữ liệu về giá cả và khối lượng giao dịch rất giá trị để đánh giá tình hình. Luôn có những công ty nổi bật với những sản phẩm mới hàng đầu và lợi nhuận hiện tại xuất sắc được cân nhắc trong một danh sách niêm yết cổ phiếu mới phát hành trong khoảng ba tháng đến ba năm vừa qua. (*Đó là trang “Những công ty Mỹ mới” trên tờ Investor’s Business Daily. Các tựa đề về nghiên cứu các công ty cũ có thể được mua bán với một khoản phí nhỏ trên investors.com.*)

Những nhà đầu tư có kinh nghiệm hiểu rõ kỹ thuật về thời gian và chọn lựa đúng đắn có thể được cân nhắc một cách dứt khoát khi mua một cổ phiếu mới phát hành với một giá khởi điểm đúng đắn. Họ có thể là một nguồn ý tưởng lớn lao trong việc giao dịch loại hình này. Đa số những IPO thành công trong những năm gần đây là những IPO ở thời điểm tám năm trước đây. Thậm chí như thế thì những cổ phiếu mới cũng có thể linh động hơn và phải chịu nhiều thay đổi lớn theo thời kỳ trong các thị trường đầu cơ hạ giá chứng khoán khắc nghiệt. Điều này thường xảy ra sau một thời kỳ sụp đổ thị trường IPO, khi mọi lời chào hàng đều là “phát hành nóng”. Ví dụ, việc bùng nổ phát hành cổ phiếu mới phát trên vào đầu thập niên 1960 và đầu năm 1983, cũng như vào cuối năm 1999 đầu năm 2000, luôn theo sau là một thời kỳ đầu cơ hạ giá thị trường.

Quốc hội, như các tài liệu trong năm 2002, có thể lại hạ bớt thuế hoán vốn để tạo nên sự khích lệ to lớn đối với hàng ngàn doanh nghiệp bắt đầu khởi động tăng trưởng nhanh, thành lập công ty mới. Nghiên cứu của chúng tôi cho thấy 80% cổ phiếu có biểu hiện ~~nhỏ~~ bất trong thập niên 1980 và 1990 là những cổ phiếu được mang ra chào bán cho công chúng từ vài năm trước đó. Mỹ đang rất cần một lượng lớn các công ty trẻ hóa để khuấy động những sáng kiến mới, ngành nghề mới... Kết quả là nền kinh tế vững mạnh hơn, nhiều việc làm hơn và cũng có nhiều người đóng thuế hơn. Washington luôn đạt đến đỉnh cao khi hạ thấp mức thuế hoán vốn. Điều này rất cần thiết để khôi phục thị trường IPO và nền kinh tế Mỹ sau những khủng hoảng to lớn trong ngành công nghệ cao những năm 2000, 2001.

Trái phiếu chuyển đổi là gì? Có nên đầu tư vào nó không?

Trái phiếu chuyển đổi là loại trái phiếu cho phép bạn chuyển sang một loại hình đầu tư khác, thường là cổ phiếu

thông thường với một mức giá nhất định. Trái phiếu chuyển đổi mang lại một nguồn thu nhập cao hơn so với các loại cổ phiếu thông thường, cùng với tiềm năng về các khoản lợi nhuận khác tương tự như khi sở hữu cổ phiếu.

Các lý thuyết cho rằng trái phiếu chuyển đổi sẽ tăng giá nhanh như cổ phiếu thông thường nhưng trái phiếu chuyển đổi sẽ hạ giá chậm hơn trong nền kinh tế suy sụp. Như đa số những lý thuyết khác, thực tế hoàn toàn khác hẳn. Có rất nhiều câu hỏi cần được cân nhắc, nhất là khi thị trường trái phiếu chuyển đổi có thể ngừng hẳn trong những thời kỳ cực kỳ xấu.

Đôi khi các nhà đầu tư thường bị cuốn hút vào loại hình đầu tư này bởi chúng mang lại tiềm lực và tác dụng đòn bẩy lớn (đạt được sức mua cao hơn) Điều này dễ dàng tàng rủi ro của bạn. Tác dụng đòn bẩy quá cao có thể rất nguy hiểm. Đó là những lý do tôi không khuyến khích đa số nhà đầu tư mua trái phiếu chuyển đổi.

Bạn có nên đầu tư vào chứng khoán miễn thuế và Tax Shelters?

Nhà đầu tư thông thường không sử dụng những phương tiện đầu tư này (ngoại trừ IRA, 401(k) và KEOGH), thông thường nhất là trái phiếu đô thị. Sự quan tâm quá mức về thuế có thể làm xáo trộn và phủ mờ các đánh giá đầu tư đúng đắn. Lẽ thường luôn mách bảo bạn rằng nếu bạn đầu tư vào tax shelter, tổ chức IRS sẽ có nhiều cơ hội hơn để kiểm soát việc đóng thuế của bạn.

Người ta luôn tìm kiếm nhiều khoản phúc lợi từ thuế để rồi đốt sạch trong các vụ đầu cơ mạo hiểm. Quyết định đầu tư luôn cần được cân nhắc trước và việc xem xét về mức thuế chỉ đứng hàng thứ hai. Đây là sự thật đặc biệt trong thiên niên

kỷ mới, một môi trường với những người đóng thuế cực thấp. Một trong những lợi ích của thuế trong suốt thập niên 1980 và 1990 là giảm tỷ lệ hoàn vốn.

Đây là nước Mỹ, nơi danh cho những người thực sự làm việc chăm chỉ để đạt được thành công trong đầu tư. Hãy học cách tạo ra lợi nhuận ròng, và khi bạn thực hiện điều đó, hãy luôn vui vẻ thay vì suốt ngày phàn nàn về việc đóng thuế qua lợi nhuận kiếm được. Bạn có thể tiếp tục như thế cho đến khi thực sự thua lỗ để rồi không cần phải đóng thuế nữa không? Hãy nhận thức rằng Chú Sam sẽ luôn là người đồng hành của bạn, và ông ấy sẽ nhận khoản cổ phần thông thường từ tiền lương và lợi nhuận đầu tư của bạn.

Tôi chưa từng mua chứng khoán miễn thuế hay tax shelter. Điều đó khiến tôi được tự do tập trung vào việc tìm kiếm những vụ đầu tư có tiềm năng khác tốt hơn. Khi những việc đầu tư này kết thúc, tôi đóng thuế như bao người khác. Hãy luôn như rằng chế độ tự do và thời cơ của Mỹ là tốt nhất trên thế giới. Hãy học cách sử dụng và hiểu rõ nó.

Bạn có nên đầu tư vào cổ phiếu thu nhập?

Cổ phiếu thu nhập là những cổ phiếu mang lại tỉ suất lợi tức cao hơn và đều đặn hơn, mang lại nhiều thu nhập được đánh thuế hơn cho chủ sở hữu. Những cổ phiếu loại này thường xuất hiện ở những tổ chức nhà nước, như ngành nghề công cộng hoặc ngân hàng. Bạn không nên mua cổ phiếu thông thường chỉ vì lợi tức hoặc thu nhập.

Người ta nghĩ rằng cổ phiếu thu nhập luôn cứng nhắc và bạn chỉ cần ngồi và giữ chúng bởi bạn sẽ luôn nhận được lợi tức. Vậy hãy nói chuyển bởi nhà đầu tư bị thua lỗ nặng trong vụ đầu tư vào Ngân hàng Continental Illinois năm 1984 khi cổ phiếu lao xuống thảm hại từ mức \$25 xuống \$2, hoặc vào

những ngành công nghiệp điện lúc xảy ra vấn đề năng lực điện hạt nhân. Những nhà đầu tư bị tổn hại khi cổ phiếu ngành điện xuống giá đột ngột năm 1994, và thực tế cũng tương tự như khi ngành điện lực California sụp đổ năm 2001. Về mặt lý thuyết, cổ phiếu thu nhập rất an toàn, nhưng bạn không nên chắc chắn rằng chúng sẽ không rớt giá nghiêm trọng. Năm 1999—2000, cổ phiếu AT&T rớt giá từ trên \$60 xuống dưới \$20.

Nếu bạn mua cổ phiếu thu nhập, đừng có ý định mua chỉ vì tỷ suất lợi tức hiện hành. Điều đó cũng giống như việc dẫn đến rủi ro cao hơn, chất lượng thấp hơn. Cố gắng lấy được thêm 2% hoặc 3% tỷ suất lợi tức chỉ khiến nguồn vốn của bạn có khả năng thua lỗ nhiều hơn. Một công ty cũng có thể cắt giảm lợi tức nếu thu nhập trên mỗi cổ phần của nó không đáp ứng đủ trên tổng số cổ phần, để bạn trống tay với ước muốn khoản thu nhập trong mơ.

Nếu bạn cần lợi tức, lời khuyên của tôi là hãy tập trung vào những cổ phiếu tốt nhất và chỉ đầu tư 6 hay 7% vốn đầu tư mỗi năm cho chi phí sinh hoạt. Bạn có thể bán một vài cổ phần và thu hồi $1\frac{1}{4}\%$ mỗi quý.

Tôi không khuyến khích thu hồi với tỷ lệ lớn, vì theo thời gian chúng sẽ làm suy yếu việc đầu tư chính của bạn.

Hợp đồng đặc quyền là gì? Có phải là một phương thức đầu tư an toàn không?

Hợp đồng đặc quyền là một phương tiện đầu tư cho phép bạn mua một khối lượng cổ phiếu đặc biệt với một mức giá đặc biệt, thường là vào một thời điểm nhất định nào đó. Nhưng tốt nhất là không nên giới hạn về thời gian. Nhiều hợp đồng đặc quyền có giá rất rẻ và do đó, chúng rất hấp dẫn.

Tuy nhiên, nhiều nhà đầu tư nên cảnh giác đối với những hợp đồng đặc quyền giá rẻ. Đó là một lĩnh vực phức tạp, chuyên môn nghe có vẻ rất hay về mặt lý thuyết nhưng rất ít nhà đầu tư có thể hiểu thông suốt. Câu hỏi đặt ra là khi nào mới là thời điểm thích hợp để mua cổ phiếu. Các nhà đầu tư tốt nhất là hãy quên các hợp đồng đặc quyền này đi.

Bạn có nên đầu tư vào cổ phiếu của những công ty sắp sát nhập?

Các công ty sắp sát nhập thường có hoạt động không vững vàng, nên tôi không khuyên bạn đầu tư vào loại này. Nhiều công ty sắp sát nhập thường được đồn đại là sẽ tăng giá cổ phiếu rất nhanh, nhưng nó cũng có thể rớt giá thảm hại nếu hợp đồng sát nhập thất bại hoặc những tình huống bất ngờ phát sinh. Nói cách khác, đây là một lĩnh vực đầu tư bất ổn, đầy rủi ro, và tốt nhất là nên để cho các chuyên gia có kinh nghiệm xem xét. Tốt nhất bạn nên mua cổ phiếu của những công ty nổi bật dựa trên hệ thống đánh giá CAN SLIMTM hơn là cố đoán xem khi nào một công ty sẽ bán cổ phiếu hay sát nhập với một công ty khác.

Bạn có nên mua cổ phiếu nước ngoài?

Một vài cổ phiếu nước ngoài có tiềm năng rất tốt nếu được mua đúng thời điểm và đúng nơi, nhưng tôi không khuyên mọi người tốn thời gian đầu tư vào chúng. Lợi nhuận tiềm năng của cổ phiếu nước ngoài có thể lớn gấp 2 hoặc 3 lần so với một công ty Mỹ xuất sắc, đổi lại rủi ro cũng nhiều hơn. Ví dụ, các nhà đầu tư vào chứng khoán nước ngoài cần hiểu rõ và theo sát thị trường chung của một nước đặc biệt. Nói một cách tổng quát, những thay đổi đột ngột trong tỷ lệ lãi suất của nước này, hệ thống tiền tệ hay các chính sách nhà nước có thể khiến việc đầu tư của bạn mất sức hấp dẫn to lớn.

Không nhất thiết các nhà đầu tư cá nhân phải tìm mua cổ phiếu nước ngoài khi có đến hơn 10.000 chứng khoán Mỹ để bạn lựa chọn. Năm 1982, các ngân hàng lớn của chúng ta đã có một bài học kinh nghiệm lớn khi họ đầu tư và cho các công ty nước ngoài vay những khoản tiền lớn.

Cổ phiếu nước ngoài có thể để lại cho những chuyên gia có kinh nghiệm trong lĩnh vực này và có khả năng dàn trải rủi ro trên những cổ phiếu khác. Có một số quỹ hỗ trợ hoạt động rất tốt trong lĩnh vực này, nên bạn không cần cứ phải khăng khăng đầu tư vào cổ phiếu nước ngoài, hãy mua một lượng cổ phiếu nhỏ của quỹ hỗ trợ do các chuyên gia này điều hành.

Tránh xa những cổ phiếu tính bằng xu và chứng khoán định giá thấp

Thị trường Canada và Denver niêm yết nhiều chứng khoán mà bạn có thể mua chỉ với vài xu mỗi cổ phần. Tôi thành thật khuyên bạn nên tránh xa trò cờ bạc này với sự buôn bán quá rẻ mạt đó bởi vì cái gì cũng có giá của nó. Bạn sẽ có cái mà bạn trả cho nó.

Những loại chứng khoán giá rẻ này mang tính ước đoán quá mức và giá trị cũng quá thấp. Rủi ro đi cùng với chúng cũng cao hơn những vụ đầu tư chất lượng tốt hơn, giá cao hơn. Những cổ phiếu giá rẻ chỉ là cơ hội để quảng cáo một cách đáng ngờ và vô nguyên tắc. Tôi không thích mua bất kỳ cổ phiếu thông thường nào có giá dưới \$15 mỗi cổ phần, và bạn cũng nên như vậy. Nghiên cứu của chúng tôi từ những cổ phiếu thành công cho thấy những cổ phiếu sẽ tăng vọt trên biểu đồ cơ sở với giá giữa \$30 và \$50 mỗi cổ phần.

Hợp đồng kỳ hạn là gì? Bạn có nên đầu tư vào nó không?

Hợp đồng kỳ hạn chỉ việc mua hay bán một số lượng hàng hóa, tài chính phát hành, hay chỉ số cổ phiếu nhất định với

một giá nhất định tại một thời điểm nào đó trong tương lai. Nhiều hợp đồng kỳ hạn liên quan đến các loại hàng hóa như ngũ cốc, kim loại quý, kim loại công nghiệp, thực phẩm, lúa mì, dầu, gỗ, và vải sợi (còn được gọi chung là hàng hóa), phát hành tài chính và chỉ số chứng khoán. Các nhóm tài chính bao gồm công trái chính phủ ngắn và dài hạn, cùng với ngoại tệ. Một trong số nhiều chỉ số cổ phiếu được giao dịch thường xuyên là S&P 100, nổi tiếng bởi dấu hiệu OEX.

Mỗi quan tâm thương mại lớn, ví dụ như Hershey, là sử dụng thị trường hàng hóa để “bảo hiểm”. Ví dụ, Hershey có thể chốt giá hiện tại bằng cách tạm thời mua hạt cacao vào tháng 5 cho đợt phân phối tháng 12, trong khi cổ sắp xếp một cuộc thương lượng trên thị trường tiền mặt.

Có thể tốt nhất nhà đầu tư cá nhân không nên tham gia vào thị trường hợp đồng kỳ hạn. Hợp đồng kỳ hạn hàng hóa cực kỳ biến động và mang tính ước đoán nhiều hơn hẳn so với các cổ phiếu thông thường. Đó không phải là phạm vi hoạt động thích hợp cho những nhà đầu tư thiếu kinh nghiệm hoặc đầu tư nhỏ lẻ trừ phi bạn muốn chơi trò chơi cờ bạc và muốn mất tiền nhanh chóng.

Tuy nhiên, một khi nhà đầu tư có bốn đến 5 năm kinh nghiệm và năng lực của họ hoàn toàn không thể nghi ngờ trong việc kiếm tiền bằng cổ phiếu thông thường, “người có trái tim dũng cảm” có thể cân nhắc đến việc đầu tư vào hợp đồng kỳ hạn.

Với các loại hợp đồng kỳ hạn, việc đọc và diễn giải các biểu đồ càng quan trọng hơn cả. Các kiểu mẫu biểu đồ giá cả hàng hóa cũng tương tự như các loại biểu đồ về giá chứng khoán riêng lẻ. Nhận thức rõ các loại biểu đồ kỳ hạn có thể giúp nhà đầu tư cổ phiếu ước lượng được thay đổi của các điều kiện kinh tế cơ bản trong nước.

Có khá ít hợp đồng kỳ hạn bạn có thể giao dịch. Vì thế, những nhà đầu cơ khôn ngoan có thể tập trung vào nghiên cứu. Nguyên tắc và các thuật ngữ giao dịch hợp đồng kỳ hạn rất khác biệt và rủi ro thì cũng cao hơn nhiều, nên các nhà đầu tư nên giới hạn rõ ràng quỹ đầu tư sử dụng cho hợp đồng kỳ hạn. Có một số biến cố gây rắc rối liên quan đến giao dịch hợp đồng kỳ hạn, ví dụ như ngày “giới hạn xuống” khi một nhà giao dịch thậm chí không chịu bán và cắt giảm lỗ. Quản trị rủi ro (ví dụ, vị thế và cắt giảm thiệt hại nhanh chóng) luôn đóng vai trò rất quan trọng trong giao dịch hợp đồng kỳ hạn. Bạn cũng không nên để rủi ro vượt quá 5% trên tổng vốn với bất kỳ vị thế hợp đồng kỳ hạn nào. Ngoài ra cũng có một cơ hội khác để bắt tay vào vị thế này là có một loạt ngày giới hạn lên và xuống. Hợp đồng kỳ hạn có thể không chắc chắn và đầy tính rủi ro, bạn có thể sẽ trắng tay.

Bạn có nên mua vàng, bạc hay kim cương?

Như bạn phỏng đoán, tôi thường không tư vấn đầu tư vào kim loại và đá quý. 500dong.com

Nhiều vụ đầu tư vào loại này có lịch sử không chắc chắn, chúng từng được quảng bá cho phong cách thời thượng siêu cao cấp nhưng lại có quá ít sự bảo đảm và an toàn đối với người đầu tư nhỏ. Không có đến một Ủy ban giao dịch chứng khoán để có thể bảo vệ họ trước việc nâng giá, lừa đảo, yêu sách của một số nhà buôn bán kim loại quý. Nhiều quyển sách viết rằng việc dự đoán giá vàng một cách liều lĩnh có thể nuốt chửng hàng ngàn dollar và bòn rút hết của cải quốc gia. Kim cương được giới thiệu cho công chúng với những lời chào giá đầy gian lận. Họ bảo đảm giá kim cương sẽ tăng mỗi năm vì thực chất nó là như thế. Người ta luôn sai lầm khi nói rằng thị giá kim cương luôn được kiểm soát và thiết lập bởi Debeers.

Những loại đầu tư này mang tính ước đoán quá lớn, và sau một thời kỳ đam mê và cường điệu hóa, nhiều nhà đầu tư rút khỏi lĩnh vực này vì họ đã mua phải mức giá cao giả tạo. Ngoài ra, lợi nhuận các nhà buôn thu lợi quá lớn. Thêm vào đó, những loại đầu tư này cũng không chia lợi tức hay lãi suất.

Vàng, bạc và kim cương tất thảy đều nằm trong hàng top dài hạn suốt năm 1980 và chưa từng phục hồi. Ở một số khía cạnh nào đó, những loại hàng hóa này khó có thể khôi phục lại. Tuy nhiên, với sở thích ưa chuộng và đầu cơ tích trữ, không có cách nào để biết phải mất bao nhiêu thời gian mới có thể xóa sạch hoàn toàn lượng dư thừa trong quá khứ.

Nói chung, sẽ có một giai đoạn lên giá nhanh chóng, ngắn ngủi được dự báo trước do tâm lý lo sợ hoặc hoang mang của một số nước nhất định về các rắc rối tiềm tàng.

Giao dịch loại hàng hóa này có thể là một trò chơi khá bất ổn và đầy cảm tính, nên tôi khuyên bạn nên chú ý và cẩn trọng.

Ở một mức độ nào đó, có thể nói những vụ đầu tư nhỏ vào loại hàng này có thể trở nên hợp thời và hợp lý. Tuy nhiên, thậm chí trong trường hợp đó, nhà đầu tư cũng vẫn cần phải đấu tranh với việc tăng giá hàng loạt và tính tiêu thụ bị trì trệ. Khả năng tiêu thụ trở thành một vấn đề sống còn khi bạn quyết định bán và gấp phải rắc rối trong việc tìm kiếm một người sẵn sàng mua tại mức giá bạn yêu cầu.

Ngày nay, nhiều vụ đầu tư kiểu này trở nên không còn thích hợp và an toàn như vẻ ngoài của nó. Bạc chỉ còn được sử dụng rất ít trong các công ty nhiếp ảnh khi dĩa CD và phim không còn dùng loại kim loại quý này. Kết quả là bạc có thể thành một phương tiện đầu tư kém hấp dẫn hơn trong tương lai. Cung và cầu cũng là một yếu tố quan trọng. Khi giá kim cương sụp đổ năm 1980, nhiều nhà đầu tư ngạc nhiên vì

quy luật cung cầu đã ảnh hưởng thật sự nghiêm trọng đến việc đầu tư của họ. Nhiều nguồn cung cấp kim cương mới cấm nhập thị trường thế giới và khiến giá giảm. Nhiều nhà đầu tư mất trắng những khoản tiền lớn khi đầu tư vào những loại hàng hóa này.

Bạn có nên đầu tư vào bất động sản?

Có, vào đúng lúc và tại đúng nơi.

Tôi hoàn toàn tin chắc rằng mọi người nên làm việc để mua nhà, tạo tài khoản tiết kiệm và đầu tư vào cổ phiếu thông thường hoặc quỹ hổ tương phát triển chứng khoán. Quyền sở hữu nhà là mục đích của đa số người Mỹ. Khả năng có được một khoản vay dài hạn chỉ với một khoản tiền trả nhỏ đã tạo nên lực đòn bẩy cần thiết để người Mỹ có thể tạo nên những vụ đầu tư khả thi vào thị trường bất động sản to lớn.

Bất động sản là phương tiện đầu tư thông dụng bởi vì nó khá dễ hiểu và có thể mang lại lợi nhuận lớn. Hơn 2/3 gia đình Mỹ hiện đang sở hữu ngôi nhà riêng của họ. Thời gian và lực đòn bẩy thường tạo ra tiền. Tuy nhiên, không phải luôn là như thế. Người ta có thể bị mất tiền trong bất động sản với những điều kiện bất lợi như sau:

1. Quyết định chọn đầu tiên của họ đã sau lầm khi họ mua trong khu vực đang xuống dốc dần hoặc không phát triển, hoặc khu vực có tài sản họ sở hữu đang giảm giá trị.
2. Họ mua với giá quá cao sau vài năm lạm phát và chỉ trước khi sự khắt khe của nền kinh tế được thiết lập lại hoặc ở một khu vực địa lý nhất định nơi họ sở hữu bất động sản. Điều này có thể xảy ra trong giai đoạn ngừng sản xuất hoặc đóng cửa một sân bay hoặc một nhà máy thép là trụ cột chính của cộng đồng địa phương.

3. Bản thân họ quá hào phóng khi trả tiền cho khoản bất động sản, hoặc nguồn thu nhập của họ đang bị cắt giảm vì nguy cơ mất việc làm hoặc tiền thuê nhà tăng cao khiến họ phải nghĩa đến việc sở hữu tài sản để cho thuê.
4. Họ bị tấn công bởi hỏa hoạn, bão lụt, động đất hoặc thiên tai khác.

Tiền và kỹ năng luôn được phát huy tốt qua việc tập trung mua vào bán đúng với cổ phiếu giá trị cao hơn là dàn trải nỗ lực của bạn trong vô số những lựa chọn đầu tư rủi ro cao hơn hoặc kém thỏa đáng hơn. Cũng như mọi cuộc đầu tư, nghiên cứu kỹ lưỡng luôn cần thiết trước khi bạn ra quyết định. Nên nhớ rằng, không có vụ đầu tư nào không rủi ro. Đừng tin ai nói với bạn rằng có.



LÀM THẾ NÀO BẠN CÓ THỂ SỞ HỮU QUỸ HỖ TƯƠNG TRỊ GIÁ MỘT TRIỆU DOLLAR CỦA RIÊNG MÌNH? QUỸ HỖ TƯƠNG LÀ GÌ?

Quỹ hỗ tương là một danh mục đầu tư chứng khoán đa dạng cho một công ty đầu tư chuyển nghiệp quản lý, họ thường được trả một khoản phí quản lý nhỏ. Các nhà đầu tư mua bán cổ phần hoàn toàn dựa vào ngân quỹ và kiếm thêm hoặc tiêu bớt tiền dựa trên sự kết hợp lợi nhuận và thua lỗ số tiền ngân quỹ.

Khi bạn mua một quỹ hỗ tương, cái mà bạn mua thực sự là việc quản trị chuyên nghiệp để giúp bạn ra quyết định trên thị trường chứng khoán. Bạn nên nắm giữ một quỹ hỗ tương khác biệt so với cách bạn nắm giữ các cổ phiếu riêng lẻ. Một cổ phiếu có thể xuống giá và không bao giờ vực dậy. Đó là lý do tại sao bạn luôn cần một chính sách cắt giảm thua lỗ. Trái lại, một quỹ tăng trưởng chứng khoán nội địa đa dạng, được chọn lựa tốt được một tổ chức quản trị thiết lập sê, sớm hay muộn, sẽ luôn được phục hồi một cách ngoạn mục và tự nhiên trong thị trường đầu cơ hạ giá chứng khoán. Lý do chúng được phục hồi là quỹ hỗ tương rất đa dạng và thường tham gia vào mỗi chu kỳ phục hồi nền kinh tế Mỹ.

Làm thế nào để trở thành triệu phú dễ nhất

Quỹ hỗ tương là một phương tiện đầu tư nổi bật nếu bạn biết cách sử dụng đúng đắn. Tuy nhiên, nhiều nhà đầu tư không biết làm thế nào để quản lý chúng để đạt được lợi thế mà quỹ hỗ tương mang lại.

Điều đầu tiên là số vốn tài chính khổng lồ trong quỹ hỗ tương có được do chúng đã trải qua nhiều chu kỳ kinh tế (thị trường lên và xuống). Điều đó có nghĩa là 10, 15, hay 20 năm hoặc hơn nữa. Để có thể ngồi chắc trong suốt ngần ấy năm đòi hỏi phải có lòng yên nhẫn và sự quyết đoán. Nó cũng giống như bất động sản. Bạn mua một căn nhà và sau đó bạn bắt đầu cảm thấy lo lắng, bán tống bán tháo đi chỉ sau ba hoặc bốn năm, và bạn chẳng kiếm được gì cả. Cần có thời gian để đánh giá đúng tài sản của bạn.

Bây giờ tôi sẽ thuyết phục bạn, một nhà đầu tư tiền tệ khôn ngoan, bạn cần hoạch định và đầu tư như thế nào. Hãy chọn lấy một quỹ tăng trưởng nội địa đa dạng hóa, có tình hình hoạt động thuộc hàng top của tất cả các quỹ hỗ tương trong vòng 3 đến 5 năm qua. Hãy chắc rằng nó có tỉ suất lợi nhuận trung bình hàng năm khoảng 20%. Quỹ này cũng cần có biểu hiện tốt qua một số quỹ tăng trưởng chứng khoán nội địa khác trong 12 tháng qua. Bạn cần phải thăm dò qua một nguồn tin tức đáng tin cậy. Nhiều tạp chí về kinh doanh điều tra tình hình hoạt động của các ngân quỹ hàng quý. Người môi giới chứng khoán của bạn hoặc thư viện cần phải có dịch vụ đánh giá các quỹ đặc biệt, ví dụ như Wiesenberger Thomson Financial or Lipper Inc., từ đó bạn có thể có một tầm nhìn khách quan về loại quỹ mà bạn muốn đầu tư. *Investor Business Daily* cũng đánh giá các quỹ hỗ tương dựa trên số liệu hoạt động trong 36 tháng (từ mức A+ đến E) cũng như tỷ lệ phần trăm hoạt động khác dựa trên nhiều thời kỳ khác nhau. Hãy tập trung việc nghiên cứu của bạn với những quỹ hỗ tương được đánh giá mức hoạt động A+ hoặc A trên tờ IBD. Loại quỹ mà bạn chọn không nhất thiết phải nằm trong top ba hoặc bốn mỗi năm mới có thể mang lại cho bạn lợi nhuận khổng lồ sau 10 đến 15 năm.

Bạn cũng nên tái đầu tư khoản lợi tức và khoản phân phôi lãi từ vốn (lợi nhuận nhận được từ việc bán cổ phiếu và trái phiếu của quỹ hổ tương) để có thể thu lợi từ nhiều nguồn trong năm.

Lãi kép kỳ diệu

Một cách để đạt được may mắn đối với quỹ hổ tương là qua đường lãi kép. Lãi kép xảy ra khi tiền lãi của bạn (lợi nhuận cộng với lợi tức và vốn tái đầu tư) tạo ra nhiều lãi hơn, cho phép bạn có một khoản tiền thực sự lớn. Thời gian càng nhiều, lãi kép càng mạnh.

Để có được nhiều lợi ích hơn từ lãi kép, bạn cần lựa chọn quỹ phát triển chứng khoán một cách cẩn thận, và bạn cần trung thành với nó. Ví dụ, nếu bạn mua \$10.000 cho một quỹ phát triển đa chứng khoán nội địa với mức trung bình 15% một năm trong khoảng thời gian 35 năm, đây là phép tính xấp xỉ điều gì sẽ xảy ra cùng với điều kỳ diệu của lãi kép:

Năm năm đầu	\$10.000	biến thành	\$20.000
Năm năm tiếp theo	\$20.000	biến thành	\$40.000
Năm năm tiếp theo	\$40.000	biến thành	\$80.000
Năm năm tiếp theo	\$80.000	biến thành	\$160.000
Năm năm tiếp theo	\$160.000	biến thành	\$320.000
Năm năm tiếp theo	\$320.000	biến thành	\$640.000
Năm năm tiếp theo	\$640.000	biến thành	\$1.28 triệu!

Giả sử bạn đầu tư thêm \$2.000 mỗi năm. Tổng thu nhập của bạn sau gần ấy thời gian là hơn \$3 triệu! Nay giờ, hãy nghĩ xem bạn sẽ kiếm được bao nhiêu nếu bạn mua thêm một khoản nhỏ trong thị trường đầu cơ giá lên khi quỹ chứng khoán tạm thời giảm xuống 30% khỏi đỉnh?

Không có gì chắc chắn trên thế giới này, và bạn luôn phải đóng thuế. Tuy nhiên, ví dụ trên là minh chứng cho những điều sẽ xảy ra đối với một quỹ phát triển tốt trong 50 năm trước, và điều này vẫn có thể xảy ra với bạn nếu bạn hoạch định và đầu tư vào quỹ hổ tương một cách đúng đắn.

Thời điểm tốt nhất để mua một ngân quỹ

Bất kỳ lúc nào cũng là thời điểm tốt nhất. Bạn sẽ không bao giờ biết đâu là thời điểm hoàn hảo nhất, và việc chờ đợi luôn dẫn đến kết quả là phải trả một giá cao hơn. Bạn nên tập trung vào việc khởi động và bắt đầu xây dựng vốn để nhận được lãi kép qua nhiều năm.

Bạn nên sở hữu bao nhiêu quỹ?

Thời gian qua, bạn nhận ra rằng mình muốn phát triển một chương trình phụ dài hạn. Nếu vậy, hãy làm đi. Trong vòng 10 đến 15 năm, bạn sẽ có một lượng tiền lớn trong hai hoặc thậm chí ba ngân quỹ, nhưng đừng quá lạm dụng nó. Không có lý do gì để bạn đầu tư dàn trải trên nhiều quỹ hổ tương. Những nhà đầu tư cá nhân với vốn đầu tư khoảng vài triệu dollar mới có thể đầu tư dàn trải, cho phép họ bỏ tiền vào nhiều nhóm ngân quỹ. Nếu điều này được thực hiện chính xác, nhiều cổ găng sẽ được lập ra nhằm sở hữu nhiều quỹ đầu tư với cách quản lý khác nhau. Ví dụ, tiền có thể được chia thành cổ tức trong số các quỹ đầu tư phát triển giá trị, quỹ phát triển định trung bình đến lớn, quỹ định nhỏ, v.v... Nhiều tổ chức quỹ đầu tư như Fidelity, Franklin Templeton, MFS Funds, Nicholas—Applegate, Strong Funds, AIM, Scudder, American Ccii—tiny, Oppenheimer, Dreyfus, Vanguard Group, IDS Mutual, và nhiều quỹ khác, chào hàng một hệ thống nhiều quỹ đầu tư với mục đích khác nhau, Trong nhiều trường hợp, bạn có quyền chuyển từ quỹ này

sang quỹ khác trong cùng hệ thống với một khoản phí chuyển đổi danh nghĩa. Những hệ thống này có thể mang lại cho bạn tính linh động để có thể thay đổi một cách cẩn trọng trong những năm sau.

Kế hoạch đầu tư hàng tháng có dành cho bạn?

Chương trình tự động giữ tiền trong quá trình chi tiêu của bạn có vẻ rất hấp dẫn nếu bạn lựa chọn gửi tiền cho một quỹ đầu tư phát triển đa chứng khoán nội địa. Tuy nhiên, bạn nên tiến hành mua một lượng chứng khoán lớn ngay từ đầu để tiền của bạn tiến hành quá trình tích lũy lãi kép nhanh hơn.

Đừng để thị trường rút ngắn quyết tâm dài hạn của bạn

Thị trường đầu cơ giá lên có thể kéo dài trong sáu tháng, trong một số ít trường hợp là khoản 2 năm hoặc hơn. Nếu bạn dự định trở thành một nhà đầu tư thành công trong các quỹ hỗ trợ tương dài hạn, bạn cần có lòng can đảm và khả năng nhìn xa trông rộng để sống qua nhiều thị trường đầu cơ giá lên có thể khiến người ta nản lòng. Cần có tầm nhìn để phát triển chương trình dài hạn của bạn, và phải trung thành với nó. Mỗi khi nền kinh tế rơi vào khủng hoảng, báo chí và truyền hình loan tin mọi thứ tệ hại đến thế nào, hãy cân nhắc và thêm vào quỹ của bạn khi nó rơi khỏi đỉnh 30% hoặc hơn. Bạn có thể chọn cách vay một khoản tiền nhỏ để mua thêm nếu bạn cảm thấy thị trường đầu cơ giá lên sắp kết thúc. Nếu bạn là người kiên nhẫn, giá cả sẽ thay đổi trong hai hoặc ba năm.

Quỹ phát triển dùng để đầu tư vào các chứng khoán năng động có thể leo lên đỉnh nhanh hơn thị trường chung trong thời kỳ đầu cơ hạ giá, nhưng nó cũng rớt giá nhanh hơn thị trường đầu cơ hạ giá. Đừng hốt hoảng. Thay vào đó, hãy cố nhìn về phía trước vài năm. Sau cơn mưa trời lại sáng.

Bạn có thể nghĩa rằng mua những quỹ hổ tương trong những lúc như thời kỳ Đại khủng hoảng có thể là một ý tưởng điên rồ bởi vì phải mất đến 30 năm để vượt dậy. Tuy nhiên, trên một nền tảng điều chỉnh theo lạm phát, những nhà đầu tư mua cổ phiếu mạnh vào năm 1929, họ đã có thể vượt lên chỉ trong 14 năm dựa theo hoạt động của S&P 500 và DJIA. Khi những nhà đầu tư mua mạnh vào năm 1973, họ đã có thể vượt lên chỉ trong 11 năm. Ngoài ra, nếu họ tính trung bình chi phí tính bằng dollar qua những thời kỳ tồi tệ đó (nghĩa là họ mua thêm những cổ phần khi giá xuống, hạ thấp tổng chi phí trên mỗi cổ phần), nhà đầu tư có thể vượt lên chỉ trong nửa khoảng thời gian. Thậm chí trong suốt hai thời kỳ thị trường thảm hại nhất lịch sử, quỹ phát triển cũng đã đột ngột vượt lên và còn nhanh hơn bạn tưởng. Nói cách khác, nếu bạn rơi vào thời kỳ tệ hại của thế kỷ 20, Đại khủng hoảng, và bạn mua những cổ phiếu đứng đầu thị trường, sau đó trung bình chi phí tính bằng dollar giảm xuống, trong tình hình xấu nhất, nó chỉ cần 7 năm để vượt lên. Đây là bằng chứng hoàn toàn thuyết phục rằng trung bình chi phí tính bằng dollar đầu tư vào quỹ hổ tương và giữ chúng trong một thời gian dài là cách đầu tư thông minh.

Nhiều người cho rằng điều này thật sai lầm khi ta nói mọi người không bao giờ để trung bình chi phí tính bằng dollar giảm xuống. Sự khác biệt là giá cổ phiếu có thể tới điểm zero, khi một quỹ hổ tương nội địa, đầu tư đa dạng hóa và được quản lý chuyên nghiệp sẽ tìm được cách quay lại khi thị trường tốt hơn, thường điều chỉnh gần điểm hoạt động mốc như Mức trung bình của S&P 500 và Dow Jones.

Khoản lãi khổng lồ từ quỹ hổ tương có được qua nhiều năm thực hiện lãi kép. Quỹ đầu tư cũng có thể là một vụ đầu tư suốt đời của bạn. Họ nói kim cương là mãi mãi. Nên, quỹ đầu tư của bạn cũng vậy. Vậy bạn hãy mua cho đúng và ngồi yên!

Bạn có nên đầu tư vào quỹ đầu tư dạng mở hay đóng?

Quỹ đầu tư dạng mở sẽ tiếp tục phát hành cổ phần mới khi dân chúng muốn mua, đây là loại thường thông dụng trên thị trường. Cổ phần thường được chuyển đổi thành giá trị tài sản ròng khi những người sở hữu hiện tại muốn bán.

Quỹ đầu tư dạng đóng chỉ phát hành một lượng cổ phần nhất định. Thông thường, cổ phần không được chuyển đổi theo mong muốn của cổ đông. Việc chuyển đổi thường diễn ra trong thị trường thứ cấp. Đa số cổ phần của các quỹ đầu tư dạng đóng được niêm yết trên sàn giao dịch. Nhiều cơ hội dài hạn tốt hơn luôn xuất hiện trong các quỹ đầu tư dạng mở. Quỹ đầu tư dạng đóng chỉ hướng tới những khoản giảm giá bất thường dưới mức thư giá trong thị trường đấu giá.

Bạn có nên mua quỹ đầu tư trách nhiệm hoặc không trách nhiệm?

Bạn có thể chọn mua quỹ đầu tư dạng trách nhiệm, khi phải trả thêm một khoản hoa hồng bán hàng, hoặc có thể chọn mua quỹ đầu tư dạng không trách nhiệm. Nếu bạn mua một quỹ với khoản phí bán hàng, luôn có sự giảm giá trên khối lượng bạn đầu tư. Nhiều quỹ đầu tư có khoản trách nhiệm đầu cuối (hoa hồng bán hàng được lập ra nhằm hạn chế việc thu hồi) và khiến bạn phải cân nhắc kỹ trước khi quyết định mua một quỹ đầu tư. Trong bất cứ trường hợp nào, khoản hoa hồng của một quỹ cũng nhỏ hơn khoản phụ trội mà bạn phải trả khi mua bảo hiểm cho một chiếc xe hơi mới, một bộ quần áo hay tạp phẩm. Bạn cũng có thể ký một lá thư với mục đích mua một khối lượng cổ phiếu đặc biệt của quỹ đầu tư, cho phép khoản phí bán hàng thấp hơn đối với bất kỳ hợp đồng mua bán tương lai nào sau 13 tháng.

Ít người thành công trong các quỹ phát triển chứng khoán không trách nhiệm dựa trên nền tảng thời gian thích hợp, sử dụng chuyển động của đường trung bình và tận dụng dịch vụ chuyển đổi quỹ đầu tư. Nhiều nhà đầu tư không nên cố giao dịch đối với quỹ không trách nhiệm vì rất dễ xảy ra sai lầm khi quyết định thời điểm mua bán. Ngoài ra, theo sát một quỹ hỗn tương cần thời kỳ dài hạn.

Bạn có nên mua quỹ thu nhập?

Nếu bạn cần thu nhập, bạn sẽ phát hiện ra rằng không mua quỹ thu nhập có rất nhiều điều lợi. Thay vào đó, bạn có thể chọn các quỹ khác tốt hơn và thiết lập một kế hoạch thu hồi trung bình $1\frac{1}{2}\%$ mỗi quý hoặc 6% đến 7% mỗi năm. Một phần từ khoản thu hồi có được từ thu nhập cổ tức và một phần từ vốn đầu tư của bạn. Nếu bạn chọn lựa đúng đắn, quỹ đầu tư có thể phát triển mạnh đủ để bù đắp khoản thu hồi 6% đến 7% mỗi năm từ tổng vốn của bạn.

Bạn nên mua quỹ khu vực hay quỹ chỉ số chứng khoán?

Hãy tránh xa những quỹ tập trung vào chỉ một ngành nghề hoặc một khu vực. Vấn đề là nhiều khu vực luôn có thể đạt được hoặc mất đi thiện cảm bất kỳ lúc nào. Do đó, nếu bạn mua một quỹ khu vực, bạn chắc chắn phải đối mặt với nguy cơ thua lỗ rất lớn khi khu vực đó bị mất thiện cảm hoặc thị trường đầu cơ hạ giá chứng khoán sa sút. Trừ khi bạn quyết định bán nó khi bạn có một nguồn lợi nhuận thỏa đáng. Đa số các nhà đầu tư không bán và có thể rốt cuộc sẽ mất sạch tiền, đó là lý do tại sao tôi khuyên bạn không nên đầu tư vào quỹ khu vực. Nếu bạn có ý định tạo ra một quỹ hỗn tương một triệu dollar, bạn nên đa dạng hóa việc đầu tư vào quỹ của mình trong dài hạn. Quỹ khu vực lại thường không phải là việc đầu tư dài hạn.

Tôi hoàn toàn tán thành nếu bạn đầu tư vào quỹ chỉ số chứng khoán, tại điểm mà danh mục đầu tư của quỹ phù hợp với chỉ số đó, như S&P 500. Quỹ chỉ số chứng khoán quản trị các quỹ tốt hơn trong dài hạn.

Bạn nên mua quỹ trái phiếu hay quỹ cân bằng?

Tôi cũng không nghĩ rằng nhiều người nên đầu tư vào quỹ trái phiếu hay quỹ cân bằng. Quỹ chứng khoán thường hoạt động tốt hơn quỹ trái phiếu, và khi kết hợp cả hai, bạn chỉ đang hạ thấp kết quả của mình.

Bạn nên mua quỹ toàn cầu hay quỹ quốc tế?

Các quỹ này có thể mang lại sự đa dạng, nhưng giới hạn phần trăm tổng giá trị đầu tư vào quỹ của bạn khoảng 5% đến 10%. Đây là một lĩnh vực đầy rủi ro. Quỹ quốc tế có thể, sau một thời kỳ hoạt động tốt, sẽ có kết quả trì trệ và thất bại. Đầu tư vào chính phủ nước ngoài luôn đi kèm với quá nhiều rủi ro. Trong lịch sử, Châu Âu và Nhật Bản đã hoạt động rất kém trên thị trường Mỹ.

Vấn đề quy mô của các quỹ lớn

Quy mô tài sản là một vấn đề chung của nhiều quỹ. Nếu quỹ có tài sản trị giá hàng tỷ dollar, nó sẽ khó mà mua hay bán thế mạnh của một cổ phiếu. Vì thế, nó sẽ kém linh động hơn trong việc rút lui khỏi thị trường hoặc giành lấy vị thế xứng đáng cho một cổ phiếu nhỏ hơn, hoạt động tốt hơn. Chính vì lý do đó, tôi khuyên bạn nên tránh xa những quỹ hỗ trợ lớn nhất. Nếu bạn sở hữu một quỹ hỗ trợ lớn hoạt động tốt trong những năm qua, thậm chí nó còn khả năng tăng trưởng nhiều hơn một cách hợp lý, tốt nhất bạn nên ngồi yên. Nên nhớ, số tiền lớn chỉ có được trên một chặng đường dài.

Quản lý chi phí và tỷ lệ doanh thu

Nhiều nhà đầu tư tốn rất nhiều thời gian để ước tính chi phí quản lý quỹ và tỷ suất doanh thu đầu tư, nhưng trong đa số trường hợp, việc bối lông tìm vết như thế là không cần thiết.

Theo kinh nghiệm của tôi, nhiều quỹ tăng trưởng tốt luôn có tỷ suất cổ phiếu cao. (Một tỷ suất doanh thu đầu tư là tỷ lệ giá trị đồng dollar của việc mua vào và bán ra trong suốt một năm so sánh với giá trị đồng dollar của tổng tài sản của quỹ). Doanh thu trung bình cao nhất là 350% đối với quỹ Fidelity Magellan trong ba năm hoạt động tốt nhất. Quỹ CGM Capital Development, do Ken Heebner quản lý, là quỹ hoạt động tốt nhất từ năm 1989 đến 1994. Riêng trong hai năm, 1990 và 1991, nó có tỷ suất doanh thu lần lượt khoảng 272% và 226%.

Bạn không thể thành công và dẫn đầu thị trường nếu bạn không hề thực hiện giao dịch. Những nhà quản trị quỹ tốt sẽ bán cổ phiếu khi họ nghĩ nó lên giá. Họ lo lắng về toàn bộ thị trường hoặc một nhóm riêng biệt nào đó. Hoặc họ sẽ tìm kiếm một loại cổ phiếu khác, hấp dẫn hơn để mua bán. Đó là những gì mà bạn thuê nhà quản lý làm. Hơn nữa, tỷ lệ tiền hoa hồng của tổ chức do ngân quỹ trả cũng rất thấp – chỉ một vài xu trên một cổ phần được mua vào hay bán ra. Thế nên đừng quan tâm quá mức đến tỷ suất doanh thu. Hoạt động tổng thể của quỹ mới chính là chìa khóa.

Năm sai lầm cơ bản nhất mà các nhà đầu tư quỹ hổ tương mắc phải

1. Ngồi yên ít nhất 10 đến 15 năm.
2. Lo lắng về chi phí quản lý ngân quỹ, tỷ suất doanh thu, hoặc lãi cổ phần phải trả.
3. Chịu ảnh hưởng của các loại tin tức trên thị trường khi bạn muốn đầu tư dài hạn.

4. Bán ra cổ phiếu khi thị trường xuống dốc.
5. Thiếu kiên nhẫn và mất tự tin quá sớm.

Các lỗi thông thường khác

Những nhà đầu tư vào quỹ hỗn tương điển hình thường có khuynh hướng mua quỹ hoạt động tốt nhất sau một năm thành công. Điều họ không nhận ra là theo lịch sử đã qua, hầu như những quỹ này trong một hoặc hai năm sau đó đều đem lại kết quả kém hơn. Nếu nền kinh tế rơi vào khủng hoảng, kết quả hoạt động của những quỹ này cũng kém đi. Những điều kiện như vậy thường đủ khiến những người thiếu quyết đoán hoặc muốn làm giàu nhanh chóng cảm thấy lo sợ.

Nhiều nhà đầu tư chuyển sang một quỹ khác (thường không đúng thời điểm) khi có người thuyết phục họ rằng nó an toàn hơn hoặc “nóng” hơn so với kết quả kinh doanh hiện tại. Việc chuyển đổi này hoàn toàn OK nếu bạn đang sở hữu một quỹ thực sự tồi tệ hoặc bạn đầu tư sai quỹ, nhưng hầu hết việc chuyển đổi sẽ nhanh chóng phá hủy quá trình tập trung dài hạn để thu lợi bằng compounding.

Thị trường tương lai dài hạn của Mỹ luôn là một nơi đầu tư đầy tiềm năng và khôn ngoan. Thị trường chứng khoán Mỹ đã phát triển từ năm 1790 và nước này sẽ tiếp tục tăng trưởng trong tương lai bất chấp chiến tranh, sự hoang mang và các cuộc khủng hoảng kinh tế ngắn hạn. Đầu tư vào các quỹ hỗn tương là con đường đúng đắn, một cách để làm giàu cho sự tăng trưởng Mỹ và bảo đảm tương lai tài chính lâu dài của bạn và cả gia đình.

CHƯƠNG 19

TĂNG CƯỜNG QUẢN TRỊ QUỸ HỮU TRÍ VÀ DANH MỤC VỐN ĐẦU TƯ CỦA TỔ CHỨC

Đã từng quản lý các tài khoản cá nhân, quỹ hưu trí và quỹ viện trợ cũng như giám sát các nhà phân tích và thương lượng với những nhà quản trị đầu tư cao cấp, tôi có một vài quan sát về lĩnh vực quản trị tiền tệ chuyên nghiệp.

Những nhà đầu tư cá nhân cần biết càng nhiều kiến thức càng tốt, như thể họ là những nhà quản trị tiền tệ của tổ chức vậy. Cuối cùng, họ trình bày chữ “I” trong cách tính toán và công thức CAN SLIMTM của chúng tôi tăng mạnh đến 80% trong số những tăng trưởng về giá quan trọng. Họ cũng tạo ra ảnh hưởng sâu rộng hơn về giá so với các chuyên gia, người kiến tạo thị trường, nhà giao dịch hằng ngày hoặc dịch vụ tư vấn.

500dong.com

Tôi đã học được rất nhiều từ hàng khối sai lầm trong quá khứ, và điều đó biến chúng tôi trở thành những nhà đầu tư sành sỏi hơn. Có lẽ kinh nghiệm thực hành của tôi về mọi lĩnh vực trên tờ The Street qua nhiều chu kỳ kinh tế sẽ cung cấp những hiểu biết quan trọng.

Những nhà đầu tư có tổ chức: Tổng quan

Quỹ viện trợ mà bạn sở hữu hoặc quỹ hưu trí mà bạn tham gia được sự hỗ trợ của các tổ chức quản trị tiền tệ. Bạn sẽ có một lãi suất cố định khi biết được những nhà quản trị đang làm tốt công việc của họ, nhưng nếu biết được họ làm điều đó như thế nào là một điều rất giá trị.

Thị trường ngày nay do những nhà chuyên nghiệp như thế thống trị, và hầu như tất cả các lệnh mua có tổ chức đều được trả bằng tiền mặt 100% hơn là sử dụng tiền vay mượn (số dư). Kết quả là bạn có thể có một nền tảng vững chắc cho hầu hết các chứng khoán hơn là nếu số dư tài khoản đầu cơ tích trữ chi phối thị trường chứng khoán của chúng ta. Ví dụ, năm 1929, dân chúng đổ xô vào thị trường chứng khoán, đầu cơ mua bán với 10% tiền mặt và 90% tiền dự trữ. Đây là một trong những lý do tại sao nhiều người lại phá sản khi thị trường này sụp đổ. Tuy nhiên, món nợ lãi suất của thị trường vốn chứng khoán NYSE cũng đạt đến mức kỷ lục vào thời điểm cuối tháng 3 năm 2000.

Những nhà đầu tư chuyên nghiệp thường không dễ dàng hoảng loạn sau thời kỳ suy thoái kéo dài như mọi người vẫn nghĩ. Thực tế, việc mua vào chứng khoán do nhà nước hỗ trợ vẫn thường diễn ra khi có hiện tượng rót giá. Những vấn đề nghiêm trọng mà thị trường chứng khoán phải đổi mới từ năm 1969 đến 1975 lại không ảnh hưởng nhiều đến các nhà đầu tư có tổ chức hoặc nhà đầu tư cá nhân. Đó chính là kết quả của những sai lầm về mặt kinh tế và các quyết định chính sách tệ hại do các chính khách ở Washington, D.C ban hành. Thị trường chứng khoán giống như một tấm gương lớn, phản chiếu những điều kiện cơ bản, việc quản lý chính trị (hoặc quản lý tồi), và tâm lý đất nước.

Sự cạnh tranh khốc liệt giữa các nhà quản trị tiền tệ và việc nghiên cứu kỹ lượng, kín đáo hồ sơ biểu hiện công việc của họ có lẽ đã khiến các nhà quản lý đầu tư tốt nhất hiện nay làm việc có hiệu quả hơn đôi chút so với cách đây 30 năm về trước.

Những quyển sách biểu đồ dữ liệu đầu tiên phát triển thành Wonda®

Thị trường ngày nay do những nhà chuyên nghiệp như thế thống trị, và hầu như tất cả các lệnh mua có tổ chức đều được trả bằng tiền mặt 100% hơn là sử dụng tiền vay mượn (số dư). Kết quả là bạn có thể có một nền tảng vững chắc cho hầu hết các chứng khoán hơn là nếu số dư tài khoản đầu cơ tích trữ chi phối thị trường chứng khoán của chúng ta. Ví dụ, năm 1929, dân chúng đổ xô vào thị trường chứng khoán, đầu cơ mua bán với 10% tiền mặt và 90% tiền dự trữ. Đây là một trong những lý do tại sao nhiều người lại phá sản khi thị trường này sụp đổ. Tuy nhiên, món nợ lãi suất của thị trường vốn chứng khoán NYSE cũng đạt đến mức kỷ lục vào thời điểm cuối tháng 3 năm 2000.

Những nhà đầu tư chuyên nghiệp thường không dễ dàng hoảng loạn sau thời kỳ suy thoái kéo dài như mọi người vẫn nghĩ. Thực tế, việc mua vào chứng khoán do nhà nước hỗ trợ vẫn thường diễn ra khi có hiện tượng rót giá. Những vấn đề nghiêm trọng mà thị trường chứng khoán phải đối mặt từ năm 1969 đến 1975 lại không ảnh hưởng nhiều đến các nhà đầu tư có tổ chức hoặc nhà đầu tư cá nhân. Đó chính là kết quả của những sai lầm về mặt kinh tế và các quyết định chính sách tệ hại do các chính khách ở Washington, D.C ban hành. Thị trường chứng khoán giống như một tấm gương lớn, phản chiếu những điều kiện cơ bản, việc quản lý chính trị (hoặc quản lý tồi), và tâm lý đất nước.

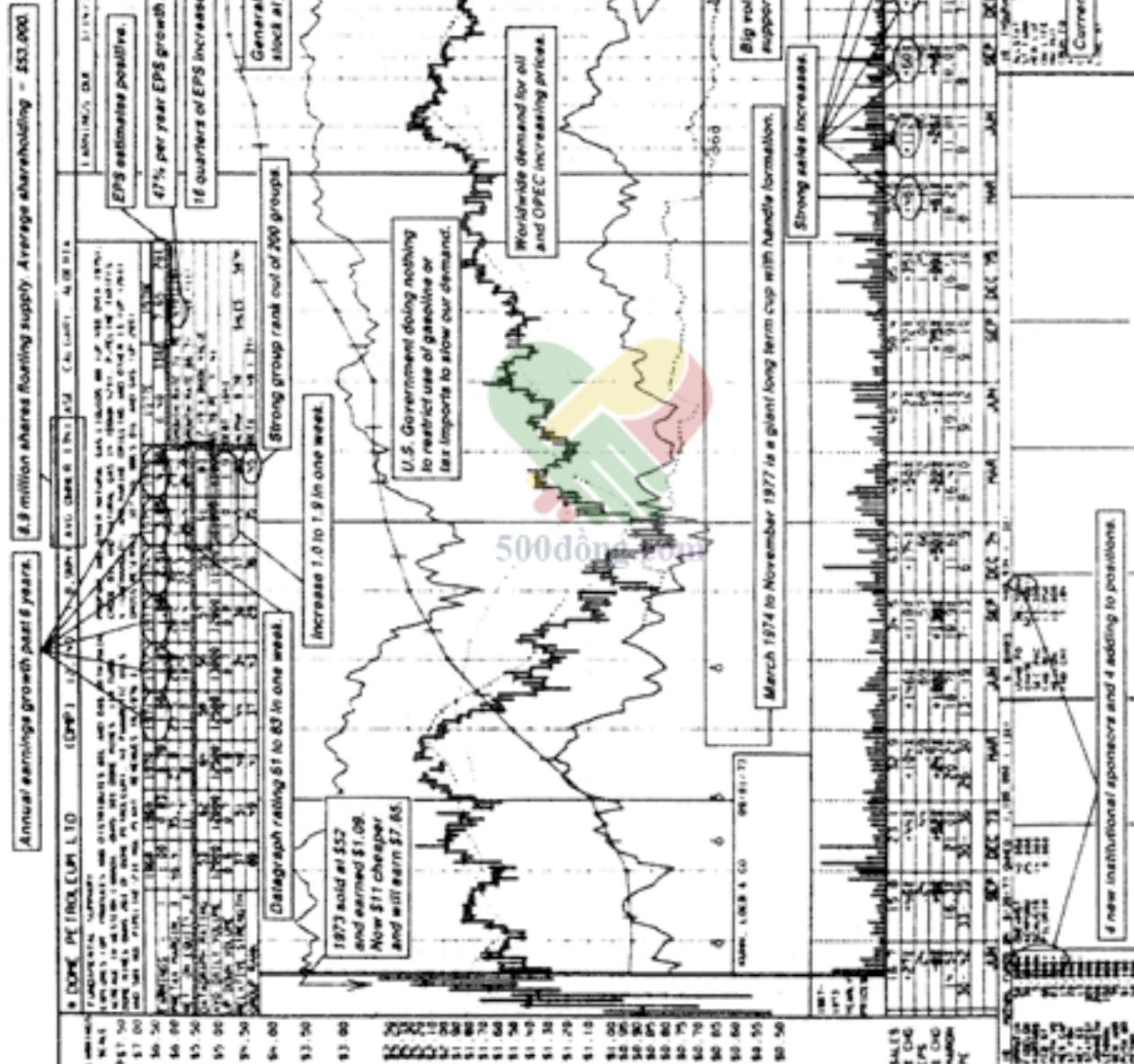
Sự cạnh tranh khốc liệt giữa các nhà quản trị tiền tệ và việc nghiên cứu kỹ lượng, kín đáo hồ sơ biểu hiện công việc của họ có lẽ đã khiến các nhà quản lý đầu tư tốt nhất hiện nay làm việc có hiệu quả hơn đôi chút so với cách đây 30 năm về trước.

Những quyển sách biểu đồ dữ liệu đầu tiên phát triển thành Wonda®

noạc với những ngành khác nhau.

Chúng tôi vẫn cung cấp sách dữ liệu O'Neil với hơn 600 trang biểu đồ dữ liệu cho các khách hàng thuộc tổ chức của chúng tôi như một phần của công việc tư vấn đầu tư tổ chức nói chung của chúng tôi. Với sự xuất hiện của mạng Internet và công nghệ máy tính cực kỳ tinh vi, những quyển sách công nghệ lạc hậu, bản in giấy đang được thay thế bởi dịch vụ tàu đô đốc tiên tiến và mới nhất của chúng tôi, WONDA®. WONDA là chữ viết tắt của William O'Neil Direct Access và nó cung cấp cho tất cả các khách hàng tổ chức với giao diện trực tiếp của dữ liệu O'Neil. Dữ liệu O'Neil bao hàm hơn 3000 khoản mục thông tin chuyên ngành và cơ bản của hơn 10.000 cổ phiếu Mỹ, và WONDA cho phép người dùng kiểm soát và giám sát cơ sở dữ liệu bằng cách kết hợp tất cả các khoản mục thông tin trên.

Trước tiên, chúng tôi phát triển WONDA như một hệ thống nội bộ để kiểm soát tiền tệ của riêng mình. Vào thập niên 1990 sau nhiều năm sử dụng thực tế, cải tiến và nâng cấp, dịch vụ đã giới thiệu như một dịch vụ mới nhất của William O'Neil + Co. hoàn toàn giá trị đối với cộng đồng đầu tư tổ chức. Bởi vì WONDA được thai nghén và tạo nên bởi những nhà quản trị đầu tư, nhà phân tích nghiên cứu và các lập trình viên nội bộ của chúng tôi. Dịch vụ này được thiết kế theo cách suy nghĩ của các nhà quản trị tiền tệ tổ chức. Những nhà quản trị tiền tệ tổ chức thường phải ra những quyết định rất nhanh dưới áp lực của phiên thị trường, và WONDA cung cấp hàng loạt yếu tố cho phép truy cập và giám sát tức thời đối với dữ liệu chứng khoán có tính quyết định, cốt yếu, và những thông tin có liên quan khi thị trường chuyển động. Một số khách hàng tổ chức của chúng tôi sau khi sử dụng WONDA nói họ có thể “in tiền”



Last time Canadian oils had big move, Busion Mutual Funds bought Dome Petroleum, Canadian Superior and Pacific Petroleum (should return to once they know).

30 hệ số khả quan trên biểu đồ dầu mỏ Dome tháng 11 năm 1977

với hệ thống này. Những khách hàng này vận hành hàng loạt từ mọi nhà quản trị bảo thủ đủ loại giá trị cho đến các

nhà quản trị ngân quỹ bên ngoài giao dịch nhanh. Tất nhiên, không một hệ thống máy tính nào có thể in tiền, nhưng lời bình luận từ một số các khách hàng thuộc các tổ chức lớn nhất và tốt nhất đã chỉ ra tính năng và hiệu quả của Wonda.

Điễn giải biểu đồ dữ liệu của công ty dầu mỏ Dome

Một trong những bí quyết mà bạn, một nhà đầu tư cá nhân thành công, không bao giờ được quên là bạn phải mua cổ phiếu trước khi những người khác phát hiện ra tiềm năng của nó. Khi hàng loạt báo cáo nghiên cứu xuất hiện, đó có thể là thời điểm nên xem xét việc mua vào. Nếu giá trị của cổ phiếu đó hiển hiện trước mặt tất cả mọi người, lúc đó đã là quá trễ.

Biểu đồ dữ liệu đính kèm trong quá trình tăng giá cổ phiếu của công ty dầu mỏ Dome nhằm nhấn mạnh một số cách để diễn giải và sử dụng thông tin chuyên môn và cơ bản này. Chúng tôi giới thiệu cổ phiếu của Dome cho các tổ chức vào tháng 11 năm 1977 với giá khởi điểm \$48. Những nhà quản trị tiền tệ lại không thích ý tưởng hoặc những công ty có tài chính không bảo thủ, nên chúng tôi tự mua loại cổ phiếu này. Dome trở thành một trong những cổ phiếu thành công nhất của chúng tôi lúc đó. Điều này và những trường hợp nghiên cứu sau đây là những ví dụ sinh động, xác thực nhất để cho thấy thực tế nó hoạt động như thế nào.

Câu chuyện Pic'n'Save

Vào tháng 7 năm 1977 chúng tôi giới thiệu một cổ phiếu mới mà không một tổ chức nào sánh kịp: Pic'n'Save. Đa số cho rằng đây hẳn là một công ty rất nhỏ vì nó chỉ giao dịch 500 cổ phần mỗi ngày, nên chúng tôi bắt đầu mua bán cổ phiếu này vài tháng sau đó. Chúng tôi có mô hình máy vi tính của công ty Kmart đã từng thành công trong quá khứ

năm 1962, khi nó chỉ giao dịch 1000 cổ phần mỗi ngày, và của công ty được Jack Eckerd Drug vào tháng 4 năm 1967, khi nó giao dịch 500 cổ phần mỗi ngày, nên chúng tôi biết rằng dựa trên những tiền lệ lịch sử, Pic'n'Save sẽ trở thành một cổ phiếu thành công thực sự.

Lịch sử đứng về phía chúng tôi. Cả hai nhà bán lẻ đều trở thành cổ phiếu lớn ngay sau khi được phát hiện, và kết quả là lượng giao dịch trung bình mỗi ngày đều tăng nhanh chóng. Điều tương tự diễn ra với Pic'n'Save. Công ty nhỏ và không tên tuổi này có trụ sở tại Carson, California, biến thành một công ty có hoạt động vững chắc và xuất sắc chỉ trong vòng 7 đến 8 năm. Thực tế, đường biên thuế của Pic'n'Save, tỷ lệ hoàn vốn đầu tư, tỷ lệ lợi nhuận tăng trưởng hằng năm, và tỷ số nợ trên vốn đầu tư đều cùng lúc cao hơn so với những cổ phiếu khác, nhiều tổ chức bắt đầu chấp nhận cổ phiếu này rộng rãi hơn — ví dụ như chuỗi cửa hiệu Wal-Mart — như chúng tôi cũng đã giới thiệu.

Tôi luôn tin tưởng vào việc tìm kiếm một cổ phiếu nổi bật và mua nó tại bất cứ điểm nào lúc tăng giá. Đó gần như chính là những gì xảy ra với Pic'n'Save. Chúng tôi mua nó tại bất kỳ điểm tăng giá nào trong nhiều năm. Tôi thích công ty này vì nó tạo cho các gia đình đậm bạc có thể mua được đa số đồ dùng thiết yếu với giá rẻ một cách thường. Mọi người nói, chúng tôi đã mua cổ phiếu Pic'n'Save trong 285 ngày khác nhau và giữ nó trong suốt 7 năm rưỡi. Cuối cùng khi nó được bán, cổ phiếu này đã giao dịch hàng trăm nghìn cổ phần mỗi ngày và lượng mua bán đầu tiên của chúng tôi đã thu được giá trị gấp 10 lần.

Đài phát thanh Shack's Charles Tandy

Chúng tôi phát hiện ra Tandy Corp. đầu tiên năm 1967, nhưng chúng tôi chỉ thuyết phục được hai tổ chức mua cổ

phiếu của nó. Trong số những lý do đưa ra cho việc không mua cổ phiếu này chính là nó không chia lợi tức và Charles Tandy chỉ là một loại cổ phiếu để quảng cáo. (Qualcomm là một cổ phiếu khác được xem là quá quảng cáo từ năm 1996 đến 1998. Chúng tôi kéo nó thẳng tiến trên biểu đồ hàng tuần trong suốt năm 1998. Nó trở thành cổ phiếu dẫn đầu của năm 1999, tăng trưởng gấp 20 lần).

Khi tôi gặp Tandy tại văn phòng của ông ta ở khu kinh doanh Fort Worth, Texas, phản ứng của tôi hoàn toàn trái ngược. Ông ta là một nhà tài chính lối lạc, đưa ông thành một thương nhân xuất sắc. Ông luôn khuyến khích đổi mới, báo cáo tài chính từng bộ phận, và báo cáo trên máy vi tính hàng ngày rất chi tiết về tình hình kinh doanh từng mặt hàng ở mỗi cửa hiệu sắp xếp theo loại hàng hóa, giá cả và danh mục. Bảng kiểm kê tự động và khả năng kiểm soát tài chính của ông gần như thật đáng kinh ngạc vào thời điểm bấy giờ.

Sau khi giá cổ phiếu tăng gấp ba lần, các nhà phân tích của tờ báo Wall Street bắt đầu công nhận sự tồn tại của nó. Thậm chí còn có một số báo cáo nghiên cứu còn ghi nhận Tandy như một trường hợp bị đánh giá thấp. Thật là làm sao khi những cổ phiếu tương tự lại có thể tăng trưởng khi trước kia nó có vẻ rẻ mạt đối với mọi người?

Vấn đề quy mô (kích cỡ) trong quản trị danh mục đầu tư

Nhiều tổ chức nghĩ rằng vấn đề chính của họ là quy mô. Bởi vì họ quản lý tài sản lên đến hàng tỷ, dường như chẳng bao giờ là đủ cổ phiếu có vốn tư bản lớn để họ có thể mua hoặc bán dễ dàng.

Hãy đổi mặt với nó: quy mô hoàn toàn chỉ là một cản trở. Nó hoàn toàn dễ dàng để quản lý \$10 triệu hơn \$100 triệu; dễ quản lý \$100 triệu hơn \$1 tỷ, và \$1 tỷ lại hoàn toàn dễ

dàng so với việc quản lý \$10 tỷ, \$20 tỷ, hay \$30 tỷ. Vấn đề cản trở về quy mô chỉ là khó có thể mua hoặc tống khứ một khối chứng khoán khổng lồ trong một công ty cỡ nhỏ hoặc trung bình.

Tuy nhiên, tôi tin rằng đó là một sai lầm trong các tổ chức nhằm giới hạn việc đầu tư một cách đơn độc với các công ty có đỉnh lớn. Trước hết, không luôn có đủ những cổ phiếu nổi bật để có thể đầu tư vào mọi thời điểm. Tại sao bạn lại không mua cổ phiếu có hoạt động tăng trưởng chậm nhưng lại có thể thu lợi nhuận lớn từ nó? Tại sao bạn lại mua cổ phiếu có đỉnh lớn nhưng lợi nhuận chỉ tăng trưởng 10% đến 12% mỗi năm? Nếu các tổ chức giới hạn chính mình trong việc đầu tư cho các cổ phiếu đỉnh lớn, họ có thể mất đi sức tăng trưởng mạnh thực sự trên thị trường chứng khoán.

Trong suốt những năm Reagan từ năm 1981 đến 1987, hơn 3000 công ty năng động, đầy triển vọng sát nhập với nhau hoặc tiên phong giới thiệu ra công chúng loại chứng khoán của mình. Đây là lần đầu tiên và phụ thuộc hoàn toàn vào một số sự suy yếu vì lợi nhuận sau thuế trong suốt những năm đầu thập niên 1980. Mỗi quan tâm của đa số các công ty chứng khoán vừa và nhỏ ngày càng trở nên to lớn để trở thành những công ty dẫn đầu trong thị trường tương lai và chịu trách nhiệm trong việc điều khiển, chỉ đạo cuộc bùng nổ công nghệ chưa từng có và sự mở rộng to lớn của các ngành nghề mới trong những thập niên 1980 và 1990. Mặc dù hầu hết trong số đó là những công ty nhỏ không tên tuổi vào thời điểm đó, bạn sẽ nhận ra một số cái tên trong số đó nay đã trở thành những công ty thăng lợi to lớn và thành đạt nhất vào thời điểm này. Đây chỉ là một phần danh sách hàng ngàn những công ty tiên phong tài tình đã phát triển thống trị ở Mỹ đến tháng 3 năm 2000 ở vị trí dẫn đầu thị trường.

Adobe Systems	Clear Channel Communications
Altera	Compaq Computer
America Online	Comnverse Technology
American Power	Conversion Costco
Amgen	Dell Computer
Charles Schwab	Digital Switch
Cisco Systems	EMC
Emulex	Oracle
Franklin Resources	PeopleSoft
Home Depot	PMC-Sierra
International Caine Technology	Qualcomrn
Linear Technology	Sun Microsystems
Maxin Integrated Products	Unitedhealth Group
Micron Technology	US Healthcare
Microsoft	Veritas Computer
Novell	Vitesse Semiconductor
Novellus	Systems Xilinx

Như đã từng đề cập, chính phủ của chúng ta cần quan tâm đúng đắn hơn đến việc hạ thấp lợi nhuận sau thuế và có thể cho phép rút ngắn thời gian xuống 6 tháng để giúp lấy lại năng lượng cho một chu kỳ mới của một công ty chứng khoán khởi động. Thị trường hiện nay đã linh hoạt hơn so với quá khứ, với số lượng cổ phiếu của các công ty cỡ vừa giao dịch trung bình khoảng 500.000 đến 5.000.000 cổ phần mỗi ngày. Ngoài ra, sự vượt mặt số lượng lớn cổ phần một cách ngoạn mục cũng đã xuất hiện giữa các tổ chức, cũng đã thúc đẩy sự linh hoạt. Nhà quản trị tổ chức người đang nắm giữ hàng tỷ dollar cần được tư vấn tốt nhất để có thể mở rộng số lượng khách hàng tương lai của họ lên đến trên 4000 công ty tiên phong hiện có. Điều đó tốt hơn là hạn chế hoạt động trong số vài trăm công ty lớn tương tự nhau, nổi tiếng hoặc thuộc loại

hợp pháp. Có lúc, bộ phận nghiên cứu của một trong số những ngân hàng quốc gia lớn nhất chỉ có thể theo sát được 600 công ty.

Một tổ chức cỡ lớn có thể sở hữu tốt nhất là tối đa 500 công ty thuộc mọi cỡ hơn là sở hữu 100 công ty lớn, hoàn thiện và chậm tiến. Tuy nhiên, quỹ viện trợ tập trung vào những cổ phiếu lớn, đindh nhỏ cần được xem xét cẩn thận hơn. Nếu họ chỉ quản lý vài trăm triệu, nhiệm vụ có thể sẽ khác. Với cùng một ngân quỹ giống nhau, qua những thành công của riêng họ, phát triển thành vài tỷ dollar, họ không thể chỉ tiếp tục tập trung vào các công ty mang tính đầu cơ nhỏ, tăng trưởng nhanh. Lý do là vì các loại cổ phiếu của những công ty này trong một giai đoạn tốt sau đó sẽ vượt lên dẫn đầu, một số cổ phiếu lại không bao giờ tụt giá hoặc rớt lại phía sau trong vài năm. Một vài quỹ Janus và Putnam gặp phải vấn đề này trong suốt cuối thập niên 1990 và đầu năm 2000. Thành công có thể sinh ra sự cá tin.

Quỹ viện trợ có thể dẫn đến vấn đề quy mô của riêng họ bằng việc dàn trải vốn trong số những nhà quản trị khác nhau với phong cách đầu tư khác nhau.

Quy mô không phải là vấn đề chủ chốt

Tuy nhiên, quy mô không phải là rắc rối hàng đầu đối với những nhà đầu tư tổ chức. Một cách thường xuyên, triết lý và phương pháp đầu tư của họ sẽ giúp họ kiềm chế việc lợi dụng tư bản đối với một thị trường tiềm năng.

Nhiều tổ chức mua cổ phiếu dựa theo quan điểm của các nhà phân tích về giá trị giả định của một công ty. Các tổ chức khác lại mua theo những câu chuyện được thuật lại. Vẫn có một số tổ chức đi theo sự tiên đoán của các nhà kinh tế học về sự lên xuống của các công ty. Chúng tôi tin tưởng rằng

làm việc từ dưới lên (tập trung vào những cổ phiếu địa phương có đặc trưng thuyết phục) sẽ tạo ra kết quả tốt hơn.

Nhiều năm trước, một số tổ chức sử dụng cổ phiếu của những công ty có tên giống nhau theo tiêu chuẩn nào đó và ít khi thay đổi danh sách xét duyệt cổ phiếu của mình. Nếu một danh sách có hàng trăm cái tên được chấp nhận rộng rãi, bốn hoặc năm công ty trong số đó sẽ được thêm vào danh sách mỗi năm. Nhiều quyết định được ủy ban đầu tư phê chuẩn. Tuy nhiên các quyết định thị trường do ủy ban đưa ra lại quá tồi tệ. Nhiều ủy ban lại có những thành viên chưa hề có kinh nghiệm quản lý tiền tệ càng làm cho tình hình xấu hơn. Đây là chính sách đầu tư gây đáng ngờ.

Thậm chí đến nay, sự linh hoạt trong đầu tư cũng bị vây hãm bởi các luật lệ lỗi thời. Nhiều tổ chức bảo thủ, ví dụ, không thể mua cổ phiếu mà không chia lợi tức. Điều này có vẻ đúng bên ngoài thời kỳ Trung cổ vì nhiều cổ phiếu có sức tăng trưởng nổi bật lại cố ý không chia lợi tức cho cổ đông, họ tái đầu tư lợi nhuận vào công ty để tiếp tục tài trợ cho sự tăng trưởng trên mức trung bình của công ty. Một số lệnh hạn chế khác yêu cầu một nửa hoặc hơn số vốn trong danh mục đầu tư phải đầu tư vào trái phiếu. Hầu hết danh mục đầu tư trái phiếu đều đem lại kết quả yếu kém trong dài hạn. Ngoài ra, trong quá khứ, nhiều danh mục đầu tư trái phiếu sử dụng kế toán gian lận để không phải định giá danh mục đầu tư của họ theo giá trị trường.

Theo một số trường hợp trên, báo cáo về kết quả danh mục đầu tư thường không thường xuyên và kết quả hoạt động thực sự không rõ ràng. Có quá nhiều khúc mắc trong lợi tức và không đủ để tăng hoặc giảm giá trị tài sản trong danh mục đầu tư.

Vấn đề chính là đa số quá trình tiến hành quyết định đầu tư lỗi thời được tổ chức thông qua đã ăn sâu theo nền tảng pháp luật. Nói một cách ngắn tắt, chúng đã trở thành “thể chế hóa”. Nhiều tổ chức buộc phải bám sát các quan điểm của pháp luật như “chính sách người cẩn trọng và khôn ngoan,” “hướng theo lao động”, và “trách nhiệm ủy thác” khi ra quyết định đầu tư. Đa số các trường hợp, một bộ phận ủy thác sẽ có trách nhiệm đối với những quyết định đầu tư kém hoặc không ai thừa nhận, nhưng tiêu chuẩn để xác định rõ thế nào là một quyết định đầu tư tồi hoặc không ai thừa nhận lại chẳng có ý nghĩa gì đối với bản thân của tiến trình đầu tư! Nếu một tổ chức có thể chỉ ra rằng cổ phiếu mà nó quyết định đầu tư vào được chọn lựa trên cơ sở phân tích của một “người cẩn trọng và khôn ngoan” (nghĩa là tổ chức sẽ hành động như một người khôn ngoan giống như nó được mong đợi) để cân nhắc sự đánh giá dựa trên một quan điểm bất biến trong trường hợp cơ bản của một công ty, hoặc nó là một phần của mô hình tổng thể “phân phối tài sản” hoặc một số lý do khác theo sự siêng năng bốn phận, sau đó tổ chức có thể chỉ ra việc thực hiện trách nhiệm ủy quyền một cách chính xác và vì thế tránh được bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào.

Nhiều năm trước, các tổ chức có khá nhiều nhà quản trị tiền tệ để chọn lựa, nhưng ngày nay, nhiều nhóm quản trị tiền tệ chuyên nghiệp, nổi bật lại sử dụng một hệ thống khác hẳn. Tuy nhiên, đa số họ không thể mua cổ phiếu không hiện diện trong danh sách tiền phê chuẩn nếu nó đính kèm với một bảng báo cáo dài, khả quan từ một trong số những nhà phân tích của họ. Từ khi các tổ chức đã nắm chắc một số lượng các công ty mà họ đã quyết tâm để các nhà phân tích của mình tiếp tục theo dõi và hiện đại hóa, điều đó sẽ khiến một nhà phân tích tốn nhiều thời gian hơn để có được tất cả

các tên công ty mới nổi đang lén để đưa vào danh sách phê chuẩn và các báo cáo chuẩn bị cho những công ty này. Tình hình hoạt động tốt đến từ những ý tưởng mới mẻ, không giống với những ý tưởng lỗi thời, những cái tên cũ rích hoặc chu kỳ cũ đã từng được ưa chuộng. Ví dụ, những nhà lãnh đạo trường đại học kỹ thuật nổi trội những năm 1998 và 1999 có thể bị thay thế bởi nhiều khách hàng mới và các nhà lãnh đạo đổi mới trong thế kỷ 21.

Niềm vui của những người mua cổ phiếu hạng thấp

Nhiều tổ chức mua cổ phiếu đang xuống giá, nhưng những con cá ở dưới đáy không phải luôn là coi đường tốt nhất để đạt được thành công vượt trội. Nó có thể đặt những nhà ra quyết định trong tình thế phải mua cổ phiếu mà giá trị đang giảm dần hoặc tốc độ tăng trưởng đang xuống.

Các tổ chức quản trị tiền tệ khác sử dụng mô hình đánh giá nhằm hạn chế đầu tư vào chứng khoán khi đang hạ giá trên hạng P/E. Việc này áp dụng cho một vài chuyên gia tài năng, bảo thủ, nhưng qua thời gian, nó hiếm khi tạo ra hiệu quả tốt thực sự. Một vài ngân hàng chính ở Midwest sử dụng phương pháp này đã hoạt động liên tục trì trệ. Gần như có quá nhiều nhà phân tích nắm giữ những cổ phiếu với chỉ số P/E trên cao. Họ muốn bán một chỉ số P/E đang lên và mua một chỉ số P/E đang xuống dốc. Những mô hình thành công nhất trên thị trường chứng khoán 50 năm qua đã cho thấy rằng những chỉ số P/E thấp hoặc “hợp lý” không phải là nguyên nhân chính dẫn đến sự tăng vọt về giá. Những người tin tưởng hoàn toàn că chỉ số P/E thấp có thể sẽ mất đi hầu hết những cổ phiếu lớn trên thị trường chứng khoán trong nửa cuối thế kỷ này.

Tôi rất quen thuộc với hàng trăm tổ chức và hầu như mọi triết lý kinh doanh có thể tưởng tượng được. Đa số họ tập

trung vào việc đánh giá thấp những lý thuyết về lựa chọn chứng khoán có tốc độ tăng trưởng luôn chậm của những nhà quản trị tốt nhất hiện nay. Đôi khi những trường hợp đánh giá thấp đó lại khiến thị trường bị đánh giá thấp và trì trệ nhiều hơn trong một thời gian dài.

So sánh kết quả tăng trưởng với giá trị

Qua 12 chu kỳ kinh doanh trước, kinh nghiệm của tôi cho rất rằng những nhà quản trị tiền tệ tốt nhất mang lại tổng lợi nhuận kép trung bình hàng năm khoảng 25% và trong một vài trường hợp lên đến 30%. Nhóm nhỏ này bao gồm những nhà quản trị phát triển cổ phiếu và cả những nhà quản trị đầu tư thành công nhất đối với những cổ phiếu tăng trưởng.

Kiểu nhà quản trị bị đánh giá thấp trong cùng thời kỳ trung bình chỉ mang lại lợi nhuận khoảng 15% đến 20%. Một vài người thu được trên 20%, nhưng chỉ là thiểu số. Đa số những nhà đầu tư cá nhân chưa chuẩn bị kỹ càng để đạt được lợi nhuận 25% hoặc hơn mỗi năm, bất chấp những phương pháp mà họ sử dụng.

Giá trị tiềm ẩn có thể đạt được tốt hơn trong giai đoạn thị trường xuống dốc hoặc mất giá bởi vì cổ phiếu của họ sẽ không tăng giá đáng kể trước giai đoạn đầu cơ giá cổ phiếu, và vì thế họ sẽ thu lại một ít lợi nhuận. Do đó, nhiều người cố gắng chứng minh trường hợp giá trị sẽ vươn tới dẫn đầu thị trường vào điểm bắt đầu của giai đoạn 10 năm hoặc hơn để so sánh với sự tăng trưởng đầu tư. Điều này dẫn đến một sự so sánh bất công trong đầu tư giá trị có thể “chứng minh” là thành công hơn so với đầy tư vào chứng khoán đang lên. Thực tế là nếu bạn nhìn những trường hợp này công bằng hơn, việc đầu tư vào cổ phiếu đang lên thường tốt hơn la đầu tư vào giá trị trong đa số thời kỳ.

Đường giá trị làm nản lòng các hệ thống bị đánh giá thấp

Từ thập niên 1930 đến đầu thập niên 1960, hệ thống đường giá trị định giá cổ phiếu theo dạng quá thấp hoặc quá cao. Kết quả mang lại không cao buộc công ty phải bán tổng bán tháo hệ thống này vào thập niên 1960 và bắt đầu đánh giá cổ phiếu dựa trên lợi nhuận tăng trưởng và các hoạt động khác của thị trường có liên quan. Sau khi đổi mới, đường giá trị đã hoạt động hiệu quả hơn rõ rệt.

Vượt trọng lượng và hụt trọng lượng đối với S&P

Nhiều tổ chức đầu tư chủ yếu vào chứng khoán theo S&P 500 và cố gắng tăng trọng hoặc giảm trọng vị thế trong một số khu vực nhất định. Thực tế này bảo đảm họ sẽ không bao giờ mua quá nhiều hoặc quá ít so với chỉ số S&P 500. Tuy nhiên, một nhà quản trị tăng trưởng chứng khoán nổi bật cỡ vừa hoặc nhỏ có thể nâng tiềm năng trung bình đạt khoảng 1 $\frac{1}{4}$ đến 1 $\frac{1}{2}$ lần chỉ số S&P 500 qua một thời kỳ vài năm. S&P 500 là chỉ số cứng nhắc để một quỹ viện trợ có thể tăng nhiệt thực sự bởi vì S&P là một bảng danh mục vốn đầu tư được quản lý thực sự nhằm tiếp tục thêm vào danh sách các công ty mới hơn, tốt hơn và thải loại những công ty tụt hậu.

Sự yếu kém của hệ thống phân tích ngành nghề

Một thực tế sử dụng rộng rãi, đắt giá và kém hiệu quả là thuê một lượng lớn các nhà phân tích và sau đó phân tích lãi cổ phần của doanh nghiệp. Đa số họ làm việc cho các ngành nghề đầu tư để phát triển và duy trì mối quan hệ với khách hàng. Vì vậy, một số ít các nhà phân tích đã không còn duy trì lòng trung thành của mình.

Bộ phận nghiên cứu chứng khoán đặc trưng có một nhà phân tích tự động, một nhà phân tích điện tử, một nhà phân

tích dầu, một nhà phân tích việc buôn bán lẻ, một nhà phân tích dược phẩm, và cứ tiếp tục như thế. Tuy nhiên, cơ cấu này không hiệu quả và dẫn đến tình hình hoạt động tầm thường mãi. Một nhà phân tích phân công cho hai hoặc ba nhóm nhỏ không được ưa chuộng làm cái gì? Tư vấn kết cục phá sản ít tồi tệ nhất cho những loại cổ phiếu kém cỏi mà họ đang xem xét?

Mặt khác, nhà phân tích đang theo sát những nhóm có hoạt động tốt trong năm có thể chỉ đưa ra được hai hoặc ba cổ phiếu lớn, bỏ lỡ những loại cổ phiếu khác. Khi cổ phiếu dầu tăng vọt năm 1979 và 1980, tất cả cổ phiếu đều nhân giá lên gấp hai hoặc ba lần.

Lý thuyết ẩn sau việc chia nhỏ quá trình nghiên cứu ra là mỗi người chỉ có thể là chuyên gia một ngành nghề nhất định. Trên thực tế, hãng Wall Street đã tiến rất xa trong việc thuê một nhà hóa học của một công ty hóa học để trở thành nhà phân tích hóa học của hãng này và một chuyên gia của hãng Detroit để trở thành nhà phân tích ô tô của họ. Những cá nhân này có thể rất rành ~~chi~~ chi tiết ngành nghề của họ, nhưng trong một số trường hợp, họ lại không hiểu biết mấy về thị trường chung và cái khiến cổ phiếu lên hay xuống giá. Có thể điều này giải thích tại sao gần như tất cả những chuyên gia có mặt ở CNBC sau tháng 9 năm 2000 tiếp tục tư vấn nên mua cổ phiếu công nghệ cao khi chúng đang xuống giá đến 80% đến 90%. Người ta sẽ mất rất nhiều tiền nếu nghe theo lời khuyên miễn phí này trên TV.

Các hãng cũng thích quảng cáo rằng họ đang có nhiều nhà phân tích hơn, khu làm việc rộng lớn nhất, hoặc có nhiều nhà phân tích được xếp hạng dẫn đầu bảng. Tôi thì lại thích có 5 nhà phân tích giỏi, họ có thể bao quát công việc của hơn 50, 60, hoặc 70 người chỉ hạn chế về mặt chuyên môn. Cơ hội nào dành cho bạn khi cố tìm kiếm hơn 50 nhà phân tích, tất

cả đều không biết cách tạo ra tiền trên thị trường hoặc bắt kịp với những ý tưởng tạo ra tiền? Khuyết điểm của các nhà phân tích thuộc Wall Street là không bao giờ phân biệt rõ ràng giữa các nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân trong thị trường đầu cơ hạ giá chứng khoán năm 2000. Trong khi thị trường tiếp tục bán tháo những cổ phiếu có thể làm cho thị trường đầu cơ giá hạ tồi tệ hơn năm 1929 như một thước đo bởi phần trăm sụt giảm trên chỉ số Nasdaq, và nhiều cổ phiếu công nghệ cao và Internet đang khiến nhiều người điều đứng, các nhà phân tích Wall Street tiếp tục đưa ra lời khuyên “mua”, “mua mạnh” đối với những loại cổ phiếu này. Trên thực tế, vào tháng 10 năm 2000 một khách hàng lớn của Wall Street đã đặt một bài quảng cáo đầy trang gọi thị trường chứng khoán vào thời điểm đó là “Một trong mười thời điểm tốt nhất để sở hữu chứng khoán” trong lịch sử. Như hiện nay chúng ta biết, thị trường tiếp tục rơi tự do vào năm 2001, khiến cho thời điểm đó trở thành giai đoạn khủng khiếp nhất để sở hữu chứng khoán trong lịch sử! Không phải cho đến khi các cổ phiếu của những người tin tưởng vào công nghệ và Internet bị rót giá hơn 90% khỏi đỉnh của nó, các nhà phân tích rốt cuộc mới thay đổi giọng điệu của mình. Đã quá trễ và mất quá nhiều tiền!

Một bài báo *New York Times* ngày 31 tháng 12 năm 2000 về chủ đề lời tư vấn của các nhà phân tích dẫn lời của tổ chức nghiên cứu đầu tư Zacks: “Với hơn 8.000 lời tư vấn của các nhà phân tích trên những công ty theo chỉ số chứng khoán Standard & Poor's 500, chỉ có cổ phiếu của 29 công ty trong số này được bán”. Cũng trong bài này, Arthur Levitt, Chủ tịch SEC. phát biểu: “Sự cạnh tranh giữa những ngân hàng đầu tư cũng rất dữ dội khiến các nhà phân tích hiếm khi bán những lời tư vấn cho cổ phiếu ngân hàng”. Một nhà quản trị

quỹ hỗ trợ trích lời báo *Times* phát biểu: “Những gì được coi là nghiên cứu trên tờ Wall Street hôm nay khiến tôi cảm thấy sững sốt. Thay vì cung cấp cho người đầu tư những nhà phân tích có thể giữ họ không rời khỏi đỉnh cao của mình, nhà phân tích này lại đâm sau lưng họ bằng cách phát minh ra tiêu chuẩn định giá chứng khoán mới mà không có cơ sở thực tế và cũng không có tiêu chuẩn đối với những người thực sự thành công”. Báo *Vanity Fair* cũng chạy một đầu đề ấn tượng vào tháng 8 năm 2001 về cộng đồng phân tích. Rõ ràng, chưa hề có một giai đoạn nào trong lịch sử thị trường, cụm từ *caveat emptor* (*nguyên tắc người mua chịu trách nhiệm về hàng đã nhận*) lại có ý nghĩa đến vậy đối với nhà đầu tư, kể cả với nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân.

Việc thực hiện điều luật FD của SEC trong năm 2000, chỉ đạo việc vạch trần thông tin của những công ty cụ thể cho các nhà đầu tư tổ chức cũng như cá nhân, đã hạn chế khả năng các nhà phân tích nghiên cứu trở thành người môi giới chính, nhận được thông tin nội bộ của một công ty trước khi chúng được công bố rộng rãi. Nó cũng đã giảm thiểu bất kỳ lợi thế nào từ việc nghe theo những nhà phân tích Wall Street. Chúng tôi chỉ quan tâm đến sự thật và những mô hình quá khứ hơn là những quan điểm về giá trị giả định. Nhiều nhà phân tích nghiên cứu năm 2000 và 2001 chưa từng ở trong ngành kinh doanh trong 10 năm hoặc hơn, do đó họ không bao giờ có kinh nghiệm về thị trường đầu cơ hạ giá chứng khoán tồi tệ những năm 1987, 1974—1975, và 1962.

Vẫn còn một vấn đề khác, nhiều nhóm quản trị tiền tệ lớn hầu như chỉ giải quyết với quá nhiều công ty nghiên cứu. Chỉ vì một thứ, không có nhiều tài liệu nghiên cứu có hiệu quả thực sự, và phải đối phó với 30 hoặc 40 báo cáo làm giảm giá trị chứng khoán, và tác động của một vài báo cáo tốt. Sự lỗ

lộn, nghi ngờ và lo sợ do những lời khuyên mâu thuẫn gây ra ở những khâu trọng yếu có thể gây tổn kém lớn.

Bản điều tra của những nhà phân tích hàng đầu gây sững sốt thế giới tài chính

Một bài viết của tạp chí *Financial World* ngày 1 tháng 11 năm 1980 cũng cho thấy các nhà phân tích do tạp chí *Institutional Investor* lựa chọn là những nhà phân tích tốt nhất trên tờ Wall Street, họ được đánh giá cao và trả lương hậu hĩnh, và thực tế họ đã hoạt động dưới mức trung bình của S&P.

Trong một nhóm, hai trong số ba cổ phiếu sẽ chọn ra nhà phân tích “siêu sao” thất bại trong việc phối hợp tổng thể thị trường với mức trình bình của ngành nghề của họ. Họ cũng hiếm khi bán lời tư vấn của mình, hạn chế tối đa lời khuyên đối với việc mua hay cầm giữ cổ phiếu.

Nghiên cứu của *Financial World* xác nhận nghiên cứu chúng tôi đã trình bày đầu thập niên 1970. Chúng tôi nhận ra rằng chỉ có một số ít những lời khuyên trên tờ Wall Street là thu được thành công. Chúng tôi cùng kết luận rằng sau một thời kỳ mà quan điểm bán chứng khoán được đặt theo thứ tự, chỉ có một trong số 10 bản báo cáo gợi ý đến việc ra quyết định mua.

Một vấn đề là rất nhiều bản báo cáo trên tờ Wall Street thực hiện sai công ty. Mỗi nhà phân tích một ngành nghề phải thực hiện trên một số loại sản phẩm nhất định, nhưng chỉ có một vài nhóm ngành nghề dẫn đầu là có chu kỳ thị trường đặc trưng. Thiếu sự kiểm soát ban đầu về tính trung thực của những bản báo cáo này, liệu nó có viết về những công ty cao cấp hay không?

Sức mạnh và hiệu quả của cơ sở dữ liệu

Vào một ngày nào đó, nhiều nhà quản trị tiền tệ của tổ chức nhận được một chồng báo cáo. Nó cho rằng nếu họ cố tìm kiếm một cổ phiếu tốt thì thật lãng phí thời gian. Nếu họ may mắn, họ sẽ phát hiện ra ngay 1 trong số 20 cổ phiếu thực sự đáng để mua.

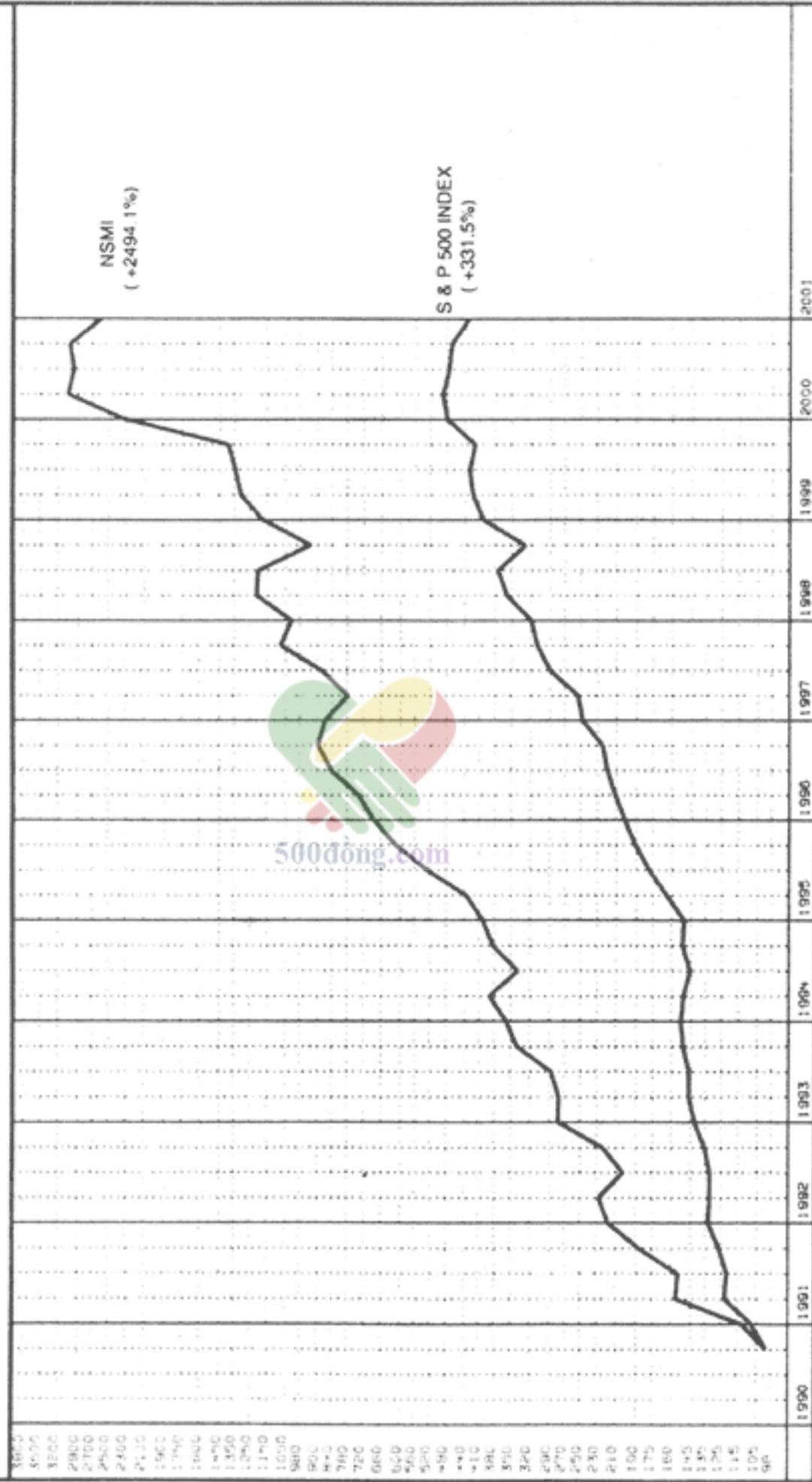
Trái lại, những người truy cập vào Wonda có thể nhanh chóng kiểm tra hơn 10.000 công ty có trong cơ sở dữ liệu của chúng tôi. Nếu một ngành nghề bất ngờ vượt lên trở thành một trong những ngành dẫn đầu, nó có thể đánh thức 84 doanh nghiệp chủ lực trong lĩnh vực này. Những tổ chức điển hình như Boeing, Raytheon, United Technologies, và hai hay ba công ty lớn nổi tiếng khác. Với hơn 3000 biến số cơ bản và chuyên môn có thể so sánh của mỗi một công ty trong số 84 này ngày càng mở rộng qua các năm, cũng như khả năng thể hiện những biến số này một cách nhanh chóng trên biểu đồ nhận dạng, chỉ cần 20 phút để một nhà quản trị tiền tệ chuyên nghiệp xác định 5 đến 10 công ty trong toàn bộ nhóm có những đặc điểm thực sự nổi bật, đáng để nghiên cứu chi tiết hơn.

Nói cách khác, có rất nhiều cách để các nhà phân tích tổ chức dành thời gian nghiên cứu một cách hiệu quả hơn. Tuy vậy, rất ít bộ phận nghiên cứu được tổ chức để đạt được những ưu điểm của một quy trình tiên tiến và kỷ luật như thế.

Phương pháp này làm việc tốt như thế nào? Năm 1977, chúng tôi giới thiệu một dịch vụ cho các tổ chức gọi là New Stock Market Ideas and Fast Leaders to Avoid (NSMI). Nó được xuất bản mỗi tuần, và tài liệu của nó được lưu trữ và ghi nhận trong 10 năm qua được thể hiện dưới dạng biểu đồ.

Việc chọn mua nhanh hơn cổ phiếu của S&P 500 gấp 30 lần. Việc kết hợp nhanh hơn gấp 23 năm đã có thể ghi nhận

New Stock Market Ideas® Institutional List Performance 1990 - 2000



Những quảng cáo đầy trang làm tăng giá cổ phần năm 1982 và 1978

một khối lượng hồ sơ dữ liệu dài hạn không thể tin được. Trong 13 năm trước năm 2000, toàn bộ cổ phiếu được niêm yết trên NSMI là những cổ phiếu cần tránh vì hoạt động kém. Các tổ chức có thể tăng cường hoạt động chỉ bằng việc tránh xa danh sách những cổ phiếu cần tránh của chúng tôi. Là một dịch vụ hướng tới các khách hàng tổ chức, chúng tôi cung cấp cho họ bản báo cáo hoạt động hàng quý được vi tính hóa đối với tất cả mọi khuyến cáo mua hay tránh của New Stock Market Ideas®.

Với một khối lượng dữ liệu thực tế đồ sộ về các công ty và các mô hình đã được minh chứng qua lịch sử trong hơn 50 năm, chúng tôi hoàn toàn có thể khám phá ra một cổ phiếu bắt đầu phát triển hoặc gấp vấn đề nhanh hơn mà không cần có mặt trực tiếp tại công ty. Thật khó tin rằng các công ty luôn báo cho bạn biết khi sắp gặp vấn đề rắc rối. Bằng việc sử dụng dữ liệu và nghiên cứu, chúng tôi luôn ngăn việc tin tưởng hoàn toàn vào những lời mách nước, tin đồn và quan điểm cá nhân. Chúng tôi không cần, không muốn và cũng không tin vào những nguồn tin đó. Chúng tôi cũng không có các khách hàng là các ngân hàng đầu tư, hay các hoạt động tạo ra thị trường, và chúng tôi không quản lý tiền tệ của ai cả. Tất cả chúng không tồn tại.

Chúng tôi thường không cố kêu gọi việc điều chỉnh ngắn hạn hoặc trung gian. Đối với các nhà đầu tư tổ chức, điều này khá ngu ngốc và thiển cận. Tiêu điểm chính của chúng tôi là nhận thức và hành động dựa trên các giai đoạn ban đầu của một thị trường đầu cơ giá lên hoặc đầu cơ giá xuống. Điều này bao gồm những nghiên cứu các cổ phiếu thuộc lĩnh vực thị trường nên mua hay nên tránh.

Đầu năm 1982, chúng tôi đặt một quảng cáo đầy trang trên tờ *The Wall Street Journal* cho rằng lạm phát đã kết thúc và các cổ phiếu quan trọng đang hoạt động chậm dần.

Vào tháng 5, chúng tôi gửi thư cho các khách hàng tổ chức 2 biểu đồ: một là biểu đồ chứng khoán của ngành điện tử bảo vệ và một biểu đồ khác của 20 cổ phiếu tăng trưởng mà chúng tôi cho rằng chúng rất ấn tượng để dẫn đầu thị trường đầu cơ giá lên. Chúng tôi cũng đặt ra vấn đề gặp gỡ với nhiều tổ chức lớn ở New York và Chicago. Trong các cuộc họp này, chúng tôi phát biểu về tình hình thị trường đầu cơ giá lên và cung cấp một danh sách các cổ phiếu nên mua bán.

Lập trường của chúng tôi hoàn toàn đối lập với các hằng nghiên cứu của hầu hết các tổ chức lúc bấy giờ, cũng như những tin tức trái ngược tràn ngập thị trường mỗi ngày trên các phương tiện truyền thống quốc gia. Nhiều hằng đầu tư đã đầu cơ giá xuống. Họ gia nhập vào một nhóm thị trường xuống giá mới. Họ cũng tiến hành lập đề án về tỷ lệ lãi suất và lạm phát đang quay lại mức cao mới như là kết quả của việc vay mượn khổng lồ của chính phủ, có thể đẩy khu vực tư nhân ra khỏi thị trường.

Sự lo sợ và hỗn loạn do những đánh giá đầy nghi vấn này làm đau đầu các nhà đầu tư lớn đến nỗi họ trở nên do dự. Kết quả làm họ không đầu tư đầy đủ vào hai nhóm ngành có khả năng dẫn đầu thị trường đầu cơ giá lên mà chúng tôi đã đưa ra. Có vẻ như các nhà quản trị chuyên nghiệp đã bị tấn công bởi quá nhiều tài liệu của “chuyên gia” tiêu cực Wall Street đến nỗi họ cảm thấy khó mà tin tưởng khám phá tích cực của chúng tôi. Về phần mình, chúng tôi đầu tư hoàn toàn vào mức biên của mùa hè năm 1982 và tận hưởng thành quả của mình vào thời điểm đó. Từ năm 1978 đến 1991, tài khoản của chúng tôi tăng lên gấp 20 lần. Đầu năm 1998 đến năm 2000, tài khoản của hằng thoát khỏi sự sở hữu cá nhân, tăng lên 1500%. Kết quả này đã chỉ ra rằng chúng ta không nên quá tin vào những tin đồn và cảm xúc của Wall Street.



DON'T LET THE GLOOM BUGS FOOL YOU... INFLATION'S BACK IS BROKEN AND IT'S TIME TO INVEST FOR THE RECOVERY AHEAD

Now's the time for both corporations and individuals to grab on to President Reagan's powerful incentive programs and invest.

William O'Neil & Co. believes the stock market averages may be near their lows now. We also think the best individual stocks have seen their lows and will rise by one-third this year back to new high ground over the next 12 months.

It is very unusual to have gloom, doubt and pessimism during the low point of a recession and the bottom of a bear market. However, we do not agree with Henry Kaufman's recent negative conclusion that inflation will move back toward old record levels when the economy recovers. We believe the backbone of excessive inflation has definitely been broken and will wind down more in the year ahead. There are a number of reasons for our optimistic outlook on inflation.

Long Term Trend Of Oil, Real Estate And Commodity Prices Has Broken

To begin with oil prices, as well as oil company stocks, topped a year ago. GPEC should consider lowering prices, otherwise they may have to continue reducing production and income. The large oil price jumps of recent years caused widespread changes to other fuels, increased energy efficiency, lower overall demand and a ban of world oil markets. High prices also stimulated exploration and new production. The old law of supply and demand still works.

Gold, silver, diamonds and other inflation-hedge commodities prices have made major long-term tops and are down substantially from their highs. And we do not agree with a well-known economist nor a prominent member of the House of Representatives who advocate the U.S. must return to the gold standard. This so-called concept did not prevent governments financial mismanagement since 1965, and it can not now substitute for competence.

Real estate prices, after tremendous increases, have been coming down. In Southern California where building trends frequently lead other areas of the country, condominiums and homes because so overpriced that both prices and interest rates need to decline further before sales can pick up. The reason is simple. People can no longer make or qualify for monthly payments of \$3,000 or more.

The auto giant bid management decisions and high interest rates have caused them to permanently lose share of market. Their best hope is for both big labor and big management to reduce all costs and auto prices with no strings attached and try to regain part of their lost market. If they do not act together, the auto industry will likely be a declining U.S. industry in the future.

Airline fares have been too high and are being lowered to attract more customers.

The Consumer and Producer Price Indices have fallen and the trend of money supply has been down for almost a year and a half. This should lead to lower inflations ahead.

Reasons Why Interest Rates Should Be Lowered

The Federal Reserve Board discount rate is now substantially higher than the inflation rate, and an average long-term bond yields.

A few years ago the discount rate was raised several times by abnormal amounts to protect the American dollar from attack. This problem no longer exists. Confidence in the U.S., its leadership and the dollar have materially improved.

Interest rates at the low point in each past recession have progressively risen to higher levels. If this trend continues, we could have higher low points and higher high points for interest rates in each new business cycle. The Federal Reserve Board should consider lowering the rate over the next 6 months to a point slightly below the low of the previous cycle, thus breaking the existing trend.

The Federal Reserve Board should probably not try to fight inflation all by itself. Tight money did not solve the inflationary problem in the recession in 1974, not in 1975-76. While money supply is the primary determinant of the rate of inflation, it is not the sole cause as some people believe. Last year's decline in inflation was caused primarily by a leveling off oil prices and farm prices. Money supply policy in no way created good weather, good crops and an oversupply of oil.

Our government may also want to consider having money supply figures available monthly, rather than weekly since weekly guessing, over reaction and public over-emphasis make sound interpretation of the major trend unlikely. The Fed may want to consider the possibility of better control of new sources of money supply.

For example, Money Market funds have no reserve requirements. What might occur if a run were to happen on Money Market funds? The high rates Money Market funds offer draw funds from other more productive areas and force other agencies to raise their rates in order to stay competitive.

Congress also has an important responsibility to cut spending and government inefficiency. Congress can also deregulate natural gas and include a windfall tax to help lessen the 100 billion dollar deficit.

Because of new tax incentives for saving there should be an increased pool of savings available as business begins to borrow in the recovering economy.

The auto industry and its supplier industries will not recover until interest rates decline further. Ten percent unemployment economically should be unacceptable and could be dangerous to the country as well as politically damaging.

High interest rates are hurting the world economy.

Why You Should Buy Common Stocks Now
Stocks are the only remaining area in the economy that appears greatly undervalued. Gold, real estate, diamonds, commodities have all had excessive increases and as a result been overpriced with less potential for profit. The number of shareholders in America, after declining for many years, should increase significantly. The cause of this increase will be the substantially lower capital gains tax (20% vs. nearly 50% in recent years) and the new investors' apprehension amounts with their flexibility and tax saving features.

Stocks on average are currently selling at 6 and 7 times annual earnings. Stock for price earnings ratio have not occurred since the P/E of the S&P 500 in 1974, the TSE in 1949 and the S&P in 1902. And as you know prices and P/E's improved materially from these historical lows. We believe the decline in price earnings ratios that began in 1982 has ended and the future will show progressive upward revaluation for stocks.

If channel lines are drawn along the top and bottom of the Dow Jones Industrial average since the early 1980's the Dow is once again sitting on its major long term bottom formation.

The lower tax for all consumers, combined with lower inflation, will ease the pressure on consumers' discretionary income for the first time in many years. This should result in a resurgence in the better consumer growth stocks.

The William O'Neil & Co. Sector Growth Stock Index is performing stronger than general market indices, and the Dow Jones Industrials failed to confirm the recent new lows in the transportation index.

Not only have we seen several bankruptcy losses

economists being very bearish, but a preponderance of public advisory services have been preaching total gloom and doom. This usually happens around market bottoms.

Old ad short selling accelerated in January—another psychological sign of bottoms market action. Those who expect a minor bottom with heavy selling will likely be disappointed since this phenomenon occurred mainly in past years when markets had greater public involvement. Institutions, which dominate our markets today, do not panic as readily along bear market lows. They tend to pull back from selling or actually buy on the way down.

What Areas Of The Market Seem Favorable Now?

We are in the midst of a revolutionary computer and communications age. The better innovative leaders in this area should continue to do well.

As mentioned earlier, we believe there will be a resurgence in selected consumer growth stocks. As time passes, various defense electronic stocks should benefit from our planned defense build-up. Companies producing automated office equipment should benefit from increased branch banking and automation. Selected drug and medical companies that show superior earnings per share increases should be favored. Specialty retailers plus entertainment companies with new products in areas such as video games seem to be succeeding. As the economy slowly recovers, other areas will emerge with improved and accelerating earnings.

Why Corporate America Should Be Investing Now

Big corporate America, in the past, has invested somewhat haphazardly and been slow to take measure new risks. Traditionally, big business only expands at the end of a business cycle. It seems to us that the top of a cycle is the poorest time to invest in new plant capacity and automation, because interest rates and competition are at a peak. The slowdown and deepest time to invest is at the low point in a business cycle where prices will be the best and your bargaining power the greatest.

Andrew Carnegie, an earlier industrial leader, used to say "the first man gets the oyster, the second the shell."

The American people and in particular American businesses and women, in our opinion, may have one of the best Presidents since Abraham Lincoln. They should get off the dime and take advantage of the tremendous tax incentives now available. President Reagan's innovative programs are broad and very workable. The sole cause of the current recession has been the Federal Reserve's tight money policy. The press, the majority and many politicians may be making the mistake of continually underestimating Ronald Reagan's ability and leadership.

Big companies need to change in order to survive. All growth is built on change. Then need new products and some of these need new management. Giants like Mobil, U.S. Steel and DuPont, trying to acquire other large companies for the most part is counterproductive and making a giant, large, less creative and less efficient. Few organizations know how to run more than one or two businesses correctly and the high prices paid for such acquisitions are questionable to say nothing of the poor valuation of billions of dollars of this nation's badly needed capital.

The Auto manufacturers recently announced council to study productivity is primarily staffed with big business representatives. The majority of this group should be expanded to include several leaders of small to medium-sized, innovative growth companies. These are the companies that have shown the greatest productivity in our country. Big business has been the least productive, least creative and least imaginative. Having a council headed with big business leaders is a little like a council of lions' football coaches meeting to tell everyone how to be No. 1.

How Many Truly Successful Peasants Do You Know?

In summary, we see a psychological comparison to 1947-48. This was the time our troops returned home after World War II. The common thinking then was that bad times were ahead because there wouldn't be enough jobs to absorb those returning from war. The common fears turned out to be wrong as pent-up demand launched a new economic surge. Likewise today we believe the common fears may turn out to be wrong. The economy will be stimulated with the strongest incentives in decades and the needs of mankind. We are also reminded of old Forrest Avery former headlining his money and completely missing his market. Springtime is only around the corner and it makes us think. How many truly successful peasants do you know? So, don't let the gloom bugs fool you.

If you are an institutional or a marginally investor you may be interested to know that our latest Annual issue of New York Stock Market Ideas & Poor Leaders Bi-Annual (12) stocks as key recommendations and only 5% stocks that should be avoided. Our advice to all Institutional consulting clients throughout the month of January was to buy specific growth stocks into the correction.

If you are an individual investor you may want to examine our latest new service titled, Long Term Notes. We introduced this investment service, which covers 4,000 securities, at the bottom of the market in October. This along with our Daily Graph Services have over 22,000 annual subscribers, and can be seen in full page ads in Barron's every week.

**William O'Neil + Co.
INCORPORATED**

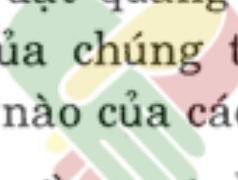
Member NYSE AMEX and other major regional exchanges
1977 Managed Assets: 14.8 billion. Total Assets: 16.5 billion
1977 Profits: \$10.5 million

Request from The Wall Street Journal February 1 and 2, 1982

February 1982 bull market ad

Bạn, với tư cách một nhà đầu tư cá nhân hiểu biết, sẽ có một lợi thế khổng lồ nếu bạn không lắng nghe 50 quan điểm trái ngược. Bạn có thể thấy từ ví dụ này, đa số các quan điểm hiếm khi phù hợp với thị trường và cổ phiếu gần như bị nghi ngờ, không tin tưởng – tục ngữ gọi là “thành trì lo lắng” – nhưng lại có một sự tiến bộ đầy ý nghĩa. Thị trường thường chuyển động ngược hướng với quan điểm số đông.

Quảng cáo đầy trang đầu tiên của chúng tôi trên *The Wall Street Journal* được đặt vào tháng 3 năm 1978. Nó dự báo một thị trường đầu cơ giá lên của những cổ phiếu mới thuộc các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Chúng tôi đã viết quảng cáo này hàng tuần với tất cả thời gian và công sức và chờ đợi để tung nó ra vào đúng thời điểm. Thời điểm đúng vào lúc thị trường rơi vào mức thấp, khiến các nhà đầu tư rất ngạc nhiên. Lý do duy nhất đặt quảng cáo này là cung cấp thông tin chính xác vị thế của chúng tôi tại tình hình này, nên không có một nghi vấn nào của các nhà đầu tư tổ chức về sau.

Đó là giai đoạn thị trường cực kỳ khó khăn khiến cho các hằng nghiên cứu của tổ chức trở nên giá trị. Vào thời điểm đó, nhiều người trở nên tê liệt với nỗi sợ hãi hoặc chưa đựng quá nhiều thông tin dư thừa.

Hàng nghiên cứu của chúng tôi có hơn 600 dữ liệu của các tổ chức hàng đầu trong nước Mỹ và trên toàn thế giới có thể nhận được các báo cáo thị trường bí mật khi chúng tôi cảm thấy có sự thay đổi chính đang diễn ra trên thị trường. Chúng tôi là một trong số ít những hàng sử dụng dữ liệu của mình cho công nghệ bán cổ phiếu và tăng tiền mặt trong tháng 3, tháng 4 và tháng 9 năm 2000.

Dưới đây là một báo cáo thị trường bí mật được viết trước khi quyển sách này được tái bản lần 2. Nó phản ánh một thị

trường đầu cơ hạ giá trung bình năm 1994, với đa số cổ phiếu đang dẫn đầu. Đôi khi những báo cáo này rất chính xác nhưng đôi khi lại không. Báo cáo này cho phép các tổ chức có 10 tuần để bán cổ phiếu trước khi thị trường lên tới đỉnh vào cuối tháng 1. Gần như tất cả các tổ chức nhận được báo cáo này đều cảm thấy không chắc chắn. Họ tranh luận về việc nên thực hiện hay chỉ xem đó là điều bất khả thi, họ giữ tiền và đợi cho đến khi thị trường mạnh lên. Kết quả là, tháng 4 năm 1994, đa số nhà đầu tư kiếm được ít hơn so với tháng 11 năm 1993. (Một sự bất đồng quan điểm tương tự diễn ra khi chúng tôi khuyên nhà xây dựng Ryland vào tháng 4 năm 2001 ở mức 46 và NVR vào tháng 11 năm 2001 ở mức 180. Nhiều nhà phân tích bỏ qua giai đoạn giảm sút liên tục tỷ lệ lãi suất và bán cổ phiếu của nhà xây dựng)

Đến: Khách hàng tổ chức

Từ: William O'Neil

Về việc: Báo cáo thị trường ngày 19 tháng 11 năm 1993

Trong 4 tuần qua, chúng tôi đã tiếp tục thêm vào một lượng lớn các cổ phiếu tăng trưởng dẫn đầu thị trường trong năm nay vào nhóm nên bán/tránh trong dịch vụ Ý tưởng thị trường cổ phiếu mới và đỉnh lớn. Chúng tôi tin rằng thị trường đầu cơ giá xuống đang bắt đầu đối với những cổ phiếu này. Ví dụ cổ phiếu của những công ty như Best Buy, Promus, Int'l Game Technology, Cahletron, Conntrywide Credit, Dial Page, Glenayre, Newbridge, Nextel, Qualcomm, Tellabs, v.v... Những cổ phiếu này hoàn toàn khác biệt so với cổ phiếu của Philip Morris, Novell, Nike, và Waste Management đã được thêm vào danh sách nên tránh đầu năm nay. Những thay đổi hiện tại trên diện rộng trong lĩnh vực công nghệ cao và cờ bạc, 2 nhóm dẫn đầu năm. Nếu bạn kết hợp nó với sự yếu

kém đã được cảnh báo của cổ phiếu ngành ngân hàng, bảo hiểm, và hàng thiết yếu, việc phân phối rộng rãi đang tiến hành rất nổi bật.

Sau đây là một vài sự kiện liên quan khác: thị trường chung (S&P và DJIA) vào ngày thứ 3 thứ 4 và thứ 5 tháng 11 từ ngày 2—4, trở nên dưới mức dao động bình thường về khối lượng giao dịch. Tương tự, tình hình hiện tại đang trải qua hai ngày rót giá nghiêm trọng trong 2 năm qua và không thể phục hồi được. Chỉ số quỹ hỗ tương của IBD cũng rạn nứt mạnh trong 2 ngày, giống như mức trung bình của Nasdaq. Chúng tôi tin rằng mức trung bình của Nasdaq và AMEX đã đạt đến đỉnh cao nhất theo dự đoán về khối lượng giao dịch trong 4 tuần trước kể từ khi nằm trong tiến trình dẫn đầu. Vào thứ 4, ngày 17 tháng 11 đường sức giá tương đối của Nasdaq trên tờ *Investor's Business Daily* rớt xuống dưới mức thấp có thể chấp nhận trong bốn tuần với 360 triệu cổ phần.

Những cổ phiếu chậm chạp cũng đã tăng lên trong vài tuần gần đây, thị trường trái phiếu lại đi xuống. Tháng trước là một thời kỳ ghi nhận quá trình phát hành chứng khoán mới, và cả chỉ số Zacks và Value Line đều giới thiệu các dịch vụ đầu tư mới cho công chúng. Cả DJIA và S&P 500 đều cho thấy những hình mẫu thêm vào hoàn toàn không có khả năng sử dụng. Interest phục hồi việc trữ vàng như là cách giữ tiền tốt nhất, mặc dù cơ sở của nó không chắc chắn. Cuối cùng, thị trường với một tỷ suất và P/E được đánh giá quá cao trong giai đoạn cực nhanh như hiện tại. Trên một tầm nhìn thế giới, Châu Âu và Nhật Bản vẫn chưa có một nền kinh tế mạnh.

Chúng tôi không tin rằng đây chỉ là một thay đổi ngắn hạn khác và cũng không tin cổ phiếu như của Intel lại có giá trị đơn giản chỉ vì nó bán ra với mức lợi nhuận cao hơn chín lần. Chúng tôi mong chờ một sự hạ giá chứng khoán Intel trong vài

tháng tới. Ngoài ra, chúng tôi cũng nhìn thấy hàng loạt cổ phiếu lanh đạo thị trường đang dẫn đầu và mong chờ trong ba tháng tới hoặc cho đến 1994 sẽ là một năm đầy khó khăn.

Nhiều đề xuất của Tổng thống Clinton có vẻ không có căn cứ, đặc biệt là trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe. Đánh giá của chúng tôi cho thấy trong 10 năm tới, hơn \$1 tỷ thuế cần được thu để gây quỹ cho các chương trình mới của ông ta. Việc kiểm soát giá của chính phủ có thể dẫn đến nhiều khó khăn khác. Đây có vẻ là vấn đề ảnh hưởng đến mức tín nhiệm của Tổng thống. Chính phủ nói họ quyết định chống lại việc kiểm soát giá cả, mọi người có thể chọn bác sĩ cho riêng mình, hệ thống sẽ tốt hơn, và chúng ta tiết kiệm được nhiều tiền hơn. Nhiều bài phát biểu xuyên tạc sự thật của ông được trình lên trong bản kế hoạch cho Quốc hội.

Đề nghị của chúng tôi là hãy giảm bớt sự biến động trong danh mục vốn đầu tư của bạn và tập trung vào những cổ phiếu và nhóm ngành phát triển. Tuy nhiên, chúng tôi không mong chờ bất cứ điều chỉnh thị trường đầu cơ hạ giá nào có thể xảy ra thực tế (khi so sánh với những thị trường đầu cơ hạ giá trong lịch sử). Có lẽ 15% là dự đoán hợp lý nhất bởi nước Mỹ đang trải qua giai đoạn đầu tư chứng khoán với hàng trăm công ty mới và công nghệ mới nổi bật có thể làm giảm bất kỳ sự điều chỉnh nào. Chúng tôi cũng muốn có một môi trường với tỷ lệ lãi suất thấp, lạm phát thấp để nền kinh tế thể hiện một mức độ khôi phục lại.

Những nhà đầu tư có tổ chức cũng chỉ là con người

Nếu bạn nghĩ những nhà đầu tư chuyên nghiệp không hề cảm thấy lo sợ và xúc động sau một thời kỳ suy tàn, hãy nghĩ lại. Tôi còn nhớ cuộc họp giữa top ba hay bốn nhà quản trị tiền tệ của một ngân hàng quan trọng nhất vào thời điểm suy thoái thị trường năm 1974. Họ hoàn toàn bị choáng váng,

thoái chí và lẩn lộn như tất cả mọi người (Họ có lý do khi trở thành như thế. Các loại cổ phiếu thông thường trên thị trường vào thời điểm đó rớt giá đến 75%.) Cùng lúc đó, tôi cũng gọi điện thoại để hỏi thăm một nhà quản lý thuộc hàng top lúc đó. Ông hoàn toàn kiệt sức, và khuôn mặt biến đổi nhiều màu lạ thường, ông phải trải qua sự đau đớn vì căn bệnh của thị trường. Những nhà quản trị tài chính khác thuộc hàng top ở Boston trông ông giống như mới bị tàu lửa cán qua! Tất nhiên, tất cả những chuyện trên là vào năm 1929, khi nhiều người nhảy ra khỏi cửa sổ phòng làm việc chỉ vì sự sụp đổ nghiêm trọng của thị trường.

Tôi cũng gợi lại một cuộc hội thảo về công nghệ cao tổ chức năm 1983 ở San Francisco, hơn 2000 nhà phân tích có trình độ cao và những nhà quản trị vốn đầu tư tham gia. Mọi người đều ở đó, và tất cả rất sôi nổi, hăng hái, tự tin, chính điều đó đã đánh dấu đỉnh điểm của các cổ phiếu công nghệ cao.

Tôi cũng còn nhớ một buổi thuyết trình do chúng tôi tổ chức ở một thành phố lớn khác. Tất cả những nhà phân tích của ngân hàng này được gửi đến đây để tạo nên một bàn thảo luận ấn tượng, nhưng không một nhà phân tích hoặc một nhà quản trị đầu tư nào đặt câu hỏi trong suốt hoặc sau buổi thảo luận. Đó không phải là trường hợp đặc biệt nhất mà tôi từng trải qua. Không cần phải nói, hoạt động của tổ chức này đã cố định rơi vào nhóm hoạt động thấp nhất khi so sánh nó với những đối thủ cạnh tranh nhạy bén và mạo hiểm hơn. Thông tin liên lạc và tổ chức một buổi thảo luận để tìm ý tưởng mới trở nên rất cần thiết.

Nhiều năm về trước, một ngân hàng cỡ vừa mà chúng tôi đã tư vấn, chúng tôi cho họ lời khuyên chỉ dựa trên những cổ phiếu mà họ đang sở hữu dựa trên danh sách phê duyệt có giới hạn. Sau thời hạn tư vấn ba tháng và chỉ rõ những thiết

sót trong bảng danh sách phê duyệt của họ theo tiêu chuẩn chuyên môn của chúng tôi, chúng tôi rất vinh dự trở thành một phần của công ty này. Vài tháng sau, chúng tôi học được rằng những viên chức chủ chốt trong những bộ phận được ủy thác giảm nhẹ trách nhiệm của họ trong công việc bằng cách thực hiện chúng một cách trễ nải, chậm chạp.

Chúng tôi cung cấp lời khuyên và tư vấn cho một tổ chức khác ở Midwest, nhưng họ nghi ngờ giá trị bởi vì tổ chức này có một niềm tin sắt đá rằng bất kỳ sự đầu tư tiềm năng nào cũng cần phải được sàng lọc xem liệu nó có thể vượt qua những hình mẫu thông thường hay không. Sự đầu tư tốt nhất hiếm khi thể hiện là một kiểu mẫu kém giá trị, và có thể không có cách để tổ chức này tạo ra kết quả xuất sắc nhất nếu nó rời khỏi hình mẫu của chính mình. Các tổ chức lớn khó có thể làm được. Nó cũng giống như yêu cầu một người thuộc giáo phái rửa tội Baptist trở thành một tín đồ Thiên chúa giáo hoặc ngược lại.

Các tổ chức quản trị tiền tệ lớn với số liệu trung bình thường có khuynh hướng sa thải người đứng đầu ban đầu tư và sau đó tìm kiếm một người khác thay thế, và người này lại đầu tư với cách thức như cũ với số tiền cao hơn.

Tất nhiên, nó không thể giải quyết vấn đề về phương thức và nguyên lý đầu tư kém cỏi. Ngân hàng Security Pacific ở Los Angeles là một trường hợp ngoại lệ đối với quy luật này. Tháng 7 năm 1981, nó tiến hành một sự thay đổi lớn đối với việc quản trị đầu tư hàng đầu của mình. Nó chia thành từng bộ phận riêng lẻ với mục tiêu hoàn toàn khác hẳn, một nguyên lý đầu tư siêu đẳng, và một hồ sơ báo cáo hoạt động đáng chú ý. Kết quả rất ấn tượng và hoàn thành bất ngờ. Năm 1982, Quỹ đầu tư G của ngân hàng Security Pacific giành vị trí số 1 trên toàn đất nước.

Khoản nhỏ chi li, khoản lớn lại hào phóng

Nhiều doanh nghiệp nhấn mạnh quá đáng trong việc tiết kiệm chi phí quản trị, đặc biệt là khi họ có một quỹ tiền tệ quá lớn cần kiểm soát chặt chẽ. Thông thường, một chuyên viên thống kê thường thuyết phục họ rằng quỹ trợ cấp hưu trí sẽ tiết kiệm nhờ cắt giảm bớt khoản tiền thưởng xuống 0.125 so với 1%.

Nếu doanh nghiệp phải quản lý hàng tỷ dollar, nó cảm thấy cần phải tăng cường các khoản khen thưởng và động viên, như thế họ có thể thuê những nhà quản trị tiền tệ tốt nhất cho doanh nghiệp mình. Những nhà quản trị xuất sắc có thể kiếm thêm khoản phụ trội từ 0,25 hoặc 0,50 trong 1%, hơn 10 hoặc 20 lần. Điều cuối cùng mà bạn luôn muốn là những lời khuyên giá rẻ từ thị trường chứng khoán. Nếu bạn chuẩn bị để phẫu thuật mở tim, bạn có muốn tìm vị bác sĩ với chi phí điều trị rẻ nhất không?

Làm thế nào để lựa chọn và đánh giá nhà quản trị tiền tệ một cách chính xác

Sau đây là một số mẹo cho các doanh nghiệp và tổ chức muốn giao phó ngân quỹ của mình cho các nhà quản trị tiền tệ.

Thông thường, các nhà quản trị vốn đầu tư sẽ đưa ra một chu kỳ hoạt động hoàn chỉnh trước khi hoạt động của họ sẽ được kiểm tra lại theo mục đích của việc chuyển đổi nhà quản trị. Dựa chu kỳ hoạt động của thị trường đầu cơ giá lên này từ đỉnh điểm đến đỉnh điểm của một chu kỳ khác hoặc từ vùng lõm của chu kỳ này đến vùng lõm của chu kỳ khác. Điều này thường bao trùm khoảng thời gian ba hoặc bốn năm và sẽ cho phép tất cả các nhà quản trị có thể chịu đựng trong cả thị trường đang đi lên và thị trường đi xuống. Cuối giai đoạn này, khoảng 20% nhà quản trị hoạt động kém nhất sẽ bị thay

thế. Sau đó, mỗi một hoặc hai năm, khoảng 5% đến 10% nhà quản trị hoạt động kém ở cuối bảng trong thời kỳ 3 hoặc 4 năm sẽ bị sa thải. Điều này nhằm tránh những quyết định vội vã dựa trên những biểu hiện tình hình kinh doanh đáng thất vọng qua một vài quý hoặc trong một năm. Theo thời gian, tiến trình này sẽ dẫn đến một nhóm các nhà quản trị tiền tệ rất nổi bật. Vì đây là một cơ chế đúng đắn, dài hạn, tự sửa chữa nên nó cần phải như thế. Do đó nó không nhất thiết phải trả tiền cho nhiều tổ chức tư vấn để tiến hành thay đổi nhân sự.

Trong việc lựa chọn nhà quản trị, sự cân nhắc cần dựa trên thông tin thống kê về hoạt động của họ trong 3 đến 5 năm trước đó cũng như những khoảng thời gian gần đây nhất. Cần cân nhắc đến sự đa dạng hóa giữa các loại, kiểu và vị trí của các nhà quản trị. Cần tìm kiếm trên diện rộng và không nhất thiết phải giới hạn trong một số lượng eo hẹp, bất đắc dĩ của một tổ chức tư vấn nào đó hoặc những nhà quản trị không linh động.

Quỹ tiền tệ hoặc ưu trí của công ty có được từ tiền tài trợ của khách hàng phải được quản lý cẩn thận, không được sử dụng ngay cả những trường hợp nguy cấp – quyết định khẩn, ví dụ, khi một danh mục đầu tư lớn hơn vào thị trường chứng khoán hoặc trái phiếu hoặc cổ phiếu thông thường cần được nhấn mạnh.

Khách hàng cũng có thể can thiệp một cách trực tiếp khi ủy nhiệm công việc cho bất cứ ai có thể điều hành với chi phí thấp nhất. Gần đây, trong khi một cố gắng đầy ý nghĩa nhằm tiết kiệm tiền bạc, kết quả thông thường đổ lên đầu một nhà quản trị tiền tệ, người đã điều hành một cách kém cỏi hoặc đã không có tài liệu nghiên cứu về sự định giá chính xác. Điều bất lợi này chiếm một khoản trong số tiền vốn đầu

tư là $1/8$, $\frac{1}{4}$, hoặc $\frac{1}{2}$ –điểm hoặc hơn (hoặc tương đương với con số thập phân) khi quá trình giao dịch do những người thiếu kinh nghiệm điều hành. Một thực tế khác có thể rút bớt ngân sách là cắt giảm phần quỹ dành cho việc điều hành và trao cho bên thứ ba. Những người này sau đó sẽ giảm bớt chi phí cho doanh nghiệp. Việc rút bớt khoản quỹ khen thưởng này có thể sử dụng cho việc trả chi phí nghiên cứu tốt nhất, điều hành và ý tưởng đổi mới thị trường có giá trị. Một quỹ tiền tệ không bao giờ có thể mua được “bộ não kinh doanh tốt nhất” với một giá rẻ mạt.

Vậy chỉ số tiền tệ có phải là yếu tố quyết định không?

Cuối cùng, một vài điều về chỉ số tiền tệ.

Có một giả thuyết rằng mục đích của quỹ hưu trí là để phù hợp với một số chỉ số thị trường chung. Lý thuyết này có thể dẫn đến một kết cục đầy rủi ro.

Nếu tính đến một cuộc khủng hoảng thị trường khác năm 1929, và chỉ số thị trường chung rớt giá đến 90%, không một nhà quản trị tài ba nào lại có thể tin rằng mục tiêu của họ đã bị rớt giá đến 90%. Không ai vui nổi chỉ vì ngân quỹ đã đạt đến mục tiêu của nó là bắt kịp biến hiện thảm khốc của chỉ số thị trường.

Tôi đã từng chứng kiến một phiên bản nhỏ hơn xảy ra vào năm 1974, khi tôi được triệu tập để định giá một ngân quỹ bị mất đến 50% giá trị tài sản vì nó đã được quản lý bởi một tổ chức chuyên nghiệp và đầy mạnh chỉ số tiền tệ. Mọi người rất thất vọng nhưng cũng cảm thấy rất khó khăn để công bố tình trạng hiện tại với dư luận.

Tại sao ai cũng mong chờ rằng đa số những nhà quản trị tiền tệ sẽ làm tốt công việc của họ hơn là đa số những nhạc sĩ, cầu thủ, bác sĩ, giáo viên, nghệ sĩ hoặc thợ mộc đã từng

làm với công việc của họ? Sự thật của vấn đề này là những người điển hình trong lĩnh vực nêu trên thường bị đánh giá thấp. Câu trả lời trong việc quản trị tiền tệ cũng như với tất cả các ngành nghề khác: đạt được kết quả trên mức trung bình, bạn cần phải vượt khỏi các cách thông thường để tìm ra thiểu số những nhà quản trị có thể vượt khỏi những chỉ số thị trường một cách thuyết phục, chắc chắn.

Một số người sẽ nói, điều đó là bất khả thi, song nó lại là sự thật. Nói rằng tất cả mọi thông tin đều được công khai, chứng khoán không thể được lựa chọn theo cách tốt hơn mức trung bình của thị trường là lời nói vô nghĩa.

Hệ thống đánh giá đường giá trị từ năm 1965 là một bằng chứng sống động rằng cổ phiếu có thể được lựa chọn theo cách tốt hơn hẳn so với thị trường. Những cổ phiếu tốt nhất định giá theo biểu đồ dữ liệu mà chúng tôi sở hữu đã tăng trưởng rất tốt và khả quan trên thị trường.

Trong thời kỳ nghiên cứu tại Đại học Chicago, Giáo sư Marc Reinganum thuộc Đại học Iowa, và nay đang làm việc tại Đại học Southern Methodist, đã tiến hành một cuộc nghiên cứu khoa học độc lập với tên gọi “Lựa chọn chứng khoán chất lượng cao”. Trong nghiên cứu này, ông chọn lựa chín biến số mà các nhân vật trong quyển sách này so sánh và đạt được kết quả năm 1984—1985 cao hơn 36.7% so với S&P 500.

Ông ấy không đơn độc. Chúng tôi đã nhận được hàng trăm tặng phẩm từ các nhà đầu tư, những người thực sự có được những chứng khoán có biểu hiện tốt hơn hẳn trên chỉ số thị trường.

Những người cho rằng thị trường chứng khoán chỉ là trò chơi ngẫu nhiên thì họ đã đi sai đường. Có vô số hệ thống và dịch vụ có thể làm tốt hơn thị trường. Đáng tiếc, lại có quá

nhiều quan điểm không căn cứ, quá nhiều sự hiểu biết sai lệch, và quá nhiều cảm xúc tiêu cực đi vào trò chơi này. Đôi khi sự đánh giá lại quá tệ hoặc sai lệch. Đôi khi có quá nhiều biến số phức tạp. Một số sự kiện thay đổi quá nhanh khiến người ta không thể nào bắt kịp và cuối cùng, có quá nhiều báo cáo nghiên cứu cơ bản và mang tính kỹ thuật lại khuyên mọi người đầu tư vào các cổ phiếu tầm thường đang xuống giá. Đó là lý do tại sao những sự chỉ dẫn bán chứng khoán lại rất thất thường mỗi khi thị trường đầu cơ hạ giá chứng khoán bắt đầu.

Trong tương lai, một tỷ lệ nhỏ của việc đầu tư của tổ chức Phúc lợi xã hội có lẽ sẽ khôn ngoan hơn nếu luật định có thể khiến chính phủ không thể áp đặt ảnh hưởng lên bất kỳ quyết định đầu tư nào. Sau hết, sự đầu tư của tổ chức Phúc lợi xã hội lại tồn tại một cách ~~không~~ thỏa đáng, nó thậm chí không thể duy trì nổi dưới sức ép của lạm phát.

Bạn có thể thấy thậm chí những nhà chuyên nghiệp cũng cần định giá và sửa đổi cách nhận thức nếu chúng không hiệu quả. Chúng ta đều mắc sai lầm, những câu trả lời là bạn học được điều gì đúng, điều gì sai. Lịch sử không đem lại cho bạn những ví dụ vững chắc để có thể hướng dẫn bạn đầu tư. Chỉ bằng những nghiên cứu và điều tra cẩn trọng – và không chấp nhận bất kỳ thông lệ nào – chúng ta sẽ có thể khám phá những tài liệu đầy giá trị. Hãy sử dụng chúng và kiểm lời. Bạn hoàn toàn có thể làm được.

CHƯƠNG 20

HƯỚNG DẪN QUAN TRỌNG CẦN GHI NHỚ

1. Đừng mua cổ phiếu giá rẻ. Hãy mua những cổ phiếu trên thị trường Nasdaq thường được bán với giá khoảng giữa \$15 và \$300 một cổ phần và những cổ phiếu NYSE với giá từ \$20 đến \$300 một cổ phần. Hãy tránh những cổ phiếu vô giá trị.
2. Hãy mua những cổ phiếu đang tăng trưởng với tỉ lệ thu nhập trên mỗi cổ phần trong 3 năm trước đó tối thiểu là 25% và ước tính thu nhập trong năm tới trên 25% hoặc hơn. Đa số cổ phiếu đang tăng trưởng luôn có lưu lượng tiền tệ mỗi năm 20% hoặc vượt quá EPS.
3. Hãy chắc chắn rằng thu nhập trên mỗi cổ phần trong hai hoặc ba quý vừa qua luôn là một con số khổng lồ. Tối thiểu phải là 25% đến 30%. Trong các thị trường đầu cơ giá lên, hãy tìm kiếm EPS trên 40% đến 500%. (Càng cao càng tốt)
4. Tỷ lệ phần trăm tăng trưởng trong ba quý vừa qua phải luôn được gia tốc, hoặc doanh số bán trong quý gần nhất phải đạt tối thiểu 25%.
5. Hãy mua những cổ phiếu có tỷ lệ hoàn vốn khoảng 17% hoặc hơn. Những công ty tốt nhất thường có tỷ lệ hoàn vốn khoảng 25% đến 50%.
6. Hãy chắc chắn rằng lợi nhuận biên sau thuế trong mỗi quý sẽ luôn tăng trưởng và gần với đỉnh của lợi nhuận biên sau thuế của cổ phiếu.
7. Đa số cổ phiếu cần nằm trong top 5 hoặc 6 của lĩnh vực ngành nghề có liên quan theo danh sách “Những cổ

phiếu mới giá cao” trên IBD mỗi ngày hoặc nằm trong top 20% của “Bảng xếp loại 197 nhóm ngành kinh doanh của IBD”.

8. Đừng mua cổ phiếu nếu chỉ dựa vào số cổ tức hoặc tỉ lệ *PIE*. Hãy mua vì nó là cổ phiếu số một của công ty trong lĩnh vực riêng của nó về các khoản lợi nhuận và tăng trưởng doanh thu, ROE, lợi nhuận biên, và tính ưu việt của sản phẩm.
9. Hãy mua cổ phiếu với Tỷ lệ sức mạnh giá liên quan là 85 hoặc hơn theo Tỷ lệ của *Investors Business Daily's SmartSelect®*.
10. Tất cả các kích cỡ của nguồn vốn đầu tư đều được sử dụng, nhưng đa số cổ phiếu của bạn phải có lượng giao dịch mỗi ngày khoảng vài trăm ngàn cổ phần hoặc hơn.
11. Hãy học cách hiểu thấu các biểu đồ và nhận diện các nền tảng thích hợp và điểm mua chính xác. Sử dụng các biểu đồ hàng ngày và hàng tuần để cải thiện sự chọn lựa và thời gian đối với cổ phiếu của bạn. Mua cổ phiếu vào thời điểm ban đầu trước khi nhảy vọt và có nền tảng thích hợp với lượng mua bán mỗi ngày khoảng 50% hoặc hơn so với lượng giao dịch thông thường.
12. Cẩn thận với những miệng cốc trung bình, không được hạ xuống hoặc cắt bỏ những khoản thua lỗ đơn lẻ khi nó nằm dưới giá mua bán của bạn từ 7% đến 8%, không có bất kỳ ngoại lệ nào.
13. Viết ra quy luật bán để biết khi nào bạn sẽ bán và nắm được lợi nhuận từ cổ phiếu của mình.
14. Hãy chắc chắn rằng cổ phiếu của bạn có ít nhất một hoặc hai nhà tài trợ chung có biểu hiện tốt. Bạn cần cổ phiếu của mình được tăng cường tài trợ từ các cơ quan tổ chức trong một vài quý vừa qua.

15. Công ty cần phải có những sản phẩm hoặc dịch vụ ưu việt, doanh số bán cao. Cũng cần phải có một thị trường lớn đối với sản phẩm của công ty và cơ hội để lặp lại các đơn đặt hàng.
16. Thị trường chung cần có khuynh hướng đi lên và cả những công ty ưa thích có đỉnh lớn hoặc nhỏ. (Nếu bạn không hiểu làm cách nào để diễn giải thị trường chung, hãy đọc mục “Bức tranh toàn cảnh” trên tờ IBD mỗi ngày)
17. Dùng phí thời gian với những quyền chọn, chứng khoán giao dịch ở thị trường nước ngoài, trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi hoặc hàng hóa. Nó không được trả tiền để trở thành một sự đa ngành nghề hoặc quá đa dạng hóa hoặc đánh giá quá cao số tiền dự định đầu tư. Hãy cố tránh những quyền chọn tức thời hoặc hạn chế chúng vào khoảng 5% đến 10% trong danh mục đầu tư của bạn.
18. Cổ phiếu cần phải có quyền sở hữu của ban quản trị hàng đầu.
19. Tìm kiếm những công ty thầu khoán “mới ở Mỹ” (mới thành lập trong khoảng 7 đến 8 năm) hơn là những công ty Mỹ lạc hậu, cũ kỹ.
20. Hãy quên đi niềm kiêu hãnh và cái tôi của bạn, thị trường không cần biết và cũng không quan tâm đến những gì bạn nghĩ. Dù bạn có thông minh đến đâu, thị trường vẫn luôn thông minh hơn. Chỉ số IQ cao và trình độ thạc sĩ không thể bảo đảm bạn sẽ thành công trên thị trường. Cái tôi của bạn sẽ khiến bạn mất nhiều tiền đấy. Đừng tranh cãi với thị trường, và đừng bao giờ cố chứng minh bạn đúng, thị trường sai.

- Hãy đọc “Góc nhà đầu tư” và “Bức tranh toàn cảnh” trên tờ IBD mỗi ngày. Hãy học cách nhận diện phần trên và phần dưới của thị trường chung. Hãy đọc và nghiên cứu thông tin về bất kỳ công ty nào bạn đang sở hữu chứng khoán hoặc có ý định mua.
- Tìm kiếm những công ty vừa tuyên bố họ đã mua lại 5% đến trên 10% số cổ phiếu thông thường. Theo dõi xem liệu có ban quản trị mới trong công ty không và họ từ đâu đến.
- Đừng cố mua cổ phiếu ở cuối bảng hoặc đang xuống giá, và đừng mua theo giá trung bình xuống (Nếu bạn mua tại giá \$40, đừng mua thêm nếu nó rơi xuống giá \$35 hoặc \$30.)

Những nguyên nhân chính mà người ta thường bỏ lỡ những cổ phiếu lớn

- Sự hoài nghi, lo sợ và kém hiểu biết. Đa số những người thành công đều là những công ty mới thành lập (IPOs trong 7 hoặc 8 năm trước). Mọi người đều biết Sears và General Motors, nhưng đa số mọi người đều không biết rõ hoặc quen thuộc với hàng trăm cái tên mới của các công ty gia nhập vào thị trường mỗi năm. Các tên công ty mới chính là động cơ tăng trưởng của Mỹ, tạo ra những sản phẩm và dịch vụ mới, cải tiến cộng với đa số công nghệ, kỹ thuật mới (Một biểu đồ là cách đơn giản nhất để nhận thức rõ vấn đề cơ bản về giá cả, sản lượng, doanh số và chi tiêu hướng lợi nhuận của tất cả các công ty non trẻ này).
- Đường chéo PIE. Trái ngược với những hiểu biết thông thường, những cổ phiếu tốt nhất hiếm khi được bán với PIE thấp. Cũng như những cầu thủ bóng chày xuất sắc

có thể kiếm được thu nhập cao ngất, những công ty càng thành công thì sẽ bán cổ phiếu với PIE càng cao. Sử dụng PIE như một tiêu chuẩn để lựa chọn sẽ giúp bạn ngăn ngừa việc mua qua nhiều cổ phiếu lớn.

- 3 Việc không hiểu rõ rằng những công ty dẫn đầu luôn bắt đầu bước nhảy vọt của mình bằng việc bán ra cổ phiếu với giá gần hoặc cao hơn hẳn, chứ không gần hoặc tách rời khỏi mức giá thực sự so với giá trị thực của chúng. Các nhà đầu tư thường thích mua cổ phiếu rẻ vì giá của chúng thấp hơn so với vài tháng trước, nên họ mua những cổ phiếu đang đi xuống. Họ nghĩ rằng họ đang cõ mặc cả. Họ nên mua những cổ phiếu đi lên, chúng chỉ xuất hiện giá cao mới khi chúng đang nhảy vọt khỏi một nền tảng hoặc khu vực giá cả ổn định.
4. Bán quá sớm, mặc dù chỉ vì họ cảm thấy dao động hoặc họ muốn nhanh chóng thu lợi nhuận, và về tâm lý cảm thấy đó là thời điểm khó khăn để mua lại chứng khoán. Họ cũng có thể bán quá trễ, dẫn đến thua lỗ nhỏ, từ đây biến thành yếu tố phá hủy vì nó có thể khiến họ thua lỗ đến 8%.

Một ý kiến cuối cùng

Bạn dứt khoát sẽ trở thành triệu phú một khi bạn học cách tiết kiệm và đầu tư hợp lý. Lời khuyên từ biệt của tôi: Phải có lòng can đảm, sự quả quyết, và không bao giờ bỏ cuộc. Những cơ hội lớn luôn xuất hiện mỗi năm ở Mỹ. Hãy chuẩn bị, học hỏi, và nắm lấy chúng. Những gì bạn tìm thấy chỉ là những quả ngọt bé nhỏ đầu tiên trên cây sồi khổng lồ. Chỉ với sự kiên trì và làm việc không mệt mỏi, mọi thứ đều có thể. Bạn có thể làm được, và quyết tâm thành công của chính bạn mới là yếu tố quan trọng nhất.

Chúng tôi cùng với *Investor's Business Daily*, Investors.com, và Daily Graphs Online® sẵn sàng giúp bạn từng bước trên con đường thành công, và chúng tôi chờ mong câu chuyện thành công của bạn. Xin vui lòng gửi email hoặc viết thư cho chúng tôi, kể cho chúng tôi biết bạn đã sử dụng hệ thống CAN SLIM™ như thế nào. Tất nhiên, chúng tôi luôn chờ đợi để trả lời mọi câu hỏi của bạn trên con đường bạn đang đi.



LỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU	3
PHẦN I. HỆ THỐNG THÀNH CÔNG: CAN SLIM	9
LỜI GIỚI THIỆU	9
Học từ những công ty tiêu biểu nhất	9
CHƯƠNG 1	14
C = Thu nhập quý hiện tại trên cổ phiếu: càng cao, càng tốt	14
CHƯƠNG 2	26
A = Tăng doanh thu hàng năm: tìm kiếm sự tăng trưởng đáng kể	26
CHƯƠNG 3	39
N = Sản phẩm mới, cách quản lý mới thì giá sẽ ở mức mới: nên mua vào đúng thời điểm	39
CHƯƠNG 4	49
S = Cung và cầu: những cổ phiếu đáng chú ý cộng với nhu cầu số lượng lớn	49
CHƯƠNG 5	57
L = Lãnh đạo hay lạc hậu: cổ phiếu nào là của bạn?	57
CHƯƠNG 6	66
I = Các nhà tài trợ thuộc các tổ chức: hãy theo đuổi các cổ phiếu dẫn đầu	66
CHƯƠNG 7	74
M = Định hướng thị trường: làm cách nào để quyết định	74
PHẦN II. HÃY TỈNH TÁO NGAY TỪ ĐẦU	119
CHƯƠNG 8	119
19 sai lầm thường mắc phải	119

CHƯƠNG 9	128
Khi nào nên bán cổ phiếu và hạn chế thua lỗ	128
CHƯƠNG 10	148
Khi nào nên bán cổ phiếu và thu lợi nhuận	148
CHƯƠNG 11	169
Bạn có nên mua nhiều loại cổ phiếu, có nên mua cổ phiếu liên tục, mua khi giá thấp nhất, bán ngay, v.v..?	169
CHƯƠNG 12	179
Làm cách nào để đọc biểu đồ như một chuyên gia và cải thiện việc lựa chọn và tính thời gian cho cổ phiếu của bạn	179
PHẦN III. ĐẦU TƯ NHƯ MỘT NHÀ ĐẦU TƯ CHUYÊN NGHIỆP	215
CHƯƠNG 13	215
Các mô hình về các loại cổ phiếu vĩ đại nhất trên thị trường chứng khoán từ 1952 đến 2001	215
CHƯƠNG 14	233
Làm thế nào để tìm được cổ phiếu lớn bằng việc sử dụng Investor's Business Daily	233
CHƯƠNG 15	282
Làm thế nào để chọn được lĩnh vực thị trường, nhóm ngành nghề và phân nhóm tốt nhất	282
CHƯƠNG 16	300
Nghệ thuật đọc bảng điện tử: phân tích và phản ứng lại với tin tức	300
CHƯƠNG 17	315
Bạn có nên mua hợp đồng quyền chọn, cổ phiếu nasdau, cổ phiếu mới phát hành, trái phiếu chuyển đổi, tax shelters, cổ phiếu nước ngoài?	315

CHƯƠNG 18	336
Làm thế nào bạn có thể sở hữu quỹ hỗ trợ trị giá một triệu dollar của riêng mình? quỹ hỗ trợ là gì?	336
CHƯƠNG 19	347
Tăng cường quản trị quỹ ưu trí và danh mục vốn đầu tư của tổ chức	347
CHƯƠNG 20	383
Hướng dẫn quan trọng cần ghi nhớ	383
LỤC LỤC	389



Kiếm tiền Bằng cách Đầu tư Chứng Khoán

Hệ thống đầu tư chứng khoán giúp bạn vượt qua mọi khó khăn và thực hiện việc đầu tư hiệu quả.

Từ năm 1988, mặc dù thị trường chứng khoán biến động không ngừng nhưng quyển sách này vẫn hữu ích và giúp hàng triệu nhà đầu tư thành công. Bởi lẽ tác giả đã dành nhiều công sức để xây dựng một hệ thống đầu tư cổ phiếu đúc kết kinh nghiệm của các nhà đầu tư chuyên nghiệp từ năm 1953 cho đến nay. Hệ thống này bao gồm 7 bước đầu tư chắc chắn, ít mạo hiểm và cũng ít gặp rủi ro. Đồng thời nội dung sách cũng hướng dẫn các bạn cách phát hiện những cổ phiếu có giá trị, đáng đầu tư. Cụ thể là:

- Mở rộng chỉ số trung bình Nasdaq và phát triển ngân quỹ đầu tư.
- Các kỹ thuật phân tích sơ đồ, theo dõi biến động và nhiều thao tác khác.
- Xây dựng chiến lược khôn khéo để phòng tránh 19 lỗi sai phạm thường thấy ở các nhà đầu tư.